

**Chương Trình Khảo Sát Kiểm Tra Thiết Kế Chi Tiết
Các Tiểu Dự Án Nước Thuộc Lĩnh Vực Cấp Nước
Chương Trình SPL VI
(SAPI)
Dự Án Phát Triển Hạ Tầng Nông Thôn Qui Mô Nhỏ
(III)**

DỰ THẢO BÁO CÁO TỔNG KẾT

THÁNG 11 NĂM 2010

**CƠ QUAN HỢP TÁC QUỐC TẾ NHẬT BẢN (JICA)
CÔNG TY TƯ VẤN KỸ THUẬT YACHIYO.**

SA2
CR
10-043

LỜI TỰA

Bộ Kế hoạch và Đầu tư Chính Phủ Việt Nam (MPI) và Cơ Quan Hợp Tác Quốc Tế Nhật Bản (JICA) đã thống nhất thực hiện Chương trình Khảo sát Kiểm tra Thiết kế Chi tiết các Tiểu dự án nước thuộc lĩnh vực cấp nước Chương trình SPL VI theo Biên Bản Cuộc Họp trù bị ngày 29 tháng 1 năm 2009.

JICA đã chọn và cử Nhóm nghiên cứu thuộc Công Ty Tư Vấn Kỹ Thuật YACHIYO do Ông Kazushi HASHIMOTO làm trưởng nhóm sang Việt Nam thực hiện chương trình này từ tháng 8 năm 2010 đến tháng 10 năm 2010.

Nhóm nghiên cứu đã tiến hành thảo luận với các cán bộ liên quan của Bộ KH&ĐT, đi khảo sát thực địa 16 tiểu dự án và tổng hợp các kết quả khảo sát đánh giá trong báo cáo tổng kết này.

Tôi hy vọng rằng bản báo cáo này sẽ góp phần triển khai thực hiện các tiểu dự án nước thuộc chương trình tín dụng chuyên ngành SPL VI một cách suôn sẻ và hiệu quả, đồng thời góp phần tăng cường mối quan hệ tốt đẹp giữa hai nước.

Cuối cùng, Tôi xin trân trọng cảm ơn và đánh giá cao sự hợp tác chặt chẽ của các cán bộ liên quan của Bộ KH&ĐT, các Sở KH&ĐT, các Quận/Huyện, Các Công Ty Cấp Nước/đơn vị chủ đầu tư dự án và các tổ chức, cá nhân liên quan trong chương trình khảo sát đánh giá này.

Tháng 11 năm 2010

Kazuhiro YONEDA
Phòng Đông Nam Á 2
Cơ Quan Hợp Tác Quốc Tế Nhật Bản

Tháng 11 năm 2010

Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản(JICA)

THƯ BÀY TỎ

Kính thưa Ông/Bà

Chúng tôi xin được gửi tới ông/bà Báo cáo tổng kết Chương trình Khảo sát Kiểm tra Thiết kế chi tiết các tiêu Dự án nước thuộc lĩnh vực cấp nước Chương trình SPL VI (SAPI) của Dự án Phát triển Hạ tầng nông thôn Qui mô nhỏ (III) gồm kết quả kiểm tra 16 tiêu dự án cấp nước với kết luận và kiến nghị của từng dự án.

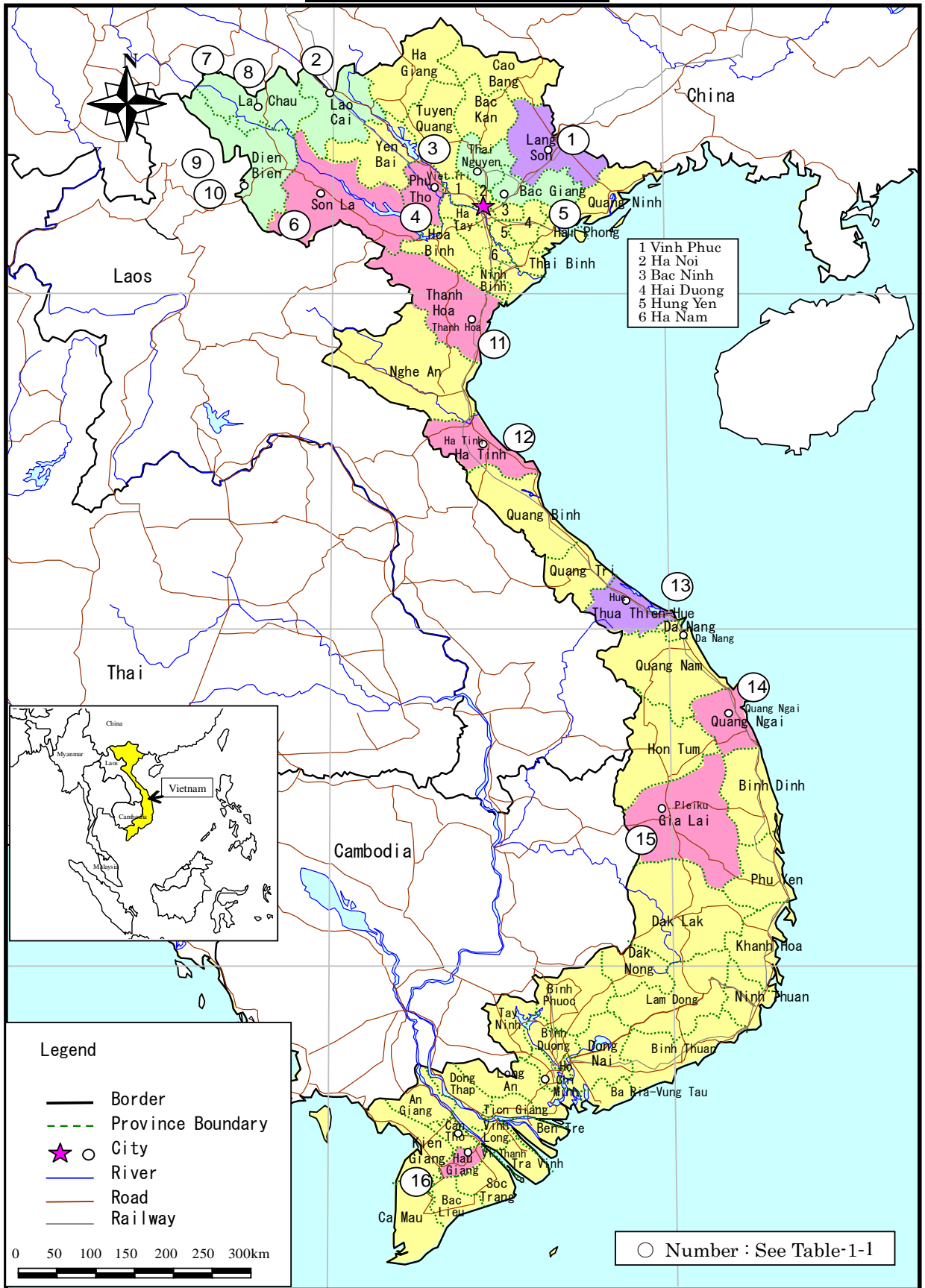
Nhân đây, chúng tôi xin trân thành cảm ơn quý ông/bà và cơ quan. Chúng tôi cũng trân thành cảm ơn Bộ KH&ĐT và các cơ quan liên quan đã phối hợp, hỗ trợ đoàn khảo sát trong quá trình thực hiện khảo sát đánh giá của đoàn.

Trân trọng kính thư.

Kazushi HASHIMOTO
Trưởng đoàn

Khảo sát Kiểm tra Thiết kế chi tiết các tiêu Dự án nước thuộc Chương trình SPL VI (SAPI)
Dự án Phát triển Hạ tầng nông thôn Qui mô nhỏ (III)

BẢN ĐỒ VỊ TRÍ KHẢO SÁT



NỘI DUNG

Lời tựa
Thư bày tỏ
Bản đồ vị trí dự án
Nội Dung
Danh mục hình và bảng/ Chữ viết tắt

Nội dung

1. GIỚI THIỆU.....	1-1
1.1 Bối cảnh chương trình khảo sát.....	1-1
1.2 Mục tiêu khảo sát.....	1-1
1.3 Khu vực khảo sát.....	1-1
1.4 Phạm vi Khảo sát.....	1-1
1.5 Kế hoạch triển khai và phương pháp thực hiện.....	1-2
1.6 Chất lượng nước của Việt Nam.....	1-4
1.6.1 Đối với Nước ăn uống.....	1-4
1.6.2 Đối với Nước nguồn (áp dụng cho Nước mặt).....	1-6
1.6.3 Đối với Nguồn nước (áp dụng cho Nước ngầm).....	1-8
1.7 Đối tượng và Phương pháp khảo sát.....	1-9
1.7.1 Nguồn nước.....	1-9
1.7.2 Trữ lượng nước (đáp ứng cầu của JICA).....	1-10
1.7.3 Chất lượng nước nguồn (đáp ứng yêu cầu của JICA).....	1-10
1.7.4 Kế hoạch thi công.....	1-10
1.7.5 Kế hoạch vận hành.....	1-11
2. TÓM TẮT DỰ ÁN.....	2-1
2.1 Tóm Tắt dự án.....	2-1
2.2 Tổng Quan dự án (đáp ứng yêu cầu của JICA).....	2-6
3. KẾT QUẢ KIỂM TRA KHẢO SÁT.....	3-1
3.1 Dự án số 01: Lạng Sơn (Đình Lập).....	3-1
3.2 Dự án số 02: Lào Cai (Bảo Thắng).....	3-13
3.3 Dự án số 03: Thái Nguyên (Phổ Yên, Phú Bình).....	3-31
3.4 Dự án số 04: Phú Thọ (Tam Nông).....	3-43
3.5 Dự án số 05: Bắc Giang (Lục Nam).....	3-57
3.6 Dự án số 06: Sơn La (Sông Mã).....	3-69
3.7 Dự án số 07: Lai Châu (Mường Tè).....	3-79
3.8 Dự án số 08: Lai Châu (Tam Đường).....	3-93
3.9 Dự án số 09: Điện Biên (Điện Biên Đông).....	3-107
3.10 Dự án số 10: Điện Biên (Tuần Giáo).....	3-119
3.11 Dự án số 11: Thanh Hóa (Yên Định).....	3-131
3.12 Dự án số 12: Hà Tĩnh (Kỳ Anh).....	3-147
3.13 Dự án số 13: Thừa Thiên Huế (Phú Lộc).....	3-159
3.14 Dự án số 14: Quảng Ngãi (Sơn Hà).....	3-173
3.15 Dự án số 15: Gia Lai (Krong Pa).....	3-187
3.16 Dự án số 16: Hậu Giang (Châu Thành A).....	3-201
4. ĐỀ XUẤT.....	4-1
4.1 Phòng thí nghiệm.....	4-1
4.2 Kế hoạch vận hành và bảo trì.....	4-1
4.3 Kế hoạch khuyến khích đầu nối các hộ gia đình.....	4-2

Danh mục Hình và Bảng

Các hình

Bảng

Bảng 1 1 Tên các dự án.....	1-1
Bảng 1 2 Hạn mức về Chỉ tiêu Chất lượng nước:.....	1-4
Bảng 1 3 Giá trị giới hạn các thông số chất lượng nước mặt (xác định nguồn)	1-6
Bảng 1 4 Giá trị giới hạn các thông số chất lượng nước ngầm (xác định nguồn).....	1-8
Bảng 2 1 Thông tin tóm tắt dự án	2-1
Bảng 2 2 Tóm tắt thông số kỹ thuật của dự án	2-4
Bảng 2 3 Các mục khảo sát kiểm tra.....	2-5
Bảng 2 4 Tóm tắt Kết quả khảo sát.....	2-6

CHỮ VIẾT TẮT

Viết tắt	Nghĩa tương ứng
CPC	UBND xã
D/D	Thiết kế chi tiết
DPI	Sở KH&ĐT
DPC	UBND Quận/Huyện
F/S	Báo cáo khả thi
JICA	Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản
MPI	Bộ KH&ĐT
O&M	Vận hành & Quản lý
PO	Chủ đầu tư/dự án
PMU	Ban quản lý dự án
PPC	UBND tỉnh
PVC	Chất dẻo PVC
WACO	Công ty nước
WSC	Công ty cấp nước
WTP	Nhà máy xử lý nước

TÓM TẮT

BỐI CẢNH VÀ MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH KHẢO SÁT

“Kế hoạch Phát triển Kinh tế Xã hội Năm năm Lần thứ tám (giai đoạn 2006-2010)” của Chính phủ Việt Nam đặt mục tiêu thúc đẩy phát triển cơ sở hạ tầng đặc biệt ở các vùng nông thôn nhằm cải thiện điều kiện sống, xóa đói và giảm liên tục tỷ lệ người nghèo. Theo chương trình hỗ trợ song phương của Chính phủ Nhật Bản dành cho Chính phủ Việt Nam (2004), thì khoản hỗ trợ cho các dự án phát triển và quản lý cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất được tập trung chủ yếu vào các lĩnh vực như hệ thống cung cấp nước sạch, nâng cấp đường làng, cung cấp điện, xây dựng và quản lý các công trình thủy lợi ở những khu vực nghèo đói. Trong bối cảnh đó, năm 2009 Chính phủ Việt Nam đã đề nghị JICA cung cấp khoản vay đồng Yên cho “Dự Án Phát Triển Hạ Tầng Nông thôn Quy mô nhỏ (III)” nhằm nâng cấp cơ sở hạ tầng của các khu vực này.

Liên quan tới các tiểu dự án cấp nước, JICA đã được Chính phủ Việt Nam đề nghị kiểm tra chất lượng của thiết kế chi tiết, qua đó hiệu quả, hiệu suất và tính bền vững của dự án có thể được tối đa hóa. JICA đã cử Đoàn khảo sát SAPI đến hiện các Tỉnh thực hiện các cuộc khảo sát theo “Sắp xếp thực hiện và Biên bản cuộc họp” đã được JICA, Bộ KHĐT và Chính phủ Việt Nam thỏa thuận và ký kết vào ngày 29 tháng 1 năm 2010.

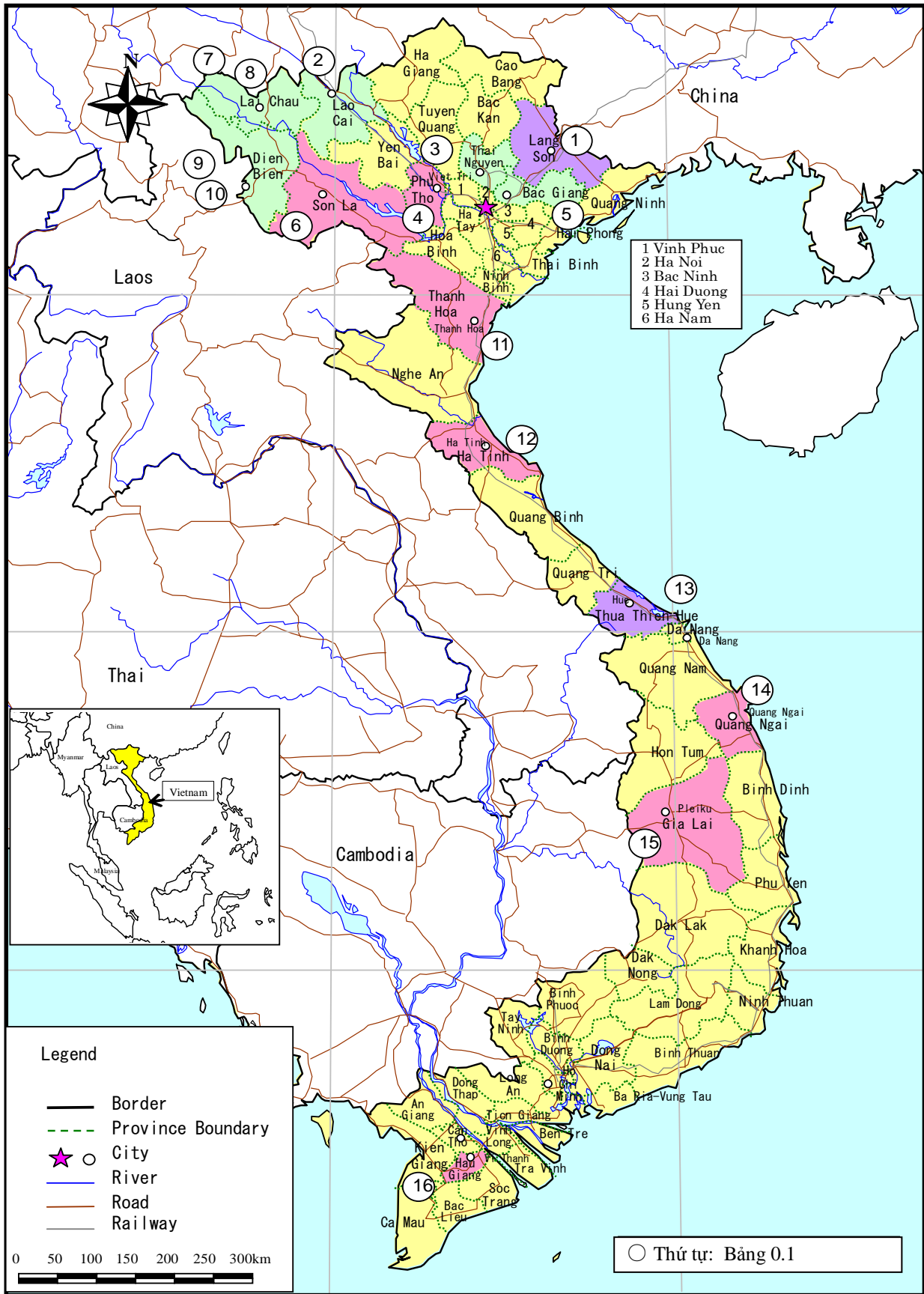
a) KHU VỰC KHẢO SÁT

Bảng 0.1 Khảo sát thực địa 16 tiểu dự án sau:

Bảng 0.1 Tên các tiểu dự án cấp nước

Thứ tự	Tỉnh	Quận/Huyện	Tên dự án
①	Lạng Sơn	Đình Lập	Hệ Thống Cấp Nước Thị Trấn Đình Lập
②	Lào Cai	Bảo Thắng	Cải tạo, mở rộng hệ thống cấp nước thị trấn Phố Lu (Tiếp SPL)
③	Thái Nguyên	Phổ Yên, Phú Bình	Hệ Thống Cấp Nước Khu Nam, Huyện Phổ Yên và khu vực Diêm Thụy, Huyện Phú Bình.
④	Phú Thọ	Tam Nông	Dự án cấp nước sạch Thị Trấn Hưng Hóa, huyện Tam Nông
⑤	Bắc Giang	Lục Nam	Dự Án Xây Dựng Hệ Thống Cấp Nước Thị Trấn Đồi Ngô, Huyện Lục Nam
⑥	Sơn La	Sông Mã	Hệ Thống Cấp Nước sinh hoạt Trung tâm cụm xã Chiềng Khương, Huyện Sông Mã
⑦	Lai Châu	Mường Tè	Hệ Thống Cấp Nước Sinh hoạt Thị Trấn Mường Tè
⑧	Lai Châu	Tam Đường	Hệ Thống Cấp Nước Đông Pao, huyện Tam Đường
⑨	Điện Biên	Điện Biên Đông	Nhà Máy Nước Thị trấn Huyện Điện Biên Đông
⑩	Điện Biên	Tuần Giáo	Tiểu dự án nước thuộc dự án thí điểm, huyện Tuần Giáo
⑪	Thanh Hóa	Yên Định	Hệ Thống Cấp Nước Sinh hoạt Thị Trấn Quán Lào, huyện Yên Định
⑫	Hà Tĩnh	Kỳ Anh	Hệ Thống Cấp Nước Sạch các xã Kỳ Trinh, Kỳ Hà, Kỳ Ninh thuộc Khu Kinh Tế Vũng Áng
⑬	Thừa Thiên Huế	Phú Lộc	Hệ Thống Cấp Nước Sạch Thị Trấn Phú Lộc và 5 xã phụ cận
⑭	Quảng Ngãi	Sơn Hà	Hệ Thống Cấp nước Thị trấn Di Lăng, huyện Sơn Trà
⑮	Gia Lai	Krông Pa	Hệ Thống Cấp Nước sinh hoạt Thị trấn Phú Túc, huyện Krông Pa
⑯	Hậu Giang	Châu Thành A	Dự án Mở rộng Mạng lưới cấp nước từ thị xã Ngã Bảy đến xã Tân Phú Thạnh

Bản đồ vị trí khu vực nghiên cứu được trình bày dưới đây.



PHƯƠNG PHÁP TIẾP CẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Mặc dù Quy định của Việt Nam về chất lượng nước được lấy làm chuẩn, nhưng các điều kiện phải đáp ứng yêu cầu của JICA. Tuy nhiên, liên quan đến nguồn nước và phòng thí nghiệm, Đoàn khảo sát cân nhắc một số điểm sau đây, và là cơ sở để đánh giá chuyên môn của Đoàn nghiên cứu SAPI.

a) NGUỒN NƯỚC

(1) Trữ lượng nước

Trong số 16 tiểu dự án, chỉ có 7 dự án cung cấp đủ số liệu quan trắc 12 tháng trữ lượng nguồn nước theo yêu cầu của JICA. Có 8 dự án chỉ cung cấp được số liệu quan trắc lưu lượng dòng chảy thấp nhất vào mùa khô. Tuy nhiên, hầu hết các dự án đều có thể tính được trên cơ sở số liệu quan trắc lưu lượng nước mưa và thủy văn của khu vực. Riêng đối với dự án cấp nước Tuần Giáo, Điện Biên công suất $Q=103\text{m}^3/\text{ngày}$ không có số liệu quan trắc nguồn nước; tuy nhiên người dân địa phương nói đây là nguồn nước ổn định, chưa bao giờ cạn ngay cả mùa khô. Đối với điểm nguồn của dự án ở Huế và Lai Châu thì không thể tiếp cận để tiến hành quan trắc vào mùa mưa.

Đoàn khảo sát xem xét các thiết kế chi tiết và đánh giá nguồn nước trên cơ sở khảo sát thực địa và phỏng vấn trực tiếp. Trong trường hợp điểm nguồn nước là nước sông, mặc dù không có đủ số liệu quan trắc 12 tháng nhưng có số liệu cao trình nước thấp nhất của điểm nguồn và thiết kế cao độ ống thu thấp hơn cao trình nước thấp nhất thì đoàn vẫn có thể nhận định nguồn nước đó là phù hợp. Trường hợp điểm nguồn là nước suối có thiết kế đập đập dâng và ống thu đặt dưới đáy đập dâng thì đoàn cũng nhận định trữ lượng nước nguồn là đủ để cung cấp cho dự án. Theo phương pháp đó, đoàn đánh giá lưu lượng nước nguồn của tất cả các dự án đều cao hơn nhu cầu cấp nước cho nhà máy xử lý nước của dự án tính đến năm mục tiêu.

Trên cơ sở đó, đoàn nhận định là hầu như tất cả các chủ đầu tư dự án không thể có đủ số liệu quan trắc 12 tháng đáp ứng yêu cầu của JICA nhưng qua quan sát thực tế thì các nguồn nước được nhận định là đủ để cung cấp cho các dự án.

(2) Chất lượng nước

Có 6 dự án trong tổng số 16 dự án đã cung cấp đủ số liệu phân tích chất lượng nước cho 12 tháng đáp ứng yêu cầu của JICA. 10 dự án còn lại chỉ cung cấp được số liệu từ 3 đến 5 tháng. Các số liệu cung cấp chủ yếu cho mùa khô.

Đoàn khảo sát đã tiến hành xem xét các thiết kế chi tiết và đánh giá chất lượng nước nguồn qua việc đi khảo sát thực địa và phỏng vấn trực tiếp. Nhìn chung kết quả phân tích các chỉ số chất lượng nước là chưa tốt vào mùa khô, thiếu nước nguồn. Một số nguồn nước có chỉ số E-coli và độ đục tăng trong mùa mưa do có các hoạt động sản xuất nông nghiệp và lưu lượng nước tăng lên. Trong trường hợp này, đoàn khảo sát tiến hành kiểm tra chất lượng nước sau xử lý của một trạm/nhà máy xử lý nước gần đó có sử dụng cùng nguồn nước và có quy trình xử lý nước giống như thiết kế của dự án. Tất cả các số liệu phân tích nước sau xử lý của các nhà máy đều đạt tiêu chuẩn chất lượng nước ăn uống của Việt Nam kể cả mùa mưa lẫn mùa khô. Do vậy, đoàn khảo sát nhận định rằng các nguồn nước đã lựa chọn của các dự án đều đạt tiêu chuẩn chất lượng nước nguồn cho các nhà máy xử lý nước của dự án.

Điển hình có một số dự án chọn điểm nguồn lấy nước ở vị trí thượng nguồn cao, rất khó tiếp cận vào mùa mưa. Trong trường hợp này, điểm nguồn thường ở phía thượng nguồn không có các hoạt động của con người và không có nguy cơ gây ô nhiễm nguồn nước. Đối với các nguồn nước này thì đoàn nhận định là luôn ổn định và có chất lượng nước tốt quanh năm.

Trên cơ sở đó, đoàn nhận định là hầu như tất cả các chủ đầu tư dự án không thể có đủ số liệu quan trắc 12 tháng đáp ứng yêu cầu của JICA nhưng qua kiểm tra thực tế thì chất lượng nước của các nguồn nước được nhận định là phù hợp để cung cấp nước cho các dự án.

b) PHÒNG THÍ NGHIỆM CỦA DỰ ÁN DÙNG CHO CÔNG TÁC QUAN TRẮC CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Trong tổng số 16 tiểu dự án, có 4 tiểu dự án đầu tư cho mạng lưới đường ống và tỷ lệ bao phủ cho hệ thống cấp nước hiện có của các Tỉnh. Trong số 12 tiểu dự án còn lại, chỉ có 6 tiểu dự án có trang bị phòng thí nghiệm đặt trong nhà máy xử lý. Đối với các tiểu dự án khác, thì các nhà máy chỉ tiến hành thu thập mẫu và gửi đến các phòng thí nghiệm của công ty cấp nước Tỉnh và Sở Y Tế Tỉnh để phân tích định kỳ ví dụ như Tỉnh Lạng Sơn. Trong trường hợp này, chỉ có Sở Y Tế Tỉnh mới có khả năng phân tích chất lượng nước. Tuy nhiên, công ty cấp nước các Tỉnh không thường xuyên tiến hành thu thập mẫu và gửi cho Sở Y Tế các Tỉnh để phân tích các chỉ tiêu cần thiết. Hơn nữa, nếu Sở Y Tế các tỉnh đảm nhiệm công tác kiểm soát chất lượng nước hàng ngày của các nhà máy thì không khả thi.

Quy mô các nhà máy xử lý nước của dự án nhìn chung là nhỏ. Nếu trang bị phòng thí nghiệm và nhân sự có trình độ cho các nhà máy này, thì chi phí vận hành và bảo trì sẽ rất lớn. Chi phí vận hành và bảo trì tăng thì không đảm bảo tính bền vững cho các nhà máy qui mô nhỏ như vậy trong tương lai. Trong trường hợp dự án thử nghiệm ở Huyện Tuần Giáo Tỉnh Điện Biên, nếu áp dụng phòng thí nghiệm cho dự án này thì không khả thi, vì công tác vận hành và bảo trì là do cộng đồng thôn xã đảm nhiệm dựa trên “Sự Sẵn Lòng Chi Trả” của người dân là rất thấp. Ngoại trừ Tuần Giáo, và 5 nhà máy xử lý nước, chủ đầu tư và công ty cấp nước cam kết kiểm tra chất lượng nước định kỳ hàng tháng.

Theo quan điểm của Đoàn khảo sát mặc dù hầu như Phòng thí nghiệm đã được thiết kế trong tất cả các dự án nhà máy xử lý nước thải ngoại trừ trường hợp của Tuần Giáo, để phân tích tất cả các chỉ tiêu đáp ứng Tiêu chuẩn của Việt Nam thì không khả thi tại giai đoạn này.

ĐOÀN NGHIÊN CỨU VÀ LỊCH LÀM VIỆC

Khảo sát được thực hiện bởi Đoàn nghiên cứu SAPI bao gồm cả chuyên gia Quốc tế và chuyên gia trong nước. Đoàn gồm năm (5) chuyên gia quốc tế và bốn (4) chuyên gia trong nước phục vụ cho nghiên cứu. Đoàn nghiên cứu đã tiến hành khảo sát từ tháng 8 năm 2010 đến tháng 10 năm 2010.

TÓM TẮT DỰ ÁN

Tóm tắt thông tin chính từng dự án được đề cập trong Bảng 0-3 dưới đây

Bảng 0-2 Thông tin tóm tắt dự án

Mã số dự án.	Tỉnh/Huyện	Chủ đầu tư dự án	Cơ quan vận hành và bảo trì	Nguồn nước	Tổng đầu tư dự án/Vốn JICA (triệu Đồng)	Quy mô dự án
1	Lạng Sơn / Đình Lập	Công Ty TNHH nhà nước 1 thành viên Cấp thoát nước Lạng Sơn	Công Ty TNHH nhà nước 1 thành viên Cấp thoát nước Lạng Sơn	Sông Kỳ Cùng	37,655/ 25,000	Công trình thu lắp đặt 2 bơm, 1 trạm bơm tăng áp nước thô với 2 bơm, nhà máy xử lý nước, mạng lưới tuyến ống phân phối và truyền tải cho thị trấn này và các trụ cứu hỏa.
2	Lào Cai/Bảo Thắng	Công ty TNHH Nhà nước 1 thành viên kinh doanh nước sạch Lào Cai	Công ty TNHH Nhà nước 1 thành viên kinh doanh nước sạch Lào Cai.	Sông Hồng/suối Lu	31,787/ 24,442	Xây dựng trạm bơm nước thô, nhà máy xử lý nước (sơ lắng, trộn – phản ứng, lắng thứ cấp, lọc, trạm bơm nước sạch) công suất 3,000m ³ /ngđ và cải tạo và nâng cấp nhà máy xử lý nước bao gồm công trình thu, tuyến ống truyền tải nước thô, nhà máy xử lý nước, và mạng lưới đường ống từ 1,200m ³ /ngđ lên 2,000m ³ /ngđ.
3	Thái Nguyên/ Phổ Yên/ Phú Bình	Công ty cấp nước Thái Nguyên	Công ty cấp nước Thái Nguyên	Nhà máy nước hiện có sông Công, sẽ được nâng cấp lên bằng nguồn vốn NaUy (Sông Công)	30,000/ 24,750	Xây dựng trạm bơm tăng áp với công suất Q=5,500m ³ /ngđ (giai đoạn 1, 2010) và Q=9,000m ³ /ngđ (giai đoạn 2, 2015), bao gồm bể chứa, nhà hành chính, công, tường rào, trạm biến áp, mạng lưới đường ống với tổng chiều dài 49,360m
4	Phú Thọ/ Tam Nông	UBND Huyện Tam Nông	Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Thọ	Trạm xử lý nước hiện trạng (sông Đà)	38,933/ 30,000	Xây dựng 1 bể chứa 500m ³ , trạm bơm tăng áp công suất 2.000m ³ /ngày,, mạng lưới ống truyền dẫn và ống phân phối
5	Bắc Giang/ Lục Nam	UBND huyện Lục Nam	Thành lập xí nghiệp cấp nước mới dưới sự kiểm soát của UBND	Sông Lục Nam	29,946/ 19,569	Xây dựng hệ thống cấp nước công suất 3,500m ³ /ngày, xây dựng trạm bơm cấp I, đường ống nước thô, trạm xử lý, và mạng lưới tuyến ống truyền dẫn, phân phối

Λ

Mã số dự án.	Tỉnh/Huyện	Chủ đầu tư dự án	Cơ quan vận hành và bảo trì	Nguồn nước	Tổng đầu tư dự án/Vốn JICA (triệu Đồng)	Quy mô dự án
			huyện Lục Nam			
6	Sơn La/ Sông Mã	Trung tâm nước sạch và Vệ sinh nông thôn tỉnh Sơn La	Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Sơn La	Suối Lê	26,517 /21,639	Xây dựng hệ thống cấp nước công suất 2,400m ³ /ngày, bao gồm đập tràn, trạm bơm cấp I, tuyến ống nước thô, trạm xử lý nước, tuyến ống truyền tải và phân phối nước sạch.
7	Lai Châu/ Mường Tè	Ủy Ban nhân dân Huyện Mường Tè	Công Ty Cấp nước Lai Châu	Suối Huổi Sàng/suối Nậm Cầu (trong trường hợp mùa khô)	27,248/ 14,900	Xây dựng hệ thống cấp nước với công suất 1,000m ³ /ngđ sử dụng nguồn nước mặt (từ 2 nguồn), xây dựng tuyến ống nước thô, nhà máy xử lý nước, các tuyến ống phân phối và dịch vụ.
8	Lai Châu/ Tam Đường	Ban Quản lý dự án Huyện Tam Đường	Công Ty Cấp nước Lai Châu	Suối Cháo San	28,598/ 27,000	Xây dựng hệ thống cấp nước với công suất 1,000m ³ /ngđ, bao gồm công trình thu nước mặt, tuyến ống truyền tải nước thô, nhà máy xử lý nước, các tuyến ống phân phối và dịch vụ.
9	Điện Biên/ Điện Biên Đông	Công ty Cấp nước Điện Biên	Công ty Cấp nước Điện Biên	Suối Nậm Sơn	35,834 /13,579	Xây dựng hệ thống cấp nước công suất 1,500m ³ /ngày bao gồm đập nước chính, đập nước phụ, trạm bơm cấp I, khu xử lý công suất 1,500m ³ /ngày, tuyến ống nước thô và mạng lưới ống phân phối dịch vụ
10	Điện Biên/ Tuần Giáo	UBND huyện Tuần Giáo	Ban quản lý của bản Nậm Din	Suối địa phương (mó nước)	1,749 /1,749	Xây dựng hệ thống cấp nước công suất 103.22m ³ /ngày, bao gồm công trình thu, khu xử lý sơ bộ, bể chứa nước 90m ³ , tuyến ống nước thô, mạng lưới ống phân phối
11	Thanh Hóa/ Yên Định	Ủy Ban nhân dân Huyện Yên Định	Ủy Ban nhân dân Huyện Yên Định	Khai thác nước ngầm từ 3 giếng khoan (độ sâu 46.5m)	28,449/ 9,252	Xây dựng 3 giếng khoan, 3 trạm bơm nhà máy xử lý nước, tuyến ống nước thô, bể chứa, trạm bơm nước sạch, mạng lưới truyền tải và phân phối chính, mạng lưới phân phối cấp 2 và cấp 3.
12	Hà Tĩnh/ Kỳ Anh	Ban Quản lý khu kinh tế Vũng Áng	Trung tâm nước sạch khu kinh tế Vũng Áng	Nhà máy nước Vũng Áng hiện có (hồ Kim Sơn)	33,634/ 29,122	Xây dựng trạm bơm tăng áp, mạng lưới phân phối và tuyến ống dịch vụ

Mã số dự án.	Tỉnh/Huyện	Chủ đầu tư dự án	Cơ quan vận hành và bảo trì	Nguồn nước	Tổng đầu tư dự án/Vốn JICA (triệu Đồng)	Quy mô dự án
13	Thừa Thiên Huế/Phú Lộc	Công ty TNHH Xây dựng cấp nước Thừa Thiên Huế	Công ty TNHH Xây dựng cấp nước Thừa Thiên Huế	Vùng I :Suối Khe Su/Vùng 2 II :Sông Truồi	64,402/ 28,982	Khu vực I: Xây dựng công trình thu, tuyến ống truyền tải nước thô, nhà máy xử lý công suất 2,000m ³ /ngđ, bể chứa và các tuyến ống phân phối, Khu vực 2 II : Xây dựng công trình thu, trạm bơm, tuyến ống truyền tải nước thô, nhà máy xử lý nước công suất 8,000m ³ /ngđ, bể chứa và tuyến ống phân phối.
14	Quảng Ngãi/Sơn Hà	Ủy Ban Nhân dân huyện Sơn Hà	Ủy Ban Nhân dân huyện Sơn Hà	Suối Mà Tàng	37,733/ 30,000	Xây dựng hệ thống cấp nước công suất 3,000m ³ /ngđ bao gồm: Công trình thu nước mặt, tuyến ống truyền tải nước thô, nhà máy xử lý nước, các tuyến ống truyền tải, phân phối và dịch vụ.
15	Gia Lai/ Krong Pa	UBND huyện Krong Pa	UBND huyện Krong Pa	Hồ Ia Mlah	36,919/ 29,587	Lắp đặt tuyến ống nước thô D400 pvc, L=15,549m, cải tạo bể lắng đứng, bể lọc, thay thế bơm nước rửa lọc của hệ thống xử lý nước cũ công suất 2,000m ³ /ngày, xây dựng một số hạng mục công trình mới: bể chứa 200m ³ , cụm bể lọc tự rửa công suất 2,000m ³ //ngày, trạm bơm cấp II, nhà làm việc, nhà hành chính, xây dựng dựng công tường rào và các hạng mục phụ trợ, mạng lưới tuyến ống cấp phân phối (bao gồm thay thế ống cũ và lắp đặt mới).
16	Hậu Giang/ Châu Thành A	Công ty Cấp thoát nước – Công trình Đô thị Hậu Giang	Xí nghiệp Cấp thoát nước – Công trình Đô thị số 3 và số 4	Nhà máy xử lý nước trạng (Sông Cái Côn)	22,810/ 38,560	Xây dựng 1 bể chứa 500m ³ , trạm bơm tăng áp công suất 100m ³ /h, mạng lưới ống truyền dẫn và ống phân phối (tổng chiều dài = 20,5km).

Bảng 0-3 Tóm tắt thông số kỹ thuật của Dự án.

Mã số dự án	Tỉnh/Huyện	(1) Năm mục tiêu	(2) Công suất đề xuất (m3/ngày)	(3) Số lượng dân số dịch vụ (Người)	(4) Tổng dân số (Người)	(5) = (3)/(4) Tỷ lệ dân số dịch vụ (%)
1	Lạng Sơn / Đình Lập	2010 (giai đoạn I) 2020 (giai đoạn II)	1. 200 (giai đoạn I) 2. 400 (giai đoạn II)	5. 220 (giai đoạn I) 7. 500 (giai đoạn II)	5. 800 (giai đoạn I) 7. 500 (giai đoạn II)	90% (giai đoạn I) 100% (giai đoạn II)
2	Lào Cai/Bảo Thắng	2015 (giai đoạn I) 2025 (giai đoạn II)	5. 000 (giai đoạn I) 8. 000 (giai đoạn II)	19. 935 (giai đoạn I) 24. 200 (giai đoạn II)	22. 150 (giai đoạn I) 24. 200 (giai đoạn II)	90% (giai đoạn I) 100% (giai đoạn II)
3	Thái Nguyên/ Phổ Yên/ Phú Bình	2010 (giai đoạn I) 2015 (giai đoạn II)	5. 500 (giai đoạn I) 9. 000 (giai đoạn II)	31. 504 (giai đoạn I) 43. 276 (giai đoạn II)	48. 468 (giai đoạn I) 61. 823 (giai đoạn II)	65% (giai đoạn I) 70% (giai đoạn II)
4	Phú Thọ/ Tam Nông	2010 (giai đoạn I) 2020 (giai đoạn II)	3. 000 (giai đoạn I) 6. 000 (giai đoạn II)	23. 816 (giai đoạn I) 36. 497 (giai đoạn II)	36. 915 (giai đoạn I) 39. 569 (giai đoạn II)	65% (giai đoạn I) 92% (giai đoạn II)
5	Bắc Giang/ Lục Nam	2015 (giai đoạn I) 2025 (giai đoạn II)	3. 500 (giai đoạn I) 7. 000 (giai đoạn II)	13. 004 (giai đoạn I) 22. 544 (giai đoạn II)	18. 578 (giai đoạn I) 25. 061 (giai đoạn II)	70% (giai đoạn I) 90% (giai đoạn II)
6	Sơn La/ Sông Mã	2025	2. 400	12. 316	13. 684	95%
7	Lai Châu/Mường Tè	2015 (giai đoạn I) 2020 (giai đoạn II)	1. 000 (giai đoạn I) 1. 500 (giai đoạn II)	7. 276 (giai đoạn I) 8. 396 (giai đoạn II)	8. 084 (giai đoạn I) 8. 838 (giai đoạn II)	90% (giai đoạn I) 95% (giai đoạn II)
8	Lai Châu/ Tam Đường	2020	1. 000	1. 502	1. 582	95%
9	Điện Biên/ Điện Biên Đông	2020	1. 500	5. 680	6. 311	90%
10	Điện Biên/ Tuần Giáo	2030	100	820	820	100%
11	Thanh Hóa/ Yên Định	2010 (giai đoạn I) 2015 (giai đoạn II)	1. 750 (giai đoạn I) 2. 000 (giai đoạn II)	7. 266 (giai đoạn I) 7. 682 (giai đoạn II)	7. 266 (giai đoạn I) 7. 682 (giai đoạn II)	100% (giai đoạn I) 100% (giai đoạn II)
12	Hà Tĩnh/ Kỳ Anh	2015	3. 000	15. 428	15. 428	100%
13	Thừa Thiên Huế/ Phú Lộc	2020	Khu vực I: 4. 000 (2. 000 cho dự án này) Khu vực II: 8. 000	Khu vực I: 22. 270 Khu vực II: 41. 740	Khu vực I: 22. 285 Khu vực II: 43. 937	Khu vực I: 95% Khu vực II: 95%
14	Quảng Ngãi/ Sơn Hà	2020	3. 000	9. 092	10. 102	90%
15	Gia Lai/ Krong Pa	2015 (giai đoạn I) 2025 (giai đoạn II)	4. 000 (giai đoạn I) 6. 000 (giai đoạn II)	14. 872 (giai đoạn I) 23. 727 (giai đoạn II)	18. 590 (giai đoạn I) 23. 727 (giai đoạn II)	80% (giai đoạn I) 100% (giai đoạn II)
16	Hậu Giang/ Châu Thành A	2012	2. 700	18. 360	20. 400	90%

PHẠM VI KHẢO SÁT

Bảng 0-4 Các mục khảo sát kiểm tra

STT.	Đầu mục khảo sát
1. Nguồn nước	
1-1	Bảo đảm trữ lượng nước cần thiết của nguồn nước
1-2	Bảo đảm chất lượng nước đáp ứng tiêu chuẩn nước uống
2. Kế hoạch thi công	
2-1	Dự báo nhu cầu sử dụng
2-2	Khối lượng cung cấp nước sạch và khối lượng xử lý
2-3	Phương pháp xử lý nước
2-4	Kết cấu xây dựng của các nhà máy
2-5	Phương án dẫn nước thô, phân phối nước, hệ thống cung cấp nước và mạng lưới đường ống dẫn
2-6	Đảm bảo cung cấp đầy đủ điện năng
2-7	Thông số kỹ thuật của các thiết bị điện
2-8	Kế hoạch giải phóng mặt bằng
3. Kế hoạch vận hành	
3-1	Sắp xếp nhân sự và kế hoạch bảo đảm nhân lực.
3-2	Kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống
3-3	Kế hoạch kiểm soát chất lượng nước
3-4	Kế hoạch xúc tiến kết nối vào các hộ gia đình
3-5	Kế hoạch thoát nước bùn

KẾT QUẢ KHẢO SÁT

Tóm tắt Kết quả khảo sát được đề cập trong bảng 0-5.

Bảng 0-5 Tóm tắt Kết quả khảo sát

Mã số DA	Tỉnh	Huyện	1.Nguồn nước		2.Kế hoạch thi công								3.Kế hoạch vận hành				
			1-1	1-2	2-1	2-2	2-3	2-4	2-5	2-6	2-7	2-8	3-1	3-2	3-3	3-4	3-5
1	Lạng Sơn	Đình Lập	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	
2	Lào Cai	Bảo Thắng	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	
3	Thái Nguyên	Phổ Yên, Phú Bình	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	
4	Phú Thọ	Tam Nông	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	
5	Bắc Giang	Lục Nam	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	
6	Sơn La	Sông Mã	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	
7	Lai Châu	Mường Tè	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	
8	Lai Châu	Tam Đường	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	
9	Điện Biên	Điện Biên Đông	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	
10	Điện Biên	Tuần Giáo	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	
11	Thanh Hóa	Yên Định	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	
12	Hà Tĩnh	Kỳ Anh	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	
13	Thừa Thiên Huế	Phú Lộc	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	
14	Quảng Ngãi	Sơn Hà	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	
15	Gia Lai	Krong Pa	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	
16	Hậu Giang	Châu Thành A	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	

Ghi chú: 1. Dấu “○” có nghĩa lần lượt “Phù hợp”.
2. Mỗi mã số khảo sát áp dụng cho và Bảng 0-4

X

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

a) VẬN HÀNH VÀ BẢO TRÌ (O & M)

Tất cả các tiểu dự án đều đã có đơn vị đảm nhiệm công tác vận hành và bảo trì.

Trong tổng số 16 tiểu dự án, có tới (10 tiểu dự án) sẽ do công ty cấp nước các Tỉnh chịu trách nhiệm vận hành và bảo trì nhà máy, điều đó cho thấy UBND các Tỉnh hiểu rõ và thực hiện nghiêm túc nghị định 117/2007/ND-CP ban hành ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Chính Phủ, quy định về SẢN XUẤT, CUNG CẤP VÀ TIÊU THỤ NƯỚC SẠCH ở các Tỉnh.

6 tiểu dự án không thuộc trách nhiệm vận hành và bảo trì của công ty cấp nước các Tỉnh bao gồm: Đồi Ngô Tỉnh Bắc Giang, Quán Lào Tỉnh Thanh Hóa, Kỳ Anh Tỉnh Hà Tĩnh, Krong Pa Tỉnh Gia Lai, Sơn Hà Tỉnh Quảng Ngãi và Tuần Giáo Tỉnh Điện Biên. Trong trường hợp Đồi Ngô Tỉnh Bắc, Sở đã xem xét 2 phương án (Công ty cấp nước sẽ đảm nhiệm vận hành và bảo trì, hoặc thành lập xí nghiệp vận hành và bảo trì mới), cuối cùng UBND Huyện đã quyết định chọn phương án hai: thành lập một xí nghiệp vận hành và bảo trì mới. Bên cạnh đó, Sơn Hà Tỉnh Quảng Ngãi cũng đã quyết định thành lập xí nghiệp mới, mặc dù nguyên nhân chưa được xác định.

Các dự án ở Quán Lào Tỉnh Thanh Hóa, Kỳ Anh Tỉnh Hà Tĩnh và Krong Pa Tỉnh Gia Lai đã thành lập công ty cấp nước của riêng họ để quản lý vận hành các nhà máy hiện có và các công ty này sẽ chịu trách nhiệm quản lý vận hành nhà máy thuộc SPL VI, mặc dù năng lực của các công ty này (không thuộc quyền quản lý của Tỉnh) là khác nhau. Đoàn khảo sát đặc biệt quan tâm đến năng lực quản lý của công ty hiện có của Krong Pa Tỉnh Gia Lai

Trường hợp tiểu dự án ở Tuần Giáo Tỉnh Điện Biên hoàn toàn khác so với các tiểu dự án khác. Hệ thống cấp nước sẽ xây dựng tại Tuần giáo tương tự như “Hệ Thống Cấp Nước Quy Mô Nhỏ” tại Nhật Bản, có đặc điểm của “Hệ Thống Cấp Nước Nông Thôn” hoàn toàn khác so với các tiểu dự án thuộc chương trình SPL VI, thường tập trung vào “Hệ Thống Cấp Nước Đô Thị”. Hệ thống cấp nước nông thôn như vậy chỉ có ở Tuần Giáo, không phù hợp với công tác quản lý vận hành của các công ty cấp nước Tỉnh. Do vậy, một điều chắc chắn là công ty cấp nước Tỉnh không thể quản lý vận hành hệ thống như đó. Tuy nhiên, cũng không thể khẳng định một điều chắc chắn liệu các nhà máy nước sẽ được xây dựng tại khu vực nông thôn có thể vận hành hệ thống một cách hiệu quả, mặc dù hệ thống xử lý tương đối đơn giản. Sự tiếp cận mang tính xã hội của các tổ chức phi chính phủ rất cần thiết để đảm bảo các tiểu dự án hoạt động một cách hiệu quả và bền vững. Ví dụ như tiểu dự án tại Huyện Tam Đường Tỉnh Lai Châu.

Qua các vấn đề kể trên, Đoàn khảo sát SAPI có một số kiến nghị như sau:

- 1) Tăng cường công tác quản lý và đào tạo các tiểu dự án thuộc chương trình SPL6, các dự án mà không thuộc sự quản lý vận hành của công ty cấp nước các Tỉnh bao gồm Đồi Ngô Tỉnh Bắc Giang, Sơn Hà Tỉnh Quảng Ngãi, Quán Lào Tỉnh Thanh Hóa, Kỳ Anh Tỉnh Hà Tĩnh, Krong Pa Tỉnh Gia Lai và Tuần Giáo Tỉnh Điện Biên
- 2) Đối với các tiểu dự án khác mà các công ty cấp nước Tỉnh chịu trách nhiệm quản lý vận hành, cần phải xem xét tăng cường năng lực quản lý vận hành của công ty cấp nước các Tỉnh nhằm phát huy hiệu quả quản lý vận hành của các tiểu dự án. Qua đó, trong số các công ty cấp nước Tỉnh có công ty KDNS Thừa Thiên Huế là một trong những điển hình cho các công ty cấp nước khác xem xét và học tập. Bộ KH và ĐT nên tiến hành các bước cần thiết, với sự hỗ trợ của các chuyên gia tư vấn chương trình SPL6, tăng cường trao đổi kinh nghiệm và bí quyết quản lý vận hành giữa các công ty cấp nước các Tỉnh.

b) KẾ HOẠCH ĐẦU NÓI VỚI CÁC HỘ GIA ĐÌNH

Tùy thuộc vào từng điều kiện địa phương của từng 16 khu vực dự án, các Tỉnh nên có các Chương Trình Khuyến Khích Đầu Nối với Các Hộ Gia Đình riêng. Ở hầu hết các dự án, thì các hộ được UBND Huyện/chủ đầu tư lắp đặt miễn phí đường ống cấp ba và đồng hồ đo nước, ngoại trừ trường hợp ở Hà Tĩnh và Lạng Sơn. Theo giải trình của Sở KH và ĐT/chủ đầu tư Tỉnh Lạng Sơn, thì nhu cầu nước sạch của người dân ở khu vực này là rất cao, do vậy các hộ có thể tự chi trả mạng đường ống cấp ba và đồng hồ đo nước. Đối với trường hợp của tỉnh Hà Tĩnh, do vốn của địa phương eo hẹp nên

không thể cung cấp miễn phí đường ống dịch vụ cũng như đồng hồ đo nước cho người dân. Do vậy, Sở KH và ĐT/chủ đầu tư nhờ Đoàn đề nghị với JICA cho phép sử dụng 20% vốn dự phòng. Đối với các dự án mà đã hoặc sẽ có kế hoạch miễn phí 2-3m³ đầu cho các hộ nghèo. Tại Thanh Hóa và Mường Tè (Tỉnh Lai Châu) hệ thống cấp nước đã bao phủ 50% nhu cầu cấp nước, do vậy, chỉ các hộ còn lại sẽ cần phải đầu nối với mạng lưới nước sạch. Chỉ còn trường hợp của Tỉnh Quảng Ngãi, Mường Tè và Đông Pao Tỉnh Lai Châu, mặc dù mạng lưới ống dịch vụ và đồng hồ đo nước đã được cung cấp miễn phí cho người dân, nhưng khả năng “Sẵn Lòng Chi Trả” của họ là vẫn còn rất thấp.

Nhìn chung nước sạch là nhu cầu cấp bách ở tất cả khu vực dự án. Tuy nhiên, ở một vài nơi của dự án thì thậm chí người dân còn được đầu nối miễn phí đường ống đến từng hộ, nhưng họ vẫn không có đủ khả năng chi trả cho nhu cầu dùng nước sạch điển hình là ở Quảng Ngãi, Mường Tè tại Lai Châu và Đông Pao/Tam Đường tại Lai Châu.

Qua các vấn đề nêu trên, Đoàn khảo sát SAPI có một số kiến nghị sau:

Qua những vấn đề đề cập ở trên, chương trình giáo dục và tham gia cộng đồng là rất cần thiết nhằm giải thích mối liên hệ nước sạch, vệ sinh môi trường và sức khỏe cộng đồng. Chỉ khi nào Sở KH và ĐT/chủ đầu tư của các Tỉnh tuyên truyền chương trình thành công về lợi ích sức khỏe khi sử dụng nước sạch phục vụ cho nhu cầu nước uống, nấu nướng và cải thiện vệ sinh, khi đó các hộ dân mới có thể sẵn lòng chi trả giá nước cao hơn trong tương lai.

c) QUAN TRẮC CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Đoàn khảo sát SAPI có một số kiến nghị sau:

- 1) Nếu chưa có phòng thí nghiệm tại nhà máy xử lý nước hiện có, thì chỉ cần một góc nhỏ và một số thiết bị đo đặc chính (Bộ thiết bị thí nghiệm) để kiểm tra chất lượng nước hàng ngày (Độ pH, Độ đục, clo dư và Jar Test) ngay tại nhà máy để đảm bảo hoạt động hiệu quả của nhà máy. Các thí nghiệm này sẽ do các cán bộ chuyên môn của nhà máy đảm nhiệm. Các chỉ tiêu còn lại nên hợp đồng với Sở Y tế của Tỉnh thu thập và phân tích định kỳ hàng tháng.
- 2) Năng lực Phòng thí nghiệm của các công ty cấp nước của Tỉnh sẽ dần dần được nâng lên, giảm sự phụ thuộc vào Sở Y Tế các Tỉnh trong việc phân tích các chỉ tiêu.

BẢNG KHẢO SÁT TÓM TẮT

Số.1 Thị trấn Đình Lập tỉnh Lạng Sơn Dự án : Hệ thống Cấp Nước cho Thị trấn Đình Lập.	
Sơ đồ dây chuyền công nghệ	
Chú thích	Công suất cấp nước sạch là 2.400m ³ /ngày. Công nghệ xử lý nước được áp dụng là công nghệ phổ biến tại Việt Nam. Các hạng mục đã đáp ứng yêu cầu của JICA như trữ lượng nước, biên bản ghi nhớ với cơ quan điện lực Việt Nam, phòng thí nghiệm để kiểm soát chất lượng nước uống. Số liệu kết quả kiểm tra về chất lượng nước đã được đệ trình gồm có cả trong điều kiện mùa mưa và mùa khô. Hơn nữa, xung quanh nguồn nước không có các hoạt động của con người. Do đó trong tương lai nguồn nước ở đây sẽ không bị ô nhiễm bẩn. Vì thế, Đoàn khảo sát nhận định rằng chất lượng nước nguồn phù hợp với yêu cầu của JICA.
Số.2 Huyện Bảo Thắng tỉnh Lào Cai Dự án : Cải tạo và Mở rộng Hệ thống Cấp nước thị trấn Phố Lu (tiếp tục của SPL)	
Sơ đồ dây chuyền công nghệ	<p>1- Xây dựng nhà máy mới</p> <p>2- Cải tạo & nâng cấp</p>
Chú thích	1-Xây dựng nhà máy xử lý mới Công suất cấp nước sạch là 3.000m ³ /ngày. Công nghệ xử lý nước được áp dụng là công nghệ phổ biến tại Việt Nam. Các hạng mục do JICA yêu cầu đều được đáp ứng. 2-Cải tạo & nâng cấp Đã có biên bản/hợp đồng thỏa thuận cung cấp điện năng của công ty điện lực địa phương cho trạm xử lý nước hiện có, vì thế, biên bản ghi nhớ về thỏa thuận cấp điện của cơ quan điện lực Việt Nam cho dự án cải tạo là không cần thiết.

BẢNG KHẢO SÁT TÓM TẮT

<p>Số.3 Huyện Phổ Yên và Huyện Phú Bình tỉnh Thái Nguyên Dự án : Hệ thống cấp nước Khu Nam, Huyện Phổ Yên và khu vực Diêm Thụy, Huyện Phú Bình</p>	
<p>Sơ đồ dây chuyền công nghệ</p>	
<p>Chú thích</p>	<p>Dự án này nhằm mở rộng các hạng mục như: Bể chứa, trạm bơm và mạng lưới đường ống. Do vậy, các yêu cầu của JICA không cần thiết phải áp dụng cho dự án này. Nhà máy xử lý nước hiện có sẽ được cải tạo và nâng công suất lên đến 20,000m³/ngày bằng nguồn vốn khác.</p>
<p>Số.4 Huyện Tam Nông tỉnh Phú Thọ Project : Hệ Thống Cấp Nước sạch thị trấn Hưng Hóa</p>	
<p>Sơ đồ dây chuyền công nghệ</p>	
<p>Chú thích</p>	<p>Trạm xử lý nước hiện có đã được xây dựng bằng nguồn vốn ngân sách tỉnh, và đi vào vận hành được 3 tháng. Dự án này (JICA) xây dựng bể chứa, trạm bơm tăng áp và mạng lưới đường ống. Do vậy, các yêu cầu của JICA cho dự án mở rộng 3,000m³/ngày không cần thiết phải áp dụng.</p>
<p>Số.5 Huyện Lục Nam tỉnh Bắc Giang Dự án : Hệ Thống Cấp Nước thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam</p>	
<p>Sơ đồ dây chuyền công nghệ</p>	
<p>Chú thích</p>	<p>Công suất cấp nước sạch là 3.500m³/ngày. Công nghệ xử lý nước được áp dụng là công nghệ phổ biến tại Việt Nam. Các hạng mục do JICA yêu cầu đều được đáp ứng.</p>

BẢNG KHẢO SÁT TÓM TẮT

Số.6 Huyện Sông Mã tỉnh Sơn La Dự án : Hệ Thống Cấp Nước sinh hoạt trung tâm cụm xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã	
Sơ đồ dây chuyền công nghệ	
Chú thích	Công suất cấp nước sạch là 2.400m ³ /ngày. Công nghệ xử lý nước được áp dụng là công nghệ phổ biến tại Việt Nam. Các hạng mục do JICA yêu cầu đều được đáp ứng.
Số.7 Huyện Mường Tè tỉnh Lai Châu Dự án : Dự án cấp nước sinh hoạt thị trấn Mường Tè	
Sơ đồ dây chuyền công nghệ	
Chú thích	Công suất cấp nước sạch là 1.000m ³ /ngày. Công nghệ xử lý nước được áp dụng là công nghệ phổ biến tại Việt Nam. Các hạng mục đã đáp ứng yêu cầu của JICA như biên bản ghi nhớ với cơ quan điện lực Việt Nam, phòng thí nghiệm để kiểm soát chất lượng nước uống. Đối với nguồn nước, có hai nguồn để cung cấp cho dự án. Số liệu kết quả kiểm tra về chất lượng nước đã được đệ trình gồm có cả trong điều kiện mùa mưa và mùa khô. Vì thế, Đoàn khảo sát nhận định rằng trữ lượng và chất lượng nước nguồn phù hợp với yêu cầu của JICA.
Số.8 Huyện Tam Đường tỉnh Lai Châu Dự án : Dự án cấp nước khu vực Đông Pao	
Sơ đồ dây chuyền công nghệ	
Chú thích	Công suất cấp nước sạch là 1.000m ³ /ngày. Công nghệ xử lý nước được áp dụng là công nghệ phổ biến tại Việt Nam. Các hạng mục đã đáp ứng yêu cầu của JICA như trữ lượng nước, biên bản ghi nhớ với cơ quan điện lực Việt Nam, phòng thí nghiệm để kiểm soát chất lượng nước uống. Số liệu về chất lượng nước đã đệ trình chỉ có duy nhất tháng Chín. Tuy nhiên, Nguồn nước lựa chọn nằm trên núi nơi không có hoạt động của con người. Do đó nguồn nước ở đây sẽ không bị ô nhiễm bẩn. Vì thế, Đoàn khảo sát nhận định rằng chất lượng nước nguồn phù hợp với yêu cầu của JICA.

BẢNG KHẢO SÁT TÓM TẮT

<p>Số.9 Huyện Điện Biên Đông tỉnh Điện Biên Dự án : Hệ Thống Cấp Nước thị trấn Điện Biên Đông</p>	
<p>Sơ đồ dây chuyền công nghệ</p>	
<p>Chú thích</p>	<p>Công suất cung cấp nước sạch là 1.500m³/ngày. Công nghệ xử lý nước được áp dụng là công nghệ phổ biến tại Việt Nam. Các hạng mục do JICA yêu cầu đều được đáp ứng.</p>
<p>No.10 Huyện Tuần Giáo tỉnh Điện Biên Dự án : Dự án cấp nước có quy mô nhỏ thuộc dự án thí điểm APL VI</p>	
<p>Sơ đồ dây chuyền công nghệ</p>	
<p>Chú thích</p>	<p>Công suất cấp nước sạch là 103m³/ngày. Công nghệ xử lý nước ở đây áp dụng là rất đơn giản, bởi vì chất lượng của nguồn nước là rất tốt. Các hạng mục đã đáp ứng yêu cầu của JICA như biên bản ghi nhớ với cơ quan điện lực Việt Nam, phòng thí nghiệm để kiểm soát chất lượng nước uống. Số liệu về trữ lượng và chất lượng nước đã được đệ trình chỉ có duy nhất một tháng Ba. Tuy nhiên, vị trí công trình thu và đập nước tại đầu nguồn của suối/mỏ nước, qua phỏng vấn người dân thì nước suối chảy quanh năm, chất lượng không thay đổi giữa mùa khô và mùa mưa. Vì thế, Đoàn khảo sát nhận định rằng trữ lượng và chất lượng nước nguồn phù hợp với yêu cầu của JICA.</p>
<p>Số .11 Huyện Yên Định tỉnh Thanh Hóa Dự án : Hệ Thống Cấp Nước cho Thị Trấn Quán Lào</p>	
<p>Sơ đồ dây chuyền công nghệ</p>	
<p>Chú thích</p>	<p>Công suất cấp nước sạch là 1.500m³/ngày. Nguồn nước là nước ngầm. Công nghệ xử lý nước được áp dụng là công nghệ phổ biến tại Việt Nam. Các hạng mục đã đáp ứng yêu cầu của JICA như biên bản ghi nhớ với cơ quan điện lực Việt Nam, phòng thí nghiệm để kiểm soát chất lượng nước uống. Đối với nguồn nước, có 3 giếng khoan trong đó một giếng dự phòng. Số liệu về chất lượng nước nguồn đã đệ trình gồm có cả trong điều kiện mùa mưa và mùa khô. Hơn nữa, dàn mưa/thiết bị làm thoáng để khử sắt sẽ được lắp đặt/bố trí trong nhà máy nước. Vì thế, Đoàn khảo sát nhận định rằng trữ lượng và chất lượng nước nguồn phù hợp với yêu cầu của JICA.</p>

BẢNG KHẢO SÁT TÓM TẮT

<p>Số.12 Huyện Kỳ Anh tỉnh Hà Tĩnh Dự án : Hệ thống cấp nước cho các xã Kỳ Trinh, Kỳ Hà, Kỳ Ninh thuộc khu kinh tế Vũng Áng</p>	
<p>Sơ đồ dây chuyền công nghệ</p>	
<p>Chú thích</p>	<p>Dự án này chỉ xây dựng trạm bơm và mạng lưới tuyến ống. Vì vậy, Những yêu cầu của JICA cho dự án mở rộng công suất lên 3.000m³/ngày này sẽ không cần thiết phải áp dụng.</p>
<p>Số.13 Huyện Phú Lộc tỉnh Thừa Thiên Huế Dự án : Hệ Thống Cấp Nước thị trấn Phú Lộc và 5 xã phụ cận</p>	
<p>Sơ đồ dây chuyền công nghệ</p>	
<p>Chú thích</p>	<p>Công suất cấp nước sạch là 2.000m³/ngày(Vùng I) và 8.000m³/ngày(Vùng II) . Công nghệ xử lý nước được áp dụng là công nghệ phổ biến tại Việt Nam. Vùng I: Các hạng mục đã đáp ứng yêu cầu của JICA như biên bản ghi nhớ với cơ quan điện lực Việt Nam, phòng thí nghiệm để kiểm soát chất lượng nước uống. Vùng II: Các hạng mục đã đáp ứng yêu cầu của JICA như trữ lượng của nguồn nước, biên bản ghi nhớ với cơ quan điện lực Việt Nam, phòng thí nghiệm để kiểm soát chất lượng nước uống. Tuy nhiên, vị trí nguồn nước đặt công trình thu tại thượng lưu của suối nơi có cao độ mặt đất rất cao (đối với vùng I) và trong công viên quốc gia (đối với vùng II) nơi không có sự hoạt động của con người. Vì thế, Đoàn khảo sát nhận định rằng trữ lượng và chất lượng nước nguồn phù hợp với yêu cầu của JICA.</p>

BẢNG KHẢO SÁT TÓM TẮT

Số.14 Huyện Sơn Hà tỉnh Quảng Ngãi Dự án : Dự án Hệ thống cấp nước thị trấn Di Lăng	
Sơ đồ dây chuyền công nghệ	
Chú thích	Công suất cấp nước sạch là 3.000m ³ /ngày. Công nghệ xử lý nước được áp dụng là công nghệ phổ biến tại Việt Nam. Các hạng mục đã đáp ứng yêu cầu của JICA như trữ lượng của nguồn nước, biên bản ghi nhớ với cơ quan điện lực Việt Nam, phòng thí nghiệm để kiểm soát chất lượng nước uống. Số liệu về chất lượng nguồn nước đã được đệ trình chỉ có duy nhất tháng Năm. Tuy nhiên vị trí nguồn nước tại thượng lưu xung quanh là rừng, nơi không có các hoạt động của con người. Vì thế, Đoàn khảo sát nhận định rằng chất lượng nước nguồn phù hợp với yêu cầu của JICA.
Số.15 Huyện Krong Pa tỉnh Gia Lai Dự án : Hệ thống Cấp nước sinh hoạt thị trấn Phú Túc	
Sơ đồ dây chuyền công nghệ	
Chú thích	Công suất cấp nước sạch là 2.000m ³ /ngày. Công nghệ xử lý nước được áp dụng là công nghệ phổ biến tại Việt Nam. Chỉ có hạng mục phòng thí nghiệm để kiểm soát chất lượng nước đáp ứng yêu cầu của JICA. Trữ lượng nước của hồ Ia M'lah là tương đối lớn. Vị trí nguồn/công trình thu của trạm xử lý nước hiện có đặt tại hạ lưu của suối chảy từ hồ Ia M'lah ra. Công suất điện của trạm biến áp hiện có đủ cung cấp cho dự án của JICA nâng công suất lên 2.000m ³ /ngày. Vì thế, Đoàn khảo sát nhận định rằng trữ lượng, chất lượng nước nguồn và việc cung cấp/đáp ứng điện năng cho trạm xử lý là phù hợp với yêu cầu của JICA.
Số.16 Huyện Châu Thành A tỉnh Hậu Giang Dự án : Mở rộng mạng lưới cấp nước từ thị xã Ngã Bảy đến xã Tân Phú Thạnh thị xã Cái Tắc	
Sơ đồ dây chuyền công nghệ	
Chú thích	Dự án này chỉ xây dựng trạm bơm tăng áp và mạng lưới ống cấp nước. Vì vậy, những yêu cầu của JICA không cần thiết áp dụng cho dự án mở rộng công suất cấp nước 2.720m ³ /ngày này.

KẾT QUẢ KIỂM TRA THEO YÊU CẦU KHẢO SÁT CỦA JICA

Dự án số:		①	②	③																																												
Tỉnh		Lạng Sơn	Lào Cai	Thái Nguyên																																												
Huyện		Đình Lập	Bảo Thắng	Phổ Yên, Phú Bình																																												
Tên dự án		Hệ Thống Cấp Nước cho Thị trấn Đình Lập	Cải Tạo Mở Rộng Hệ Thống Cấp Nước Thị Trấn Phổ Lu (tiếp nối SPL)	Hệ thống cấp nước Khu Nam, Huyện Phổ Yên và khu vực Diềm Thụy, Huyện Phú Bình																																												
1. Nguồn nước																																																
1-1. Trữ lượng của nguồn nước	Nguồn nước	Sông Kỳ Cùng	1- Sông Hồng	2- Suối Lu	Sông Công																																											
	Khối lượng cần có/yêu cầu	2,400m ³ /ngày	3,000m ³ /ngày	2,000m ³ /ngày (hiện trạng 1,200m ³ /ngày, nâng áp → 2,000m ³ /ngày)	5,500m ³ /ngày(giai đoạn I) 9,000m ³ /ngày(giai đoạn II)																																											
	Khối lượng thấp nhất của nguồn nước	120,000m ³ /ngày	10,454,400m ³ /ngày	5,616m ³ /ngày	74,250,000m ³ /ngày																																											
	Mùa khô hoặc mùa mưa	Mùa khô	Mùa mưa	Mùa khô	Mùa khô	Mùa mưa	Mùa khô																																									
	Tháng	Th.1	Th.2	Th.3	Th.4	Th.5	Th.6	Th.7	Th.8	Th.9	Th.10	Th.11	Th.12	Th.1	Th.2	Th.3	Th.4	Th.5	Th.6	Th.7	Th.8	Th.9	Th.10	Th.11	Th.12	Th.1	Th.2	Th.3	Th.4	Th.5	Th.6	Th.7	Th.8	Th.9	Th.10	Th.11	Th.12											
	Số liệu	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○											
	JICA Yêu cầu	○												○												○																						
Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○: Đạt yêu cầu của JICA.												○: Đạt yêu cầu của JICA.												○: Đạt yêu cầu của JICA.												○: Chỉ tập trung vào mạng lưới phân phối nước sạch cho người dân, do vậy các yêu cầu của JICA sẽ không áp dụng cho phần mục này.											
1-2. Chất lượng nước đáp ứng tiêu chuẩn nước uống	Tháng	Th.1	Th.2	Th.3	Th.4	Th.5	Th.6	Th.7	Th.8	Th.9	Th.10	Th.11	Th.12	Th.1	Th.2	Th.3	Th.4	Th.5	Th.6	Th.7	Th.8	Th.9	Th.10	Th.11	Th.12	Th.1	Th.2	Th.3	Th.4	Th.5	Th.6	Th.7	Th.8	Th.9	Th.10	Th.11	Th.12											
	Số liệu			○	○		○	○				○		○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○											
	JICA Yêu cầu	×: Ở đây không có số liệu cho 12 tháng.												○												○																						
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○: Đoàn khảo sát đã lên đến nguồn nước (điểm thu nước), cách xa 20km so với thị trấn Đình Lập. Thượng lưu của nguồn nước là khu vực núi đá nằm trong khu vực rừng gần biên giới Việt Nam và Trung Quốc. Hầu như không có dân sinh sống ở xung quanh. Do vậy, đoàn khảo sát khẳng định rằng chất lượng nước nguồn là phù hợp.												○: Đạt yêu cầu của JICA. (Số lượng chỉ tiêu kiểm tra là 17 chỉ tiêu)												○: Đạt yêu cầu của JICA. (Số lượng chỉ tiêu kiểm tra là 17 chỉ tiêu)												○: Đáp ứng yêu cầu của JICA. (Số lượng chỉ tiêu kiểm tra là 15 chỉ tiêu)										
2. Kế hoạch thi công																																																
2-1. Dự báo nhu cầu sử dụng	Số liệu đã đệ trình	Tỷ lệ tăng dân số của Tỉnh và thị trấn không thể áp dụng theo niên giám thống kê, mà phải áp dụng theo tỷ lệ tăng dân số cơ học (dân số di cư từ nơi này đến nơi khác).												Kiểm tra báo cáo nghiên cứu khả thi và dân số thực tế (liên giám thống kê dân số)												Tính toán dự báo nhu cầu sử dụng.																						
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○: Đoàn khảo sát đã thị sát hiện trường và phỏng vấn một số người dân tại thị trấn Đình Lập và nhận thấy rằng nhu cầu dùng nước sạch khá cao. Vì vậy, đoàn khảo sát khẳng định rằng cơ bản những điều đưa ra là hợp lý, và dự báo nhu cầu sử dụng là thực tế/hiện thực.												○: Cơ bản việc tính toán nhu cầu cấp nước sạch như vậy là hợp lý.												○: Toàn bộ tính toán giả định phía Tỉnh đã đưa ra đều hợp lý. Ngoại trừ tỷ lệ bao phủ đến các hộ dân.																						
2-2. Khối lượng cung cấp nước sạch và khối lượng xử lý	Số liệu đã đệ trình	Dự án đầu tư xây dựng công trình												Báo cáo nghiên cứu khả thi.												Báo cáo nghiên cứu khả thi.																						
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○: Khối lượng cung cấp nước sạch và khối lượng xử lý là hợp với Dự án đầu tư xây dựng công trình.												○: Khối lượng cung cấp nước sạch và khối lượng xử lý là hợp với Dự án đầu tư xây dựng công trình/báo cáo nghiên cứu khả thi.												Nhà máy xử nước Sông Công hiện trạng sẽ được cải tạo và mở rộng nâng công suất lên đến 20,000m ³ /ngày do dự án Na Uy tài trợ.																						
2-3. Phương pháp xử lý nước	Số liệu đã đệ trình	Công nghệ cho nhà máy phù hợp với quy mô nhỏ và áp dụng công nghệ trộn, phản ứng kết hợp lắng đứng và công nghệ lọc nhanh trọng lực bằng cát.												Phương pháp xử lý nước sạch giống như công nghệ của các trạm xử lý hiện có.												Phương pháp xử lý nước sạch giống như công nghệ của các trạm xử lý hiện có																						
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○: Phương pháp xử lý nước dựa trên công nghệ tương tự hiện có. Vì vậy, đoàn khảo sát đánh giá rằng Công ty cấp thoát nước Lạng Sơn có đủ năng lực vận hành và bảo dưỡng nhà máy cấp nước sạch Đình Lập.												○: Phương pháp xử lý nước dựa trên công nghệ tương tự hiện có. Vì vậy, đoàn khảo sát đánh giá rằng Công ty cấp thoát nước Lào Cai có đủ năng lực vận hành và bảo dưỡng nhà máy cấp nước sạch thị trấn Phổ Lu.												Đoàn khảo sát đánh giá thì công ty KDNS Thái Nguyên có đủ điều kiện cần thiết để vận hành và bảo trì nhà máy xử lý nước Sông Công mới.																						

KẾT QUẢ KIỂM TRA THEO YÊU CẦU KHẢO SÁT CỦA JICA

Dự án số:		①	②	③
Tỉnh		Lạng Sơn	Lào Cai	Thái Nguyên
Huyện		Đình Lập	Bảo Thắng	Phổ Yên , Phú Bình
Tên dự án		Hệ Thống Cấp Nước cho Thị trấn Đình Lập	Cải Tạo Mở Rộng Hệ Thống Cấp Nước Thị Trấn Phổ Lu (tiếp nối SPL)	Hệ thống cấp nước Khu Nam, Huyện Phổ Yên và khu vực Đầm Thụy, Huyện Phú Bình
2-4. Kết cấu xây dựng của các nhà máy	Sự quan sát của đoàn khảo sát	Đoàn khảo sát đã kiểm tra Dự án đầu tư xây dựng công trình và hồ sơ thiết kế chi tiết. Trong nhà máy nước sạch không có phòng thí nghiệm để kiểm soát chất lượng nước.	Đoàn khảo sát đã chỉ ra những bản vẽ, hồ sơ còn thiếu và trong nhà máy nước sạch không có phòng thí nghiệm để kiểm soát chất lượng nước.	Đoàn khảo sát đã kiểm tra hồ sơ thiết kế chi tiết và khẳng định phòng thí nghiệm kiểm soát chất lượng nước có trong thiết kế chi tiết.
	Phòng thí nghiệm yêu cầu của JICA	<input type="radio"/> : Chủ dự án / Công ty cấp nước đồng ý với yêu cầu của JICA là bổ sung Phòng thí nghiệm vào thiết kế chi tiết.	<input type="radio"/> : Chủ dự án / Công ty cấp nước đồng ý với yêu cầu của JICA là bổ sung Phòng thí nghiệm vào thiết kế chi tiết.	<input type="radio"/> : Đáp ứng yêu cầu của JICA.
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	<input type="radio"/> : Đoàn khảo sát khẳng định rằng kết cấu xây dựng của nhà máy là phù hợp.	<input type="radio"/> : Đoàn khảo sát khẳng định rằng những bản vẽ, hồ sơ đã chỉnh sửa và đã đệ trình lại là phù hợp.	<input type="radio"/> : Đoàn khảo sát khẳng định rằng kết cấu xây dựng nhà máy là phù hợp.
2-5. Phương án về đường ống	Sự quan sát của đoàn khảo sát	Đoàn khảo sát đã kiểm tra báo cáo khả thi và thuyết minh thiết kế kỹ thuật bao gồm cả bản tính toán thủy lực cho cả giai đoạn I và giai đoạn II.	Đoàn khảo sát đã kiểm tra báo cáo khả thi và báo cáo thuyết minh thiết kế chi tiết bao gồm cả phân tích tính toán thủy lực. Sau đó đoàn khảo sát đề nghị lắp ống đường kính 250mm cho đường ống dẫn nước thô cho giai đoạn I và lắp thêm đường ống tương tự chạy song song cho giai đoạn II.	Một số chiều dài tuyến ống và/hoặc đường kính trong bản vẽ thiết kế chi tiết là chưa tương ứng với phân tích thủy lực.
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	<input type="radio"/> : Phương án về đường ống là thích hợp	<input type="radio"/> : Phương án về đường ống là thích hợp.	<input type="radio"/> : Hồ sơ sau khi chỉnh sửa và đệ trình lại là phù hợp.
2-6. Cung cấp điện năng	Biên bản ghi nhớ theo yêu cầu của JICA	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	<input type="radio"/> : Đạt yêu cầu của JICA.	<input type="radio"/> : Đáp ứng yêu cầu của JICA.	<input type="radio"/> : Đáp ứng yêu cầu của JICA.
2-7. Thông số kỹ thuật của các thiết bị điện	Sự quan sát của đoàn khảo sát	Đoàn khảo sát đã kiểm tra Dự án đầu tư và thiết kế chi tiết, thuyết minh thiết kế.	Thông số kỹ thuật của các thiết bị điện là quá nhỏ. Bản vẽ thiết kế chi tiết không đề cập đến máy biến tần.	Thiết kế chi tiết phần điện do EVN đề xuất và tính toán cho trạm biến thế.
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	<input type="radio"/> : Đoàn khảo sát đánh giá rằng thông số kỹ thuật của các thiết bị điện là phù hợp.	<input type="radio"/> : Đoàn khảo sát đánh giá rằng thông số kỹ thuật của các thiết bị điện là phù hợp sau khi các bản vẽ đã được chỉnh sửa.	<input type="radio"/> : Đoàn khảo sát thấy rằng những hồ sơ, bản vẽ chi tiết đã đệ trình là thích hợp.
2-8. Kế hoạch giải phóng mặt bằng	Sự quan sát của đoàn khảo sát	Điểm họng thu nước, trạm bơm tăng áp nằm trong khu mặt bằng xung quanh là ruộng lúa đã được phê duyệt giải phóng mặt bằng. Không có người dân sống tại trong khu vực này. Khu vực để xây dựng nhà máy thuộc sự quản lý của cấp Huyện và không gặp phải khó khăn nào khi triển khai xây dựng nhà máy trong khu vực này.	Tất cả đất để xây dựng công trình thu, trạm bơm và nhà máy xử lý nước thuộc quyền sở hữu của UBND Huyện.	Đối với nhà máy nâng cấp, không đòi hỏi giải phóng mặt bằng.
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	<input type="radio"/> : Đoàn khảo sát đã thu được bản sao kế hoạch giải phóng mặt bằng.	<input type="radio"/> : Đoàn khảo sát đã thu được biên bản thỏa thuận đồng ý để xây dựng nhà máy cấp nước.	Không đề cập đến vì mặt bằng là nhà máy nước hiện trạng.
3. Kế hoạch vận hành				
3-1. Sắp xếp nhân sự và kế hoạch bảo đảm nhân lực	Sự quan sát của đoàn khảo sát	Ở đây không có không có kế hoạch sắp xếp nhân sự và đảm bảo nhân lực.	Ở đây không có không có kế hoạch sắp xếp nhân sự và đảm bảo nhân lực.	Ở đây không có không có kế hoạch sắp xếp nhân sự và đảm bảo nhân lực.
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	<input type="radio"/> : Đoàn cũng giới thiệu và tặng Chủ dự án/Công ty cấp nước kế hoạch sắp xếp nhân sự, hướng dẫn vận hành và bảo trì của nhà máy cấp nước Tỉnh TT Huế, do chương trình hỗ trợ kỹ thuật của JICA tài trợ. Chủ dự án/Công ty cấp nước cũng đồng ý với những gợi ý của đoàn khảo sát.	<input type="radio"/> : Đoàn cũng giới thiệu và tặng Chủ dự án/Công ty cấp nước kế hoạch sắp xếp nhân sự, hướng dẫn vận hành và bảo trì của nhà máy cấp nước Tỉnh TT Huế, do chương trình hỗ trợ kỹ thuật của JICA tài trợ. Chủ dự án/Công ty cấp nước cũng đồng ý với những gợi ý của đoàn khảo sát.	<input type="radio"/> : Đoàn cũng giới thiệu và tặng Chủ dự án/Công ty cấp nước kế hoạch sắp xếp nhân sự, hướng dẫn vận hành và bảo trì của nhà máy cấp nước Tỉnh TT Huế, do chương trình hỗ trợ kỹ thuật của JICA tài trợ. Chủ dự án/Công ty cấp nước cũng đồng ý với những gợi ý của đoàn khảo sát.

KẾT QUẢ KIỂM TRA THEO YÊU CẦU KHẢO SÁT CỦA JICA

Dự án số:		①	②	③
Tỉnh		Lạng Sơn	Lào Cai	Thái Nguyên
Huyện		Đình Lập	Bảo Thắng	Phổ Yên , Phú Bình
Tên dự án		Hệ Thống Cấp Nước cho Thị trấn Đình Lập	Cải Tạo Mở Rộng Hệ Thống Cấp Nước Thị Trấn Phổ Lu (tiếp nối SPL)	Hệ thống cấp nước Khu Nam, Huyện Phổ Yên và khu vực Đầm Thụy, Huyện Phú Bình
3-2. Kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống	Sự quan sát của đoàn khảo sát	Theo nghị định 117 của Chính Phủ quy định công tác vận hành và bảo trì các nhà máy xử lý nước sẽ được chuyển sang cho Công ty cấp thoát nước Tỉnh Lạng Sơn quản lý và vận hành.	Có 12 nhà máy xử nước đang được vận hành trơn tru/t ổn. Hơn nữa, Chủ dự án/Công ty cấp nước cũng đề xuất sắp xếp 22 người cho bộ phận vận hành và bảo trì cho dự án cấp nước của JICA.	Đoàn khảo sát đề nghị thành lập một đội ngũ chuyên trách có đủ năng lực vận hành và bảo trì hệ thống cấp nước của JICA.
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○ : Công ty Cấp thoát nước Lạng Sơn sẽ thành lập ra một xí nghiệp của dự án JICA chuyên vận hành và bảo trì cho nhà máy cấp nước Đình Lập giống như công ty đã và đang áp dụng cho các huyện/thị trấn của Tỉnh Lạng Sơn.	○ : Chủ dự án/Công ty cấp nước đã có sơ đồ tổ chức cho việc vận hành và bảo trì. Vì thế, kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống này là phù hợp.	○ : Đoàn khảo sát đánh giá rằng kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống sau khi chỉnh sửa là thích hợp.
3-3. Kế hoạch kiểm soát chất lượng nước	Sự quan sát của đoàn khảo sát	Chủ dự án/Công ty cấp nước không có sự sắp xếp và triển khai kế hoạch đó tại cơ sở/nhà máy cấp nước hiện trạng của họ.	Trong báo cáo khả thi không đề cập đến kế hoạch kiểm soát chất lượng nước. Chủ dự án/Công ty cấp nước gửi mẫu nước đã qua xử lý của các nhà máy tới Cục Y Tế dự phòng của Tỉnh để phân tích tất cả chỉ tiêu. Tại ngay trong các nhà máy xử lý hiện có cũng có phòng thí nghiệm nhỏ đảm nhiệm phân tích những chỉ tiêu độ pH, độ đục, clo dư và Jar test.	Báo cáo nghiên cứu khả thi không đề cập đến kế hoạch kiểm soát chất lượng nước.
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○ : Chủ đầu tư/công ty cấp thoát nước đồng ý với yêu cầu về Kế Hoạch Kiểm Soát Chất Lượng Nước của JICA.	○ : Chủ dự án/Công ty cấp nước đồng ý với những yêu cầu của JICA trong việc xây dựng Kế hoạch kiểm soát chất lượng nước.	○ : Chủ dự án/Công ty cấp nước đồng ý với những yêu cầu của JICA trong việc xây dựng Kế hoạch kiểm soát chất lượng nước.
3-4. Kế hoạch xúc tiến kết nối vào các hộ gia đình	Sự quan sát của đoàn khảo sát	Chủ dự án/công ty cấp nước không có kế hoạch xúc tiến kết nối vào các hộ dân.	Ngoài phạm vi công việc	Miễn phí trả tiền 6.5m ống dịch vụ và đồng hồ nước.
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○ : Đoàn cũng lấy trường hợp của TT Huế và Thái Nguyên làm ví dụ, 2 Tỉnh này cũng nằm trong dự án JICA, phía công ty cấp nước cung cấp miễn phí đồng hồ đo nước cho các hộ dân để khuyến khích các hộ đầu nối.	Không đề cập	○ : Chủ dự án/Công ty cấp nước đã có kế hoạch xúc tiến kết nối vào các hộ gia đình.
3-5. Kế hoạch thoát nước bùn	Sự quan sát của đoàn khảo sát	Bùn cặn của bể lắng và bể lọc rửa sẽ được dẫn đến hồ chứa quy định và cứ định kỳ 3 đến 6 tháng bùn sẽ được chở đến nơi chôn lấp quy định.	Không có kế hoạch thoát nước bùn nào đề cập trong 2 nhà máy. Đoàn khảo sát đã trao đổi với Chủ dự án/Công ty cấp nước về kế hoạch thoát nước bùn. Đoàn khảo sát đã đề nghị Chủ dự án/Công ty cấp nước nên đề cập kế hoạch thoát nước bùn vào trong hồ sơ thiết kế chi tiết.	Ở đây không đưa kế hoạch thoát nước bùn vào trong Dự án đầu tư xây dựng công trình và hồ sơ thiết kế chi tiết.
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○ : Kế hoạch thoát nước bùn này là thích hợp.	○ : Chủ dự án/Công ty cấp nước đã đệ trình hồ sơ thiết kế chi tiết đã chỉnh sửa có tính toán đến kế hoạch thoát nước bùn.	○ : Hồ sơ đã chỉnh sửa đệ trình lại là thích hợp.

KẾT QUẢ KIỂM TRA THEO YÊU CẦU KHẢO SÁT CỦA JICA

Dự án số:		④	⑤	⑥	⑦
Tỉnh		Phú Thọ	Bắc Giang	Sơn La	Lai Châu
Huyện		Tam Nông	Lục Nam	Sông Mã	Mường Tè
Tên dự án		Hệ Thống Cấp Nước sạch thị trấn Hưng Hóa	Hệ Thống Cấp Nước thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam	Hệ Thống Cấp Nước sinh hoạt trung tâm cụm xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã	Dự án cấp nước sinh hoạt thị trấn Mường Tè
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○ : Phương pháp xử lý nước là phù hợp.	○ : Phương pháp xử lý nước là phù hợp.	○ : Nhà máy nước áp dụng quy trình công nghệ thông dụng để xử lý.	○ : Phương pháp xử lý nước là phù hợp.
2-4. Kết cấu xây dựng của các nhà máy	Sự quan sát của đoàn khảo sát	Đoàn khảo sát đã kiểm tra Dự án đầu tư xây dựng công trình và báo cáo thiết kế chi tiết. Đoàn khảo sát đã chỉ ra một số hồ sơ/tài liệu còn thiếu của Dự án đầu tư xây dựng và thiết kế chi tiết.	Đoàn khảo sát đã kiểm tra các bản vẽ. Đoàn khảo sát đã chỉ ra những điểm còn thiếu và không có phòng thí nghiệm/kiểm soát chất lượng trong thiết kế chi tiết.	Đoàn khảo sát đã kiểm tra các bản vẽ. Đoàn khảo sát đã chỉ ra những điểm còn thiếu và không có phòng thí nghiệm/kiểm soát chất lượng trong thiết kế chi tiết.	Đoàn khảo sát đã kiểm tra các bản vẽ. Đoàn khảo sát đã chỉ ra những điểm còn thiếu. Đó là phòng thí nghiệm/kiểm soát chất lượng trong thiết kế chi tiết.
	Phòng thí nghiệm yêu cầu của JICA	○ : Phòng thí nghiệm/kiểm soát chất lượng nước đã được lắp đặt.	○ : Sở kế hoạch và Đầu tư, UBND huyện đồng ý bổ sung phòng thí nghiệm/kiểm soát chất lượng nước vào dự án.	○ : Sở kế hoạch và Đầu tư, UBND huyện đồng ý bổ sung phòng thí nghiệm/kiểm soát chất lượng nước vào dự án.	○ : Đáp ứng yêu cầu JICA.
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○ : Đoàn khảo sát khẳng định rằng Kết cấu xây dựng của nhà máy nước là phù hợp.	○ : Đoàn khảo sát khẳng định rằng các bản vẽ đã chỉnh sửa là phù hợp.	○ : Đoàn khảo sát khẳng định rằng các bản vẽ đã chỉnh sửa là phù hợp.	○ : Đoàn khảo sát khẳng định rằng hồ sơ thiết kế chi tiết đã chỉnh sửa là phù hợp.
2-5. Phương án về đường ống	Sự quan sát của đoàn khảo sát	Không có hồ sơ thuyết minh thiết kế tính toán đường ống truyền dẫn và phân phối nước. Đoàn khảo sát yêu cầu chỉnh sửa lại hồ sơ thiết kế chi tiết.	Không có bảng tính toán thủy lực đường ống nước thô. Đoàn khảo sát yêu cầu cung cấp.	Trong thuyết minh thiết kế mạng lưới tuyến ống cấp nước bị thiếu sơ đồ tuyến, bảng phân chia lưu lượng nút.	Đối với mạng lưới ống truyền tải nước thô, Đoàn đề xuất là cần phải bố trí ngăn tiếp nhận nước bể lắng trong bản vẽ thiết kế, nên bố trí nước thô từ hai nguồn được dẫn bằng hai đường song song để đảm bảo kiểm soát trữ lượng và/hoặc chất lượng nước vào ngăn tiếp nhận này rồi qua máng trộn vào bể lắng đứng, như vậy sẽ dễ dàng và hiệu quả trong quá trình quản lý, vận hành.
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○ : Hồ sơ thiết kế chi tiết sau khi chỉnh sửa và đệ trình lại là phù hợp.	○ : Bảng tính toán thủy lực đã được cung cấp là phù hợp.	○ : Thiết kế chi tiết đã chỉnh sửa và đệ trình lại là phù hợp.	○ : Thiết kế chi tiết đã chỉnh sửa và đệ trình lại là phù hợp.
2-6. Cung cấp điện năng	Biên bản ghi nhớ theo yêu cầu của JICA	○	○	○	○
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○ : Đã đáp ứng yêu cầu của JICA.	○ : Đáp ứng yêu cầu của JICA.	○ : Đáp ứng yêu cầu của JICA.	○ : Đáp ứng yêu cầu của JICA.
2-7. Thông số kỹ thuật của các thiết bị điện	Sự quan sát của đoàn khảo sát	Đoàn khảo sát đã kiểm tra Dự án đầu tư xây dựng công trình và thiết kế chi tiết và đã phát hiện thiếu một số bản vẽ.	Đoàn khảo sát đã kiểm tra thiết kế chi tiết, báo cáo và phát hiện một số bản vẽ thiếu sót.	Đoàn khảo sát đã kiểm tra thiết kế chi tiết, báo cáo và phát hiện một số bản vẽ thiếu sót.	Đoàn khảo sát đã kiểm tra thiết kế chi tiết, báo cáo và phát hiện một số bản vẽ thiếu sót.
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○ : Những bản vẽ đã được chỉnh sửa/bổ sung là phù hợp.	○ : Những bản vẽ sau khi chỉnh sửa là phù hợp.	○ : Những bản vẽ thông số kỹ thuật của các thiết bị điện sau khi chỉnh sửa là phù hợp.	○ : Những bản vẽ đã chỉnh sửa là phù hợp.
2-8. Kế hoạch giải phóng mặt bằng	Sự quan sát của đoàn khảo sát	Vị trí xây dựng trạm bơm tăng áp trên ao hiên trạng. Vì thế rất dễ giải phóng mặt bằng.	Kế hoạch giải phóng mặt bằng đã thể hiện trong báo cáo Dự án đầu tư xây dựng công trình.	Kế hoạch giải phóng mặt bằng không thấy nêu ra trong thuyết minh dự án đầu tư xây dựng công trình. Đoàn khảo sát đề nghị Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án làm rõ và giải thích vấn đề này.	Khu đất cần giải phóng mặt bằng thuộc quyền quản lý của Huyện.
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○ : Đoàn khảo sát đã thu được bản sao kế hoạch giải phóng mặt bằng.	○ : Đoàn khảo sát đã thu được bản sao thỏa thuận giải phóng mặt bằng.	○ : Đoàn khảo sát đã thu được bản sao thỏa thuận giải phóng mặt bằng.	○ : Đoàn khảo sát đã thu được bản thỏa thuận giải phóng mặt bằng.
3. Kế hoạch vận hành					
3-1. Sắp xếp nhân sự và kế hoạch bảo đảm nhân lực	Sự quan sát của đoàn khảo sát	Không thấy đề cập đến việc sắp xếp nhân sự và kế hoạch bảo đảm nhân lực vận hành trong hồ sơ Dự án đầu tư xây dựng công trình. Đoàn khảo sát yêu cầu cung cấp kế hoạch này.	Đoàn khảo sát đã chỉ ra rằng Sắp xếp nhân sự và kế hoạch bảo đảm nhân lực trong báo cáo là không thuyết phục. Vì vậy Đoàn khảo sát yêu cầu tham khảo và chỉnh sửa kế hoạch như của Công ty Cấp nước Thừa Thiên Huế.	Kế hoạch Sắp xếp nhân sự và kế hoạch bảo đảm nhân lực chưa được nêu ra trong thuyết minh dự án đầu tư xây dựng công trình. Đoàn khảo sát đề nghị Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án làm rõ vấn đề này.	Ở đây chưa có kế hoạch sắp xếp nhân sự và bảo đảm nhân lực.

KẾT QUẢ KIỂM TRA THEO YÊU CẦU KHẢO SÁT CỦA JICA

Dự án số:		④	⑤	⑥	⑦
Tỉnh		Phú Thọ	Bắc Giang	Sơn La	Lai Châu
Huyện		Tam Nông	Lục Nam	Sông Mã	Mường Tè
Tên dự án		Hệ Thống Cấp Nước sạch thị trấn Hưng Hóa	Hệ Thống Cấp Nước thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam	Hệ Thống Cấp Nước sinh hoạt trung tâm cụm xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã	Dự án cấp nước sinh hoạt thị trấn Mường Tè
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○ :Sau khi Chủ dự án đệ trình kế hoạch, Đoàn khảo sát khẳng định rằng việc sắp xếp nhân sự và kế hoạch bảo đảm nhân lực là phù hợp.	○ :Sau khi đệ trình lại bản kế hoạch. Đoàn khảo sát khẳng định rằng Sắp xếp nhân sự và kế hoạch bảo đảm nhân lực là phù hợp.	○ :Sau khi đệ trình lại bản kế hoạch. Đoàn khảo sát khẳng định rằng Sắp xếp nhân sự và kế hoạch bảo đảm nhân lực là phù hợp.	Nhà máy nước sạch Sông Công sau khi cải tạo và mở rộng muốn sử dụng kế hoạch giống như của nhà máy nước sạch Tích Lương. Đoàn khảo sát đánh giá rằng việc sắp xếp nhân sự và kế hoạch bảo đảm nhân lực là thích hợp.
3-2. Kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống	Sự quan sát của đoàn khảo sát	Không thấy đề cập đến Kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống trong hồ sơ Dự án đầu tư xây dựng công trình. Đoàn khảo sát yêu cầu cung cấp kế hoạch này	Đoàn khảo sát đã chỉ ra rằng Kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống trong báo cáo là không thuyết phục. Vì vậy, đoàn khảo sát yêu cầu chỉnh sửa kế hoạch.	Kế hoạch Kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống được nêu ra trong thuyết minh dự án đầu tư xây dựng công trình. Kế hoạch này chưa được rõ ràng và chi tiết. Đoàn khảo sát đề nghị Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án xây dựng một kế hoạch chi tiết và rõ ràng hơn.	Đoàn khảo sát nghiên cứu kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống của nhà máy nước sạch hiện trạng Tích Lương.
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○ :Sau khi Chủ dự án đệ trình kế hoạch, Đoàn khảo sát khẳng định rằng Kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống là phù hợp.	○ :Sau khi đệ trình lại bản kế hoạch. Đoàn khảo sát khẳng định rằng Kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống là phù hợp.	○ :Sau khi đệ trình lại bản kế hoạch. Đoàn khảo sát khẳng định rằng Kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống là phù hợp.	○ : Đoàn khảo sát đánh giá rằng kế hoạch vận hành nhà máy nước hiện có là tốt. Vì thế, Kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống là phù hợp.
3-3. Kế hoạch kiểm soát chất lượng nước	Sự quan sát của đoàn khảo sát	Công ty CP Cấp nước Phú Thọ khẳng định rằng, sẽ chịu trách nhiệm kiểm soát chất lượng nước cung cấp cho địa bàn dự án.	Trên thiết kế chi tiết không cung cấp lắp đặt phòng thí nghiệm/kiểm soát chất lượng nước. Đoàn khảo sát yêu cầu Sở kế hoạch và Đầu tư, UBND huyện bổ sung hạng mục này vào trong dự án.	Trên thiết kế chi tiết không cung cấp lắp đặt phòng thí nghiệm/kiểm soát chất lượng nước. Đoàn khảo sát yêu cầu Sở kế hoạch và Đầu tư, UBND huyện bổ sung hạng mục này vào trong dự án	Chủ dự án/Công ty cấp nước có kế hoạch kiểm soát chất lượng nước giống như vậy tại nhà máy nước sạch hiện trạng Tích Lương.
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○ : Kế hoạch đã điều chỉnh và đệ trình lại là phù hợp.	○ : Kế hoạch đã điều chỉnh và đệ trình lại là phù hợp.	○ : Kế hoạch đã điều chỉnh và đệ trình lại là phù hợp.	Đáp ứng yêu cầu của JICA.
3-4. Kế hoạch xúc tiến kết nối vào các hộ gia đình	Sự quan sát của đoàn khảo sát	Đầu nối nước sạch từ tuyến ống phân phối chính đến đồng hồ đo nước trước hộ dân cho 6 xã. Các hộ dân ở sâu phía trong so với mạng lưới ống nước dịch vụ tại xã Di Nậu và Thọ Văn thì Chủ dự án sẽ hỗ trợ 10% chi phí lắp đặt đường ống dẫn vào nhà, và người dân chịu 90% chi phí.	Trường hợp các hộ nghèo, UBND huyện sẽ hỗ trợ một vòi nước để họ sử dụng.	Kế hoạch thúc đẩy đầu nối sử dụng nước của các hộ dân (có xem xét đến các hộ gia đình chính sách) cần được chuẩn bị chi tiết hơn.	Công ty cấp nước đưa ra chính sách là họ sẽ kết nối các hộ dân trong vòng 30m từ ống truyền dẫn, đối với những hộ dân ở xa thì công ty và dân sẽ thảo luận và đưa ra giải pháp hợp lý.
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○ : Kế hoạch này là phù hợp.	○ : Kế hoạch này là phù hợp.	○ : Kế hoạch đã được chỉnh sửa và đệ trình lại là phù hợp.	○ : Chủ dự án/Công ty cấp nước có kế hoạch/chính sách khuyến khích kết nối vào các hộ dân.
3-5. Kế hoạch thoát nước bùn	Sự quan sát của đoàn khảo sát	Nước bùn sẽ được xả ra sông, theo đường thoát nước của nhà máy vào hệ thống mương gần nhà máy vào mùa khô và bơm cưỡng bức vào mùa mưa. Hơn nữa sân phơi bùn đã được lắp đặt/xây dựng tại nhà máy nước hiện trạng.	Kế hoạch thoát nước bùn đã được đề cập trong hồ sơ thiết kế chi tiết.	Kế hoạch thoát nước bùn đã được đề cập trong hồ sơ thiết kế chi tiết.	Kế hoạch này có hệ thống riêng để xử lý bùn và phục hồi/tái sử dụng nước bùn.
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○ : Kế hoạch thoát nước bùn của nhà máy nước hiện trạng Thanh Thủy là phù hợp.	○ : Kế hoạch thoát nước bùn này là phù hợp.	○ : Kế hoạch thoát nước bùn này là phù hợp.	○ : Kế hoạch thoát nước bùn này là thích hợp.

KẾT QUẢ KIỂM TRA THEO YÊU CẦU KHẢO SÁT CỦA JICA

Dự án số:		⑧	⑨	⑩	⑪
Tỉnh		Lai Châu	Điện Biên	Điện Biên	Thanh Hóa
Huyện		Tam Đường	Điện Biên Đông	Tuần Giáo	Yên Định
Tên dự án		Dự án cấp nước khu vực Đông Pao	Hệ Thống Cấp Nước thị trấn Điện Biên Đông	Cấp nước sinh hoạt bản Nậm Din	Hệ Thống Cấp Nước cho Thị Trấn Quán Lào
1. Nguồn nước					
1-1. Trữ lượng của nguồn nước	Nguồn nước	Suối Chao San	Suối Nậm Sơn	Suối/Mố nước	Nước ngầm
	Khối lượng cần có/yêu cầu	1,000m ³ /ngày	1,500m ³ /ngày	103m ³ /ngày	1,500m ³ /ngày
	Khối lượng thấp nhất của nguồn nước	1,468m ³ /ngày	1,814m ³ /ngày	1,728m ³ /ngày	691m ³ /ngày(Giếng:1) , 1,252m ³ /ngày(Giếng:2)
	Mùa khô hoặc mùa mưa		Mùa khô Mùa mưa Mùa khô	Mùa khô Mùa mưa Mùa khô	Mùa khô Mùa mưa Mùa
	Tháng	Th.1 Th.2 Th.3 Th.4 Th.5 Th.6 Th.7 Th.8 Th.9 Th.10 Th.11 Th.12	Th.1 Th.2 Th.3 Th.4 Th.5 Th.6 Th.7 Th.8 Th.9 Th.10 Th.11 Th.12	Th.1 Th.2 Th.3 Th.4 Th.5 Th.6 Th.7 Th.8 Th.9 Th.10 Th.11 Th.12	Th.1 Th.2 Th.3 Th.4 Th.5 Th.6 Th.7 Th.8 Th.9 Th.10 Th.11 Th.12
	Số liệu	○ ○ ○ ○ ○ ○ ○ ○ ○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○ ○ ○ ○ ○ ○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○ ○ ○ ○ ○ ○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○ ○ ○ ○ ○ ○ ○ ○ ○
JICA Yêu cầu	○	○	× : Ở đây không có số liệu của 12 tháng.	× : Ở đây không có số liệu của 12 tháng.	
Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○ : Đáp ứng yêu cầu của JICA.	○ : Đáp ứng yêu cầu của JICA.	○ : Hiện trạng, nước chảy quanh năm chưa bao giờ cạn, đã cung cấp đủ nước sinh hoạt cho người dân tại bản Nậm Din từ bao đời nay. Hơn nữa, đây là dự án tại khu vực hẻo lánh rất khó khăn cho công tác chuyên chở/giao thông.	○ : Có hai giếng được chuẩn bị làm nguồn nước. Vì thế, đoàn khảo sát khẳng định rằng trữ lượng nguồn nước là đủ.	
1-2. Chất lượng nước đáp ứng tiêu chuẩn nước uống	Tháng	Th.1 Th.2 Th.3 Th.4 Th.5 Th.6 Th.7 Th.8 Th.9 Th.10 Th.11 Th.12	Th.1 Th.2 Th.3 Th.4 Th.5 Th.6 Th.7 Th.8 Th.9 Th.10 Th.11 Th.12	Th.1 Th.2 Th.3 Th.4 Th.5 Th.6 Th.7 Th.8 Th.9 Th.10 Th.11 Th.12	Th.1 Th.2 Th.3 Th.4 Th.5 Th.6 Th.7 Th.8 Th.9 Th.10 Th.11 Th.12
	Số liệu		○ ○ ○ ○ ○ ○ ○ ○ ○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○ ○ ○ ○ ○ ○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○ ○ ○ ○ ○ ○ ○ ○ ○
	JICA Yêu cầu	× : Ở đây không có số liệu cho 12 tháng.	○	× : Ở đây không có số liệu của 12 tháng.	× : Ở đây không có số liệu của 12 tháng
Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○ : Nguồn nước được lựa chọn nằm trên núi nơi mà không có các hoạt động của con người, do đó không thể bị ô nhiễm.	○ : Đáp ứng yêu cầu của JICA. (số lượng chỉ tiêu đã kiểm tra là 18 chỉ tiêu)	○ : Thực tế thăm và phỏng vấn người dân địa phương, chất lượng nước của suối rất trong, chảy quanh năm không thay đổi theo mùa khô và mùa mưa. Đoàn khảo sát nhận định rằng, chất lượng nước nguồn (mố nước) đủ điều kiện làm nguồn cung cấp nước cho công trình cấp nước bản Nậm Din.	○ : Không đáp ứng được yêu cầu của JICA. Tuy nhiên, số liệu đã đệ trình có đủ giữa mùa mưa và mùa khô. Vì thế, đoàn khảo sát nhận định rằng chất lượng nước là phù hợp. (số lượng chỉ tiêu đã kiểm tra là 26 chỉ tiêu)	
2. Kế hoạch thi công					
2-1. Dự báo nhu cầu sử dụng	Số liệu đã đệ trình	Trong bảng tính nhu cầu cấp nước trong thuyết minh có đề cập đến lượng nước dùng cho công nghiệp/công nhận là 500 m ³ /ngày, dân số dự kiến đến năm 2020 nhưng chưa rõ ràng.	Trong thuyết minh dự án có đề cập đến nhu cầu dùng nước cho từng giờ, song thiếu bảng tính toán tổng nhu cầu dùng nước.	Dự án đầu tư xây dựng công trình	Đoàn cho rằng các báo cáo của dự án xây dựng từ năm 2005 mục tiêu xây dựng đến năm 2010, vì thế có nhiều dữ liệu đã thay đổi trong năm năm qua. Chủ dự án/UBND Huyện đã điều chỉnh, cập nhật dự báo nhu cầu sử dụng nước năm mục tiêu là 2010 và 2015.
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○ : Dự báo nhu cầu sử dụng nước sau khi chỉnh sửa là phù hợp.	○ : Đã tính toán lại số liệu dự báo nhu cầu dùng nước và bảng dự báo nhu cầu sử dụng nước là phù hợp.	○ : Tiêu chuẩn dùng nước của khu vực nghiên cứu tương đối thấp so với các khu vực khác. Đây là dân tộc miền núi nên do điều kiện trang thiết bị sinh hoạt, thói quen phong tục tập quán; Vì thế, tỷ lệ phục vụ nước được đề cập và tính toán dự báo nhu cầu sử dụng nước là chấp nhận được.	○ : Đoàn khảo sát khẳng định rằng Báo cáo nghiên cứu khả thi sau khi chỉnh sửa là phù hợp.
2-2. Khối lượng cung cấp nước sạch và khối lượng xử lý	Số liệu đã đệ trình	Dự án đầu tư xây dựng công trình	Báo cáo nghiên cứu khả thi.	Dự án đầu tư xây dựng công trình	Báo cáo nghiên cứu khả thi đã chỉnh sửa.
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○ : Khối lượng cung cấp nước sạch và khối lượng xử lý là hợp lý.	○ : Khối lượng cung cấp nước sạch và khối lượng xử lý là phù hợp.	○ : Khối lượng cung cấp nước sạch và khối lượng xử lý là phù hợp.	○ : Khối lượng cung cấp nước sạch và khối lượng xử lý là thích hợp.
2-3. Phương pháp xử lý nước	Số liệu đã đệ trình	Công nghệ xử lý áp dụng cho trạm xử lý nước là: nước mặt - bể lắng đứng và bể lọc cát, hóa chất sử dụng hỗ trợ lắng là phèn PAC và khử trùng nước bằng Clo.	Công nghệ áp dụng cho trạm xử lý nước là: nước thô - trạm bơm I - trộn keo tụ - bể phản ứng kết hợp bể lắng lamen và bể lọc nhanh trọng lực - khử trùng - bể chứa - trạm bơm cấp II - ra ngoài mạng.	Công nghệ áp dụng cho trạm cấp nước (nước sinh hoạt) tại dự án là rất đơn giản: Nước từ công trình thu tự chảy vào bể lọc sơ bộ - ngăn chứa trạm bơm I - bơm lên bể chứa - cấp ra mạng lưới ống bằng đường ống tự chảy.	Công nghệ xử lý được áp dụng là: nước ngầm - làm thoáng - máng trộn - bể lắng đứng - bể lọc nhanh trọng lực.

KẾT QUẢ KIỂM TRA THEO YÊU CẦU KHẢO SÁT CỦA JICA

Dự án số:		⑧	⑨	⑩	⑪
Tỉnh		Lai Châu	Điện Biên	Điện Biên	Thanh Hóa
Huyện		Tam Đường	Điện Biên Đông	Tuần Giáo	Yên Định
Tên dự án		Dự án cấp nước khu vực Đông Pao	Hệ Thống Cấp Nước thị trấn Điện Biên Đông	Cấp nước sinh hoạt bản Nậm Din	Hệ Thống Cấp Nước cho Thị Trấn Quán Lào
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○ : Công nghệ xử lý nước này được dùng phổ biến rộng rãi ở Việt Nam cho các trạm xử lý nhỏ. Vì thế, Phương pháp xử lý nước này là phù hợp.	○ : Phương pháp xử lý nước này là phù hợp.	○ : Công nghệ xử lý nước này là thích hợp.	○ : Công nghệ xử lý nước sạch giống với các nhà máy xử lý nước sạch hiện có đang vận hành. Vì thế, Phương pháp xử lý này không có vấn đề gì.
2-4. Kết cấu xây dựng của các nhà máy	Sự quan sát của đoàn khảo sát	Đoàn khảo sát đã kiểm tra hồ sơ thiết kế chi tiết và các bản vẽ thiết kế.	Bản vẽ thiết kế chi tiết của tuyến ống truyền tải và tuyến ống cung cấp dịch vụ có rất nhiều thiếu sót, và phòng thí nghiệm kiểm soát chất lượng nước không đề cập đến trong hồ sơ bản vẽ thiết kế chi tiết.	Đoàn khảo sát đã kiểm tra các bản vẽ, đã chỉ ra một số điểm còn thiếu và trong hồ sơ thiết kế chi tiết không đề cập đến phòng thí nghiệm kiểm soát chất lượng nước.	Đoàn khảo sát đã nhận được tài liệu bổ sung (Báo cáo khảo sát địa chất, tính toán kết cấu, chức năng của từng phòng nhà điều hành). Không có hạng mục nào đề cập đến phòng thí nghiệm kiểm soát chất lượng nước trong nhà máy.
	Phòng thí nghiệm yêu cầu của JICA	○ : Phòng thí nghiệm kiểm soát chất lượng nước đã được bố trí trong nhà điều hành.	○ : Mẫu nước sẽ được đưa về phòng thí nghiệm của Công ty cấp nước Điện Biên để phân tích.	○ : Mẫu nước sẽ được mang từ bản Nậm Din xuống phòng y tế huyện Tuần Giáo để kiểm tra chất lượng nước sinh hoạt theo định kỳ hàng tháng.	○ : Hồ sơ thiết kế chi tiết chính sửa đã cung cấp/bổ trí phòng thí nghiệm quản lý chất lượng nước. Do đó, đã đáp ứng được yêu cầu của JICA.
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○ : Đoàn khảo sát khẳng định rằng kết cấu xây dựng của nhà máy xử lý nước là phù hợp.	○ : Đoàn khảo sát khẳng định rằng bản vẽ thiết kế chi tiết và mặt bằng đã điều chỉnh là phù hợp.	○ : Đoàn khảo sát khẳng định rằng các bản vẽ thiết kế chi tiết đã được điều chỉnh là phù hợp.	○ : Đoàn khảo sát khẳng định rằng hồ sơ thiết kế chi tiết đã chỉnh sửa là phù hợp.
2-5. Phương án về đường ống	Sự quan sát của đoàn khảo sát	Đoàn khảo sát đã kiểm tra báo cáo khả thi và hồ sơ thuyết minh thiết kế bao gồm cả tính toán thủy lực.	Thiếu bảng tính toán thủy lực mạng lưới đường ống và thiếu bản vẽ tổng thể hệ thống mạng lưới cấp nước.	Bản vẽ và hồ sơ tuyến ống thiếu.	Đoàn đã kiểm tra báo cáo khả thi và thuyết minh thiết kế chi tiết bao gồm cả phần phân tích thủy lực. Nó không có vấn đề gì.
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○ : Đoàn khảo sát kiến nghị nên lắp đặt van trước điểm kết nối của từng tuyến ống truyền tải nước thô, tính toán đến vấn đề vận hành và bảo dưỡng đường ống.	○ : Hồ sơ thiết kế chi tiết đã điều chỉnh và đệ trình lại là phù hợp.	○ : Những bản vẽ đã chỉnh sửa và đệ trình lại là phù hợp.	○ : Phương án về đường ống là phù hợp.
2-6. Cung cấp điện năng	Biên bản ghi nhớ theo yêu cầu của JICA	○	○	○	○
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○ : Đáp ứng yêu cầu của JICA.	○ : Đáp ứng yêu cầu của JICA.	○ : Đáp ứng yêu cầu của JICA.	○ : Đáp ứng yêu cầu của JICA.
2-7. Thông số kỹ thuật của các thiết bị điện	Sự quan sát của đoàn khảo sát	Đã có đầy đủ các bản vẽ thiết kế chi tiết và thuyết minh kỹ thuật phần điện.	Đoàn khảo sát đã kiểm tra hồ sơ thiết kế chi tiết và thấy rằng các bản vẽ thông số kỹ thuật của các thiết bị điện còn thiếu.	Đoàn khảo sát đã kiểm tra hồ sơ thiết kế chi tiết và thấy rằng các bản vẽ thông số kỹ thuật của các thiết bị điện còn thiếu.	Các cấp điện lựa chọn cho dự án đạt yêu cầu kỹ thuật.
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○ : Các thông số kỹ thuật các thiết bị điện là phù hợp.	○ : Những bản vẽ thiết kế chi tiết sau khi chỉnh sửa là phù hợp.	○ : Những bản vẽ thiết kế chi tiết sau khi chỉnh sửa là phù hợp.	○ : Thông số kỹ thuật của các thiết bị điện là thích hợp.
2-8. Kế hoạch giải phóng mặt bằng	Sự quan sát của đoàn khảo sát	Chủ dự án/UBND Huyện đã xác nhận và thông báo cho người dân để thu hồi được mặt bằng phục vụ xây dựng nhà máy xử lý nước.	Kế hoạch giải phóng mặt bằng đã được đề cập đến trong hồ sơ thiết kế chi tiết. Mất khoảng 3 tháng để hoàn tất thủ tục, để Trung tâm thông tin kỹ thuật TN&MT, Sở TNMT phê duyệt kế hoạch và tiến hành GPMB.	Kế hoạch giải phóng mặt bằng không được đề cập đến trong Dự án đầu tư xây dựng công trình.	Việc giải phóng mặt bằng không gặp phải khó khăn gì, chỉ cần bù cây trồng, mùa màng.
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○ : Đoàn khảo sát đã thu được bản sao thỏa thuận giải phóng mặt bằng.	○ : Đoàn khảo sát hiểu rằng đó là tình trạng thực tế.	○ : Theo Sơ kế hoạch và Đầu tư/Chủ dự án, đây là dự án có quy mô nhỏ và là dự án cấp nước cho đồng bào dân tộc, nên rất dễ dàng và thuận lợi cho việc giải phóng mặt bằng. Hơn nữa, UBND xã Phình Sáng đã phê duyệt cam kết về việc bố trí đất phục vụ thi công xây dựng công trình nước.	○ : Trong quy hoạch tổng thể của thị trấn có đánh dấu phần đất dành cho giếng và nhà máy xử lý.

KẾT QUẢ KIỂM TRA THEO YÊU CẦU KHẢO SÁT CỦA JICA

Dự án số:		⑧	⑨	⑩	⑪
Tỉnh		Lai Châu	Điện Biên	Điện Biên	Thanh Hóa
Huyện		Tam Đường	Điện Biên Đông	Tuần Giáo	Yên Định
Tên dự án		Dự án cấp nước khu vực Đông Pao	Hệ Thống Cấp Nước thị trấn Điện Biên Đông	Cấp nước sinh hoạt bản Nậm Din	Hệ Thống Cấp Nước cho Thị Trấn Quán Lào
3. Kế hoạch vận hành					
3-1. Sắp xếp nhân sự và kế hoạch bảo đảm nhân lực	Sự quan sát của đoàn khảo sát	Chủ dự án/UBND Huyện xác nhận chưa có kế hoạch sắp xếp nhân sự và đảm bảo nhân lực. Đoàn đã giới thiệu và tặng sách hướng dẫn vận hành và bảo trì của Huế và Thái Nguyên.	Kế hoạch sắp xếp nhân sự và đảm bảo nhân lực chưa được đề cập đến trong hồ sơ. Đoàn đã giới thiệu và tặng sách hướng dẫn vận hành và bảo trì của Huế và Thái Nguyên.	Sơ kế hoạch và Đầu tư có "sắp xếp/bổ trí tuyển dụng và đảm bảo kế hoạch nhân sự"	Chủ dự án/UBND Huyện xác nhận chưa có kế hoạch sắp xếp nhân sự và đảm bảo nhân lực. Đoàn đã giới thiệu và tặng sách hướng dẫn vận hành và bảo trì của Huế và Thái Nguyên.
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○ : Sau khi chỉnh sửa và đệ trình lại, đoàn khảo sát khẳng định rằng việc sắp xếp nhân sự và kế hoạch bảo đảm nhân lực là phù hợp.	○ : Sau khi chỉnh sửa và đệ trình lại, đoàn khảo sát khẳng định rằng việc sắp xếp nhân sự và kế hoạch bảo đảm nhân lực là phù hợp.	○ : Đoàn khảo sát nhận định rằng việc sắp xếp nhân sự và kế hoạch bảo đảm nhân lực là phù hợp với điều kiện thực tế của vùng dự án.	○ : Sau khi chỉnh sửa và đệ trình lại, đoàn khảo sát khẳng định rằng việc sắp xếp nhân sự và kế hoạch bảo đảm nhân lực là phù hợp.
3-2. Kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống	Sự quan sát của đoàn khảo sát	Trong báo cáo nghiên cứu khả thi đã đề cập rất chi tiết kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống.	Công ty cấp nước Điện Biên sẽ có trách nhiệm vận hành và bảo dưỡng trạm cấp nước của dự án này.	Dự án sau khi hoàn thành sẽ giao xã Phình Sáng và ban quản lý công trình nước sinh hoạt của bản Nậm Din, vận hành và huyện Tuần Giáo chịu trách nhiệm giám sát, ngoài ra hàng năm huyện sẽ trích một phần ngân sách ra để duy tu bảo dưỡng cho công trình.	Trong báo cáo khả thi có đề cập đến kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống. Kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống sẽ do UBND Huyện Yên Định đồng thời cũng là chủ đầu tư dự án thực hiện. Huyện sẽ thành lập một "xí nghiệp vệ sinh môi trường và nước sạch" thuộc sự quản lý của Chủ dự án/UBND Huyện.
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○ : Kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống này là thích hợp.	○ : Đoàn khảo sát khẳng định rằng kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống là phù hợp.	○ : Đoàn khảo sát nhận định kế hoạch quản lý vận hành này là phù hợp tình hình thực tế của địa phương.	○ : Kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống là phù hợp.
3-3. Kế hoạch kiểm soát chất lượng nước	Sự quan sát của đoàn khảo sát	Trong Báo cáo nghiên cứu khả thi có đề cập đến kế hoạch kiểm soát chất lượng nước một cách rất rõ. Tuy nhiên, Báo cáo nghiên cứu khả thi không đề cập đến nguồn nhân lực và nâng cao năng lực để có thể lên kế hoạch kiểm soát chất lượng nước.	Trong hồ sơ thiết kế chi tiết không đề cập phòng thí nghiệm kiểm soát chất lượng nước. Đoàn khảo sát đề nghị Sở kế hoạch và Đầu tư/Chủ dự án bổ sung hạng mục này vào trong dự án.	Mẫu nước sẽ được mang từ bản Nậm Din xuống phòng y tế huyện Tuần Giáo để kiểm tra chất lượng nước sinh hoạt theo định kỳ hàng tháng.	Trong hồ sơ thiết kế chi tiết không đề cập phòng thí nghiệm kiểm soát chất lượng nước. Đoàn khảo sát đề nghị Sở kế hoạch và Đầu tư/Chủ dự án bổ sung hạng mục này vào trong dự án.
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○ : Báo cáo nghiên cứu khả thi và bản vẽ thiết kế chi tiết đã điều chỉnh và đệ trình lại là thích hợp.	○ : Phòng thí nghiệm để kiểm soát chất lượng nước sẽ được sử dụng là phòng thí nghiệm hiện có của Công ty Cấp nước Điện Biên.	○ : Kế hoạch kiểm soát chất lượng nước này là phù hợp theo điều kiện thực tế hiện nay.	○ : Báo cáo nghiên cứu khả thi và bản vẽ thiết kế chi tiết đã điều chỉnh và đệ trình lại là thích hợp.
3-4. Kế hoạch xúc tiến kết nối vào các hộ gia đình	Sự quan sát của đoàn khảo sát	Hộ không có kế hoạch xúc tiến kết nối vào các hộ gia đình.	Có kế hoạch đầu nối từ đường ống phân phối đến từng hộ dân (bao gồm đồng hồ, vòi nước và ống nối).	Từng hộ dân sẽ được cung cấp miễn phí ống dịch vụ, van khóa và đồng hồ nước.	Các hộ dân sẽ được cung cấp miễn phí ống dịch vụ và đồng hồ nước (đối với các hộ nghèo). Các hộ còn lại phải trả phí lắp đặt đường ống và đồng hồ nước.
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○ : Chủ dự án/UBND Huyện đã điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi, và hồ sơ thiết kế chi tiết với đề xuất của Đoàn nghiên cứu xây dựng kế hoạch khuyến khích các hộ đầu nối phù hợp với kế hoạch của công ty cấp nước Lai Châu nhằm đạt được mục tiêu đầu nối/bao phủ của Huyện.	○ : Kế hoạch này là phù hợp.	○ : Kế hoạch này là phù hợp với điều kiện thực tế.	○ : Chủ dự án/UBND huyện có Kế hoạch xúc tiến kết nối vào các hộ gia đình.
3-5. Kế hoạch thoát nước bùn	Sự quan sát của đoàn khảo sát	Kế hoạch thoát nước bùn đã được tính toán và thiết kế đầy đủ trong hồ sơ thiết kế chi tiết.	Kế hoạch thoát nước bùn trong hồ sơ thiết kế chi tiết không được rõ ràng.	Nước bùn sẽ được đổ xuống hạ lưu của suối.	Báo cáo nghiên cứu khả thi và hồ sơ thiết kế chi tiết quá là không đưa kế hoạch thoát nước bùn vào.
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○ : Kế hoạch thoát nước bùn này là thích hợp.	○ : Hồ sơ sau khi được điều chỉnh và đệ trình lại là phù hợp.	○ : Đoàn nhận định rằng phương pháp này là dễ thực hiện với điều kiện hiện tại.	○ : Hồ sơ sau khi được điều chỉnh và đệ trình lại là phù hợp.

KẾT QUẢ KIỂM TRA THEO YÊU CẦU KHẢO SÁT CỦA JICA

Dự án số:		⑫	⑬	⑭																																	
Tỉnh		Hà Tĩnh	Thừa Thiên Huế	Quảng Ngãi																																	
Huyện		Kỳ Anh	Phú Lộc	Sơn Hà																																	
Tên dự án		Hệ thống cấp nước cho các xã Kỳ Trinh, Kỳ Hà, Kỳ Ninh thuộc khu kinh tế Vũng Áng	Hệ Thống Cấp Nước thị trấn Phú Lộc và 5 xã phụ cận	Hệ thống cấp nước thị trấn Di Lăng																																	
1. Nguồn nước																																					
1-1. Trữ lượng của nguồn nước	Nguồn nước	Hồ Kim Sơn	Suối Khe Su (vùng I)	Sông Truồi (Vùng II)	Suối Mà Tầng (thượng nguồn của Hồ Di Lăng)																																
	Khối lượng cần có/yêu cầu	3,000m ³ /day	2,000m ³ /ngày	8,000m ³ /day	3,000m ³ /ngày																																
	Khối lượng thấp nhất của nguồn nước	Dung tích của hồ Kim Sơn là 17 × 10 ⁶ m ³	6,705m ³ /ngày	32,780m ³ /day	9,046m ³ /ngày																																
	Mùa khô hoặc mùa mưa		Mùa khô	Mùa mưa	Mùa khô	Mùa khô	Mùa mưa	Mùa khô																													
	Tháng	Th.1	Th.2	Th.3	Th.4	Th.5	Th.6	Th.7	Th.8	Th.9	Th.10	Th.11	Th.12	Th.1	Th.2	Th.3	Th.4	Th.5	Th.6	Th.7	Th.8	Th.9	Th.10	Th.11	Th.12	Th.1	Th.2	Th.3	Th.4	Th.5	Th.6	Th.7	Th.8	Th.9	Th.10	Th.11	Th.12
	Số liệu													○	○	○	○	○	○	○	○					○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○
JICA Yêu cầu	×: Ở đây không có số liệu cho 12 tháng.		×: Ở đây không có số liệu của 12 tháng.		○		○																														
Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○: Trữ lượng nước của Hồ Kim Sơn đủ cấp cho nhà máy xử lý đáp ứng công suất thiết kế 3,000m ³ /ngày		○: Trữ lượng của suối là đủ.		○: Đáp ứng yêu cầu của JICA.		○: Đáp ứng yêu cầu của JICA.																														
1-2. Chất lượng nước đáp ứng tiêu chuẩn nước uống	Tháng	Th.1	Th.2	Th.3	Th.4	Th.5	Th.6	Th.7	Th.8	Th.9	Th.10	Th.11	Th.12	Th.1	Th.2	Th.3	Th.4	Th.5	Th.6	Th.7	Th.8	Th.9	Th.10	Th.11	Th.12	Th.1	Th.2	Th.3	Th.4	Th.5	Th.6	Th.7	Th.8	Th.9	Th.10	Th.11	Th.12
	Số liệu	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○					○									○			○	○	○	○	○			
	JICA Yêu cầu	○		×: Ở đây không có số liệu của 12 tháng.		×: Ở đây không có số liệu của 12 tháng.		×: Ở đây không có số liệu của 12 tháng.																													
Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○: Đáp ứng yêu cầu của JICA. (số lượng chỉ tiêu đã kiểm tra là 14 chỉ tiêu)		○: Nguồn nước được lấy từ thượng lưu suối Khe Su, nơi chỉ có 1 đường đi bộ trong lòng suối. Và như vậy, rất khó để xác định trữ lượng nước trong mùa mưa.		○: Nguồn nước này được đặt tại đầu nguồn Vườn Quốc Gia Bạch Mã, không có hoạt động nào của con người xung quanh khu vực này. Vì thế, khu vực thượng nguồn Bạch Mã có thể đánh giá là nơi chất lượng và trữ lượng rất tốt.		○: Nguồn nước tại vị trí thu nước, nằm trên thượng lưu, xung quanh là rừng và không có ô nhiễm trong khu vực. Trung tâm y tế dự phòng thuộc Sở Y tế của Tỉnh chưa tiến hành phân tích chất lượng nước của con Suối này. (số lượng chỉ tiêu đã kiểm tra là 9 chỉ tiêu) Vì thế, xét về khía cạnh chất lượng thì nguồn nước được cho là rất tốt.																														
2. Kế hoạch thi công																																					
2-1. Dự báo nhu cầu sử dụng	Số liệu đã đệ trình	Căn cứ trên dân số thực tại, qua việc khảo sát, và quy hoạch phát triển đã được phê duyệt.		Những thông số đã sử dụng để tính toán dự báo nhu cầu sử dụng nước trong Báo cáo nghiên cứu khả thi.		Báo cáo nghiên cứu khả thi.																															
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○: Đoàn đánh giá việc tính toán dự báo nhu cầu dùng nước cho dự án là phù hợp.		○: Dự báo nhu cầu sử dụng nước đã tính toán là hợp lý.		○: Tỉnh miền Trung Việt Nam trong đó có Tỉnh Quảng Ngãi tỷ lệ tăng trưởng KTXH cao hơn những Tỉnh khác. Theo nhu cầu mục tiêu của Tỉnh đến năm 2020, thì khối lượng tiêu thụ nước sạch tính theo đầu người (150L/người/ngày) là hợp lý.																															
2-2. Khối lượng cung cấp nước sạch và khối lượng xử lý	Số liệu đã đệ trình	Báo cáo nghiên cứu khả thi		Báo cáo nghiên cứu khả thi và hồ sơ thiết kế chi tiết.		Báo cáo nghiên cứu khả thi																															
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○: Khối lượng cung cấp nước sạch và khối lượng xử lý là phù hợp.		○: Khối lượng cung cấp nước sạch và khối lượng xử lý là phù hợp.		○: Khối lượng cung cấp nước sạch và khối lượng xử lý là hợp lý.																															
2-3. Phương pháp xử lý nước	Số liệu đã đệ trình	Nhà máy xử lý nước hiện có sử dụng công nghệ: Trộn- lắng lamen và lọc.		Công nghệ xử lý nước sạch là công nghệ lọc tuyến nổi (DAF) kết hợp với Bể lọc nhanh trọng lực.		Công nghệ xử lý nước được áp dụng là: Bể trộn đứng, phản ứng và lắng, lọc nhanh trọng lực.																															

KẾT QUẢ KIỂM TRA THEO YÊU CẦU KHẢO SÁT CỦA JICA

Dự án số:		⑫	⑬	⑭
Tỉnh		Hà Tĩnh	Thừa Thiên Huế	Quảng Ngãi
Huyện		Kỳ Anh	Phú Lộc	Sơn Hà
Tên dự án		Hệ thống cấp nước cho các xã Kỳ Trinh, Kỳ Hà, Kỳ Ninh thuộc khu kinh tế Vũng Áng	Hệ Thống Cấp Nước thị trấn Phú Lộc và 5 xã phụ cận	Hệ thống cấp nước thị trấn Di Lăng
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	<input type="radio"/> : Hạng mục này không được áp dụng, dự án chỉ có mạng lưới ống phân phối.	<input type="radio"/> : Phương pháp xử lý nước là phù hợp	<input type="radio"/> : Công nghệ xử lý nước phù hợp với chất lượng và trữ lượng nước của nhà máy và dễ dàng cho công tác vận hành và bảo trì.
2-4. Kết cấu xây dựng của các nhà máy	Sự quan sát của đoàn khảo sát	Đoàn khảo sát đã kiểm tra các bản vẽ thiết kế chi tiết. Đoàn đã chỉ ra một số điểm còn thiếu, và không có cung cấp phòng thí nghiệm kiểm soát chất lượng nước tại nhà máy xử lý nước hiện trạng.	Đoàn khảo sát đã kiểm tra các bản vẽ thiết kế chi tiết. Đoàn đã chỉ ra một số điểm còn thiếu, và trong hồ sơ thiết kế chi tiết không có cung cấp phòng thí nghiệm kiểm soát chất lượng nước.	Đoàn khảo sát đã kiểm tra các bản vẽ thiết kế chi tiết. Đoàn đã chỉ ra một số điểm còn thiếu, và trong hồ sơ thiết kế chi tiết không có cung cấp phòng thí nghiệm kiểm soát chất lượng nước.
	Phòng thí nghiệm yêu cầu của JICA	<input type="radio"/> : Phòng thí nghiệm kiểm soát chất lượng nước sẽ được bố trí/chuẩn bị tại nhà máy xử lý nước hiện trạng.	<input type="radio"/> : Đáp ứng yêu cầu của JICA.	<input type="radio"/> : Phòng thí nghiệm kiểm soát chất lượng nước sẽ được bố trí/chuẩn bị tại nhà máy xử lý nước sạch.
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	<input type="radio"/> : Đoàn khảo sát khẳng định rằng phần kết cấu xây dựng của nhà máy là phù hợp.	<input type="radio"/> : Đoàn khảo sát khẳng định rằng các bản vẽ thiết kế chi tiết sau khi được điều chỉnh là hợp lý.	<input type="radio"/> : Đoàn khảo sát khẳng định rằng hồ sơ thiết kế chi tiết đã được điều chỉnh là phù hợp.
2-5. Phương án về đường ống	Sự quan sát của đoàn khảo sát	Đoàn khảo sát đã kiểm tra báo cáo khả thi và bản vẽ thiết kế chi tiết và tính toán thủy lực.	Một số kết quả về áp lực nước chưa đáp ứng được tiêu chuẩn của Bộ xây dựng (TCXDVN33.2006). Do vậy, đoàn khảo sát đề nghị phân tích toán thủy lực cần phải kiểm tra lại.	Đoàn khảo sát đã kiểm tra báo cáo khả thi và bản vẽ thiết kế chi tiết và tính toán thủy lực.
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	<input type="radio"/> : Phương án về đường ống là phù hợp.	<input type="radio"/> : Bản vẽ thiết kế chi tiết sau khi điều chỉnh và đệ trình lại là phù hợp.	<input type="radio"/> : Báo cáo nghiên cứu khả thi và hồ sơ thiết kế chi tiết đã đệ trình là chấp nhận được.
2-6. Cung cấp điện năng	Biên bản ghi nhớ theo yêu cầu của JICA	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	<input type="radio"/> : Đáp ứng yêu cầu của JICA.	<input type="radio"/> : Đáp ứng yêu cầu của JICA.	<input type="radio"/> : Đáp ứng yêu cầu của JICA.
2-7. Thông số kỹ thuật của các thiết bị điện	Sự quan sát của đoàn khảo sát	Đoàn khảo sát đã kiểm tra hồ sơ thiết kế chi tiết.	Không có dữ liệu về thông số kỹ thuật của thiết bị điện trong các bản Báo cáo Nghiên Cứu Khả Thi và Thiết Kế cơ sở	Đoàn khảo sát đã kiểm tra hồ sơ thiết kế chi tiết và các bản vẽ.
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	<input type="radio"/> : Thiết kế chi tiết là thích hợp.	<input type="radio"/> : Hồ sơ chỉnh sửa là phù hợp.	<input type="radio"/> : Thông số kỹ thuật của các thiết bị điện là hợp lý.
2-8. Kế hoạch giải phóng mặt bằng	Sự quan sát của đoàn khảo sát	Người dân đã đồng ý để giải phóng mặt bằng.	Thực tế công tác giải phóng mặt bằng chưa được tiến hành.	Phần đất này thuộc quyền sở hữu của UBND Huyện. Theo giải thích của phía Huyện thì phần đền bù cho công tác giải phóng mặt bằng chỉ là cây trồng của dân và họ đã thông báo cho dân về kế hoạch xây nhà máy xử lý nước trên phần đất đó.
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	<input type="radio"/> : Vị trí trạm bơm tăng áp đã được xác định và Khu kinh tế cam kết công tác giải phóng mặt bằng đã được Ban QLDA Vũng Áng ký.	<input type="radio"/> : Sau khi nghe Chủ dự án giải trình kết hợp thăm thực địa. Đoàn khảo sát nhận định rằng kế hoạch giải phóng mặt bằng là phù hợp.	<input type="radio"/> : Đoàn khảo sát đã nhận được bản thỏa thuận giải phóng mặt bằng.
3. Kế hoạch vận hành				
3-1. Sắp xếp nhân sự và kế hoạch bảo đảm nhân lực	Sự quan sát của đoàn khảo sát	Trong báo cáo nghiên cứu khả thi chỉnh sửa, đã đề cập đến kế hoạch sắp xếp nhân sự cho công tác kiểm soát chất lượng nước.	Công ty một thành viên Xây dựng và Cấp nước tỉnh TT Huế (Huewaco) sẽ tiếp nhận, vận hành và bảo trì nhà máy.	Chủ dự án/UBND Huyện đồng ý là việc sắp xếp nhân sự và kế hoạch bảo đảm nhân lực chưa được đề cập đến trong hồ sơ. Đoàn khảo sát đã giới thiệu và tặng sách hướng dẫn vận hành và bảo trì của Huế và Thái Nguyên.

KẾT QUẢ KIỂM TRA THEO YÊU CẦU KHẢO SÁT CỦA JICA

Dự án số:		⑫	⑬	⑭
Tỉnh		Hà Tĩnh	Thừa Thiên Huế	Quảng Ngãi
Huyện		Kỳ Anh	Phú Lộc	Sơn Hà
Tên dự án		Hệ thống cấp nước cho các xã Kỳ Trinh, Kỳ Hà, Kỳ Ninh thuộc khu kinh tế Vũng Áng	Hệ Thống Cấp Nước thị trấn Phú Lộc và 5 xã phụ cận	Hệ thống cấp nước thị trấn Di Lăng
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○ : Sắp xếp nhân sự và kế hoạch bảo đảm nhân lực này là phù hợp.	○ : Sắp xếp nhân sự và kế hoạch bảo đảm nhân lực này là hợp lý.	○ : Chủ dự án/UBND huyện đồng ý sẽ xây dựng việc bố trí nhân sự và kế hoạch đảm bảo nhân lực vào trong Báo cáo nghiên cứu khả thi và hồ sơ thiết kế chi tiết.
3-2. Kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống	Sự quan sát của đoàn khảo sát	Trong hệ thống nhà máy xử lý nước hiện có đội ngũ vận hành và bảo trì gồm 57 người, đủ khả năng để vận hành và bảo trì nhà máy.	UBND Tỉnh TT Huế đã quyết định giao cho Công ty XD và cấp nước TT Huế triển khai thực hiện dự án ở tất cả các giai đoạn từ khâu thi công cho đến khâu vận hành và bảo trì.	Huyện không có kinh nghiệm trong công tác quản lý và vận hành hệ thống cấp nước và đề nghị UBND Huyện nên chỉ định công ty cấp nước Quảng Ngãi là cơ quan vận hành và bảo trì nhà máy sau này.
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○ : Kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống này là phù hợp.	○ : Kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống là phù hợp.	○ : Kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống sau khi chỉnh sửa và đệ trình lại là phù hợp.
3-3. Kế hoạch kiểm soát chất lượng nước	Sự quan sát của đoàn khảo sát	Trong nhà máy xử lý nước hiện trạng không có phòng thí nghiệm để kiểm soát chất lượng nước. Đoàn khảo sát đề nghị Sở kế hoạch và đầu tư/Chủ dự án bổ sung hạng mục này vào trong dự án.	Trong hồ sơ thiết kế chi tiết không cung cấp/bố trí phòng thí nghiệm kiểm soát chất lượng nước.	Báo cáo khả thi không đề cập tới kế hoạch kiểm soát chất lượng nước. Đoàn giải thích với UBND Huyện họ phải kiểm tra hàng ngày các chỉ tiêu chính tại phòng thí nghiệm của nhà máy do JICA tài trợ.
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○ : Phòng thí nghiệm sẽ được bố trí/chuẩn bị tại nhà máy xử lý nước hiện trạng.	○ : Kế hoạch kiểm soát chất lượng nước là hợp lý.	○ : Kế hoạch kiểm soát chất lượng nước là thích hợp bởi vì phòng thí nghiệm kiểm soát chất lượng nước được chuẩn bị và được đưa vào hồ sơ đã đệ trình lại.
3-4. Kế hoạch xúc tiến kết nối vào các hộ gia đình	Sự quan sát của đoàn khảo sát	Hiện tại, hộ dân tái định cư tại khu vực cũng đã được đầu nối miễn phí đồng hồ và tuyến ống dịch vụ cũng như trợ giá sử dụng nước sạch trong 2 năm đầu.	1. Công ty XD và cấp nước TT Huế sẽ cung cấp miễn phí đường ống cấp nước và đồng hồ đo nước tới tận công các hộ dân. 2. Đối với các hộ nghèo, thì sẽ được miễn giá sử dụng nước tương đương với 2 m3 nước đầu tiên/một tháng.	Các hộ sống dọc tuyến phố chính sẽ được UBND Huyện cung cấp đường ống và đồng hồ miễn phí.
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○ : Kế hoạch này là phù hợp.	○ : Đoàn khảo sát đánh giá dự án có kế hoạch đầu nối khả thi.	○ : Kế hoạch xúc tiến kết nối vào các hộ gia đình là hợp lý.
3-5. Kế hoạch thoát nước bùn	Sự quan sát của đoàn khảo sát	Hiện có hồ chứa bùn trong nhà máy xử lý nước hiện trạng.	Theo như Huewaco giải trình thì khu xử lý bùn cặn sẽ được khởi công đồng thời với dự án của JICA tại Phú Lộc.	Hồ sơ không đề cập đến vấn đề làm thế nào để xả nước bùn để đảm bảo yêu cầu vệ sinh môi trường. Vì vậy, Đoàn khảo sát đề nghị Huyện xây dựng kế hoạch thoát nước bùn và bổ sung vào báo cáo khả thi và thuyết minh thiết kế chi tiết.
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○ : Kế hoạch thoát nước bùn hiện trạng này là thích hợp.	○ : Kế hoạch thoát nước bùn là phù hợp.	○ : Kế hoạch thoát nước bùn sau khi chỉnh sửa là phù hợp.

KẾT QUẢ KIỂM TRA THEO YÊU CẦU KHẢO SÁT CỦA JICA

Dự án số:		⑮	⑯																						
Tỉnh		Gia Lai	Hậu Giang																						
Huyện		Krong Pa	Châu Thành A																						
Tên dự án		Hệ thống Cấp nước sinh hoạt thị trấn Phú Túc, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai .	Mở rộng mạng lưới cấp nước từ thị xã Ngã Bảy đến xã Tân Phú Thạnh.																						
1. Nguồn nước																									
1-1. Trữ lượng của nguồn nước	Nguồn nước	Hồ Ia M'lah						Sông Cái Côn																	
	Khối lượng cần có/yêu cầu	2,000m ³ /ngày						2,720m ³ /ngày																	
	Khối lượng thấp nhất của nguồn nước	25.29 × 10 ⁹ m ³ /ngày (dung tích trung bình h ò)						Đoàn khảo sát tin rằng trữ l ượng nước nguồn là đủ và đó là con sông lớn.																	
	Mùa khô hoặc mùa mưa	Mùa mưa Mùa khô																							
	Tháng	Th.1	Th.2	Th.3	Th.4	Th.5	Th.6	Th.7	Th.8	Th.9	Th.10	Th.11	Th.12	Th.1	Th.2	Th.3	Th.4	Th.5	Th.6	Th.7	Th.8	Th.9	Th.10	Th.11	Th.12
	Số liệu	○	○	○	○	○	○	○	○	○															
	JICA Yêu cầu	× : Ở đây không có số liệu của 12 tháng.						× : Ở đây không có số liệu của 12 tháng.																	
Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○ : Đoàn khảo sát khẳng định rằng trữ lượng nước của hồ Ia M'lah là quá đủ cung cấp cho dự án.						○ : Đoàn khảo sát khẳng định rằng trữ lượng nước của sông Cái Côn là đủ đáp ứng cho dự án.																		
1-2. Chất lượng nước đáp ứng tiêu chuẩn nước uống	Tháng	Th.1	Th.2	Th.3	Th.4	Th.5	Th.6	Th.7	Th.8	Th.9	Th.10	Th.11	Th.12	Th.1	Th.2	Th.3	Th.4	Th.5	Th.6	Th.7	Th.8	Th.9	Th.10	Th.11	Th.12
	Số liệu	○		○	○	○	○	○	○			○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○
	JICA Yêu cầu	× : Ở đây không có số liệu của 12 tháng.						○																	
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○ : Đoàn khảo sát đã tham quan hồ nước Ia M'lah và quan sát nước tại hồ. Trạm cấp nước hiện trạng đang sử dụng nguồn nước tại hạ lưu của hồ Ia M'lah. Đoàn khảo sát nhận thấy rằng nguồn nước được lựa chọn tốt hơn nhiều sơ với nguồn nước hiện tại đang sử dụng. Vì thế, nguồn nước này là thích hợp. (số lượng chỉ tiêu đã kiểm tra là 16 chỉ tiêu)						○ : Đáp ứng yêu cầu của JICA. (số lượng chỉ tiêu đã kiểm tra là 15 chỉ tiêu)																	
2. Kế hoạch thi công																									
2-1. Dự báo nhu cầu sử dụng	Số liệu đã đệ trình	Đoàn khảo sát đề nghị làm rõ có sự khác nhau giữa nhu cầu sử dụng nước của Báo cáo nghiên cứu khả thi và hồ sơ thiết kế chi tiết (cả về dân số cũng như các thông số tính toán và năm tính toán và các thông số theo tiêu chuẩn).						Trong Báo cáo nghiên cứu khả thi có nhiều thông số, hạng mục còn thiếu. Vì thế, Đoàn khảo sát đã yêu cầu bổ sung và cung cấp các số liệu còn thiếu đó.																	
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○ : The submitted revised documents, data , and site survey, the team confirm that demand calculation for the project purification capacity is suitable.						○ : Hồ sơ sau khi được chỉnh sửa và đệ chỉnh lại, thì việc tính toán dự báo nhu cầu sử dụng nước là phù hợp.																	
2-2. Khối lượng cung cấp nước sạch và khối lượng xử lý	Số liệu đã đệ trình	Báo cáo nghiên cứu khả thi và hồ sơ thiết kế chi tiết.						Báo cáo nghiên cứu khả thi																	
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○ : Khối lượng cung cấp nước sạch và khối lượng xử lý sau khi chỉnh sửa và đệ trình lại là phù hợp.						○ : Khối lượng cung cấp nước sạch và khối lượng xử lý trong Báo cáo nghiên cứu khả thi đã được chỉnh sửa và đệ trình lại, nó phù hợp.																	
2-3. Phương pháp xử lý nước	Số liệu đã đệ trình	Công nghệ xử lý được áp dụng trong trạm xử lý nước là nước thô - tiếp nhận - trộn hóa chất - bể lắng đứng kết hợp ngăn phản ứng trung tâm - bể lọc nhanh trọng lực - bể chứa.						Công nghệ xử lý áp dụng cho nhà máy nước hiện trạng là: : nước thô - bể trộn - phản ứng - bể lắng đứng - bể lọc nhanh trọng lực.																	

KẾT QUẢ KIỂM TRA THEO YÊU CẦU KHẢO SÁT CỦA JICA

Dự án số:		⑮	⑯		
Tỉnh		Gia Lai	Hậu Giang		
Huyện		Krong Pa	Châu Thành A		
Tên dự án		Hệ thống Cấp nước sinh hoạt thị trấn Phú Túc, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai .	Mở rộng mạng lưới cấp nước từ thị xã Ngã Bảy đến xã Tân Phú Thạnh.		
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○ : Phương pháp xử lý nước là phù hợp.	○ : Phương pháp xử lý nước này là phù hợp.		
2-4. Kết cấu xây dựng của các nhà máy	Sự quan sát của đoàn khảo sát	Đoàn khảo sát đã kiểm tra các bản vẽ thiết kế chi tiết. Đoàn đã chỉ ra một số điểm còn thiếu, và không có cung cấp phòng thí nghiệm kiểm soát chất lượng nước trong hồ sơ thiết kế chi tiết.	Đoàn khảo sát đã kiểm tra các bản vẽ thiết kế chi tiết. Đoàn đã chỉ ra một số điểm còn thiếu trong bản vẽ.		
	Phòng thí nghiệm yêu cầu của JICA	○ : Các mẫu nước sẽ được đưa đến trung tâm y tế dự phòng của tỉnh để phân tích các chỉ tiêu theo định kỳ hàng tháng.	○ : Mẫu nước sẽ được phân tích tại phòng thí nghiệm của nhà máy xử lý nước hiện trạng Ngã Bảy.		
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○ : Đoàn khảo sát khẳng định rằng Kết cấu xây dựng của nhà máy là phù hợp.	○ : Đoàn khảo sát khẳng định rằng các bản vẽ đã được chỉnh sửa là hợp lý.		
2-5. Phương án về đường ống	Sự quan sát của đoàn khảo sát	Có sự khác nhau về đường kính của ống giữa Báo cáo nghiên cứu khả thi và hồ sơ thiết kế chi tiết. Sơ kế hoạch và Đầu tư/Chủ dự án giải thích rằng tính toán thủy lực đường kính trong 350 có thể chấp nhận được song trên thực tế ống uPVC không có loại đường kính 350, do vậy chọn đường kính D400 uPVC là đường kính ngoài.	Không có bảng tính toán thủy lực đường ống truyền tải và phân phối. Đoàn khảo sát yêu cầu bổ sung và chỉnh sửa vào trong hồ sơ thiết kế chi tiết.		
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○ : Hồ sơ thiết kế chi tiết sau khi điều chỉnh và đã đệ trình lại là phù hợp.	○ : Các bản vẽ đã được chỉnh sửa và đệ trình lại là phù hợp.		
2-6. Cung cấp điện năng	Biên bản ghi nhớ theo yêu cầu của JICA	×	○		
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○ : Không đáp ứng yêu cầu của JICA. Tuy nhiên công suất trạm biến áp hiện trạng đủ để cung cấp cho dự án nhà máy xử lý nước mở rộng. Vì thế, không cần thực hiện việc ký kết biên bản ghi nhớ thỏa thuận cấp điện của công ty điện địa phương.	○ : Đáp ứng yêu cầu của JICA.		
2-7. Thông số kỹ thuật của các thiết bị điện	Sự quan sát của đoàn khảo sát	Đoàn khảo sát đã kiểm tra hồ sơ thiết kế chi tiết và thấy rằng các bản vẽ thông số kỹ thuật của các thiết bị điện là thiếu.	Đoàn khảo sát đã kiểm tra báo cáo thiết kế chi tiết và thấy rằng các bản vẽ thiết kế chi tiết thiếu.		
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○ : Các bản vẽ sau khi được chỉnh sửa là phù hợp.	○ : Các bản vẽ đã được bổ sung là phù hợp.		
2-8. Kế hoạch giải phóng mặt bằng	Sự quan sát của đoàn khảo sát	Cần thiết phải giải phóng mặt bằng khu vực mở rộng khoảng 1.051m ² trong nhà máy xử lý nước thải hiện trạng.	Khu đất để giải phóng mặt bằng thuộc sự quản lý của UBND huyện.		
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○ : Đoàn khảo sát đã nhận được bản sao thỏa thuận giải phóng mặt bằng.	○ : Đoàn khảo sát đã nhận được bản sao thỏa thuận giải phóng mặt bằng.		

KẾT QUẢ KIỂM TRA THEO YÊU CẦU KHẢO SÁT CỦA JICA

Dự án số:		⑮	⑯		
Tỉnh		Gia Lai	Hậu Giang		
Huyện		Krong Pa	Châu Thành A		
Tên dự án		Hệ thống Cấp nước sinh hoạt thị trấn Phú Túc, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai .	Mở rộng mạng lưới cấp nước từ thị xã Ngã Bảy đến xã Tân Phú Thạnh.		
3. Kế hoạch vận hành					
3-1. Sắp xếp nhân sự và kế hoạch bảo đảm nhân lực	Sự quan sát của đoàn khảo sát	Trong Báo cáo nghiên cứu khả thi có xây dựng công tác Sắp xếp nhân sự và kế hoạch bảo đảm nhân lực.	Dự án đã có chủ trương hình thành bộ máy quản lý, giao về cho xí nghiệp 3 và 4 thuộc công ty cấp nước tỉnh.		
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○ : Sắp xếp nhân sự và kế hoạch bảo đảm nhân lực này là phù hợp.	○ : Sắp xếp nhân sự và kế hoạch bảo đảm nhân lực là phù hợp.		
3-2. Kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống	Sự quan sát của đoàn khảo sát	Trong Báo cáo nghiên cứu khả thi có xây dựng kế hoạch và bảo trì hệ thống.	Trong Báo cáo nghiên cứu khả thi và hồ sơ thiết kế chi tiết có xây dựng Kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống.		
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○ : Kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống này là phù hợp.	○ : Đoàn khảo sát nhận định rằng kế hoạch này là phù hợp. Hơn nữa, Đoàn cũng đã cung cấp và giải thích cho Chủ dự án quyền sở tay hướng dẫn vận hành bảo trì của công ty Huewaco làm tài liệu tham khảo trong quá trình xây dựng kế hoạch vận hành bảo trì của dự án.		
3-3. Kế hoạch kiểm soát chất lượng nước	Sự quan sát của đoàn khảo sát	Trong hồ sơ thiết kế chi tiết không xây dựng phòng thí nghiệm kiểm soát chất lượng nước.	Xí nghiệp 4 có trách nhiệm kiểm soát chất lượng nước của nhà máy nước Ngã Bảy, kết hợp với công ty tại thị xã Vị Thanh.		
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○ : Kế hoạch kiểm soát chất lượng nước đã được trình lại và nó phù hợp.	○ : Kế hoạch hiện tại là phù hợp.		
3-4. Kế hoạch xúc tiến kết nối vào các hộ gia đình	Sự quan sát của đoàn khảo sát	Trong dự án đầu tư xây dựng công trình có đề cập đến việc lắp đặt đồng hồ kết nối vào các hộ dân, trong đó có nêu: khi lắp đặt đồng hồ nước vào nhà, hộ tiêu thụ phải đóng góp kinh phí theo hai hình thức, một trả tiền một lần, hai là thuê đồng hồ.	Trong phạm vi dự án sẽ cung cấp tới mỗi hộ dân và cung cấp một đồng hồ và một vòi nước, ngoài ra các hộ dân sau 20m. Chủ dự án sẽ căn cứ vào từng trường hợp cụ thể sẽ quyết định đến việc đầu nối và kinh phí đầu nối.		
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○ : Kế hoạch này là phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.	○ : Kế hoạch này là phù hợp.		
3-5. Kế hoạch thoát nước bùn	Sự quan sát của đoàn khảo sát	Trong Báo cáo nghiên cứu khả thi và hồ sơ thiết kế chi tiết có đề cập đến việc nước bùn được thoát thẳng ra sông.	Nhà máy nước Ngã Bảy đã có hệ thống gom nước bùn về hồ và sân phơi bùn, nước sau khi lắng bùn xả ra sông, bùn khô được dùng làm đất trồng cây xanh.		
	Quan điểm đánh giá của đoàn khảo sát	○ : Kế hoạch thoát nước bùn này phù hợp với điều kiện hiện trạng.	○ : Kế hoạch thoát nước bùn này là hợp lý.		

1. GIỚI THIỆU

1.1 Bối cảnh chương trình khảo sát

Tỷ lệ nghèo đói ở Việt Nam đã giảm khoảng 21% từ 37,4% xuống còn 16,0% giai đoạn 1998-2006 chủ yếu nhờ tốc độ phát triển kinh tế nhanh trong thập kỷ 90. Tuy nhiên, vẫn còn sự khác biệt đáng kể giữa khu vực nông thôn và khu vực thành thị. Tỷ lệ nghèo đói ở khu vực nông thôn vẫn ở mức cao 20,4%, trong khi đó tỷ lệ nghèo đói ở khu vực thành thị giảm xuống còn 3,9% vào năm 2006. Nguyên nhân của sự khác biệt này chủ yếu là do các yếu tố về địa lý (Sống ở nơi có vị trí địa lý ít thuận lợi hơn), yếu tố về xã hội (Các dịch vụ và cơ sở hạ tầng yếu kém).

“Kế hoạch Phát triển Kinh tế Xã hội Năm năm Lần thứ tám (giai đoạn 2006-2010)” của Chính phủ Việt Nam đặt mục tiêu thúc đẩy phát triển cơ sở hạ tầng đặc biệt ở các vùng nông thôn nhằm cải thiện điều kiện sống, xóa đói và giảm liên tục tỷ lệ người nghèo. Theo chương trình hỗ trợ song phương của Chính phủ Nhật Bản dành cho Chính phủ Việt Nam (2004), thì khoản hỗ trợ cho các dự án phát triển và quản lý cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất được tập trung chủ yếu vào các lĩnh vực như hệ thống cung cấp nước sạch, nâng cấp đường làng, cung cấp điện, xây dựng và quản lý các công trình thủy lợi ở những khu vực nghèo đói.

Trong bối cảnh đó, năm 2009 Chính phủ Việt Nam đã đề nghị JICA cung cấp khoản vay đồng Yên cho “Dự Án Phát Triển Hạ Tầng Nông thôn Quy mô nhỏ (III)” nhằm nâng cấp cơ sở hạ tầng của các khu vực này.

Tháng 11 năm 2009 Chính phủ Việt Nam và JICA đã tiến hành ký Hiệp định vay vốn cho dự án này. Liên quan tới lĩnh vực cấp nước, thiết kế chi tiết của các tiêu dự án cần bao gồm dự báo nhu cầu sử dụng, nguồn nước cấp, thiết kế nhà máy, hệ thống và dự trù kinh phí. Ngoài ra, cũng cần phải xác định quy mô hợp lý, các tác động tích cực và tiêu cực, dự trù kinh phí xây dựng, vận hành và bảo trì. Do vậy, chất lượng của bản thiết kế chi tiết cần phải được kiểm tra kỹ lưỡng nhằm nâng cao tính hiệu quả, hiệu suất và tính bền vững của dự án.

1.2 Mục tiêu khảo sát

Rà soát, xem xét Bản thiết kế chi tiết của 16 tiêu dự án cấp nước do Ủy ban Nhân dân các Tỉnh đã thiết kế. Mục đích chính nhằm xác định tính hợp lý về kỹ thuật trước khi triển khai dự án.

1.3 Khu vực khảo sát

Khu vực thực hiện dự án; 16 khu vực tiêu dự án nước thuộc 14 tỉnh thành (Lai Châu*, Điện Biên*, Sơn La, Lào Cai, Phú Thọ, Lạng Sơn, Thái Nguyên, Bắc Giang, Thanh Hóa, Hà Tĩnh, Thừa Thiên-Huế, Quảng Ngãi, Gia Lai, Hậu Giang). (* : Tỉnh có hai tiêu dự án)

1.4 Phạm vi Khảo sát

Khảo sát thực địa 16 tiêu dự án sau:

Bảng 1-1 Tên các dự án

Thứ tự	Tỉnh	Quận/Huyện	Tên dự án
①	Lạng Sơn	Đình Lập	Hệ Thống Cấp Nước Thị Trấn Đình Lập
②	Lào Cai	Bảo Thắng	Cải tạo, mở rộng hệ thống cấp nước thị trấn Phố Lu (Tiếp SPL)
③	Thái Nguyên	Phổ Yên, Phú Bình	Hệ Thống Cấp Nước Khu Nam, Huyện Phổ Yên và khu vực Diềm Thụy, Huyện Phú Bình.
④	Phú Thọ	Tam Nông	Dự án cấp nước sạch Thị Trấn Hưng Hóa, huyện Tam Nông
⑤	Bắc Giang	Lục Nam	Dự Án Xây Dựng Hệ Thống Cấp Nước Thị Trấn Đồi Ngô, Huyện Lục Nam
⑥	Sơn La	Sông Mã	Hệ Thống Cấp Nước sinh hoạt Trung tâm cụm xã Chiềng Khương, Huyện Sông Mã
⑦	Lai Châu	Mường Tè	Hệ Thống Cấp Nước Sinh hoạt Thị Trấn Mường Tè
⑧	Lai Châu	Tam Đường	Hệ Thống Cấp Nước Đông Pao, huyện Tam Đường
⑨	Điện Biên	Điện Biên Đông	Nhà Máy Nước Thị trấn Huyện Điện Biên Đông

Thứ tự	Tỉnh	Quận/Huyện	Tên dự án
⑩	Điện Biên	Tuần Giáo	Tiểu dự án nước thuộc dự án thí điểm, huyện Tuần Giáo
⑪	Thanh Hóa	Yên Định	Hệ Thống Cấp Nước Sinh hoạt Thị Trấn Quán Lào, huyện Yên Định
⑫	Hà Tĩnh	Kỳ Anh	Hệ Thống Cấp Nước Sạch các xã Kỳ Trinh, Kỳ Hà, Kỳ Ninh thuộc Khu Kinh Tế Vũng Áng
⑬	Thừa Thiên Huế	Phú Lộc	Hệ Thống Cấp Nước Sạch Thị Trấn Phú Lộc và 5 xã phụ cận
⑭	Quảng Ngãi	Sơn Hà	Hệ Thống Cấp nước Thị trấn Di Lăng, huyện Sơn Trà
⑮	Gia Lai	Krông Pa	Hệ Thống Cấp Nước sinh hoạt Thị trấn Phú Túc, huyện Krông Pa
⑯	Hậu Giang	Châu Thành A	Dự án Mở rộng Mạng lưới cấp nước từ thị xã Ngã Bảy đến xã Tân Phú Thạnh

1.5 Kế hoạch triển khai và phương pháp thực hiện

Đoàn khảo sát áp dụng nguyên tắc hoạt động sau đây để xác định tính hợp lý của các báo cáo thiết kế chi tiết của 16 tiểu dự án cấp nước:

- 1) Đoàn khảo sát SAPI đã tiến hành khảo sát thực địa và sử dụng hiệu quả các tư vấn địa phương xem xét lại các báo cáo thiết kế chi tiết.
- 2) Đoàn khảo sát SAPI được chia thành hai đoàn (Đoàn 1 và đoàn 2) và mỗi đoàn gồm hai chuyên gia Nhật Bản, một tư vấn địa phương và một phiên dịch.
- 3) Hai tư vấn địa phương đã được bổ nhiệm tại văn phòng chính của Đoàn khảo sát SAPI, Hà Nội, để xem xét lại các tài liệu và hỗ trợ hậu cần.
- 4) Để giám sát tổng thể và giám sát chất lượng đánh giá các báo cáo thiết kế chi tiết, trưởng đoàn sẽ cùng tham gia với cả hai đoàn trong một số dự án.
- 5) Dưới sự giám sát của Trưởng đoàn, cả hai đoàn tiến hành khảo sát hệ thống cấp nước cho thị trấn Phú Lộc và 5 xã lân cận của tỉnh Thừa Thiên Huế để cùng có nhận thức chung về các tiêu chí đánh giá.
- 6) Đoàn khảo sát SAPI đã lập ra bảng danh sách kiểm tra thống nhất sử dụng trong khảo sát để cả hai đoàn có thể chia sẻ các tiêu chí đánh giá chuẩn. Đoàn khảo sát đã sử dụng bảng danh sách kiểm tra để đánh giá các báo cáo thiết kế chi tiết.
- 7) Mặc dù quy định của Việt Nam được áp dụng như là một tiêu chuẩn, thế nhưng cần phải phù hợp với các yêu cầu của JICA. Do đó, nếu kế hoạch không phù hợp với các tiêu chuẩn Việt Nam và Nhật Bản, đoàn khảo sát sẽ đề xuất kế hoạch khác cùng các tiêu chí phù hợp với cả những dữ liệu không đầy đủ.
- 8) Đoàn khảo sát SAPI thu thập trước các thông tin cần thiết cho chuyến khảo sát thông qua các tư vấn địa phương và xem xét lại các tài liệu đã nhận được từ Bộ Kế Hoạch và Đầu Tư (Bộ KHĐT). Đoàn khảo sát SAPI đã nhận trước Báo cáo khả thi, báo cáo thiết kế cơ bản, báo cáo thiết kế chi tiết, báo cáo khảo sát, v.v...cho mỗi dự án của 16 tiểu dự án cấp nước.
- 9) Đoàn khảo sát SAPI chuẩn bị khảo sát thực địa dựa trên các hạng mục khảo sát và xem xét lại các tài liệu do Bộ KHĐT cung cấp và gửi đến các Chủ đầu tư / Công ty CTN / Sở KHĐ để các cơ quan này tiến hành những chuẩn bị cần thiết trước khi Đoàn khảo sát SAPI tiến hành khảo sát thực địa tại các địa điểm dự án.
- 10) Hầu hết các địa điểm dự án đã được khảo sát trong ba ngày. Các Chủ đầu tư / Công ty CTN / Sở KHĐ và tư vấn của các cơ quan này đi kèm với Đoàn khảo sát SAPI để khảo sát thực địa. Các nội dung dưới đây đã được thông qua trong mỗi chuyến khảo sát thực địa của Đoàn khảo sát SAPI tại các địa điểm dự án:

Ngày thứ nhất:

- Các cuộc họp được tiến hành với các Chủ đầu tư / Công ty CTN / Sở KHĐ ngay

khi Đoàn khảo sát SAPI đến địa điểm dự án để xác nhận những kết quả khảo sát của Đoàn khảo sát SAPI và tính hữu hiệu của các tài liệu chưa đầy đủ.

- Sau cuộc họp, địa điểm dự án bao gồm nguồn nước, điểm thu nước, nhà máy xử lý nước, trạm bơm, trạm bơm tăng áp, tuyến ống, v.v... đã được Đoàn khảo sát SAPI tiến hành khảo sát thực địa.
- Đoàn khảo sát SAPI đã khảo sát hệ thống hiện có (nếu có) và thực hiện các cuộc điều tra hộ gia đình để nắm bắt khả năng cấp nước của các Chủ đầu tư / Công ty CTN.
- Đoàn khảo sát SAPI tiến hành điều tra các hộ gia đình trong vùng dự án được đề xuất để nắm bắt nguyện vọng và khả năng "Sẵn sàng để trả tiền" của các hộ gia đình.
- Sau khi khảo sát thực địa, Đoàn khảo sát SAPI đã thu thập các tài liệu chưa đầy đủ từ các Chủ đầu tư / Công ty CTN / Sở KHĐ.
- Đoàn khảo sát SAPI đã tiến hành xem xét lại các tài liệu chưa đầy đủ.
- Đoàn khảo sát SAPI chuẩn bị lập các báo cáo cho cuộc họp lần thứ 2.

Ngày thứ hai:

- Các khu vực còn lại của vùng dự án (nếu có) đã được khảo sát và cuộc họp lần thứ 2 đã được thực hiện vào buổi sáng của ngày thứ hai với các Chủ đầu tư / Công ty CTN / Sở KHĐ để giải thích và làm rõ về các tài liệu chưa đầy đủ.
- Đoàn khảo sát SAPI đã thu thập các tài liệu chưa đầy đủ từ các Chủ đầu tư / Công ty CTN / Sở KHĐ, và đã tiến hành xem xét lại các tài liệu.
- Đoàn khảo sát SAPI chuẩn bị lập Dự thảo Báo cáo cuối cùng về kết luận các cuộc họp.

Ngày thứ ba: Kết luận các cuộc họp

- Kết luận các cuộc họp đã được đưa ra dựa trên Dự thảo báo cáo cuối cùng.
- Dự thảo báo cáo cuối cùng được hoàn tất có kết hợp các kiến nghị của cuộc họp (nếu có).
- Dự thảo Báo cáo cuối cùng đã được gửi đến các Chủ đầu tư / Công ty CTN / Sở KHĐ sau khi được trưởng đoàn xét duyệt.
- Đoàn khảo sát SAPI khởi hành đi đến địa điểm của dự án tiếp theo.

- 11) Các Chủ đầu tư / Công ty CTN / Sở KHĐ đệ trình các tài liệu đã được chỉnh sửa như Báo cáo khả thi, báo cáo thiết kế chi tiết, và các tài liệu cần thiết khác cho Đoàn khảo sát SAPI.
- 12) Đoàn khảo sát SAPI đã tiến hành kiểm tra lần cuối cùng các tài liệu đã được chỉnh sửa như Báo cáo khả thi, báo cáo thiết kế chi tiết, và các tài liệu cần thiết khác. Khi cần thiết, các Chủ đầu tư / Công ty CTN / Sở KHĐ được yêu cầu phải đệ trình các tài liệu chưa đầy đủ hoặc phải chỉnh sửa các tài liệu đã đệ trình.
- 13) Đoàn khảo sát SAPI đã tiến hành kiểm tra lần cuối cùng các tài liệu và chấp thuận tài liệu nếu tất cả các yêu cầu đã được đáp ứng.
- 14) Đoàn khảo sát SAPI đã đề xuất các tiêu chí tuyển chọn cho Bộ KHĐT và JICA để thẩm định.
- 15) Đoàn khảo sát SAPI đã nỗ lực tiến hành lập báo cáo một cách khách quan.
- 16) Các thủ tục tương tự được tiếp diễn cho mỗi địa điểm dự án.

1.6 Chất lượng nước của Việt Nam

1.6.1 Đối với Nước ăn uống

“Qui định Quốc Gia về chất lượng nước ăn uống, 2009/BYT” do Cục Y Tế Dự Phòng và Môi Trường biên soạn và được Bộ trưởng Bộ Y Tế ban hành theo thông tư số 04/2009/TT-BYT ngày 17 tháng 6 năm 2009.

Bảng 1-2 Hạn mức về Chỉ tiêu Chất lượng nước:

Tiêu chuẩn Việt Nam				Tham khảo	
				WHO hướng dẫn	Tiêu chuẩn Nhật Bản
Số TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Giới hạn tối đa cho phép	Giới hạn tối đa cho phép	Giới hạn tối đa cho phép
I. Chỉ tiêu cảm quan và thành phần vô cơ chất vô cơ					
1	Màu sắc ^(*)	TCU	15	15	5
2	Mùi vị ^(*)	—	Không mùi vị	Không mùi vị	Không mùi vị
3	Độ đục ^(*)	NTU	2	5	2
4	Độ PH ^(*)	—	Trong khoảng 6.5 - 8.5	-	Trong khoảng 5.8 - 8.6
5	Độ cứng, tính theo CaCO ₃ ^(*)	mg/l	300	-	300
6	Tổng chất rắn hòa tan(TDS) ^(*)	mg/l	1000	1000	Không áp dụng
7	Hàm lượng Nhôm (Aluminum) ^(*)	mg/l	0.2	0.2	0.2
8	Hàm lượng Ammoniac ^(*)	mg/l	3	1.5	Không áp dụng
9	Hàm lượng Antimon	mg/l	0.005	0.005	0.015
10	Hàm lượng Asen tổng số	mg/l	0.01	0.01	0.01
11	Hàm lượng Bari (Barium)	mg/l	0.7	0.7	Không áp dụng
12	Hàm lượng Bo tính chung cho cả Borat và Aít boric	mg/l	0.3	0.5	1 (Bảng tổng Boron)
13	Hàm lượng Cadimi	mg/l	0.003	0.003	0.01(Bảng tổng Cadmium)
14	Hàm lượng Clorua ^(*)	mg/l	250 300 ^(**)	250	200
15	Hàm lượng Crom tổng số	mg/l	0.05	0.05	0.05
16	Hàm lượng Đồng tổng số ^(*)	mg/l	1	1	1
17	Hàm lượng Xianua	mg/l	0.07	0.07	0.01(Bảng tổng Cyanide)
18	Hàm lượng Florua	mg/l	1.5	1.5	0.8(Bảng tổng Fluoride)
19	Hàm lượng Hydro sunfur ^(*)	mg/l	0.05	0.05	Không áp dụng
20	Hàm lượng Sắt tổng số(Fe ²⁺ +Fe ³⁺) ^(*)	mg/l	0.3	0.3	0.3
21	Hàm lượng Chì	mg/l	0.01	0.01	0.01
22	Hàm lượng Mangan tổng số	mg/l	0.3	0.5	0.05
23	Hàm lượng Thủy ngân tổng số	mg/l	0.001	0.001	0.0005
24	Hàm lượng Molybden	mg/l	0.07	0.07	Không áp dụng
25	Hàm lượng Niken	mg/l	0.02	0.02	0.01
26	Hàm lượng Nitrat	mg/l	50	50	
27	Hàm lượng Nitrit	mg/l	3	3	
28	Hàm lượng Selen	mg/l	0.01	0.01	0.01
29	Hàm lượng Natri	mg/l	200	200	200
30	Hàm lượng Sunphát ^(*)	mg/l	250	250	
31	Hàm lượng Kẽm ^(*)	mg/l	3	3	1
32	Chỉ số Pecmanganat	mg/l	2		
II. Hàm lượng của các chất hữu cơ					
a. Nhóm Alkan clo hóa					
33	Carbon tetrachloride	µg/l	2	2	2
34	Dichloromethane	µg/l	20	20	20
35	1,2 Dichloroethane	µg/l	30	30	4

Tiêu chuẩn Việt Nam				Tham khảo	
				WHO hướng dẫn	Tiêu chuẩn Nhật Bản
36	1,1,1-Trichloroethane	µg/l	2000	2000	
37	Vinyl chloride	µg/l	5	5	
38	1,2 Dichloroethane	µg/l	50	50	40
39	Trichloroethane	µg/l	70	70	30
40	Trichloroethane	µg/l	40	40	10
b. Hydrocacbua Thơm					
41	Phenol và dẫn xuất của Phenol	µg/l	1		
42	Benzene	µg/l	10	10	10
43	Toluene	µg/l	700	700	
44	Xylene	µg/l	500	500	
45	Ethyl benzene	µg/l	300	300	
46	Styrene	µg/l	20	20	
47	Benzo(a)pyrene	µg/l	0.7	0.7	
c. Nhóm Benzen Clo hóa					
48	Monochlorobenzene	µg/l	300	300	
49	1,2- Dichlorobenzene	µg/l	1000	1000	
50	1,4- Dichlorobenzene	µg/l	300	300	
51	Trichlorobenzene	µg/l	20	20	
d. Nhóm các chất hữu cơ phức tạp					Không áp dụng
52	Di(2-ethylhexyl) adipate	µg/l	80	80	
53	Di(2-ethylhexyl) phtalat	µg/l	8	8	
54	Acrylamide	µg/l	0.5	0.5	
55	Epichlorohydrin	µg/l	0.4	0.4	
56	Hexacloro butadiene	µg/l	0.6	0.6	
III. Hóa chất bảo vệ thực vật					
57	Alachlor	µg/l	20	20	
58	Aldicarb	µg/l	10	10	
59	Aldrin/Dieldrin	µg/l	0.03	0.03	
60	Atrazine	µg/l	2	2	
61	Bentazine	µg/l	30	300	
62	Carbofuran	µg/l	5	7	
63	Chlordane	µg/l	0.2	0.2	
64	Chlorotoluron	µg/l	30	30	
65	DDT	µg/l	2	2	
66	1,2- Dibromo- 3 Chloropropane	µg/l	1	1	
67	2,4- D	µg/l	30	30	30
68	1,2- Dichloropropane	µg/l	20	40	
69	1,2- Dichloropropene	µg/l	20	20	
70	Heptachlor & heptachlor epoxide	µg/l	0.03	0.03	
71	Hexachlorobenzene	µg/l	1	1	
72	Isoproturon	µg/l	9	9	
73	Lindane	µg/l	2	2	
74	MCPA	µg/l	2	2	
75	Methoxychlor	µg/l	20	20	
76	Methachlor	µg/l	10	10	
77	Molinate	µg/l	6	6	
78	Pendimetalin	µg/l	20	20	
79	Pentaclorophenol	µg/l	9	9	
80	Permethrin	µg/l	20	20	
81	Propanil	µg/l	20	20	
82	Simazine	µg/l	20	2	
83	Trifuralin	µg/l	20	20	
84	2,4 DB	µg/l	90	90	
85	Dichloprop	µg/l	100	100	
86	Fenoprop	µg/l	9	9	
87	Mecoprop	µg/l	10	10	
88	2,4,5- T	µg/l	9	9	
IV. Hóa chất khử trùng và sản phẩm phụ					

Tiêu chuẩn Việt Nam				Tham khảo	
				WHO hướng dẫn	Tiêu chuẩn Nhật Bản
89	Monochloroamine	µg/l	3	3	
90	Chlorine residue	µg/l	Within 0.3 - 0.5		
91	Bromate	µg/l	25	25	10
92	Chlorite	µg/l	200	200	
93	2,4,6 Trichlorophenol	µg/l	200	200	
94	Formaldehyde	µg/l	900	900	80
95	Bromoform	µg/l	100	100	
96	Dibromchlorometane	µg/l	100	100	
97	Bromodichlorometane	µg/l	60	60	
98	Chloroform	µg/l	200	200	
99	Dichloroacetic acid	µg/l	50	50	
100	Trichloroacetic acid	µg/l	100	100	
101	Chloral hydrate (trichloroacetaldehyde)	µg/l	10	10	
102	Dichloroacetonitrile	µg/l	90	90	
103	Dibromoacetonitrile	µg/l	100	100	
104	Trichloroacetonitrile	µg/l	1	1	
105	Cyano chlorite (as CN ^{**})	µg/l	70	70	
V. Mức nhiễm xạ					
106	Tổng hoạt độ α	pCi/l	3	0.1(Bq/l)	
107	Tổng hoạt độ β	pCi/l	30	1(Bq/l)	
VI. Vi sinh vật					
108	Coliform tổng số	Vikhuẩn /100ml	0	0	0
109	E.coli hoặc coliform chịu nhiệt	Vikhuẩn /100ml	0	0	0

Ghi chú:

-(*) Là chỉ tiêu cảm quan.

-(**) Áp dụng đối với vùng ven biển và hải đảo

1.6.2 Đối với Nước nguồn (áp dụng cho Nước mặt)

“Quy định Quốc Gia về chất lượng nước mặt, 2008/BTNMT” do Tài nguyên Môi trường ban hành.

Bảng 1-3: Giá trị giới hạn các thông số chất lượng nước mặt (xác định nguồn)

Tiêu chuẩn Việt Nam				Tham khảo (Tiêu chuẩn Nhật Bản)
Số TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Giới hạn tối đa cho phép	Giới hạn tối đa cho phép
I. Chỉ tiêu cảm quan và thành phần vô cơ chất vô cơ				
1	pH	—	Từ 6,5 – 8,5	Từ 6,5 – 8,5
2	Ôxy hoà tan (DO)	mg/l	5	Sông :5/Hồ:7.5
3	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	mg/l	30	Sông :25/Hồ:5
4	COD	—	15	Sông :-/Hồ:3
5	BOD ₅ (20°C)	mg/l	6	Sông :3/Hồ:-
6	Amoni (NH ₄ ⁺) (tính theo N)	mg/l	0.2	Sông :-/Hồ:0.4(Tổng nitrogen)
7	Clorua (Cl ⁻)	mg/l	400	-
8	Florua (F ⁻)	mg/l	1.5	0.8
9	Nitrit (NO ₂ ⁻) (tính theo N)	mg/l	0.02	N-NO ₂ + N-NO ₃ :10
10	Nitrat (NO ₃ ⁻) (tính theo N)	mg/l	5	N-NO ₂ + N-NO ₃ :10
11	Phosphat (PO ₄ ³⁻)(tính theo P)	mg/l	0.2	Sông :-/Hồ:0.03(Tổng Phosphate)
12	Xianua (CN ⁻)	mg/l	0.01	Không phát hiện
13	Asen (As)	mg/l	0.02	0.01
14	Cadimi (Cd)	mg/l	0.005	0.01
15	Chì (Pb)	mg/l	0.02	0.01

Tiêu chuẩn Việt Nam				Tham khảo (Tiêu chuẩn Nhật Bản)
16	Crom III (Cr ³⁺)	mg/l	0.1	-
17	Crom VI (Cr ⁶⁺)	mg/l	0.02	0.05
18	Đồng (Cu)	mg/l	0.2	-
19	Kẽm (Zn)	mg/l	1.0	-
20	Niken (Ni)	mg/l	0.1	-
21	Sắt (Fe)	mg/l	1	-
22	Thủy ngân (Hg)	mg/l	0.001	0.0005/Arky mercury: Không phát hiện
23	Chất hoạt động bề mặt	mg/l	0.2	-
24	Tổng dầu, mỡ (oils & grease)	mg/l	0.02	-
25	Phenol (tổng số)	mg/l	0.005	-
26	Hoá chất bảo vệ thực vật Clo hữu cơ			Không đề cập
	Aldrin+Dieldrin	mg/l	0.0004	
	Endrin	mg/l	0.012	
	BHC	mg/l	0.1	
	DDT	mg/l	0.002	
	Endosulfan (Thiodan)	mg/l	0.01	
	Lindan	mg/l	0.35	
	Chlordane	mg/l	0.02	
	Heptachlor	mg/l	0.02	
27	Hoá chất bảo vệ thực vật phospho hữu cơ			Không đề cập
	Paration	µg/l	0.2	
	Malation	µg/l	0.32	
28	Hóa chất trừ cỏ			
	2,4D	µg/l	200	Thiurmu:0.006
	2,4,5T	µg/l	100	Simazine:0.003
	Paraquat	µg/l	1200	Tiobencarb:0.02
29	Tổng hoạt độ phóng xạ	mg/l	0.1	-
30	Tổng hoạt độ phóng xạ	mg/l	1.0	-
31	E. Coli	MPN/10 0ml	50	-
32	Coliform	MPN/10 0ml	5,000	Sông :5,000/Hồ:1,000
Các chỉ tiêu khác				
Hợp chất hữu cơ				
	Dichloromethane	mg/l		0.02
	Carbon Tetrachloride	mg/l		0.002
	1,2 Dichloroethane	mg/l		0.004
	1,1 Dichloroethylene	mg/l		0.1
	Cis-1,2 Dichloroethylene	mg/l		0.04
	1,1,1-Trichloroethane	mg/l		1
	1,1,2-Trichloroethane	mg/l		0.006
	Trichloroethylene	mg/l		0.03
	1,3-Dichloropropene	mg/l		0.01
	Benzene	mg/l		0.01
	PCB	mg/l		Không phát hiện
Heavy metals				
	Selenium	mg/l		0.01
	Boron	mg/l		1
	1.4-Dioxane	mg/l		0.05

1.6.3 Đối với Nguồn nước (áp dụng cho Nước ngầm)

“Qui định Quốc Gia về chất lượng nước ngầm, 2008/BTNMT” do Tài nguyên Môi trường ban hành.

Bảng 1-4: Giá trị giới hạn các thông số chất lượng nước ngầm (xác định nguồn)

Tiêu chuẩn Việt Nam				Tham khảo (Tiêu chuẩn Nhật Bản)
Số TT	Tên chỉ tiêu	Số TT	Tên chỉ tiêu	Số TT
I. Chỉ tiêu cảm quan và thành phần vô cơ chất vô cơ				
1	pH	—	Từ 5,5 – 8,5	-
	Hardness, calculated by CaCO ₃	mg/l	500	-
	Total dissolved solids(TDS)	mg/l	1.500	-
	COD	—	4	-
	N-NH ₄	mg/l	0,2	-
	Chloride	mg/l	250	-
	Fluoride	mg/l	1,5	0,8
	N-NO ₂	mg/l	0,02	N-NO ₂ + N-NO ₃ :10
	N-NO ₃	mg/l	5	N-NO ₂ + N-NO ₃ :10
	Sulfate	mg/l	400	-
	Cyanide	mg/l	0,01	Không phát hiện
	Phenol	mg/l	0,005	-
	Total Arsenic	mg/l	0,05	0,01
	Cadmium	mg/l	0,005	0,01
	Lead	mg/l	0,02	0,01
	Chromium (Cr ⁶⁺)	mg/l	0,05	0,05
	Copper	mg/l	1,0	-
	Zinc	mg/l	3,0	-
	Manganese	mg/l	0,5	-
	Total Mercury	mg/l	0,001	0,0005/Arkyl mercury: Không phát hiện
	Total Iron(Fe ²⁺ +Fe ³⁺)	mg/l	5	-
	Selenium	mg/l	0,01	0,01
	Gross α activity	mg/l	0,1	-
	Gross β activity	mg/l	1,0	-
	E.Coli	MPN/10 0ml	Không phát hiện	-
	Coliform	MPN/10 0ml	3	-
2	Dissolved Oxygen	mg/l	5	Sông:5/Hồ:7,5
3	Total Suspended Solids	mg/l	30	Sông:25/Hồ:5
4	COD	—	15	Sông:-/Hồ:3
5	BOD	mg/l	6	Sông:3/Hồ:-
6	N-NH ₄	mg/l	0,2	Sông:-/Hồ:0,4(Tổng nitrogen)
7	Chloride	mg/l	400	-
8	Fluoride	mg/l	1,5	0,8
9	N-NO ₂	mg/l	0,02	N-NO ₂ + N-NO ₃ :10
10	N-NO ₃	mg/l	5	N-NO ₂ + N-NO ₃ :10
11	P-PO ₄	mg/l	0,2	Sông:-/Hồ:0,03(Tổng Phosphate)
12	Cyanide	mg/l	0,01	Không phát hiện
13	Total Arsenic	mg/l	0,02	0,01
14	Cadmium	mg/l	0,005	0,01
15	Lead	mg/l	0,02	0,01
16	Chromium (Cr ³⁺)	mg/l	0,1	-
17	Chromium (Cr ⁶⁺)	mg/l	0,02	0,05
18	Copper	mg/l	0,2	-
19	Zinc	mg/l	1,0	-
20	Nickel	mg/l	0,1	-
21	Total Iron(Fe ²⁺ +Fe ³⁺)	mg/l	1	-
22	Total Mercury	mg/l	0,001	0,0005/Arkyl mercury:

Tiêu chuẩn Việt Nam				Tham khảo (Tiêu chuẩn Nhật Bản)
				Không phát hiện
23	Surfactant	mg/l	0,2	-
24	Oil&Greese	mg/l	0,02	-
25	Phenol	mg/l	0,005	-
26	Pesticide (Organic chlorine)			Không đề cập
	Aldrin+Dieldrin	mg/l	0,0004	
	Endrin	mg/l	0,012	
	BHC	mg/l	0,1	
	DDT	mg/l	0,002	
	Endosulfan (Insecticide)	mg/l	0,01	
	Lindane	mg/l	0,35	
	Chlordane	mg/l	0,02	
	Heptachlor	mg/l	0,02	
27	Pesticide (Organic phosphate)			Không đề cập
	Paration	µg/l	0,2	
	Mlotion	µg/l	0,32	
28	Herbicides			
	2,4D	µg/l	200	Thiurmu:0,006
	2,4,5T	µg/l	100	Simazine:0,003
	Paraquat	µg/l	1200	Tiobencarb:0,02
29	Gross α activity	mg/l	0,1	-
30	Gross β activity	mg/l	1,0	-
31	E.Coli	MPN/10 0ml	50	-
32	Coliform	MPN/10 0ml	5,000	Sông:5,000/Hồ:1,000
	Others:			
	Organochlorine compounds			
	Dichloromethane	mg/l		0,02
	Carbon Tetrachloride	mg/l		0,002
	1,2 Dichloroethane	mg/l		0,004
	1,1 Dichloroethylene	mg/l		0,1
	Cis-1,2 Dichloroethylene	mg/l		0,04
	1,1,1-Trichloroethane	mg/l		1
	1,1,2-Trichloroethane	mg/l		0,006
	Trichloroethylene	mg/l		0,03
	1,3-Dichloropropene	mg/l		0,01
	Benzene	mg/l		0,01
	PCB	mg/l		Không phát hiện
	Heavy metals			
	Selenium	mg/l		0,01
	Boron	mg/l		1
	1.4-Dioxane	mg/l		0,05

1.7 Đối tượng và Phương pháp khảo sát

1.7.1 Nguồn nước

- 1) Bảo đảm trữ lượng nước cần thiết
 - Đảm bảo rằng trữ lượng nguồn nước cần thiết ở mức vừa phải phù hợp với công suất xử lý của nhà máy.
 - Xem xét mức độ khác nhau giữa mùa mưa và mùa khô, dữ liệu lượng nước trong 12 tháng.
 - Nhóm khảo sát cần phải đi thực tế các điểm phát sinh nguồn nước nhằm đánh giá độ tin cậy của nguồn nước
- 2) Bảo đảm chất lượng nước đáp ứng tiêu chuẩn nước ăn uống
 - Nhóm khảo sát cần phải kiểm tra tiêu chuẩn chất lượng nước uống và nguồn nước theo tiêu

chuẩn Việt Nam.

- Xem xét mức độ khác nhau giữa mùa mưa và mùa khô, Nhóm khảo sát cần phải kiểm tra số liệu chất lượng nước trong 12 tháng để xác định xem liệu các thông số đó có đáp ứng được tiêu chuẩn của Việt Nam hay không.
 - Để xác định được độ tin cậy các thông số chất lượng nước, Nhóm Khảo sát cần phải đi kiểm tra thực tế nguồn nước.
 - Nhóm Khảo sát cần phải thu thập được những số liệu về quá trình bảo trì các thiết bị đo chất lượng nước và xác định các thông số chất lượng nước.
- 3) Nếu dữ liệu không đủ, thì nhóm khảo sát cần phải đề xuất các tiêu chí bổ sung.

1.7.2 Trữ lượng nước (đáp ứng cầu của JICA)

Trong số 16 tiểu dự án, chỉ có 7 dự án cung cấp đủ số liệu quan trắc 12 tháng trữ lượng nguồn nước theo yêu cầu của JICA. Có 8 dự án chỉ cung cấp được số liệu quan trắc lưu lượng dòng chảy thấp nhất vào mùa khô. Tuy nhiên, hầu hết các dự án đều có thể tính được trên cơ sở số liệu quan trắc lưu lượng nước mưa và thủy văn của khu vực. riêng đối với dự án cấp nước Tuần Giáo, Điện Biên công suất $Q=103m^3/ngày$ không có số liệu quan trắc nguồn nước; tuy nhiên người dân địa phương nói đây là nguồn nước ổn định, chưa bao giờ cạn ngay cả mùa khô. Đối với điểm nguồn của dự án ở Huế và Lai Châu thì không thể tiếp cận để tiến hành quan trắc vào mùa mưa.

Đoàn khảo sát xem xét các thiết kế chi tiết và đánh giá nguồn nước trên cơ sở khảo sát thực địa và phỏng vấn trực tiếp. Trong trường hợp điểm nguồn nước là nước sông, mặc dù không có đủ số liệu quan trắc 12 tháng nhưng có số liệu cao trình nước thấp nhất của điểm nguồn và thiết kế cao độ ống thu thấp hơn cao trình nước thấp nhất thì đoàn vẫn có thể nhận định nguồn nước đó là phù hợp. Trường hợp điểm nguồn là nước suối có thiết kế đập đập dâng và ống thu đặt dưới đáy đập dâng thì đoàn cũng nhận định trữ lượng nước nguồn là đủ để cung cấp cho dự án. Theo phương pháp đó, đoàn đánh giá lưu lượng nước nguồn của tất cả các dự án đều cao hơn nhu cầu cấp nước cho nhà máy xử lý nước của dự án tính đến năm mục tiêu. Trên cơ sở đó, đoàn nhận định là hầu như tất cả các chủ đầu tư dự án không thể có đủ số liệu quan trắc 12 tháng đáp ứng yêu cầu của JICA nhưng qua quan sát thực tế thì các nguồn nước được nhận định là đủ để cung cấp cho các dự án.

1.7.3 Chất lượng nước nguồn (đáp ứng yêu cầu của JICA)

Có 6 dự án trong tổng số 16 dự án đã cung cấp đủ số liệu phân tích chất lượng nước cho 12 tháng đáp ứng yêu cầu của JICA. 10 dự án còn lại chỉ cung cấp được số liệu từ 3 đến 5 tháng. Các số liệu cung cấp chủ yếu cho mùa khô.

Đoàn khảo sát đã tiến hành xem xét các thiết kế chi tiết và đánh giá chất lượng nước nguồn qua việc đi khảo sát thực địa và phỏng vấn trực tiếp. Nhìn chung kết quả phân tích các chỉ số chất lượng nước là chưa tốt vào mùa khô, thiếu nước nguồn. Một số nguồn nước có chỉ số E-coli và độ đục tăng trong mùa mưa do có các hoạt động sản xuất nông nghiệp và lưu lượng nước tăng lên. Trong trường hợp này, đoàn khảo sát tiến hành kiểm tra chất lượng nước sau xử lý của một trạm/nhà máy xử lý nước gần đó có sử dụng cùng nguồn nước và có quy trình xử lý nước giống như thiết kế của dự án. Tất cả các số liệu phân tích nước sau xử lý của các nhà máy đều đạt tiêu chuẩn chất lượng nước ăn uống của Việt Nam kể cả mùa mưa lẫn mùa khô. Do vậy, đoàn khảo sát nhận định rằng các nguồn nước đã lựa chọn của các dự án đều đạt tiêu chuẩn chất lượng nước nguồn cho các nhà máy xử lý nước của dự án.

Điển hình có một số dự án chọn điểm nguồn lấy nước ở vị trí thượng nguồn cao, rất khó tiếp cận vào mùa mưa. Trong trường hợp này, điểm nguồn thường ở phía thượng nguồn không có các hoạt động của con người và không có nguy cơ gây ô nhiễm nguồn nước. đối với các nguồn nước này thì đoàn nhận định là luôn ổn định và có chất lượng nước tốt quanh năm.

Trên cơ sở đó, đoàn nhận định là hầu như tất cả các chủ đầu tư dự án không thể có đủ số liệu quan trắc 12 tháng đáp ứng yêu cầu của JICA nhưng qua kiểm tra thực tế thì chất lượng nước của các nguồn nước được nhận định là phù hợp để cung cấp nước cho các dự án.

1.7.4 Kế hoạch thi công

- 1) Dự báo nhu cầu sử dụng
 - Nhóm khảo sát sẽ xác định tính hợp lý của phương pháp dự báo và nhu cầu sử dụng như khối lượng nước tính theo đầu người, đối tượng phục vụ, mô hình sử dụng, các hệ thống cung cấp

- nước sạch hiện tại.
- 2) Khối lượng cung cấp nước sạch và khối lượng xử lý
 - Nhóm khảo sát sẽ xác định tính hợp lý của khối lượng cung cấp nước sạch đã được dự báo và khối lượng nước được xử lý dựa vào dự báo nhu cầu sử dụng, tiềm năng nguồn nước và công suất xử lý nước của nhà máy hiện có và nhà máy sắp xây dựng.
 - 3) Phương pháp xử lý nước
 - Nhóm Khảo sát sẽ xác định hiệu quả lâu dài của phương pháp xử lý
 - Nhóm khảo sát sẽ xác định xem phương pháp xử lý nước đã được đề xuất trước đó có phù hợp về mặt kỹ thuật hay không dựa trên các yếu tố như chất lượng và khối lượng nguồn nước, trình độ kỹ thuật của phòng giám sát và bảo trì và các yếu tố liên quan khác.
 - 4) Kết cấu xây dựng của các công trình
 - Nhóm khảo sát sẽ xác định xem liệu việc xây dựng, các trang thiết bị cho một nhà máy cung cấp nước sạch đã được lên kế hoạch hay chưa.
 - Nhóm khảo sát sẽ xác định tính hợp lý về kết cấu xây dựng của mỗi nhà máy.
 - Trong quá trình thực hiện dự án cung cấp nước sạch, thiết bị xử lý nước cũng là một thành tố, Nhóm Khảo sát cũng sẽ tiến hành kiểm tra phòng thí nghiệm của nhà máy.
 - 5) Phương án dẫn nước thô, phân phối nước, hệ thống cung cấp nước và tuyến ống
 - Nhóm khảo sát cần phải xác định tính hợp lý của các phương án này.
 - 6) Đảm bảo cung cấp điện năng
 - Nhóm Khảo sát cần phải xem xét đến các thủ tục hành chính để đảm bảo nguồn cung cấp điện năng được liên tục, vì việc cung cấp điện ở mỗi tỉnh là khác nhau. Nhóm Khảo sát cần phải xác định tính hợp lý của các đề án nhằm đảm bảo nguồn cung cấp điện năng đầy đủ.
 - Thêm một tiêu chí là nếu như các bên thực hiện không có biên bản ghi nhớ với công ty điện lực Việt nam, thì Nhóm Khảo sát cần phải chú ý đến việc ký biên bản ghi nhớ.
 - 7) Thông số kỹ thuật của các thiết bị điện
 - Nhóm khảo sát cần phải xác định thông số kỹ thuật của các thiết bị điện và nếu cần thiết thì đề xuất phương án phù hợp.
 - 8) Kế hoạch giải phóng mặt bằng
 - Nhóm khảo sát sẽ nắm bắt các điều kiện thực tế tại hiện trường trong việc giải phóng mặt bằng và các vấn đề liên quan đến người dân.
 - Nhóm khảo sát cần phải xác định tính hợp lý của kế hoạch giải phóng mặt bằng để có được sự đồng ý của người dân.

1.7.5 Kế hoạch vận hành

- 1) Phương án sắp xếp nhân sự và bảo đảm nhân lực
 - Nhóm Khảo sát sẽ xác định kế hoạch hợp lý trong việc sắp xếp và bố trí đảm bảo nhân sự.
 - Kiểm tra kế hoạch bố trí nhân sự đảm bảo cán bộ thực hiện quan trắc chất lượng nước.
- 2) Kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống
 - Nhóm khảo sát cần phải xác định tính hợp lý kế hoạch vận hành và bảo trì của hệ thống.
 - Nhóm Khảo sát cần phải kiểm tra các khoản thu phí và quyết định về thu phí sử dụng nước sạch sau khi xây dựng xong nhà máy.
- 3) Kế hoạch kiểm soát chất lượng nước
 - Nhóm khảo sát cần phải kiểm tra khả năng triển khai công tác kiểm soát chất lượng nước.
 - Nếu cơ quan thực hiện hoặc bộ phận bảo trì chưa xây dựng được kế hoạch kiểm soát chất lượng nước hoặc nếu kế hoạch hiện tại không phù hợp, thì nhóm kiểm soát cần phải đưa ra

những điểm cần thiết để xây dựng một kế hoạch thực hiện phù hợp bằng việc bổ sung những các mục có tính khả thi.

- Nhóm khảo sát cần phải kiểm tra lại năng lực của bộ phận bảo trì liên quan đến công tác kiểm soát chất lượng nước hàng ngày thông qua việc sử dụng phòng giám sát chất lượng nước. Để làm được điều đó/kiểm soát, thì Nhóm khảo sát cần phải hỗ trợ Cơ quan triển khai hoặc Bộ phận bảo trì xây dựng Kế Hoạch Tăng Cường Năng Lực Giám Sát Chất Lượng Nước bao gồm cả năng lực nâng cao trình độ đội ngũ nhân viên hiện tại hoặc đội ngũ nhân viên mới.
 - Nếu nhận thấy việc xây dựng kế hoạch bổ sung kiểm soát chất lượng nước là cần thiết, thì Nhóm Khảo sát cần phải thiết lập hai mục: 1. Xây dựng Kế Hoạch Nâng Cao Năng Lực Giám Sát Chất Lượng Nước; 2. Xác định các chỉ tiêu đánh giá chất lượng nước như một tiêu chí. Trong suốt quá trình khảo sát, Nhóm khảo sát cần phải kết hợp với các bên thực hiện hoặc Bộ phận bảo trì xây dựng kế hoạch hành động hướng tới xây dựng Kế Hoạch Nâng Cao Năng Lực Giám Sát Chất Lượng Nước.
- 4) Kế hoạch xúc tiến đầu nối các hộ gia đình
- Kiểm tra các vấn đề liên quan đến kế hoạch xúc tiến cho việc đầu nối với các hộ gia đình trong khu vực.
 - Nếu trong trường hợp các Bên thực hiện hoặc Bộ phận bảo trì chưa xây dựng được kế hoạch hoặc kế hoạch hiện tại không phù hợp, thì Nhóm Khảo sát cần phải đưa ra những điểm cần thiết để xây dựng kế hoạch hoàn thiện bằng những mục có tính khả thi.
- 5) Phương án thoát nước bùn
- Nhóm Khảo sát cần phải xác định được tính hợp lý của phương án thoát nước bùn.
 - Nếu như các Bên thực hiện hoặc Bộ phận bảo trì chưa xây dựng được kế hoạch hoặc kế hoạch hiện tại không phù hợp, thì Nhóm Khảo sát cần phải đưa ra những điểm cần thiết để xây dựng kế hoạch hoàn thiện bằng những mục có tính khả thi.

2. TÓM TẮT DỰ ÁN

2.1 Tóm Tắt dự án

Tóm tắt thông tin chính từng dự án được đề cập trong Bảng 2-1 và Bảng 2-2 dưới đây

Bảng 2-1 Thông tin tóm tắt dự án

Mã số dự án.	Tỉnh/Huyện	Chủ đầu tư dự án	Cơ quan vận hành và bảo trì	Nguồn nước	Tổng đầu tư dự án/Vốn JICA (triệu Đồng)	Quy mô dự án
1	Lạng Sơn / Đình Lập	Công Ty TNHH nhà nước 1 thành viên Cấp thoát nước Lạng Sơn	Công Ty TNHH nhà nước 1 thành viên Cấp thoát nước Lạng Sơn	Sông Kỳ Cùng	37,655/ 25,000	Công trình thu lắp đặt 2 bơm, 1 trạm bơm tăng áp nước thô với 2 bơm, nhà máy xử lý nước, mạng lưới tuyến ống phân phối và truyền tải cho thị trấn này và các trụ cứu hỏa.
2	Lào Cai/Bảo Thắng	Công ty TNHH Nhà nước 1 thành viên kinh doanh nước sạch Lào Cai	Công ty TNHH Nhà nước 1 thành viên kinh doanh nước sạch Lào Cai.	Sông Hồng/suối Lu	31,787/ 24,442	Xây dựng trạm bơm nước thô, nhà máy xử lý nước (sơ lắng, trộn – phản ứng, lắng thứ cấp, lọc, trạm bơm nước sạch) công suất 3,000m ³ /ngđ và cải tạo và nâng cấp nhà máy xử lý nước bao gồm công trình thu, tuyến ống truyền tải nước thô, nhà máy xử lý nước, và mạng lưới đường ống từ 1,200m ³ /ngđ đến 2,000m ³ /ngđ.
3	Thái Nguyên/ Phổ Yên/ Phú Bình	Công ty cấp nước Thái Nguyên	Công ty cấp nước Thái Nguyên	Nhà máy nước hiện có sông Công, sẽ được nâng cấp lên bằng nguồn vốn NaUy (Sông Công)	30,000/ 24,750	Xây dựng trạm bơm tăng áp với công suất Q=5,500m ³ /ngđ (giai đoạn 1, 2010) và Q=9,000m ³ /ngđ (giai đoạn 2, 2015), bao gồm bể chứa, nhà hành chính, công, tường rào, trạm biên áp, mạng lưới đường ống với tổng chiều dài 49,360m
4	Phú Thọ/ Tam Nông	UBND Huyện Tam Nông	Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Thọ	Trạm xử lý nước hiện trạng (sông Đà)	38,933/ 30,000	Xây dựng 1 bể chứa 500m ³ , trạm bơm tăng áp công suất 2.000m ³ /ngày,, mạng lưới ống truyền dẫn và ống phân phối
5	Bắc Giang/ Lục Nam	UBND huyện Lục Nam	Thành lập xí nghiệp cấp nước mới dưới sự kiểm soát của UBND	Sông Lục Nam	29,946/ 19,569	Xây dựng hệ thống cấp nước công suất 3,500m ³ /ngày, xây dựng trạm bơm cấp I, đường ống nước thô, trạm xử lý, và mạng lưới tuyến ống truyền dẫn, phân phối

Mã số dự án.	Tỉnh/Huyện	Chủ đầu tư dự án	Cơ quan vận hành và bảo trì	Nguồn nước	Tổng đầu tư dự án/Vốn JICA (triệu Đồng)	Quy mô dự án
			huyện Lục Nam			
6	Son La/ Sông Mã	Trung tâm nước sạch và Vệ sinh nông thôn tỉnh Sơn La	Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Sơn La	Suối Lê	26,517 /21,639	Xây dựng hệ thống cấp nước công suất 2,400m ³ /ngày, bao gồm đập tràn, trạm bơm cấp I, tuyến ống nước thô, trạm xử lý nước, tuyến ống truyền tải và phân phối nước sạch.
7	Lai Châu/ Mường Tè	Ủy Ban nhân dân Huyện Mường Tè	Công Ty Cấp nước Lai Châu	Suối Huổi Sàng/suối Nậm Cầu (trong trường hợp mùa khô)	27,248/ 14,900	Xây dựng hệ thống cấp nước với công suất 1,000m ³ /ngđ sử dụng nguồn nước mặt (từ 2 nguồn), xây dựng tuyến ống nước thô, nhà máy xử lý nước, các tuyến ống phân phối và dịch vụ.
8	Lai Châu/ Tam Đường	Ban Quản lý dự án Huyện Tam Đường	Công Ty Cấp nước Lai Châu	Suối Cháo San	28,598/ 27,000	Xây dựng hệ thống cấp nước với công suất 1,000m ³ /ngđ, bao gồm công trình thu nước mặt, tuyến ống truyền tải nước thô, nhà máy xử lý nước, các tuyến ống phân phối và dịch vụ.
9	Điện Biên/ Điện Biên Đông	Công ty Cấp nước Điện Biên	Công ty Cấp nước Điện Biên	Suối Nậm Sơn	35,834 /13,579	Xây dựng hệ thống cấp nước công suất 1,500m ³ /ngày bao gồm đập nước chính, đập nước phụ, trạm bơm cấp I, khu xử lý công suất 1,500m ³ /ngày, tuyến ống nước thô và mạng lưới ống phân phối dịch vụ
10	Điện Biên/ Tuần Giáo	UBND huyện Tuần Giáo	Ban quản lý của bản Nậm Đin	Suối địa phương (mó nước)	1,749 /1,749	Xây dựng hệ thống cấp nước công suất 103.22m ³ /ngày, bao gồm công trình thu, khu xử lý sơ bộ, bể chứa nước 90m ³ , tuyến ống nước thô, mạng lưới ống phân phối
11	Thanh Hóa/ Yên Định	Ủy Ban nhân dân Huyện Yên Định	Ủy Ban nhân dân Huyện Yên Định	Khai thác nước ngầm từ 3 giếng khoan (độ sâu 46.5m)	28,449/ 9,252	Xây dựng 3 giếng khoan, 3 trạm bơm nhà máy xử lý nước, tuyến ống nước thô, bể chứa, trạm bơm nước sạch, mạng lưới truyền tải và phân phối chính, mạng lưới phân phối cấp 2 và cấp 3.
12	Hà Tĩnh/ Kỳ Anh	Ban Quản lý khu kinh tế Vũng Áng	Trung tâm nước sạch khu kinh tế Vũng Áng	Nhà máy nước Vũng Áng hiện có (hồ Kim Sơn)	33,634/ 29,122	Xây dựng trạm bơm tăng áp, mạng lưới phân phối và tuyến ống dịch vụ
13	Thừa Thiên	Công ty TNHH Xây dựng cấp	Công ty TNHH Xây dựng cấp	Vùng I :Suối Khe Su/Vùng 2 II :Sông	64,402/ /	Khu vực 1Xây dựng công trình thu, tuyến ống truyền tải nước thô, nhà máy xử lý công suất 2,000m ³ /ngđ, bể chứa và các

Mã số dự án.	Tỉnh/Huyện	Chủ đầu tư dự án	Cơ quan vận hành và bảo trì	Nguồn nước	Tổng đầu tư dự án/Vốn JICA (triệu Đồng)	Quy mô dự án
	Huế/Phú Lộc	nước Thừa Thiên Huế	nước Thừa Thiên Huế	Truồi	28,982	tuyến ống phân phối, Khu vực 2 II : Xây dựng công trình thu, trạm bơm, tuyến ống truyền tải nước thô, nhà máy xử lý nước công suất 8,000m ³ /ngđ, bể chứa và tuyến ống phân phối.
14	Quảng Ngãi/Sơn Hà	Ủy Ban Nhân dân huyện Sơn Hà	Ủy Ban Nhân dân huyện Sơn Hà	Suối Mà Tàng	37,733/ 30,000	Xây dựng hệ thống cấp nước công suất 3,000m ³ /ngđ bao gồm: Công trình thu nước mặt, tuyến ống truyền tải nước thô, nhà máy xử lý nước, các tuyến ống truyền tải, phân phối và dịch vụ.
15	Gia Lai/ Krong Pa	UBND huyện Krong Pa	UBND huyện Krong Pa	Hồ Ia Mlah	36,919/ 29,587	Lắp đặt tuyến ống nước thô D400 pvc, L=15,549m, cải tạo bể lắng đứng, bể lọc, thay thế bơm nước rửa lọc của hệ thống xử lý nước cũ công suất 2,000m ³ /ngày, xây dựng một số hạng mục công trình mới: bể chứa 200m ³ , cụm bể lọc tự rửa công suất 2,000m ³ /ngày, trạm bơm cấp II, nhà làm việc, nhà hành chính, xây dựng dựng cổng tường rào và các hạng mục phụ trợ, mạng lưới tuyến ống cấp phân phối (bao gồm thay thế ống cũ và lắp đặt mới).
16	Hậu Giang/ Châu Thành A	Công ty Cấp thoát nước – Công trình Đô thị Hậu Giang	Xí nghiệp Cấp thoát nước – Công trình Đô thị số 3 và số 4	Nhà máy xử lý nước hiện trạng Q=5,000m ³ /ngày (Sông Cái Côn)	22,810/ 38,560	Xây dựng 1 bể chứa 500m ³ , trạm bơm tăng áp công suất 100m ³ /h, mạng lưới ống truyền dẫn và ống phân phối (tổng chiều dài = 20,5km).

Bảng 2-2 Tóm tắt thông số kỹ thuật của dự án

Mã số dự án	Tỉnh/Huyện	(1) Năm mục tiêu	(2) Công suất đề xuất (m ³ /ngày)	(3) Số lượng dân số dịch vụ (Người)	(4) Tổng dân số (Người)	(5) = (3)/(4) Tỷ lệ dân số dịch vụ (%)
1	Lạng Sơn / Đình Lập	2010 (giai đoạn I) 2020 (giai đoạn II)	1. 200 (giai đoạn I) 2. 400 (giai đoạn II)	5. 220 (giai đoạn I) 7. 500 (giai đoạn II)	5. 800 (giai đoạn I) 7. 500 (giai đoạn II)	90% (giai đoạn I) 100% (giai đoạn II)
2	Lào Cai/Bảo Thắng	2015 (giai đoạn I) 2025 (giai đoạn II)	5. 000 (giai đoạn I) 8. 000 (giai đoạn II)	19. 935 (giai đoạn I) 24. 200 (giai đoạn II)	22. 150 (giai đoạn I) 24. 200 (giai đoạn II)	90% (giai đoạn I) 100% (giai đoạn II)
3	Thái Nguyên/ Phổ Yên/ Phú Bình	2010 (giai đoạn I) 2015 (giai đoạn II)	5. 500 (giai đoạn I) 9. 000 (giai đoạn II)	31. 504 (giai đoạn I) 43. 276 (giai đoạn II)	48. 468 (giai đoạn I) 61. 823 (giai đoạn II)	65% (giai đoạn I) 70% (giai đoạn II)
4	Phú Thọ/ Tam Nông	2010 (giai đoạn I) 2020 (giai đoạn II)	3. 000 (giai đoạn I) 6. 000 (giai đoạn II)	23. 816 (giai đoạn I) 36. 497 (giai đoạn II)	36. 915 (giai đoạn I) 39. 569 (giai đoạn II)	65% (giai đoạn I) 92% (giai đoạn II)
5	Bắc Giang/ Lục Nam	2015 (giai đoạn I) 2025 (giai đoạn II)	3. 500 (giai đoạn I) 7. 000 (giai đoạn II)	13. 004 (giai đoạn I) 22. 544 (giai đoạn II)	18. 578 (giai đoạn I) 25. 061 (giai đoạn II)	70% (giai đoạn I) 90% (giai đoạn II)
6	Sơn La/ Sông Mã	2025	2. 400	12. 316	13. 684	95%
7	Lai Châu/Mường Tè	2015 (giai đoạn I) 2020 (giai đoạn II)	1. 000 (giai đoạn I) 1. 500 (giai đoạn II)	7. 276 (giai đoạn I) 8. 396 (giai đoạn II)	8. 084 (giai đoạn I) 8. 838 (giai đoạn II)	90% (giai đoạn I) 95% (giai đoạn II)
8	Lai Châu/ Tam Đường	2020	1. 000	1. 502	1. 582	95%
9	Điện Biên/ Điện Biên Đông	2020	1. 500	5. 680	6. 311	90%
10	Điện Biên/ Tuần Giáo	2030	100	820	820	100%
11	Thanh Hóa/ Yên Định	2010 (giai đoạn I) 2015 (giai đoạn II)	1. 750 (giai đoạn I) 2. 000 (giai đoạn II)	7. 266 (giai đoạn I) 7. 682 (giai đoạn II)	7. 266 (giai đoạn I) 7. 682 (giai đoạn II)	100% (giai đoạn I) 100% (giai đoạn II)
12	Hà Tĩnh/ Kỳ Anh	2015	3. 000	15. 428	15. 428	100%
13	Thừa Thiên Huế/Phú Lộc	2020	Khu vực I: 4. 000 (2. 000 cho dự án này) Khu vực II: 8. 000	Khu vực I: 22. 270 Khu vực II: 41. 740	Khu vực I: 22. 285 Khu vực II: 43. 937	Khu vực I: 95% Khu vực II: 95%
14	Quảng Ngãi/Sơn Hà	2020	3. 000	9. 092	10. 102	90%
15	Gia Lai/ Krong Pa	2015 (giai đoạn I) 2025 (giai đoạn II)	4. 000 (giai đoạn I) 6. 000 (giai đoạn II)	14. 872 (giai đoạn I) 23. 727 (giai đoạn II)	18. 590 (giai đoạn I) 23. 727 (giai đoạn II)	80% (giai đoạn I) 100% (giai đoạn II)
16	Hậu Giang/ Châu Thành A	2012	2. 700	18. 360	20. 400	90%

Bảng 2-3: Các mục khảo sát kiểm tra

STT.	Đầu mục khảo sát
1. Nguồn nước	
1-1	Bảo đảm trữ lượng nước cần thiết của nguồn nước
1-2	Bảo đảm chất lượng nước đáp ứng tiêu chuẩn nước uống
2. Kế hoạch thi công	
2-1	Dự báo nhu cầu sử dụng
2-2	Khối lượng cung cấp nước sạch và khối lượng xử lý
2-3	Phương pháp xử lý nước
2-4	Kết cấu xây dựng của các nhà máy
2-5	Phương án dẫn nước thô, phân phối nước, hệ thống cung cấp nước và mạng lưới đường ống dẫn
2-6	Đảm bảo cung cấp đầy đủ điện năng
2-7	Thông số kỹ thuật của các thiết bị điện
2-8	Kế hoạch giải phóng mặt bằng
3. Kế hoạch vận hành	
3-1	Sắp xếp nhân sự và kế hoạch bảo đảm nhân lực.
3-2	Kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống
3-3	Kế hoạch kiểm soát chất lượng nước
3-4	Kế hoạch xúc tiến kết nối vào các hộ gia đình
3-5	Kế hoạch thoát nước bùn

2.2 Tổng Quan dự án (đáp ứng yêu cầu của JICA)

Tóm tắt kết quả khảo sát được đề cập trong Bảng 2-4.

Bảng 2-4 Tóm tắt Kết quả khảo sát

Mã số DA	Tỉnh	Huyện	1.Nguồn nước		2.Kế hoạch thi công								3.Kế hoạch vận hành				
			1-1	1-2	2-1	2-2	2-3	2-4	2-5	2-6	2-7	2-8	3-1	3-2	3-3	3-4	3-5
1	Lạng Sơn	Đình Lập	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○
2	Lào Cai	Bảo Thắng	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○
3	Thái Nguyên	Phổ Yên, Phú Bình	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○
4	Phú Thọ	Tam Nông	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○
5	Bắc Giang	Lục Nam	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○
6	Sơn La	Sông Mã	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○
7	Lai Châu	Mường Tè	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○
8	Lai Châu	Tam Đường	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○
9	Điện Biên	Điện Biên Đông	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○
10	Điện Biên	Tuần Giáo	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○
11	Thanh Hóa	Yên Định	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○
12	Hà Tĩnh	Kỳ Anh	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○
13	Thừa Thiên Huế	Phú Lộc	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○
14	Quảng Ngãi	Sơn Hà	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○
15	Gia Lai	Krong Pa	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○
16	Hậu Giang	Châu Thành A	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○

Ghi chú: 1. Dấu “○” có nghĩa lần lượt “Phù hợp”.
2. Mỗi mã số khảo sát áp dụng cho và Bảng 2-4

3. KẾT QUẢ KIỂM TRA KHẢO SÁT

3.1 Dự án số 01: Lạng Sơn (Đình Lập)

A. Tóm tắt dự án

1. **Tên dự án:** Hệ Thống Cấp Nước cho Thị trấn Đình Lập
2. **Tỉnh:** Lạng Sơn
3. **Huyện:** Đình Lập
4. **Khu vực dự án:** Thị trấn Đình Lập
5. **Mục tiêu của dự án:** Xây dựng một hệ thống cung cấp nước sạch cho thị trấn Đình Lập nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng nước của người dân đến năm 2020, với công suất 2,400m³/ngày góp phần vào cải thiện sức khỏe, đời sống, và vệ sinh môi trường cho thị trấn Đình Lập
6. **Phạm vi dự án:** Họng thu nước thô 2 máy bơm, trạm tăng áp 2 máy bơm, nhà máy xử lý nước, mạng lưới ống truyền dẫn, ống phân phối trong phạm vi thị trấn và trạm cứu hỏa
7. **Chủ đầu tư dự án:** Công ty Cấp Thoát Nước Lạng Sơn
8. **Cơ quan vận hành và bảo trì:** Công ty Cấp Thoát Nước Lạng Sơn
9. **Cơ quan quyết định đầu tư dự án:** Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Lạng Sơn
10. **Tổng vốn đầu tư:** 37,655,831,000 Đồng
11. **Phía JICA:** 25,000,000,000 Đồng

Tài liệu Đoàn khảo sát SAPI đã nhận được: Báo cáo khả thi, bản vẽ thiết kế thiết kế kỹ thuật thi công, hồ sơ khảo sát địa chất, thuyết minh thiết kế kỹ thuật thi công và các tài liệu liên quan khác

B. Kết quả khảo sát

Đoàn khảo sát đánh giá của JICA (SAPI) đã kiểm tra các tài liệu dự án do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn cung cấp, khảo sát thực địa, thảo luận và làm rõ các vấn đề liên quan với Sở KHĐT và chủ đầu tư dự án Theo các nội dung cụ thể dưới đây.

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/Công ty CTN	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
1. Nguồn nước				
1-1. Bảo đảm trữ lượng nước cần thiết của nguồn nước	<ul style="list-style-type: none"> -Đảm bảo rằng trữ lượng nguồn nước cần thiết ở mức phù hợp với công suất xử lý của nhà máy. -Xem xét mức độ khác nhau giữa mùa mưa và mùa khô, dữ liệu trữ lượng nước trong 12 tháng. -Đoàn khảo sát cần phải đi thực tế các điểm phát sinh nguồn nước nhằm đánh giá độ tin cậy của nguồn nước. -Nếu dữ liệu không đủ, thì Đoàn khảo sát cần phải đề xuất các tiêu chí phù hợp. 	<p>Nguồn nước cấp cho nhà máy xử lý nước được lấy từ sông Kỳ Cùng. Dựa trên số liệu quan trắc Thủy văn tại trạm quan trắc Lạng Sơn từ năm 1970-1984, lưu lượng nước trung bình dao động từ 4,94 m³/s (trong mùa khô) đến 73,96m³/s (trong mùa mưa) – Theo như báo cáo nghiên cứu khả thi.</p> <p>Lưu lượng nhỏ nhất là 1,4m³/s (vào 7/5/1972) và lưu lượng lớn nhất là 2,800m³/s (vào tháng 24/6/1980).</p> <p>Lưu lượng nhỏ nhất trong tháng mùa khô là 1,4m³/s (120.000m³/ngđ), đảm bảo đủ cung cấp nước cho nhà máy xử lý (chỉ có 2,400m³/ngđ).</p> <p>Đoàn nghiên cứu cũng đi khảo sát nguồn nước. Sông Kỳ Cùng tại vị trí nguồn không phải là 1 dòng suối, thực sự là 1 dòng sông với khoảng 50m chiều rộng và sâu. Và dòng sông đang chảy theo hướng sông hiện có.</p> <p>Để đáp ứng yêu cầu của JICA, số liệu trữ lượng nước trong 12 tháng cần được cung cấp.</p>	<p>Chủ đầu tư/ Công ty cấp nước đã cung cấp đầy đủ số liệu đánh giá trữ lượng nước sông Kỳ Cùng từ trạm thủy văn Lạng Sơn trong 12 tháng</p>	<p>Đáp ứng yêu cầu của JICA</p>
1-2. Bảo đảm chất lượng nước đáp ứng tiêu chuẩn nước uống	<ul style="list-style-type: none"> -Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra tiêu chuẩn chất lượng nước uống và nguồn nước theo tiêu chuẩn Việt Nam. -Xem xét mức độ khác nhau giữa mùa mưa và mùa khô, Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra số liệu chất lượng nước trong 12 tháng để xác định xem liệu các thông số đó có đáp ứng được tiêu chuẩn của Việt Nam hay không. -Để xác định được độ tin cậy các thông số chất lượng nước, Đoàn khảo sát cần phải đi kiểm tra thực tế nguồn nước. 	<p>Hiện đã có 5 mẫu nước đã được xét nghiệm, 3 mẫu vào mùa khô (Tháng 4 năm 2008 và tháng 3 năm 2006, và tháng 10 năm 2005), và 2 mẫu vào mùa mưa (tháng 7 năm 2008, và tháng 6 năm 2010) đáp ứng tiêu chuẩn Việt Nam QCVN 08-2008 và TCDX 233-1999 do Bộ xây dựng ban hành. Mùa khô từ tháng 10 đến tháng 4 và mùa mưa từ tháng 5 và tháng 9.</p> <p>Đoàn khảo sát đã nghiên cứu dữ liệu chất lượng nước 5 tháng và thấy rằng tất cả chỉ tiêu như độ đục, E-coli, COD, Armonia v.v đều đạt trong tiêu chuẩn cho phép. Kết quả xét nghiệm nước tháng 7 năm 2008 cho thấy chỉ tiêu kim loại nặng vào mùa mưa cũng nằm trong tiêu chuẩn cho phép.</p>	<p>Công ty sẽ cố gắng cung cấp chỉ tiêu chất lượng nước còn lại cho Đoàn trước khi tiến hành khởi công xây dựng nếu có yêu cầu.</p> <p>Đoàn đã nhận được dữ liệu chất lượng nước ngày 20 tháng 9 năm 2010 của sông Kỳ Cùng tại vị trí thu nước</p>	<p>Qua những tài liệu đã thu được và kết quả khảo sát, Đoàn kết luận có đủ cơ sở để đánh giá chất lượng nguồn nước đạt yêu cầu.</p> <p>Sau khi kiểm tra kết quả chất lượng nước, Đoàn khảo sát kết luận chất lượng nước đạt yêu cầu.</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/Công ty CTN	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
	<p>-Đoàn khảo sát cần phải thu thập được những số liệu về quá trình bảo trì các thiết bị đo chất lượng nước và xác định các thông số chất lượng nước.</p> <p>-Nếu dữ liệu không đủ, thì Đoàn khảo sát cần phải đề xuất các tiêu chí phù hợp</p>	<p>Đoàn khảo sát đã lên đến nguồn nước (điểm thu nước), cách xa 20km so với thị trấn Đình Lập. Thượng lưu của nguồn nước là khu vực núi đá nằm trong khu vực rừng gần biên giới Việt Nam và Trung Quốc. Hầu như không có dân sinh sống ở xung quanh.</p> <p>Do vậy, nguồn nước không bị ô nhiễm</p> <p>Để đáp ứng yêu cầu nghiêm ngặt của JICA, các chỉ tiêu của 7 tháng còn lại cần phải được cung cấp (Tháng 1 đến tháng 3, tháng 5 đến tháng 6 và tháng 8 đến tháng 12)</p> <p>Mùa khô từ tháng 10 đến tháng 4 và mùa mưa từ tháng 5 đến tháng 9.</p>		
2.Kế hoạch thi công				
<p>2-1. Dự báo nhu cầu sử dụng</p>	<p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định tính hợp lý của phương pháp dự báo và nhu cầu sử dụng như khối lượng nước tính theo đầu người, đối tượng phục vụ, mô hình sử dụng, các hệ thống cung cấp nước sạch hiện có.</p>	<p>Dân số năm 2010 là 5,800 người Dân số dự báo năm 2020 là 7,500 người</p> <p>Chỉ tiêu cấp nước trong báo cáo khả thi là 100 L/người/ngày (2010) và 150 L/người/ngày (vào năm 2020). Tỷ lệ dân được phục vụ là 90% (2010) và 100% (vào năm 2020).</p> <p>-Nước cấp cho công cộng là 10% cho cả hai giai đoạn -Nước cho thương mại và dịch vụ là 10% cho cả hai giai đoạn.. - Nước cấp cho các khu công nghiệp là 22m3/ha/ngày cho cả hai giai đoạn. -Tỷ lệ thất thoát là 20% cho cả hai giai đoạn; nước cấp cho bản thân nhà máy là 5% cho cả hai giai đoạn.</p> <p>Thông số sử dụng trong tính toán nhu cầu sử dụng không giống với tiêu chuẩn của Việt Nam nhưng phù hợp với kế hoạch phát triển tổng thể của thị trấn.</p> <p>Công ty giải thích với Đoàn về cơ sở dùng để tính toán nhu cầu sử dụng và Đoàn đánh giá là các tính toán cho nhu cầu sử dụng này là hợp lý.</p>	<p>Sở KHĐT cũng giải trình rằng tỷ lệ tăng dân số của Tỉnh và thị trấn không thể áp dụng theo niên giám thống kê, mà phải áp dụng theo tỷ lệ tăng dân số cơ học (dân số di cư từ nơi này đến nơi khác)</p>	<p>Đoàn khảo sát đã thị sát hiện trường và phỏng vấn một số người dân tại thị trấn Đình Lập và nhận thấy rằng nhu cầu dùng nước sạch rất cao. Cơ bản việc tính toán nhu cầu cấp nước sạch như vậy là hợp lý.</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/Công ty CTN	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
2-2. Khối lượng cung cấp nước sạch và khối lượng xử lý	-Đoàn khảo sát sẽ xác định tính hợp lý của khối lượng cung cấp nước sạch đã được dự báo và khối lượng nước được xử lý dựa vào dự báo nhu cầu sử dụng, dụng. xác định tiềm năng nguồn nước và công suất xử lý nước của nhà máy có thỏa mãn nhu cầu hiện tại và tương lai không.	Báo khả thi đã đề cập đến nhu cầu dùng nước cho giai đoạn 1 là 1200 m ³ /ngày và giai đoạn 2 là 2400 m ³ /ngày. Lượng nước tối thiểu của sông Kỳ Cùng (tại điểm thu nước) trong suốt mùa khô là 1.4m ³ /giây (120,000 m ³ /ngày, vượt xa so với công suất (2400 m ³ /ngày của nhà máy. Đoàn khảo sát kết luận trữ lượng cung cấp nước sạch và công suất của nhà máy là phù hợp.		
2-3. Phương pháp xử lý nước	-Đoàn khảo sát sẽ xác định hiệu quả lâu dài của phương pháp xử lý -Đoàn khảo sát sẽ xác định xem phương pháp xử lý nước đã được đề xuất trước đó có phù hợp về mặt kỹ thuật hay không dựa trên các yếu tố như chất lượng và khối lượng nguồn nước, trình độ kỹ thuật của phòng giám sát và bảo trì và các yếu tố liên quan khác.	Nguồn nước của nhà máy được lấy từ sông Kỳ Cùng. Trong báo cáo khả thi có đề cập đến hai phương án cho công nghệ xử lý nước. Báo cáo đã đề xuất công nghệ trộn, phản ứng kết hợp lắng đứng. Hiện Công ty cấp thoát nước Lạng Sơn đang quản lý và vận hành các hệ thống cấp nước của Tỉnh Lạng Sơn bao gồm Tràng Đình, Lộc Bình, Bắc Sơn, Bình Gia, Đồng Đăng và Đô Thị Đồng Mô. Đoàn khảo sát đã đến thăm và thị sát nhà máy xử lý nước Lộc Bình được khởi công xây dựng vào năm 2003 và đi vào hoạt động năm 2004 thông qua dự án của ADB áp dụng công nghệ tương tự như công nghệ đề xuất cho dự án của JICA. Nguồn nước thô cấp cho nhà máy này nằm ở vị trí cao trên núi. Ngoài ra công ty cũng đang vận hành các nhà máy khác áp dụng công nghệ tương tự. Đoàn đánh giá công ty cấp thoát nước Lạng Sơn đang vận các hành nhà máy này một cách hợp lý.		
2-4. Kết cấu xây dựng của các nhà máy	-Đoàn khảo sát sẽ xác định xem liệu cơ sở hạ tầng cần thiết để vận hành nhà máy cấp nước bị cho một nhà máy cung cấp nước sạch đã được lên kế hoạch hay chưa. -Đoàn khảo sát sẽ xác định tính hợp lý về kết cấu xây dựng của mỗi nhà máy. -Trong quá trình thực hiện các tiểu dự án cung cấp nước sạch, thiết bị xử lý nước cũng được xem là một	Phía chủ đầu tư dự án/Công ty cấp thoát nước Lạng Sơn đã giải trình là phương án 1 chỉ có một yếu điểm là do diện tích đất dành cho các hạng mục của nhà máy hạn hẹp. Vì vậy, Đường sá, trang thiết bị, hệ thống thoát nước cho nhà máy cũng không được rộng, tuy nhiên vẫn đảm bảo với đủ các quy mô của nhà máy. Đoàn khảo sát đã kiểm tra báo cáo khả thi và thuyết minh thiết kế chi tiết và nhận thấy kết cấu xây dựng hợp lý và sẽ thông báo cho phía công ty nếu có nhận xét gì từ phía JICA sau khi Đoàn quay về Hà Nội.	Công ty đồng ý với yêu cầu của JICA là bổ sung Phòng thí nghiệm vào thiết kế chi tiết trước khi tiến hành khởi công xây dựng nhà máy. Công ty /chủ đầu tư báo cáo với Đoàn rằng đồng chí chủ tịch hội đồng quản trị công ty cấp thoát nước	Sau khi nhận được tài liệu bổ sung, Đoàn khảo sát xác nhận phần kết cấu của từng hạng mục phù hợp. Hồ sơ thiết kế đã bổ trí bổ sung phòng thí nghiệm

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/Công ty CTN	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
	yếu tố quan trọng. Đoàn khảo sát cũng sẽ tiến hành kiểm tra phòng thí nghiệm của nhà máy.	Không có phòng thí nghiệm trong nhà máy, đây là một trong những yêu cầu nghiêm ngặt của JICA. Đoàn đề nghị chủ đầu tư/công ty cấp thoát nước bổ sung thiết kế và tính toán chi phí cho phòng thí nghiệm kiểm soát chất lượng nước vào báo cáo thiết kế chi tiết của dự án.	Lạng Sơn đồng ý thành lập một Phòng thí nghiệm trung tâm tại TP Lạng Sơn vào năm 2011 và một phòng thí nghiệm tại nhà máy xử lý nước thuộc dự án JICA. thị trấn Đình Lập. Sở KH & ĐT, công ty cấp nước (chủ đầu tư) cam kết sẽ cung cấp cho Đoàn khảo sát thiết kế chi tiết hoàn thiện bao gồm cả thiết kế chi tiết Phòng thí nghiệm vào ngày 20 tháng 9 năm 2010.	
2-5. Phương án dẫn nước thô, phân phối nước, hệ thống cung cấp nước và mạng lưới đường ống dẫn	-Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý của các hạng mục này.	Đoàn khảo sát đã kiểm tra báo cáo khả thi và thuyết minh thiết kế kỹ thuật bao gồm cả bản tính toán thủy lực cho cả giai đoạn 1 và giai đoạn 2. Các tính toán này là phù hợp, Tuy nhiên, Đoàn cũng lưu ý nếu có phản hồi gì từ phía JICA thì Đoàn sẽ thông báo cho phía Tỉnh sau khi Đoàn quay về Hà Nội.		Đoàn kết luận phần phương án dẫn nước đạt yêu cầu.
2-6. Đảm bảo cung cấp đầy đủ điện năng	- Đoàn khảo sát cần phải xem xét đến các thủ tục hành chính để đảm bảo nguồn cung cấp điện năng được liên tục, vì việc cung cấp điện ở mỗi tỉnh là khác nhau. Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý của các đề án nhằm đảm bảo nguồn cung cấp điện năng đầy đủ. -Thêm một tiêu chí là nếu như các bên thực hiện không có biên bản ghi nhớ với công ty điện lực Việt nam, thì Đoàn khảo sát cần phải chú ý đến việc ký biên bản ghi nhớ với các bên liên quan.	Phía công ty đã tiến hành ký kết hợp đồng cung cấp điện cho dự án của JICA với Tổng công ty điện lực Việt Nam và có văn bản thỏa thuận cấp nguồn. Đoàn khảo sát đã kiểm tra các bản vẽ thiết kế chi tiết và báo cáo thuyết minh thiết kế chi tiết đã đủ các thiết kế trạm biến áp và đường dây trung thế.	Công ty đã cung cấp bản photocopy thỏa thuận cung cấp điện cho Đoàn.	Đáp ứng yêu cầu của JICA
2-7. Thông số kỹ thuật của các thiết bị điện	-Đoàn khảo sát cần phải xác định thông số kỹ thuật của thiết bị điện và nếu cần thiết thì đề xuất phương án thay thế.	Đoàn khảo sát đã kiểm tra các bản vẽ thiết kế chi tiết và báo cáo thuyết minh thiết kế chi tiết Đoàn đã thăm khu vực công trình thu, trạm bơm tăng áp, nhà máy xử lý nước.	Sở và chủ đầu tư dự án/Công ty cũng đã đồng ý với những đề xuất của Đoàn khảo sát dự án SAPI	Đáp ứng yêu cầu của JICA

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/Công ty CTN	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		<ul style="list-style-type: none"> - Đoàn đánh giá rằng thông số của các thiết bị điện là phù hợp. - Tuy nhiên đoàn sẽ xem xét thêm và sau khi Đoàn quay về Hà Nội thì sẽ thông báo cho công ty sau. 		
2-8. Kế hoạch giải phóng mặt bằng	<p>-Đoàn khảo sát sẽ nắm bắt các điều kiện thực tế tại hiện trường trong việc giải phóng mặt bằng và các vấn đề liên quan đến người dân.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý của kế hoạch giải phóng mặt bằng để có được sự đồng ý của người dân.</p>	Đoàn khảo sát đã tiến hành thị sát các điểm họng thu nước, trạm bơm tăng áp nằm trong khu mặt bằng xung quanh là ruộng lúa đã được phê duyệt giải phóng mặt bằng. Không có người dân sống tại trong khu vực này. Khu vực để xây dựng nhà máy thuộc sự quản lý của cấp Huyện và không gặp phải khó khăn nào khi triển khai xây dựng nhà máy trong khu vực này. Chỉ có một nhà văn hóa xã nằm trong khu vực xây dựng nhà máy và sẽ được Huyện sẵn sàng di dời sang vị trí khác để phục vụ xây dựng nhà máy.	Phía chủ đầu tư/công ty cấp thoát nước Lạng Sơn đã cung cấp cho Đoàn bản photocopy quyết định giải phóng mặt bằng.	
3. Kế hoạch vận hành				
3-1. Sắp xếp nhân sự và kế hoạch bảo đảm nhân lực.	<p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định kế hoạch hợp lý trong việc sắp xếp và bố trí đảm bảo nhân sự.</p> <p>-Kiểm tra kế hoạch bố trí nhân sự đảm bảo cán bộ thực hiện quan trắc chất lượng nước.</p>	Tỉnh/Công ty (chủ đầu tư) xác nhận với Đoàn rằng công ty không có kế hoạch sắp xếp nhân sự và đảm bảo nhân lực. Đoàn cũng giới thiệu với công ty về kế hoạch sắp xếp nhân sự của nhà máy cấp nước Tỉnh TT Huế và nhà máy cấp nước Tỉnh Thái Nguyên, đồng thời cũng giao cho công ty 5 quyền hướng dẫn vận hành và bảo trì do chương trình hỗ trợ kỹ thuật của JICA tài trợ. Đoàn cũng đề nghị phía công ty xem xét và có thể gửi các kỹ sư của công ty đào tạo tại công ty cấp nước Tỉnh TT Huế để học hỏi kinh nghiệm.		
3-2. Kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống	<p>-Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý kế hoạch vận hành và bảo trì của nhà máy.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra các khoản thu phí và quyết định về thu phí sử dụng nước sạch sau khi xây dựng xong nhà máy.</p>	Hệ thống cấp nước hiện có của thị trấn Đình Lập và hệ thống cấp nước mới của JICA cho thị trấn Đình Lập đều thuộc sự quản lý của Huyện. Theo nghị định 117 của Chính Phủ quy định công tác vận hành và bảo trì các nhà máy xử lý nước sẽ được chuyển sang cho Công ty cấp thoát nước Tỉnh Lạng Sơn quản lý và vận hành. Hiện Công ty đang vận hành một hệ thống cấp nước của Tỉnh Lạng Sơn (công suất 15,000 m ³ /ngày, 20,000 hộ đã đấu nối, với tỷ lệ đấu nối lên đến 98%). Nhà máy Tràng Định (công suất 1200 m ³ /ngày, 1000	Phía công ty báo cáo với Đoàn sau khi dự án của JICA được phê duyệt, xây dựng và đi vào hoạt động thì công ty sẽ thành lập ra một xí nghiệp chuyên vận hành và bảo trì cho nhà máy cấp nước Đình Lập giống như công ty đã và đang áp dụng cho các	

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/Công ty CTN	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		<p>hộ đầu nổi, tỷ lệ đầu nổi 65%), nhà máy Lộc Bình (công suất 1000 m³/ngày, có 1100 hộ, với tỷ lệ đầu nổi 75%), nhà máy Bắc Sơn (công suất 1000 m³/ngày, 1200 hộ, tỷ lệ đầu nổi là 85%), nhà máy Bình Gia (công suất 1200 m³, có 900 hộ đầu nổi, tỷ lệ đầu nổi 80%), nhà máy Đồng Đăng (công suất 1200 m³, có 2200 hộ, tỷ lệ đầu nổi 90%) và chi nhánh cấp nước Đô Thị Đồng Mô (công suất 1000 m³/ngày, có 1800 hộ, tỷ lệ đầu nổi 85%).</p> <p>Đoàn khảo sát dự án SAPI đã thị sát nhà máy xử lý nước Lộc Bình được khởi công xây dựng vào năm 2003 và đi vào hoạt động năm 2004 thông qua dự án ADB và đánh giá hoạt động của nhà máy là phù hợp. Đoàn đã thăm nhà máy Lộc Bình và có đặt câu hỏi tại sao chỉ có 75% tỷ lệ các hộ đầu nổi với mạng lưới của nhà máy Lộc Bình. Phía công ty giải trình là những hộ nằm dọc đường không được đầu nổi là những hộ ở xa và mật độ dân cư thưa thớt. Công ty chỉ tiến hành đầu nổi với những hộ ở gần mạng lưới ống phân phối, và một nguyên nhân nữa là nguồn vốn đầu tư hạn hẹp và khả năng tài chính tái đầu tư của công ty thấp. Thêm nữa, với sự hỗ trợ của Huyện các hộ này sử dụng nguồn nước trực tiếp lấy từ khe suối hoặc lấy từ nguồn giếng khoan của họ</p> <p>Quyết định giá nước đã được UBND Tỉnh Lạng Sơn phê duyệt như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Giá nước sinh hoạt: 10 m³ đầu là 3m700 Đồng/m³, từ mét khối thứ 11 trở đi là 4,700 Đồng/ -Nước cho nhu cầu công cộng và các cơ quan trường học là 5,000 Đồng/m³ -Nước cho các khu công nghiệp là 6,000 Đồng/m³ <p>Giá nước trung bình là 5,059 Đồng/m³ và chi phí sản xuất là 3,457 Đồng/m³. Do vậy, dự án có thể đảm bảo về mặt tài chính.</p>	<p>huyện/thị trấn của Tỉnh Lạng Sơn..</p>	<p>Qua đánh giá dự án có thể đảm bảo về mặt tài chính.</p>
3-3. Kế hoạch kiểm soát chất lượng nước	Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra khả năng triển khai công tác kiểm soát chất lượng nước.	Piazza công ty giải trình là hàng tháng họ gửi mẫu xét nghiệm nguồn nước, nước đã qua xử lý cho bên trung tâm y tế dự phòng của Huyện phân tích cho tất cả chỉ	Chủ đầu tư/công ty cấp thoát nước đồng ý với yêu cầu về Kế Hoạch Kiểm	Sau khi kiểm tra các tài liệu có được, Đoàn khảo sát SAPI kết luận

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/Công ty CTN	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
	<p>Nếu cơ quan thực hiện hoặc bộ phận bảo trì chưa xây dựng được kế hoạch kiểm soát chất lượng nước hoặc nếu kế hoạch hiện tại không phù hợp, thì nhóm kiểm soát cần phải đưa ra những điểm cần thiết để xây dựng một kế hoạch thực hiện phù hợp bằng việc bổ sung những các mục có tính khả thi.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra lại năng lực của bộ phận bảo trì liên quan đến công tác kiểm soát chất lượng nước hàng ngày thông qua việc sử dụng phòng giám sát chất lượng nước. Để rà soát được điều đó, thì Đoàn khảo sát cần phải hỗ trợ Cơ quan triển khai hoặc Bộ phận bảo trì xây dựng Kế Hoạch Tăng Cường Năng Lực Giám Sát Chất Lượng Nước, bao gồm cả năng lực nâng cao trình độ đội ngũ nhân viên hiện tại hoặc đội ngũ nhân viên mới.</p> <p>-Nếu nhận thấy việc xây dựng kế hoạch bổ sung kiểm soát chất lượng nước là cần thiết, thì Đoàn khảo sát cần phải thiết lập hai mục: 1. Xây dựng Kế Hoạch Nâng Cao Năng Lực Giám Sát Chất Lượng Nước; 2. Xác định các thông số để đánh giá chất lượng nước như một tiêu chí. Trong suốt quá trình khảo sát, Đoàn khảo sát cần phải kết hợp với các bên thực hiện hoặc Bộ phận bảo trì xây dựng kế hoạch hành động hướng tới xây dựng Kế Hoạch Nâng Cao Năng Lực Giám Sát Chất Lượng Nước.</p>	<p>tiêu. Hiện tại công ty không có phòng thí nghiệm nào để có thể phân tích mẫu nước theo yêu cầu của JICA. Đoàn đề nghị nhà máy trong khi nâng công suất của nhà máy cũng phải tính đến kế hoạch kiểm soát chất lượng nước hàng ngày. Đoàn cũng đưa ra ví dụ của các công ty cấp nước Tỉnh TT Huế và Tỉnh Thái Nguyên cho phía công ty tham khảo cùng với 5 quyền photocopy hướng dẫn kiểm soát chất lượng nước do chương trình hỗ trợ kỹ thuật JICA tài trợ cho Tỉnh TT Huế.</p> <p>Đoàn cùng lưu ý là Kế Hoạch Kiểm Soát chất lượng nước là một trong yêu cầu của JICA trước khi khởi công xây dựng nhà máy.</p> <p>Đoàn khảo sát giới thiệu với công ty về tình hình hoạt động của nhà máy cấp nước Tỉnh TT Huế, công ty này là đơn vị đã nhận được sự hỗ trợ kỹ thuật của JICA cho công tác thí nghiệm, tăng cường năng lực quản lý tổng thể và giám sát thoát. Công ty cấp nước Huế có thể kiểm soát chất lượng nước tần suất theo từng giờ và cam kết nước sạch của họ có thể uống được. Công ty này cũng đã giảm tỷ lệ thất thoát nước từ 20% xuống còn 14%. Đoàn nghiên cứu nhận thấy rằng kinh nghiệm quản lý của công ty cấp nước Huế là bài học hữu ích cho các Tỉnh khác.</p>	<p>Soát Chất Lượng Nước của JICA trước khi tiến hành khởi công xây dựng nhà máy.</p> <p>Sở KH & ĐT cam kết sẽ cung cấp cho Đoàn khảo sát thiết kế chi tiết bao gồm Kế Hoạch Kiểm Soát Chất Lượng Nước vào ngày 20 tháng 9 năm 2010.</p> <p>Sở, chủ đầu tư đã nộp tài liệu chỉnh sửa bổ sung cho Đoàn vào ngày 20 tháng 9 năm 2010</p>	<p>phần kiểm soát chất lượng nước phù hợp.</p>
3-4. Kế hoạch xúc tiến kết nối vào các hộ gia đình	<p>-Kiểm tra các vấn đề liên quan đến kế hoạch xúc tiến cho việc kết nối vào các hộ gia đình trong khu vực.</p> <p>-Nếu trong trường hợp các Bên thực hiện hoặc Bộ phận bảo trì chưa xây dựng được kế hoạch hoặc kế hoạch hiện tại không phù hợp, thì Đoàn khảo sát cần phải đưa ra những điểm cần thiết để xây dựng kế hoạch hoàn thiện bằng những mục có tính khả thi.</p>	<p>Trong báo cáo, dự kiến tỷ lệ đầu nối là 90% giai đoạn 1 (2010) và 100% (vào năm 2020), Đoàn tỏ ra băn khoăn về khả năng đầu nối cao như vậy. Phía công ty giải trình dự án sẽ được triển khai ở khu vực miền núi và nhu cầu sử dụng nước sạch là rất cao. Do vậy, mục tiêu đầu nối sẽ đạt được. Công ty cũng báo cáo về tình hình sử dụng nước hiện tại của các hộ dân hiện đã đạt 65% tỷ lệ đầu nối với mạng lưới hiện có từ hệ thống cấp nước công suất 400 m3/ngày bằng dẫn nước suối trực tiếp đến với các hộ dân qua bể chứa không qua khâu xử lý nào. Tuy nhiên, vào mùa khô kéo dài 6 đến 7 tháng</p>		

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/Công ty CTN	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		<p>không đủ nước để cấp cho hộ dân, Đoàn cũng đến khảo sát khu vực đầu nối hiện có tỷ lệ 65% và vùng phục vụ sẽ được tăng lên sau khi dự án JICA kết thúc, qua phỏng vấn các hộ dân trong khu vực dự án, Đoàn cũng hiểu rõ về nhu cầu bức thiết về nước sạch của người dân. Hiện tại, với sự hỗ trợ của Huyện một số hộ phải đi lấy nước tại các con suối hoặc sử dụng nước giếng khơi. Trong mùa khô, nguồn nước này lại càng trở nên khan hiếm.</p> <p>Đoàn cũng lấy trường hợp của TT Huế và Thái Nguyên làm ví dụ, 2 Tỉnh này cũng nằm trong dự án JICA, phía công ty cấp nước cung cấp miễn phí đồng hồ đo nước cho các hộ dân để khuyến khích các hộ đầu nối. Công ty cũng giải trình không có chương trình hay chính sách nào như vậy vì nhu cầu dùng nước sạch của người dân rất cao, chính vì thế tỷ lệ 100% các hộ mong muốn được đầu nối.đảm bảo.</p> <p>Trong phạm vi dự án JICA, Công ty (chủ đầu tư) sẽ chỉ lắp đặt đường ống tới các hộ dân, phần còn lại các hộ phải tự mua.</p>		
3-5. Kế hoạch thoát nước bùn	<p>-Đoàn khảo sát cần phải xác định được tính hợp lý của kế hoạch thoát nước bùn.</p> <p>-Nếu như các Bên thực hiện hoặc Bộ phận bảo trì chưa xây dựng được kế hoạch hoặc kế hoạch hiện tại không phù hợp, thì Đoàn khảo sát cần phải đưa ra những điểm cần thiết để xây dựng kế hoạch hoàn thiện bằng những mục có tính khả thi.</p>	<p>Đoàn khảo sát đã nghiên cứu hệ thống thoát nước bùn của nhà máy và đánh giá hệ thống phù hợp. Theo sơ đồ hoạt động của hệ thống thì bùn cặn của bể lắng và bể lọc rửa sẽ được dẫn đến hồ chứa quy định và cứ định kỳ 3 đến 6 tháng bùn sẽ được chở đến nơi chôn lấp quy định.</p>		

ANH Lạng Sơn/Đình Lập

3-12



Họp
Với Sở KHĐT/chủ đầu tư Tỉnh Lạng Sơn



Vị trí hạng mục thu nước thô
Nằm bên bờ trái của sông Kỳ Cùng
(Nhìn từ phía thượng nguồn)



Vị trí trạm bơm tăng áp
 $Q=50m^3/h$, $H=60m$, 2nos.



Vị trí nhà máy xử lý nước
 $Q=1,200m^3/day$ (phase I)



Phỏng vấn
Người dân trong khu vực dự án



Điều kiện đường sá
Dọc theo tuyến ống truyền dẫn nước thô

3.2 Dự án số 02: Lào Cai (Bảo Thắng)

A. Tóm tắt dự án

1. **Tên dự án:** Cải Tạo Mở Rộng Hệ Thống Cấp Nước Thị Trấn Phố Lu.
2. **Tỉnh :** Lào Cai
3. **Huyện:** Bảo Thắng
4. **Khu vực dự án:** Thị trấn Phố Lu
5. **Mục Tiêu của Dự án:** Xây dựng một hệ thống cấp nước cho thị trấn Phố Lu nhằm đáp ứng nhu cầu cấp nước đến năm 2015, với công suất 5,000m³ góp phần vào cải thiện sức khỏe, đời sống và vệ sinh môi trường cho thị trấn Phố Lu.
6. **Phạm vi dự án:**
7. Xây dựng trạm bơm cấp 1, trạm xử lý (lắng sơ bộ, trộn, phản ứng ,lắng thứ cấp, lọc, trạm bơm 2) công suất 3,000m³/ngđ và cải tạo trạm xử lý gồm công trình thu, đường ống nước thô và cải tạo bể lắng, xây dựng bể lọc của trạm xử lý hiện có 1,200m³/ngđ lên 2,000m³/ngđ. Xây dựng cải tạo mạng lưới đường ống.
8. **Chủ đầu tư dự án:** Công ty TNHH 1 thành viên KDNS Lào Cai
9. **Cơ quan vận hành và bảo trì:** Xí nghiệp Kinh doanh nước sạch Huyện Bảo Thắng thuộc Công ty TNHH 1 thành viên KDNS Lào Cai.
10. **Cơ quan quyết định đầu tư dự án:** UBND Tỉnh Lào Cai
11. **Chi phí dự án:** 31,787,158,948 VND
12. **Vốn JICA:** 24,442,620,339 VND
13. **Tài liệu Đoàn đã nhận:** Báo cáo nghiên cứu khả thi, báo cáo khả thi đã chỉnh sửa, bản vẽ thiết kế kỹ thuật thi công, các dữ liệu quan trắc trữ lượng và chất lượng nước

B. Kết quả khảo sát

Đoàn khảo sát đánh giá của JICA (SAPI) đã kiểm tra các tài liệu dự án do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai cung cấp, khảo sát thực địa, thảo luận và làm rõ các vấn đề liên quan với Sở KHĐT và chủ đầu tư dự án Theo các nội dung cụ thể dưới đây.

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/Công ty cấp nước	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
1. Nguồn nước				
1-1. Bảo đảm trữ lượng nước cần thiết của nguồn nước	<p>-Đảm bảo rằng trữ lượng nguồn nước cần thiết ở mức phù hợp với công suất xử lý của nhà máy.</p> <p>-Xem xét mức độ khác nhau giữa mùa mưa và mùa khô, dữ liệu trữ lượng nước trong 12 tháng.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải đi thực tế các điểm phát sinh nguồn nước nhằm đánh giá độ tin cậy của nguồn nước.</p> <p>-Nếu dữ liệu không đủ, thì Đoàn khảo sát cần phải đề xuất các tiêu chí phù hợp.</p>	<p>Nguồn nước mặt sẽ được lựa chọn là nguồn nước cung cấp cho 2 nhà máy.</p> <p>1- Nguồn nước lấy từ sông Hồng sẽ được sử dụng để cung cấp nước thô cho nhà máy xử lý mới với công suất 3,000m³/ngày. Phía chủ đầu tư giải trình rằng trước khi chọn sông Hồng là nguồn nước thô, thì công ty KDNS Lào Cai cũng đã tiến hành đánh giá 2 nguồn nước khác: Suối My và suối Mu. Tuy nhiên, 2 nguồn nước này được cho là không phù hợp và không đủ trữ lượng nước trong suốt mùa khô.</p> <p>Đối với nguồn nước sông Hồng, trữ lượng bình quân hàng năm 2.640m³/s (228,096,000 m³/ngày), lưu lượng nhỏ nhất 700m³/s (60,480,000 m³/ngày), nhưng cao điểm mùa mưa có thể đạt tới 30,000m³/s (2,592,000,000 m³/ngày).</p> <p>-Mực nước cao nhất tại cầu Lu (1971): 72,92m - Mực nước thấp nhất (1957) : 60,39m.</p> <p>Lưu lượng nhỏ nhất là 121m³/s (10,454,400m³/ngày) của tháng 4/2006 cho thấy lưu lượng của sông Hồng đủ để cung cấp cho nhà máy (3,000m³/ngày).</p> <p>Đoàn đã khảo sát vị trí của nguồn nước sông Hồng tại vị trí đặt công trình thu thực sự là một dòng sông lớn đang chảy, với chiều rộng 300m và rất sâu. Đoàn nghiên cứu cũng đã yêu cầu cung cấp về quan điểm kỹ thuật, tài chính, tác động môi trường để lựa chọn vị trí công trình thu ở phía bờ phải sông Hồng.</p>	<p>Chủ đầu tư/công ty đã cung cấp cho Đoàn dữ liệu thủy văn của trạm khí tượng thủy văn trong 12 tháng từ tháng 1 cho đến tháng 12 năm 2005 đến năm 2009.</p> <p>Đề cập đến nguồn nước ngầm, theo nghiên cứu của Sở TN và MT Tỉnh Lào Cai, thì ở khu vực phố Lu nguồn nước ngầm rất hiếm.</p> <p>Phía công ty/chủ đầu tư cũng báo cáo với Đoàn có một dự án do UNICEF tài trợ cung cấp nước sạch bằng nước giếng khoan. Tuy nhiên, dự án này đã không thành công do thiếu nguồn nước ngầm đặc biệt vào mùa khô.</p> <p>Chủ đầu tư/công ty đã bổ sung các phân tích trên vào báo cáo khả thi chỉnh sửa.</p> <p>Công ty đã cung cấp cho Đoàn dữ liệu thủy văn của</p>	<p>Đáp ứng yêu cầu của JICA.</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/Công ty cấp nước	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		<p>Đoàn cũng đề nghị công ty giải trình về cơ sở lựa chọn hạng thu nước thô bên bờ phải của sông Hồng đảm bảo về mặt kỹ thuật, tài chính và môi trường.</p> <p>2- Nhà máy nước hiện có công suất 1,200m³/ngđ (thuộc dự án SPL II) sẽ được cải tạo lên 2,000m³/ngđ.</p> <p>Số liệu thủy văn lưu lượng nhỏ nhất trong các tháng mùa khô (từ tháng 10 đến tháng 3) là 0.065m³/s (5,616 m³/ngđ) là đủ để đáp ứng cho nhà máy công suất 2,000m³/ngđ</p> <p>Đoàn cũng đã khảo sát suối Lu. Nguồn suối hiện nay cho thấy đủ để cung cấp cho nhà máy với công suất 2,000m³/ngđ (sẽ bổ sung thêm 800m³/ngđ thuộc dự án JICA chương trình SPLVI này).</p> <p>Tuy nhiên, theo yêu cầu nghiêm ngặt của JICA, số liệu thủy văn còn thiếu trong 12 tháng còn lại cần được cung cấp</p>	suối Lu trong 12 tháng.	
1-2. Bảo đảm chất lượng nước đáp ứng tiêu chuẩn nước uống	<p>-Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra tiêu chuẩn chất lượng nước uống và nguồn nước theo tiêu chuẩn Việt Nam.</p> <p>-Xem xét mức độ khác nhau giữa mùa mưa và mùa khô, Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra số liệu chất lượng nước trong 12 tháng để xác định xem liệu các thông số đó có đáp ứng được tiêu chuẩn của Việt Nam hay không.</p> <p>-Để xác định được độ tin cậy các thông số chất lượng nước, Đoàn khảo sát cần phải đi kiểm tra thực tế nguồn nước.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải thu thập được những số liệu về quá trình bảo trì các thiết bị đo chất lượng nước và xác định các thông số chất lượng nước.</p> <p>-Nếu dữ liệu không đủ, thì Đoàn khảo sát cần phải</p>	<p>Đã có kết quả phân tích chất lượng nước sông Hồng ngày 10/11/2008 với 17 chỉ tiêu được phân tích, tuy nhiên một số chỉ tiêu vượt quá tiêu chuẩn: chỉ tiêu độ đục 1110 NTU (<500 NTU), tổng chất rắn lơ lửng 1980mg/l (tiêu chuẩn 30mg/l).</p> <p>Đoàn khảo sát đã nhận được kết quả phân tích 17 chỉ tiêu chất lượng nước của năm 2008 (từ tháng 1 đến tháng 12) của Sông Hồng tại thị trấn Phố Lu. Nguồn nước có độ đục từ 1110 NTU đến 1650 NTU so với tiêu chuẩn dưới 500 NTU và tổng chất rắn lơ lửng từ 1550 đến 2080 mg/l có với tiêu chuẩn 30 mg/l. Lưu lượng và độ đục thay đổi đáng kể vào 2 mùa: mùa khô và mùa mưa. Các chỉ tiêu còn lại đáp ứng tiêu chuẩn Việt Nam.</p> <p>Đoàn nghiên cứu đề nghị công ty giải trình cơ sở lựa chọn</p>	<p>Chủ đầu tư/công ty KDNS Lào Cai đánh giá cao những đề xuất của Đoàn khảo sát và đồng ý với những đề xuất của Đoàn.</p> <p>Công ty sẽ cung cấp cho Đoàn những dữ liệu bổ sung của chất lượng nước đã qua xử lý do trung tâm y tế dự phòng thuộc Sở Y Tế phân tích.</p> <p>Công ty đồng ý với những đề xuất của Đoàn. Trong quá trình thi công dự án xung</p>	Đáp ứng yêu cầu của JICA.

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/Công ty cấp nước	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
	<p>đề xuất các tiêu chí phù hợp</p>	<p>nguồn nước mặt dù nguồn nước có độ đục và tổng chất rắn lơ lửng cao hơn nhiều so với tiêu chuẩn. Do công suất của nhà máy chỉ cần 3,000m³/ngày, Đoàn cũng đặt câu hỏi cho chủ đầu tư/công ty cấp nước Lào Cai về nguồn nước ngầm trong khu vực dự án.</p> <p>Sông Hồng bắt nguồn từ Trung Quốc và vị trí họng thu lấy nước của nhà máy cách cửa khẩu Việt Nam-Trung Quốc 30km. Có 2 nhà máy xử lý nước đặt trên thượng nguồn của con sông này gồm nhiều nhánh sông nhỏ chảy vào. Một nhà máy đặt bên phía Trung Quốc và một nhà máy được đặt bên phía Việt Nam có công suất 8,000m³/ngày được xây dựng với sự tài trợ của chính phủ Pháp (AFD). Chất lượng của những nhánh sông nhỏ này cũng biến đổi theo mùa và độ đục tương đối cao vào mùa mưa, tuy nhiên, thấp hơn so với Sông Hồng.</p> <p>Công nghệ của nhà máy do JICA tài trợ dự kiến cũng sẽ giống như công nghệ do Pháp tài trợ.</p> <p>Trong khi làm việc với Sở KHĐT/Chủ đầu tư/công ty KDNS Lào Cai Đoàn nhận thấy có nguy cơ tiềm ẩn của các nhà máy hiện có hoặc sắp xây dựng nằm phía bờ sông của Trung Quốc, đề nghị phía Tỉnh Lào Cai có kế hoạch và biện pháp quan trắc chất lượng nước chặt chẽ, đồng thời trao đổi thông tin liên tục với các ban ngành liên quan có nhiệm vụ kiểm tra chất lượng nước để phát hiện kịp thời những vấn đề liên quan đến chất lượng nguồn nước. Bởi vì như Đoàn được biết vị trí họng thu nước của nhà máy mới chỉ cách hạ lưu sông cửa khẩu Trung Quốc có 30km.</p> <p>Đoàn đã nhận được dữ liệu chất lượng nước thô 12 tháng của suối Lu (từ tháng 1 năm 2009 đến tháng 12 năm 2009) với 17 chỉ tiêu. 17 chỉ tiêu này đáp ứng tiêu chuẩn của Việt Nam, ngay cả chỉ tiêu COD, nitrate, nitrite và coliform (từ 1,682 đến 3,876 MPN/100ml) đều đáp ứng tiêu chuẩn Việt Nam.</p>	<p>quanh khu vực họng thu ít nhất phải được cải thiện điều kiện vệ sinh chống ô nhiễm nguồn nước.</p>	

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/Công ty cấp nước	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		<p>Đoàn cũng đã nhận được kết quả phân tích chất lượng nước sau xử lý của nhà máy xử lý nước Phố Lu với 16 chỉ tiêu cũng đáp ứng tiêu chuẩn Việt Nam (QCVN01 do Bộ Y Tế ban hành)</p> <p>Tuy nhiên, Đoàn khảo sát quan ngại về chất lượng nguồn nước suối Lu, con suối này có nguy cơ bị ô nhiễm do vậy công ty cần phải xây dựng kế hoạch để bảo vệ chất lượng nguồn nước và phải được triển khai đồng thời cùng với thời gian triển khai dự án. Mặc dù coliform trong nguồn nước thấp hơn tiêu chuẩn Việt Nam, nhưng nếu không có các biện pháp kiểm soát kịp thời thì nguy cơ nguồn nước bị ô nhiễm là rất cao. Đoàn khảo sát đề nghị công ty tiến hành kiểm tra liên tục chất lượng nguồn nước.</p> <p>Theo yêu cầu của JICA, dữ liệu 12 tháng phải được cung cấp.</p>		
2.Kế hoạch thi công				
2-1. Dự báo nhu cầu sử dụng	-Đoàn khảo sát sẽ xác định tính hợp lý của phương pháp dự báo và nhu cầu sử dụng như khối lượng nước tính theo đầu người, đối tượng phục vụ, mô hình sử dụng, các hệ thống cung cấp nước sạch hiện có.	<p>Dự báo nhu cầu dùng nước tính cho 2 giai đoạn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giai đoạn 2015 : công suất 5,041m3/ngđ - Giai đoạn 2025: công suất 8,077 m3/ngđ <p>Đến 2015, tỷ lệ dân số 22,150 người</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chỉ tiêu cấp nước trong báo cáo khả thi là 110L/người/ngày. - Tỷ lệ dân được phục vụ là 90%. - Nước cấp cho công cộng là 10%. - Nước cho công nghiệp và dịch vụ là 15%. - Nước tưới rửa đường là 10%. - Tỷ lệ thất thoát và dự phòng là 25%. - Nước cấp cho bản thân nhà máy là 6%. <p>Đến 2025, dân số 24,200 người</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chỉ tiêu cấp nước trong báo cáo khả thi là 140L/người/ngày. - Tỷ lệ dân được phục vụ là 100%. - Nước cấp cho công cộng là 10%. 	Công ty/chủ đầu tư đồng ý bổ sung những thông tin cần thiết vào thuyết minh báo cáo khả thi hoàn chỉnh.	

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/Công ty cấp nước	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		<ul style="list-style-type: none"> - Nước cho công nghiệp và dịch vụ là 15%. - Nước tưới rửa đường là 10%. - Tỷ lệ thất thoát và dự phòng là 20%. - Nước cấp cho bản thân nhà máy là 6%. <p>Dựa vào báo cáo khả thi đã được bổ sung chỉnh sửa và dân số và khảo sát thực tế, dự báo nhu cầu sử dụng cho dự án được đánh giá là phù hợp.</p>		
2-2. Khối lượng cung cấp nước sạch và khối lượng xử lý	-Đoàn khảo sát sẽ xác định tính hợp lý của khối lượng cung cấp nước sạch đã được dự báo và khối lượng nước được xử lý dựa vào dự báo nhu cầu sử dụng, dung. xác định tiềm năng nguồn nước và công suất xử lý nước của nhà máy có thỏa mãn nhu cầu hiện tại và tương lai không.	<p>1. Khối lượng cung cấp nước sạch cho nhà máy xử lý mới dự kiến là 3,000m³/ngày</p> <p>2. Nâng cấp nhà máy hiện có từ 1,200m³ lên 2,000m³/ngày</p> <p>Nhu vậy khối lượng cung cấp nước sạch cho cả hai nhà máy được đánh giá là đủ đáp ứng cho giai đoạn hiện tại và tương lai</p>		
2-3. Phương pháp xử lý nước	<p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định hiệu quả lâu dài của phương pháp xử lý</p> <p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định xem phương pháp xử lý nước đã được đề xuất trước đó có phù hợp về mặt kỹ thuật hay không dựa trên các yếu tố như chất lượng và khối lượng nguồn nước, trình độ kỹ thuật của phòng giám sát và bảo trì và các yếu tố liên quan khác.</p>	<p>Trong báo cáo khả thi có đề cập mô tả đến 2 phương án lựa chọn công nghệ cho nhà máy xử lý và phương án 1 là phương án đề xuất cho phương pháp xử lý nước: Lắng đứng (sơ bộ), trộn, phản ứng, Lắng lamen, Lọc nhanh.</p> <p>Đoàn khảo sát SAPI đã nhận được báo cáo khả thi chỉnh sửa và bổ sung trong đó đã đề cập đến việc phân tích, so sánh, cơ sở lựa chọn công nghệ và công nghệ này là phù hợp với đặc điểm của nguồn nước.</p> <p>Đoàn khảo sát đã nhận được báo cáo khả thi đã chỉnh sửa bao gồm cả công nghệ đã được chọn lựa có đặc điểm ưu việt là chi phí vận hành và bảo trì thấp hơn so với phương án 2.</p> <p>Dưới hạ lưu sông Hồng cũng có một số nhà máy xử lý nước dùng chung nguồn nước như:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà máy xử lý nước Phú Thọ (SPL II) - Nhà máy nước Thái Bình - Nhà máy nước Nam Định - Nhà máy nước Hưng Yên. 	Chủ đầu tư/công ty đồng ý với những nhận xét của Đoàn nghiên cứu SAPI.	

3-20

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/Công ty cấp nước	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		<p>Giám đốc công ty KDNS Lào Cai báo cáo với Đoàn là đã liên lạc với những nhà máy kể trên, các nhà máy đó thông báo rằng hoạt động của các nhà máy này vẫn bình thường và chất lượng nước đã qua xử lý đạt tiêu chuẩn Việt Nam.</p> <p>Đối với nhà máy xử lý nước hiện có, dự kiến sẽ được nâng cấp từ 1,200m³/ngđ lên 2,000m³/ngđ cũng sử dụng công nghệ lắng Lamen. Tuy nhiên, không cần lắng sơ bộ do độ đục nguồn nước thấp. Công ty KDNS Lào Cai (LAWACO) hiện đang quản lý và vận hành hệ thống cấp nước như Lào Cai, Cốc San, Tàng Loong cũng áp dụng công nghệ tương tự như dự án của JICA sắp tới. Đoàn nghiên cứu cũng đã tham quan nhà máy xử lý nước Lào Cai do Pháp tài trợ với công suất lên đến 14,000m³/ngđ lấy nguồn nước từ suối Nậm Thi (thượng nguồn sông Hồng). Đoàn khảo sát đánh giá là nhà máy xử lý nước phố Lu đang được công ty vận hành và bảo trì tốt.</p>		
2-4. Kết cấu xây dựng của các nhà máy	<p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định xem liệu cơ sở hạ tầng cần thiết cho một nhà máy cung cấp nước sạch đã được lên kế hoạch hay chưa.</p> <p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định tính hợp lý về kết cấu xây dựng của mỗi nhà máy.</p> <p>-Trong quá trình thực hiện các tiểu dự án cung cấp nước sạch, thiết bị xử lý nước cũng được xem là một yếu tố quan trọng, Đoàn khảo sát cũng sẽ tiến hành kiểm tra phòng thí nghiệm của nhà máy.</p>	<p>Công ty KDNS Lào Cai/chủ đầu tư giải trình với Đoàn công ty tìm thấy duy nhất một địa điểm đặt nhà máy xử lý nước sau này là trên đỉnh quả đồi. Do vậy đường vào và các cơ sở hạ tầng không được rộng, nhưng vẫn phù hợp với công tác vận hành khu vực xử lý. Đoàn cũng lưu ý trong khi chỉnh sửa bổ sung báo cáo khả thi và bản vẽ TKKT công ty sẽ phải kiểm tra lại những phần yêu cầu cần thiết và xây dựng hợp lý các hạng mục đảm bảo việc vận hành của nhà máy hiệu quả.</p> <p>Đoàn cũng xin thông báo với công ty/chủ đầu tư là hồ sơ thiết kế thi công không đủ để Đoàn kiểm tra.</p> <p>Đoàn cũng đã nhận được các bản vẽ kết cấu xây dựng đã được chỉnh sửa và bổ sung nhưng chưa có phần tính toán kết cấu.</p> <p>Đoàn khảo sát yêu cầu:</p> <p>-Cần phải chú ý đến gia cố công và tường rào xung quanh nhà máy để đảm bảo an toàn, chống xói lở do nhà máy đặt trên cao, địa hình dốc, dễ gây xói trượt.</p>	<p>Công ty đồng ý với những đề xuất của Đoàn.</p> <p>Báo cáo dự án đầu tư và bản vẽ thiết kế chi tiết chỉnh sửa đã được bổ sung cho Đoàn vào ngày 29 tháng 9 năm 2010.</p> <p>Sở, chủ đầu tư sẽ nộp tài liệu chỉnh sửa bao gồm phòng thí nghiệm cho Đoàn.</p>	<p>Sau khi kiểm tra tài liệu chỉnh sửa bổ sung, Đoàn kết luận các tính toán thiết kế chi tiết và các bể chứa phù hợp đáp ứng yêu cầu.</p> <p>Đoàn đề nghị Sở, chủ đầu tư hoàn thiện nốt bản vẽ thiết kế chi tiết cho Đoàn khảo sát càng sớm càng tốt.</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/Công ty cấp nước	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		<p>- Đồng thời, cũng cần phải bảo vệ phía bờ sông tại khu vực hòng thu để tránh xói mòn và trơn trượt</p> <p>- Cần phải xem xét hệ thống thoát nước mưa xung quanh nhà máy.</p> <p>- Cần phải xem xét bảo vệ các trạm bơm và vị trí dốc của đồi nơi sẽ đặt nhà máy.</p> <p>Đoàn sẽ có ý kiến sau khi kiểm tra các tài liệu, các báo cáo khảo sát địa hình và báo khảo sát địa chất đã được chủ đầu tư cung cấp.</p> <p>Không có phần phòng thí nghiệm trong nhà máy xử lý nước, đây là một trong những yêu cầu của JICA. Đoàn đề nghị chủ đầu tư thiết kế và dự toán phòng thí nghiệm bổ sung vào thiết kế chi tiết.</p> <p>Thiết kế chi tiết chỉnh sửa và các tài liệu bổ sung bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo khảo sát địa chất và địa hình - Hầu như các bản vẽ TKCT đã bổ sung đầy đủ các hạng mục nhưng chưa đáp ứng với các bản vẽ thiết kế chi tiết (chỉ đạt yêu cầu thiết kế cơ bản). <p>Đoàn khảo sát đề nghị Sở, chủ đầu tư cung cấp các bản vẽ còn thiếu theo yêu cầu.</p> <p>Liên quan đến việc bổ sung hồ bùn, độ dày của tường và đáy hồ quá dày so với tiêu chuẩn.</p> <p>Vẫn còn thiếu thiết kế chi tiết kết cấu của phần tuyến ống</p>		
2-5. Phương án dẫn nước thô, phân phối nước, hệ thống cung cấp nước và mạng lưới đường ống dẫn	Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý của các hạng mục này.	<p>Đoàn khảo sát SAPI đã kiểm tra báo cáo khả thi và báo cáo thuyết minh TKCT bao gồm cả phân tích tính toán thủy lực.</p> <p>1) Về mạng lưới ống truyền dẫn Đoàn khảo sát đánh giá là phù hợp và lưu ý với chủ đầu tư/công ty KDNS nếu có nhận xét gì về hồ sơ sau khi Đoàn quay trở về Hà Nội thì Đoàn sẽ thông báo công ty.</p> <p>2) Đề cập đến mạng lưới ống truyền dẫn cho nhà máy 3,000m³/ngày, Đoàn đề xuất với công ty ống chính của trạm</p>	<p>Công ty cũng đồng ý với đề xuất của Đoàn khảo sát là lắp ống đường kính 250mm cho đường ống dẫn nước thô cho giai đoạn 1 và lắp thêm đường ống tương tự chạy song song cho giai đoạn 2.</p> <p>Công ty sẽ trình bản vẽ thiết kế chi tiết cho Đoàn vào ngày 24 tháng 9 năm 2010.</p>	Đáp ứng yêu cầu của JICA.

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/Công ty cấp nước	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		<p>bơm nước thô phải tính toán đến phương án mở rộng trong tương lai (giai đoạn 2).</p> <p>3) Về tuyến ống dẫn nước thô cho trạm 2,000m³/ngđ (nâng cấp nhà máy hiện có) báo cáo khả thi bổ sung có phân phân tích thủy lực, nhưng bản vẽ thiết kế chưa có.</p>	Đoàn đã nhận được thiết kế chi tiết chỉnh sửa của Sở, chủ đầu tư.	
2-6. Đảm bảo cung cấp đầy đủ điện năng	<p>- Đoàn khảo sát cần phải xem xét đến các thủ tục hành chính để đảm bảo nguồn cung cấp điện năng được liên tục, vì việc cung cấp điện ở mỗi tỉnh là khác nhau. Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý của các đề án nhằm đảm bảo nguồn cung cấp điện năng đầy đủ.</p> <p>-Thêm một tiêu chí là nếu như các bên thực hiện không có biên bản ghi nhớ với công ty điện lực Việt nam, thì Đoàn khảo sát cần phải chú ý đến việc ký biên bản ghi nhớ với các bên liên quan.</p>	<p>Đối với nhà máy xử lý nước công suất 3,000m³/ngày</p> <p>Chủ đầu tư/công ty cấp nước đã tiến hành ký kết với Điện lực Tỉnh Lào Cai cung cấp điện cho nhà máy mới của JICA. Đã có đủ các bản vẽ thiết kế chi tiết cho trạm biến áp và đường dây trung thế. Thuyết minh tính toán trạm biến áp đã được bổ sung.</p> <p>Đối với nhà máy xử lý nước sẽ nâng cấp lên 2,000m³.</p> <p>Không cần phải ký kết thỏa thuận với Công ty điện lực Trong hợp đồng cung cấp cấp điện năng được ký kết giữa công ty cấp nước và công ty điện lực quy định mức tiêu thụ trung bình ngày $P_{tb} \leq 30KW$ và tối đa $P_{max} \leq 80KW$. Đã có trạm biến thế và đường dây trung thế.</p> <p>Dựa vào báo cáo đã chỉnh sửa bổ sung, mức tiêu thụ điện năng cho nhà máy nâng cấp là 39,37 KW (trong đó Sở điện lực Lào Cai cung cấp tối đa là 80KW) do vậy đã đáp ứng cung cấp điện cho nhà máy.</p>	<p>Chủ đầu tư/công ty cấp nước sẽ cung cấp báo cáo khả thi và báo cáo thiết kế thuyết minh chi tiết bổ sung vào ngày 24 tháng 9 năm 2010.</p> <p>Công ty cũng báo cáo với Đoàn về công suất của trạm cấp điện hiện có đủ để cấp cho nhà máy xử lý công suất 2,000m³/ngđ.</p>	
2-7. Thông số kỹ thuật của các thiết bị điện	-Đoàn khảo sát cần phải xác định thông số kỹ thuật của thiết bị điện và nếu cần thiết thì đề xuất phương án thay thế.	<p>Trạm xử lý 3000m³/ng:</p> <p>- Sơ đồ một sợi trạm bơm cấp 2: Kiểm tra lại thông số của các áp tô mát, công tắc tơ, rơ le nhiệt, ampe kế và cầu dao cách ly, do thông số quá nhỏ.</p> <p>- Theo F/S các máy bơm đặt tại trạm bơm cấp 2 được điều khiển bởi máy biến tần. Nhưng trên bản vẽ thiết kế thi công không đề cập đến máy biến tần</p> <p>- Trong thời gian tới, điện áp cấp cho trạm biến thế sẽ chuyển từ 10KV lên 22KV. Công ty sẽ sử dụng trạm biến thế 2 cấp.</p>	Công ty sẽ cung cấp báo cáo khả thi và thiết kế chi tiết bản vẽ thi công bổ sung vào ngày 24 tháng 9 năm 2010..	Đáp ứng yêu cầu của JICA.

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/Công ty cấp nước	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		<p>- Theo thông số thiết kế trong báo cáo khả thi công suất của trạm biến thế là 180KVA.</p> <p>- Thiếu thông số kỹ thuật của các thiết bị điện</p> <p>Đối với nhà máy nâng cấp</p> <p>Thiếu tính toán phương án cải tạo và bản vẽ thiết kế</p>		
2-8. Kế hoạch giải phóng mặt bằng	<p>-Đoàn khảo sát sẽ nắm bắt các điều kiện thực tế tại hiện trường trong việc giải phóng mặt bằng và các vấn đề liên quan đến người dân.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý của kế hoạch giải phóng mặt bằng để có được sự đồng ý của người dân.</p>	<p>Đoàn khảo sát SAPI đã đi thị sát khu vực họng thu nước, trạm bơm và nhà máy xử lý nước đặt cạnh sông Hồng. Nhà máy mới dự kiến sẽ được đặt trên một quả đồi nhỏ. Khu đất này thuộc quyền sở hữu của UBND Huyện.</p> <p>Các hộ dân trong xã đang trồng cây trên phần đất này. Không có nhà cửa hộ dân sinh sống và cũng không có người dân nào tái định cư trên phần đất dự án. Theo giải thích của công ty, thì công ty chỉ phải đền bù cây trồng cho người dân. Biên bản thỏa thuận đã được ký kết giữa Sở xây dựng Tỉnh Lào Cai, UBND Huyện Bảo Thắng và công ty KDNS Tỉnh Lào Cai vào ngày 23 tháng 6 năm 2009 để xây dựng họng thu nước, trạm bơm và nhà máy xử lý trên phần đất quy định.</p> <p>Đối với nhà máy nâng cấp, không đòi hỏi giải phóng mặt bằng. Bể chứa của nhà máy hiện có sẽ được nâng cấp bằng cách thay đổi một phần công nghệ.</p> <p>Mạng lưới ống phân phối sẽ được lắp đặt dọc theo tuyến đường và chôn dưới lòng đất, vì vậy không cần phải giải phóng mặt bằng.</p>	Công ty đã photocopy biên bản thỏa thuận và gửi cho Đoàn khảo sát.	
3. Kế hoạch vận hành				
3-1. Sắp xếp nhân sự và kế hoạch bảo đảm nhân lực.	<p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định kế hoạch hợp lý trong việc sắp xếp và bố trí đảm bảo nhân sự.</p> <p>-Kiểm tra kế hoạch bố trí nhân sự đảm bảo cán bộ</p>	Công ty xác nhận với Đoàn là họ chưa có kế hoạch sắp xếp nhân sự và đảm bảo nhân lực. Đoàn đã giới thiệu với công ty về trường hợp của công ty KDNS Tỉnh TT Huế và công ty	Công ty cũng báo cáo với Đoàn họ sẽ tiến hành tuyển nhân sự chuyên trách kiểm	

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/Công ty cấp nước	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
	thực hiện quan trắc chất lượng nước.	<p>cấp nước Tỉnh Thái Nguyên và đã gửi cho công ty bản copy sách hướng dẫn vận hành và bảo trì do chương trình hỗ trợ kỹ thuật của JICA xây dựng và ban hành.</p> <p>Báo cáo khả thi đã đề cập đến kế hoạch sắp xếp nhân sự và bảo đảm nhân lực chi tiết.</p> <p>Đoàn khảo sát đề xuất công ty có thể cử nhân viên đến công ty KDNS Tỉnh TT Huế để đào tạo và học tập kinh nghiệm.</p>	<p>soát chất lượng nước và sẽ cử tới những cơ quan giàu kinh nghiệm trong lĩnh vực cấp nước để đào tạo và học tập kinh nghiệm trước khi vận hành nhà máy dự án của JICA tại thị trấn phố Lu.</p> <p>Công ty đồng ý với yêu cầu của JICA về kế hoạch sắp xếp nhân sự và bảo đảm nhân lực và sẽ bổ sung vào báo cáo khả thi và bản vẽ TK chi tiết.</p>	
3-2. Kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống	<p>-Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý kế hoạch vận hành và bảo trì của nhà máy.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra các khoản thu phí và quyết định về thu phí sử dụng nước sạch sau khi xây dựng xong nhà máy.</p>	<p>Công ty cũng đề xuất sắp xếp 22 người cho bộ phận vận hành và bảo trì cho dự án cấp nước của JICA, trong đó có một kỹ sư thoát nước, 2 kỹ sư cao đẳng và 19 công nhân chia làm 3 tổ (Tổ 1, Tổ vận hành nhà máy xử lý, Tổ 2, tổ quản lý khách hàng và thu ngân, Tổ 3, tổ lắp đặt và sửa chữa)</p> <p>Công ty TNHH cấp nước nhà nước một thành viên Tỉnh Lào Cai là chủ đầu tư dự án và cũng đồng thời là cơ quan vận hành và quản lý của Tỉnh. Hiện tại, công ty đang vận hành 12 nhà máy xử nước (Lào Cai,, Cốc San, Cam Đường, Sập, Bảo Thắng, Bảo Yên, Văn Ban, Simaca, Bat Xát, Mường Khương, Bắc Hà, Tàng Loong, Công suất từ 300, 1000, 1500m³ lên tới 14,000m³/ngđ với tỷ lệ bao phủ lên từ 75% đến 95%.</p> <p>Đoàn đã đi thực địa tại nhà máy xử lý nước Lào Cai được xây dựng cách đây 15 năm do Pháp tài trợ. Đoàn cũng đi thăm nhà máy xử lý nước Bảo Thắng hiện có với công suất 1,200m³/ngđ sử dụng nước nguồn suối Lu. Nhà máy này được khởi công xây dựng và đi vào hoạt động theo chương trình SPL II với sự tài trợ của JICA. Nhà máy xử lý nước Bảo Thắng đang được chi nhánh của công ty vận hành và</p>	<p>Công ty cũng báo cáo với Đoàn là sắp tới xí nghiệp cấp nước Bảo Thắng thuộc công ty cấp nước Lào Cai sẽ được thành lập riêng cho dự án của JICA trong việc vận hành và bảo trì hệ thống xử lý của JICA tương tự như các nhà máy khác trong thị trấn/huyện của Tỉnh Lào Cai.</p> <p>Công ty cũng hiểu sự cần thiết của công tác xây dựng năng lực cho dự án JICA và đồng ý với đề xuất của Đoàn nghiên cứu. Công ty cũng cho Đoàn biết công ty sẽ thực hiện chương trình nâng cao năng lực trong quá trình triển khai dự án.</p> <p>Công ty đã đồng ý bổ sung chi tiết các kế hoạch đó vào</p>	

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/Công ty cấp nước	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		<p>bảo trì. Chi nhánh có 12 người. Đoàn nghiên cứu đánh giá các nhà máy này hoạt động hiệu quả. Đoàn đề nghị sắp xếp xây dựng năng lực của đội ngũ chuyên trách cho dự án của JICA, đặc biệt cho bộ phận vận hành và bảo trì trước khi triển khai dự án.</p> <p>Sơ đồ tổ chức trong báo cáo khả thi chỉnh sửa bổ sung cho bộ phận vận hành và bảo trì là phù hợp.</p> <p>Thuyết minh tài chính đã được chỉnh sửa và bổ sung. Chi phí sản xuất là 3,189 Đồng/m³ Giá nước dự kiến là 3,500 Đồng/m³. Phân tích lựa chọn như vậy có thể chấp nhận được</p>	<p>báo cáo khả thi và thiết kế chi tiết.</p> <p>Công ty đã cung cấp kế hoạch chi tiết trong báo cáo thiết kế chi tiết.</p>	
3-3. Kế hoạch kiểm soát chất lượng nước	<p>Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra khả năng triển khai công tác kiểm soát chất lượng nước.</p> <p>Nếu cơ quan thực hiện hoặc bộ phận bảo trì chưa xây dựng được kế hoạch kiểm soát chất lượng nước hoặc nếu kế hoạch hiện tại không phù hợp, thì Đoàn khảo sát cần phải đưa ra những điểm cần thiết để xây dựng một kế hoạch thực hiện phù hợp bằng việc bổ sung những các mục có tính khả thi.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra lại năng lực của bộ phận bảo trì liên quan đến công tác kiểm soát chất lượng nước hàng ngày thông qua việc sử dụng phòng giám sát chất lượng nước. Để rà soát được điều đó, thì Đoàn khảo sát cần phải hỗ trợ Cơ quan triển khai hoặc Bộ phận bảo trì xây dựng Kế Hoạch Tăng Cường Năng Lực Giám Sát Chất Lượng Nước, bao gồm cả năng lực nâng cao trình độ đội ngũ nhân viên hiện tại hoặc đội ngũ nhân viên mới.</p> <p>-Nếu nhận thấy việc xây dựng kế hoạch bổ sung kiểm soát chất lượng nước là cần thiết, thì Đoàn</p>	<p>Trong báo cáo khả thi không đề cập đến kế hoạch kiểm soát chất lượng nước. Hiện công ty đang vận hành và quản lý 12 nhà máy xử lý trong toàn Tỉnh. Công ty gửi mẫu nước đã qua xử lý của các nhà máy tới Cục Y Tế dự phòng của Tỉnh để phân tích tất cả chỉ tiêu. Công ty báo cáo, tại ngay trong các nhà máy xử lý hiện có cũng có phòng thí nghiệm nhỏ đảm nhiệm phân tích những chỉ tiêu độ pH, độ đục, clo dư và Jar test. Đoàn nghiên cứu thăm quan nhà máy xử lý nước hiện có công suất 1,200m³/ngđ sử dụng nguồn nước Suối Lu và nhà máy xử lý nước Lào Cai công suất 14,000m³/ngđ sử dụng nguồn nước suối Nậm Thi (thượng nguồn Sông Hồng) làm nguồn nước cấp cho nhà máy. Tại hai nhà máy Đoàn đã tiến hành kiểm tra phòng thí nghiệm đã có các thiết bị để phân tích các chỉ tiêu chính tại hiện trường.. Phòng thí nghiệm của công ty KDNS Lào Cai đóng vai trò như một phòng thí nghiệm trung tâm nhận phân tích 16 chỉ tiêu. Còn phòng thí nghiệm tại nhà máy hiện có (Bảo Thắng) có thể phân tích những chỉ tiêu chính như độ pH, clo dư, độ đục, và Jar Test.</p> <p>Đoàn trao đổi với công ty về tính cần thiết trong việc xây dựng và nâng cao năng lực kiểm soát chất lượng nước Đoàn</p>	<p>Công ty đồng ý với những yêu cầu của JICA trong việc xây dựng Kế Hoạch Kiểm Soát Chất Lượng Nước và sẽ bổ sung trong báo cáo nghiên cứu khả thi và Bản vẽ TKCT.</p> <p>Công ty cũng đồng ý với những nhận định của Đoàn. Công ty hiểu rõ tầm quan trọng trong việc nâng cao năng lực kiểm soát chất lượng nước hàng ngày và có kế hoạch cử nhân viên để những cơ quan giàu kinh nghiệm cấp thoát nước để đào tạo và học hỏi kinh nghiệm.</p> <p>Phía Sở KHĐT/chủ đầu tư đã cung cấp báo cáo khả thi đã được chỉnh sửa bổ sung trong</p>	

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/Công ty cấp nước	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
	<p>khảo sát cần phải thiết lập hai mục: 1. Xây dựng Kế Hoạch Nâng Cao Năng Lực Giám Sát Chất Lượng Nước; 2. Xác định các thông số để đánh giá chất lượng nước như một tiêu chí. Trong suốt quá trình khảo sát, Đoàn khảo sát cần phải kết hợp với các bên thực hiện hoặc Bộ phận bảo trì xây dựng kế hoạch hành động hướng tới xây dựng Kế Hoạch Nâng Cao Năng Lực Giám Sát Chất Lượng Nước.</p>	<p>đã giới thiệu với công ty về trường hợp của công ty KDNS Tỉnh TT Huế và đã đưa cho công ty bản copy sách hướng dẫn vận hành và bảo trì do chương trình hỗ trợ kỹ thuật của JICA xây dựng và ban hành.</p> <p>Đoàn khảo sát nhấn mạnh về kế hoạch Kiểm Soát Chất Lượng Nước là một trong những yêu cầu của JICA trước khi khởi công xây dựng nhà máy.</p> <p>Trong báo cáo khả thi đã được chỉnh sửa cũng đã đề cập đến chương trình kiểm soát chất lượng nước, xây dựng biểu đồ quan trắc chất lượng nước để có thể phát hiện ra ô nhiễm nguồn nước và có những biện pháp kịp thời nhằm bảo vệ nguồn nước.</p> <p>Đoàn cũng chia sẻ với công ty về trường hợp của công ty KDNS Tỉnh TT Huế đã nhận được sự hỗ trợ về kỹ thuật trong việc xây dựng Phòng thí nghiệm, nâng cao năng lực và quản lý tổng thể và tỷ lệ thất thoát trong chương trình hợp tác kỹ thuật của JICA. Kết quả là công ty KDNS có thể kiểm soát chất lượng nước hàng giờ và tuyên bố rằng nước của họ có thể uống được, công ty đã giảm tỷ lệ thất thoát từ 20% xuống còn 14%. Đoàn nghiên cứu cho rằng kinh nghiệm của công ty KDNS Tỉnh TT Huế là bài học hữu ích cho các Tỉnh khác học tập.</p>	<p>đó có đề cập đến kế hoạch kiểm soát chất lượng nước tại các nhà máy xử lý nước cấp Huyện (đối với những chỉ tiêu chính cần phải phân tích kiểm tra hàng ngày) và các chỉ tiêu khác tại Trung tâm thí nghiệm của công ty KDNS Tỉnh Lào Cai.</p>	
3-4. Kế hoạch xúc tiến kết nối vào các hộ gia đình	<p>-Kiểm tra các vấn đề liên quan đến kế hoạch xúc tiến cho việc kết nối vào các hộ gia đình trong khu vực.</p> <p>-Nếu trong trường hợp các Bên thực hiện hoặc Bộ phận bảo trì chưa xây dựng được kế hoạch hoặc kế hoạch hiện tại không phù hợp, thì Đoàn khảo sát cần phải đưa ra những điểm cần thiết để xây dựng kế hoạch hoàn thiện bằng những mục có tính khả thi.</p>	<p>Trong báo cáo, dự kiến 90% tỷ lệ đầu nối của người dân giai đoạn I (năm 2015) và 100% giai đoạn II (năm 2025). Đoàn khảo sát bày tỏ quan ngại về khả năng đạt được tỷ lệ đầu nối cao thế này. Tuy nhiên, phía chủ đầu tư giải thích hiện nay tất cả các hộ dân sinh sống dọc theo tuyến ống chính và tuyến ống phân phối sẽ được công ty cung cấp miễn phí 6,5 m đường ống và đồng hồ đo nước miễn phí. Đối với những hộ ở xa với tuyến ống phân phối, công ty sẽ cung cấp miễn phí ống cấp 3 và đồng hồ đo nước, hỗ trợ kỹ thuật nhưng người dân phải đóng góp nhân công và giải phóng mặt bằng để lắp</p>	<p>Công ty cũng xem xét những đề xuất của Đoàn trong các chiến dịch khuyến khích các hộ dân đầu nối và cho Đoàn biết Công ty có khoản ngân sách địa phương cho hoạt động này. Công ty báo cáo sẽ xây dựng “Kế Hoạch Khuyến Khích Các Hộ Đầu Nối” và sẽ thực hiện kế hoạch trong</p>	<p>Hiện công ty đang vận hành và quản lý 12 nhà máy xử lý nước trên toàn Tỉnh với tỷ lệ đầu nối đạt từ 75% đến 95%. Do vậy, Đoàn khảo sát kết luận là mục tiêu 90% tỷ lệ các hộ đầu nối giai đoạn I có thể</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/Công ty cấp nước	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		<p>đặt tuyến ống.</p> <p>Ngoài ra công ty cũng tuyên truyền và vận động quảng bá và kêu gọi sự tham gia của cộng đồng nhằm nâng cao ý thức của người dân, với những hoạt động kể trên thì tỷ lệ bao phủ sẽ đảm bảo sẽ đạt được.</p> <p>Trong báo cáo khả thi đã chỉnh sửa có đề cập đến kế hoạch khuyến khích các các hộ đầu nối .</p>	<p>suốt quá trình triển khai xây dựng dự án.</p> <p>Công ty sẽ bổ sung kế hoạch đầu nối với các hộ gia đình vào báo cáo nghiên cứu khả thi và thuyết minh bản vẽ TK chi tiết.</p> <p>Công ty cũng cho Đoàn biết là thị trấn Phố Lu sẽ được nâng cấp lên thành đô thị loại VI vào năm 2015. Do vậy, việc phát triển đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng trong đó có nước sạch, nước sạch càng cần hơn bao giờ hết. Khi đó nước sạch sẽ cải thiện sức khỏe người dân, cuộc sống và vệ sinh môi trường cho thị trấn Phố Lu, góp phần phát triển kinh tế xã hội của địa phương.</p>	<p>đạt được. Công ty lên kế hoạch đạt được 100% tỷ lệ đầu nối trong giai đoạn 2.</p>
3-5. Kế hoạch thoát nước bùn	<p>-Đoàn khảo sát cần phải xác định được tính hợp lý của kế hoạch thoát nước bùn.</p> <p>-Nếu như các Bên thực hiện hoặc Bộ phận bảo trì chưa xây dựng được kế hoạch hoặc kế hoạch hiện tại không phù hợp, thì Đoàn khảo sát cần phải đưa ra những điểm cần thiết để xây dựng kế hoạch hoàn thiện bằng những mục có tính khả thi.</p>	<p>Không có kế hoạch thoát nước bùn nào đề cập trong 2 nhà máy. Đoàn khảo sát trao đổi với công ty về kế hoạch thoát nước bùn và được biết: Đối với nhà máy lấy nước từ nguồn nước sông Hồng, thì bùn cặn của bể lắng sơ bộ sẽ được trả lại nguồn sông Hồng, bùn cặn của các bể khác của cả 2 nhà máy sẽ được xử lý chôn lấp ở những bãi rác quy định. Do hạn chế về mặt không gian của nhà máy xử lý nước sông Hồng, nằm trên đỉnh đồi, Đoàn khảo sát đề nghị có thể xây dựng hồ chứa bùn ở phía dưới gần đồi, nếu cần thiết và do quỹ đất hạn hẹp</p> <p>Trong báo cáo khả thi chỉnh sửa đã có kế hoạch thoát nước bùn</p>	<p>Công ty đồng ý với những đề xuất của đoàn khảo sát SAPI và cho biết sẽ bổ sung kế hoạch thoát nước bùn vào thiết kế chi tiết và gửi cho Đoàn vào ngày 24 tháng 9 năm 2010.</p> <p>Sở, chủ đầu tư đã cung cấp tài liệu bổ sung cho Đoàn vào ngày 29 tháng 9 năm 2010.</p>	<p>Đáp ứng yêu cầu của JICA.</p>

ANH Lào Cai/Bảo Thắng

3-29



Họp
Với Sở KHĐT/chủ đầu tư



Phỏng vấn
Người dân trong khu vực dự án



Vị trí nhà máy xử lý nước dự kiến
Q=3,000m³/ngày, nằm đằng sau quả đồi



Vị trí hòng thu dự kiến
Nằm bên bờ phải của Sông Hồng
(Nhìn từ hướng hạ lưu)



Nhà máy xử lý nước hiện có
Sẽ được nâng cấp lên Q=1,200 to 2,000m³/ngày



Hạng mục thu nước thô hiện có
Nằm bên bờ phải của suối Lu, công suất cũng sẽ được nâng cấp (Nhìn từ phía thượng lưu của suối).

3.3 Dự án số 03: Thái Nguyên (Phổ Yên, Phú Bình)

A. Tóm tắt dự án

1. **Tên dự án:** Hệ thống cấp nước Khu Nam, Huyện Phổ Yên và khu vực Diềm Thụy, Huyện Phú Bình
2. **Tỉnh :** Thái Nguyên
3. **Huyện:** Huyện Phổ Yên và Huyện Phú Bình
4. **Khu vực dự án:** Khu Nam Huyện Phổ Yên và khu vực Diềm Thụy
5. **Mục Tiêu của Dự án:** Xây dựng một hệ thống cấp nước sạch đáp ứng nhu cầu nước sinh hoạt và thương mại cho Huyện Phổ Yên và khu Diềm Thụy, góp phần vào cải thiện sức khỏe, đời sống và vệ sinh môi trường và phát triển kinh tế xã hội cho Tỉnh Thái Nguyên .
6. **Phạm vi dự án:** Xây dựng trạm bơm tăng áp với công suất $Q=5,500\text{m}^3/\text{ngđ}$ (giai đoạn I, 2010) và $Q=9,000\text{m}^3/\text{ngđ}$ (Giai đoạn II, 2015) bao gồm bể chứa, nhà điều hành, cống tường rào, trạm biến thế và mạng lưới đường ống với tổng chiều dài lên đến 49,360m.
7. **Chủ đầu tư dự án:** Công Ty KDNS Thái Nguyên
8. **Cơ quan vận hành và bảo trì:** Công Ty KDNS Thái Nguyên **Cơ quan quyết định đầu tư dự án:** UBND Tỉnh Thái Nguyên
9. **Chi phí dự án:** 30.000.000.000 VND
10. **Vốn JICA:** 24.750.000.000 VND
11. **Tài liệu Đoàn đã nhận:** Báo cáo khả thi, các bản vẽ thiết kế chi tiết, tính toán thiết kế chi tiết, báo cáo khảo sát địa chất, báo cáo, các tài liệu chỉnh sửa bổ sung

B. Kết quả khảo sát

Đoàn khảo sát đánh giá của JICA (SAPI) đã kiểm tra các tài liệu dự án do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên cung cấp, khảo sát thực địa, thảo luận và làm rõ các vấn đề liên quan với Sở KHĐT và chủ đầu tư dự án Theo các nội dung cụ thể dưới đây.

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/Công ty cấp nước	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
1. Nguồn nước				
1-1. Bảo đảm trữ lượng nước cần thiết của nguồn nước	<p>-Đảm bảo rằng trữ lượng nguồn nước cần thiết ở mức phù hợp với công suất xử lý của nhà máy.</p> <p>-Xem xét mức độ khác nhau giữa mùa mưa và mùa khô, dữ liệu trữ lượng nước trong 12 tháng.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải đi thực tế các điểm phát sinh nguồn nước nhằm đánh giá độ tin cậy của nguồn nước.</p> <p>-Nếu dữ liệu không đủ, thì Đoàn khảo sát cần phải đề xuất các tiêu chí phù hợp.</p>	<p>Nguồn nước đã qua xử lý của nhà máy xử lý nước Sông Công sẽ được sử dụng cho dự án của JICA.</p> <p>. Đoàn khảo sát đã đi thực tế nhà máy và nguồn nước Sông Công và nhận thấy rằng trữ lượng nước có đủ để cung cấp cho nhà máy ngay cả trong mùa khô.</p>	<p>Chủ đầu tư/Công ty kinh doanh nước sạch Thái Nguyên đã đồng ý cung cấp dữ liệu trữ lượng nước trong 12 tháng cho Đoàn khảo sát.</p>	<p>Do tiểu dự án SPL chỉ tập trung vào mạng lưới phân phối nước sạch cho người dân, do vậy các yêu cầu của JICA sẽ không áp dụng cho phần mục này. Dù sao, thì Đoàn có thể đánh giá là phần trữ lượng nguồn nước cũng đã đáp ứng yêu cầu của JICA.</p>
1-2. Bảo đảm chất lượng nước đáp ứng tiêu chuẩn nước uống	<p>-Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra tiêu chuẩn chất lượng nước uống và nguồn nước theo tiêu chuẩn Việt Nam.</p> <p>-Xem xét mức độ khác nhau giữa mùa mưa và mùa khô, Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra số liệu chất lượng nước trong 12 tháng để xác định xem liệu các thông số đó có đáp ứng được tiêu chuẩn của Việt Nam hay không.</p> <p>-Để xác định được độ tin cậy các thông số chất lượng nước, Đoàn khảo sát cần phải đi kiểm tra thực tế nguồn nước.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải thu thập được những số liệu về quá trình bảo trì các thiết bị đo chất lượng nước và xác định các thông số chất lượng nước.</p>	<p>Đoàn đã nhận được dữ liệu chất lượng nước thô và nước sạch của 12 tháng theo tiêu chuẩn nước thô và nước uống của Việt Nam. Tuy nhiên các chỉ tiêu đã phân tích chưa đủ. Đối với nước uống có 15 chỉ tiêu, nước thô đã phân tích 5 chỉ tiêu. Yêu cầu đối với nước thô là 26 chỉ tiêu (đối với nước thô) và 24 chỉ tiêu đối với nước sạch. Nhà máy xử lý nước Sông Công hiện nay không có phòng thí nghiệm. Phía công ty có báo cáo rằng sau khi dự án hoàn thành thì sẽ thành lập một xí nghiệp chuyên phụ trách việc phân tích và kiểm soát chất lượng nước do Na Uy tài trợ. Phòng thí nghiệm tại nhà máy xử lý Tích Lương đóng vai trò như phòng thí nghiệm trung tâm. Đoàn khảo sát cũng đã thăm phòng thí nghiệm của nhà máy và nhận thấy các ghi chép về bảo trì các thiết bị kiểm soát chất lượng nước tương đối đầy đủ</p>	<p>Phía Tỉnh cũng đã đồng ý cung cấp dữ liệu 12 tháng của chất lượng nước cho phía Đoàn khảo sát.</p> <p>Sở và chủ đầu tư đồng ý với nhận định của Đoàn khảo sát SAPI.</p> <p>Công ty đã cung cấp cho Đoàn kết quả phân tích chất lượng nước của 9 chỉ tiêu còn lại vào ngày 22 tháng 9 năm 2010.</p>	<p>Đoàn khảo sát SAPI nhận xét rằng với những dữ liệu và tần suất phân tích các mẫu nước của phòng thí nghiệm hiện có của nhà máy nước Tích Lương có thể đáp ứng được các yêu cầu của JICA. Đoàn cũng đề xuất phía Tỉnh nên phân tích thêm 9 chỉ tiêu còn lại (hiện nay chưa phân tích) với yêu cầu 2 lần một năm theo tiêu chuẩn của Việt Nam.</p> <p>Sau khi kiểm tra các tài</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/Công ty cấp nước	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
	-Nếu dữ liệu không đủ, thì Đoàn khảo sát cần phải đề xuất các tiêu chí phù hợp			liệu bổ sung của chỉ tiêu còn lại, Đoàn khảo sát xác nhận dữ liệu cung cấp đáp ứng yêu cầu của JICA.
2.Kế hoạch thi công				
2-1. Dự báo nhu cầu sử dụng	-Đoàn khảo sát sẽ xác định tính hợp lý của phương pháp dự báo và nhu cầu sử dụng như khối lượng nước tính theo đầu người, đối tượng phục vụ, mô hình sử dụng, các hệ thống cung cấp nước sạch hiện có.	Phía Tỉnh cũng đã giải trình cho Đoàn các thông tin chính về tính toán giả định dự báo nhu cầu sử dụng. Toàn bộ tính toán giả định phía Tỉnh đưa ra đều hợp lý. Ngoại trừ tỷ lệ bao phủ đến các hộ dân, theo Đoàn đánh giá là chưa được cao. Đoàn có đề xuất phía Tỉnh kiểm tra lại các vấn đề về dân số và các hộ dân xem có tương ứng với công suất của nhà máy hiện có và dữ liệu dự báo nhu cầu sử dụng không.		
2-2. Khối lượng cung cấp nước sạch và khối lượng xử lý	-Đoàn khảo sát sẽ xác định tính hợp lý của khối lượng cung cấp nước sạch đã được dự báo và khối lượng nước được xử lý dựa vào dự báo nhu cầu sử dụng, dụng. xác định tiềm năng nguồn nước và công suất xử lý nước của nhà máy có thỏa mãn nhu cầu hiện tại và tương lai không.	Trong bản báo khả thi có đề cập đến giai đoạn 1 là 5500m ³ /ngày vào giai đoạn 2 là 9000m ³ /ngày. Công suất hiện có của nhà máy là 15.000m ³ /ngày và sẽ được cải tạo và mở rộng nâng công suất lên đến 20,000m ³ /ngày do dự án Na Uy tài trợ. Vì vậy, có đủ trữ lượng nước cung cấp cho dự án JICA.	Phía Tỉnh báo cáo rằng chỉ có 50% nước sạch của nhà máy xử lý nước Sông Công có thể dùng để phục vụ khu dân cư và phần nước sạch còn lại sẽ được sử dụng cho dự án JICA với công suất 9000m ³ /ngày (giai đoạn 2/2015)	
2-3. Phương pháp xử lý nước	-Đoàn khảo sát sẽ xác định hiệu quả lâu dài của phương pháp xử lý -Đoàn khảo sát sẽ xác định xem phương pháp xử lý nước đã được đề xuất trước đó có phù hợp về mặt kỹ thuật hay không dựa trên các yếu tố như chất lượng và khối lượng nguồn nước, trình độ kỹ thuật của phòng giám sát và bảo trì và các yếu tố liên quan khác.	Nước đã qua sử dụng từ nhà máy xử lý nước Sông Công sẽ được sử dụng làm nguồn nước cho dự án JICA. Công suất của nhà máy là 15,000m ³ /ngày. Theo như giải trình của nhà máy thì nhà máy này được khởi công xây dựng vào năm 1975 và đưa vào hoạt động vào năm 1978 do Liên Xô cũ tài trợ. Tuổi thọ của nhà máy đã hết và công nghệ thì lạc hậu. Nhà máy này sẽ được cải tạo và mở rộng nâng công suất lên 20,000m ³ /ngày do Na Uy tài trợ và sẽ áp dụng công nghệ giống như công nghệ đã được	Theo giải trình của Sở, chủ đầu tư DA, nhà máy KDNS Thái Nguyên thì thỏa thuận sẽ được ký kết giữa Chính phủ Na Uy và Chính phủ Việt Nam (đại diện là Bộ tài chính) sẽ được ký kết vào tháng 11 năm 2010.	

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/Công ty cấp nước	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		<p>lắp đặt cho nhà máy xử lý nước Tích Lương. Công ty kinh doanh nước sạch Thái Nguyên là công ty trực thuộc Tỉnh chịu trách nhiệm vận hành và bảo trì cả 2 nhà máy. Theo Đoàn khảo sát đánh giá thì công ty KDNS Thái Nguyên có đủ điều kiện cần thiết để vận hành và bảo trì nhà máy xử lý nước Sông Công mới.</p> <p>Dự án JICA bao gồm những hạng mục như trạm bơm tăng áp, mạng lưới phân phối và đấu nối với các hộ gia đình.</p>		
2-4. Kết cấu xây dựng của các nhà máy	<p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định xem liệu cơ sở hạ tầng cần thiết để vận hành nhà máy cấp nước bị cho một nhà máy cung cấp nước sạch đã được lên kế hoạch hay chưa.</p> <p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định tính hợp lý về kết cấu xây dựng của mỗi nhà máy.</p> <p>-Trong quá trình thực hiện các tiểu dự án cung cấp nước sạch, thiết bị xử lý nước cũng được xem là một yếu tố quan trọng, Đoàn khảo sát cũng sẽ tiến hành kiểm tra phòng thí nghiệm của nhà máy.</p>	<p>Đoàn khảo sát đã kiểm tra các bản vẽ thiết kế chi tiết và các tính toán kết cấu bổ sung cho bể chứa nước sạch tại trạm bơm tăng áp. Tuy nhiên, Đoàn đề nghị phía Tỉnh cung cấp thêm thuyết minh thiết kế bản vẽ thi công bao gồm cả báo cáo khảo sát địa chất và tính toán kết cấu cho trạm bơm tăng áp.</p> <p>Đoàn cũng xác nhận đã có bố trí phòng thí nghiệm có trong báo cáo thiết kế chi tiết cho dự án mở rộng nhà máy xử lý nước Sông Công.</p> <p>Đoàn sẽ có nhận xét đối với những tài liệu có được từ công ty.</p>	Công ty sẽ cung cấp cho Đoàn tài liệu chỉnh sửa bổ sung vào ngày 7 tháng 10 năm 2010.	
2-5. Phương án dẫn nước thô, phân phối nước, hệ thống cung cấp nước và mạng lưới đường ống dẫn	-Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý của các hạng mục này.	<p>Đoàn khảo sát đã tiến hành kiểm tra báo cáo nghiên cứu khả thi, bản vẽ thiết kế chi tiết và phân tích thủy lực trong bản vẽ thiết kế chi tiết. Một số chiều dài tuyến ống và/hoặc đường kính trong bản vẽ thiết kế chi tiết là chưa tương ứng với phân tích thủy lực.</p> <p>Đoàn đề xuất là phần phân tích thủy lực cần phải kiểm tra bổ sung và đề nghị Tỉnh cung cấp thuyết minh thiết kế phần mạng lưới đường ống truyền tải nước thô và mạng lưới đường ống mở rộng nhà máy trong tương lai.</p>	Công ty sẽ kiểm tra lại phân tích thủy lực theo yêu cầu của Đoàn khảo sát.	
2-6.	- Đoàn khảo sát cần phải xem xét đến các thủ tục	Sở KHĐT, chủ đầu tư, công ty KDNS đã tiến hành ký		

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/Công ty cấp nước	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
Đảm bảo cung cấp đầy đủ điện năng	<p>hành chính để đảm bảo nguồn cung cấp điện năng được liên tục, vì việc cung cấp điện ở mỗi tỉnh là khác nhau. Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý của các đề án nhằm đảm bảo nguồn cung cấp điện năng đầy đủ.</p> <p>-Thêm một tiêu chí là nếu như các bên thực hiện không có biên bản ghi nhớ với công ty điện lực Việt nam, thì Đoàn khảo sát cần phải chú ý đến việc ký biên bản ghi nhớ với các bên liên quan.</p>	kết hợp đồng cung cấp điện với EVN để đảm bảo nguồn điện cấp cho dự án JICA.		
2-7. Thông số kỹ thuật của các thiết bị điện	-Đoàn khảo sát cần phải xác định thông số kỹ thuật của thiết bị điện và nếu cần thiết thì đề xuất phương án thay thế.	Phía Tỉnh đã giải trình cho Đoàn về thiết kế chi tiết phần điện do EVN đề xuất và tính toán cho trạm biến thế. Về thông số của các thiết bị điện bên trong nhà máy thì theo các chuyên gia đánh giá là phù hợp sau khi kiểm tra các tài liệu phía Tỉnh cung cấp. Đề nghị cung cấp thêm bản vẽ thiết kế do EVN thực hiện.		
2-8. Kế hoạch giải phóng mặt bằng	<p>-Đoàn khảo sát sẽ nắm bắt các điều kiện thực tế tại hiện trường trong việc giải phóng mặt bằng và các vấn đề liên quan đến người dân.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý của kế hoạch giải phóng mặt bằng để có được sự đồng ý của người dân.</p>	Công tác giải phóng mặt bằng cho trạm bơm tăng áp đã hoàn thành bằng nguồn vốn vay đối ứng của Tỉnh. Mạng lưới tuyến ống phân phối sẽ được lắp đặt dọc theo đường quốc lộ và sẽ được chôn dưới mặt đất vì vậy không cần phải giải phóng mặt bằng cho phần này. Đoàn cũng đã thị sát khu vực đặt trạm bơm tăng áp và nhận thấy rằng khu vực đã sẵn sàng đang trong thời gian chờ thi công.	Phía Tỉnh đã cung cấp đầy đủ tài liệu về công tác giải phóng mặt bằng cho Đoàn.	
3. Kế hoạch vận hành				
3-1. Sắp xếp nhân sự và kế hoạch bảo đảm nhân lực.	<p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định kế hoạch hợp lý trong việc sắp xếp và bố trí đảm bảo nhân sự.</p> <p>-Kiểm tra kế hoạch bố trí nhân sự đảm bảo cán bộ thực hiện quan trắc chất lượng nước.</p>	Đoàn cũng đã thăm nhà máy xử lý nước Tích Lương được xây dựng và đi vào hoạt động từ năm 2002 được lấy từ nguồn vốn của Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB). Nhà máy này do công ty KDNS Thái Nguyên vận hành và quản lý. Đoàn đánh giá cơ cấu tổ chức nhân sự, kế hoạch bố trí nhân lực là hợp lý.	Sở KHĐT, chủ đầu tư, công ty KDNS Thái Nguyên báo cáo với Đoàn sau khi cải tạo và mở rộng nhà máy xử lý nước Sông Công, một nhà máy tương tự sẽ hoạt động tại đây và khẳng định với Đoàn là sẽ nâng cấp cải tạo nhà máy Sông Công dựa vào kinh nghiệm đã có đối với nhà	

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/Công ty cấp nước	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
			máy xử lý nước Tích Lương trong công tác kiểm soát chất lượng nước.	
3-2. Kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống	<p>-Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý kế hoạch vận hành và bảo trì của nhà máy.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra các khoản thu phí và quyết định về thu phí sử dụng nước sạch sau khi xây dựng xong nhà máy.</p>	<p>Công ty KDNS Thái Nguyên sẽ là đơn vị vận hành và bảo trì nhà máy thuộc dự án của JICA. Công ty chịu trách nhiệm vận hành và bảo trì toàn bộ hệ thống thuộc khu vực thành thị trong khu vực Tỉnh. Đoàn cũng đã thăm nhà máy xử lý nước Tích Lương được xây dựng và đi vào hoạt động năm 2002 do ngân hàng ADB tài trợ. Đoàn đánh giá rằng nhà máy đang được vận hành rất hiệu quả.</p> <p>Giá nước sinh hoạt hiện nay đã được UBND Tỉnh phê duyệt là 5,000VND/m³ cho Thành phố. Đối với dự án Trại Cau (thuộc chương trình SPL V), giá nước là 4,300 VND/m³. Dựa trên báo cáo tính toán tài chính chi phí sản xuất là 3,656 VND/m³. Như vậy tính toán tài chính của dự án là phù hợp.</p>	<p>Phía Tỉnh báo cáo với Đoàn là sau khi dự án kết thúc công ty sẽ thành lập một xí nghiệp chuyên trách vận hành và bảo trì cho dự án JICA bao gồm trạm bơm tăng áp, mạng lưới phân phối và đầu nối với người dân. Họ cũng đã trình bày kế hoạch chi tiết cho Đoàn khảo sát.</p>	
3-3. Kế hoạch kiểm soát chất lượng nước	<p>Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra khả năng triển khai công tác kiểm soát chất lượng nước.</p> <p>Nếu cơ quan thực hiện hoặc bộ phận bảo trì chưa xây dựng được kế hoạch kiểm soát chất lượng nước hoặc nếu kế hoạch hiện tại không phù hợp, thì nhóm kiểm soát cần phải đưa ra những điểm cần thiết để xây dựng một kế hoạch thực hiện phù hợp bằng việc bổ sung những các mục có tính khả thi.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra lại năng lực của bộ phận bảo trì liên quan đến công tác kiểm soát chất lượng nước hàng ngày thông qua việc sử dụng phòng giám sát chất lượng nước. Để rà soát được điều đó, thì Đoàn khảo sát cần phải hỗ trợ Cơ quan triển khai hoặc Bộ phận bảo trì xây dựng Kế Hoạch Tăng</p>	<p>Công ty KDNS Thái Nguyên sẽ là cơ quan vận hành và quản lý nhà máy thuộc dự án JICA. Công ty cũng đồng thời vận hành nhà máy xử lý nước Tích Lương được xây dựng năm 2002 do ADB tài trợ. Đoàn đã kiểm tra nhà máy và phòng thí nghiệm của nhà máy để nghiên cứu kế hoạch kiểm soát chất lượng nước của nhà máy. Phòng thí nghiệm đã được trang bị đầy đủ một số thiết bị phân tích cơ bản cần thiết. Nhà máy có đội ngũ nhân viên có kinh nghiệm kiểm soát chất lượng nước. Hàng ngày Phòng thí nghiệm thu 6 mẫu tại các điểm khác nhau từ khu vực nước thô cho đến khu vực nước sạch của nhà máy sau đó các mẫu này sẽ được tiến hành phân tích trong phòng thí nghiệm của nhà máy. Mặt khác, cứ hai lần trong tháng thì nhân viên của trung tâm y tế dự phòng đến thu mẫu ở các điểm khác nhau của nhà máy từ khu vực nước thô</p>	<p>Phía Tỉnh khẳng định là kế hoạch kiểm soát chất lượng nước sẽ áp dụng mô hình Phòng thí nghiệm của nhà máy Tích Lương giống như mô hình Phòng thí nghiệm của nhà máy xử lý nước Sông Công sau khi cải tạo và mở rộng theo nguồn vốn cho vay của Na Uy. Tương tự, Nhà máy do Na Uy tài trợ này sẽ áp dụng công nghệ giống như công nghệ đã được lắp đặt</p>	

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/Công ty cấp nước	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
	<p>Cường Năng Lực Giám Sát Chất Lượng Nước, bao gồm cả năng lực nâng cao trình độ đội ngũ nhân viên hiện tại hoặc đội ngũ nhân viên mới.</p> <p>-Nếu nhận thấy việc xây dựng kế hoạch bổ sung kiểm soát chất lượng nước là cần thiết, thì Đoàn khảo sát cần phải thiết lập hai mục: 1. Xây dựng Kế Hoạch Nâng Cao Năng Lực Giám Sát Chất Lượng Nước; 2. Xác định các thông số để đánh giá chất lượng nước như một tiêu chí. Trong suốt quá trình khảo sát, Đoàn khảo sát cần phải kết hợp với các bên thực hiện hoặc Bộ phận bảo trì xây dựng kế hoạch hành động hướng tới xây dựng Kế Hoạch Nâng Cao Năng Lực Giám Sát Chất Lượng Nước.</p>	<p>cho đến nước sạch và nước vòi (như phòng thí nghiệm khẳng định được lấy bất kỳ) để đem đi phân tích tại phòng thí nghiệm trung tâm y tế dự phòng (cơ quan chuyên phân tích các mẫu nước)</p>	<p>tại nhà máy Tích Lương. Công ty đã lên kế hoạch xây dựng phòng thí nghiệm quy mô nhỏ vẫn do Na Uy tài trợ. Tuy nhiên, phòng thí nghiệm của nhà máy xử lý nước Tích Lương vẫn đóng vai trò là phòng thí nghiệm trung tâm.</p>	
<p>3-4. Kế hoạch xúc tiến kết nối vào các hộ gia đình</p>	<p>-Kiểm tra các vấn đề liên quan đến kế hoạch xúc tiến cho việc kết nối vào các hộ gia đình trong khu vực.</p> <p>-Nếu trong trường hợp các Bên thực hiện hoặc Bộ phận bảo trì chưa xây dựng được kế hoạch hoặc kế hoạch hiện tại không phù hợp, thì Đoàn khảo sát cần phải đưa ra những điểm cần thiết để xây dựng kế hoạch hoàn thiện bằng những mục có tính khả thi.</p>	<p>Dự án JICA đã bao phủ 65% trong giai đoạn 1 và 70% trong giai đoạn 2 trong việc cấp nước cho các hộ dân. Đoàn khảo sát vẫn còn lo ngại về tỷ lệ bao phủ đến các hộ dân vẫn còn thấp, đoàn cũng khảo sát các khu vực mà chưa thể đầu nối với mạng lưới cấp nước. Đoàn nhận thấy rằng những hộ không được đầu nối là những hộ ở khu vực thưa thớt và xa so với mạng lưới cấp nước được lắp đặt dọc theo trục đường. Công ty đặt ra quy định, chỉ những hộ nằm trong phạm vi 30m so với đường ống chuyên tải mới có thể đầu nối, còn những hộ ngoài phạm vi 30 m thì không được đầu nối do eo hẹp ngân sách để kéo dài tuyến ống tới các hộ dân. Đoàn cũng đã hiểu tình hình của khu vực dự án và vẫn mong muốn 100% các hộ dân được đầu nối với mạng lưới cung cấp nước sạch và an toàn.</p>	<p>Phía Tỉnh giải trình về kế hoạch khuyến khích các hộ dân dùng nước sạch bằng cách cung cấp và lắp đặt miễn phí đồng hộ đo nước tới từng hộ. Công ty trình bày là do thiếu nguồn vốn đầu tư nên vẫn chưa vuron tuyến ống tới vùng xa xôi được, tuy nhiên công ty cung khẳng định với Đoàn là nếu kế hoạch đề xuất mà có hiệu quả thì họ sẽ xem xét đến việc đầu nối với những hộ ở xa.cho phép họ có thể huy động nguồn vốn dự phòng 20% để sử dụng cho việc tăng mức độ bao phủ từ 65% lên 75%.</p> <p>Họ cũng đề nghị lên JICA Đối với các cơ quan</p>	

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/Công ty cấp nước	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
			trường học, bệnh viện và các công trình công cộng sẽ được đầu nối mà không tính đến yếu tố vị trí xa hay gần với mạng lưới phân phối trên cơ sở làm việc và thỏa thuận với bên tiêu thụ và Công ty.	
3-5. Kế hoạch thoát nước bùn	<p>-Đoàn khảo sát cần phải xác định được tính hợp lý của kế hoạch thoát nước bùn.</p> <p>-Nếu như các Bên thực hiện hoặc Bộ phận bảo trì chưa xây dựng được kế hoạch hoặc kế hoạch hiện tại không phù hợp, thì Đoàn khảo sát cần phải đưa ra những điểm cần thiết để xây dựng kế hoạch hoàn thiện bằng những mục có tính khả thi.</p>	Đoàn cũng thăm nhà máy xử lý nước Sông Công và thấy rằng bùn cặn được dẫn ra khu bể chứa gần đó. Tuy nhiên, nhà máy này sẽ được cải tạo và mở rộng qua nguồn vốn vay của Na Uy và sẽ áp dụng công nghệ giống như công nghệ xử lý bùn cặn của Tích Lương xây dựng và đi vào hoạt động năm 2002 do ADB tài trợ. Nhà máy này có hệ thống xử lý bùn rất hiện đại và có thể tái chế nước bùn cặn.	Phía chủ đầu tư, công ty KDNS khẳng định sẽ áp dụng công nghệ tương tự của nhà máy nước Tích Lương cho nhà máy xử lý nước Sông Công khi nhà máy này được cải tạo và mở rộng bằng nguồn vốn của Na Uy.	

ANH Tỉnh Thái Nguyên/Phổ Yên, Phú Bình

3-41



Họp
Với Sở/chủ đầu tư Tỉnh Thái Nguyên



Phòng thí nghiệm hiện có của nhà máy KDNS Tỉnh Thái Nguyên.



Vị trí trạm bơm tăng áp
Q=200m³/giờ, H=48m, 2nos.



Khu vực cấp nước đề xuất



Nhà máy xử lý nước hiện có
Sẽ được nâng cấp thông qua vốn của Na-Uy Q=15,000 đến 20,000m³/ngày sẽ là nguồn nước cho dự án



Hạng mục hạng thu nước thô hiện có

3.4 Dự án số 04: Phú Thọ (Tam Nông)

A. Tóm tắt dự án

1. **Tên dự án:** Hệ Thống Cấp Nước sạch thị trấn Hưng Hóa
2. **Tỉnh :** Phú Thọ
3. **Huyện:** Tam Nông
4. **Khu vực dự án:** Thị trấn Hưng Hóa
5. **Mục Tiêu của Dự án:** Xây dựng một hệ thống cấp nước sạch cho thị trấn Hưng Hóa và các xã lân cận thuộc huyện Tam Nông gồm các xã Hồng Đà, Đậu Dương, Hương Nộn, Cổ Tiết, Thọ Văn, Dị Nậu và Thượng Nông công suất 3.000m³/ngày-2010, đến năm 2020 công suất 6.000m³/ngày, nhằm đáp ứng nhu cầu cấp nước đến năm 2020, góp phần vào cải thiện sức khỏe, đời sống và vệ sinh môi trường cho thị trấn Hưng Hóa và 7 xã lân cận.
6. **Phạm vi dự án:** Xây dựng 1 bể chứa 500m³, trạm bơm tăng áp công suất 2.000m³/ngày,, mạng lưới ống truyền dẫn và ống phân phối.
7. **Chủ đầu tư dự án:** UBND Huyện Tam Nông
8. **Cơ quan vận hành và bảo trì:** Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Thọ
9. **Cơ quan quyết định đầu tư dự án:** UBND Tỉnh Phú Thọ
10. **Chi phí dự án:** 38,941,930,000 Đồng
11. **Vốn JICA:** 30,000,000,000 Đồng

Tài liệu Đoàn đã nhận: Thuyết minh Dự án đầu tư xây dựng công trình, thuyết minh thiết kế, hồ sơ bản vẽ thiết kế chi tiết các hạng mục công trình, dự toán công trình

B. Kết quả khảo sát

Đoàn khảo sát khảo sát đánh giá của JICA (SAPI) đã kiểm tra các tài liệu dự án do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Thọ, Chủ đầu tư dự án cung cấp, khảo sát thực địa, thảo luận và làm rõ các vấn đề liên quan với Sở KHĐT và chủ đầu tư dự án theo các nội dung cụ thể dưới đây.

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
1. Nguồn nước				
1-1. Bảo đảm trữ lượng nước cần thiết của nguồn nước	<p>-Đảm bảo rằng trữ lượng nguồn nước cần thiết ở mức phù hợp với công suất xử lý của nhà máy.</p> <p>-Xem xét mức độ khác nhau giữa mùa mưa và mùa khô, dữ liệu trữ lượng nước trong 12 tháng.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải đi thực tế các điểm phát sinh nguồn nước nhằm đánh giá độ tin cậy của nguồn nước.</p> <p>-Nếu dữ liệu không đủ, thì Đoàn khảo sát cần phải đề xuất các tiêu chí phù hợp.</p>	<p>Nguồn nước đã qua xử lý của nhà máy xử lý nước Thanh Thủy, sử dụng nguồn nước mặt Sông Đà đặt tại xã Xuân Lộc có công suất giai đoạn I: 8.000m³/ngày-đưa vào sử dụng vào đầu năm 2009 và sẽ được cung cấp cho dự án của JICA, (theo hồ sơ dự án đầu tư hệ thống cấp nước khu vực Hưng Hóa tỉnh Phú Thọ giai đoạn I đến năm 2010, công suất 8.000m³/ngày).</p> <p>- Đoàn khảo sát đề nghị cung cấp dữ liệu trữ lượng nước cho 12 tháng của nhà máy xử lý nước đặt tại xã Xuân Lộc bao gồm cả nước nguồn, nước sau xử lý của nhà máy, khối lượng nước thực tế cung cấp ra ngoài mạng lưới đường ống.</p>	<p>Sở KHĐT, Chủ dự án, Công ty CP Cấp nước Phú Thọ/đơn vị quản lý nhà máy nước Thanh Thủy đã làm rõ các vấn đề sau:</p> <p>1. Sở KHĐT, Chủ dự án, Công ty CP Cấp nước Phú Thọ thông báo rằng trong khuôn khổ dự án chỉ đầu tư đường ống truyền tải, trạm bơm tăng áp, bể chứa và đường ống phân phối nước sạch tới địa bàn dự án do vậy Sở KHĐT, Chủ dự án, Công ty CP Cấp nước Phú Thọ khẳng định rằng đương nhiên sẽ cung cấp khối lượng nước sạch tới các khu vực theo yêu cầu của dự án.</p> <p>Sở KHĐT, Chủ dự án, Công ty CP Cấp nước Phú Thọ đã cung cấp tới đoàn bản thỏa thuận cam kết đầu nối cung cấp nước sạch vào hệ thống ống truyền tải của dự án</p> <p>2. Phía Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án, Công ty CP Cấp nước Phú Thọ đã đồng ý cung cấp dữ liệu trữ lượng nước thô trong 12 tháng cho Đoàn khảo sát.</p>	<p>Trong quy mô dự án chỉ tập trung đầu tư mạng lưới truyền dẫn và phân phối nước sạch cho người dân, do vậy các yêu cầu của JICA sẽ không áp dụng cho phần mục này. Đoàn khảo sát nhận định trữ lượng nguồn nước đủ đáp ứng cho nhu cầu của dự án..</p>
1-2.	Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra tiêu chuẩn chất	Trong hồ sơ dự án đầu tư xây dựng công trình không đính	Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự	Sau khi kiểm tra số liệu

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
Bảo đảm chất lượng nước đáp ứng tiêu chuẩn nước uống	<p>lượng nước uống và nguồn nước theo tiêu chuẩn Việt Nam.</p> <p>-Xem xét mức độ khác nhau giữa mùa mưa và mùa khô, Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra số liệu chất lượng nước trong 12 tháng để xác định xem liệu các thông số đó có đáp ứng được tiêu chuẩn của Việt Nam hay không.</p> <p>-Để xác định được độ tin cậy các thông số chất lượng nước, Đoàn khảo sát cần phải đi kiểm tra thực tế nguồn nước.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải thu thập được những số liệu về quá trình bảo trì các thiết bị đo chất lượng nước và xác định các thông số chất lượng nước.</p> <p>-Nếu dữ liệu không đủ, thì Đoàn khảo sát cần phải đề xuất các tiêu chí phù hợp</p>	kèm các kết quả phân tích chất lượng nước nguồn và nước sau xử lý cho 12 tháng của nhà máy xử lý nước đặt tại xã Xuân Lộc huyện Thanh Thủy. Đoàn khảo sát đề nghị Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án cung cấp đủ dữ liệu, số liệu chất lượng nước nguồn và nước sau xử lý theo các quy chuẩn như QCVN 08:2008/BTNMT đối với nguồn nước mặt, và QCVN 01:2009/BYT quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống của 12 tháng.	<p>án đã cung cấp cho đoàn khảo sát dữ liệu chất lượng nước thô của sông Đà cho hai tháng đại diện mùa khô (tháng 11) và tháng mùa mưa (tháng 5) và số liệu 4 tháng chất lượng nước đã qua xử lý của nhà máy nước Thanh thủy. Nhà máy nước Thanh Thủy mới chính thức đi vào hoạt động được khoảng 4 tháng, do vậy sẽ không có đủ phiếu kiểm tra chất lượng nước sau xử lý cho 12 tháng.</p> <p>Công ty CP Cấp nước Phú Thọ đồng ý rằng các chi tiêu kiểm tra chất lượng nước thô và nước sau xử lý còn thiếu theo Quy chuẩn Việt Nam QCVN 08:2008 và QCVN 01:2009 sẽ được kiểm tra.</p>	quan trắc do Sở kế hoạch Và Đầu tư, Chủ dự án cung cấp (số liệu 4 tháng nước sau xử lý), đoàn nhận định chất lượng nước đảm bảo tiêu chuẩn Việt Nam cho nước ăn uống.
2. Kế hoạch thi công				
2-1. Dự báo nhu cầu sử dụng	-Đoàn khảo sát sẽ xác định tính hợp lý của phương pháp dự báo và nhu cầu sử dụng như khối lượng nước tính theo đầu người, đối tượng phục vụ, mô hình sử dụng, các hệ thống cung cấp nước sạch hiện có.	<p>Hai giai đoạn đầu tư đã được đề cập trong FS là giai đoạn 1 từ 2008 đến năm 2010 và giai đoạn 2 đến năm 2020, với các thông số dưới đây:</p> <p>- Phạm vi tính toán nhu cầu dùng nước bao gồm 8 xã với tổng dân số cấp nước sinh hoạt là 36.918 người (năm 2010) và 39.569 người (năm 2020).</p> <p>- Tiêu chuẩn dùng nước là 60l/người /ngày (năm 2010) và 100 l/người /ngày (năm 2020) riêng thị trấn Hưng Hóa là 90l/người /ngày (năm 2010) và 140 l/người /ngày (năm 2020) .</p> <p>- Tỷ lệ cấp nước là 30% đến 100% (năm 2010) và 90% đến 100% (năm 2020) tùy thuộc vào khu vực khu vực cấp nước chính và khu vực phụ cận.</p> <p>- Nước dùng cho công cộng là 10% nước sinh hoạt cho cả hai giai đoạn.</p> <p>- Nước rò rỉ thất thoát là 20% (năm 2010) và 15% (năm</p>	<p>Phía Chủ dự án thông báo rằng, tổng số dân được cấp nước được tính toán trên cơ sở điều tra thực tế trên địa bàn dự án, đã cung cấp cho đoàn khảo sát các số liệu phiếu điều tra đó vào ngày 20/9/2010.</p> <p>Niên giám thống kê của huyện năm 2009, và quy hoạch phát triển huyện Tam Nông đến năm 2020 cũng đã được cung cấp cho đoàn vào ngày 20/9/2010.</p> <p>Chủ dự án đã đệ trình cho đoàn khảo sát thuyết minh đã chỉnh sửa vào ngày 29 tháng 9 năm 2010.</p>	Sau khi xem xét hồ sơ bổ sung và đi khảo sát thực tế, đoàn nhận định dự báo nhu cầu sử dụng nước được tính toán cho dự án là phù hợp.

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		<p>2020).</p> <p>Nhận xét: Nhìn chung các thông số áp dụng cho tính toán nhu cầu dùng nước là phù hợp cho từng giai đoạn. Dân số đã được tính toán dự báo trong dự án. Tuy nhiên để có cơ sở để đối chiếu chúng tôi đề nghị cấp các tài liệu đã sử dụng để tính toán (bao gồm cả niên giám thống kê).</p>		
<p>2-2. Khối lượng cung cấp nước sạch và khối lượng xử lý</p>	<p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định tính hợp lý của khối lượng cung cấp nước sạch đã được dự báo và khối lượng nước được xử lý dựa vào dự báo nhu cầu sử dụng, dụng. xác định tiềm năng nguồn nước và công suất xử lý nước của nhà máy có thỏa mãn nhu cầu hiện tại và tương lai không.</p>	<p>Kết quả tính toán nhu cầu dùng nước cho 8 xã với công suất là 3000 m³/ngày cho giai đoạn 1 (năm 2010) và 6000 m³/ngày (năm 2020) trong đó có đề xuất xây dựng trạm bơm tăng áp với công suất là 2000 m³/ngày (năm 2010) để cấp cho 5 xã mà áp lực của trạm bơm nước sạch không thể đáp ứng được. Trạm bơm tăng áp được đề xuất xây dựng cho giai đoạn năm 2010, năm hiện tại của dự án đã là 2010, trạm được xây dựng hoàn thành phải mất tối thiểu là 1 năm sau khi khởi công xây dựng. Vậy trạm có đủ đáp ứng nhu cầu dùng nước của 5 xã trên không? Nước sạch được lấy từ nhà máy nước công suất 8000 m³/ngày nhà máy này không nằm trong phạm vi đầu tư của dự án. Tuy nhiên trong thuyết minh dự án đầu tư không đề cập là nhà máy hiện có hay đang xây dựng và kế hoạch cấp nước của nó. Trong dự án có đề cập đến việc thỏa thuận cấp nước cho khu vực đầu tư của dự án này với công suất 3000 m³/ngày (năm 2010) nhưng chưa đề cập đến có cung cấp tiếp với công suất 6000 m³/ngày (năm 2020), mặc dù thuyết minh dự án thiếu bảng tính thủy lực nhưng qua kiểm tra sơ bộ tuyến ống chính DN400 thì thấy tuyến ống này đã đủ dẫn nước cho giai đoạn 2 (năm 2020).</p> <p>Chúng tôi đề nghị giải thích và cung cấp những vấn đề</p>	<p>Dự án nghiên cứu đến giai đoạn 2020, do vậy tuyến ống truyền dẫn nên được tính toán và lắp đặt đến giai đoạn 2020 đủ cung cấp cho 5 xã.. Trong dự án đầu tư xây dựng công trình có nhiều điểm chưa rõ ràng về phạm vi dự án, công suất đầu tư, Chủ dự án đã hoàn chỉnh hồ sơ dự án và đệ trình cho đoàn khảo sát vào ngày 29/9/2010. Trạm bơm tăng áp công suất 2000m³/ngày là đã tính đến năm 2020, do vậy sẽ đảm bảo yêu cầu cấp nước cho 5 xã phía sau trạm bơm tăng áp đến năm 2020,</p>	<p>Sau khi kiểm tra hồ sơ thuyết minh chỉnh sửa của Chủ dự án đã đệ trình, đoàn khảo sát nhận định rằng khối lượng cung cấp nước sạch và khối lượng xử lý là phù hợp.</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		<p>dưới đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> Kiểm tra và giải thích rõ về công suất trạm bơm tăng áp có đủ đáp ứng cho khu vực 5 xã sau khi trạm được xây dựng hoàn thành. Cung cấp thông tin và kế hoạch cấp nước của nhà máy 8000 m³/ngày. Nếu trong trường hợp nhà máy này chưa được xây dựng thì phải cung cấp thêm kế hoạch xây dựng của nhà máy. <p>Kiểm tra lại về thỏa thuận nguồn cấp nước cho khu vực đầu tư của dự án là 3000 m³/ngày và đề xuất xây dựng tuyến ống truyền dẫn D400 công suất 6000 m³/ngày. Liệu nhà máy 8000 m³/ngày có tiếp tục cung cấp cho khu vực dự án đến năm 2020 (6000 m³/ngày) không? Nếu trường hợp không thì cần phải điều chỉnh giảm đường kính ống cho phù hợp.</p>		
2-3. Phương pháp xử lý nước	<p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định hiệu quả lâu dài của phương pháp xử lý</p> <p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định xem phương pháp xử lý nước đã được đề xuất trước đó có phù hợp về mặt kỹ thuật hay không dựa trên các yếu tố như chất lượng và khối lượng nguồn nước, trình độ kỹ thuật của phòng giám sát và bảo trì và các yếu tố liên quan khác.</p>	<p>Trong phạm vi dự án không đầu tư xây dựng trạm xử lý nước sạch, mà lấy nước từ trạm xử lý nước đặt tại xã Xuân Lộc cung cấp cho phạm vi dự án, song để đánh giá được chất lượng nước sau xử lý, Đoàn khảo sát đề nghị <u>đến</u> tham quan trạm xử lý nước tại xã Xuân Lộc và muốn Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án, và giải thích thêm cho đoàn về điều kiện thực tế hiện nay của trạm xử lý nước.</p> <p>Sau khi đi kiểm tra nhà máy nước Thanh Thủy, nước sau xử lý sẽ làm nguồn cấp cho dự án JICA, đây là nhà máy nước mới đưa vào khai thác chính thức từ đầu tháng 6/2010 công suất giai đoạn I là 8.000m³/ngày, sử dụng dây chuyền công nghệ: nước thô – bể trộn – phản ứng – bể lắng ngang – bể lọc nhanh trọng lực. trên cơ sở dữ liệu chất lượng nước nguồn là nước mặt sông Đà, nhà máy nước áp dụng công nghệ xử lý nước như trên là phù hợp.</p>	<p>Phương pháp xử lý nước tại nhà máy nước Thanh Thủy là công nghệ rất thông dụng tại Việt Nam và tỉnh Phú Thọ.</p> <p>Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án giải thích rằng, nhà máy xử lý nước đã được xây dựng và vận hành, đảm bảo cung cấp nước sạch cho toàn bộ dự án một cách liên tục và ổn định</p>	<p>Qua kiểm tra nhà máy nước Thanh Thủy đoàn khảo sát nhận định rằng công nghệ xử lý nước là phù hợp, Công ty CP Cấp nước Phú Thọ đủ năng lực vận hành và quản lý.</p>
2-4. Kết cấu xây dựng của các nhà máy	<p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định xem liệu cơ sở hạ tầng cần thiết để vận hành nhà máy cấp nước bị cho một nhà máy cung cấp nước sạch đã được lên kế hoạch hay chưa.</p> <p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định tính hợp lý về kết cấu</p>	<p>Các hạng mục xây dựng của hệ thống cấp nước gồm 01 bể chứa 500m³, mạng ống truyền dẫn D400 sử dụng vật liệu composite, mạng ống phân phối sử dụng vật liệu HDPE và Trạm bơm tăng áp với quy mô 250m²</p> <p>Đặc điểm Địa hình, Địa chất Thủy văn tại khu vực xây</p>	<p>Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án đồng ý cung cấp/bổ sung các tài liệu còn thiếu, và chỉnh sửa hồ sơ, thiết kế chi tiết theo ý kiến của đoàn.</p> <p>Chủ dự án đã đệ trình hồ sơ bản</p>	<p>Sau khi kiểm tra hồ sơ bổ sung, đoàn khảo sát đánh giá hồ sơ đã chỉnh sửa là phù hợp.</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
	<p>xây dựng của mỗi nhà máy.</p> <p>-Trong quá trình thực hiện các tiểu dự án cung cấp nước sạch, thiết bị xử lý nước cũng được xem là một yếu tố quan trọng, Đoàn khảo sát cũng sẽ tiến hành kiểm tra phòng thí nghiệm của nhà máy.</p>	<p>dung dự án mới chỉ được đề cập sơ lược trong Báo cáo dự án đầu tư mà chưa có báo cáo khảo sát cụ thể.</p> <p>Tài liệu thuyết minh thiết kế kết cấu chưa được cung cấp cho nhóm khảo sát.</p> <p>Nhóm khảo sát thấy rằng mới chỉ có hạng mục Bể chứa đã được thiết kế chi tiết, còn lại Trạm bơm tăng áp chưa hoàn thiện: thiếu bản vẽ thiết kế kết cấu phần móng và mái của công trình.</p> <p>Tuyến ống truyền dẫn Composite D400 có nhiều chỗ góc uốn lớn (từ 20° đến 89°) đã không được thiết kế kết cấu phần gối đỡ. Đề nghị Chủ dự án/ tư vấn thiết kế bổ sung tính toán kết cấu và thiết kế chi tiết các phần còn thiếu đã nêu ở trên.</p>	<p>vẽ thiết kế chi tiết đã chỉnh sửa gửi đến đoàn khảo sát vào ngày 29 tháng 9 năm 2010.</p>	
<p>2-5. Phương án dẫn nước thô, phân phối nước, hệ thống cung cấp nước và mạng lưới đường ống dẫn</p>	<p>-Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý của các hạng mục này.</p>	<p>Không có hồ sơ thuyết minh thiết kế tính toán đường ống truyền dẫn và phân phối nước, hồ sơ bản vẽ đính kèm là hồ sơ thiết kế cho toàn bộ hệ thống cấp nước thuộc dự án Hưng Hóa tỉnh Phú Thọ, trong phạm vi của dự án do JICA tài trợ chỉ đề cập đến cung cấp nước sạch cho các thị trấn Hưng Hóa, xã Thọ Văn, xã Dị Nậu, xã Hương Nộn và xã Cổ Tiết, công suất tính toán là 3000m³/ngày, do vậy đoàn khảo sát đề nghị phía Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án làm rõ các vấn đề và cung cấp các tài liệu liên quan như sau:</p> <p>Dựa trên tài liệu bản vẽ (không có thuyết minh thiết kế) chúng tôi nhận được từ phía bộ kế hoạch và đầu tư, hình thức thiết kế, đi ống, cách thể hiện bản vẽ chúng tôi không có phản đối, song để kiểm tra tính phù hợp của đường kính ống tương ứng với công suất trạm bơm tăng áp là 3000m³/ngày hay 2000m³/ngày, chúng tôi đề nghị cung cấp:</p>	<p>Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án đã đệ trình cho đoàn bản vẽ mạng lưới tuyến ống cấp nước đã điều chỉnh và bổ sung bảng tính toán thủy lực, mặt cắt đào đắp và hoàn trả tuyến ống cho đoàn vào ngày 29 tháng 9 năm 2010.</p>	<p>Sau khi kiểm tra hồ sơ bổ sung đoàn khảo sát nhận định phương án dẫn nước thô, phân phối nước, hệ thống cung cấp nước và mạng lưới đường ống dẫn là phù hợp.</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		<p>phối trong phạm vi dự án (bao gồm cả phân chia lưu lượng và cách tính).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đề nghị bổ sung mặt cắt đào, đắp, hoàn trả của tuyến ống truyền dẫn và phân phối. - Bản vẽ tuyến ống truyền dẫn, phân phối (phiên bản cuối cùng có dấu). 		
2-6. Đảm bảo cung cấp đầy đủ điện năng	<ul style="list-style-type: none"> - Đoàn khảo sát cần phải xem xét đến các thủ tục hành chính để đảm bảo nguồn cung cấp điện năng được liên tục, vì việc cung cấp điện ở mỗi tỉnh là khác nhau. Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý của các đề án nhằm đảm bảo nguồn cung cấp điện năng đầy đủ. -Thêm một tiêu chí là nếu như các bên thực hiện không có biên bản ghi nhớ với công ty điện lực Việt nam, thì Đoàn khảo sát cần phải chú ý đến việc ký biên bản ghi nhớ với các bên liên quan. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thiếu biên bản ghi nhớ với công ty điện lực Việt Nam EVN - Đã có bản vẽ thiết kế chi tiết cho trạm biến áp 75KVA-22/0,4KV và đường dây 22kv. 	Chủ dự án đã cung cấp biên bản cam kết cấp điện cho trạm bơm tăng áp thị trấn Hưng Hóa vào ngày 20 tháng 9 năm 2010.	Đoàn khảo sát nhận định biên bản cấp điện cho dự án là phù hợp
2-7. Thông số kỹ thuật của các thiết bị điện	-Đoàn khảo sát cần phải xác định thông số kỹ thuật của thiết bị điện và nếu cần thiết thì đề xuất phương án thay thế.	<p>Đoàn khảo sát dự án đã xem xét các bản vẽ thiết kế chi tiết phần điện và thấy rằng, hồ sơ thiết kế thiếu các bản vẽ sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu bản vẽ chiếu sáng bên trong trạm bơm tăng áp và chiếu sáng ngoài. - Thiếu bản vẽ mặt bằng đặt cấp động lực trạm bơm tăng áp - Thiếu sơ đồ điều khiển cho các máy bơm tăng áp - Thiếu bảng thống kê thiết bị điện cho trạm bơm tăng áp. - Thiếu bản vẽ cho hệ thống tiếp đất cho tủ điện và trạm bơm tăng áp. - Thiếu thuyết minh thiết kế chi tiết cho phần điện. <p>Ngoài ra, các bản vẽ đều không có chữ ký của những người thiết kế.</p>	Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án, đã chỉnh sửa và bổ sung hồ sơ, thiết kế chi tiết theo ý kiến đánh giá của đoàn khảo sát và đã đệ trình cho đoàn vào ngày 29 tháng 9 năm 2010.	Sau khi tiếp nhận hồ sơ bổ sung, đoàn khảo sát kiểm tra và nhận định rằng các thông số kỹ thuật của các thiết bị điện là phù hợp.

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
2-8. Kế hoạch giải phóng mặt bằng	<p>-Đoàn khảo sát sẽ nắm bắt các điều kiện thực tế tại hiện trường trong việc giải phóng mặt bằng và các vấn đề liên quan đến người dân.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý của kế hoạch giải phóng mặt bằng để có được sự đồng ý của người dân.</p>	<p>Trong hồ sơ dự án đầu tư xây dựng công trình, không thấy đề cập đến kế hoạch giải phóng mặt bằng cho trạm bơm tăng áp và đường ống chuyên tải, phân phối của dự án.</p> <p>Đoàn khảo sát đề nghị phía Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án làm rõ vấn đề này với đoàn.</p>	<p>Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án, giải thích rằng phạm vi lắp đặt tuyến ống nước truyền dẫn nằm trong phạm vi 3m bảo vệ của mương tưới các tuyến ống phân phối đa phần nằm trong hành lang bảo vệ của đường quốc lộ; đây là phần đất công cộng, phía Chủ dự án chỉ phải đền bù giải phóng mặt bằng tại các vị trí giao cắt đường quốc lộ, đê, trạm bơm tăng áp.</p> <p>Mặc dù vị trí trạm bơm tăng áp nằm trên diện tích đất ao nhưng rất dễ thực hiện GPMT</p> <p>Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án đã cung cấp cho đoàn thông báo kế hoạch giải phóng mặt bằng phạm vi dự án cho đoàn khảo sát vào ngày 20 tháng 9 năm 2010.</p>	<p>Sau khi xem xét thông báo kế hoạch giải phóng mặt bằng, kết hợp với khảo sát thực địa phạm vi dự án, đoàn nhận định rằng kế hoạch này là phù hợp.</p>
3. Kế hoạch vận hành				
3-1. Sắp xếp nhân sự và kế hoạch bảo đảm nhân lực.	<p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định kế hoạch hợp lý trong việc sắp xếp và bố trí đảm bảo nhân sự.</p> <p>-Kiểm tra kế hoạch bố trí nhân sự đảm bảo cán bộ thực hiện quan trắc chất lượng nước.</p>	<p>Trong hồ sơ dự án đầu tư xây dựng công trình, không thấy đề cập đến việc sắp xếp nhân sự và kế hoạch bảo đảm nhân lực vận hành cho trạm bơm tăng áp và đường ống truyền tải, phân phối của dự án.</p> <p>Đoàn khảo sát đề nghị phía Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án làm rõ vấn đề này với đoàn.</p>	<p>Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án thông báo rằng Công ty CP Cấp nước Phú Thọ sẽ tiếp nhận và vận hành quản lý sau khi dự án hoàn thành, phía Chủ dự án đã đệ trình kế hoạch sắp xếp nhân sự và kế hoạch bảo đảm nhân lực được đưa vào thuyết minh dự án cho đoàn khảo sát vào ngày 29 tháng 9 năm 2010.</p>	<p>Sau khi kiểm tra hồ sơ, đoàn khảo sát nhận định kế hoạch sắp xếp nhân sự được nêu ra là phù hợp.</p>
3-2. Kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống	<p>-Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý kế hoạch vận hành và bảo trì của nhà máy.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra các khoản thu phí và quyết định về thu phí sử dụng nước sạch</p>	<p>Trong hồ sơ dự án đầu tư xây dựng công trình, không thấy đề cập đến kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống cho trạm bơm tăng áp và đường ống truyền tải, phân phối của dự án.</p> <p>Đoàn khảo sát đề nghị phía Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ</p>	<p>Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án đã đệ trình kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống trạm bơm tăng áp, tuyến ống truyền dẫn, phân phối trong thuyết minh dự</p>	<p>Sau khi kiểm tra hồ sơ bổ sung, đoàn khảo sát nhận định rằng kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống là phù hợp.</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
	sau khi xây dựng xong nhà máy.	dự án làm rõ vấn đề này với đoàn.	án và đã nộp cho đoàn khảo sát vào ngày 29 tháng 9 năm 2010.	
3-3. Kế hoạch kiểm soát chất lượng nước	<p>Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra khả năng triển khai công tác kiểm soát chất lượng nước.</p> <p>Nếu cơ quan thực hiện hoặc bộ phận bảo trì chưa xây dựng được kế hoạch kiểm soát chất lượng nước hoặc nếu kế hoạch hiện tại không phù hợp, thì nhóm kiểm soát cần phải đưa ra những điểm cần thiết để xây dựng một kế hoạch thực hiện phù hợp bằng việc bổ sung những các mục có tính khả thi.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra lại năng lực của bộ phận bảo trì liên quan đến công tác kiểm soát chất lượng nước hàng ngày thông qua việc sử dụng phòng giám sát chất lượng nước. Để rà soát được điều đó, thì Đoàn khảo sát cần phải hỗ trợ Cơ quan triển khai hoặc Bộ phận bảo trì xây dựng Kế Hoạch Tăng Cường Năng Lực Giám Sát Chất Lượng Nước, bao gồm cả năng lực nâng cao trình độ đội ngũ nhân viên hiện tại hoặc đội ngũ nhân viên mới.</p> <p>-Nếu nhận thấy việc xây dựng kế hoạch bổ sung kiểm soát chất lượng nước là cần thiết, thì Đoàn khảo sát cần phải thiết lập hai mục: 1. Xây dựng Kế Hoạch Nâng Cao Năng Lực Giám Sát Chất Lượng Nước; 2. Xác định các thông số để đánh giá chất lượng nước như một tiêu chí. Trong suốt quá trình khảo sát, Đoàn khảo sát cần phải kết hợp với các bên thực hiện hoặc Bộ phận bảo trì xây dựng kế hoạch hành động hướng tới xây dựng Kế Hoạch Nâng Cao Năng Lực Giám Sát Chất Lượng Nước.</p>	<p>Đoàn khảo sát hiểu rằng trạm bơm tăng áp và hệ thống tuyến ống truyền dẫn, phân phối của dự án này, nằm trong một hệ thống cấp nước tổng thể Hưng Hóa (bao gồm cả trạm xử lý nước sạch), song trong dự án đầu tư xây dựng công trình không thấy nêu ra/đề cập đến kế hoạch kiểm soát chất lượng nước. Đoàn khảo sát đề nghị phí Sở kế hoạch và Đầu tư làm rõ các vấn đề sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn vị nào chịu trách nhiệm quản lý vận hành và kiểm soát chất lượng nước, bao gồm nước nguồn và nước sau xử lý, nước sạch cung cấp đến người sử dụng. - Tại trạm xử lý nước sạch đặt tại xã Xuân Lộc có phòng thí nghiệm quản lý chất lượng nước không, bao nhiêu chỉ tiêu được kiểm tra cho nước thô và nước sau xử lý. - Kế hoạch kiểm soát chất lượng nước tại trạm xử lý nước, và trạm bơm tăng áp như thế nào. 	<p>Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án, Công ty CP Cấp nước Phú Thọ khẳng định rằng, Công ty CP Cấp nước đơn vị quản lý nhà máy nước Thanh Thủy sẽ chịu trách nhiệm kiểm soát chất lượng nước cung cấp cho địa bàn dự án.</p> <p>Sở KHĐT, chủ dự án đã khẳng định công ty CP nước Phú Thọ đủ năng lực kiểm soát chất lượng nước, gồm cả việc kiểm tra phân tích các chỉ số chất lượng nước thô và nước sau xử lý đảm bảo cung cấp nước an toàn cho địa bàn dự án.</p> <p>Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án đã xây dựng/lập kế hoạch kiểm soát chất lượng nước gồm cán bộ chuyên trách, tần suất kiểm tra chất lượng nước, đã trình tới đoàn vào ngày 29 tháng 9 năm 2010.</p>	Đoàn khảo sát đồng ý với phương án của Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án, Công ty CP Cấp nước đưa ra. Đoàn khảo sát nhận định rằng kế hoạch kiểm soát chất lượng nước là phù hợp.
3-4. Kế hoạch xúc tiến kết nối vào các hộ gia	-Kiểm tra các vấn đề liên quan đến kế hoạch xúc tiến cho việc kết nối vào các hộ gia đình trong khu vực.	Trong dự án đầu tư xây dựng không đề cập đến kế hoạch xúc tiến kết nối vào các hộ gia đình, do vậy đoàn khảo sát đề nghị Sở kế hoạch và Đầu tư, chủ dự án làm rõ vấn đề	- Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án, giải thích rằng việc đấu nối nước sạch từ tuyến ống phân	Sau khi xem xét kế hoạch xúc tiến đấu nối vào các hộ gia đình của

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
đình	-Nếu trong trường hợp các Bên thực hiện hoặc Bộ phận bảo trì chưa xây dựng được kế hoạch hoặc kế hoạch hiện tại không phù hợp, thì Đoàn khảo sát cần phải đưa ra những điểm cần thiết để xây dựng kế hoạch hoàn thiện bằng những mục có tính khả thi.	<p>này như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch đầu nối nước sạch từ đường ống phân phối vào các hộ dân như thế nào (đường ống, đồng hồ, vòi nước, ai sẽ phải trả tiền). - Phạm vi cấp nước từ tuyến ống phân phối vào sâu bao nhiêu m sẽ được cung cấp. - Có chế độ ưu đãi đầu nối nước cho các hộ gia đình thuộc diện chính sách không - Giá nước sẽ được áp dụng cho dự án này như thế nào. - Tỷ lệ đầu nối thực tế tại hệ thống cấp nước hiện trạng gần vùng dự án là bao nhiêu, tỷ lệ các hộ thuộc diện đói nghèo, chính sách là bao nhiêu. 	<p>phối chính của dự án JICA đến đồng hồ đo nước của các hộ dân sẽ sử dụng bằng nguồn vốn thuộc chương trình mục tiêu quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Phú Thọ tại văn bản số 2679/UBND-VXI ngày 3 tháng 8 năm 2010. (áp dụng cho 6 xã : Hồng Đà , Thượng Nông, Đậu Dương, Hương Nộn, Cổ Tiết và thị trấn Hưng Hóa) để đầu tư xây dựng. Ngoài ra Chủ đầu tư cũng thông báo rằng đối với các hộ dân ở sâu phía trong so với mạng lưới ống nước dịch vụ tại xã Di Nậu và Thọ Văn thì Chủ dự án sẽ hỗ trợ 10% chi phí lắp đặt đường ống dẫn vào nhà, và người dân chịu 90% chi phí.(có văn bản đính kèm)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giá bán nước của dự án sẽ áp dụng theo quyết định số 1638/QĐ-UBND tỉnh Phú Thọ áp dụng cho Công ty CP Cấp nước Phú Thọ. - Các chế độ ưu đãi cho các hộ gia đình chính sách sẽ được áp dụng theo các quy định của tỉnh. 	Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án, kết hợp với việc đi khảo sát thực địa, đoàn nhận định các nội dung trong kế hoạch là phù hợp.
3-5. Kế hoạch thoát nước bùn	<p>-Đoàn khảo sát cần phải xác định được tính hợp lý của kế hoạch thoát nước bùn.</p> <p>-Nếu như các Bên thực hiện hoặc Bộ phận bảo trì chưa xây dựng được kế hoạch hoặc kế hoạch hiện tại không phù hợp, thì Đoàn khảo sát cần phải đưa ra những điểm cần thiết để xây dựng kế hoạch hoàn thiện bằng những mục có tính khả thi.</p>	Trong phạm vi dự án chỉ có trạm bơm tăng áp và hệ thống tuyến ống truyền dẫn và phân phối, liên quan đến kế hoạch thoát nước bùn cần đề nghị phía Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án làm rõ vấn đề này tại trạm xử lý nước sạch cung cấp về trạm bơm tăng áp cho đoàn khảo sát.	Tại nhà máy nước Thanh Thủy đã có hệ thống thu, xử lý và thoát nước bùn . Nước bùn sẽ được xả ra sông. theo đường thoát nước của nhà máy vào hệ thống mương gần nhà máy vào mùa khô và bơm ép vào mùa mưa	Sau khi khảo sát thực tế, đoàn nhận định tại nhà máy nước Thanh Thủy đã có công trình xử lý nước bùn, sản phẩm bùn và kế hoạch thoát nước bùn của nhà máy là phù hợp

ANH Phú Thọ/ Tam Nông



Họp
Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án Phú Thọ



Công trình thu của nhà máy xử lý nước hiện tại
tại sông Đà



Nhà máy xử lý nước hiện tại
Công suất Q=8,000m³/ngày



Phòng thí nghiệm/kiểm soát chất lượng nước
tại nhà máy xử lý nước hiện tại



Vị trí trạm bơm đề xuất
Công suất Q=2.000m³/ngày



Phỏng vấn
Hiện tại khu vực này chưa được cấp nước, hầu hết người dân sử dụng nước từ giếng đào mạch nông bị ô nhiễm bởi nước thải.

3-55

3.5 Dự án số 05: Bắc Giang (Lục Nam)

A. Tóm tắt dự án

1. **Tên dự án:** Hệ Thống Cấp Nước thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam
2. **Tỉnh :** Bắc Giang
3. **Huyện:** Lục Nam
4. **Khu vực dự án:** Thị trấn Đồi Ngô
5. **Mục Tiêu của Dự án:** Xây dựng hệ thống cấp nước sạch cho nhân dân thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam và một phần các xã lân cận.
6. **Phạm vi dự án:** Xây dựng hệ thống cấp nước công suất 3,500m³/ngày, xây dựng trạm bơm cấp I, đường ống nước thô, trạm xử lý, và mạng lưới tuyến ống truyền dẫn, phân phối.
7. **Chủ đầu tư dự án:** UBND huyện Lục Nam
8. **Cơ quan vận hành và bảo trì:** Xí nghiệp cấp nước dưới sự kiểm soát của UBND huyện Lục Nam
9. **Cơ quan quyết định đầu tư dự án:** UBND Tỉnh Bắc Giang
10. **Chi phí dự án:** 29,946,360,000 Đồng
11. **Vốn JICA:** 19.569.000.000 Đồng

Tài liệu Đoàn đã nhận: Thuyết minh Dự án đầu tư xây dựng công trình, bao gồm tiếng anh và tiếng việt, hồ sơ bản vẽ thiết kế chi tiết.

B. Kết quả khảo sát

Đoàn khảo sát khảo sát đánh giá của JICA (SAPI) đã kiểm tra các tài liệu dự án do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Giang cung cấp, khảo sát thực địa, thảo luận và làm rõ các vấn đề liên quan với Sở KHĐT và chủ đầu tư dự án Theo các nội dung cụ thể dưới đây:

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
1. Nguồn nước				
1-1. Bảo đảm trữ lượng nước cần thiết của nguồn nước	<p>-Đảm bảo rằng trữ lượng nguồn nước cần thiết ở mức phù hợp với công suất xử lý của nhà máy.</p> <p>-Xem xét mức độ khác nhau giữa mùa mưa và mùa khô, dữ liệu trữ lượng nước trong 12 tháng.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải đi thực tế các điểm phát sinh nguồn nước nhằm đánh giá độ tin cậy của nguồn nước.</p> <p>-Nếu dữ liệu không đủ, thì Đoàn khảo sát cần phải đề xuất các tiêu chí phù hợp.</p>	<p>Dự án sử dụng nguồn nước mặt là nước sông Lục Nam, đoàn khảo sát kiểm tra hồ sơ dự án đầu tư xây dựng công trình hệ thống cấp nước thị trấn Đồi Ngô huyện Lục Nam – Bắc Giang, phần tài liệu thủy văn quan trắc lưu lượng nguồn nước sông Lục Nam để đánh giá trữ lượng nước nguồn trong 12 tháng không có, trong hồ sơ chỉ nêu ra những thông số chung chung, như chiều rộng lòng sông từ 100m đến 200m, chiều sâu trung bình của sông vào mùa cạn/khô từ 2m đến 5m, mực nước max 14.4 m mực nước thấp nhất là 5.71m, vì vậy chúng tôi yêu cầu DPI cung cấp đủ các số liệu thủy văn quan trắc nguồn nước cho 12 tháng của sông Lục Nam đoạn đi qua khu vực dự án.</p>	<p>DPI, UBND huyện Lục Nam đệ trình thêm tài liệu quan trắc lưu lượng dòng chảy của sông Lục Nam tại trạm thủy văn Chủ cho 12 tháng trong năm 2009. Qua kiểm tra số liệu trong báo cáo Qmin = 215.136m³/ngày (ngày 25 tháng 12 – mùa khô-Năm 2009)</p>	<p>Sau khi kiểm tra, đánh giá hồ sơ dựa trên F/S và DD và các số liệu mới được cập nhật, kết hợp với khảo sát thực địa nguồn nước tại vị trí công trình thu (trạm bơm cấp I) chúng tôi nhận định rằng trữ lượng nước của sông Lục Nam đủ để cung cấp cho nhà máy nước Đồi Ngô công suất giai đoạn I: 3.500m³/ngày, và giai đoạn II: 7.000m³/ngày.</p>
1-2. Bảo đảm chất lượng nước đáp ứng tiêu chuẩn nước uống	<p>-Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra tiêu chuẩn chất lượng nước uống và nguồn nước theo tiêu chuẩn Việt Nam.</p> <p>-Xem xét mức độ khác nhau giữa mùa mưa và mùa khô, Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra số liệu chất lượng nước trong 12 tháng để xác định xem liệu các thông số đó có đáp ứng được tiêu chuẩn của Việt Nam hay không.</p> <p>-Để xác định được độ tin cậy các thông số chất lượng nước, Đoàn khảo sát cần phải đi kiểm tra thực tế nguồn nước.</p>	<p>Ở khu vực này (quanh khu vực Hà Nội), mùa mưa từ tháng Năm đến tháng Chín, và lưu lượng nước sông Lục Nam thấp nhất vào tháng 12, Trong báo cáo dự án đầu tư xây dựng công trình, nguồn nước mặt sông Lục Nam có 2 mẫu kết quả chất lượng nguồn nước, 1 mẫu vào tháng 5 năm 2008 (có 12 chỉ tiêu được kiểm tra), mẫu 2 vào tháng 8 năm 2008 (có 25 chỉ tiêu được kiểm tra) được so sánh theo tiêu chuẩn bộ y tế 1329/2002/BYT, so sánh theo quy chuẩn QCVN 08-2008 có ba chỉ tiêu: độ đục: 200mg/l (tiêu chuẩn 100mg/l), phốt phát PO4 50mg/l (0,5mg/l), và E-coli 1050MPN/100ml (50MPN/100ml),</p>	<p>Sông Lục Nam là con sông lớn, từ vị trí đặt công trình thu (trạm bơm I) về phía thượng nguồn không có các công trình gây ô nhiễm chất lượng nước, hai bên lưu vực của sông là các cánh rừng, về phía thượng nguồn cách vị trí công trình thu (dự kiến) khoảng 2km có một hệ thống cấp nước xã Cương Sơn cũng lấy nước mặt là sông Lục Nam đang thi công xây dựng; xuôi xuống phía hạ lưu từ vị trí dự kiến đặt công trình thu cho trạm xử lý nước Đồi Ngô khoảng 2km, có 01 hệ thống cấp nước</p>	<p>Sau khi kiểm tra hồ sơ dự án, thiết kế cơ sở, thiết kế chi tiết, số liệu mới được cung cấp, kết hợp với việc khảo sát thực địa tại vị trí lấy nước (trạm bơm cấp I), chúng tôi cho rằng nguồn nước mặt sông Lục Nam có thể sử dụng làm nguồn nước cung cấp cho trạm xử lý Đồi Ngô.</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
	<p>-Đoàn khảo sát cần phải thu thập được những số liệu về quá trình bảo trì các thiết bị đo chất lượng nước và xác định các thông số chất lượng nước.</p> <p>-Nếu dữ liệu không đủ, thì Đoàn khảo sát cần phải đề xuất các tiêu chí phù hợp</p>	<p>- Độ đục sẽ được giảm khoảng 70% khi đi qua hồ sơ lắng, và sẽ đạt theo tiêu chuẩn QCVN 08-2008.</p> <p>- Chỉ tiêu hàm lượng Phot phát PO4 sẽ được ôxy hóa tại bể trộn, hồ sơ lắng, và sẽ được lắng tại hồ sơ lắng, bể lắng đứng, và bể lọc nhanh.</p> <p>- Hàm lượng E-coli là tương đối cao, đề nghị chú trọng công tác khử trùng nguồn nước.</p> <p>Nguồn nước này có thể sử dụng làm nguồn nước để cung cấp cho trạm xử lý nước Đồi Ngô.</p> <p>Để đảm bảo theo yêu cầu của JICA những số liệu quan trắc chất lượng nguồn nước sông Lục Nam từ tháng một đến tháng tư, tháng sáu, tháng bảy, và từ tháng chín đến tháng 12 sẽ được cung cấp (có 10 tháng thiếu tài liệu kiểm tra chất lượng nguồn nước sông Lục Nam).</p>	<p>thị trấn Lục Nam (cung cấp cho khoảng 900 hộ dân từ năm 2003) cũng dùng nguồn nước mặt sông và hiện tại chất lượng nước người dân sử dụng vẫn tốt.</p> <p>Kết quả phân tích chất lượng nước sông Lục Nam cho 12 tháng (từ tháng 10/2008 đến tháng 9/2009) đã được Sở kế hoạch và đầu tư Bắc Giang, đơn vị quản lý dự án, UBND huyện Lục Nam đệ trình cho đoàn khảo sát.</p>	
2. Kế hoạch thi công				
2-1. Dự báo nhu cầu sử dụng	<p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định tính hợp lý của phương pháp dự báo và nhu cầu sử dụng như khối lượng nước tính theo đầu người, đối tượng phục vụ, mô hình sử dụng, các hệ thống cung cấp nước sạch hiện có.</p>	<p>Tiêu chuẩn cấp nước trong F/S là 80l/người/ngày năm 2015) và 100 l/người ngày năm 2025.</p> <p>Tỷ lệ dân số được phục là 70% cho năm 2015 và 90% vào năm 2025.</p> <p>Nước cấp cho nhu cầu công cộng là 10% nước sinh hoạt cho cả hai giai đoạn</p> <p>Nước cho nhu cầu thương mại và dịch vụ là 10%</p> <p>Nước cho nhu cầu tưới cây và rửa đường là 10%</p> <p>Nước cho nhu cầu sản xuất công nghiệp là 10%.</p> <p>Nước rò rỉ 25%, Nước dùng cho bán thân trạm xử lý là 5%.</p> <p>Nhìn chung: các chỉ tiêu sử dụng cho dự báo nhu cầu dùng nước là hợp lý ngoại trừ tiêu chuẩn dùng nước và tỷ lệ dân số được phục vụ. Các tiêu chuẩn này đã được áp dụng cho tính toán nhỏ hơn tiêu chuẩn Việt Nam.</p> <p>Báo cáo điều chỉnh tính toán nhu cầu dùng nước cho thị trấn Đồi Ngô của Sở kế hoạch đầu tư cung cấp đã được tính toán hợp lý.</p> <p>Dân số tính toán trong Dự án đầu tư được lấy theo báo</p>	<p>Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án đã cung cấp cho đoàn khảo sát báo cáo bổ sung dự án bao gồm bảng tính toán nhu cầu dùng nước mới vào ngày 29 tháng 9 năm 2010,</p>	<p>Sau khi kiểm tra hồ sơ và khảo sát thực tế, đoàn khảo sát nhận định rằng cách tính toán nhu cầu sử dụng nước là phù hợp.</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		cáo Điều chỉnh quy hoạch xây dựng chung thị trấn Đồi Ngô là hợp lý.		
2-2. Khối lượng cung cấp nước sạch và khối lượng xử lý	-Đoàn khảo sát sẽ xác định tính hợp lý của khối lượng cung cấp nước sạch đã được dự báo và khối lượng nước được xử lý dựa vào dự báo nhu cầu sử dụng, dựng, xác định tiềm năng nguồn nước và công suất xử lý nước của nhà máy có thỏa mãn nhu cầu hiện tại và tương lai không.	Công suất nhà máy giai đoạn 1 - năm 2015 là 3.500 m ³ /ngày và 7.000 m ³ /ngày vào năm 2025. Công suất nhà máy đã được đề xuất phù hợp với nhu cầu tính toán. Báo cáo quan trắc thủy văn đã không được đề cập trong Dự án đầu tư. Đề nghị Sở kế hoạch và đầu tư cung cấp tài liệu về quan trắc thủy văn của sông Lục Nam. Dựa vào tài liệu quan trắc thủy văn của Sở kế hoạch đầu tư cung cấp, Trữ lượng của nguồn nước phù hợp với công suất nhà máy đã được đề xuất.	Sở kế hoạch và Đầu tư đã cung cấp cho đoàn khảo sát đánh giá tài liệu về quan trắc thủy văn.	Sau khi kiểm tra hồ sơ bổ sung và đi kiểm tra thực địa dự án, đoàn khảo sát nhận định trữ lượng nguồn nước đủ đáp ứng cho trạm xử lý nước.
2-3. Phương pháp xử lý nước	-Đoàn khảo sát sẽ xác định hiệu quả lâu dài của phương pháp xử lý -Đoàn khảo sát sẽ xác định xem phương pháp xử lý nước đã được đề xuất trước đó có phù hợp về mặt kỹ thuật hay không dựa trên các yếu tố như chất lượng và khối lượng nguồn nước, trình độ kỹ thuật của phòng giám sát và bảo trì và các yếu tố liên quan khác.	Công nghệ áp dụng cho nhà máy nước được lựa chọn là: nước mặt – hồ sơ lắng – bể lắng đứng kết hợp ngăn phân ứng trung tâm – bể lọc nhanh – bể chứa nước sạch.	Sở KHĐT, chủ dự án giải thích đây là dây chuyền công nghệ thông dụng tại Việt Nam nên rất dễ cho công tác vận hành.	Qua đánh giá, công nghệ áp dụng cho trạm xử lý nước Đồi Ngô là phù hợp dựa trên các yếu tố đánh giá như nguồn nước, tính phù hợp với công suất của trạm, chi phí xây dựng
2-4. Kết cấu xây dựng của các nhà máy	-Đoàn khảo sát sẽ xác định xem liệu cơ sở hạ tầng cần thiết để vận hành nhà máy cấp nước bị cho một nhà máy cung cấp nước sạch đã	1/Tuyển ống nước thô: Tuyển ống nước thô theo bản vẽ thiết kế chi tiết là ống thép D250 có chiều dài L=3112m từ Trạm bơm 1 đến	Bản vẽ tuyến ống nước thô đã được chỉnh sửa với vật liệu sử dụng uPVC phù hợp với báo cáo đầu tư xây dựng của dự án.	Sau khi kiểm tra hồ sơ DD bổ sung và đi thực địa dự án, đoàn nhận định kế hoạch này là

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
	<p>được lên kế hoạch hay chưa.</p> <p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định tính hợp lý về kết cấu xây dựng của mỗi nhà máy.</p> <p>-Trong quá trình thực hiện các tiêu dự án cung cấp nước sạch, thiết bị xử lý nước cũng được xem là một yếu tố quan trọng, Đoàn khảo sát cũng sẽ tiến hành kiểm tra phòng thí nghiệm của nhà máy.</p>	<p>Khu Xử Lý, trong báo cáo dự án đầu tư xây dựng thì tuyến ống nước thô dùng vật liệu uPVC – PN8, chiều dài 2.525m có sự khác nhau đề nghị DPI, UBND huyện Lục Nam, tư vấn lập dự án, thiết kế làm rõ. Trên bản vẽ thiết kế cần ghi rõ áp lực làm việc của tuyến ống bao nhiêu bar.</p> <p>Nếu tuyến ống nước thô dùng vật liệu uPVC thì các gối đỡ cút 11,4° là cần thiết.</p> <p>Cần xem xét lại tính toán gối đỡ cút 90°</p> <p>2/ Trạm bơm nước thô:</p> <p>Đã đầy đủ BCKS Địa hình</p> <p>Tuy nhiên mới có 01 hố khoan không đủ cơ sở đánh giá địa tầng cho 2 khu vực trạm bơm nước thô-công trình thu và trạm xử lý nước (hai vị trí cách nhau gần 3km) cần xác định lại.</p> <p>Chưa có thiết kế phương án bảo vệ bờ sông xung quanh khu vực công trình thu (Trạm bơm cấp I) để tránh xói mòn.</p> <p>3/ Trạm xử lý:</p> <p>Các hạng mục xây dựng trong Trạm xử lý đã có thiết kế chi tiết bao gồm cả bản vẽ thi công và mặt bằng tổng thể.</p> <p>Tuy nhiên cần xem xét giải quyết lối đi quanh nhà cho các hạng mục Trạm bơm cấp II, Nhà hóa chất, Nhà Điều hành.</p> <p>Theo tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam TCXD 33-2006, vị trí công trình thu trạm bơm cấp I nên dịch chuyển về phía thượng lưu để đảm bảo khoảng cách từ hàng rào khu công nghiệp đến công trình thu là 100m đến 200m.</p>	<p>Chủ dự án đã trình cho đoàn hồ sơ thiết kế điều chỉnh có sự điều chỉnh vị trí điểm thu nước và trạm bơm cấp I cho đoàn ngày 29 tháng 9 năm 2010,</p> <p>Tài liệu khoan địa chất công trình cho công trình thu và trạm xử lý đã được cung cấp đầy đủ.</p> <p>Phương án bảo vệ bờ sông hai bên công trình thu (trạm bơm cấp I); thống nhất bổ sung theo ý kiến của đoàn khảo sát và đã được đính kèm trong báo cáo cập nhật. Ban quản lý dự án đã nộp bổ sung phương án này vào 27 tháng 9/2010.</p> <p>Hạng mục này, chủ dự án thống nhất sẽ được bổ sung trong giai đoạn thi công.</p> <p>Chủ dự án giải thích rằng đã kiểm tra thực tế và thấy rằng khoảng cách thực tế là hơn 200m nên không cần điều chỉnh vị trí trạm bơm cấp I</p>	phù hợp
2-5. Phương án dẫn nước thô, phân phối nước, hệ thống cung cấp	-Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý của các hạng mục này.	<p>Đề nghị cung cấp bảng tính toán thủy lực tuyến ống nước thô.</p> <p>Trên cơ sở số liệu của tư vấn lập dự án đã đệ trình, tuyến ống là phù hợp.</p>	Bảng tính toán thủy lực tuyến ống nước thô đã được cung cấp tới Đoàn khảo sát.	Sau khi kiểm tra chúng tôi thấy Bảng tính phù hợp

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
nước và mạng lưới đường ống dẫn				
2-6. Đảm bảo cung cấp đầy đủ điện năng	<p>- Đoàn khảo sát cần phải xem xét đến các thủ tục hành chính để đảm bảo nguồn cung cấp điện năng được liên tục, vì việc cung cấp điện ở mỗi tỉnh là khác nhau. Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý của các đề án nhằm đảm bảo nguồn cung cấp điện năng đầy đủ.</p> <p>-Thêm một tiêu chí là nếu như các bên thực hiện không có biên bản ghi nhớ với công ty điện lực Việt nam, thì Đoàn khảo sát cần phải chú ý đến việc ký biên bản ghi nhớ với các bên liên quan.</p>	<p>Các bản vẽ thiết kế trạm biến áp 75kva-35/0,4kv cấp điện cho trạm bơm nước thô và 250kva-35/0,4kv cấp điện cho nhà máy xử lý đã đầy đủ.</p> <p>- Đã có biên bản ghi nhớ với công ty điện lực Việt Nam EVN</p>		Đoàn khảo sát nhận định bản ghi nhớ cấp điện dự án đáp ứng yêu cầu JICA
2-7. Thông số kỹ thuật của các thiết bị điện	-Đoàn khảo sát cần phải xác định thông số kỹ thuật của thiết bị điện và nếu cần thiết thì đề xuất phương án thay thế.	<p>1. Trạm bơm cấp I (Trạm bơm nước thô)</p> <p>- Theo thuyết minh thiết kế bản vẽ thi công, trạm bơm hoạt động theo 2 chế độ: Bằng tay/Tự động. nhưng tại các bản vẽ thiếu các công tắc chuyển mạch tay/ tự động</p> <p>- Cần bổ sung công tơ đo số giờ vận hành của máy bơm để phục vụ công tác bảo dưỡng.</p> <p>- Trong thuyết minh thiết kế có đề cập tới các van điện đầu dây, nhưng tại các bản vẽ lại không thể hiện các van điện này. Đề nghị kiểm tra lại.</p> <p>2. Trạm bơm cấp 2 (Trạm bơm nước sạch)</p> <p>Tại tủ điện điều khiển MCC2:</p> <p>- Thiếu các đèn báo lỗi cho các máy bơm và van điện</p>	<p>Trạm bơm cấp I chỉ điều khiển bằng tay, do đó sẽ sửa lại thuyết minh thiết kế cho phù hợp với bản vẽ thi công.</p> <p>Những thiếu sót tại bản vẽ điện sẽ được điều chỉnh và nộp bổ sung vào cuối tháng 9/2010.</p> <p>Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án đã đệ trình cho đoàn bản vẽ chỉnh sửa vào ngày 29 tháng 9 năm 2010,</p>	Sau khi kiểm tra bản vẽ chi tiết và dữ liệu, đoàn khảo sát nhận định thông số kỹ thuật của các thiết bị điện là phù hợp.
2-8. Kế hoạch giải phóng mặt bằng	<p>-Đoàn khảo sát sẽ nắm bắt các điều kiện thực tế tại hiện trường trong việc giải phóng mặt bằng và các vấn đề liên quan đến người dân.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý của kế hoạch giải phóng mặt bằng để có được sự đồng ý của người dân.</p>	Kế hoạch giải phóng mặt bằng được nêu ra trong thuyết minh dự án đầu tư xây dựng công trình.	UBND huyện khẳng định rằng khu vực đất xây dựng trạm xử lý hiện đang được tạm thời giao cho hội người mù của huyện, làm văn phòng trong thời gian chờ bố trí địa điểm mới, và sẽ được thu hồi ngay khi có quyết định triển khai xây dựng công trình. Ngoài ra chủ tịch hội người mù đã xác nhận thông tin và sẵn sàng bàn giao khi huyện yêu cầu.	Sau khi xem xét kế hoạch giải phóng mặt bằng đoàn nhận định kế hoạch này là phù hợp.





Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
3. Kế hoạch vận hành				
3-1. Sắp xếp nhân sự và kế hoạch bảo đảm nhân lực.	-Đoàn khảo sát sẽ xác định kế hoạch hợp lý trong việc sắp xếp và bố trí đảm bảo nhân sự. -Kiểm tra kế hoạch bố trí nhân sự đảm bảo cán bộ thực hiện quan trắc chất lượng nước.	Kế hoạch Sắp xếp nhân sự và kế hoạch bảo đảm nhân lực được nêu ra trong thuyết minh dự án đầu tư xây dựng công trình.	UBND huyện Lục Nam sẽ thành lập xí nghiệp quản lý và vận hành hệ thống cấp nước Đồi Ngô, trên cơ sở nhận sự của Ban giám sát thi công xây dựng công trình và hai cán bộ chuyên môn hiện đang quản lý vận hành trạm cấp nước hiện có, sẽ tổ chức tập huấn, học hỏi cách vận của các nhà máy nước trong tỉnh, cũng như của các tỉnh bạn. Kế hoạch sắp xếp nhận sự đã được Chủ dự án cung cấp cho đoàn khảo sát ngày 27 tháng 9 năm 2010(Qyết định số 1284/KH-UBND ngày 27/9/2010),	Sau khi kiểm tra đoàn khảo sát nhận định là phù hợp.
3-2. Kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống	-Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý kế hoạch vận hành và bảo trì của nhà máy. -Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra các khoản thu phí và quyết định về thu phí sử dụng nước sạch sau khi xây dựng xong nhà máy.	Kế hoạch Kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống được nêu ra trong thuyết minh dự án đầu tư xây dựng công trình.	Kế hoạch vận hành và bảo trì đã được Chủ dự án cung cấp cho đoàn khảo sát ngày 29 tháng 9 năm 2010(Qyết định số 1284/KH-UBND ngày 27/9/2010). Về giá nước dự kiến sẽ lấy theo quyết định 59/2009/QĐ-UBND tỉnh Bắc Giang, trong cơ cấu giá nước của quyết định này đã có xem sét hỗ trợ một phần cho các đối tượng chính sách xã hội.	Sau khi kiểm tra đoàn khảo sát nhận định là phù hợp.
3-3. Kế hoạch kiểm soát chất lượng nước	Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra khả năng triển khai công tác kiểm soát chất lượng nước. Nếu cơ quan thực hiện hoặc bộ phận bảo trì chưa xây dựng được kế hoạch kiểm soát chất lượng nước hoặc nếu kế hoạch hiện tại không phù hợp, thì nhóm kiểm soát cần phải đưa ra những điểm cần thiết để xây dựng	Sau khi đoàn khảo sát kiểm tra hồ sơ thiết kế cơ sở, và thiết kế chi tiết, song chúng tôi không tìm thấy bất cứ nơi đâu có thể hiện việc xây dựng một phòng quản lý chất lượng nước ở trong trạm xử lý nước để quản lý, kiểm soát chất lượng nước, đề nghị bổ sung hạng mục này vào trong dự án. Đoàn kiểm tra cũng không thấy nêu phương án kế hoạch kiểm soát chất lượng nước nguồn, nước sau xử lý.	UBND huyện, Ban quản lý dự án thống nhất với yêu cầu của đoàn khảo sát, bổ sung 01 phòng thí nghiệm phục vụ cho việc kiểm soát chất lượng nước của nhà máy, sử dụng nguồn kinh dự phòng của dự án, và kinh phí tiết kiệm qua đấu thầu của dự án. UBND huyện cam kết bổ sung từ	Kế hoạch quản lý chất lượng nước đã được Chủ dự án cung cấp bổ sung cho đoàn khảo sát ngày 29 tháng 9 năm 2010, sau khi kiểm tra đánh giá đoàn nhận định kế hoạch kiểm soát chất lượng nước là

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
	<p>một kế hoạch thực hiện phù hợp bằng việc bổ sung những các mục có tính khả thi.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra lại năng lực của bộ phận bảo trì liên quan đến công tác kiểm soát chất lượng nước hàng ngày thông qua việc sử dụng phòng giám sát chất lượng nước. Để rà soát được điều đó, thì Đoàn khảo sát cần phải hỗ trợ Cơ quan triển khai hoặc Bộ phận bảo trì xây dựng Kế Hoạch Tăng Cường Năng Lực Giám Sát Chất Lượng Nước, bao gồm cả năng lực nâng cao trình độ đội ngũ nhân viên hiện tại hoặc đội ngũ nhân viên mới.</p> <p>-Nếu nhận thấy việc xây dựng kế hoạch bổ sung kiểm soát chất lượng nước là cần thiết, thì Đoàn khảo sát cần phải thiết lập hai mục: 1. Xây dựng Kế Hoạch Nâng Cao Năng Lực Giám Sát Chất Lượng Nước; 2. Xác định các thông số để đánh giá chất lượng nước như một tiêu chí. Trong suốt quá trình khảo sát, Đoàn khảo sát cần phải kết hợp với các bên thực hiện hoặc Bộ phận bảo trì xây dựng kế hoạch hành động hướng tới xây dựng Kế Hoạch Nâng Cao Năng Lực Giám Sát Chất Lượng Nước.</p>		<p>nguồn kinh phí của huyện nếu thiếu.</p> <p>Kế hoạch này đã nộp bổ sung cho đoàn vào ngày 29 tháng 9/2010.</p>	<p>phù hợp.</p>
<p>3-4. Kế hoạch xúc tiến kết nối vào các hộ gia đình</p>	<p>-Kiểm tra các vấn đề liên quan đến kế hoạch xúc tiến cho việc kết nối vào các hộ gia đình trong khu vực.</p> <p>-Nếu trong trường hợp các Bên thực hiện hoặc Bộ phận bảo trì chưa xây dựng được kế hoạch hoặc kế hoạch hiện tại không phù hợp, thì Đoàn khảo sát cần phải đưa ra những điểm cần thiết để xây dựng kế hoạch hoàn thiện bằng những mục có tính khả thi.</p>	<p>Trong hồ sơ thiết kế chi tiết đã nêu nên phương án đấu nối từ mạng lưới tuyến ống nước dịch vụ vào hộ dân, có kèm theo cả đồng hồ đo nước, và đảm bảo yêu cầu.</p>	<p>Theo phản ánh của UBND huyện và khảo sát thực tế của đoàn, hiện đa số các hộ dân trong vùng dự án đã xây dựng được ống cấp nước nội bộ trong nhà, nên dự án chỉ tính toán đấu nối đến sát nhà dân.</p> <p>Trường hợp các hộ nghèo chưa có khả năng xây dựng hệ thống cấp nước trong gia đình thì UBND huyện sẽ hỗ trợ một vòi nước để phục vụ cho sinh hoạt của gia đình.</p>	<p>Sau khi nghe giải trình của Chủ đầu tư- UBND huyện và đi thực địa, đoàn khảo sát nhận định người dân sẽ đấu nối sử dụng nước ngay khi dự án hòa thành</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
3-5. Kế hoạch thoát nước bùn	<p>-Đoàn khảo sát cần phải xác định được tính hợp lý của kế hoạch thoát nước bùn.</p> <p>-Nếu như các Bên thực hiện hoặc Bộ phận bảo trì chưa xây dựng được kế hoạch hoặc kế hoạch hiện tại không phù hợp, thì Đoàn khảo sát cần phải đưa ra những điểm cần thiết để xây dựng kế hoạch hoàn thiện bằng những mục có tính khả thi.</p>	Kế hoạch thoát nước bùn đã được đề cập trong hồ sơ thiết kế chi tiết.	Huyện-chủ đầu tư đã có kế hoạch và thiết kế hạng mục thoát nước bùn của dự án	Đoàn nhận định kế hoạch này là phù hợp

ANH Bắc Giang/ Lục Nam

3-68

		
<p align="center">Họp Cùng Sơ kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Giang/ Chủ dự án</p>	<p align="center">Nguồn nước của dự án Vị trí tại sông Lục Nam</p>	<p align="center">Vị trí trạm xử lý nước đề xuất Hiện tại (như trong ảnh) sẽ được thống nhất giải tỏa để xây dựng công trình xử lý nước của dự án (công suất Q=3,500m³/ngày)</p>
		
<p align="center">Phỏng vấn</p>		

3.6 Dự án số 06: Sơn La (Sông Mã)

A. Tóm tắt dự án

1. **Tên dự án:** Hệ Thống Cấp Nước sinh hoạt trung tâm cụm xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã
2. **Tỉnh :** Sơn La
3. **Huyện:** Sông Mã
4. **Khu vực dự án:** Xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La
5. **Mục Tiêu của Dự án:** Xây dựng hệ thống cấp nước sinh hoạt, đáp ứng các nhu cầu dùng nước sinh hoạt, công nghiệp và các nhu cầu khác trên địa bàn xã Chiềng Khương.
6. **Phạm vi dự án:** Xây dựng hệ thống cấp nước công suất 2,400m³/ngày, bao gồm đập tràn, trạm bơm cấp I, tuyến ống nước thô, trạm xử lý nước, tuyến ống truyền tải và phân phối nước sạch.
7. **Chủ đầu tư dự án:** Trung tâm nước sạch và Vệ sinh nông thôn tỉnh Sơn La.
8. **Cơ quan vận hành và bảo trì:** Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Sơn La.
9. **Cơ quan quyết định đầu tư dự án:** UBND Tỉnh Sơn La
10. **Chi phí dự án: 26,516,905,703 Đồng**
11. **Vốn JICA: 21,639,000,000 Đồng**

Tài liệu Đoàn đã nhận: Thuyết minh Dự án đầu tư xây dựng công trình, thuyết minh thiết kế, hồ sơ khảo sát, hồ sơ địa chất công trình, và hồ sơ bản vẽ thiết kế chi tiết.

B. Kết quả khảo sát

Đoàn khảo sát khảo sát đánh giá của JICA (SAPI) đã kiểm tra các tài liệu dự án do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sơn La cung cấp, khảo sát thực địa, thảo luận và làm rõ các vấn đề liên quan với Sở KHĐT và chủ đầu tư dự án Theo các nội dung cụ thể dưới đây.

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
1. Nguồn nước				
1-1. Bảo đảm trữ lượng nước cần thiết của nguồn nước	<ul style="list-style-type: none"> -Đảm bảo rằng trữ lượng nguồn nước cần thiết ở mức phù hợp với công suất xử lý của nhà máy. -Xem xét mức độ khác nhau giữa mùa mưa và mùa khô, dữ liệu trữ lượng nước trong 12 tháng. -Đoàn khảo sát cần phải đi thực tế các điểm phát sinh nguồn nước nhằm đánh giá độ tin cậy của nguồn nước. -Nếu dữ liệu không đủ, thì Đoàn khảo sát cần phải đề xuất các tiêu chí phù hợp. 	<p>Dự án sử dụng nguồn nước mặt lấy từ suối Lê, trong báo cáo dự án đầu tư xây dựng công trình đã nêu ra phương pháp đánh giá trữ lượng nước suối Lê cho 12 tháng trong năm, lưu lượng $Q_{min}=76.377m^3/ngày$ (tháng Ba), $Q_{max}=1.261.440m^3/ngày$ (tháng Tám); tuy nhiên chưa có báo cáo thủy văn đính kèm, do vậy đoàn khảo sát đề nghị Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án cung cấp Báo cáo thủy văn làm cơ sở kiểm chứng</p>	<p>Phía Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án cung cấp Báo cáo thủy văn cho đoàn báo cáo thủy văn vào ngày 8/9/2010.</p>	<p>Sau khi kiểm tra hồ sơ và kết hợp đi thực địa dự án, đoàn nhận định trữ lượng nước suối Lê đủ đáp ứng nhu cầu công suất của nhà máy xử lý nước</p>
1-2. Bảo đảm chất lượng nước đáp ứng tiêu chuẩn nước uống	<ul style="list-style-type: none"> -Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra tiêu chuẩn chất lượng nước uống và nguồn nước theo tiêu chuẩn Việt Nam. -Xem xét mức độ khác nhau giữa mùa mưa và mùa khô, Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra số liệu chất lượng nước trong 12 tháng để xác định xem liệu các thông số đó có đáp ứng được tiêu chuẩn của Việt Nam hay không. -Để xác định được độ tin cậy các thông số chất lượng nước, Đoàn khảo sát cần phải đi kiểm tra thực tế nguồn nước. -Đoàn khảo sát cần phải thu thập được những số liệu về quá trình bảo trì các thiết bị đo chất lượng nước và xác định các thông số chất lượng nước. -Nếu dữ liệu không đủ, thì Đoàn khảo sát cần phải đề xuất các tiêu chí phù hợp 	<p>Tại khu vực dự án mùa mưa từ tháng 5 đến tháng 9, và mùa khô từ tháng 10 đến tháng 4 năm sau, trong báo cáo F/S và D/D có đính kèm 1 phiếu kết quả kiểm tra chất lượng nước nguồn suối Lê cho tháng 6/2008 (với 24 chỉ tiêu đã được kiểm tra).</p> <p>So sánh theo quy chuẩn QCVN 08-2008 có hai chỉ tiêu: tổng hàm lượng cặn lơ lửng: 1120mg/l (tiêu chuẩn QCVN 08-2008 30mg/l), E-coli 550MPN/100ml (QCVN-08.2008, 50MPN/100ml)</p> <p>Theo công nghệ xử lý nước đã chọn, độ đục sẽ được giảm khoảng 70% đến 80% khi đi qua hồ sơ lắng, và sẽ đạt theo tiêu chuẩn QCVN 08-2008.</p> <p>Hàm lượng E-coli là tương đối cao, đề nghị chú trọng công tác khử trùng nguồn nước, đảm bảo lượng Clo dư trên tuyến ống cấp nước cho các hộ dân đạt quy chuẩn QCVN 01:2009/BYT (từ 0,3</p>	<p>Phía sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án đã cung cấp một số kết quả phân tích chất lượng nước sau xử lý của trạm cấp nước sông Mã và một số cơ sở cung cấp nước sạch nông thôn sử dụng nguồn nước mặt sông Mã và các khe suối trên địa bàn tỉnh, kết quả cho thấy nước sau xử lý lượng E.coli đều đạt tiêu chuẩn,</p> <p>Phía sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án đã cung cấp đủ số liệu 12 tháng quan trắc chất lượng nước nguồn suối Lê còn thiếu cho đoàn và số liệu chất lượng nước nguồn của nhà máy nước Sơn La để kiểm chứng. vào ngày 25</p>	<p>Sau khi kiểm tra hồ sơ bổ sung, đoàn khảo sát nhận định số liệu quan trắc 12 tháng chất lượng nước nguồn đủ đáp ứng yêu cầu của JICA .</p>




Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		đến 0,5mg/l). Để đảm bảo hoàn toàn theo yêu cầu của JICA, phía DPI và PO được yêu cầu cung cấp thêm những số liệu kiểm tra chất lượng nước suối Lệ từ tháng 1 đến tháng 5 và từ tháng 7 đến tháng 12 cho đoàn khảo sát	tháng 9/2010.	
2. Kế hoạch thi công				
2-1. Dự báo nhu cầu sử dụng	-Đoàn khảo sát sẽ xác định tính hợp lý của phương pháp dự báo và nhu cầu sử dụng như khối lượng nước tính theo đầu người, đối tượng phục vụ, mô hình sử dụng, các hệ thống cung cấp nước sạch hiện có.	Giai đoạn đầu tư của Dự án đầu tư là năm 2025 với các thông số sau: - Dân số là 13684 người - Tiêu chuẩn dùng nước là 110l/người/ngày - Tỷ lệ phục vụ là 95%. - Nước dùng cho thương mại và dịch vụ bằng 10% nước sinh hoạt. - Nước thất thoát là 15% - Nước sử dụng cho bản thân nhà máy là 10%. Dân số tính toán đã được đề cập trong dự án đầu tư . Tuy nhiên chúng tôi đề nghị Sở kế hoạch và Đầu tư cung cấp cho các tài liệu cơ sở đã phục vụ cho tính toán (bao gồm cả niên giám thống kê mới nhất) và giải thích rõ cách tính dân số trong dự án. Nhóm nghiên cứu rà soát cũng rất muốn biết thông tin về lượng nước thất thoát của hệ thống cấp nước hiện có.	Sở kế hoạch và đầu tư, Chủ dự án đã cung cấp cho đoàn khảo sát tài liệu: niên giám thống kê tỉnh Sơn La cho năm 2008, 2009, và các báo cáo tình hình phát triển kinh tế xã hội của xã Chiềng Khương đến tháng 9/2010. Trên cơ sở thăm và khảo sát trạm cấp nước hiện trạng thị trấn Sông Mã, đoàn được thông báo tỷ lệ nước thất thoát trên đường ống là 17 đến 18%	Trên cơ sở các tài liệu Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án đã cung cấp, kết hợp với khảo sát thực tế trên địa bàn dự án. Đoàn khảo sát có nhận định rằng các thông số đã sử dụng trong tính toán nhu cầu dùng nước là hợp lý.
2-2. Khối lượng cung cấp nước sạch và khối lượng xử lý	-Đoàn khảo sát sẽ xác định tính hợp lý của khối lượng cung cấp nước sạch đã được dự báo và khối lượng nước được xử lý dựa vào dự báo nhu cầu sử dụng, dụng, xác định tiềm năng nguồn nước và công suất xử lý nước của nhà máy có thỏa mãn nhu cầu hiện tại và tương lai không.	Công suất cấp nước của Nhà máy xử lý đến năm 2025 là 2400 m3/ngày. Trong Dự án đầu tư xây dựng cấp nước đã nêu trữ lượng nước nguồn của suối Lệ với Lưu lượng lớn nhất và nhỏ nhất. Qua xem xét thì trữ lượng của nguồn phù hợp với công suất của nhà máy nước dự kiến. Tuy nhiên vẫn đề nghị Sở kế hoạch và Chủ dự án cung cấp tài liệu liên quan về trữ lượng nguồn nước của suối Lệ Đề nghị Sở kế hoạch và Chủ dự án cung cấp tài liệu về hệ thống cấp nước Bán Bó hiện có (bao gồm công trình thu, hệ thống cấp nước, số liệu các hộ đầu nổi).	Trữ lượng nước đã được nêu ra trong báo cáo thủy văn do Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án cung cấp ngày 8/9/2010. Sở kế hoạch và Đầu tư giải thích rằng: Theo chương trình cấp nước sạch nông thôn 134, Công trình cấp nước bán Bó thu nước từ khe suối vào một bể chứa để cung cấp cho một vài hộ dân xung quanh (nước chưa qua xử	Trữ lượng nước tính toán là phù hợp với công suất với xử lý nước của nhà máy.

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
2-3. Phương pháp xử lý nước	<p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định hiệu quả lâu dài của phương pháp xử lý</p> <p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định xem phương pháp xử lý nước đã được đề xuất trước đó có phù hợp về mặt kỹ thuật hay không dựa trên các yếu tố như chất lượng và khối lượng nguồn nước, trình độ kỹ thuật của phòng giám sát và bảo trì và các yếu tố liên quan khác.</p>	<p>Công nghệ áp dụng cho trạm xử lý nước được lựa chọn là: nước mặt – đập tràn, bể sơ lắng – bể lắng lamen – bể lọc nhanh – bể chứa nước sạch.</p> <p>Quy trình xử lý nước và thiết kế nêu trên là phù hợp cho việc xử lý nước nguồn Suối Lẹ</p>	<p>lý).</p> <p>Chủ đầu tư giải thích quy trình xử lý nước này được chọn phù hợp cho thiết kế xử lý nước của nhà máy và đây là công nghệ phổ biến ở Việt Nam</p>	<p>Đoàn khảo sát nhận định thiết kế và công nghệ xử lý nước của nhà máy là phù hợp</p>
2-4. Kết cấu xây dựng của các nhà máy	<p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định xem liệu cơ sở hạ tầng cần thiết để vận hành nhà máy cấp nước bị cho một nhà máy cung cấp nước sạch đã được lên kế hoạch hay chưa.</p> <p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định tính hợp lý về kết cấu xây dựng của mỗi nhà máy.</p> <p>-Trong quá trình thực hiện các tiểu dự án cung cấp nước sạch, thiết bị xử lý nước cũng được xem là một yếu tố quan trọng, Đoàn khảo sát cũng sẽ tiến hành kiểm tra phòng thí nghiệm của nhà máy.</p>	<p>Các hồ sơ cần thiết cho triển khai thiết kế bản vẽ thi công đã được thực hiện đầy đủ bao gồm Báo cáo khảo sát địa hình, Báo cáo khảo sát địa chất. Kết quả địa tầng cho thấy khu vực xây dựng có đủ điều kiện thực hiện dự án, và đã có cảnh báo địa chất vùng dự án dễ xói lở.</p> <p>Khu vực đầu mối gồm: Đập tràn, Hồ sơ lắng, Trạm bơm I</p> <p>Kết cấu các hạng mục này đã được tính toán thiết kế phù hợp với yêu cầu chịu tải. Tuy nhiên đoàn khảo sát đề nghị với Chủ dự án nên cấu tạo đỉnh kè ngầm vào đất để hạn chế trượt.</p> <p>Phần thuyết minh tính toán cho Đập tràn, hồ sơ lắng, trạm Bơm cấp I, kè bờ suối bị thiếu đề nghị bổ sung.</p> <p>Khu vực trạm xử lý</p> <p>Thiếu thuyết minh tính toán kết cấu cho Nhà hành chính, nhà hóa chất, trạm bơm cấp II. Riêng tính toán kết cấu Bể chứa không phù hợp với bản vẽ thiết kế: Bể hình tròn nhưng tính toán là hình chữ nhật.</p> <p>Trong thuyết minh và bản vẽ không nêu rõ cao trình mực nước max của suối Lẹ, để làm cơ sở tính toán cho cao độ san nền.</p> <p>Phần tuyến ống.</p> <p>Sử dụng ống thép và ống HPDE. Những hạng mục quan trọng trên tuyến cần được thiết kế theo kết quả</p>	<p>Đồng ý chỉnh sửa và điều chỉnh trong giai đoạn thi công.</p> <p>Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án đã bổ sung các hạng mục còn thiếu, chỉnh sửa hồ sơ theo yêu cầu của đoàn khảo sát, và đã trình tới đoàn vào ngày 25 tháng 9/2010.</p>	<p>Sau khi kiểm tra hồ sơ bổ sung, đoàn khảo sát nhận định rằng kết cấu xây dựng của các công trình dự án là phù hợp.</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		tính toán như Gối đỡ cút 90°, 45° không được đề cập. Đoàn khảo sát thấy rằng tất cả các gối đỡ Tê, Cút cho các loại đường kính lớn nhỏ với áp lực khác nhau đều có kích thước giống nhau, đề nghị tính toán thiết kế gối đỡ cho phù hợp với từng loại đường kính khác nhau. Thiết kế phòng thí nghiệm chưa được đề cập trong báo cáo cũng như bản vẽ chi tiết, đề nghị bổ sung.		
2-5. Phương án dẫn nước thô, phân phối nước, hệ thống cung cấp nước và mạng lưới đường ống dẫn	-Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý của các hạng mục này.	Phương án dẫn nước thô, phân phối nước, hệ thống cung cấp nước và mạng lưới đường ống dẫn đã được thể hiện trên bản vẽ thiết kế chi tiết, tuy nhiên trong thuyết minh thiết kế mạng lưới tuyến ống cấp nước bị thiếu sơ đồ tuyến, bảng phân chia lưu lượng nút, đoàn khảo sát yêu cầu DPI, Ban quản lý dự án cung cấp ngay cho đoàn những tài liệu sau: - Bảng phân chia lưu lượng nút, sơ đồ nút (bản cứng và bản mềm). - Bảng tính toán thủy lực (file mềm) Cho đoàn để kiểm tra.	Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án đã cung cấp các tài liệu yêu cầu cho đoàn khảo sát vào ngày 9/9/2010	Sau khi xem xét hồ sơ bổ sung, kết hợp việc đi kiểm tra thực địa, đoàn khảo sát có nhận định rằng tính toán và thiết kế mạng lưới ống cấp nước là phù hợp.
2-6. Đảm bảo cung cấp đầy đủ điện năng	- Đoàn khảo sát cần phải xem xét đến các thủ tục hành chính để đảm bảo nguồn cung cấp điện năng được liên tục, vì việc cung cấp điện ở mỗi tỉnh là khác nhau. Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý của các đề án nhằm đảm bảo nguồn cung cấp điện năng đầy đủ. -Thêm một tiêu chí là nếu như các bên thực hiện không có biên bản ghi nhớ với công ty điện lực Việt nam, thì Đoàn khảo sát cần phải chú ý đến việc ký biên bản ghi nhớ với các bên liên quan.	Chưa có thỏa thuận cấp nguồn điện với EVN, đề nghị bổ sung.	Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án đã cung cấp quyết QĐ số 304/QĐ-PCSL ngày 15/6/2010 cấp điện đầu nối cho công trình của Công ty điện lực Sơn La.	Đoàn khảo sát nhận định kế hoạch đầu nối điện này phù hợp với yêu cầu của JICA
2-7. Thông số kỹ thuật của các thiết bị điện	-Đoàn khảo sát cần phải xác định thông số kỹ thuật của thiết bị điện và nếu cần thiết thì đề xuất phương án thay thế.	Trạm bơm nước sạch (Trạm bơm cấp II) - Kiểm tra lại các thông số kỹ thuật của các áp tô mát của từng máy bơm và của lộ (đường) tổng trên sơ đồ một sợi. Các thông số thể hiện trên bản vẽ là quá nhỏ. - Thiếu tính toán lựa chọn cáp điện.	Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án đã bổ sung các hạng mục còn thiếu, chỉnh sửa hồ sơ theo yêu cầu của đoàn khảo sát, và đã trình tới đoàn khảo sát vào ngày 25 tháng 9/2010.	Sau khi xem xét hồ sơ bổ sung, đoàn khảo sát có nhận định rằng các thông số kỹ thuật của các thiết bị điện là phù hợp.

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		- Bổ sung tủ điều khiển cho hệ thống chiếu sáng ngoài. - Thiếu bản vẽ thiết kế phần điện 17/17 (mặt bằng cấp điện cho trạm bơm cấp I).		
2-8. Kế hoạch giải phóng mặt bằng	-Đoàn khảo sát sẽ nắm bắt các điều kiện thực tế tại hiện trường trong việc giải phóng mặt bằng và các vấn đề liên quan đến người dân. -Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý của kế hoạch giải phóng mặt bằng để có được sự đồng ý của người dân.	Kế hoạch giải phóng mặt bằng không thấy nêu ra trong thuyết minh dự án đầu tư xây dựng công trình. Đoàn khảo sát đề nghị DPI, PO làm rõ vấn đề này.	Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án đã đệ trình cho đoàn khảo sát kế hoạch giải phóng mặt bằng chi tiết đã được phê duyệt. Sẽ triển khai thực hiện ngay sau khi có quyết định thi công công trình.	
3. Kế hoạch vận hành				
3-1. Sắp xếp nhân sự và kế hoạch bảo đảm nhân lực.	-Đoàn khảo sát sẽ xác định kế hoạch hợp lý trong việc sắp xếp và bố trí đảm bảo nhân sự. -Kiểm tra kế hoạch bố trí nhân sự đảm bảo cán bộ thực hiện quan trắc chất lượng nước.	Kế hoạch Sắp xếp nhân sự và kế hoạch bảo đảm nhân lực chưa được nêu ra trong thuyết minh dự án đầu tư xây dựng công trình. Đoàn khảo sát đề nghị DPI, PO làm rõ vấn đề này	Kế hoạch sắp xếp nhân sự và kế hoạch đảm bảo nhân lực đã được Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án trình tới đoàn khảo sát vào ngày 25 tháng 9/2010.	Sau khi kiểm tra hồ sơ bổ sung, đoàn khảo sát nhận định kế hoạch này là phù hợp
3-2. Kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống	-Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý kế hoạch vận hành và bảo trì của nhà máy. -Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra các khoản thu phí và quyết định về thu phí sử dụng nước sạch sau khi xây dựng xong nhà máy.	Kế hoạch Kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống được nêu ra trong thuyết minh dự án đầu tư xây dựng công trình. Kế hoạch này chưa được rõ ràng và chi tiết, đề nghị Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án xây dựng một kế hoạch chi tiết và rõ ràng hơn	Giá nước sẽ được áp dụng theo quyết định của tỉnh. Kế hoạch chi tiết cho công tác vận hành và bảo trì hệ thống đã được Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án trình tới đoàn khảo sát vào ngày 25 tháng 9/2010.	Sau khi kiểm tra hồ sơ bổ sung, đoàn khảo sát nhận định kế hoạch này là phù hợp
3-3. Kế hoạch kiểm soát chất lượng nước	Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra khả năng triển khai công tác kiểm soát chất lượng nước. Nếu cơ quan thực hiện hoặc bộ phận bảo trì chưa xây dựng được kế hoạch kiểm soát chất lượng nước hoặc nếu kế hoạch hiện tại không phù hợp, thì nhóm kiểm soát cần phải đưa ra những điểm cần thiết để xây dựng một kế hoạch thực hiện phù hợp bằng việc bổ sung những các mục có tính khả thi. -Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra lại năng lực của bộ	Phòng thí nghiệm quản lý chất lượng nước không được thể hiện trong hồ sơ thiết kế, đề nghị Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án bổ sung hạng mục này vào trong dự án.	Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án đã bổ sung hạng mục này vào dự án với mức đầu tư cho hạng mục là 187.704.000VNĐ sử dụng nguồn vốn đối ứng. Kế hoạch chi tiết đã được xây dựng và trình tới đoàn khảo sát vào ngày 25 tháng 9/2010.	Sau khi kiểm tra hồ sơ bổ sung, đoàn khảo sát nhận định kế hoạch này là phù hợp

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
	<p>phận bảo trì liên quan đến công tác kiểm soát chất lượng nước hàng ngày thông qua việc sử dụng phòng giám sát chất lượng nước. Để rà soát được điều đó, thì Đoàn khảo sát cần phải hỗ trợ Cơ quan triển khai hoặc Bộ phận bảo trì xây dựng Kế Hoạch Tăng Cường Năng Lực Giám Sát Chất Lượng Nước, bao gồm cả năng lực nâng cao trình độ đội ngũ nhân viên hiện tại hoặc đội ngũ nhân viên mới.</p> <p>-Nếu nhận thấy việc xây dựng kế hoạch bổ sung kiểm soát chất lượng nước là cần thiết, thì Đoàn khảo sát cần phải thiết lập hai mục: 1. Xây dựng Kế Hoạch Nâng Cao Năng Lực Giám Sát Chất Lượng Nước; 2. Xác định các thông số để đánh giá chất lượng nước như một tiêu chí. Trong suốt quá trình khảo sát, Đoàn khảo sát cần phải kết hợp với các bên thực hiện hoặc Bộ phận bảo trì xây dựng kế hoạch hành động hướng tới xây dựng Kế Hoạch Nâng Cao Năng Lực Giám Sát Chất Lượng Nước.</p>			
3-4. Kế hoạch xúc tiến kết nối vào các hộ gia đình	<p>-Kiểm tra các vấn đề liên quan đến kế hoạch xúc tiến cho việc kết nối vào các hộ gia đình trong khu vực.</p> <p>-Nếu trong trường hợp các Bên thực hiện hoặc Bộ phận bảo trì chưa xây dựng được kế hoạch hoặc kế hoạch hiện tại không phù hợp, thì Đoàn khảo sát cần phải đưa ra những điểm cần thiết để xây dựng kế hoạch hoàn thiện bằng những mục có tính khả thi.</p>	<p>Trong dự toán công trình đã có tính đầu nối đến từng hộ dân (đến phạm vi tường rào các hộ, bao gồm cả đồ hồ), song còn thiếu bản vẽ chi tiết, đoàn khảo sát đề nghị bổ sung. Kế hoạch thúc đẩy đầu nối sử dụng nước của các hộ dân (có xem xét đến các hộ gia đình chính sách) cần được chuẩn bị chi tiết hơn.</p>	<p>Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án đã bổ sung bản vẽ thiết kế đầu nối đến hộ dân bao gồm đồ hồ và trình tới đoàn vào ngày 25 tháng 9/2010.</p>	<p>Sau khi kiểm tra hồ sơ bổ sung, đoàn khảo sát nhận định kế hoạch này là phù hợp</p>
3-5. Kế hoạch thoát nước bùn	<p>-Đoàn khảo sát cần phải xác định được tính hợp lý của kế hoạch thoát nước bùn.</p> <p>-Nếu như các Bên thực hiện hoặc Bộ phận bảo trì chưa xây dựng được kế hoạch hoặc kế hoạch hiện tại không phù hợp, thì Đoàn khảo sát cần phải đưa ra những điểm cần thiết để xây dựng kế hoạch hoàn thiện bằng những mục có tính khả thi.</p>	<p>Kế hoạch thoát nước bùn đã được đề cập trong hồ sơ thiết kế chi tiết.</p>		

		
<p align="center">Họp Cùng Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sơn La/ Chủ dự án</p>	<p align="center">Vị trí công trình thu đề xuất cho trạm xử lý nước sạch Công trình thu và trạm xử lý nước sạch (Q=1,500m³/ngày) mặt bằng gần nguồn nước (như trong ảnh).</p>	<p align="center">Phỏng vấn Nước cấp chưa được phục vụ trong vùng dự án, xã Chiềng Khương. Hiện tại hầu hết người dân sử dụng nước sông này.</p>
		
<p align="center">Phòng thí nghiệm trung tâm Phòng thí nghiệm trung tâm tại Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh Môi trường Nông thôn tỉnh Sơn La.</p>		

3.7 Dự án số 07: Lai Châu (Mường Tè)

A. Tóm tắt dự án

1. **Tên dự án:** Dự án cấp nước sinh hoạt thị trấn Mường Tè
2. **Tỉnh :** Lai Châu
3. **Huyện:** Mường Tè
4. **Khu vực dự án:** Thị trấn Mường Tè
5. **Mục Tiêu của Dự án:** Xây dựng một hệ thống cấp nước cho thị trấn Mường Tè nhằm đáp ứng nhu cầu cấp nước đến năm 2015, với công suất 1,000m³/ngđ góp phần vào cải thiện sức khỏe, đời sống và vệ sinh môi trường cho thị trấn Mường Tè.
6. **Phạm vi dự án:** Xây dựng đập đầu mối, tuyến ống nước thô từ nguồn Huổi Sàng, xây dựng công trình thu trạm bơm cấp 1, trạm bơm tăng áp nước thô từ nguồn suối Nậm Cầu, xây dựng trạm xử lý (Phản ứng, kết hợp lắng đứng, lọc, trạm bơm 2) công suất 1,000m³/ngđ.
7. **Chủ đầu tư dự án:** Ủy Ban nhân dân Huyện Mường Tè
8. **Cơ quan vận hành và bảo trì:** Xí nghiệp vận hành quản lý cấp nước Huyện Mường Tè
9. **Cơ quan quyết định đầu tư dự án:** UBND Tỉnh Lai Châu
10. **Chi phí dự án:** 27,248,000,000 VND
11. **Vốn JICA:** 14,900,000,000 VND
12. **Tài liệu Đoàn đã nhận:** Báo cáo nghiên cứu khả thi, bản vẽ thiết kế kỹ thuật thi công, báo cáo khảo sát địa chất, báo cáo khảo sát địa hình, thuyết minh thiết kế

B. Kết quả khảo sát

Đoàn khảo sát đánh giá của JICA (SAPI) đã kiểm tra các tài liệu dự án do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lai Châu cung cấp, khảo sát thực địa, thảo luận và làm rõ các vấn đề liên quan với Sở KHĐT và chủ đầu tư dự án Theo các nội dung cụ thể dưới đây.

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
1. Nguồn nước				
1-1. Bảo đảm trữ lượng nước cần thiết của nguồn nước	<p>-Đảm bảo rằng trữ lượng nguồn nước cần thiết ở mức phù hợp với công suất xử lý của nhà máy.</p> <p>-Xem xét mức độ khác nhau giữa mùa mưa và mùa khô, dữ liệu trữ lượng nước trong 12 tháng.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải đi thực tế các điểm phát sinh nguồn nước nhằm đánh giá độ tin cậy của nguồn nước.</p> <p>-Nếu dữ liệu không đủ, thì Đoàn khảo sát cần phải đề xuất các tiêu chí phù hợp.</p>	<p>Hai nguồn nước sẽ được sử dụng làm nguồn nước cấp cho nhà máy xử lý nước.</p> <p>- Nguồn nước chính sẽ được lấy từ suối Huổi Sàng, từ đây nước sẽ tự chảy về nhà máy xử lý. Trong suốt 4 tháng mùa khô thì trữ lượng nước của suối Huổi Sàng không đủ. Trong thời gian này, nguồn nước từ suối Nậm Cầu sẽ được bơm tới nhà máy xử lý để bù vào lượng nước thiếu đó. Lượng nước của con suối này đảm bảo có đủ trữ lượng cho tất cả các mùa trong năm. Tuy nhiên, để tiết kiệm chi phí vận hành (chi phí bơm, điện...), do vậy nguồn nước từ suối Huổi Sàng là nguồn cấp chính cho nhà máy và nguồn nước từ suối Nậm Cầu sẽ được dùng trong trường hợp thiếu nước trong 4 tháng mùa khô để bù vào lượng nước thiếu đó.</p> <p>Dựa vào dữ liệu tính toán thủy văn</p> <p>Đối với Suối Huổi Sàng: cao độ +408.74m</p> <p>$Q_{min} = 0.011 \text{ m}^3/\text{s}(90\%) = 950,4 \text{ m}^3/\text{ngày}$</p> <p>$Q_{max} = 23,17 \text{ m}^3/\text{s} (0,2\%)$</p> <p>Đối với suối Nậm Cầu: tại cao độ +297m</p> <p>$Q_{min} = 0.919 \text{ m}^3/\text{s}(90\%) = 79,401 \text{ m}^3/\text{ngày}$</p> <p>$Q_{max} = 1981,4 (0,2\%)$</p> <p>Nhà máy xử lý tại cao độ +385m</p> <p>Do vậy nước từ Huổi Sàng sẽ tự chảy về nhà máy xử lý.</p> <p>Đoàn đề nghị bổ sung thuyết minh hiệu quả lâu dài vào</p>	<p>UBND Huyện/chủ đầu tư đồng ý trình cho Đoàn khảo sát báo cáo nghiên cứu khả thi và thiết kế chi tiết bổ sung.</p> <p>UBND Huyện đã cung cấp cho Đoàn dữ liệu thủy văn nguồn nước trong cả mùa mưa và mùa khô.</p> <p>UBND Huyện/chủ đầu tư báo cáo quan trắc dữ liệu 12 tháng của Suối Khuổi Sàng là không khả thi.</p> <p>UBND Huyện sẽ cung cấp dữ liệu thủy văn 12 tháng.</p>	<p>Sau khi Đoàn nhận được tài liệu về quan trắc trữ lượng nước của tháng 9 năm 2010, Đoàn sẽ kết luận và có ý kiến với JICA.</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		<p>báo cáo dự án đầu tư trong việc lựa chọn hai nguồn nước thay cho suối Nậm Cầu, đủ trữ lượng cho tất cả các mùa.</p> <p>Trong khu vực, nguồn nước ngầm là không khả quan để làm nguồn cấp nước</p> <p>Để đáp ứng yêu cầu của JICA, kết quả quan trắc trữ lượng nước của 12 tháng cần phải được cung cấp.</p>		
1-2. Bảo đảm chất lượng nước đáp ứng tiêu chuẩn nước uống	<p>-Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra tiêu chuẩn chất lượng nước uống và nguồn nước theo tiêu chuẩn Việt Nam.</p> <p>-Xem xét mức độ khác nhau giữa mùa mưa và mùa khô, Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra số liệu chất lượng nước trong 12 tháng để xác định xem liệu các thông số đó có đáp ứng được tiêu chuẩn của Việt Nam hay không.</p> <p>-Để xác định được độ tin cậy các thông số chất lượng nước, Đoàn khảo sát cần phải đi kiểm tra thực tế nguồn nước.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải thu thập được những số liệu về quá trình bảo trì các thiết bị đo chất lượng nước và xác định các thông số chất lượng nước.</p> <p>-Nếu dữ liệu không đủ, thì Đoàn khảo sát cần phải đề xuất các tiêu chí phù hợp</p>	<p>Đã có kết quả chất lượng nước suối Nậm Cầu.</p> <p>Huyện đã có kết quả phân tích mẫu nước cho mùa mưa (tháng 7 năm 2009) và cho mùa khô (tháng 12 năm 2009) tại vị trí công trình thu của suối Nậm Cầu đạt tiêu chuẩn nước thô cấp cho nhà máy. (thực tế nguồn suối Huổi Sàng từ trên thượng nguồn cũng chảy qua thị trấn và nhập vào suối Nậm Cầu tại vị trí phía trên vị trí đặt công trình thu)</p> <p>Mùa khô từ tháng 10 đến tháng 3, mùa mưa từ tháng 4 đến tháng 9.</p> <p>Để đáp ứng yêu cầu của JICA chất lượng nước trong 12 tháng cần phải được phân tích.</p>	<p>Huyện sẽ quan trắc chất lượng nước tại 2 vị trí đặt công trình thu của tháng 9 này và sẽ cung cấp dữ liệu cho Đoàn nghiên cứu vào cuối tháng 9.</p> <p>Huyện sẽ tiến hành quan trắc những tháng tiếp theo cho mùa khô sau khi quan trắc chất lượng nước trong tháng 9 nếu cần thiết.</p> <p>Kết quả chất lượng nước từ 2 vị trí hống thu (Suối Huổi Sàng và suối Nậm Cầu) của tháng 5 năm 2010 đã được cung cấp cho Đoàn</p>	<p>Sau khi nhận được những tài liệu quan trắc chất lượng nước của tháng 9 năm 2010, Đoàn khảo sát sẽ có kết luận và đánh giá gửi cho JICA.</p> <p>Sau khi kiểm tra kết quả phân tích chất lượng nước bổ sung Đoàn kết luận chất lượng nước đạt yêu cầu.</p>
2.Kế hoạch thi công				
2-1. Dự báo nhu cầu sử dụng	<p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định tính hợp lý của phương pháp dự báo và nhu cầu sử dụng như khối lượng nước tính theo đầu người, đối tượng phục vụ, mô hình sử dụng, các hệ thống cung cấp nước sạch hiện có.</p>	<p>Mục tiêu cấp nước của dự án đã đề cập trong FS đã điều chỉnh, đến năm 2015 và năm định hướng là 2020, với các thông số dưới đây:</p> <p>- Dự báo nhu cầu sử dụng được tính cho 2 giai đoạn, dân số cấp nước sinh hoạt là 8,084 người (năm 2015), 8,838 người (năm 2020).</p> <p>Tiêu chuẩn dùng nước là 80L/người /ngày (năm 2015), 100l/người/ngày (năm 2020).</p>	<p>Huyện đồng ý giải thích chi tiết về dự báo dân số và sẽ bổ sung vào báo cáo khả thi chỉnh sửa và bổ sung.</p>	<p>Sau khi kiểm tra dữ liệu do Sở, chủ đầu tư bổ sung, Đoàn kết luận phần dự báo nhu cầu sử dụng phù hợp.</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		<p>- Tỷ lệ cấp nước là 90% (giai đoạn 1) và 95% (giai đoạn 2).</p> <p>- Nước dùng cho công cộng và tiêu thụ công nghiệp là 15% nước sinh hoạt (cả 2 giai đoạn).</p> <p>- Nước rò rỉ thất thoát 18%, nước dùng cho bản thân trạm 5% (cả 2 giai đoạn).</p> <p>- Công suất Q(2015)=1,000m³/ngđ</p> <p>- Công suất Q(2020) =1,550 m³/ngđ</p> <p>Liên quan đến hệ thống cấp nước hiện có, Huyện đang dùng hệ thống tự chảy không qua xử lý và mất vệ sinh.</p> <p>Sự nhìn nhận đánh giá của Đoàn:</p> <p>Trong báo cáo điều chỉnh F/S và thuyết minh thiết kế đã điều chỉnh, việc lựa chọn các tiêu chuẩn để tính toán nhu cầu là phù hợp.</p> <p>Trong báo cáo khả thi có đề cập đến dân số bao gồm thị trấn Mường Tè và các xã Bum Tờ và Bum Nura.</p> <p>Tuy nhiên, đề nghị UBND Huyện giải thích cơ sở lựa chọn dân số và cung cấp cho Đoàn dữ liệu và tài liệu dùng để tính toán dân số (bao gồm cả niên giám thống kê và dân số thực tế của thị trấn và các xã lân cận)</p>		
2-2. Khối lượng cung cấp nước sạch và khối lượng xử lý	-Đoàn khảo sát sẽ xác định tính hợp lý của khối lượng cung cấp nước sạch đã được dự báo và khối lượng nước được xử lý dựa vào dự báo nhu cầu sử dụng, dựmng. xác định tiềm năng nguồn nước và công suất xử lý nước của nhà máy có thỏa mãn nhu cầu hiện tại và tương lai không.	Trong báo cáo thuyết minh thiết kế chỉnh sửa đã đề cập đến nhu cầu dùng nước trong giai đoạn đầu là 1000m ³ /ngđ. Hai nguồn nước sẽ được cấp cho nhà máy xử lý. Có đủ trữ lượng nước từ hai nguồn để cấp cho nhu cầu dùng nước giai đoạn I (1000m ³ /ngđ) và giai đoạn II (1500m ³ /ngđ).		

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
2-3. Phương pháp xử lý nước	<p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định hiệu quả lâu dài của phương pháp xử lý</p> <p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định xem phương pháp xử lý nước đã được đề xuất trước đó có phù hợp về mặt kỹ thuật hay không dựa trên các yếu tố như chất lượng và khối lượng nguồn nước, trình độ kỹ thuật của phòng giám sát và bảo trì và các yếu tố liên quan khác.</p>	<p>Trong thuyết minh thiết kế đề xuất 2 phương án xử lý</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phương án 1: Trộn đứng, lắng trong có tầng cặn lơ lửng, lọc nhanh trọng lực. - Phương án 2: Bể phản ứng kết hợp lắng đứng, lọc nhanh <p>Phương án 2 là phương án được lựa chọn,</p> <p>Trong báo cáo khả thi đề cập đến những điểm ưu việt và bất lợi khi lựa chọn phương án tối ưu.</p> <p>Cần phân tích rõ hơn cơ sở lựa chọn phương án như hiệu quả lâu dài trong việc vận hành, bảo dưỡng, so sánh chi phí vận hành, chi phí quản lý làm cơ sở lựa chọn phương án.</p>	<p>UBND Huyện đồng ý gửi cho Đoàn báo cáo khả thi và thuyết minh TKCT chỉnh sửa bổ sung.</p>	
2-4. Kết cấu xây dựng của các nhà máy	<p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định xem liệu cơ sở hạ tầng cần thiết để vận hành nhà máy cấp nước bị cho một nhà máy cung cấp nước sạch đã được lên kế hoạch hay chưa.</p> <p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định tính hợp lý về kết cấu xây dựng của mỗi nhà máy.</p> <p>-Trong quá trình thực hiện các tiểu dự án cung cấp nước sạch, thiết bị xử lý nước cũng được xem là một yếu tố quan trọng, Đoàn khảo sát cũng sẽ tiến hành kiểm tra phòng thí nghiệm của nhà máy.</p>	<p>Trong báo cáo TKCT chỉnh sửa, diện tích bố trí mặt bằng cho nhà máy (36 x 26,6) cần lưu ý xem xét bố trí mặt bằng cho hợp lý, bố trí đường ống kỹ thuật, đường công vụ, đảm bảo vận hành thuận tiện, dễ dàng</p> <p>Báo cáo khảo sát địa hình và địa chất đã được cung cấp đầy đủ</p> <p>Hồ sơ bản vẽ thi công các hạng mục của dự án đã được thiết lập đầy đủ. Tuy nhiên, nhóm KS đề nghị TVTK xem xét lại chiều dày bản đáy các bể lắng, lọc, bể chứa đã được thiết kế dày quá mức cần thiết (Bể lắng, bể lọc dày 50cm, bể chứa dày 40cm). Bố trí thép cho máng nước cốt 385.0 bị đặt ngược với chiều chịu lực.</p> <p>Phòng thí nghiệm kiểm soát chất lượng nước đã được đề cập trong báo cáo khả thi và thiết kế chi tiết nhà máy.</p> <p>Các hạng mục còn lại được thiết kế phù hợp yêu cầu kỹ thuật đủ điều kiện triển khai thi công.</p>	<p>UBND Huyện đồng ý gửi cho Đoàn báo cáo khả thi và bản vẽ TKCT có chỉnh sửa bổ sung.</p>	
2-5. Phương án dẫn nước thô, phân phối nước, hệ thống cung cấp	<p>-Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý của các hạng mục này.</p>	<p>Đoàn khảo sát đã tiến hành kiểm tra báo cáo khả thi và thiết kế chi tiết bao gồm cả phần phân tích thủy lực.</p>	<p>UBND Huyện đồng ý gửi cho Đoàn báo cáo khả thi và bản vẽ TKCT có chỉnh sửa bổ sung.</p>	<p>Sau khi kiểm tra thiết kế chi tiết đã được bổ sung Đoàn đề nghị Huyện nên lắp đặt van trước bể trộn</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
nước và mạng lưới đường ống dẫn		<p>1) Đối với mạng lưới ống phân phối, Đoàn nghiên cứu kết luận là hợp lý và thông báo cho Sở KHĐT, chủ đầu tư/UBND Huyện nếu có bất cứ nhận xét phản hồi nào sau khi Đoàn trở về Hà Nội, Đoàn sẽ thông tin cho Sở và Huyện sau.</p> <p>2) Đối với mạng lưới ống truyền tải nước thô, Đoàn đề xuất là cần phải bố trí ngăn tiếp nhận trước bể lắng trong bản vẽ thiết kế, nên bố trí nước thô từ hai nguồn được dẫn bằng hai đường song song để đảm bảo kiểm soát trữ lượng và/hoặc chất lượng nước vào ngăn tiếp nhận này rồi qua máng trộn vào bể lắng đứng, như vậy sẽ dễ dàng và hiệu quả trong quá trình quản lý, vận hành.</p>		cho từng đường ống truyền dẫn nước thô để tiện cho việc vận hành và bảo trì.
2-6. Đảm bảo cung cấp đầy đủ điện năng	<p>- Đoàn khảo sát cần phải xem xét đến các thủ tục hành chính để đảm bảo nguồn cung cấp điện năng được liên tục, vì việc cung cấp điện ở mỗi tỉnh là khác nhau. Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý của các đề án nhằm đảm bảo nguồn cung cấp điện năng đầy đủ.</p> <p>-Thêm một tiêu chí là nếu như các bên thực hiện không có biên bản ghi nhớ với công ty điện lực Việt nam, thì Đoàn khảo sát cần phải chú ý đến việc ký biên bản ghi nhớ với các bên liên quan.</p>	<p>UBND Huyện đã photocopy biên bản thỏa thuận đấu nối điện với công ty điện lực Việt Nam</p> <p>Chưa có bản vẽ TKCT của trạm biến thế và đường dây trung thế và thuyết minh tính toán chi tiết</p>	<p>UBND Huyện đồng ý trình cho Đoàn báo cáo khả thi và bản vẽ TKCT có chỉnh sửa bổ sung, tính toán thông số tiêu thụ điện.</p> <p>Chủ đầu tư có giải thích sẽ không dùng trạm biến áp mà lấy từ đường dây trung thế đủ công suất để cấp cho trạm.</p>	Phản thiết kế này là phù hợp
2-7. Thông số kỹ thuật của các thiết bị điện	-Đoàn khảo sát cần phải xác định thông số kỹ thuật của thiết bị điện và nếu cần thiết thì đề xuất phương án thay thế.	<p>- Kiểm tra lại các thông số của cáp điện động lực tại bản vẽ mặt bằng bố trí điện gian đặt máy bơm. Các thông số này không giống như các thông số đã nêu tại sơ đồ cấp điện một sợi.</p> <p>- Tại mặt bằng chiếu sáng bên ngoài: Trên bản vẽ thể hiện 04 đèn nhưng trong bảng thống kê thiết bị lại ghi là 03 cái.</p> <p>- Sơ đồ nguyên lý cấp điện một sợi: Thiết diện của cáp điện dùng cho chiếu sáng trong và ngoài nhà quá lớn. Chiều sáng trong nhà không cần sử dụng cáp có đai thép bảo vệ. Ngoài ra, các áp tô mát cho các động cơ 3 pha phải</p>	UBND Huyện đồng ý trình cho Đoàn báo cáo khả thi và bản vẽ TKCT có chỉnh sửa bổ sung.	Phản thiết kế này là phù hợp

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		<p>sử dụng loại vỏ đúc (MCCB), không sử dụng loại áp tô mát mini (MCB).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra lại thông số công suất của các máy bơm, đặc biệt là máy bơm rửa. Có thể chúng quá nhỏ. - Thiếu hệ thống tiếp đất an toàn cho tủ điện điều khiển. - Cần thể hiện vị trí các pa nen điều khiển tại chỗ trên bản vẽ. - Thiếu thuyết minh thiết kế chi tiết phần điện. 		
2-8. Kế hoạch giải phóng mặt bằng	<p>-Đoàn khảo sát sẽ nắm bắt các điều kiện thực tế tại hiện trường trong việc giải phóng mặt bằng và các vấn đề liên quan đến người dân.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý của kế hoạch giải phóng mặt bằng để có được sự đồng ý của người dân.</p>	<p>Đoàn khảo sát đã thị sát vị trí công trình thu, trạm bơm. Vị trí của nhà máy dự kiến được đặt tại vùng đồi núi bao phủ bởi rừng rậm. Khu đất này thuộc quyền quản lý của Huyện, không có hộ dân nào sinh sống, làm nhà trên khu đất này. Huyện cũng đã báo cáo với Đoàn về biên bản cuộc họp nhằm xây dựng các hạng mục: hòng thu nước, trạm bơm và phân đất đã quy định.</p> <p>Mạng lưới ống phân phối sẽ được lắp đặt dọc theo trục đường chính sẽ được chôn dưới đất nên không cần phải giải phóng mặt bằng.</p>	UBND Huyện đã gửi photocopy biên bản cuộc họp cho Đoàn khảo sát.	
3. Kế hoạch vận hành				
3-1. Sắp xếp nhân sự và kế hoạch bảo đảm nhân lực.	<p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định kế hoạch hợp lý trong việc sắp xếp và bố trí đảm bảo nhân sự.</p> <p>-Kiểm tra kế hoạch bố trí nhân sự đảm bảo cán bộ thực hiện quan trắc chất lượng nước.</p>	<p>Huyện xác nhận với Đoàn là họ chưa có kế hoạch sắp xếp nhân sự và đảm bảo nhân lực. Đoàn đã giới thiệu với công ty về trường hợp của công ty KDNS Tỉnh TT Huế và công ty cấp nước Tỉnh Thái Nguyên và đã gửi cho công ty bản copy sách hướng dẫn vận hành và bảo trì do chương trình hỗ trợ kỹ thuật của JICA xây dựng và ban hành.</p> <p>Đoàn khảo sát đề xuất công ty có thể cử nhân viên đến cơ quan giàu kinh nghiệm trong lĩnh vực cấp thoát nước để đào tạo và học tập kinh nghiệm trong suốt thời gian triển khai dự án JICA.</p> <p>Sau khi dự án hoàn thành, công ty cấp thoát nước Lai</p>	<p>Huyện cũng báo cáo với Đoàn họ sẽ tiến hành tuyển nhân sự chuyên trách kiểm soát chất lượng nước và sẽ cử tới những cơ quan giàu kinh nghiệm trong lĩnh vực cấp nước để đào tạo và học tập kinh nghiệm trước khi vận hành nhà máy dự án của JICA tại thị trấn phố Lu.</p> <p>Huyện đồng ý với yêu cầu của JICA về kế hoạch sắp</p>	Đoàn nghiên cứu SAPI đề nghị Lai Châu Waco tham gia vào công tác xây dựng kế hoạch sắp xếp nhân sự. Sau khi kiểm tra các tài liệu Đoàn kết luận phân sắp xếp nhân sự phù hợp.

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		<p>Châu sẽ là cơ quan quản lý và vận hành nhà máy (Laichau Waco)</p> <p>Đoàn khảo sát đề nghị Huyện xây dựng kế hoạch sắp xếp nhân sự và bổ sung vào báo cáo khả thi và thiết kế chi tiết bổ sung.</p>	<p>xếp nhân sự và bảo đảm nhân lực và sẽ bổ sung vào báo cáo khả thi và bản vẽ TK chi tiết.</p> <p>Huyện đã nộp bổ sung tài liệu chỉnh sửa cho Đoàn.</p>	
<p>3-2. Kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống</p>	<p>-Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý kế hoạch vận hành và bảo trì của nhà máy.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra các khoản thu phí và quyết định về thu phí sử dụng nước sạch sau khi xây dựng xong nhà máy.</p>	<p>Hiện nay Huyện đang vận hành một hệ thống cấp nước hiện có trong thị trấn. Trong hệ thống này nước từ suối sẽ được chứa trong bể và cấp trực tiếp đến các hộ dân mà không qua bước xử lý nào.</p> <p>Đoàn đã tiến hành phỏng vấn các hộ dân đang được đầu nối với hệ thống hiện có. Mặc dù chưa nhận được khiếu nại nào từ phía người dân về chất lượng nước, nhưng nước cấp cho các hộ dân không đảm bảo độ tin cậy. Huyện báo cáo với Đoàn có tới hơn 50% tỷ lệ thất thoát nước của hệ thống. Huyện có thể đảm bảo mức lương cho lực lượng lao động phục vụ cho nhà máy.</p> <p>Huyện báo cáo với Đoàn sắp tới chi nhánh cấp nước MùongTè sẽ được thiết lập 10 người gồm</p> <ul style="list-style-type: none"> - 1 giám đốc, 2 nhân viên bán hàng, thu ngân, - 2 người – quản lý chung - 5 người chịu trách nhiệm vận hành, sửa chữa. <p>Sau khi dự án hoàn thành, Công ty CTN Lai Châu sẽ là cơ quan quản lý và vận hành nhà máy (Laichau Waco). Công ty sẽ hỗ trợ chủ đầu tư trong khi triển khai thi công. Hiện công ty đang vận hành quản lý 5 hệ thống cấp nước (Thị trấn Lai Châu, Mùong Tè, Than Uyên, Phong Thổ, Sin Hồ).</p> <p>Đoàn đề nghị Huyện có đủ khả năng nâng cao năng lực của đội ngũ nhân viên chuyên trách cho dự án JICA trước khi hệ thống cấp nước đi vào hoạt động.</p> <p>Giá thành sản xuất 1m³ nước là 2,495VNĐ/m³</p>	<p>Huyện đồng ý với những quan sát và nhận xét của Đoàn nghiên cứu.</p> <p>Huyện hiểu được sự cần thiết trong việc nâng cao năng lực cho dự án của JICA và đồng ý với đề xuất của Đoàn nghiên cứu. Huyện báo cáo rằng họ sẽ thực hiện chương trình nâng cao năng lực trong suốt quá trình thi công dự án.</p> <p>Huyện đồng ý bổ sung chi tiết của Kế Hoạch đó vào báo cáo khả thi và TKCT có chỉnh sửa và bổ sung.</p>	<p>Đoàn đề nghị Sở KHĐT chỉ đạo công ty cấp nước Lai Châu tham gia vào công tác kiểm tra kế hoạch vận hành, khung giá nước và kế hoạch khuyến khích các hộ đầu nối.</p> <p>Phản kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống đạt yêu cầu.</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		<p>Giá nước sinh hoạt bán ra 3,000 VND/m³. Giá nước công nghiệp dịch vụ là 5,000VND/m³</p> <p>Giá nước hiện tại của hệ thống cấp nước hiện có cho nhu cầu dùng nước của các hộ là 500 Đồng/m³ và cho các mục đích khác là 700 Đồng/m³. Đoàn khảo sát quan ngại là các hộ dân sẽ không sẵn lòng trả cho khoản phí cao đối với dự án của JICA và đề nghị Huyện thực hiện cuộc khảo sát nhằm đánh giá khả năng “Sẵn Lòng chi Trả” của người dân.</p>		
<p>3-3. Kế hoạch kiểm soát chất lượng nước</p>	<p>Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra khả năng triển khai công tác kiểm soát chất lượng nước.</p> <p>Nếu cơ quan thực hiện hoặc bộ phận bảo trì chưa xây dựng được kế hoạch kiểm soát chất lượng nước hoặc nếu kế hoạch hiện tại không phù hợp, thì nhóm kiểm soát cần phải đưa ra những điểm cần thiết để xây dựng một kế hoạch thực hiện phù hợp bằng việc bổ sung những các mục có tính khả thi.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra lại năng lực của bộ phận bảo trì liên quan đến công tác kiểm soát chất lượng nước hàng ngày thông qua việc sử dụng phòng giám sát chất lượng nước. Để rà soát được điều đó, thì Đoàn khảo sát cần phải hỗ trợ Cơ quan triển khai hoặc Bộ phận bảo trì xây dựng Kế Hoạch Tăng Cường Năng Lực Giám Sát Chất Lượng Nước, bao gồm cả năng lực nâng cao trình độ đội ngũ nhân viên hiện tại hoặc đội ngũ nhân viên mới.</p> <p>-Nếu nhận thấy việc xây dựng kế hoạch bổ sung kiểm soát chất lượng nước là cần thiết, thì Đoàn khảo sát cần phải thiết lập hai mục: 1. Xây dựng Kế Hoạch Nâng Cao Năng Lực Giám Sát Chất Lượng Nước; 2. Xác định các thông số để đánh</p>	<p>Trong F/S không đề cập đến Kế hoạch kiểm soát chất lượng nước. Hiện chỉ có một hệ thống cấp nước do UBND Huyện quản lý và vận hành. Trong hệ thống này nước từ suối được chứa vào một cái bể và cấp trực tiếp nước thô tới các hộ dân mà không qua xử lý. Huyện báo cáo với Đoàn là họ tin tưởng vào nguồn nước cấp cho người dân là sạch không cần xử lý và vì thế họ không quan tâm chất lượng nước.</p> <p>Đoàn nghiên cứu SAPI giải thích cho Huyện rằng họ cần phải quan tâm phân tích những chỉ tiêu chính (độ đục, độ pH, clo dư và Jar Test) hàng ngày tại phòng thí nghiệm của nhà máy dự án JICA, Huyện cần phải hợp tác với Trung tâm y tế dự phòng để lấy mẫu và phân tích những mẫu còn lại đáp ứng tiêu chuẩn Việt Nam.</p> <p>Đoàn đã giới thiệu với công ty về trường hợp của công ty KDNS Tỉnh TT Huế và đã gửi cho công ty bản copy sách hướng dẫn vận hành và bảo trì bao gồm cả kế hoạch kiểm soát chất lượng nước do chương trình hỗ trợ kỹ thuật của JICA xây dựng và ban hành.</p> <p>Đoàn cũng lưu ý với Huyện là xây dựng Kế Hoạch Kiểm Soát Chất Lượng Nước là một trong những yêu cầu của JICA trước khi khởi công xây dựng nhà máy.</p>	<p>Huyện cũng đồng ý với những nhận định của Đoàn. Công ty hiểu rõ tầm quan trọng trong việc nâng cao năng lực kiểm soát chất lượng nước hàng ngày và có kế hoạch cử nhân viên để những cơ quan giàu kinh nghiệm cấp thoát nước để đào tạo và học hỏi kinh nghiệm trong suốt quá trình thi công dự án.</p> <p>Huyện đồng ý với những yêu cầu của JICA trong việc xây dựng Kế Hoạch Kiểm Soát Chất Lượng Nước và sẽ bổ sung trong báo cáo nghiên cứu khả thi và Bản vẽ TKCT.</p> <p>Liên quan đến công ty cấp nước Lai Châu, công ty báo với Đoàn rằng họ có một phòng thí nghiệm tại công ty nhằm kiểm soát chất lượng nước.</p> <p>Huyện đã nộp bổ sung tài</p>	<p>Đoàn đề nghị Lai Châu Waco tham gia vào quá trình xây dựng kế hoạch. Phần kiểm soát chất lượng nước đạt yêu cầu.</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
	<p>giá chất lượng nước như một tiêu chí. Trong suốt quá trình khảo sát, Đoàn khảo sát cần phải kết hợp với các bên thực hiện hoặc Bộ phận bảo trì xây dựng kế hoạch hành động hướng tới xây dựng Kế Hoạch Nâng Cao Năng Lực Giám Sát Chất Lượng Nước.</p>	<p>Đoàn cũng trao đổi với Huyện về sự cần thiết nâng cao năng lực nhằm đáp ứng yêu cầu kiểm soát chất lượng nước hàng ngày đáp ứng tiêu chuẩn của Việt Nam.</p> <p>Đoàn cũng chia sẻ với Huyện về trường hợp của công ty KDNS Tỉnh TT Huế đã nhận được sự hỗ trợ về kỹ thuật trong việc xây dựng Phòng thí nghiệm, nâng cao năng lực và quản lý tổng thể và tỷ lệ thất thoát trong chương trình hợp tác kỹ thuật của JICA. Kết quả là công ty KDNS có thể kiểm soát chất lượng nước hàng giờ và tuyên bố rằng nước của họ có thể uống được, công ty đã giảm tỷ lệ thất thoát từ 20% xuống còn 14%. Đoàn nghiên cứu cho rằng kinh nghiệm của công ty KDNS Tỉnh TT Huế là bài học hữu ích cho các Tỉnh khác học tập.</p>	<p>liệu chỉnh sửa cho Đoàn.</p>	
<p>3-4. Kế hoạch xúc tiến kết nối vào các hộ gia đình</p>	<p>-Kiểm tra các vấn đề liên quan đến kế hoạch xúc tiến cho việc kết nối vào các hộ gia đình trong khu vực.</p> <p>-Nếu trong trường hợp các Bên thực hiện hoặc Bộ phận bảo trì chưa xây dựng được kế hoạch hoặc kế hoạch hiện tại không phù hợp, thì Đoàn khảo sát cần phải đưa ra những điểm cần thiết để xây dựng kế hoạch hoàn thiện bằng những mục có tính khả thi.</p>	<p>Trong thuyết minh thiết kế, giai đoạn I (2015) 85% (7,650 người dân) sẽ được cung cấp nước sạch và giai đoạn II (2015) dân số được phục vụ nước sạch sẽ tăng lên đến 11,900 người. Có khoảng 10% đến 12% (80-90 hộ) thuộc diện nghèo. Huyện báo cáo với Đoàn là sau khi dự án của JICA đi vào hoạt động thì hệ thống cấp nước hiện có sẽ bỏ không. Các hộ dân sẽ được dùng nước sạch từ dự án của JICA. Những hộ khác chưa đầu nối với hệ thống hiện có thì sẽ đầu nối mới hoàn toàn. Còn về phần nước nguồn thì không ai trong thị trấn dùng nước ngầm. Do vậy, họ khẳng định với Đoàn là mục tiêu bao phủ sẽ có thể đạt được, bởi vì nhu cầu nước sạch trong thị trấn là rất cao.</p> <p>Đoàn khảo sát cũng chia sẻ với Huyện về trường hợp ở các tỉnh khác đối với đường ống dịch vụ và đồng hồ đo nước cho các hộ nghèo và các hộ thông thường. Đoàn cũng đề xuất xây dựng chương trình “Tham gia của các hộ dân” để khuyến khích kế hoạch đầu nối.</p> <p>Laichau Waco cũng giải trình là họ cũng đã có chính sách đặc biệt khuyến khích người dân đầu nối như miễn phí ống cấp ba và đồng hồ đo nước cho người dân. Đối với</p>	<p>Huyện đồng ý với những đề xuất của Đoàn trong việc xây dựng Kế hoạch khuyến khích các hộ dân đầu nối nhằm đạt mục tiêu đầu nối. Họ sẽ bổ sung Kế hoạch vào báo cáo khả thi và TKCT và sẽ thực hiện trong suốt quá trình thi công dự án JICA.</p> <p>Huyện đã bổ sung tài liệu chỉnh sửa cho Đoàn.</p>	<p>Kế hoạch đầu nối phù hợp.</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		những hộ dân ở xa thì công ty và dân sẽ thảo luận và đưa ra giải pháp hợp lý..		
3-5. Kế hoạch thoát nước bùn	<p>-Đoàn khảo sát cần phải xác định được tính hợp lý của kế hoạch thoát nước bùn.</p> <p>-Nếu như các Bên thực hiện hoặc Bộ phận bảo trì chưa xây dựng được kế hoạch hoặc kế hoạch hiện tại không phù hợp, thì Đoàn khảo sát cần phải đưa ra những điểm cần thiết để xây dựng kế hoạch hoàn thiện bằng những mục có tính khả thi.</p>	<p>Đoàn khảo sát đã kiểm tra báo cáo bổ sung và TKCT cho thoát nước bùn trong các khu vực của dự án. Nhưng không thấy đề cập trong F/S và D/D. Đoàn thảo luận Kế hoạch với Huyện và đề nghị Huyện xây dựng kế hoạch và bổ sung vào TKCT.</p> <p>Đoàn đã nhận được bản vẽ thiết kế mặt bằng tổng thể có bố trí thiết kế thể hiện kế hoạch thoát nước bùn.</p>	<p>Huyện đồng ý sẽ cung cấp cho Đoàn thiết kế chi tiết hoàn thiện bảo gồm Kế Hoạch thoát nước bùn vào cuối tháng 9 năm 2010.</p> <p>Huyện đã bổ sung tài liệu chỉnh sửa cho Đoàn.</p>	Phân thoát nước bùn cũng được Đoàn đánh giá là đạt yêu cầu.

ANH Lai Châu/Mường Tè

3-92

<p>Họp Với Sở KHĐT/chủ đầu tư Tỉnh Lai Châu</p>	<p>Vị trí nhà máy xử lý nước dự kiến Q=1,000m³/ngày, nằm sau quả đồi (phía dưới là suối Nậm Cầu)</p>	<p>Vị trí hạng mục thu nước thô dự kiến Nằm tại bờ phải của suối Huổi Sàng Q=600m³/ngày, tự chảy (nhìn từ phía hạ lưu)</p>
<p>Vị trí hạng mục thu nước thô dự kiến Nằm bên bờ phải của sông Nậm Cầu, Q=42m³/h, H=60m, 2nos (nhìn từ phía thượng nguồn)</p>	<p>Khu vực cấp nước dự kiến</p>	<p>Phỏng vấn Người dân tại khu vực cấp nước dự án</p>

3.8 Dự án số 08: Lai Châu (Tam Đường)

A. Tóm tắt dự án

1. **Tên dự án:** Dự án cấp nước khu vực Đông Pao
2. **Tỉnh :** Lai Châu
3. **Huyện:** Tam Đường
4. **Khu vực dự án:** Xã Bản Hòn, Huyện Tam Đường
5. **Mục Tiêu của Dự án:** Xây dựng một hệ thống cấp nước sạch cho thị xã Bản Hòn nhằm đáp ứng nhu cầu cấp nước đến năm 2020, với công suất 1,000m³/ngđ góp phần vào cải thiện sức khỏe, đời sống và vệ sinh môi trường và phát triển kinh tế xã hội cho xã Bản Hòn.
6. **Phạm vi dự án:** Xây dựng hệ thống cấp nước với công suất 1,000m³/ngđ bao gồm hòng thu nước thô, mạng lưới ống truyền tải, nhà máy xử lý, mạng lưới ống phân phối và mạng lưới ống dịch vụ.
7. **Chủ đầu tư dự án:** Ủy Ban nhân dân Huyện Tam Đường
8. **Cơ quan vận hành và bảo trì:** Xí nghiệp cấp nước Đông Pao thuộc Công ty Cấp Nước Lai Châu
9. **Cơ quan quyết định đầu tư dự án:** UBND Tỉnh Lai Châu
10. **Chi phí dự án:** 28,598,000,000 VND
11. **Vốn JICA:** 21,600,000,000 VND
12. **Tài liệu Đoàn đã nhận:** Báo cáo thiết kế chi tiết, bảng vẽ thiết kế kỹ thuật, bản vẽ TKCT xây dựng, bản vẽ trạm trung thể, báo cáo khảo sát địa chất, bản vẽ khảo sát điều tra và tài liệu dự toán dự án.

B. Kết quả khảo sát

Đoàn khảo sát đánh giá của JICA (SAPI) đã kiểm tra các tài liệu dự án do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh/ UBND Huyện/ Chủ đầu tư dự án cung cấp, sau khi khảo sát thực địa, thảo luận và làm rõ các vấn đề liên quan với Sở KHĐT/ UBND Huyện/ Chủ đầu tư dự án Theo các nội dung cụ thể dưới đây.

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
1. Nguồn nước				
1-1. Bảo đảm trữ lượng nước cần thiết của nguồn nước	<p>-Đảm bảo rằng trữ lượng nguồn nước cần thiết ở mức phù hợp với công suất xử lý của nhà máy.</p> <p>-Xem xét mức độ khác nhau giữa mùa mưa và mùa khô, dữ liệu trữ lượng nước trong 12 tháng.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải đi thực tế các điểm phát sinh nguồn nước nhằm đánh giá độ tin cậy của nguồn nước.</p> <p>-Nếu dữ liệu không đủ, thì Đoàn khảo sát cần phải đề xuất các tiêu chí phù hợp.</p>	<p>Nguồn nước được lấy từ suối Chao San, ở độ cao +963m.</p> <p>Theo số liệu tính toán thủy văn trong thuyết minh thiết kế $Q_{min}=0,017m^3/s$ ($1,468m^3/ngđ$).</p> <p>Theo kinh nghiệm của người dân, lưu lượng nước vào mùa mưa của con suối này cao hơn nhiều so với suối Đông Pao, mà trước đó Huyện định chọn làm nguồn nước cho nhà máy. Do các hoạt động của con người sống gần đó, mà nguồn nước này đã không được lựa chọn</p> <p>Huyện sẽ cung cấp cho Đoàn những bức ảnh chụp tại nguồn nước. Huyện cũng cảnh báo cho Đoàn nghiên cứu đường đi vào nguồn nước rất khó khăn và nguy hiểm. Thời tiết đã rất xấu và mưa, Đoàn đã từ bỏ ý định đi thăm nguồn nước.</p> <p>Theo yêu cầu của JICA, trữ lượng nước trong 12 tháng cần được bổ sung</p>	<p>UBND Huyện sẽ quan trắc trữ lượng nước của suối Chao San của tháng 9 và sẽ cung cấp dữ liệu cho Đoàn khảo sát vào cuối tháng 9 này.</p> <p>Huyện sẽ tiến hành quan trắc các tháng tiếp theo trong suốt mùa khô sau khi lấy mẫu phân tích tháng 9 năm 2010.</p> <p>Huyện sẽ cung cấp dữ liệu thủy văn cho 12 tháng</p>	<p>Sau khi nhận được tài liệu quan trắc trữ lượng nước của tháng 9 năm 2010, Đoàn khảo sát sẽ đưa ra kết luận và nhận xét gửi cho JICA.</p>
1-2. Bảo đảm chất lượng nước đáp ứng tiêu chuẩn nước uống	<p>-Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra tiêu chuẩn chất lượng nước uống và nguồn nước theo tiêu chuẩn Việt Nam.</p> <p>-Xem xét mức độ khác nhau giữa mùa mưa và mùa khô, Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra số liệu chất lượng nước trong 12 tháng để xác định xem liệu các thông số đó có đáp ứng được tiêu chuẩn của Việt Nam hay không.</p>	<p>Đã có kết quả phân tích chất lượng nước vào tháng 6/2009, các chỉ tiêu nước thô đều đáp ứng tiêu chuẩn Việt Nam.</p> <p>Nguồn nước được lựa chọn nằm trên núi nơi mà không có các hoạt động của con người, do đó không thể bị ô nhiễm.</p>	<p>UBND Huyện sẽ quan trắc trữ lượng nước của suối Chao San của tháng 9 và sẽ cung cấp dữ liệu cho Đoàn khảo sát vào cuối tháng 9 này.</p> <p>Sau khi lấy mẫu phân tích tháng 9 năm 2010. Huyện sẽ</p>	<p>Sau khi nhận được tài liệu quan trắc chất lượng nước của tháng 9 năm 2010, Đoàn khảo sát sẽ đưa ra kết luận và nhận xét gửi cho JICA.</p> <p>Sau khi nhận được dữ liệu chất lượng nước, Đoàn kết luận phân chất</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
	<p>-Để xác định được độ tin cậy các thông số chất lượng nước, Đoàn khảo sát cần phải đi kiểm tra thực tế nguồn nước.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải thu thập được những số liệu về quá trình bảo trì các thiết bị đo chất lượng nước và xác định các thông số chất lượng nước.</p> <p>-Nếu dữ liệu không đủ, thì Đoàn khảo sát cần phải đề xuất các tiêu chí phù hợp</p>	Theo yêu cầu của JICA, chất lượng nước trong 12 tháng cần được bổ sung.	<p>tiếp tục tiến hành quan trắc các tháng tiếp theo trong suốt mùa khô nếu được yêu cầu.</p> <p>Dữ liệu quan trắc chất lượng nước tháng 9 đã được cung cấp cho Đoàn vào ngày 04 tháng 10 năm 2010.</p>	lượng nước đáp ứng yêu cầu của JICA.
2. Kế hoạch thi công				
<p>2-1. Dự báo nhu cầu sử dụng</p>	<p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định tính hợp lý của phương pháp dự báo và nhu cầu sử dụng như khối lượng nước tính theo đầu người, đối tượng phục vụ, mô hình sử dụng, các hệ thống cung cấp nước sạch hiện có.</p>	<p>Mục tiêu cấp nước của dự án đã đề cập trong thuyết minh thiết kế đến năm 2020 với các thông số dưới đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dân số cấp nước sinh hoạt là 1582 người, công nhân là 500 người. - Tiêu chuẩn dùng nước cho sinh hoạt là 80L/người/ngày, cho công nhân là 65L/người/ngày. - Tỷ lệ cấp nước là 95% . - Nước dùng cho dịch vụ công cộng là 20% nước sinh hoạt. - Nước rò rỉ thất thoát 20%, nước dùng cho bản thân trạm 10% . <p>Quan sát nhận định ban đầu của Đoàn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong bảng tính nhu cầu cấp nước trong thuyết minh có đề cập đến lượng nước dùng cho công nghiệp là 500 m3/ngày nhưng chưa có tính toán cụ thể. - Dân số hiện tại được nêu trong thuyết minh thiết kế năm 2008 là 2216 người (cho tất cả các xã), tuy nhiên dân số cho khu vực dự án đến năm 2020 chỉ có 1582 người. <p>Đề nghị cung cấp và giải thích rõ các vấn đề sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Cơ sở tính toán nhu cầu dùng nước sản xuất 	<p>Huyện đồng ý chỉnh sửa và giải trình cho việc dự báo nhu cầu dùng nước và sẽ cung cấp báo cáo bổ sung vào báo cáo dự án đầu tư.</p> <p>Chủ đầu tư giải trình với Đoàn là dân số hiện tại là 943 người (190 hộ), dân số đến năm 2020 là 1,582 người với tỷ lệ tăng dân là 5% (dự kiến phát triển cho khu vực mô).</p> <p>Liên quan đến 500m3/ngày cho công nhân và nhu cầu sản xuất cho khu mô Đông Pao, công suất được tính toán dựa trên kế hoạch dự kiến cho khu mô.</p>	Dự báo nhu cầu sử dụng phù hợp.

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		<p>công nghiệp 500 m³/ngày.</p> <p>2. Cung cấp dân số hiện tại (theo thống kê dân số) và giải thích cơ sở dự báo dân số năm 2020.</p> <p>3. Cung cấp tài liệu thuyết minh dự án đầu tư và bản vẽ thiết kế cơ sở.</p> <p>Bảng tính dự báo nhu cầu dùng nước cần được chỉnh sửa.</p>		
2-2. Khối lượng cung cấp nước sạch và khối lượng xử lý	-Đoàn khảo sát sẽ xác định tính hợp lý của khối lượng cung cấp nước sạch đã được dự báo và khối lượng nước được xử lý dựa vào dự báo nhu cầu sử dụng, dựng, xác định tiềm năng nguồn nước và công suất xử lý nước của nhà máy có thỏa mãn nhu cầu hiện tại và tương lai không.	<p>Công suất trạm xử lý được tính toán đến năm 2020 là 1000 m³/ngày.</p> <p>Nguồn nước thô cấp cho trạm xử lý được lấy từ suối Chao San. Sau khi nhận được tài liệu dữ liệu quan trắc trữ lượng nước vào tháng 9 năm 2010 này thì Đoàn mới có thể đánh giá về tính hợp lý của khối lượng lượng cung cấp nước sạch.</p>		
2-3. Phương pháp xử lý nước	<p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định hiệu quả lâu dài của phương pháp xử lý</p> <p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định xem phương pháp xử lý nước đã được đề xuất trước đó có phù hợp về mặt kỹ thuật hay không dựa trên các yếu tố như chất lượng và khối lượng nguồn nước, trình độ kỹ thuật của phòng giám sát và bảo trì và các yếu tố liên quan khác.</p>	<p>Nguồn nước cấp cho nhà máy xử lý là suối Chao San. Thuyết minh thiết kế đã đưa ra công nghệ xử lý dùng bể lắng đứng và bể lọc cát, hóa chất sử dụng hỗ trợ lắng là phèn PAC và khử trùng nước bằng Clo. Công nghệ này được dùng phổ biến rộng rãi ở Việt Nam cho các trạm xử lý nhỏ. Do đó rất thuận lợi trong quá trình vận hành vì có thể học hỏi kinh nghiệm vận hành, bảo trì và bảo dưỡng từ các nhà máy hiện có khác.</p> <p>Tuy nhiên, Đoàn nghiên cứu đề nghị Huyện có sánh về chi phí vận hành và bảo dưỡng của phương pháp xử lý này với phương pháp xử lý khác.</p>	Huyện đồng ý giải trình về chi phí quản lý và vận hành sẽ được bổ sung vào báo cáo khả thi.	
2-4. Kết cấu xây dựng của các nhà máy	-Đoàn khảo sát sẽ xác định xem liệu cơ sở hạ tầng cần thiết để vận hành nhà máy cấp nước bị cho một	<p>Hồ sơ D/D đã cung cấp cho Đoàn KS gồm :</p> <p>-Báo cáo khảo sát địa chất</p>		

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
	<p>nhà máy cung cấp nước sạch đã được lên kế hoạch hay chưa.</p> <p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định tính hợp lý về kết cấu xây dựng của mỗi nhà máy.</p> <p>-Trong quá trình thực hiện các tiểu dự án cung cấp nước sạch, thiết bị xử lý nước cũng được xem là một yếu tố quan trọng, Đoàn khảo sát cũng sẽ tiến hành kiểm tra phòng thí nghiệm của nhà máy.</p>	<p>-Thuyết minh tính toán</p> <p>-Bản vẽ thiết kế thi công</p> <p>Báo cáo khảo sát địa chất cho thấy dự án đã được triển khai, các số liệu cần thiết cho thiết kế chi tiết đã được cấp đầy đủ.</p> <p>Thuyết minh tính toán và bản vẽ thiết kế từng hạng mục của dự án đã được thể hiện đầy đủ, rõ ràng, phù hợp về kết cấu và kiến trúc.</p> <p>Phòng thí nghiệm nước được bố trí trong hạng mục Nhà điều hành.</p> <p>Đoàn KS đánh giá đây là bộ Hồ sơ đảm bảo chất lượng, sẵn sàng cho việc triển khai thi công thực hiện dự án theo tiến độ.</p>		
2-5. Phương án dẫn nước thô, phân phối nước, hệ thống cung cấp nước và mạng lưới đường ống dẫn	-Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý của các hạng mục này.	<p>Đoàn khảo sát đã kiểm tra báo cáo khả thi và thuyết minh thiết kế bao gồm cả tính toán thủy lực.</p> <p>1) Đối với tuyến ống truyền dẫn nước thô, Đoàn khảo sát đề nghị thiết kế chi tiết nên đề cập đến áp lực công tác ống HDPE. Trên cơ sở kết quả phân tích thủy lực của thuyết minh thiết kế Đoàn đề xuất áp lực công tác của ống là PN12.</p> <p>2) Đối với tuyến ống phân phối, Đoàn đánh giá là phù hợp và Đoàn cũng đã thông báo cho Sở KHĐT và Chủ đầu tư là sau khi Đoàn trở về Hà Nội nếu có thêm nhận xét hay phản hồi gì thì sẽ thông báo cho Sở KHĐT và Chủ đầu tư. Tuy nhiên Đoàn khảo sát đề nghị nên đề cập đến áp lực công tác cho ống HDPE. Trên cơ sở kết quả phân tích thủy lực của thuyết minh thiết kế Đoàn đề xuất áp lực công tác của ống là PN16.</p>		Đoàn kết luận phần tuyến ống phù hợp.
2-6. Đảm bảo cung cấp đầy đủ điện năng	- Đoàn khảo sát cần phải xem xét đến các thủ tục hành chính để đảm bảo nguồn cung cấp điện năng	<p>Khu vực Đông Pao</p> <p>- Đã có đủ các bản vẽ thiết kế chi tiết cho trạm biến áp</p>	Huyện sẽ cung cấp bản photocopy thỏa thuận đấu nối với công ty điện lực vào	

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
	<p>được liên tục, vì việc cung cấp điện ở mỗi tỉnh là khác nhau. Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý của các đề án nhằm đảm bảo nguồn cung cấp điện năng đầy đủ.</p> <p>-Thêm một tiêu chí là nếu như các bên thực hiện không có biên bản ghi nhớ với công ty điện lực Việt nam, thì Đoàn khảo sát cần phải chú ý đến việc ký biên bản ghi nhớ với các bên liên quan.</p>	<p>50KVA-35/0,4KV và đường dây trung thế 35KV.</p> <p>- Chưa có thỏa thuận cấp điện với công ty điện lực EVN.</p>	cuối tháng này.	
2-7. Thông số kỹ thuật của các thiết bị điện	-Đoàn khảo sát cần phải xác định thông số kỹ thuật của thiết bị điện và nếu cần thiết thì đề xuất phương án thay thế.	<p>Hệ thống cấp nước khu vực Đông Pao</p> <p>- Đã có đầy đủ các bản vẽ thiết kế và thuyết minh kỹ thuật phần điện phù hợp.</p>		
2-8. Kế hoạch giải phóng mặt bằng	<p>-Đoàn khảo sát sẽ nắm bắt các điều kiện thực tế tại hiện trường trong việc giải phóng mặt bằng và các vấn đề liên quan đến người dân.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý của kế hoạch giải phóng mặt bằng để có được sự đồng ý của người dân.</p>	Đoàn đã đi thực địa khu vực đặt nhà máy xử nước nằm trên vị trí cao. Có một đồi chè trên vị trí này. Huyện đã xác nhận và thông báo cho người dân để thu hồi được mặt bằng phục vụ xây dựng nhà máy. Đoàn cũng yêu cầu bên Huyện cung cấp cho Đoàn thỏa thuận giải phóng mặt bằng.	Huyện sẽ cung cấp cho Đoàn bản photocopy thỏa thuận giải phóng mặt bằng. Sở, chủ đầu tư đã cung cấp cho Đoàn thỏa thuận giải phóng mặt bằng.	
3. Kế hoạch vận hành				
3-1. Sắp xếp nhân sự và kế hoạch bảo đảm nhân lực.	<p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định kế hoạch hợp lý trong việc sắp xếp và bố trí đảm bảo nhân sự.</p> <p>-Kiểm tra kế hoạch bố trí nhân sự đảm bảo cán bộ thực hiện quan trắc chất lượng nước.</p>	<p>Huyện xác nhận với Đoàn là họ chưa có kế hoạch sắp xếp nhân sự và đảm bảo nhân lực. Đoàn đã giới thiệu với công ty về trường hợp của công ty KDNS Tỉnh TT Huế và công ty cấp nước Tỉnh Thái Nguyên và đã gửi cho Chủ đầu tư bản copy sách hướng dẫn vận hành và bảo trì của Huế do chương trình hỗ trợ kỹ thuật của JICA xây dựng và ban hành.</p> <p>Đoàn khảo sát đề xuất công ty có thể cử nhân viên đến cơ quan giàu kinh nghiệm trong lĩnh vực cấp thoát nước để đào tạo và học tập kinh nghiệm trong suốt thời gian triển khai dự án JICA.</p> <p>Công ty Cấp thoát nước Lai Châu sẽ tiếp nhận quản lý</p>	<p>Huyện cũng báo cáo với Đoàn họ sẽ tiến hành tuyển nhân sự chuyên trách kiểm soát chất lượng nước và sẽ cử tới những cơ quan giàu kinh nghiệm trong lĩnh vực cấp nước để đào tạo và học tập kinh nghiệm trước khi vận hành nhà máy dự án của JICA.</p> <p>Huyện đồng ý với yêu cầu của JICA về kế hoạch sắp</p>	Đoàn yêu cầu Công ty CTN Lai Châu tham gia vào việc xây dựng kế hoạch sắp xếp nhân sự và bảo đảm nhân lực. Sau khi kiểm tra, Đoàn kết luận phân sắp xếp nhân sự của nhà máy là phù hợp.

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		<p>và vận hành hệ thống cấp nước sau khi dự án được xây dựng hoàn thành.</p> <p>Đoàn khảo sát đề nghị Huyện/Chủ đầu tư sắp xếp nhân sự bảo đảm nhân lực phù hợp với công ty KDNS Lai Châu, đơn vị sau này sẽ là đơn vị quản lý và vận hành dự án.</p>	<p>xếp nhân sự và bảo đảm nhân lực phù hợp với công ty cấp nước Lai Châu và sẽ trình phân báo cáo bổ sung vào báo cáo khả thi và thiết kế chi tiết.</p> <p>Sở, chủ đầu tư đã cung cấp cho Đoàn tài liệu bổ sung.</p>	
3-2. Kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống	<p>-Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý kế hoạch vận hành và bảo trì của nhà máy.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra các khoản thu phí và quyết định về thu phí sử dụng nước sạch sau khi xây dựng xong nhà máy.</p>	<p>Trong báo cáo đã đề cập đến kế hoạch vận hành bảo dưỡng một cách chi tiết.</p> <p>Xây dựng kế hoạch vận hành bảo dưỡng cho từng hạng mục:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đội quản lý công trình thu – Trạm xử lý - Đội quản lý tuyến ống, xây dựng chế độ ghi chép, bảng thời gian theo dõi chế độ công tác tuyến ống, xác định chế độ sửa chữa. <p>Dự kiến sẽ xây dựng Xí nghiệp Cấp nước Đông Pao trực thuộc Công ty Cấp nước Lai Châu.</p> <p>Công ty Cấp thoát nước Lai Châu sẽ tiếp nhận quản lý và vận hành hệ thống cấp nước sau khi dự án được xây dựng hoàn thành. Công ty CTN Lai Châu sẽ cộng tác với Chủ đầu tư cung cấp và giúp đỡ cho Chủ đầu tư trong suốt thời gian thực hiện xây dựng công trình. Hiện tại Công ty CTN Lai Châu đang vận hành 5 hệ thống cấp nước (Thị trấn Lai Châu, Mường Tè, Than Uyên, Phong Thổ, Sin Hồ.</p> <p>Đoàn khảo sát đã đến thăm nhà máy xử lý nước do xí nghiệp cấp nước Tam Đường trực thuộc công ty CTN Lai Châu quản lý. Nhà máy này được xây dựng với sự tài trợ chương trình SPL 3. Sau khi thăm nhà máy Đoàn đề nghị nên xây dựng nâng cao năng lực của đội ngũ nhân viên chuyên trách cho dự án JICA trước khi hệ thống cấp nước đi vào hoạt động.</p>	<p>Huyện/Chủ đầu tư đồng ý với các quan điểm của Đoàn đưa ra.</p> <p>Huyện đã hiểu về sự cần thiết trong việc nâng cao năng lực cho dự án JICA và đồng ý với những đề xuất của Đoàn. Huyện cũng báo cáo với Đoàn là họ sẽ thực hiện chương trình nâng cao năng lực trong quá trình thi công.</p> <p>Huyện đồng ý với những yêu cầu của JICA về việc xây dựng kế hoạch kiểm soát chất lượng nước và sẽ nộp báo cáo dự án đầu tư và thiết kế chi tiết bổ sung cho Đoàn.</p> <p>Sở, chủ đầu tư đã cung cấp cho Đoàn tài liệu bổ sung.</p>	<p>Đoàn đề nghị Sở KHĐT/Huyện/Chủ đầu tư thúc đẩy Công ty CTN Lai Châu đảm nhiệm xúc tiến kế hoạch vận hành, giá nước và đấu nối các hộ dân.</p> <p>Sau kiểm tra tài liệu, Đoàn kết luận kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống là phù hợp.</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		<p>Giá sản xuất là 4,424 VND/m³ Giá bán dự kiến 4,785 VND/m³ Người dân của khu vực Tam Đường chỉ có khả năng trả 1700 đồng/m³ trong khi đó giá nước đề xuất của dự án JICA cao hơn nhiều. Đầu tư thực hiện cuộc khảo sát để tìm hiểu “khả năng chi trả” của người dân, sau đó đưa ra lộ trình giá hợp lý.</p>		
<p>3-3. Kế hoạch kiểm soát chất lượng nước</p>	<p>Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra khả năng triển khai công tác kiểm soát chất lượng nước.</p> <p>Nếu cơ quan thực hiện hoặc bộ phận bảo trì chưa xây dựng được kế hoạch kiểm soát chất lượng nước hoặc nếu kế hoạch hiện tại không phù hợp, thì nhóm kiểm soát cần phải đưa ra những điểm cần thiết để xây dựng một kế hoạch thực hiện phù hợp bằng việc bổ sung những các mục có tính khả thi.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra lại năng lực của bộ phận bảo trì liên quan đến công tác kiểm soát chất lượng nước hàng ngày thông qua việc sử dụng phòng giám sát chất lượng nước. Để rà soát được điều đó, thì Đoàn khảo sát cần phải hỗ trợ Cơ quan triển khai hoặc Bộ phận bảo trì xây dựng Kế Hoạch Tăng Cường Năng Lực Giám Sát Chất Lượng Nước, bao gồm cả năng lực nâng cao trình độ đội ngũ nhân viên hiện tại hoặc đội ngũ nhân viên mới.</p> <p>-Nếu nhận thấy việc xây dựng kế hoạch bổ sung kiểm soát chất lượng nước là cần thiết, thì Đoàn khảo sát cần phải thiết lập hai mục: 1. Xây dựng Kế Hoạch Nâng Cao Năng Lực Giám Sát Chất Lượng Nước; 2. Xác định các thông số để đánh giá chất lượng nước như một tiêu chí. Trong suốt quá trình khảo sát, Đoàn khảo sát cần phải kết hợp với các bên thực hiện hoặc Bộ phận bảo trì xây dựng kế hoạch hành động hướng tới xây dựng Kế Hoạch Nâng Cao Năng Lực Giám Sát Chất Lượng Nước.</p>	<p>Trong F/S có đề cập đến kế hoạch kiểm soát chất lượng nước một cách rất rõ bao gồm ghi chép và báo cáo, kiểm tra phân tích mẫu định kỳ hàng ngày, hàng tháng, hàng quý tại các vị trí họng thu, nước đã qua xử lý và nước tại đầu vòi. Tuy nhiên, F/S không đề cập đến nguồn nhân lực và nâng cao năng lực để có thể lên kế hoạch kiểm soát chất lượng nước.</p> <p>Đoàn khảo sát đã giải thích với Huyện là nhà máy phải quan trắc những chỉ tiêu chính như (độ đục, pH, clo dư và Jar Test) hàng ngày tại phòng thí nghiệm của nhà máy dự án JICA. Huyện nên trao đổi làm việc với bên Sở Y Tế để phân tích những chỉ tiêu còn lại đáp ứng tiêu chuẩn Việt Nam.</p> <p>Đoàn thông báo cho Chủ đầu tư về kế hoạch xây dựng kế hoạch phát triển nâng cao năng lực để có thể kiểm soát được chất lượng nước hàng ngày đáp ứng theo tiêu chuẩn Việt Nam.</p> <p>Đoàn đề nghị Chủ đầu tư xây dựng kế hoạch tương tự phù hợp với kế hoạch của Công ty CTN Lai Châu, cơ quan sẽ quản lý và vận hành dự án sau này.</p> <p>Đoàn cũng chia sẻ với Huyện trường hợp của công ty KDNS Tỉnh TT Huế đã nhận được sự hỗ trợ kỹ thuật, nâng cao năng lực, quản lý vĩ mô và giảm tỷ lệ thất thoát theo chương trình hợp tác kỹ thuật của JICA. Kết quả là công ty KDNS Huế có thể kiểm soát chất lượng nước</p>	<p>Huyện đồng ý với quan điểm của Đoàn khảo sát. Họ đã hiểu để phát triển nâng cao năng lực của họ để đáp ứng kiểm soát chất lượng nước hàng ngày và đã đề xuất sẽ gửi các nhân viên đến Công ty cấp nước có kinh nghiệm để học tập trong suốt quá trình xây dựng dự án JICA.</p> <p>Huyện đã đồng ý với yêu cầu của JICA để lập kế hoạch kiểm soát chất lượng nước và sẽ trình nộp báo cáo bổ sung dự án đầu tư và thiết kế chi tiết.</p> <p>Liên quan đến Công ty Cấp nước Lai Châu, Họ đã thông báo là họ có phòng thí nghiệm để kiểm soát chất lượng nước.</p> <p>Sở, chủ đầu tư đã cung cấp cho Đoàn tài liệu bổ sung.</p>	<p>Đoàn khảo sát đề nghị Công ty CTN Lai Châu tham gia vào quá trình xây dựng kiểm soát chất lượng nước.</p> <p>Sau khi kiểm tra các tài liệu, Đoàn kết luận kế hoạch kiểm soát chất lượng nước đáp ứng yêu cầu.</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		hàng giờ và công ty tuyên bố nước của họ có thể uống được. Họ có thể kiểm soát tỷ lệ thất thoát từ 20% xuống còn 14%. Đoàn cho rằng kinh nghiệm của công ty KDNS TT Huế sẽ là bài học hữu ích cho các tỉnh khác học tập.		
3-4. Kế hoạch xúc tiến kết nối vào các hộ gia đình	<p>-Kiểm tra các vấn đề liên quan đến kế hoạch xúc tiến cho việc kết nối vào các hộ gia đình trong khu vực.</p> <p>-Nếu trong trường hợp các Bên thực hiện hoặc Bộ phận bảo trì chưa xây dựng được kế hoạch hoặc kế hoạch hiện tại không phù hợp, thì Đoàn khảo sát cần phải đưa ra những điểm cần thiết để xây dựng kế hoạch hoàn thiện bằng những mục có tính khả thi.</p>	<p>Trong báo cáo F/S có đề cập đến 80% tỷ lệ đầu nối vào năm 2010 và 95% tỷ lệ bao phủ vào năm 2020. Huyện báo cáo với Đoàn hiện tại không có kế hoạch xúc tiến đầu nối vào các hộ gia đình. Đoàn bày tỏ quan ngại về khả năng đạt được tỷ lệ bao phủ cao như vậy, trong khi vẫn còn nhiều hộ sống rải rác, các hộ nghèo và đang phải sử dụng nước suối cho nhu cầu hàng ngày. Phía Huyện giải thích dự án được triển khai ở khu vực miền núi và nhu cầu nước sạch rất cao. Đặc biệt vào mùa mưa, người dân gặp rất nhiều khó khăn trong việc đảm bảo nguồn nước.</p> <p>Đoàn chia sẻ một số thông tin với Huyện về chương trình khuyến khích đầu nối các hộ dân ví dụ như ở một số tỉnh công ty cấp nước lắp đặt miễn phí đường ống cấp ba và đồng hồ đo miễn phí cho các hộ nghèo cũng như các hộ khác. Một số tỉnh khác thì miễn 2 khối nước đầu tiên cho các hộ nghèo.</p> <p>Huyện cho Đoàn biết Huyện cũng có kế hoạch lắp đặt các bể chứa cho các hộ sống rải rác (2 hoặc 3 hộ sử dụng chung một bể) do trường bán hoặc trường thôn quản lý và vận hành. Và các hộ khác cũng sẽ được cấp miễn phí đường ống và đồng hồ.</p> <p>Hiện có 26 bể chứa công cộng đã được xây thay cho việc đầu nối. Một số bể chứa hoàn toàn không dùng đến. Đoàn đề nghị Huyện bổ sung kế hoạch vận hành các bể chứa đó vào thiết kế chi tiết, kế hoạch vận hành phải được xây dựng cho từng bể chứa công cộng. Người dân sẽ có thể tham gia vào quá trình xây dựng kế hoạch vận hành và sẽ được đào tạo thường xuyên để vận hành và</p>	<p>Huyện đồng ý với những nhận định của Đoàn.</p> <p>Huyện cũng đồng ý với đề xuất của Đoàn nghiên cứu xây dựng kế hoạch khuyến khích các hộ đầu nối phù hợp với kế hoạch của công ty cấp nước Lai Châu nhằm đạt được mục tiêu đầu nối của Huyện. Huyện sẽ bổ sung vào báo cáo khả thi và thiết kế chi tiết và sẽ thực hiện kế hoạch đó trong suốt quá trình triển khai dự án của JICA nhằm đạt được mục tiêu ngay khi dự án của JICA đi vào hoạt động.</p> <p>Liên quan đến các bể chứa, Huyện đã xem xét để giữ các bể chứa này, bởi vì sẽ khó thu được tiền của các hộ nghèo trong khu vực qua phương án lắp đặt đường ống dịch vụ.</p> <p>Công ty CTN Lai Châu đã nhận định là việc quản lý các bể chứa công cộng sẽ rất khó khăn và không hiệu quả.</p>	

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		<p>quản lý các bể chứa đó một cách hiệu quả. Người dân cũng sẽ được thông báo về chính sách miễn sử dụng nước từ các bể chứa đó.</p> <p>Đoàn đề nghị Huyện xây dựng kế hoạch phù hợp với kế hoạch của Công ty CTN Lai Châu, đơn vị sẽ quản lý và vận hành dự án sau này.</p> <p>Đoàn cũng đề nghị Huyện nên xem xét xây dựng “chương trình tham gia của các hộ gia đình” nhằm khuyến khích các hộ dân đầu nối.</p>		
3-5. Kế hoạch thoát nước bùn	<p>-Đoàn khảo sát cần phải xác định được tính hợp lý của kế hoạch thoát nước bùn.</p> <p>-Nếu như các Bên thực hiện hoặc Bộ phận bảo trì chưa xây dựng được kế hoạch hoặc kế hoạch hiện tại không phù hợp, thì Đoàn khảo sát cần phải đưa ra những điểm cần thiết để xây dựng kế hoạch hoàn thiện bằng những mục có tính khả thi.</p>	Các thiết kế, tính toán bản vẽ hồ bùn và thiết kế đã đầy đủ và phù hợp.		Phản thoát nước bùn phù hợp.

ANH Lai Châu/Tam Đường

3-105



Họp
Với Sở KHĐT/chủ đầu tư Tỉnh Lai Châu



Phỏng vấn
Người dân khu vực cấp nước của dự án



Vị trí của nhà máy xử lý đề xuất
Q=1,000m³/ngày



Vị trí hạng mục thu nước thô đề xuất
Nằm bên bờ phải của suối Cháo San,
Q=1,000m³/ngày, tự chảy (Nhìn từ phía hạ lưu)



Khu vực cấp nước dự kiến



Khu vực cấp nước dự kiến
(Bể chứa hiện có, bể này dùng để chứa nước suối)

3.9 Dự án số 09: Điện Biên (Điện Biên Đông)

A. Tóm tắt dự án

1. **Tên dự án:** Hệ Thống Cấp Nước thị trấn Điện Biên Đông
2. **Tỉnh :** Điện Biên
3. **Huyện:** Điện Biên Đông
4. **Khu vực dự án:** Thị trấn Điện Biên Đông, và hai bản Na Son A, Na Son B
5. **Mục Tiêu của Dự án:** Xây dựng hệ thống cấp nước sạch cho dân cư trong thị trấn Điện Biên Đông và hai bản Na Son A, Na Son B, nhằm cải thiện điều sống của người dân trong khu vực được hưởng lợi của dự án.
6. **Phạm vi dự án:** Xây dựng hệ thống cấp nước công suất 1,500m³/ngày bao gồm đập nước chính, đập nước phụ, trạm bơm cấp I, khu xử lý công suất 1,500m³/ngày, tuyến ống nước thô và mạng lưới ống phân phối dịch vụ.
7. **Chủ đầu tư dự án:** Công ty Cấp nước Điện Biên
8. **Cơ quan vận hành và bảo trì:** Công ty Cấp nước Điện Biên
9. **Cơ quan quyết định đầu tư dự án:** UBND Tỉnh Điện Biên
10. **Chi phí dự án:** 35,834,470,000 Đồng
11. **Vốn JICA:** 13,579,000,000 (theo thông báo của MPI) (trong dự toán công trình dự án nêu là 26,097,864,340 Đồng)

Tài liệu Đoàn đã nhận: Thuyết minh Dự án đầu tư xây dựng công trình, thuyết minh thiết kế, dự toán công trình, hồ sơ thiết kế chi thiết kỹ thuật thi công công trình.

B. Kết quả khảo sát

Đoàn khảo sát khảo sát đánh giá của JICA (SAPI) đã kiểm tra các tài liệu dự án do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Điện Biên cung cấp, khảo sát thực địa, thảo luận và làm rõ các vấn đề liên quan với Sở KHĐT và chủ đầu tư dự án Theo các nội dung cụ thể dưới đây.

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
1. Nguồn nước				
1-1. Bảo đảm trữ lượng nước cần thiết của nguồn nước	<ul style="list-style-type: none"> -Đảm bảo rằng trữ lượng nguồn nước cần thiết ở mức phù hợp với công suất xử lý của nhà máy. -Xem xét mức độ khác nhau giữa mùa mưa và mùa khô, dữ liệu trữ lượng nước trong 12 tháng. -Đoàn khảo sát cần phải đi thực tế các điểm phát sinh nguồn nước nhằm đánh giá độ tin cậy của nguồn nước. -Nếu dữ liệu không đủ, thì Đoàn khảo sát cần phải đề xuất các tiêu chí phù hợp. 	<p>Dự án sử dụng nguồn nước mặt suối Nậm Sơn, trong báo cáo tính toán thủy văn có nêu ra phương pháp đánh giá trữ lượng nước/dòng chảy của suối Nậm Sơn cho 12 tháng dựa trên các tài liệu đo mưa và lưu lượng của các trạm khí tượng trong và ngoài vùng dự án, trạm Điện Biên, trạm Tuần Giao, và trạm thủy văn Bảo Yên, lưu lượng thấp nhất vào năm bất lợi nhất chảy đến $Q_{min}=1814m^3/ngày$, kết hợp với dung tích chứa của đập, trữ lượng nguồn nước đảm bảo cung cấp cho trạm xử lý nước trong giai đoạn đến năm 2020 của dự án là $1.500m^3/ngày$,</p>	<p>Các tài liệu quan trắc về khí tượng, thủy văn và phương pháp đánh giá trữ lượng nước Suối Nậm Sơn sẽ được chủ đầu tư dự án bổ sung cùng báo cáo giải trình vào 24/9/2010</p>	<p>Sau khi kiểm tra hồ sơ và kết hợp đi thực địa dự án, đoàn nhận định trữ lượng nước suối Nậm Sơn đủ đáp ứng nhu cầu công suất của nhà máy xử lý nước. Tuy nhiên BQL dự án cần bổ sung tài liệu quan trắc về khí tượng, thủy văn vào hồ sơ dự án để hoàn thiện</p>
1-2. Bảo đảm chất lượng nước đáp ứng tiêu chuẩn nước uống	<ul style="list-style-type: none"> -Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra tiêu chuẩn chất lượng nước uống và nguồn nước theo tiêu chuẩn Việt Nam. -Xem xét mức độ khác nhau giữa mùa mưa và mùa khô, Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra số liệu chất lượng nước trong 12 tháng để xác định xem liệu các thông số đó có đáp ứng được tiêu chuẩn của Việt Nam hay không. -Để xác định được độ tin cậy các thông số chất lượng nước, Đoàn khảo sát cần phải đi kiểm tra thực tế nguồn nước. -Đoàn khảo sát cần phải thu thập được những số liệu về quá trình bảo trì các thiết bị đo chất lượng nước và xác định các thông số chất lượng nước. -Nếu dữ liệu không đủ, thì Đoàn khảo sát cần phải đề xuất các tiêu chí phù hợp 	<p>Tại khu vực dự án mùa mưa từ tháng 5 đến tháng 9, và mùa khô từ tháng 10 đến tháng 4 năm sau, trong báo cáo F/S và D/D có giới thiệu kết quả phân tích mẫu nước thô khe suối Nậm Sơn có 18 chỉ tiêu được kiểm tra, song không nói rõ là cho tháng nào, trong cột giới hạn cho phép có nhiều chỉ tiêu được so sánh với tiêu chuẩn nước sau xử lý để cho ăn uống, hiện nay đối với nguồn nước mặt áp dụng quy chuẩn QCVN 08-2008, Khi so sánh với quy chuẩn mới mẫu nước thô suối Nậm Sơn có 2 chỉ tiêu là độ màu và độ đục không đảm bảo.</p> <p>Để có cơ sở đánh giá chất lượng nguồn nước, đoàn khảo sát đề nghị Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án cung cấp số liệu kiểm tra chất lượng nước thô suối Nậm Sơn của 11 tháng, và 1 mẫu kết quả chất lượng nước thô có ngày tháng cụ thể được nêu trong thuyết minh dự án cho đoàn.</p>	<p>Sở KHĐT, chủ dự án đã trình phiếu phân tích mẫu nước thô Suối Nậm Sơn cho các tháng mùa khô (tháng 10, 11, 12, 1, 2, 3, 4). Các số liệu phân tích của các tháng còn thiếu cho mùa mưa (tháng 5, 6, 7, 8, 9) sẽ được sở KHĐT, chủ dự án bổ sung vào ngày 24/9/2010.</p>	<p>Chủ Đầu tư đã cung cấp cho đoàn khảo sát kết quả chất lượng nước suối Nậm Sơn cho tháng 5, 6, 7, 8 và 9 trong báo cáo giải trình đệ trình đến đoàn vào ngày 29 tháng 9 năm 2010, sau khi kiểm tra hồ sơ mới bổ sung đoàn khảo sát nhận định chất lượng nước nguồn suối Nậm Sơn đảm bảo yêu cầu theo quy chuẩn QCVN 08-2008 làm nguồn cấp cho dự án.</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
2. Kế hoạch thi công				
2-1. Dự báo nhu cầu sử dụng	-Đoàn khảo sát sẽ xác định tính hợp lý của phương pháp dự báo và nhu cầu sử dụng như khối lượng nước tính theo đầu người, đối tượng phục vụ, mô hình sử dụng, các hệ thống cung cấp nước sạch hiện có.	Giai đoạn đầu tư của Dự án đầu tư là năm 2020 với các thông số sau: - Dân số là 6.311 người - Tiêu chuẩn dùng nước là 120l/người/ngày - Tiêu chuẩn dùng nước bệnh viện là 300l/người/ngày - Tỷ lệ phục vụ là 90%. - Tiêu chuẩn cấp nước công cộng là 10% Qsh - Tiêu chuẩn cấp nước cho công nghiệp là 20% Qsh - Tiêu chuẩn cấp nước cho tưới cây rửa đường 8%Qsh - Nước thất thoát là 15% - Nước sử dụng cho bản thân nhà máy là 10%. Trong thuyết minh dự án có đề cập đến nhu cầu dùng nước cho từng giờ, song thiếu bảng tính toán tổng nhu cầu dùng nước, đề nghị cung cấp bảng nhu cầu dùng nước tổng thể. Các tiêu chuẩn cấp nước/nhu cầu dùng nước không theo tiêu chuẩn Việt Nam (TCXD 33-2006), tiêu chuẩn cấp nước quá cao, tiêu chuẩn dùng nước cho bệnh viện được nêu ra, nhưng thông thường tiêu chuẩn này nằm trong tiêu chuẩn nước dùng cho công cộng. Dân số tính toán đã được đề cập trong dự án đầu tư. Tuy nhiên chúng tôi đề nghị Sở kế hoạch và Đầu tư cung cấp cho các tài liệu cơ sở đã phục vụ cho tính toán (bao gồm cả niên giám thống kê mới nhất) và giải thích rõ cách tính dân số trong dự án	Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án đã tính toán lại dự báo nhu cầu dùng nước theo tiêu chuẩn TCXD 33-2006, thì công suất trạm xử lý 1500m ³ .ngày là phù hợp, thuyết minh tính toán sẽ được điều chỉnh theo bảng tính toán này và sẽ đệ trình cho đoàn khảo sát vào ngày 24 tháng 9 năm 2010.	Đồng ý với cách tính toán lại nhu cầu sử dụng nước của Chủ dự án, và bảng tính toán nhu cầu sử dụng đã đính kèm trong báo cáo giải trình. Đoàn khảo sát nhận định rằng cách tính toán nhu cầu sử dụng nước là phù hợp.
2-2. Khối lượng cung cấp nước sạch và khối lượng xử lý	-Đoàn khảo sát sẽ xác định tính hợp lý của khối lượng cung cấp nước sạch đã được dự báo và khối lượng nước được xử lý dựa vào dự báo nhu cầu sử dụng, dụng, xác định tiềm năng nguồn nước và công suất xử lý nước của nhà máy có thỏa mãn nhu cầu hiện tại và tương lai không.	Công suất cấp nước của trạm xử lý là 1.500m ³ /ngày đến năm 2020 Nước thô được chứa trong dung tích của đập sẽ được xây dựng kết hợp với dòng chảy của suối Nậm Sơn Qmin = 0.021m ³ /s (1814m ³ /ngày), đảm bảo nhu cầu cấp nước của trạm xử lý đến năm 2020,		Trữ lượng nước tính toán là phù hợp với công suất xử lý nước của nhà máy.
2-3. Phương pháp xử lý nước	-Đoàn khảo sát sẽ xác định hiệu quả lâu dài của phương pháp xử lý -Đoàn khảo sát sẽ xác định xem phương pháp xử lý nước đã được đề xuất trước đó có phù hợp về mặt kỹ	Trong thuyết minh thiết kế lựa chọn công nghệ: nước thô – trạm bơm I – trộn keo tụ - bể phản ứng kết hợp bể lắng lamen và bể lọc nhanh trọng lực – khử trùng – bể chứa – trạm bơm cấp II – ra ngoài mạng, Dựa trên 7 mẫu nước thô nhà thầu cung cấp chúng tôi	Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án đã đệ trình hồ sơ thiết kế chỉnh sửa theo ý kiến của đoàn khảo sát vào ngày 29 tháng 9 năm 2010.	Sau khi tiếp nhận được hồ sơ bổ sung, đoàn khảo sát kiểm tra và đánh giá phương pháp xử lý nước là phù hợp.

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
	<p>thuật hay không dựa trên các yếu tố như chất lượng và khối lượng nguồn nước, trình độ kỹ thuật của phòng giám sát và bảo trì và các yếu tố liên quan khác.</p>	<p>đánh giá rằng đây chuyên công nghệ phù hợp. Đề nghị bổ sung bản vẽ tổng thể mặt bằng trạm xử lý, đường ống kỹ thuật, bản vẽ dây chuyền công nghệ xử lý. Chưa có tính toán bể chứa nước sạch, định lượng hóa chất phèn cho trạm xử lý Đề nghị kiểm tra lại cách đi ống đường ống dẫn nước sạch từ bể lọc sang bể chứa, áp lực của bơm cấp II dựa trên bảng tính thủy lực tuyến ống chuyên dẫn từ trạm xử lý đến các bể hiện trạng. Vì vậy chúng tôi đề nghị Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án xem xét bổ sung tính toán các nội dung còn thiếu.</p>		
<p>2-4. Kết cấu xây dựng của các nhà máy</p>	<p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định xem liệu cơ sở hạ tầng cần thiết để vận hành nhà máy cấp nước bị cho một nhà máy cung cấp nước sạch đã được lên kế hoạch hay chưa. -Đoàn khảo sát sẽ xác định tính hợp lý về kết cấu xây dựng của mỗi nhà máy. -Trong quá trình thực hiện các tiêu dự án cung cấp nước sạch, thiết bị xử lý nước cũng được xem là một yếu tố quan trọng, Đoàn khảo sát cũng sẽ tiến hành kiểm tra phòng thí nghiệm của nhà máy.</p>	<p>Thiếu thuyết minh tính toán kết cấu, ổn định công trình cho các hạng mục trong trạm xử lý, đường vào trạm xử lý, đề nghị bổ sung. 1/ Tuyến ống chính và mạng dịch vụ -Tuyến ống chính: Sử dụng ống HPDE D200, D180, D160 Trên trắc dọc tuyến có nhiều góc uốn lớn 45°, 90° nhưng không có thiết kế gối đỡ cốt. -Tuyến ống nhánh: Sử dụng ống HPDE D75. Đoạn ống qua cầu tại cọc T12-T17 của tuyến ON 1-2, sử dụng D50. Cần xem xét lại thiết kế đoạn ống này : không cần có bệ đỡ ống nằm trong đất nhưng cần phải có giá đỡ ống vượt qua đoạn mương dài 9.77m, và vật liệu ống nên dùng ống thép hoặc thép tráng kẽm. 2/ Đập dâng: Bao gồm Đập chính, Đập phụ, Trần xả lũ Bản vẽ thiết kế kỹ thuật thi công đầy đủ. Trạm bơm I: Cần kiểm tra chống đầy nổi cho kênh thu nước. 3/ Cụm xử lý -Cụm lắng lọc : Bản vẽ thiết kế kỹ thuật thi công đầy đủ. 4/ Bể chứa : Đã có đầy đủ hồ sơ Bản vẽ thi công 5/ Nhà quản lý Đã có đầy đủ hồ sơ Bản vẽ thi công</p>	<p>Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án đã đệ trình hồ sơ thiết kế chỉnh sửa, bổ sung cho đoàn vào ngày 29 tháng 9 năm 2010.</p>	<p>Sau khi tiếp nhận được hồ sơ chỉnh sửa bổ sung, đoàn khảo sát kiểm tra và đánh giá hồ sơ đã điều chỉnh là phù hợp.</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		<p>Tuy nhiên móng cột có kích thước 320x320mm là quá bé, cần xem xét lại tính toán</p> <p>Cốt thép lớp trên của dầm mái bố trí 6a300 là không đủ cường độ đề nghị kiểm tra lại</p> <p>Đoàn khảo sát không tìm thấy phòng thí nghiệm được bố trí trong bất kỳ hạng mục nào trong cụm xử lý. Nhà quản lý cần được ghi rõ chức năng từng phòng trong mặt bằng công trình.</p> <p>6/ Các công trình phụ Đã có đầy đủ hồ sơ Bản vẽ thi công</p> <p>7/ Đường quản lý vận hành Đã có đầy đủ hồ sơ Bản vẽ thi công</p> <p>8/ Đề nghị giải thích phương án chọn mương thu nước vào trạm bơm cấp I, phương án này rất khó cho công tác vận hành, bảo dưỡng, có thể mở thêm của thu nước phía trên dưới mực nước tràn của đập, và nên nghiên cứu phương án thu nước bằng ống kết hợp đường ống rửa ngược từ bơm nước thô hoặc chuyển thành mương hở sếp rọ đá hai bên mái ta luy, cửa thu nước nên để dạng cửa phai.</p>		
2-5. Phương án dẫn nước thô, phân phối nước, hệ thống cung cấp nước và mạng lưới đường ống dẫn	-Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý của các hạng mục này.	<p>Hồ sơ thiết kế chi tiết cho tuyến ống truyền dẫn, và phân phối có đường kính từ D200 đến D320 – HDPE, sau khi nghiên cứu chúng tôi có một số ý kiến như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không có tính toán thủy lực mạng lưới tuyến ống. - Kiểm tra lại cột áp của bơm nước sạch trên cơ sở tính toán thủy lực mạng lưới tuyến ống. - Có sự khác nhau/không thống nhất giữa ống đẩy của bơm nước sạch D150 và ống truyền dẫn nước sạch D200. - Trên trục dọc tuyến ống truyền dẫn và tuyến ống phân phối không thể hiện độ sâu, độ dốc của ống. thiết kế ống đi lên xuống theo cao độ mặt đất nó không phù hợp và làm giảm tuổi thọ của ống. - Thiếu bản vẽ tổng thể mạng lưới tuyến ống cấp nước. <p>Trên cơ sở các vấn đề nêu trên, đề nghị DPL, chủ dự án giải thích và cung cấp các vấn đề sau:</p> <p>1. Bổ sung phần tính toán thủy lực đường ống mạng</p>	Sơ kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án đã cung cấp các tính toán thủy lực mạng lưới tuyến ống, bản vẽ chỉnh sửa mạng lưới tuyến ống cho đoàn khảo sát vào ngày 29 tháng 9 năm 2010.	Sau khi kiểm tra hồ sơ bổ sung, đoàn khảo sát nhận định rằng Phương án dẫn nước thô, phân phối nước, hệ thống cung cấp nước và mạng lưới đường ống dẫn là phù hợp.

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		<p>lưới từ trạm bơm cấp II đến hai bể chứa nước hiện trạng, và tuyến ống tự chảy từ bể chứa nước trạm xử lý về bản Na Son A và Na Son B.</p> <p>2. Kiểm tra và tính toán áp lực bơm.</p> <p>3. Điều chỉnh kích cỡ đường ống trạm bơm hoặc ống truyền tải của hệ thống cho phù hợp với nhau và phù hợp với tính toán thủy lực .</p> <p>4. Cần xem xét thêm độ sâu và độ dốc để tránh việc đi tuyến ống phải lên xuống không cần thiết.</p> <p>5. Bổ sung mặt bang tổng thể mạng lưới ống cấp.</p> <p>6. Kiểm tra lại cao độ ống dẫn nước sạch từ bể lọc về bể chứa cho phù hợp.</p>		
2-6. Đảm bảo cung cấp đầy đủ điện năng	<p>- Đoàn khảo sát cần phải xem xét đến các thủ tục hành chính để đảm bảo nguồn cung cấp điện năng được liên tục, vì việc cung cấp điện ở mỗi tỉnh là khác nhau. Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý của các đề án nhằm đảm bảo nguồn cung cấp điện năng đầy đủ.</p> <p>-Thêm một tiêu chí là nếu như các bên thực hiện không có biên bản ghi nhớ với công ty điện lực Việt nam, thì Đoàn khảo sát cần phải chú ý đến việc ký biên bản ghi nhớ với các bên liên quan.</p>	<p>Chưa có thỏa thuận cấp nguồn điện với EVN, đề nghị cung cấp cho đoàn khảo sát.</p> <p>Chưa có bản vẽ thiết kế điện cho trạm biến thế và đường dây đầu nối vào trạm xử lý, đề nghị làm rõ và bổ sung</p>	<p>Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án giải thích rằng đã làm việc với Công ty điện lực Điện Biên về việc cấp điện đầu nối cho công trình nhà máy xử lý nước của dự án. Biên bản thỏa thuận cấp điện đầu nối cho nhà máy của Công ty điện lực Điện Biên đã trình bổ sung tới đoàn khảo sát vào ngày 14/9/2010.</p>	<p>Sau khi kiểm tra hồ sơ bổ sung đoàn khảo sát đánh giá phù hợp.</p>
2-7. Thông số kỹ thuật của các thiết bị điện	<p>-Đoàn khảo sát cần phải xác định thông số kỹ thuật của thiết bị điện và nếu cần thiết thì đề xuất phương án thay thế.</p>	<p>1. Trạm bơm nước thô (Trạm bơm cấp I)</p> <p>- Thiếu các bản vẽ điện của trạm bơm nước thô.</p> <p>2- Trạm bơm nước sạch (trạm cấp II)</p> <p>- Thiếu các bản vẽ về điện cho trạm cấp II.</p> <p>Trong thuyết minh thiết kế có một bảng thống kê các thiết bị điện cho trạm bơm cấp I và cấp II, đoàn đề nghị bổ sung các tính toán lựa chọn các điện và các thiết bị điện(thuyết minh thiết kế phân điện) .</p> <p>- Thiếu bản vẽ cấp điện sơ đồ một sợi cho toàn bộ khu xử lý.</p> <p>- Bổ sung đèn chiếu sáng bên ngoài khu vực cum lắng lọc.</p> <p>- Hệ thống thu sét tiếp đất không có, đề nghị bổ sung</p>	<p>Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án đã trình bản vẽ mới cập nhật. Sau khi xem xét thiết kế mới trình, đoàn xác định:</p> <p>- Còn thiếu bản vẽ điện của trạm bơm cấp I</p> <p>- Sai số trong bản vẽ chi tiết và thuyết minh kỹ thuật điện.</p> <p>Sở KHĐT, chủ dự án giải thích:</p> <p>- Hệ thống chiếu sáng đèn cao áp đã tính toán đủ công suất chiếu sáng cho cả bên ngoài khu vực cum lắng lọc,</p> <p>- sẽ bổ sung Thuyết minh kỹ thuật phân điện gồm cả bảng</p>	<p>Sau khi tiếp nhận được hồ sơ chỉnh sửa, đoàn kiểm tra và đánh giá thông số kỹ thuật của các thiết bị điện là phù hợp.</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
			tính lựa chọn các thông số của phần điện vào Thuyết minh thiết kế bản vẽ thi công dự án Sở KHĐT, chủ đầu tư dự án đã chỉnh sửa và bổ sung hoàn thiện các hạng mục còn thiếu theo yêu cầu của đoàn khảo sát, và đã trình tới đoàn vào ngày 29/9/2010.	
2-8. Kế hoạch giải phóng mặt bằng	-Đoàn khảo sát sẽ nắm bắt các điều kiện thực tế tại hiện trường trong việc giải phóng mặt bằng và các vấn đề liên quan đến người dân. -Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý của kế hoạch giải phóng mặt bằng để có được sự đồng ý của người dân.	Kế hoạch giải phóng mặt bằng đã được nêu ra trong thuyết minh dự án, đã thống kê được khối lượng các mục cần phải đền bù, đã có dự toán kinh phí cho công tác này, đã nêu được thời điểm triển khai, và mục tiêu. Song trên thực tế công tác giải phóng mặt bằng tại Việt Nam có rất nhiều khó khăn, vì vậy đoàn khảo sát rất muốn biết Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án đã có các bước xúc tiến cho công tác giải phóng mặt bằng chưa.	Sở KHĐT, chủ dự án đã họp đồng với Trung tâm thông tin kỹ thuật TN&MT, Sở TNMT tỉnh Điện Biên tiến hành Trích đo bản đồ, lập hồ sơ địa chính phục vụ thu hồi giao đất, bồi thường GPMT khu đất công trình dự án (Hợp đồng số 19/HĐ ngày 08/2/2010). Mất khoảng 3 tháng để hoàn tất thủ tục, phê duyệt kế hoạch và tiến hành GPMB	Đoàn khảo sát đã tìm hiểu và sẽ giải trình tới JICA tình hình cụ thể của dự án
3. Kế hoạch vận hành				
3-1. Sắp xếp nhân sự và kế hoạch bảo đảm nhân lực.	-Đoàn khảo sát sẽ xác định kế hoạch hợp lý trong việc sắp xếp và bố trí đảm bảo nhân sự. -Kiểm tra kế hoạch bố trí nhân sự đảm bảo cán bộ thực hiện quan trắc chất lượng nước.	Kế hoạch Sắp xếp nhân sự và kế hoạch bảo đảm nhân lực đã được nêu ra trong thuyết minh dự án, song không thấy thể hiện việc bố trí nhân sự cho công tác quan trắc chất lượng nước, Đoàn khảo sát đề nghị bổ sung thêm.	Kế hoạch chi tiết sắp xếp nhân sự và kế hoạch đảm bảo nhân lực đã được Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án trình bổ sung vào 29/9/2010.	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, đoàn khảo sát đánh giá kế hoạch sắp xếp nhân sự là phù hợp.
3-2. Kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống	-Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý kế hoạch vận hành và bảo trì của nhà máy. -Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra các khoản thu phí và quyết định về thu phí sử dụng nước sạch sau khi xây dựng xong nhà máy.	Kế hoạch Kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống được nêu ra trong thuyết minh dự án đầu tư xây dựng công trình. Kế hoạch này mới chỉ tập chung vào công trình đầu mối (công trình thu), tại trạm xử lý nước, bể chứa (đài nước), mạng lưới tuyến ống cấp nước chưa thể hiện, Đoàn khảo sát đề nghị Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án bổ sung. Đoàn khảo sát đề nghị Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án cung cấp quy chế/quy định liên quan đến giá nước sẽ áp dụng cho dự án này, vì trong thuyết minh dự án nêu rất sơ sài không thuyết phục, không tính toán thời gian	Sở KHĐT và chủ dự án đã bổ sung kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống công trình (công trình đầu mối, mạng lưới tuyến ống cấp, bể chứa, cho đoàn vào 29/9/2010 Sở KHĐT và chủ dự án đã cung cấp quyết định liên quan đến giá nước năm 2009 của tỉnh Điện Biên làm cơ sở tính toán giá	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, đoàn khảo sát kiểm tra và đánh giá kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống rất chi tiết và phù hợp.

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
3-3. Kế hoạch kiểm soát chất lượng nước	<p>Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra khả năng triển khai công tác kiểm soát chất lượng nước.</p> <p>Nếu cơ quan thực hiện hoặc bộ phận bảo trì chưa xây dựng được kế hoạch kiểm soát chất lượng nước hoặc nếu kế hoạch hiện tại không phù hợp, thì nhóm kiểm soát cần phải đưa ra những điểm cần thiết để xây dựng một kế hoạch thực hiện phù hợp bằng việc bổ sung những các mục có tính khả thi.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra lại năng lực của bộ phận bảo trì liên quan đến công tác kiểm soát chất lượng nước hàng ngày thông qua việc sử dụng phòng giám sát chất lượng nước. Để rà soát được điều đó, thì Đoàn khảo sát cần phải hỗ trợ Cơ quan triển khai hoặc Bộ phận bảo trì xây dựng Kế Hoạch Tăng Cường Năng Lực Giám Sát Chất Lượng Nước, bao gồm cả năng lực nâng cao trình độ đội ngũ nhân viên hiện tại hoặc đội ngũ nhân viên mới.</p> <p>-Nếu nhận thấy việc xây dựng kế hoạch bổ sung kiểm soát chất lượng nước là cần thiết, thì Đoàn khảo sát cần phải thiết lập hai mục: 1. Xây dựng Kế Hoạch Nâng Cao Năng Lực Giám Sát Chất Lượng Nước; 2. Xác định các thông số để đánh giá chất lượng nước như một tiêu chí. Trong suốt quá trình khảo sát, Đoàn khảo sát cần phải kết hợp với các bên thực hiện hoặc Bộ phận bảo trì xây dựng kế hoạch hành động hướng tới xây dựng Kế Hoạch Nâng Cao Năng Lực Giám Sát Chất Lượng Nước.</p>	<p>hoàn vốn của công trình.</p> <p>Phòng thí nghiệm quản lý chất lượng nước không được thể hiện trong hồ sơ thiết kế, đề nghị Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án bổ sung hạng mục này vào trong dự án.</p> <p>Đoàn khảo sát đề nghị phía Sở kế hoạch và đầu tư, Chủ dự án xây dựng một kế hoạch kiểm soát chất lượng nước một cách chi tiết, dựa trên kinh nghiệm của công ty cấp nước Điện Biên hoặc áp dụng mô hình của tin Thừa Thiên Huế (Huewaco) – đoàn sẽ giải thích và cung cấp tài liệu để tham khảo.</p>	<p>nước sau này.</p> <p>Sở KHĐT, chủ dự án giải thích sẽ bố trí thiết bị kiểm tra các chỉ tiêu cần quan trắc hàng ngày (độ đục, pH, ...) tại khu xử lý; các chỉ tiêu cần quan trắc định kỳ (tuần, tháng, năm) sẽ được đưa về phân tích tại phòng thí nghiệm của công ty tại thành phố.</p>	<p>Sau khi xem xét hồ sơ bổ sung, kết hợp việc đi kiểm tra tế phòng thí nghiệm của nhà máy nước Điện Biên, đoàn khảo sát nhận định kế hoạch kiểm soát chất lượng nước là phù hợp.</p>
3-4. Kế hoạch xúc tiến kết nối vào các hộ gia đình	<p>-Kiểm tra các vấn đề liên quan đến kế hoạch xúc tiến cho việc kết nối vào các hộ gia đình trong khu vực.</p> <p>-Nếu trong trường hợp các Bên thực hiện hoặc Bộ phận bảo trì chưa xây dựng được kế hoạch hoặc kế hoạch hiện tại không phù hợp, thì Đoàn khảo sát cần phải đưa ra những điểm cần thiết để xây dựng kế</p>	<p>Trong bản vẽ thiết kế chi tiết, dự toán công trình đã có tính đầu nối đến từng hộ dân (bao gồm đồ hồ, vòi nước ống đầu nối).</p> <p>Kế hoạch thúc đẩy đầu nối sử dụng nước của các hộ dân (có xem xét đến các hộ gia đình chính sách) cần được đề cập trong thuyết minh dự án.</p>	<p>Sở KHĐT, chủ dự án giải thích đã xây dựng kế hoạch đầu nối cụ thể tới từng hộ dân (gồm cả đồng hồ, 6m ống dẫn vào nhà và cọc vòi lấy nước). Giá nước sẽ áp dụng chung cho toàn địa bàn; đối với hộ nghèo hay gia đình</p>	<p>Trên cơ sở các tài liệu Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án đã cung cấp, kết hợp với khảo sát thực tế trên địa bàn dự án. Đoàn khảo sát nhận định kế hoạch xúc tiến kết nối vào</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
	hoạch hoàn thiện bằng những mục có tính khả thi.		chính sách muốn giảm giá nước phải làm đơn đề nghị chủ đầu tư xem xét giải quyết.	các hộ gia đình là hợp lý.
3-5. Kế hoạch thoát nước bùn	-Đoàn khảo sát cần phải xác định được tính hợp lý của kế hoạch thoát nước bùn. -Nếu như các Bên thực hiện hoặc Bộ phận bảo trì chưa xây dựng được kế hoạch hoặc kế hoạch hiện tại không phù hợp, thì Đoàn khảo sát cần phải đưa ra những điểm cần thiết để xây dựng kế hoạch hoàn thiện bằng những mục có tính khả thi.	Kế hoạch thoát nước bùn chưa được đề cập trong hồ sơ thiết kế chi tiết.	Sở kế hoạch và Đầu tư Chủ dự án, giải thích rằng nước rửa lọc và thoát nước mưa của trạm xử lý chảy xuống hạ lưu suối Na Son dọc theo đường quản lý.	Đoàn khảo sát đồng ý với phương án thoát nước bùn.

ANH Điện Biên/ Điện Biên Đông



Họp

Cùng Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Điện Biên/ Chủ dự án



Công trình thu đề xuất cho trạm xử lý nước sạch



Vị trí đề xuất trạm xử lý nước sạch

Trạm xử lý nước sạch (Q=1,500m³/ngày), bao gồm bể lắng và bể lọc cát sẽ được xây dựng.

3-118



Phỏng vấn

3.10 Dự án số 10: Điện Biên (Tuần Giáo)

A. Tóm tắt dự án

1. **Tên dự án:** Cấp nước sinh hoạt bản Nậm Din
2. **Tỉnh :** Điện Biên
3. **Huyện:** Tuần Giáo
4. **Khu vực dự án:** Bản Nậm Din, xã Phình Sáng huyện Tuần Giáo
5. **Mục Tiêu của Dự án:** Xây dựng hệ thống cấp nước sinh hoạt cho toàn bộ người dân tại bản Nậm Din, và các đơn vị hành chính trên địa bàn dự án, nhằm từng bước cải thiện đời sống của người dân trong vùng dự án.
6. **Phạm vi dự án:** Xây dựng hệ thống cấp nước công suất 103.22m³/ngày, bao gồm công trình thu, khu xử lý sơ bộ, bể chứa nước 90m³, tuyến ống nước thô, mạng lưới ống phân phối và 01 bể 15m³.
7. **Chủ đầu tư dự án:** UBND huyện Tuần Giáo
8. **Cơ quan vận hành và bảo trì:** Ban quản lý của bản Nậm Din và huyện Tuần Giáo chịu trách nhiệm giám sát
9. **Cơ quan quyết định đầu tư dự án:** UBND Tỉnh Điện Biên
10. **Chi phí dự án: 1,749,116,335 Đồng**
11. **Vốn JICA: 1,749,116,335 Đồng**

Tài liệu Đoàn đã nhận: Thuyết minh thiết kế bản vẽ thi công, tổng dự toán, hồ sơ bản vẽ thiết kế chi tiết

B. Kết quả khảo sát

Đoàn khảo sát khảo sát đánh giá của JICA (SAPI) đã kiểm tra các tài liệu dự án do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Điện Biên cung cấp, khảo sát thực địa, thảo luận và làm rõ các vấn đề liên quan với Sở KHĐT và chủ đầu tư dự án Theo các nội dung cụ thể dưới đây.

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
1. Nguồn nước				
1-1. Bảo đảm trữ lượng nước cần thiết của nguồn nước	<p>-Đảm bảo rằng trữ lượng nguồn nước cần thiết ở mức phù hợp với công suất xử lý của nhà máy.</p> <p>-Xem xét mức độ khác nhau giữa mùa mưa và mùa khô, dữ liệu trữ lượng nước trong 12 tháng.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải đi thực tế các điểm phát sinh nguồn nước nhằm đánh giá độ tin cậy của nguồn nước.</p> <p>-Nếu dữ liệu không đủ, thì Đoàn khảo sát cần phải đề xuất các tiêu chí phù hợp.</p>	<p>Theo thuyết minh thiết kế, nguồn nước được lấy từ mố nước (nước suối chảy từ trong lòng núi ra), nguồn nước này không xác định được lưu vực, không có số liệu quan trắc nguồn nước, chỉ dựa trên cơ sở điều tra, hỏi trực tiếp người dân sở tại thì mố nước chảy quanh năm, thời điểm cạn nhất của mố nước là tháng 3 lưu lượng thấp nhất ước tính khoảng 20l/s.</p> <p>Trữ lượng nguồn nước chưa được rõ ràng, đoàn khảo sát đề nghị Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án cung cấp tài liệu quan trắc nguồn nước (mố nước) cho 12 tháng trong năm.</p>	<p>Đây là nguồn nước (mố nước) hiện trạng, nước chảy quanh năm chưa bao giờ cạn, đã cung cấp đủ nước sinh hoạt cho người dân tại bản Nậm Din từ bao đời nay, ngoài ra đây cũng là nguồn nước duy nhất tại khu vực, đơn vị tư vấn thiết kế, lập dự án đánh giá trữ lượng nguồn nước bằng định tính dựa trên cơ sở quan sát, hỏi người dân địa phương.</p> <p>Hơn nữa, đây là một dự án có quy mô rất nhỏ (công suất 103m3/ngày), địa bàn dự án là khu vùng cao, vùng xa điều kiện đi lại khó khăn, tài liệu quan trắc nguồn nước cho 12 tháng là không có</p>	<p>Sau khi kiểm tra hồ sơ và kết hợp đi thực địa dự án, nguồn nước suối chảy từ trong núi, vị trí đặt công trình thu nước tại đầu nguồn, được dẫn nước về bể lọc bằng ống, đoàn nhận định trữ lượng nguồn nước suối (mố nước) đủ đáp ứng nhu cầu công suất của công trình cấp nước, không cần phải cung cấp số liệu quan trắc nguồn nước cho 12 tháng.</p>
1-2. Bảo đảm chất lượng nước đáp ứng tiêu chuẩn nước uống	<p>-Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra tiêu chuẩn chất lượng nước uống và nguồn nước theo tiêu chuẩn Việt Nam.</p> <p>-Xem xét mức độ khác nhau giữa mùa mưa và mùa khô, Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra số liệu chất lượng nước trong 12 tháng để xác định xem liệu các thông số đó có đáp ứng được tiêu chuẩn của Việt Nam hay không.</p> <p>-Để xác định được độ tin cậy các thông số chất lượng</p>	<p>Tại khu vực dự án mùa mưa từ tháng 5 đến tháng 9, và mùa khô từ tháng 10 đến tháng 4 năm sau, trong báo cáo F/S và D/D có đính kèm 1 phiếu kết quả kiểm tra chất lượng nước nguồn (mố nước) cho tháng 3/2010 (với 17 chỉ tiêu đã được kiểm tra).</p> <p>So sánh theo quy chuẩn QCVN 08-2008 có chỉ tiêu: No3-(Nitrat): 4,7 mg/l (tiêu chuẩn QCVN 08-2008 2 mg/l), và chỉ tiêu E-coli không kiểm tra.</p> <p>Theo đánh giá sơ bộ chất lượng nguồn nước đạt yêu cầu làm nguồn cung cấp nước cho công trình cấp nước cho bản</p>	<p>Phía sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án giải thích rằng: mục tiêu của dự án này chỉ đề cập đến vấn đề đưa nước từ nơi xa về gần giảm thời gian đi lấy nước của các hộ dân, (cải thiện điều kiện đi lấy nước của người dân bản địa đặc biệt là phụ nữ và trẻ em), Ngoài ra theo phỏng vấn người dân địa phương chất lượng</p>	<p>Trên cơ sở các tài liệu F/S, D/D mới được cung cấp từ phía Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án, kết hợp với việc đi thực địa, theo khảo sát, phỏng vấn/dò hỏi người dân địa phương, nguồn nước suối chảy liên tục và không thay đổi giữa mùa mưa và</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
	<p>nước, Đoàn khảo sát cần phải đi kiểm tra thực tế nguồn nước.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải thu thập được những số liệu về quá trình bảo trì các thiết bị đo chất lượng nước và xác định các thông số chất lượng nước.</p> <p>-Nếu dữ liệu không đủ, thì Đoàn khảo sát cần phải đề xuất các tiêu chí phù hợp</p>	<p>Nậm Din theo quy chuẩn QCVN 01:2009/BYT.</p> <p>Để đảm bảo hoàn toàn theo yêu cầu của JICA, phía DPI và PO được yêu cầu cung cấp thêm những số liệu kiểm tra chất lượng nước nguồn từ tháng 1 đến tháng 2 và từ tháng 4 đến tháng 12 cho đoàn khảo sát.</p>	<p>nước của suối không thay đổi theo mùa, các hộ dân đã sử dụng nguồn nước này từ nhiều đời nay sức khỏe vẫn tốt.</p> <p>Ngoài ra điều kiện đi lại vào vùng dự án rất khó khăn, việc thỏa mãn yêu cầu cung cấp tài liệu kiểm tra chất lượng nước cho 11 tháng còn lại là rất khó, vả sẽ kéo dài thời gian triển khai dự án</p>	<p>mùa khô,đoàn khảo sát nhận định rằng, chất lượng nước nguồn (mó nước) đủ điều kiện làm nguồn cung cấp nước cho công trình cấp nước bản Nậm Din.</p> <p>Đoàn khảo sát sẽ giải thích với JICA về phương án của Sở kế hoạch và Đầu tư đưa ra.</p>
2. Kế hoạch thi công				
<p>2-1. Dự báo nhu cầu sử dụng</p>	<p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định tính hợp lý của phương pháp dự báo và nhu cầu sử dụng như khối lượng nước tính theo đầu người, đối tượng phục vụ, mô hình sử dụng, các hệ thống cung cấp nước sạch hiện có.</p>	<p>Mục tiêu cấp nước của dự án đã đề cập trong FS đến năm 2030, với các thông số dưới đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dân số cấp nước sinh hoạt là 820 người với tiêu chuẩn dùng nước là 80l/người /ngày, tỷ lệ cấp nước là 100%. - Nước cấp cho UBND xã với số người được cấp nước là 30 người, tiêu chuẩn dùng nước là 20l/người /ngày, tỷ lệ cấp nước là 100%. - Nước cấp cho trạm y tế xã với số người được cấp nước là 20 người, tiêu chuẩn dùng nước là 20l/người /ngày, tỷ lệ cấp nước là P100%. - Nước cấp cho trường mầm non với số người được cấp nước là 40 người, tiêu chuẩn dùng nước là 20l/người /ngày, tỷ lệ cấp nước là 100%. - Nước cấp cho trường tiểu học với số học sinh nội trú được cấp nước là 100 người, tiêu chuẩn dùng nước là 80l/người /ngày, tỷ lệ cấp nước là 100%. - Nước cấp cho trường tiểu học với số học sinh ngoại trú được cấp nước là 200 người, tiêu chuẩn dùng nước là 20l/người /ngày, tỷ lệ cấp nước là 100%. <p>Nhận xét: Dân số hiện có của khu vực nghiên cứu năm 2010 là 550 người với tỷ lệ tăng dân số hàng năm là xấp xỉ 2% vì khu</p>		<p>Trên cơ sở các tài liệu Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án đã cung cấp, kết hợp với khảo sát thực tế trên địa bàn dự án. Đoàn khảo sát có nhận định rằng các thông số đã sử dụng trong tính toán nhu cầu dùng nước là hợp lý.</p>

3-123

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		<p>vực nghiên cứu là dân tộc miền núi nên tỷ lệ sinh sản còn cao hơn so với các khu vực khác. Do đó đến năm 2030 dân số được dự báo là 820 người là hợp lý.</p> <p>Tiêu chuẩn dùng nước của khu vực nghiên cứu tương đối thấp so với các khu vực khác. Tuy nhiên đây là dân tộc miền núi nên do điều kiện trang thiết bị sinh hoạt, thói quen phong tục tập quán nên tiêu chuẩn dùng nước như trên là hoàn toàn phù hợp.</p> <p>Tiêu chuẩn cấp cho các cơ quan, trường học đã được đề cập đến và cao hơn so với tiêu chuẩn cấp nước và các dự án khác.</p>		
2-2. Khối lượng cung cấp nước sạch và khối lượng xử lý	-Đoàn khảo sát sẽ xác định tính hợp lý của khối lượng cung cấp nước sạch đã được dự báo và khối lượng nước được xử lý dựa vào dự báo nhu cầu sử dụng, dụng. xác định tiềm năng nguồn nước và công suất xử lý nước của nhà máy có thỏa mãn nhu cầu hiện tại và tương lai không.	Công suất của trạm xử lý là 103m ³ /ngày sẽ cung cấp đủ nhu cầu dùng nước của khu vực đến năm 2030. Nguồn nước với trữ lượng tối thiểu $Q_{min} = 20l/s$ (1728m ³ /ngày) đảm bảo cung cấp nước thô cho trạm xử lý trong giai đoạn trước mắt và cả trong giai đoạn dài hạn.		Trữ lượng nước tính toán là phù hợp với công suất của trạm cấp nước.
2-3. Phương pháp xử lý nước	-Đoàn khảo sát sẽ xác định hiệu quả lâu dài của phương pháp xử lý -Đoàn khảo sát sẽ xác định xem phương pháp xử lý nước đã được đề xuất trước đó có phù hợp về mặt kỹ thuật hay không dựa trên các yếu tố như chất lượng và khối lượng nguồn nước, trình độ kỹ thuật của phòng giám sát và bảo trì và các yếu tố liên quan khác.	Công nghệ áp dụng cho trạm cấp nước (nước sinh hoạt) tại dự án là rất đơn giản, trên cơ sở chất lượng nước nguồn tương đối tốt, tự chảy vào bể lọc sơ bộ - ngăn chứa trạm bơm I – bơm lên bể chứa – cấp ra mạng lưới ống bằng đường ống tự chảy, hệ thống không có khử trùng bằng Clo.		Dựa trên kết quả phân tích chất lượng nước nguồn, công suất của trạm, chi phí đầu tư xây dựng, và đánh giá đến tính cấp thiết đảm bảo nước cho các hộ đồng bào dân tộc trong bản Nậm Din, và khả năng tổ chức vận hành của dân bản địa. Đoàn khảo sát nhận định rằng phương pháp áp dụng cho trạm cấp nước là phù hợp
2-4. Kết cấu xây dựng của các nhà máy	-Đoàn khảo sát sẽ xác định xem liệu cơ sở hạ tầng cần thiết để vận hành nhà máy cấp nước bị cho một	Sau khi khảo sát hồ sơ thiết kế, nhóm KS xác định như sau: 1. Đập dâng nước: Hồ sơ đã có bản vẽ thiết kế thi công, tuy nhiên nhóm KS đề nghị tăng lớp bê tông bảo vệ cốt thép lên		Chủ đầu tư đã cung cấp hồ sơ bản vẽ chính sửa cho đoàn ngày 21

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
	<p>nhà máy cung cấp nước sạch đã được lên kế hoạch hay chưa.</p> <p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định tính hợp lý về kết cấu xây dựng của mỗi nhà máy.</p> <p>-Trong quá trình thực hiện các tiểu dự án cung cấp nước sạch, thiết bị xử lý nước cũng được xem là một yếu tố quan trọng, Đoàn khảo sát cũng sẽ tiến hành kiểm tra phòng thí nghiệm của nhà máy.</p>	<p>4cm để tránh xâm nhập ăn mòn cốt thép.</p> <p>2. Trạm bơm: Sau khi kiểm tra hồ sơ, nhóm làm việc đề nghị hồ sơ cần được kiểm tra kỹ thuật trước khi thi công để chỉnh sửa những sai sót, đoàn khảo sát đề nghị tư vấn thiết kế xem xét, chỉnh sửa những chi tiết sau đây:</p> <p>Bản đáy trạm bơm, bể hút không nên kê trên dầm mà nên đặt trực tiếp trên nền đất được đầm chặt. Chiều dày bản đáy và thành trạm bơm cần được tăng lên 22cm. Bản đáy cần được xòe chân 20cm để giảm ứng suất. Lớp bảo vệ cốt thép cho phần chìm trạm bơm cần được tăng lên 4cm. Bản nắp bể hút cần xoay lại chiều chịu lực 2.44m và tăng đường kính thép chịu lực thành 12a150 mới đảm bảo cường độ.</p> <p>3. Bể nước 90m³: Nhóm KS nhận thấy Hồ sơ chưa được kiểm duyệt kỹ thuật sẽ khó khăn khi thi công.</p> <p>4. Bể nước 15m³: Nhóm KS đề nghị rằng sân bể chứa ngoài phạm vi bể chứa không cần thiết sử dụng vật liệu BTCT mác 200 gây lãng phí mà nên dùng BT mác 150 không cốt thép</p>	<p>Phía Chủ đầu tư giải thích rằng đây là khối lượng bê tông cốt thép không đáng kể, để đảm bảo tính bền vững công trình nên giữ nguyên theo thiết kế Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án sẽ bổ sung các hạng mục còn thiếu, chỉnh sửa hồ sơ theo yêu cầu của đoàn khảo sát, và sẽ trình nên cho đoàn vào ngày 20 tháng 9 năm 2010.</p>	<p>tháng 9 năm 2010, sau khi kiểm tra hồ sơ, đoàn khảo sát nhận định hồ sơ bản vẽ đã phù hợp.</p>
<p>2-5. Phương án dẫn nước thô, phân phối nước, hệ thống cung cấp nước và mạng lưới đường ống dẫn</p>	<p>-Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý của các hạng mục này.</p>	<p>Liên quan đến phân tuyến ống nước thô, tuyến ống phân phối chúng tôi có nhận xét sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đã có tính toán thủy lực cho tuyến ống. - Tuyến ống nước thô đã đề đến đường kính nhưng không đề cập đến áp lực làm việc của ống. - Tuyến ống phân phối đã đề cập đến cả đường kính và áp lực làm việc của ống, tuy nhiên áp lực của ống lại được đề xuất với nhiều loại áp lực ống HDPE khác nhau như: PN6, PN8, PN10, PN12.5. <p>Chúng tôi đề nghị giải thích và bổ sung các vấn đề như được nêu dưới đây:</p>	<p>Đã tính toán thủy lực trong phần chọn cột áp của bơm, và sẽ thể hiện bổ sung trên bản vẽ tuyến ống nước thô.</p> <p>Chủ đầu tư kết hợp cùng tư vấn sẽ xem xét lại và sẽ chọn chiều dày ống cho phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.</p> <p>Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án sẽ cung cấp các chỉnh sửa cho đoàn vào ngày 20 tháng 9</p>	<p>Chủ dự án đã cung cấp cho đoàn bản vẽ đã điều chỉnh, sau khi kiểm tra bản vẽ đoàn khảo sát đánh giá là phù hợp.</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		1. Tính toán kiểm tra và bổ sung áp lực làm việc của tuyến ống nước thô. Kiểm tra và giải thích về sự khác giữa áp lực ống HDPE của các đường ống.	năm 2010.	
2-6. Đảm bảo cung cấp đầy đủ điện năng	- Đoàn khảo sát cần phải xem xét đến các thủ tục hành chính để đảm bảo nguồn cung cấp điện năng được liên tục, vì việc cung cấp điện ở mỗi tỉnh là khác nhau. Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý của các đề án nhằm đảm bảo nguồn cung cấp điện năng đầy đủ. -Thêm một tiêu chí là nếu như các bên thực hiện không có biên bản ghi nhớ với công ty điện lực Việt nam, thì Đoàn khảo sát cần phải chú ý đến việc ký biên bản ghi nhớ với các bên liên quan.	Chưa có thỏa thuận cấp nguồn điện với EVN, đề nghị bổ sung theo yêu cầu của JICA	Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án đã cung cấp bản cam kết cấp điện cho công trình nước sinh hoạt bản Nậm Din của điện lực Tuần Giáo cho đoàn ngày 13 tháng 9 năm 2010.	
2-7. Thông số kỹ thuật của các thiết bị điện	-Đoàn khảo sát cần phải xác định thông số kỹ thuật của thiết bị điện và nếu cần thiết thì đề xuất phương án thay thế.	Trạm bơm: - Thiếu thiết kế chi tiết cho tủ điều khiển máy bơm. - Tại sơ đồ nguyên lý một sợi cáp điện tổng thể thiếu đồng hồ von kế kèm chuyển mạch von kế cho mạch tổng. - Thiếu công tắc tơ và rơ le nhiệt bảo vệ quá tải cho từng động cơ máy bơm. - Kiểm tra lại thông số của áp tô mát của từng bơm. Chúng quá nhỏ. - Công suất của mỗi động cơ máy bơm khoảng 7,5kw. Do đó thiết diện của cáp động lực đến mỗi máy bơm là quá lớn.	Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án sẽ bổ sung các hạng mục còn thiếu, chỉnh sửa hồ sơ theo yêu cầu của đoàn khảo sát, và sẽ trình nên cho đoàn vào ngày 20 tháng 9 năm 2010.	Chủ đầu tư đã cung cho đoàn hồ sơ bản vẽ chỉnh sửa, sau khi kiểm tra đoàn nhận định hồ sơ là phù hợp.
2-8. Kế hoạch giải phóng mặt bằng	-Đoàn khảo sát sẽ nắm bắt các điều kiện thực tế tại hiện trường trong việc giải phóng mặt bằng và các vấn đề liên quan đến người dân. -Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý của kế hoạch giải phóng mặt bằng để có được sự đồng ý của người dân.	Kế hoạch giải phóng mặt bằng không thấy nêu ra trong thuyết minh dự án đầu tư xây dựng công trình. Đoàn khảo sát đề nghị DPI, PO làm rõ vấn đề này.	Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án đã đệ trình cho đoàn khảo sát bản cam kết của UBND xã Phình Sáng về việc bố trí đất phục vụ thi công xây dựng công trình nước sinh hoạt bản Nậm Din vào ngày 13 tháng 9 năm 2010. Phía Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án cũng giải thích trên cơ sở bản cam kết này, khi nào dự án chính thức phê duyệt cho	Đồng ý với ý kiến của Sở kế hoạch và Đầu tư và Chủ dự án.

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
			triển khai thi công thí phía UBND sẽ tiến hành thu hồi đất ngay, hơn nữa đây là dự án nhỏ, đây là dự án cấp nước cho đồng bào dân tộc nên rất dễ dàng và thuận lợi	
3. Kế hoạch vận hành				
3-1. Sắp xếp nhân sự và kế hoạch bảo đảm nhân lực.	-Đoàn khảo sát sẽ xác định kế hoạch hợp lý trong việc sắp xếp và bố trí đảm bảo nhân sự. -Kiểm tra kế hoạch bố trí nhân sự đảm bảo cán bộ thực hiện quan trắc chất lượng nước.	Kế hoạch Sắp xếp nhân sự và kế hoạch bảo đảm nhân lực chưa được nêu ra trong thuyết minh dự án đầu tư xây dựng công trình. Đoàn khảo sát đề nghị DPI, PO làm rõ vấn đề này.	Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án thông báo rằng, dự án sau khi hoàn thành sẽ giao cho ban quản lý, vận hành và huyện Tuần Giáo chịu trách nhiệm giám sát. Kế hoạch sắp xếp nhân sự và kế hoạch đảm bảo nhân lực sẽ được Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án đệ trình lên đoàn khảo sát vào ngày 14 tháng 9 năm 2010	Đoàn đã tiếp nhận quy trình vận hành công trình từ phía DPI, PO, và nhận định kế hoạch này là phù hợp với điều kiện thực tế.
3-2. Kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống	-Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý kế hoạch vận hành và bảo trì của nhà máy. -Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra các khoản thu phí và quyết định về thu phí sử dụng nước sạch sau khi xây dựng xong nhà máy.	Kế hoạch Kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống chưa được nêu ra trong thuyết minh dự án đầu tư xây dựng công trình. Đoàn khảo sát đề nghị DPI, PO làm rõ vấn đề này. Liên quan đến đơn giá nước sẽ áp dụng cho khu vực dự án, Đoàn khảo sát đề nghị phía Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án cung cấp các quy định, quy chế của tỉnh sẽ áp dụng hình thức quản lý, thu tiền nước cho dạng công trình đặc thù này.	Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án thông báo rằng, dự án sau khi hoàn thành sẽ giao xã Phình Sáng và ban quản lý công trình nước sinh hoạt của bản Nậm Din, vận hành và huyện Tuần Giáo chịu trách nhiệm giám sát, ngoài ra hàng năm huyện sẽ trích một phần ngân sách ra để duy tu bảo dưỡng cho công trình. Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án giải thích rằng tiền nước dựa trên cơ sở tiền điện năng sử dụng của trạm cấp nước sinh hoạt, và sẽ được chia theo lượng nước tiêu thụ thực tế của mỗi hộ dân .	Sau khi xem xét hồ sơ bổ sung, Đoàn khảo sát nhận định kế hoạch quản lý vận hành này là phù hợp tình hình thực tế của địa phương.

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
3-3. Kế hoạch kiểm soát chất lượng nước	<p>Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra khả năng triển khai công tác kiểm soát chất lượng nước.</p> <p>Nếu cơ quan thực hiện hoặc bộ phận bảo trì chưa xây dựng được kế hoạch kiểm soát chất lượng nước hoặc nếu kế hoạch hiện tại không phù hợp, thì nhóm kiểm soát cần phải đưa ra những điểm cần thiết để xây dựng một kế hoạch thực hiện phù hợp bằng việc bổ sung những các mục có tính khả thi.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra lại năng lực của bộ phận bảo trì liên quan đến công tác kiểm soát chất lượng nước hàng ngày thông qua việc sử dụng phòng giám sát chất lượng nước. Để rà soát được điều đó, thì Đoàn khảo sát cần phải hỗ trợ Cơ quan triển khai hoặc Bộ phận bảo trì xây dựng Kế Hoạch Tăng Cường Năng Lực Giám Sát Chất Lượng Nước, bao gồm cả năng lực nâng cao trình độ đội ngũ nhân viên hiện tại hoặc đội ngũ nhân viên mới.</p> <p>-Nếu nhận thấy việc xây dựng kế hoạch bổ sung kiểm soát chất lượng nước là cần thiết, thì Đoàn khảo sát cần phải thiết lập hai mục: 1. Xây dựng Kế Hoạch Nâng Cao Năng Lực Giám Sát Chất Lượng Nước; 2. Xác định các thông số để đánh giá chất lượng nước như một tiêu chí. Trong suốt quá trình khảo sát, Đoàn khảo sát cần phải kết hợp với các bên thực hiện hoặc Bộ phận bảo trì xây dựng kế hoạch hành động hướng tới xây dựng Kế Hoạch Nâng Cao Năng Lực Giám Sát Chất Lượng Nước.</p>	Phòng thí nghiệm quản lý chất lượng nước không được thể hiện trong hồ sơ thiết kế, đề nghị Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án bổ sung hạng mục này vào trong dự án.	Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án đã đệ trình cho đoàn khảo sát bản cam kết kiểm tra chất lượng nước sinh hoạt của phòng y tế huyện Tuần Giáo cho công trình cấp nước bản Nậm Din theo định kỳ hàng tháng.	Đoàn khảo sát hiểu rằng dự án này không có phòng quản lý chất lượng nước/phòng thí nghiệm do công suất của trạm cấp nước sinh hoạt nhỏ, điều kiện thực tế của khu vực dự án, và trình độ nhân sự. Đoàn khảo sát khẳng định rằng kế hoạch kiểm soát chất lượng nước đã được đưa ra là phù hợp. Đoàn khảo sát sẽ giải thích cho JICA về phương án của Sở kế hoạch và Đầu tư đưa ra
3-4. Kế hoạch xúc tiến kết nối vào các hộ gia đình	<p>-Kiểm tra các vấn đề liên quan đến kế hoạch xúc tiến cho việc kết nối vào các hộ gia đình trong khu vực.</p> <p>-Nếu trong trường hợp các Bên thực hiện hoặc Bộ phận bảo trì chưa xây dựng được kế hoạch hoặc kế hoạch hiện tại không phù hợp, thì Đoàn khảo sát cần phải đưa ra những điểm cần thiết để xây dựng kế hoạch hoàn thiện bằng những mục có tính khả thi.</p>	Trong dự toán công trình đã có tính đầu nối đến từng hộ dân với đồng hồ nước và vòi nước.	Chủ đầu tư dự án giải thích đã cung cấp ống, vòi, đồng hồ và tiền nước sau này người dân chỉ phải trả rất ít chi phí tiền điện và vận hành do vậy người dân sẵn sàng sử dụng nước cung cấp của dự án	Sau khi xem xét thuyết minh dự án thiết kế chi tiết và khảo sát thực tế, đoàn khảo sát nhận định kế hoạch xúc tiến đầu nối đến các hộ dân là phù hợp.

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
3-5. Kế hoạch thoát nước bùn	<p>-Đoàn khảo sát cần phải xác định được tính hợp lý của kế hoạch thoát nước bùn.</p> <p>-Nếu như các Bên thực hiện hoặc Bộ phận bảo trì chưa xây dựng được kế hoạch hoặc kế hoạch hiện tại không phù hợp, thì Đoàn khảo sát cần phải đưa ra những điểm cần thiết để xây dựng kế hoạch hoàn thiện bằng những mục có tính khả thi.</p>	Kế hoạch thoát nước bùn không được đề cập trong hồ sơ thiết kế chi tiết.	Do tính chất quy mô của dự án là quá nhỏ, lượng bùn cặn tại bể lọc sơ bộ sẽ được xả ra phía hạ lưu của con suối.	Đoàn nhận định rằng phương pháp này là dễ thực hiện với điều kiện hiện tại.

ANH Điện Biên / Tuần Giáo

3-130



Họp

Cùng sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Điện Biên/Chủ dự án



Nguồn nước của dự án

Nước được cấp từ nguồn nước (như trong ảnh) cho dự án; người dân trong vùng hiện đang lấy nước ở đây cho sinh hoạt hàng ngày



Ông tre để lấy nước

Người dân sống tại vùng núi cao hàng ngày sử dụng ông tre để lấy nước từ suối về nhà phục vụ sinh hoạt.



Vị trí đề xuất xây bể phân phối nước
Q=90m³



Phòng vấn 1



Phòng vấn 2

3.11 Dự án số 11: Thanh Hóa (Yên Định)

A. Tóm tắt dự án

1. **Tên dự án:** Hệ Thống Cấp Nước cho Thị Trấn Quán Lào
2. **Tỉnh :** Thanh Hóa
3. **Huyện:** Yên Định
4. **Khu vực dự án:** Thị trấn Quán Lào
5. **Mục Tiêu của Dự án:** Xây dựng một hệ thống cấp nước cho thị trấn Quán Lào nhằm đáp ứng nhu cầu cấp nước đến năm 2010, với công suất 1,500m³ góp phần vào cải thiện sức khỏe, đời sống và vệ sinh môi trường cho thị trấn Quán Lào.
6. **Phạm vi dự án:** Xây dựng 3 giếng khoan, 3 trạm bơm, 1 nhà máy xử lý nước, ống dẫn nước thô, bể chứa, trạm bơm nước đã qua xử lý, mạng lưới ống truyền dẫn và ống phân phối, mạng lưới ống phân phối cấp 2 và cấp 3.
7. **Chủ đầu tư dự án:** UBND Huyện Yên Định
8. **Cơ quan vận hành và bảo trì:** UBND Huyện Yên Định
9. **Cơ quan quyết định đầu tư dự án:** UBND Tỉnh Thanh Hóa
10. **Chi phí dự án: 11,190,470,000 Đồng (điều chỉnh 28,449,000,000 VND (Dựa trên quyết định của UBND Tỉnh Thanh Hóa ngày 17 tháng 8 năm 2010)**
11. **Vốn JICA:** 9,252,200, 00 0 Đồng
12. **Tài liệu Đoàn đã nhận:** Báo cáo nghiên cứu khả thi, bản vẽ thiết kế chi tiết Báo cáo khả thi, bản vẽ thiết kế chi tiết, báo cáo thăm dò địa chất , thuyết minh thiết kế bản vẽ thi công (phần tính toán), báo cáo giếng khoan thăm dò/, báo cáo giếng khoan thăm dò để đánh giá trữ lượng nước ngầm, chất lượng nước hệ thống cấp nước hiện có.

B. Kết quả khảo sát

Đoàn khảo sát đánh giá của JICA (SAPI) đã kiểm tra các tài liệu dự án do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa cung cấp, khảo sát thực địa, thảo luận và làm rõ các vấn đề liên quan với Sở KHĐT và chủ đầu tư dự án Theo các nội dung cụ thể dưới đây.

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
1. Nguồn nước				
1-1. Bảo đảm trữ lượng nước cần thiết của nguồn nước	<p>-Đảm bảo rằng trữ lượng nguồn nước cần thiết ở mức phù hợp với công suất xử lý của nhà máy.</p> <p>-Xem xét mức độ khác nhau giữa mùa mưa và mùa khô, dữ liệu trữ lượng nước trong 12 tháng.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải đi thực tế các điểm phát sinh nguồn nước nhằm đánh giá độ tin cậy của nguồn nước.</p> <p>-Nếu dữ liệu không đủ, thì Đoàn khảo sát cần phải đề xuất các tiêu chí phù hợp.</p>	<p>Nguồn nước được lựa chọn là nguồn nước ngầm. Dựa trên báo cáo khảo sát đánh giá trữ lượng nước ngầm, trữ lượng của 2 giếng khoan thăm dò là:</p> <p>QG1(từ giếng số 1)=8l/s (691m3/ngđ)</p> <p>QG2 (từ giếng số 2)=14.5l/s (1,252 m3/ngđ)</p> <p>Đoàn nghiên cứu nhận thấy các số liệu có được này từ năm 2006 và có sự khác nhau tương đối lớn về trữ lượng nước của 2 giếng này mặc dù các giếng này nằm không cách xa nhau (nhỏ hơn 200m).</p> <p>Đoàn nghiên cứu cũng đã kiểm tra các lưu vực xung quanh các giếng này và nhận thấy rằng nguồn nước ngầm rất phong phú có thể đủ cấp cho khu vực dự án</p> <p>Đoàn nghiên cứu cũng đã thăm vị trí của 2 giếng khoan thăm dò này, đặt trên cánh đồng, gần sân vận động của Huyện. Vị trí các giếng này cũng gần khu vực sông Mạn Định (Cách khoảng 600m).</p> <p>Trong báo cáo NCKT,có đề cập đến hệ thống cấp nước hiện có từ giếng khoan và đoàn cũng đã đến thăm vị trí giếng khoan này, công suất khoảng 400 m3/ngđ, H=43m. Hiện nay máy bơm đang hoạt động với công suất là 400m3/ngđ, tuy nhiên tốc độ lọc hạn chế nên nhà máy chỉ cung cấp được 250m3/ngđ.</p> <p>Ở gần thị trấn Quán Lào, có dự án cấp nước Đình Tường được tài trợ bởi JICA với công suất 600m3/ngđ. Dự án này hoạt động từ năm 2006. Nước từ 1 giếng khoan hiện có được đưa vào nhà máy xử lý nước. Chất lượng và trữ lượng nguồn nước này rất ổn định. Nguồn nước ngầm của hệ</p>	<p>Chủ đầu tư/UBND Huyện sẽ kiểm tra bơm thí nghiệm để đánh giá trữ lượng nước của 2 giếng khoan đã thăm dò và sẽ gửi kết quả đánh giá trữ lượng này trong vòng 2 tuần và sẽ cung cấp cho Đoàn Nghiên cứu.</p> <p>Chủ đầu tư/UBND Huyện cũng sẽ tiến hành bơm thí nghiệm tương tự trong mùa khô sau tháng 9/2010.</p> <p>Huyện đã cung cấp cho Đoàn kết quả phân tích nước ngầm vào ngày 27 tháng 9 năm 2010.</p>	<p>Sau khi Đoàn nhận được tài liệu về quan trắc trữ lượng nước của tháng 9 năm 2010, Đoàn sẽ kết luận và có ý kiến với JICA.</p> <p>Sau khi kiểm tra các tài liệu bổ sung, Đoàn kết luận trữ lượng nước giếng khoan đạt yêu cầu.</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		<p>thống này chỉ cách nguồn nước của dự án JICA đề xuất 1km. Vì vậy, có thể nhận thấy rằng về chất lượng và trữ lượng có thể là tương tự giống giếng hiện có của JICA .Đoàn Nghiên cứu cũng thăm nhà máy xử lý của dự án Định Tường.</p> <p>Tổng công suất yêu cầu cho dự án là 1,500m³/ngđ và nước từ 2 giếng là có đủ trữ lượng, tuy nhiên theo tiêu chuẩn đã có thiết kế thêm thêm 1 giếng dự phòng.</p> <p>Từ các thông tin ở trên có thể nhận thấy rằng trữ lượng nguồn nước ngầm có thể đáp ứng đủ cho khu vực này.. Tuy nhiên Đoàn khảo sát cũng đề nghị phía Huyện tiếp tục thu thập các dữ liệu về trữ lượng nguồn nước ở các vị trí khác nhau trong khu vực để làm cơ sở đánh giá</p> <p>Sông Mã là con sông rất lớn, cách khu vực nhà máy nước của dự án JICA khoảng 6km, tuy nhiên có sự thay đổi độ đục tương đối lớn giữa mùa khô và mùa mưa,do vậy không thể sử dụng nguồn nước này cung cấp cho dự án JICA.</p> <p>Để đáp ứng yêu cầu của JICA, số liệu trữ lượng nước 12 tháng cần cung cấp.</p>		
1-2. Bảo đảm chất lượng nước đáp ứng tiêu chuẩn nước uống	<p>-Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra tiêu chuẩn chất lượng nước uống và nguồn nước theo tiêu chuẩn Việt Nam.</p> <p>-Xem xét mức độ khác nhau giữa mùa mưa và mùa khô, Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra số liệu chất lượng nước trong 12 tháng để xác định xem liệu các thông số đó có đáp ứng được tiêu chuẩn của Việt Nam hay không.</p> <p>-Để xác định được độ tin cậy các thông số chất lượng nước, Đoàn khảo sát cần phải đi kiểm tra thực tế nguồn nước.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải thu thập được những số liệu về quá trình bảo trì các thiết bị đo chất lượng nước và xác định các thông số chất lượng</p>	<p>Đã có kết quả phân tích trữ lượng nước với 26 chỉ tiêu của 2 giếng khoan thăm dò để cấp nước cho nhà máy, đáp ứng tiêu chuẩn nước thô (loại B).</p> <p>Đoàn cũng nhận được 3 kết quả chất lượng nước của giếng hiện có, một vài chỉ tiêu vẫn chưa được phân tích, và chỉ tiêu Fe là 18,54 mg/l, số liệu tháng 4/2005, 31,5 mg/l (số liệu T7/2005), 31mg/l (tháng 6/2004) đều vượt quá tiêu chuẩn nước thô (10mg/l)</p> <p>Đối với chất lượng nước sau xử lý của giếng hiện có (tại thị trấn) phân tích ngày 4/6/2009 với 11 chỉ tiêu phân tích, tháng 7/2005 và tháng 6/2004 với 11 chỉ tiêu đều đáp ứng yêu cầu (tuy nhiên yêu cầu của tiêu chuẩn phân tích 24 chỉ tiêu). Hàm lượng sắt sau khi xử lý đáp ứng tiêu chuẩn nước uống của bộ y tế.</p>	<p>tu/UBND Huyện sẽ kiểm tra chất lượng nước từ các giếng khoan thăm dò hiện có (trong vòng 2 tuần (đến 27/09/2010 có kết quả) và sẽ cung cấp ngay cho Đoàn khảo sát..</p> <p>tu/UBND Huyện cũng sẽ kiểm tra phân tích mẫu tương tự vào các tháng tiếp theo từ tháng 10/2010.</p> <p>Huyện đã cung cấp kết quả phân tích dữ liệu chất lượng nước cho</p>	<p>Sau khi nhận được những tài liệu quan trắc chất lượng nước của tháng 9 năm 2010, Đoàn khảo sát sẽ có kết luận và đánh giá gửi cho JICA.</p> <p>Sau khi kiểm tra các tài liệu do phía Huyện cung cấp, Đoàn kết luận đáp ứng yêu cầu của JICA.</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
	<p>nước.</p> <p>-Nếu dữ liệu không đủ, thì Đoàn khảo sát cần phải đề xuất các tiêu chí phù hợp</p>	<p>Trạm xử lý của giếng hiện có này được hoạt động từ năm 1994 và không có phần nào về chất lượng nước. Vị trí của trạm xử hiện có này cách khu vực nguồn nước ngầm của dự án là 400m.</p> <p>Đoàn nghiên cứu cũng nhận được kết quả mẫu nước thô của nhà máy nước xã Định Tường (cũng gần giếng thăm dò của thị trấn Yên Định) từ thuyết minh thiết kế T11/2004, đáp ứng tiêu chuẩn nước thô, và 5 mẫu phân tích nước đã xử lý (vào tháng 7/2008, 11/2008, 12/2009, 3/2010 và tháng 7/2010) cũng đều đáp ứng tiêu chuẩn nước uống của Bộ Y tế.</p> <p>Nhà máy này đi vào hoạt động từ năm 2006 và không có phần nào về chất lượng nước. Nhà máy này đặt cách khu vực nguồn nước đề xuất của dự án JICA khoảng 1km.</p> <p>Trong khu vực, mùa mưa là từ tháng 4 đến tháng 10 và mùa khô là từ tháng 11 đến tháng 3.</p> <p>Để đáp ứng yêu cầu nghiêm ngặt của JICA, số liệu trong 12 tháng cần được cung cấp.</p>	Đoàn.	
2.Kế hoạch thi công				
2-1. Dự báo nhu cầu sử dụng	-Đoàn khảo sát sẽ xác định tính hợp lý của phương pháp dự báo và nhu cầu sử dụng như khối lượng nước tính theo đầu người, đối tượng phục vụ, mô hình sử dụng, các hệ thống cung cấp nước sạch hiện có.	<p>Đoàn nghiên cứu khảo sát lưu ý với Huyện là năm mục tiêu của Huyện đưa ra là năm 2010, trong khi hết năm 2010 thì dự án mới có thể được triển khai. Vào thời điểm triển khai dự án thì số dân cũng tăng. Hơn nữa, Đoàn cho rằng các báo cáo của dự án xây dựng từ năm 2005 mục tiêu xây dựng đến năm 2010, vì thế có nhiều dữ liệu đã thay đổi trong năm qua. Huyện đã cập nhật dự báo nhu cầu sử dụng nước năm mục tiêu là 2010 và 2015. Số dân (thực tế) chọn năm 2010 là 7,266 người và dự báo năm 2015 là 7,682 người (tỷ lệ tăng là 1.4%)</p> <p>Thông số sau đây đã được đề xuất chỉnh sửa trong báo cáo khả thi phân dự báo nhu cầu sử dụng.</p> <p>- Chỉ tiêu cấp nước là 110L/người/ngày</p>	Huyện đồng ý cung cấp tài liệu đã được chỉnh sửa bao gồm phần dự báo nhu cầu sử dụng có chữ ký và đóng dấu của UBND Huyện và bên tư vấn thiết kế.	

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		<ul style="list-style-type: none"> - Nước cấp cho sinh hoạt là 100% - Nước cấp cho công cộng là 10%. - Nước cho thương mại và dịch vụ là 15%. - Nước cho tưới rửa đường là 9%. - Tỷ lệ thất thoát là 15% . - Nước cấp cho bản thân nhà máy 5%. <p>UBND Huyện (chủ đầu tư) đã đưa ra những lập luận cập nhật, chỉnh sửa dữ liệu mới trong báo cáo khả thi. Đoàn khảo sát đánh giá dự báo nhu cầu sử dụng do Huyện xây dựng là hợp lý.</p> <p>Về tình hình cung cấp nước hiện tại, công suất hoạt động chỉ có 250m³/ngày, hơn nữa mạng lưới ống truyền tải và phân phối quá cũ, áp lực ống yếu, trong khi nhu cầu cấp nước hiện nay là rất lớn. (1,750m³/ngày)</p>		
2-2. Khối lượng cung cấp nước sạch và khối lượng xử lý	-Đoàn khảo sát sẽ xác định tính hợp lý của khối lượng cung cấp nước sạch đã được dự báo và khối lượng nước được xử lý dựa vào dự báo nhu cầu sử dụng, dựng, xác định tiềm năng nguồn nước và công suất xử lý nước của nhà máy có thỏa mãn nhu cầu hiện tại và tương lai không.	<p>Báo cáo khả thi có đề cập đến nhu cầu sử dụng nước là 1750m³/ngày (2010) và 2,000m³/ngày (đến năm 2015) (theo như báo cáo khả thi đã được chỉnh sửa). Tại thị trấn Quán Lào có một nhà máy xử lý nước hiện có với công suất 250m³/ngày, công suất của nhà máy mới là 1,500m³/ngày. Trong các bản vẽ thiết kế chi tiết có 3 trạm bơm giếng khoan, bao gồm trạm G1 công suất 21m³/giờ (500m³/ngày và trạm G2, G3 là 43m³/giờ (1000m³/day. Để đáp ứng mục tiêu năm 2015, thì UBND Huyện báo cáo là Huyện sẽ tăng công suất của nhà máy từ 250m³ lên 500m³/ngày</p> <p>Đoàn khảo sát kết luận khối lượng cung cấp nước sạch và công suất của nhà máy là hợp lý.</p>		
2-3. Phương pháp xử lý nước	-Đoàn khảo sát sẽ xác định hiệu quả lâu dài của phương pháp xử lý -Đoàn khảo sát sẽ xác định xem phương pháp xử lý nước đã được đề xuất trước đó có phù	<p>Trong báo cáo khả thi có đề cập mô tả đến 2 phương án lựa chọn công nghệ cho nhà máy xử lý và phương án 1 là phương án đề xuất cho phương pháp xử lý nước.</p> <p>. Tổng chi phí đầu tư cho 2 phương án bằng nhau. Tuy nhiên, chi phí vận hành và bảo trì của phương án 1 sẽ thấp</p>	Huyện sẽ cố gắng thu thập những dữ liệu về nguồn nước sông Mã và báo cáo với Đoàn nghiên cứu Huyện sẽ tiến hành cải tạo và nâng cấp nhà máy và	

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
	<p>hợp về mặt kỹ thuật hay không dựa trên các yếu tố như chất lượng và khối lượng nguồn nước, trình độ kỹ thuật của phòng giám sát và bảo trì và các yếu tố liên quan khác.</p>	<p>hơn phương án 2. Vì vậy, phương án 1 đã được lựa chọn vì lợi ích của phương án này là chi phí toàn bộ hệ thống thấp nhất.</p> <p>Trong báo cáo khả thi cũng mô tả 2 phương án lựa chọn nguồn nước và phương án đề xuất là phương án chọn nước ngầm, nước ngầm có tính khả thi cao đối với dự án JICA. Nhà máy xử lý nước hiện có của Huyện, được xây dựng từ năm 1994, cũng sử dụng nguồn nước Ngâm. Nguồn nước ngầm này chỉ cách nguồn nước ngầm của dự án JICA 400m.</p> <p>Sông Mã là con Sông lớn nhất của Tỉnh Thanh Hóa và cách vị trí nhà máy xử nước của JICA 6km. Tuy nhiên, lưu lượng nước và độ đục thay đổi đáng kể vào hai mùa: mùa khô và mùa mưa do vậy nguồn nước này không được dùng làm nước nguồn cho dự án JICA.</p> <p>Đoàn khảo sát đề nghị UBND Huyện cung cấp dữ liệu chất lượng nước của Sông Mã.</p> <p>Hiện UBND Huyện đang vận hành và bảo trì hệ thống cung cấp nước hiện có với công suất 250m³/ngày, được xây dựng năm 1994. Nhà máy cũng dùng nước Ngâm là nguồn nước cấp cho nhà máy. Tuy nhiên, nguồn nước này chứa hàm lượng sắt cao hơn so với tiêu chuẩn của Việt Nam áp dụng đối với tiêu chuẩn nước uống. Ngược lại, kết quả xét nghiệm mẫu nước đã qua xử lý của nhà máy này cho thấy chất lượng nước có thể đáp ứng tiêu chuẩn nước uống. Chất lượng nguồn nước Ngâm của nhà máy JICA tương tự với chất lượng nước Ngâm của nhà máy xử lý nước hiện có, cách nhà máy mới 400m.</p> <p>Ngay bên cạnh thị trấn Quán Lào, cũng có một nhà máy cấp nước sạch Định Tường do JICA tài trợ, công suất 600m³/ngày. Nhà máy này đi vào hoạt động từ năm 2006. Nhà máy này cũng lấy nguồn nước ngầm làm nguồn nước cung cấp cho nhà máy. Trữ lượng và chất lượng nước của nguồn nước Ngâm này rất ổn định. Nguồn nước Ngâm này</p>	<p>khẳng định là sẽ sớm hoàn thành trước khi dự án JICA triển khai xây dựng.</p> <p>Huyện cũng xem xét đề xuất của Đoàn và thực hiện chiến dịch nâng cao nhận thức của người dân trong suốt quá trình triển khai dự án.</p>	

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		<p>chi cách vị trí nguồn nước của nhà máy xử lý nước JICA sắp xây dựng có 1km. Do vậy, chất lượng nguồn nước Ngầm của dự án JICA cũng tương tự. Tóm lại, trữ lượng và chất lượng nước nguồn nước Ngầm phù hợp với nhà máy xử lý nước của JICA.</p> <p>Đoàn nghiên cứu đề xuất với Huyện nhà máy hiện có cần phải cải tạo lại vì dự án JICA sau này cũng lấy nước từ nhà máy này. Cần phải thay thế hệ thống máy bơm và nâng cấp hệ thống lọc cho nhà máy hiện có.</p> <p>Đoàn cũng quan sát thấy rằng giếng của dự án nằm ở khu vực đất nông nghiệp, nơi mà nông dân dùng thuốc trừ sâu và vứt bừa bãi vỏ chai túi ra khu vực xung quanh. Thuốc trừ sâu có thể làm ô nhiễm nguồn nước Ngầm (mặc dù rất hiếm khi xảy ra do các giếng nước ngầm đặt rất sâu). Ngoài ra cũng có một con sông (ứ đọng) gần giếng của dự án. Nguồn nước của con sông này cũng bị ô nhiễm do những hộ dân sống xung quanh thải nước thải ra con sông này. Đoàn đề nghị Huyện giáo dục nông dân và các hộ dân nhận thức giếng dùng làm nguồn cung cấp nước uống ở ngay cạnh con sông này, những hoạt động của họ vô tình làm ô nhiễm nguồn nước uống.</p>		

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
2-4. Kết cấu xây dựng của các nhà máy	<p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định xem liệu cơ sở hạ tầng cần thiết để vận hành nhà máy cấp nước bị cho một nhà máy cung cấp nước sạch đã được lên kế hoạch hay chưa.</p> <p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định tính hợp lý về kết cấu xây dựng của mỗi nhà máy.</p> <p>-Trong quá trình thực hiện các tiêu dự án cung cấp nước sạch, thiết bị xử lý nước cũng được xem là một yếu tố quan trọng, Đoàn khảo sát cũng sẽ tiến hành kiểm tra phòng thí nghiệm của nhà máy.</p>	<p>Đoàn nghiên cứu đã thảo luận về kế hoạch tổng thể cho từng hạng mục để xác định tính hợp lý cho phòng vận hành và bảo trì hệ thống. Các trang thiết bị được đánh giá phù hợp với công suất vận hành nhà máy.</p> <p>Đoàn đã nhận được tài liệu bổ sung (Báo cáo khảo sát địa chất, tính toán kết cấu, chức năng của từng phòng nhà điều hành. Đoàn đã tiến hành kiểm tra báo cáo khả thi và thiết kế chi tiết bao gồm cả tài liệu bổ sung và nhận thấy mọi vấn đề phù hợp và xin lưu ý với Huyện nếu có ý kiến phản hồi gì sau khi Đoàn quay trở về HN, Đoàn sẽ thông báo cho Sở KHĐT, UBND Huyện sau.</p> <p>Không có hạng mục nào đề cập đến phòng thí nghiệm trong nhà máy, đây là một trong những yêu cầu của JICA. Đoàn khảo sát đề nghị bên UBND Huyện và bên tư vấn tính toán thiết kế và dự toán cho phòng kiểm soát chất lượng nước bổ sung trong thiết kế chi tiết.</p>	<p>Huyện (chủ đầu tư) đã đồng ý với yêu cầu của JICA là bổ sung Phòng thí nghiệm trong thiết kế chi tiết và đồng ý cung cấp thiết kế chi tiết đầy đủ bao gồm cả thiết kế Phòng thí nghiệm cho Đoàn vào ngày 27 tháng 9 năm 2010.</p> <p>Huyện đã cung cấp cho Đoàn tài liệu chỉnh sửa bổ sung.</p>	<p>Đáp ứng yêu cầu của JICA.</p>
2-5. Phương án dẫn nước thô, phân phối nước, hệ thống cung cấp nước và mạng lưới đường ống dẫn	<p>-Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý của các hạng mục này.</p>	<p>Đoàn đã kiểm tra báo cáo khả thi và thuyết minh thiết kế chi tiết bao gồm cả phân phân tích thủy lực. Đoàn đánh giá là phù hợp và thông báo cho Huyện là nếu có nhận xét gì sau khi Đoàn quay về Hà Nội, thì Đoàn sẽ thông báo ngay cho Huyện (chủ đầu tư).</p> <p>Đối với mạng lưới ống dẫn nước thô, phương án đưa ra là phương án lắp đặt ống nối tiếp. Xem xét về công tác vận hành và bảo trì thì Đoàn đề xuất là nên lắp đặt các bơm giềng đặt song song, nếu có thể. Vì công tác quản lý và giám sát trữ lượng và chất lượng nước sẽ đơn giản hơn.</p>	<p>Phía Huyện cũng đồng ý với phương án đề xuất của Đoàn là tối ưu. Tuy nhiên, phương án của chủ đầu tư là lắp đặt bơm nối tiếp vẫn đảm bảo về mặt kỹ thuật và đồng thời phương án này đã được phê duyệt.</p>	
2-6. Đảm bảo cung cấp đầy đủ điện năng	<p>- Đoàn khảo sát cần phải xem xét đến các thủ tục hành chính để đảm bảo nguồn cung cấp điện năng được liên tục, vì việc cung cấp điện ở mỗi tỉnh là khác nhau. Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý của các đề án nhằm đảm bảo nguồn cung cấp điện năng đầy đủ.</p>	<p>Các bản vẽ thiết kế chi tiết cho trạm biến áp 100kva-35/0,4kv cấp điện cho trạm bơm cấp 1 và cấp 2 đã đầy đủ.</p> <p>Huyện (chủ đầu tư) đã tiến hành ký thỏa thuận với Điện lực Thanh Hóa cung cấp đầy đủ nguồn điện cho dự án của JICA.</p>	<p>Phía Huyện đã cung cấp bản photocopy thỏa thuận cung cấp điện cho Đoàn.</p>	<p>Đáp ứng yêu cầu của JICA.</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
	-Thêm một tiêu chí là nếu như các bên thực hiện không có biên bản ghi nhớ với công ty điện lực Việt nam, thì Đoàn khảo sát cần phải chú ý đến việc ký biên bản ghi nhớ với các bên liên quan.			
2-7. Thông số kỹ thuật của các thiết bị điện	-Đoàn khảo sát cần phải xác định thông số kỹ thuật của thiết bị điện và nếu cần thiết thì đề xuất phương án thay thế.	- Đoàn khảo sát nhận thấy thuyết minh kỹ thuật cho phần điện đã đầy đủ. Các cấp điện lựa chọn cho dự án đạt yêu cầu kỹ thuật (độ sụt điện áp trên đầu cực động cơ máy bơm không vượt quá 15% khi khởi động). - Các bản vẽ thiết kế chi tiết cho các hạng mục công trình điện đã đầy đủ.	Huyện đã cung cấp cho Đoàn tài liệu chỉnh sửa bổ sung.	Đạt yêu cầu.
2-8. Kế hoạch giải phóng mặt bằng	-Đoàn khảo sát sẽ nắm bắt các điều kiện thực tế tại hiện trường trong việc giải phóng mặt bằng và các vấn đề liên quan đến người dân. -Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý của kế hoạch giải phóng mặt bằng để có được sự đồng ý của người dân.	Đoàn đã tiến hành khảo sát thực địa khu vực dự án và thấy rằng phần đất mà giếng và nhà máy xử lý nước sẽ được xây dựng, là phần đất thuộc sở hữu của UBND Huyện và đang được sử dụng làm đất nông nghiệp. Nông dân của khu vực xã đang trồng lúa trên phần đất này và không có dân sinh sống trong khu vực này. Theo giải trình của Huyện, thì kế hoạch giải phóng mặt bằng không gặp phải khó khăn gì, chỉ đền bù cây trồng, mùa màng. Huyện đã tiến hành khoan giếng thăm dò trong khu vực này. Mạng lưới ống phân phối sẽ được lắp đặt dọc theo con đường và sẽ được chôn dưới mặt đất vì vậy không đòi hỏi phải giải phóng mặt bằng.	Huyện đã giới thiệu với Đoàn Kế hoạch phát triển tổng thể của thị trấn mà trong đó có đánh dấu phần đất dành cho phần giếng và nhà máy xử lý.	
3. Kế hoạch vận hành				
3-1. Sắp xếp nhân sự và kế hoạch bảo đảm nhân lực.	-Đoàn khảo sát sẽ xác định kế hoạch hợp lý trong việc sắp xếp và bố trí đảm bảo nhân sự. -Kiểm tra kế hoạch bố trí nhân sự đảm bảo cán bộ thực hiện quan trắc chất lượng nước.	Phía Huyện xác nhận với Đoàn là Huyện chưa có chủ trương sắp xếp nhân sự và kế hoạch bảo đảm nhân lực. Đoàn đã giới thiệu với Huyện về kế hoạch sắp xếp nhân sự của công ty KDNS Tỉnh TT Huế và bản copy bộ hướng dẫn vận hành và bảo trì do chương trình hỗ trợ kỹ thuật JICA tài trợ cho Tỉnh TT Huế Đoàn cũng gợi ý Huyện có thể cử nhân sự tới công ty KDNS Tỉnh TT Huế để đào tạo và học hỏi kinh nghiệm.	UBND Huyện (Chủ đầu tư) đề xuất Huyện sẽ tuyển đội ngũ nhân sự kiểm soát chất lượng nước trong thời gian tới và sẽ gửi đội ngũ này tới công ty KDNS để đào tạo và học hỏi kinh nghiệm trước khi vận hành dự án nhà máy cấp nước Quán Lào do JICA tài trợ. Huyện cũng đồng ý với những	Đáp ứng yêu cầu của JICA.

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
			<p>yêu cầu của JICA trong việc sắp xếp nhân sự vào đào tạo nhân lực, cam kết sẽ cung cấp cho Đoàn thiết kế chi tiết bổ sung bao gồm kế hoạch sắp xếp nhân sự vào ngày 27 tháng 9 năm 2010.</p> <p>Huyện đã cung cấp bổ sung tài liệu chỉnh sửa cho Đoàn.</p>	
<p>3-2. Kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống</p>	<p>-Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý kế hoạch vận hành và bảo trì của nhà máy.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra các khoản thu phí và quyết định về thu phí sử dụng nước sạch sau khi xây dựng xong nhà máy.</p>	<p>Trong báo cáo khả thi có đề cập đến kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống. Kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống sẽ do UBND Huyện Yên Định đồng thời cũng là chủ đầu tư dự án thực hiện. Huyện sẽ thành lập một “xí nghiệp vệ sinh môi trường và nước sạch” thuộc sự quản lý của UBND Huyện. Có khoảng 15 nhân viên bao gồm 10 cán bộ chuyên vận hành và bảo trì hệ thống cấp nước hiện có.</p> <p>Đoàn khảo sát đã đi thực địa giếng khoan hiện có, nhà máy xử lý nước, mạng lưới phân phối, mang lưới dịch vụ và công tác đầu nối. Đoàn cũng phỏng vấn hộ mà có đầu nối và sử dụng hệ thống hiện có. Mặc dù, chưa có khiếu nại gì về chất lượng nước, nhưng việc cấp nước không liên tục và không đảm bảo.... Nguồn nước cấp cho nhà máy được lấy từ nguồn nước ngầm, cách giếng khoan và nhà máy xử lý của JICA 400m. Nhà máy hiện có được xây dựng từ năm 1994 và tình trạng của các máy bơm và hệ thống lọc của nhà máy không được đảm bảo. Nhà máy này không sử dụng hóa chất để làm lắng hợp chất sắt. Do vậy, quá trình lọc rửa và khả năng lọc bị hạn chế.</p> <p>Đoàn khảo sát cũng nhận thấy công tác vận hành và bảo trì hệ thống chưa được đảm bảo. Vì vậy, Đoàn nhận định kế hoạch sắp xếp nhân sự cần phải được chú trọng đầu tư, đội ngũ kỹ sư này sẽ được đào tạo chuyên sâu phục vụ cho dự án JICA qua đó có thể vận hành và bảo trì hệ thống trước khi triển khai dự án. Những kỹ sư này sẽ tham gia vào ngay</p>	<p>Huyện hiểu rõ sự cần thiết trong việc nâng cao năng lực cho dự án của JICA và đồng ý với những đề xuất của Đoàn nghiên cứu. Huyện cũng báo cáo với Đoàn là họ sẽ tiến hành nâng cao năng lực trong suốt quá trình triển khai dự án.</p>	

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		<p>gia đoạn đầu và suốt quá trình thực hiện dự án nhằm đào tạo nhân lực bằng những kinh nghiệm thực tế có được ngay tại hiện trường.</p> <p>Chi phí sản xuất nước dự kiến à 4,047 Đồng/m³ trong báo khả thi đã chỉnh sửa, giá nước đề xuất là 5,000 đồng/m³.</p> <p>Do vậy, Đoàn khảo sát kết luận dự án có tính khả thi cao về mặt tài chính.</p>		
<p>3-3. Kế hoạch kiểm soát chất lượng nước</p>	<p>Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra khả năng triển khai công tác kiểm soát chất lượng nước.</p> <p>Nếu cơ quan thực hiện hoặc bộ phận bảo trì chưa xây dựng được kế hoạch kiểm soát chất lượng nước hoặc nếu kế hoạch hiện tại không phù hợp, thì nhóm kiểm soát cần phải đưa ra những điểm cần thiết để xây dựng một kế hoạch thực hiện phù hợp bằng việc bổ sung những các mục có tính khả thi.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra lại năng lực của bộ phận bảo trì liên quan đến công tác kiểm soát chất lượng nước hàng ngày thông qua việc sử dụng phòng giám sát chất lượng nước. Để rà soát được điều đó, thì Đoàn khảo sát cần phải hỗ trợ Cơ quan triển khai hoặc Bộ phận bảo trì xây dựng Kế Hoạch Tăng Cường Năng Lực Giám Sát Chất Lượng Nước, bao gồm cả năng lực nâng cao trình độ đội ngũ nhân viên hiện tại hoặc đội ngũ nhân viên mới.</p> <p>-Nếu nhận thấy việc xây dựng kế hoạch bổ sung kiểm soát chất lượng nước là cần thiết, thì Đoàn khảo sát cần phải thiết lập hai mục: 1. Xây dựng Kế Hoạch Nâng Cao Năng Lực Giám Sát Chất Lượng Nước; 2. Xác định các thông số để đánh giá chất lượng nước như một tiêu chí. Trong suốt</p>	<p>Báo cáo khả thi không đề cập đến kế hoạch kiểm soát chất lượng nước. Huyện (chủ đầu tư) báo cáo với Đoàn là Huyện gửi mẫu nước đã qua xử lý đến phòng thí nghiệm của Trung tâm Y tế dự phòng để phân tích. Tuy nhiên, Đoàn nhận thấy rằng chủ đầu tư không gửi mẫu xét nghiệm thường xuyên như yêu cầu tiêu chuẩn Việt Nam về nước uống. Đoàn cũng lưu ý với Huyện là trong khi nâng cao công suất cho nhà máy thì cũng cần phải tính đến kế hoạch kiểm soát chất lượng nước.</p> <p>Đoàn đã giới thiệu với Huyện về trường hợp công ty KDNS Tỉnh TT Huế và gửi bản copy sách hướng dẫn vận hành và bảo trì bao gồm cả kế hoạch kiểm soát chất lượng nước do JICA tài trợ kỹ thuật cho Tỉnh TT Huế. Đoàn cũng lưu ý với Huyện là Kế Hoạch Kiểm Soát Chất lượng nước là một trong những yêu cầu của JICA trước khi triển khai xây dựng dự án. Đoàn cũng chia sẻ với Huyện về trường hợp của công ty KDNS Tỉnh TT Huế đã nhận được sự hỗ trợ về kỹ thuật trong việc xây dựng Phòng thí nghiệm, nâng cao năng lực và quản lý tổng thể và tỷ lệ thất thoát trong chương trình hợp tác kỹ thuật của JICA. Kết quả là công ty KDNS có thể kiểm soát chất lượng nước hàng giờ và tuyên bố rằng nước của họ có thể uống được, công ty đã giảm tỷ lệ thất thoát từ 20% xuống còn 14%. Đoàn nghiên cứu cho rằng kinh nghiệm của công ty KDNS Tỉnh TT Huế là bài học hữu ích cho các Tỉnh khác học tập.</p>	<p>Huyện/chủ đầu tư dự án đồng ý với những nhận xét và yêu cầu của Đoàn. Huyện cũng đồng ý nâng cao công suất đi đôi với kế hoạch kiểm soát chất lượng nước. Huyện cam kết gửi nhân viên đến những cơ quan chuyên môn có kinh nghiệm để để học hỏi và đào tạo.</p> <p>Huyện đồng ý với yêu cầu của JICA trong việc kiểm soát chất lượng nước.</p> <p>Huyện đã xác nhận sẽ gửi thiết kế chi tiết hoàn thiện bao gồm cả Kế Hoạch Kiểm Soát Chất Lượng Nước cho Đoàn vào ngày 27 tháng 9 năm 2010. Đoàn đã nhận được tài liệu bổ sung của Huyện.</p>	<p>Đáp ứng yêu cầu của JICA.</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
	<p>quá trình khảo sát, Đoàn khảo sát cần phải kết hợp với các bên thực hiện hoặc Bộ phận bảo trì xây dựng kế hoạch hành động hướng tới xây dựng Kế Hoạch Nâng Cao Năng Lực Giám Sát Chất Lượng Nước.</p>			
<p>3-4. Kế hoạch xúc tiến kết nối vào các hộ gia đình</p>	<p>-Kiểm tra các vấn đề liên quan đến kế hoạch xúc tiến cho việc kết nối vào các hộ gia đình trong khu vực.</p> <p>-Nếu trong trường hợp các Bên thực hiện hoặc Bộ phận bảo trì chưa xây dựng được kế hoạch hoặc kế hoạch hiện tại không phù hợp, thì Đoàn khảo sát cần phải đưa ra những điểm cần thiết để xây dựng kế hoạch hoàn thiện bằng những mục có tính khả thi.</p>	<p>Phía UBND Huyện (Chủ đầu tư) giải trình với Đoàn hiện Huyện có 100 hộ thuộc diện nghèo, các hộ này sẽ được lắp đặt đường ống và đồng hồ nước miễn phí đến tận công. Các hộ còn lại phải trả phí lắp đặt đường ống và đồng hồ nước. Huyện cũng đặt mục tiêu sẽ đạt được tỷ lệ 100% các hộ đầu nối. Tuy nhiên, do nguồn vốn hạn hẹp Huyện chỉ tính toán đáp ứng 80% các hộ đầu nối trong khu vực dự án JICA.</p> <p>Đoàn đề nghị Huyện giải trình kế hoạch cụ thể để đạt được 20% tỷ lệ còn lại. Đoàn cũng quan tâm làm thế nào 100% các hộ có thể đầu nối với mạng lưới cung cấp nước sạch và an toàn. Đoàn cũng lưu ý là năm mục tiêu của dự án là năm 2010 sắp kết thúc, mà dự án không thể triển khai ngay trong năm 2010 được, năm được cho là năm mục tiêu của Tỉnh.</p> <p>Vào thời điểm dự án sẽ được triển khai dân số sẽ tăng nhu cầu đầu nối cũng tăng. Và số dân còn lại nằm trong khu vực dự án JICA sẽ vẫn phải dùng nguồn nước không an toàn.</p> <p>Đoàn đề xuất Huyện nên xây dựng “Chương Trình Kêu gọi sự tham gia của các cổ đông” nhằm khuyến khích các hộ dân đầu nối và thực hiện chương trình vận động đó trong suốt quá trình triển khai dự án của JICA.</p>	<p>UBND Huyện (chủ đầu tư) đã chỉnh sửa tỷ lệ đầu nối từ 80% lên 100%.</p> <p>Phía Huyện cũng sẽ tiếp thu ý kiến của Đoàn nghiên cứu Huyện nên tổ chức các chiến dịch khuyến khích các hộ dân đầu nối, đồng thời Huyện cũng báo cáo với Đoàn Huyện có nguồn sách địa phương để thực hiện các chiến dịch này.</p> <p>Ngoài ra Huyện sẽ xây dựng “Kế hoạch khuyến khích các hộ đầu nối” và sẽ kêu gọi các tổ chức phi chính phủ tham gia vào các hoạt động này trong suốt quá trình thi công dự án. Huyện cũng nhận định rằng sự tham gia của các tổ chức phi chính phủ sẽ rất hiệu quả.</p>	
<p>3-5. Kế hoạch thoát nước bùn</p>	<p>-Đoàn khảo sát cần phải xác định được tính hợp lý của kế hoạch thoát nước bùn.</p> <p>-Nếu như các Bên thực hiện hoặc Bộ phận bảo trì chưa xây dựng được kế hoạch hoặc kế hoạch hiện tại không phù hợp, thì Đoàn khảo sát cần phải đưa ra những điểm cần thiết để xây dựng kế</p>	<p>Đoàn khảo sát đã tiến hành kiểm tra báo cáo khả thi và bản vẽ thiết kế chi tiết kế hoạch thoát nước bùn của nhà máy và nhận thấy kế hoạch thoát nước bùn không được đề cập trong báo cáo khả thi và thuyết minh thiết kế chi tiết. Đoàn đã thảo luận với UBND Huyện (Chủ đầu tư) về vấn đề này và yêu cầu thiết kế bổ sung vào thiết kế chi tiết dự án.</p>	<p>Phía Huyện (Chủ đầu tư) đã đồng ý cung cấp thiết kế chi tiết bổ sung phần Kế hoạch thoát nước bùn cho Đoàn vào ngày 27 tháng 9 năm 2010.</p> <p>Huyện đã cung cấp cho Đoàn</p>	<p>Sau khi kiểm tra các tài liệu chỉnh sửa bổ sung, Đoàn xác nhận thiết kế phù hợp.</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
	hoạch hoàn thiện bằng những mục có tính khả thi.		những tài liệu còn thiếu bổ sung cho thiết kế chi tiết của hồ bùn bao gồm cả thuyết minh tính toán và bản vẽ vào ngày 27 tháng 9 năm 2010.	

ANH Thanh Hóa/Yên Định

3-146



Họp
Với Sở KHĐT/chủ đầu tư Tỉnh Thanh Hóa



Nhà máy xử lý hiện có
Sẽ được nâng cấp từ 250 lên 500m³/ngày



Vị trí nhà máy xử lý nước của dự án
Q=1,750m³/ngày



Vị trí giếng khoan (G1)
Nằm cách nhà máy xử lý nước của dự án,
Q=21m³/h, H=33m (bơm đim)



Khu vực cấp nước đề xuất



Phỏng vấn
Người dân trong khu vực cấp nước của dự kiến

3.12 Dự án số 12: Hà Tĩnh (Kỳ Anh)

A. Tóm tắt dự án

1. **Tên dự án:** Hệ thống cấp nước cho các xã Kỳ Trinh, Kỳ Hà, Kỳ Ninh thuộc khu kinh tế Vũng Áng – Tỉnh Hà Tĩnh.
2. **Tỉnh :** Hà Tĩnh
3. **Huyện:** Kỳ Anh
4. **Khu vực dự án:** Các xã Kỳ Trinh, Kỳ Hà, Kỳ Ninh thuộc khu kinh tế Vũng Áng - Tỉnh Hà Tĩnh.
5. **Mục Tiêu của Dự án:** Xây dựng một hệ thống cấp nước nhằm góp phần vào cải thiện sức khỏe, đời sống và vệ sinh môi trường cho khu vực dự án..
6. **Phạm vi dự án:** Xây dựng trạm bơm tăng áp, mạng lưới phân phối và dịch vụ công suất 3.000 m³/ngđ.
7. **Chủ đầu tư dự án:** Ban quản lý Khu kinh tế Vũng Áng.
8. **Cơ quan vận hành và bảo trì:** Trung tâm cấp nước khu kinh tế Vũng Áng
9. **Cơ quan quyết định đầu tư dự án:** UBND Tỉnh Hà Tĩnh
10. **Chi phí dự án:** 33.634.900.000 VND
11. **Vốn JICA:** 21.179.000.000 VND
12. **Tài liệu Đoàn đã nhận:** Thuyết minh dự án đầu tư, Hồ sơ thiết kế kỹ thuật thi công, hồ sơ khảo sát địa chất,

B. Kết quả khảo sát

Đoàn khảo sát đánh giá của JICA (SAPI) đã kiểm tra các tài liệu dự án do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hà Tĩnh cung cấp, khảo sát thực địa, thảo luận và làm rõ các vấn đề liên quan với Sở KHĐT và chủ đầu tư dự án Theo các nội dung cụ thể dưới đây.

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/Trung tâm cấp nước	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
1. Nguồn nước				
1-1. Bảo đảm trữ lượng nước cần thiết của nguồn nước	<ul style="list-style-type: none"> -Đảm bảo rằng trữ lượng nguồn nước cần thiết ở mức phù hợp với công suất xử lý của nhà máy. -Xem xét mức độ khác nhau giữa mùa mưa và mùa khô, dữ liệu trữ lượng nước trong 12 tháng. -Đoàn khảo sát cần phải đi thực tế các điểm phát sinh nguồn nước nhằm đánh giá độ tin cậy của nguồn nước. -Nếu dữ liệu không đủ, thì Đoàn khảo sát cần phải đề xuất các tiêu chí phù hợp. 	<p>Nước đã qua xử của nhà máy hiện có sẽ được sử dụng làm nước sinh hoạt cấp cho khu KT. Đoàn khảo sát đã đi thực địa nhà máy, công suất 9,000m³/ngđ, được nâng cấp một năm trước theo chương trình SPL V (Nhà máy ban đầu công suất 5,000m³/ngđ được xây dựng theo chương trình SPL III và được nâng cấp lên 9,000m³/ngđ chương trình SPL V). Nhà máy này lấy nguồn nước từ Hồ Kim Sơn. Hồ Kim Sơn nằm trên thượng nguồn (cách nhà máy khoảng 7km) trên núi. Mức tiêu thụ hiện tại của nhà máy vào khoảng 5,000m³/ngđ và khối lượng nước còn lại khoảng 4,000m³/ngđ đủ để đáp ứng cho công suất thiết kế 3,000m³/ngđ sẽ được xây dựng theo chương trình SPL VI.</p> <p>Dựa vào dữ liệu của Chi cục thủy lợi Hà Tĩnh., Đoàn kết luận trữ lượng của hồ Kim Sơn đạt 17 triệu m³ đáp ứng trữ lượng nguồn nước cấp cho nhà máy. Đoàn đã đi thực địa nhà máy xử lý nước hiện có công suất 9,000m³/ngđ.</p> <p>Tuy nhiên, Sở/chủ đầu tư cần phải bổ sung vào báo cáo khả thi tính toán thực tế khối lượng sản xuất và mức tiêu thụ của nhà máy hiện có</p>	Sở/chủ đầu tư đồng ý với yêu cầu của Đoàn khảo sát SAPI bổ sung thông tin khối lượng sản xuất nước và mức tiêu thụ vào báo cáo khả thi.	Đoàn kết luận hiện trữ lượng nước của Hồ Kim Sơn đủ cấp cho nhà máy xử lý đáp ứng công suất thiết kế 3,000m ³ /ngày do chương trình SPL VI tài trợ.
1-2. Bảo đảm chất lượng nước đáp ứng tiêu chuẩn nước uống	<ul style="list-style-type: none"> -Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra tiêu chuẩn chất lượng nước uống và nguồn nước theo tiêu chuẩn Việt Nam. -Xem xét mức độ khác nhau giữa mùa mưa và mùa khô, Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra số liệu chất 	<p>Nhà máy xử nước hiện có Q=9,000 m³/ngđ cấp cho nhà máy thuộc dự án JICA được lấy từ hồ Kim Sơn.</p> <p>- Đoàn đã nhận được kết quả phân tích chất lượng nước hồ Kim Sơn ngày 15/5/2010, bao gồm 14 chỉ tiêu chính đều đáp ứng tiêu chuẩn Việt Nam.</p>	Sở KH & ĐT/chủ đầu tư đồng ý với những đề xuất của Đoàn khảo sát	Đoàn kết luận các thông số đã đáp ứng các yêu cầu của JICA về chất lượng cũng như nước đã qua xử lý của nhà máy hiện có sẽ được sử dụng

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/Trung tâm cấp nước	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
	<p>lượng nước trong 12 tháng để xác định xem liệu các thông số đó có đáp ứng được tiêu chuẩn của Việt Nam hay không.</p> <p>-Để xác định được độ tin cậy các thông số chất lượng nước, Đoàn khảo sát cần phải đi kiểm tra thực tế nguồn nước.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải thu thập được những số liệu về quá trình bảo trì các thiết bị đo chất lượng nước và xác định các thông số chất lượng nước.</p> <p>-Nếu dữ liệu không đủ, thì Đoàn khảo sát cần phải đề xuất các tiêu chí phù hợp</p>	<p>- Đối với nước sạch sau xử lý, Đoàn cũng đã nhận được kết quả chất lượng nước sau xử lý của 12 tháng (bao gồm 11 chỉ tiêu) đáp ứng tiêu chuẩn Việt Nam</p> <p>Có một phòng thí nghiệm nhỏ tại nhà máy công suất 3,000m3/ngđ do JICA tài trợ và nằm gần với nhà máy hiện tại công suất 9,000m3/ngày. Đoàn đề nghị Khu KT xây dựng một phòng thí nghiệm tại nhà máy hiện có công suất 9,000m3/ngđ.</p> <p>Đoàn khảo sát đề nghị phía nhà máy cần phải phân tích các chỉ tiêu còn lại trong thời gian tới</p>		<p>làm nguồn nước của dự án.</p>
2.Kế hoạch thi công				
2-1. Dự báo nhu cầu sử dụng	<p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định tính hợp lý của phương pháp dự báo và nhu cầu sử dụng như khối lượng nước tính theo đầu người, đối tượng phục vụ, mô hình sử dụng, các hệ thống cung cấp nước sạch hiện có.</p>	<p>Mục tiêu cấp nước của dự án đã đề cập trong FS điều chỉnh đến năm 2015, với các thông số dưới đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dân số cấp nước sinh hoạt là 17,879 người. - Tiêu chuẩn dùng nước là 100L/người /ngđ. - Tỷ lệ cấp nước là 100% - Nước dịch vụ là: 10% nước sinh hoạt. - Nước phục vụ sản xuất công nghiệp là: 10% nước sinh hoạt. - Nước rò rỉ thất thoát 15%. - Nước cho bản thân trạm là 1% (trường hợp không có trạm xử lý) - Tổng nhu cầu là: 3.000 m3/ngđ. <p>Đoàn đã đi thăm khu vực dự án, nơi mà có vị trí thuận lợi, với những thế mạnh tiềm năng để phát triển du lịch như bãi biển dài và đẹp, nơi có khu di tích tâm linh Bà Nguyễn Thị Bích Châu anh hùng dân tộc (từ thế kỷ 14) thuộc xã Kỳ Ninh.</p> <p>Ngoài ra quy hoạch chi tiết Khu đô thị du lịch Kỳ</p>	<p>Phía Tỉnh thống nhất với ý kiến nhận xét và đánh giá của Đoàn Tư vấn sẽ cung cấp 100% nước sạch cho người dân.</p>	<p>Dựa vào các báo cáo và dữ liệu chỉnh sửa bổ sung do Sở KHĐT, chủ đầu tư cung cấp và sau khi đi khảo sát thực địa Đoàn kết luận các thông số sử dụng cho tính toán nhu cầu sử dụng nước là phù hợp.</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/Trung tâm cấp nước	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		<p>Ninh đã được phê duyệt trở thành khu du lịch, kết hợp đô thị mới với các biệt thự cao cấp ...nhu cầu phát triển cho khu vực Kỳ Ninh là rất lớn.</p> <p>Căn cứ trên dân số thực tại, qua việc khảo sát, và quy hoạch phát triển đã được phê duyệt, Đoàn đánh giá việc tính toán dự báo nhu cầu 3,000m³/ngđ là phù hợp.</p> <p>Hiện nay khu kinh tế Vũng Áng đã được đầu tư xây dựng nhà máy nước công suất đạt 9,000m³/ngđ. Tuy nhiên vẫn thiếu mạng lưới ống phân phối và tuyến ống dịch vụ để tận dụng hết công suất nhà máy xử lý.</p> <p>Vì thế, việc mở rộng mạng lưới ống phân phối và mạng lưới ống dịch vụ là cần thiết và phù hợp với kế hoạch phát triển vùng.</p> <p>Sau khi đi thực địa, Đoàn khảo sát đề nghị phía Tỉnh cung cấp nước sạch cho 100% dân số, vì khu vực này sẽ được phát triển thành khu du lịch.</p> <p>Đoàn đã phỏng vấn người dân của xã Kỳ Ninh, nơi mà hầu như các hộ dân phải dùng nước giếng cho nhu cầu hàng ngày. Tuy nhiên, có nhiều vấn đề liên quan đến chất lượng nước ngầm. Họ gặp phải nhiều vấn đề liên quan đến sức khỏe (như ỉa chảy, bệnh về da, bệnh đau mắt đỏ). Nhu cầu nước sạch cần thiết hơn bao giờ hết cho người dân nơi đây.</p>		
2-2. Khối lượng cung cấp nước sạch và khối lượng xử lý	-Đoàn khảo sát sẽ xác định tính hợp lý của khối lượng cung cấp nước sạch đã được dự báo và khối lượng nước được xử lý dựa vào dự báo nhu cầu sử dụng, dựm, xác định tiềm năng nguồn nước và công suất xử lý nước của nhà máy có thỏa mãn nhu cầu hiện tại và tương lai không.	<p>- Nhu cầu dùng nước đến năm 2015 là 3000 m³/ngđ.</p> <p>Khối lượng bể chứa đề xuất cao hơn so với nhu cầu thực tế của xã Kỳ Ninh.</p> <p>Hiện nay nhà máy nước hiện có đã được nâng công suất lên 9,000m³/ngđ và tiêu thụ với công suất khoảng 5,000m³/ngđ, như vậy khối lượng cung cấp nước sạch còn lại (tương đương 4,000m³/ngày) đủ để đáp ứng công suất của nhà máy do SPL VI tài trợ.</p>	Phía Tỉnh giải thích dung tích bể chứa này là để dự phòng cho trường hợp sửa chữa, đầu nổi...	
2-3. Phương pháp xử lý	-Đoàn khảo sát sẽ xác định hiệu quả lâu dài của	Nhà máy xử lý nước hiện có công suất 9,000m ³ /đ sử		

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/Trung tâm cấp nước	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
nước	<p>phương pháp xử lý</p> <p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định xem phương pháp xử lý nước đã được đề xuất trước đó có phù hợp về mặt kỹ thuật hay không dựa trên các yếu tố như chất lượng và khối lượng nguồn nước, trình độ kỹ thuật của phòng giám sát và bảo trì và các yếu tố liên quan khác.</p>	<p>dụng công nghệ:Trộn- lắng lamen và lọc. Công nghệ này được áp dụng rộng rãi ở Việt nam và nhà máy đang áp dụng công nghệ này một cách hiệu quả.</p> <p>Đoàn khảo sát đã đi thăm nhà máy hiện có công suất 9,000 m3/ngđ, hiện đang hoạt động với công suất 5,000 m3/ngđ.</p>		
2-4. Kết cấu xây dựng của các hạng mục	<p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định xem liệu cơ sở hạ tầng cần thiết để vận hành nhà máy cấp nước bị cho một nhà máy cung cấp nước sạch đã được lên kế hoạch hay chưa.</p> <p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định tính hợp lý về kết cấu xây dựng của mỗi nhà máy.</p> <p>-Trong quá trình thực hiện các tiêu dự án cung cấp nước sạch, thiết bị xử lý nước cũng được xem là một yếu tố quan trọng, Đoàn khảo sát cũng sẽ tiến hành kiểm tra phòng thí nghiệm của nhà máy.</p>	<p>Báo cáo thiết kế chi tiết và báo cáo khảo sát địa chất đã được cung cấp cho Đoàn.</p> <p>Nhóm KS đề xuất phần tường xây gạch chắn đất trên nắp bể chứa nên thay bằng BTCT để ngăn chặn nước mưa rò rỉ gây mất mỹ quan cho công trình.</p> <p>Nhóm KS đề xuất chân cột bê tông cốt thép tại trục A của Trạm bơm nên có đế bê tông cốt thép ngầm trong móng đá học để hạn chế sự chuyển dịch khi gặp lực ngang tác động.</p> <p>Ngoài những mục thiếu sót đã nêu trên, hồ sơ thiết kế thi công đã thực hiện đầy đủ và phù hợp với yêu cầu của dự án</p>	<p>Sở/chủ đầu tư đồng ý với ý kiến và sẽ chỉnh sửa theo yêu cầu của Đoàn.</p> <p>Sở, chủ đầu tư đã bổ sung các tài liệu còn thiếu và chỉnh sửa các bản vẽ theo yêu cầu của Đoàn vào ngày 04 tháng 10 năm 2010.</p>	<p>Sau khi kiểm tra các tài liệu bổ sung do Sở KHĐT Tỉnh Hà Tĩnh cung cấp, Đoàn xác nhận phần kết cấu xây dựng của các hạng mục là phù hợp.</p>
2-5. Phương án dẫn nước thô, phân phối nước, hệ thống cung cấp nước và mạng lưới đường ống dẫn	<p>-Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý của các hạng mục này.</p>	<p>Đoàn khảo sát đã kiểm tra báo cáo khả thi và bản vẽ thiết kế chi tiết và tính toán thủy lực. Áp lực 46m tại điểm đầu nối đã được lựa chọn tính toán. Đoàn nghiên cứu đã yêu cầu Khu KT cung cấp bảng phân tích thủy lực và nhận thấy các thông số phù hợp và lưu ý với Sở và Ban QLDA là nếu có nhận xét gì cần phải bổ sung hoặc chỉnh sửa thì Đoàn sẽ thông báo cho chủ đầu tư/Ban QLDA sau khi Đoàn quay trở về Hà Nội.</p> <p>Thực tế, cao độ của nhà máy xử lý nước là 62m Cao độ giữa điểm đầu nối với đường ống hiện có DN300 là 7.7m.</p> <p>Về các hạng mục của nhà máy hiện có bao gồm cả tuyến ống nước thô và tuyến ống phân phối đều phù hợp đáp ứng yêu cầu về mặt kỹ thuật khi đầu nối với</p>		

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/Trung tâm cấp nước	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		mạng lưới của dự án JICA.		
2-6. Đảm bảo cung cấp đầy đủ điện năng	<p>- Đoàn khảo sát cần phải xem xét đến các thủ tục hành chính để đảm bảo nguồn cung cấp điện năng được liên tục, vì việc cung cấp điện ở mỗi tỉnh là khác nhau. Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý của các đề án nhằm đảm bảo nguồn cung cấp điện năng đầy đủ.</p> <p>-Thêm một tiêu chí là nếu như các bên thực hiện không có biên bản ghi nhớ với công ty điện lực Việt nam, thì Đoàn khảo sát cần phải chú ý đến việc ký biên bản ghi nhớ với các bên liên quan.</p>	<p>- Đã có đầy đủ bản vẽ thiết kế trạm biến áp 75KVA-35/0,4KV và đường dây trung thế. Tuy nhiên, nếu có nhận xét gì cần phải bổ sung và chỉnh sửa thì Đoàn sẽ thông báo cho Sở/khu KT sau khi Đoàn trở về Hà Nội.</p> <p>Đã có thỏa thuận thống nhất nguồn cấp điện với EVN cung cấp điện năng cho trạm bơm tăng áp</p>		
2-7. Thông số kỹ thuật của các thiết bị điện	-Đoàn khảo sát cần phải xác định thông số kỹ thuật của thiết bị điện và nếu cần thiết thì đề xuất phương án thay thế.	<p>- Các bản vẽ thiết kế chi tiết cho trạm bơm tăng áp đã đầy đủ.</p> <p>- Thuyết minh thiết kế chi tiết phần điện phù hợp.</p>		
2-8. Kế hoạch giải phóng mặt bằng	<p>-Đoàn khảo sát sẽ nắm bắt các điều kiện thực tế tại hiện trường trong việc giải phóng mặt bằng và các vấn đề liên quan đến người dân.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý của kế hoạch giải phóng mặt bằng để có được sự đồng ý của người dân.</p>	<p>Đoàn khảo sát đã đi thực địa vị trí trạm bơm tăng áp và bể chứa, hiện là cánh đồng lúa. Nông dân đã đồng ý với kế hoạch giải phóng mặt bằng của ban QLDA.</p> <p>Thiết kế chi tiết đã được phê duyệt và vị trí trạm bơm tăng áp đã được xác định và Khu KT cam kết công tác giải phóng mặt bằng đã được Ban QLDA Vũng Áng ký.</p>		
3. Kế hoạch vận hành				
3-1. Sắp xếp nhân sự và kế hoạch bảo đảm nhân lực.	<p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định kế hoạch hợp lý trong việc sắp xếp và bố trí đảm bảo nhân sự.</p> <p>-Kiểm tra kế hoạch bố trí nhân sự đảm bảo cán bộ thực hiện quan trắc chất lượng nước.</p>	<p>Trong báo cáo chỉnh sửa, đã đề cập đến kế hoạch sắp xếp nhân sự cho công tác kiểm soát chất lượng nước. Hiện Trung tâm cấp nước khu KT Vũng Áng đang quản lý hai nhà máy xử lý nước (Nhà máy xử lý nước Kỳ Anh công suất 3,000 m3/ngày và nhà máy xử lý nước hiện có công suất 9,000 m3/ngđ). Hiện nhà máy 3,000m3/ngày có một phòng thí nghiệm nhỏ. Đoàn khảo sát SAPI đề nghị Ban QLDA xây dựng phòng thí nghiệm tại nhà máy hiện có công suất</p>		Đoàn đề nghị chuẩn bị toàn bộ kế hoạch sắp xếp nhân sự bao gồm nhà máy hiện có và nhà máy sắp xây dựng

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/Trung tâm cấp nước	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		9,000m3/ngày.		
3-2. Kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống	<p>-Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý kế hoạch vận hành và bảo trì của nhà máy.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra các khoản thu phí và quyết định về thu phí sử dụng nước sạch sau khi xây dựng xong nhà máy.</p>	<p>Trong hệ thống nhà máy xử lý nước hiện có đội ngũ vận hành và bảo trì gồm 57 người, đủ khả năng để vận hành và bảo trì nhà máy. Trung tâm cấp nước khu kinh tế Vũng Áng, cơ quan quản lý và vận hành dự án sau này, sẽ huy động 5 người cho dự án này trong tổng số 57 người của nhà máy.</p> <p>Trong báo cáo khả thi có đề cập đến giá nước theo báo cáo tính toán là 5,478 Đồng/m³, cao hơn so với sự sẵn lòng chi trả của nhiều hộ dân.</p> <p>Hiện nay, giá nước được áp dụng với mức giá khác nhau trong thành phố và huyện dựa vào tình hình thực tế để áp giá. Giá nước hiện giao động từ 2,800 Đồng/m³ đến 3,500m³/ngđ.</p>	<p>Chủ đầu tư/Ban QLDA khu KT Vũng Áng đồng ý sẽ xây dựng kế hoạch tài chính bao gồm cả giá nước.</p> <p>Sở KHĐT/UBND Huyện đã cung cấp các thuyết minh thiết kế chỉnh sửa bao gồm phần tính toán tài chính, với giá nước trung bình dự kiến là 4,943 VND/M³</p>	Sau khi kiểm tra các tài liệu bổ sung, Đoàn khảo sát kết luận các kế hoạch sắp xếp nhân sự, kế hoạch kiểm soát chất lượng nước, và kế hoạch vận hành là phù hợp.
3-3. Kế hoạch kiểm soát chất lượng nước	<p>Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra khả năng triển khai công tác kiểm soát chất lượng nước.</p> <p>Nếu cơ quan thực hiện hoặc bộ phận bảo trì chưa xây dựng được kế hoạch kiểm soát chất lượng nước hoặc nếu kế hoạch hiện tại không phù hợp, thì nhóm kiểm soát cần phải đưa ra những điểm cần thiết để xây dựng một kế hoạch thực hiện phù hợp bằng việc bổ sung những các mục có tính khả thi.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra lại năng lực của bộ phận bảo trì liên quan đến công tác kiểm soát chất lượng nước hàng ngày thông qua việc sử dụng phòng giám sát chất lượng nước. Để rà soát được điều đó, thì Đoàn khảo sát cần phải hỗ trợ Cơ quan triển khai hoặc Bộ phận bảo trì xây dựng Kế Hoạch Tăng Cường Năng Lực Giám Sát Chất Lượng Nước, bao gồm cả năng lực nâng cao trình độ đội ngũ nhân viên hiện tại hoặc đội ngũ nhân viên mới.</p> <p>-Nếu nhận thấy việc xây dựng kế hoạch bổ sung kiểm soát chất lượng nước là cần thiết, thì Đoàn</p>	<p>Đối với dự án này nước được lấy từ nhà máy nước hiện có, không có phòng thí nghiệm. Đoàn đề nghị khu KT Vũng Áng xây dựng phòng thí nghiệm để kiểm soát chỉ tiêu hàng ngày tại nhà máy. Hiện tại, Khu KT có một phòng thí nghiệm nhỏ tại nhà máy 3,000m³/ngđ. Tuy nhiên, công tác sắp xếp nhân sự cho nhà máy hiện có là rất quan trọng để kiểm soát chất lượng nước thường xuyên theo quy định. Khu KT đã bổ sung mục nhân sự vào báo cáo khả thi bổ sung.</p>	<p>Khu KT đồng ý xây dựng phòng thí nghiệm tại nhà máy hiện có. Khu KT đã hợp đồng với Sở Y tế để kiểm soát chất lượng nước thường xuyên các chỉ tiêu còn lại.</p> <p>Sở, chủ đầu tư đã nộp cho Đoàn kế hoạch kiểm soát chất lượng nước đã chỉnh sửa trong báo cáo thiết kế chi tiết bao gồm các chỉ tiêu phân tích hàng ngày, hàng tháng và hàng năm vào ngày 04 tháng 10 năm 2010.</p>	

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/Trung tâm cấp nước	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
	khảo sát cần phải thiết lập hai mục: 1. Xây dựng Kế Hoạch Nâng Cao Năng Lực Giám Sát Chất Lượng Nước; 2. Xác định các thông số để đánh giá chất lượng nước như một tiêu chí. Trong suốt quá trình khảo sát, Đoàn khảo sát cần phải kết hợp với các bên thực hiện hoặc Bộ phận bảo trì xây dựng kế hoạch hành động hướng tới xây dựng Kế Hoạch Nâng Cao Năng Lực Giám Sát Chất Lượng Nước.			
3-4. Kế hoạch xúc tiến kết nối vào các hộ gia đình	<p>-Kiểm tra các vấn đề liên quan đến kế hoạch xúc tiến cho việc kết nối vào các hộ gia đình trong khu vực.</p> <p>-Nếu trong trường hợp các Bên thực hiện hoặc Bộ phận bảo trì chưa xây dựng được kế hoạch hoặc kế hoạch hiện tại không phù hợp, thì Đoàn khảo sát cần phải đưa ra những điểm cần thiết để xây dựng kế hoạch hoàn thiện bằng những mục có tính khả thi.</p>	<p>Trong báo cáo dự kiến các xã Kỳ Trinh (80% được cấp nước), xã Kỳ Hà, Kỳ Ninh là 90% được cấp nước. Qua khảo sát thực tế Đoàn đề nghị 100% dân được cấp nước do khu vực này sẽ được phát triển thành khu du lịch.</p> <p>Trong dự án này dự toán không bao gồm mạng lưới ống dịch vụ và đồng hồ đo nước. Đoàn khảo sát lo ngại về hiệu quả của dự án nếu không có mạng lưới ống dịch vụ.</p> <p>Trong báo cáo bổ sung có đề cập đến một số chính sách khuyến khích các hộ dân đầu nối như tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức của người dân.</p> <p>Tuy nhiên, Sở/Chủ đầu tư cũng cần xây dựng chương trình, lộ trình tăng giá nước, chương trình giảm tỷ lệ thất thoát nước cho nhà máy hiện có và nhà máy sắp xây dựng. Đoàn cũng chia sẻ với khu KT về trường hợp của công ty KDNS Tỉnh TT Huế đã nhận được sự hỗ trợ về kỹ thuật trong việc xây dựng Phòng thí nghiệm, nâng cao năng lực và quản lý tổng thể và tỷ lệ thất thoát trong chương trình hợp tác kỹ thuật của JICA. Kết quả là công ty KDNS có thể kiểm soát chất lượng nước hàng giờ và tuyên bố rằng nước của họ có thể uống được, công ty đã giảm tỷ lệ thất thoát từ 20% xuống còn 14%. Đoàn nghiên cứu cho rằng kinh nghiệm của công ty KDNS Tỉnh TT Huế là bài học hữu ích cho các Tỉnh khác học tập.</p>	<p>Chủ đầu tư đồng ý với những nhận định và báo cáo khả thi chính sửa bao gồm 100% hộ dân được dùng nước sạch.</p> <p>Phía Sở đề nghị với JICA cho phép Sở sử dụng 20% vốn dự phòng để đầu tư cho mạng đường ống dịch vụ và đồng hồ đo nước.</p> <p>Phía Tỉnh cam kết sẽ đảm bảo xây dựng chương trình chính sách cụ thể phát triển đầu nối và hỗ trợ kinh phí trong thời gian đầu sử dụng nước.</p> <p>Hiện tại 2,300 hộ dân tái định cư tại khu vực cũng đã được đầu nối miễn phí đồng hồ và tuyên bố ống dịch vụ cũng như trợ giá sử dụng nước sạch trong 2 năm đầu.</p>	<p>Đoàn yêu cầu Sở, BQL DA Khu KT Vùng Áng xây dựng toàn bộ kế hoạch kết hợp giữa nhà máy nước hiện có và nhà máy nước đề xuất.</p> <p>Đề xuất của Sở/chủ đầu tư sẽ được chuyển tới JICA.</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/Trung tâm cấp nước	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
3-5. Kế hoạch thoát nước bùn	<p>-Đoàn khảo sát cần phải xác định được tính hợp lý của kế hoạch thoát nước bùn.</p> <p>-Nếu như các Bên thực hiện hoặc Bộ phận bảo trì chưa xây dựng được kế hoạch hoặc kế hoạch hiện tại không phù hợp, thì Đoàn khảo sát cần phải đưa ra những điểm cần thiết để xây dựng kế hoạch hoàn thiện bằng những mục có tính khả thi.</p>	Hiện nhà máy có trang bị hồ bùn cách trạm xử lý 100m, thấp hơn so với cao trình nhà máy hiện có, bể này đang hoạt động tốt.		

ANH Hà Tĩnh/Kỳ Anh

3-158



Họp
Với Số KHĐT/chủ đầu tư Tỉnh Hà Tĩnh



Nhà máy xử lý nước Vũng Áng hiện có
Q=9,000m³/ngày, là nguồn nước của dự án



Vị trí trạm bơm tăng áp đề xuất
Q=53m³/h, H=45m, 3nos.



Vị trí điểm phân nhánh mạng lưới ống phân phối
Năm cách nhà máy xử lý nước Vũng Áng hiện có



Phòng thí nghiệm hiện có của nhà máy xử lý tại Hà Tĩnh



Phỏng vấn
Người dân tại khu vực cấp nước của dự án

3.13 Dự án số 13: Thừa Thiên Huế (Phú Lộc)

A. Tóm tắt dự án

- Tên dự án:** Hệ Thống Cấp Nước thị trấn Phú Lộc và 5 xã phụ cận
- Tỉnh :** Thừa Thiên Huế
- Huyện:** Phú Lộc
- Khu vực dự án:** Thị trấn Phú Lộc, xã Lộc Trì, Lộc Sơn, Lộc An, Lộc Hòa và xã Lộc Điền
- Mục Tiêu của Dự án:** Cung cấp nước sạch cho thị trấn Phú Lộc và các xã phụ cận nhằm cải thiện sức khỏe và nâng cao điều kiện sống
- Phạm vi dự án:** Xây dựng trạm xử lý nước Lộc Trì công suất 2,000m³/ngày, trạm xử lý nước Lộc An công suất 8,000m³/ngày, bao gồm công trình thu nước thô, tuyến ống nước thô, trạm xử lý nước (Bể trộn cơ khí, bể phản ứng cơ khí, bể tuyển nổi hợp khối bể lọc nhanh, tuyến ống truyền dẫn và dịch vụ..
- Chủ đầu tư dự án:** Công ty Cấp nước Huế
- Cơ quan vận hành và bảo trì:** Chi nhánh Phú Bài vận hành và quản lý dưới sự kiểm của Công ty Cấp nước Huế
- Chi phí dự án:** 64,402,405,000 Đồng
- Vốn JICA:** 28,982,000,000 Đồng

Tài liệu Đoàn đã nhận: Báo cáo dự án đầu tư xây dựng công trình, thiết kế cơ sở, và thuyết minh thiết kế cơ sở, bản vẽ thiết kế chi tiết xây dựng và thuyết minh thiết kế phần xây dựng, bản vẽ công nghệ tuyến ống nước thô và tuyến ống phân phối, báo cáo địa chất công trình (thiếu thuyết minh thiết kế chi tiết công nghệ và phần điện, bản vẽ công nghệ công trình thu nước thô và trạm xử lý).

B. Kết quả khảo sát

Đoàn khảo sát khảo sát đánh giá của JICA (SAPI) đã kiểm tra các tài liệu dự án do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế cung cấp, khảo sát thực địa, thảo luận và làm rõ các vấn đề liên quan với Sở KHĐT và chủ đầu tư dự án Theo các nội dung cụ thể dưới đây.

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
1. Nguồn nước				
1-1. Bảo đảm trữ lượng nước cần thiết của nguồn nước	<p>-Đảm bảo rằng trữ lượng nguồn nước cần thiết ở mức phù hợp với công suất xử lý của nhà máy.</p> <p>-Xem xét mức độ khác nhau giữa mùa mưa và mùa khô, dữ liệu trữ lượng nước trong 12 tháng.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải đi thực tế các điểm phát sinh nguồn nước nhằm đánh giá độ tin cậy của nguồn nước.</p> <p>-Nếu dữ liệu không đủ, thì Đoàn khảo sát cần phải đề xuất các tiêu chí phù hợp.</p>	<p>Khu vực 1: Trong báo cáo thủy văn, lưu lượng nhỏ nhất của suối Khe Su là 5,03m³/s (400,000 m³/ngđ Trong báo cáo DAĐTĐD có nêu lưu lượng nhỏ nhất trong mùa khô là 6.705 m³/ngđ Cả 2 số liệu trên đều phù hợp đáp ứng với công suất của trạm xử lý (2,000m³/ngđ).</p> <p>Đã có số liệu khảo sát trong 8 tháng (từ tháng 1 đến tháng 8/2009). Các số liệu trên phần lớn đã bao gồm cho cả mùa khô và mùa mưa (Phù hợp với thông số thủy văn nêu trong FS, mùa khô là từ tháng 3 đến tháng 9.). Để phù hợp với yêu cầu nghiêm ngặt của JICA, các số liệu còn thiếu của 4 tháng (từ tháng 9 đến tháng 12) nên được bổ sung</p> <p>Nguồn nước được lấy từ thượng lưu suối Khe Su, nơi chỉ có 1 đường đi bộ trong lòng suối.. Và như vậy, rất khó để xác định trữ lượng nước trong mùa mưa Khu vực 2: Lưu lượng nước sông Truồi nhỏ nhất (dựa trên số liệu lưu lượng nhỏ nhất trong mùa khô), vượt rất nhiều lần so với công suất thiết kế yêu cầu của nhà máy (8.000 m³/ngđ) . Số liệu này được lấy từ báo cáo tính toán thủy văn trên cơ sở lưu lượng mưa trong 12 tháng.</p>	<p>Khu vực 1: Sở Kế hoạch đầu tư và Chủ đầu tư sẽ cố gắng cung cấp bổ sung các số liệu cần thiết theo yêu cầu</p>	<p>Khu vực I: Dựa trên các tài liệu thu thập và kết quả khảo sát hiện trường, Đoàn có thể nhận định rằng trữ lượng nguồn nước là đảm bảo đạt yêu cầu. Đoàn xem xét nhận thấy không cần thiết bổ sung các số liệu quan trắc trữ lượng nước trước khi tiến hành khởi công xây dựng công trình.</p> <p>Khu vực 2: Trữ lượng nước sông Truồi hoàn toàn đáp ứng yêu cầu của JICA.</p>
1-2. Bảo đảm chất lượng nước đáp ứng tiêu chuẩn nước uống	<p>-Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra tiêu chuẩn chất lượng nước uống và nguồn nước theo tiêu chuẩn Việt Nam.</p> <p>-Xem xét mức độ khác nhau giữa mùa mưa và mùa khô, Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra số liệu chất lượng nước trong 12 tháng để xác định xem liệu các thông số đó có đáp ứng được tiêu chuẩn</p>	<p>Khu vực 1: Có kết quả phân tích mẫu của một mẫu nước duy nhất vào mùa khô (Tháng 6 năm 2010), phù hợp với tiêu chuẩn QCVN 08-2008.</p> <p>Tuy nhiên để đáp ứng yêu cầu của JICA, các số liệu chất lượng của 11 tháng còn lại cần phải bổ sung (tháng 1 đến tháng 5 và tháng 7 đến tháng 12).</p> <p>Đoàn SAPI đã tiến hành khảo sát nguồn nước, nguồn nước này được đặt tại đầu nguồn Vườn Quốc Gia Bạch</p>	<p>Chủ dự án sẽ cung cấp các số liệu còn thiếu trước khi khởi công xây dựng, nếu cần thiết</p> <p>Khu vực 1: Theo nhận định của DPI và Chủ đầu tư, chất lượng nước Khe Su không bị ô nhiễm vì được đặt ở vị trí rất cao.</p>	<p>Khu vực 1: : Dựa trên các tài liệu thu thập và kết quả khảo sát hiện trường,, Đoàn có thể nhận định rằng chất lượng nguồn nước đảm bảo đạt yêu cầu. Không cần thiết bổ</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
	<p>của Việt Nam hay không.</p> <p>-Để xác định được độ tin cậy các thông số chất lượng nước, Đoàn khảo sát cần phải đi kiểm tra thực tế nguồn nước.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải thu thập được những số liệu về quá trình bảo trì các thiết bị đo chất lượng nước và xác định các thông số chất lượng nước.</p> <p>-Nếu dữ liệu không đủ, thì Đoàn khảo sát cần phải đề xuất các tiêu chí phù hợp</p>	<p>Mã, không có hoạt động nào của con người xung quanh khu vực này. Không có nhân tố ô nhiễm tại vị trí nguồn và chất lượng nước của nguồn trong mùa mưa chắc là không kém hơn mùa khô. Ở Việt Nam, khu vực thượng nguồn Bạch Mã có thể đánh giá là nơi chất lượng và trữ lượng rất tốt.</p> <p>Khu vực khảo sát số 2: Thông số chất lượng nước từ tháng 5 đến tháng 10/2009, tháng 7/2007, 12/2008, và tháng 1/2007 đáp ứng tiêu chuẩn Việt Nam QCVN 08-2008</p> <p>Các số liệu quan trắc này đã bao gồm cả mùa mưa và mùa khô.</p> <p>Để đáp ứng yêu cầu nghiêm ngặt của JICA, các dữ liệu quan trắc của 4 tháng còn lại (tháng 1, tháng 3, tháng 4 và tháng 11) nên được bổ sung.</p> <p>Sau khi kiểm tra Phòng thí nghiệm công ty cấp nước Tỉnh Thừa Thiên Huế, Đoàn khảo sát thấy rằng đều có những thiết bị cần thiết để phân tích kiểm soát chất lượng nước cũng như đã có số liệu ghi chép việc bảo trì các thiết bị này.</p>	<p>Khu vực 2: Chủ đầu tư sẽ cung cấp thêm các số liệu nếu cần thiết</p>	<p>sung các số liệu quan trắc chất lượng nước trước khi tiến hành khởi công xây dựng công trình.</p> <p>Khu vực 2:</p> <p>Các số liệu đã cung cấp là đủ để đánh giá chất lượng nguồn nước</p> <p>Nguồn nước này cũng bắt nguồn từ thượng nguồn núi Bạch Mã vì vậy, chất lượng nước sông Truồi cũng không có vấn đề gì</p>
2. Kế hoạch thi công				
<p>2-1. Dự báo nhu cầu sử dụng</p>	<p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định tính hợp lý của phương pháp dự báo và nhu cầu sử dụng như khối lượng nước tính theo đầu người, đối tượng phục vụ, mô hình sử dụng, các hệ thống cung cấp nước sạch hiện có.</p>	<p>Khu vực 1:</p> <p>- Tiêu chuẩn cấp nước nêu trong thuyết minh dự án đầu tư là 120 Lít/người /ngày.(Theo tiêu chuẩn thiết kế TCXD VN 33-2006 là 100 lít/ng/ngđ)</p> <p>- Dân số phục vụ năm 2009 là 21.041 người, dự báo dân số vào năm 2020 sẽ là 22.285 người là hợp lý.</p> <p>Trong FS, lượng nước thất thoát của hệ thống là 15% và nước cấp cho bản thân trạm xử lý là 10% là hợp lý.</p> <p>Thiếu tính toán nhu cầu cấp nước cho kinh doanh thương mại và dịch vụ.</p> <p>Khu vực 2:</p> <p>- Tiêu chuẩn cấp nước nêu trong thuyết minh dự án đầu tư là 120 Lít/người /ngày.(Theo tiêu chuẩn thiết kế TCXD VN 33-2006 là 100 lít/ng/ngđ)</p> <p>- Dân số phục vụ năm 2009 là 41.484 người, dự báo</p>		<p>Theo tính toán của đoàn đánh giá, công suất thiết kế là phù hợp (sai số cho phép 10%).</p> <p>Khu vực 2 :</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		dân số vào năm 2020 sẽ là 43.937 người là hợp lý. Trong FS, lượng nước thất thoát của hệ thống là 15% và nước cấp cho bản thân trạm xử lý là 10% là hợp lý. Thiếu tính toán nhu cầu cấp nước cho kinh doanh thương mại và dịch vụ.		Theo tính toán của đoàn đánh giá, công suất thiết kế là phù hợp (sai số 10%).
2-2. Khối lượng cung cấp nước sạch và khối lượng xử lý	-Đoàn khảo sát sẽ xác định tính hợp lý của khối lượng cung cấp nước sạch đã được dự báo và khối lượng nước được xử lý dựa vào dự báo nhu cầu sử dụng, dụng. xác định tiềm năng nguồn nước và công suất xử lý nước của nhà máy có thỏa mãn nhu cầu hiện tại và tương lai không.	Khu vực 1: Giai đoạn 1 năm 2015: $Q = 2.000\text{m}^3/\text{ngđ}$. FS không đề cập đến tính toán nhu cầu dùng nước cho giai đoạn này. Dựa trên tính toán của Đoàn nghiên cứu, nhu cầu sử dụng nước vượt quá công suất thiết kế giai đoạn 1 (vào năm 2015), do vậy, kế hoạch nâng công suất nhà máy (giai đoạn 2) lên $4.000\text{m}^3/\text{ngđ}$ vào năm 2020 là hợp lý. Khu vực 2 – $Q = 8.000\text{ m}^3/\text{ngđ}$. Dựa trên tính toán của Đoàn nghiên cứu công suất của nhà máy đến năm 2020 là hợp lý.		Xem xét nguồn nước và dự báo nhu cầu thì công suất của nhà máy là hợp lý. Khu vực 2: Xem xét nguồn nước và dự báo nhu cầu thì công suất của nhà máy là hợp lý.
2-3. Phương pháp xử lý nước	-Đoàn khảo sát sẽ xác định hiệu quả lâu dài của phương pháp xử lý -Đoàn khảo sát sẽ xác định xem phương pháp xử lý nước đã được đề xuất trước đó có phù hợp về mặt kỹ thuật hay không dựa trên các yếu tố như chất lượng và khối lượng nguồn nước, trình độ kỹ thuật của phòng giám sát và bảo trì và các yếu tố liên quan khác.	Trong bản báo cáo Nghiên Cứu Khả Thi và Thiết kế cơ bản đã đề cập đến phương pháp xử lý nước. Bản báo cáo nghiên cứu khả thi cũng đề cập đến Chi Phí vòng đời/chu kỳ của dự án. Công nghệ cho cả 2 nhà máy là công nghệ lọc tuyến nổi (DAF) kết hợp với Bể lọc trọng lực. Phía công ty đã trình bày với Đoàn khảo sát về lợi ích của công nghệ xử lý nước này so với các phương pháp xử lý khác ở chỗ dùng ít diện tích xây dựng, giảm chi phí đầu tư, chi phí vận hành và bảo trì và đạt tiêu chuẩn nước uống. Tiêu chuẩn Việt Nam về tính chất đục (NTU) là 2, sau khi áp dụng công nghệ lọc tuyến nổi, thì NTU giảm xuống 0.1 NTU (giảm gần 20 lần). Hơn	Sở kế hoạch đầu tư và chủ đầu tư/ công ty cấp nước đã nộp bản vẽ chi tiết cho đoàn vào ngày 5 tháng 10 năm 2010, tuy nhiên còn thiếu bản vẽ thiết kế phân công nghệ, thuyết minh thiết kế phân công nghệ.	Dựa vào thuyết minh thiết cơ sở và bản vẽ thiết kế cơ sở, đoàn khảo sát đã kiểm tra và nhận định rằng phương pháp xử lý nước là phù hợp. song cũng đề nghị Chủ dự án sớm cung cấp bản vẽ thiết kế chi tiết phân công nghệ của hai trạm xử lý cho

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		<p>nữ, công tác vận hành và bảo trì dễ dàng hơn không đòi hỏi phải lọc rửa bể lọc thường xuyên.</p> <p>Đoàn khảo sát đã tiến hành nghiên cứu chất lượng và khối lượng nguồn nước, công tác vận hành và bảo trì các hệ thống xử lý nước hiện tại và cả nhà máy với công suất 82,000 m³/ngày và trình độ kỹ thuật của Công ty XD và cấp nước Tỉnh TT Huế (Huewaco). Đoàn khảo sát cũng xác định Công Ty Cấp Nước Huewaco hội tụ đầy đủ khả năng để vận hành và bảo trì nhà máy xử lý nước của dự án trong thời gian tới. Hiện tại Huewaco cũng đang vận hành và bảo trì tất cả nhà máy xử lý nước trên phạm vi toàn tỉnh. Nhóm nghiên cứu khảo sát SAPI đã đi thăm nhà máy có công suất 82,000 m³/ngđ và phòng thí nghiệm của nhà máy.</p> <p>Tuy nhiên, Đoàn khảo sát dự án SAPI nhấn mạnh rằng bản vẽ thiết kế chi tiết cho cụm xử lý nước vẫn chưa có.</p>		đoàn để làm cơ sở đính kèm vào báo cáo.
2-4. Kết cấu xây dựng của các nhà máy	<p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định xem liệu cơ sở hạ tầng cần thiết để vận hành nhà máy cấp nước bị cho một nhà máy cung cấp nước sạch đã được lên kế hoạch hay chưa.</p> <p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định tính hợp lý về kết cấu xây dựng của mỗi nhà máy.</p> <p>-Trong quá trình thực hiện các tiểu dự án cung cấp nước sạch, thiết bị xử lý nước cũng được xem là một yếu tố quan trọng, Đoàn khảo sát cũng sẽ tiến hành kiểm tra phòng thí nghiệm của nhà máy.</p>	<p>- Sau khi kiểm tra bản vẽ thiết kế chi tiết kết cấu xây dựng, chúng tôi nhận thấy rằng thiết kế chi tiết cho từng hạng mục vẫn chưa được hoàn thiện, thiếu bản báo cáo khảo sát địa chất, thiếu thuyết minh tính toán kết cấu cho công trình đầu mối, trạm bơm, nhà máy xử lý nước cho cả 2 khu vực.</p> <p>- Đối với trạm xử lý nước Lộc Trì (khu vực I): có một số hạng mục còn thiếu, như bản vẽ thiết kế mặt bằng tổng thể, mặt cắt kết cấu cốt thép và các chi tiết kết cấu công trình. Mặt bằng và các mặt cắt thiết kế phần kiến trúc đã có nhưng chưa hoàn chỉnh như là bể chứa 1500m³, phòng điều hành, đập nước, bể phản ứng lắng lọc.</p> <p>- Đối với trạm xử lý nước Lộc An (khu vực II): có một số hạng mục còn thiếu, như bản vẽ thiết kế mặt bằng tổng thể, mặt cắt kết cấu thép và chi tiết kết cấu xây dựng, bản vẽ thiết kế mặt bằng, mặt cắt và các chi tiết kiến trúc đã có nhưng chưa hoàn chỉnh, ví dụ như bể chứa 3000 m³, bể chứa 2000 m³, trạm bơm cấp I, cụm bể phản ứng lắng lọc, phòng điều hành, phòng hóa chất thiếu bản vẽ thiết kế mặt bằng và các mặt cắt cốt thép và</p>	Sở kế hoạch đầu tư và công ty cấp nước Huế đã đệ trình các tài liệu, bản vẽ thiết kế chi tiết phần xây dựng đã chỉnh sửa theo ý kiến của đoàn khảo sát vào ngày 5 tháng 10 năm 2010. (đã bổ sung phòng thí nghiệm vào trong hai trạm xử lý dự án)	Sau khi kiểm tra hồ sơ mới bổ sung của Chủ đầu tư, đoàn khảo sát nhận định rằng hồ sơ bản vẽ thiết kế chi tiết phần kết cấu công trình là phù hợp.

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KH&ĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		<p>các chi tiết kết cấu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đoàn khảo sát vẫn chưa xác định được nền móng kết cấu xây dựng bởi vì thiếu dữ liệu về thăm dò địa chất. - Nhóm cũng chưa xác định được các bể chứa hóa chất nên đặt ở đâu xung quanh khu vực nhà điều hành. Vì vậy, đề nghị cung cấp thêm các bản vẽ. <p>Đoàn khảo sát yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xem xét công và tường rào xung quanh khu xử lý để đảm bảo an ninh khu vực nhà máy. - Xem xét để hệ thống thoát nước mưa xung quanh khu vực nhà máy xử lý nước. - Xem xét đến công tác gia cố bờ sông để tránh sồi mòn và trơn trượt tại khu vực đặt công trình thu nước thô. - Đoàn khảo sát nhận xét: khoảng cách giữa các bể thu hồi nước rửa lọc và sân phơi bùn nên thu hẹp hơn so với bản thiết kế đề xuất trong bản vẽ thiết kế tổng thể nhà máy cho khu vực khảo sát II so với khu khảo sát I. - Còn phòng thí nghiệm thì đã được thể hiện đầy đủ trong bản vẽ thiết chi tiết cho từng trạm xử lý. 		
2-5. Phương án dẫn nước thô, phân phối nước, hệ thống cung cấp nước và mạng lưới đường ống dẫn	-Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý của các hạng mục này.	<p>Dẫn nước thô và phân phối nước chính:</p> <p>Các dữ liệu về vật liệu ống, đường kính, độ dài v.v. đã được đề cập trong Báo cáo khả thi và thiết kế bản vẽ thiết kế. Phân tích thủy lực cũng đã được trình bày trong báo cáo khả thi. Tuy nhiên, một số kết quả về áp lực nước chưa đáp ứng được tiêu chuẩn của Bộ xây dựng (TCXDVN33.2006). Do vậy, đoàn khảo sát đề nghị tính toán thủy lực cần phải kiểm tra lại.</p>	Chủ dự án đã đệ trình cho đoàn khảo sát bảng tính toán thủy lực đường ống cho đoàn khảo sát vào ngày 5 tháng 10 năm 2010.	Sau khi kiểm tra hồ sơ bổ sung của Chủ dự án, đoàn khảo sát nhận định phương án dẫn nước thô, phân phối nước, hệ thống cung cấp nước và mạng lưới đường ống dẫn là phù hợp.
2-6. Đảm bảo cung cấp đầy đủ điện năng	<p>- Đoàn khảo sát cần phải xem xét đến các thủ tục hành chính để đảm bảo nguồn cung cấp điện năng được liên tục, vì việc cung cấp điện ở mỗi tỉnh là khác nhau. Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý của các đề án nhằm đảm bảo nguồn cung cấp điện năng đầy đủ.</p> <p>-Thêm một tiêu chí là nếu như các bên thực hiện không có biên bản ghi nhớ với công ty điện lực</p>	<p>Sở KH&ĐT, chủ dự án, công ty cấp nước đã giải trình là công ty điện lực bắt buộc phải cung cấp đầy đủ điện năng cho các hệ thống cấp nước ngay cả trong suốt thời gian thi công.</p> <p>Nhóm cũng yêu cầu phải có biên bản thỏa thuận cung cấp điện với bên Tổng công ty điện lực Việt Nam (EVN), nếu không thì nhóm cần phải mô tả việc ký kết với bên điện lực.</p>	<p>Sở KH&ĐT, chủ dự án, công ty cấp nước giải thích rằng theo quy định thì công ty điện phải cung cấp điện cho các dự án khi yêu cầu.</p> <p>Chủ đầu tư đã trình tới đoàn khảo sát bản thỏa thuận cung cấp điện cho dự án giữa công ty điện lực và WACO vào ngày 6 tháng 10 năm 2010.</p>	Đoàn khảo sát nhận định bản thỏa thuận này là phù hợp.

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KH&ĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
	Việt nam, thì Đoàn khảo sát cần phải chú ý đến việc ký biên bản ghi nhớ với các bên liên quan.			
2-7. Thông số kỹ thuật của các thiết bị điện	-Đoàn khảo sát cần phải xác định thông số kỹ thuật của thiết bị điện và nếu cần thiết thì đề xuất phương án thay thế.	.Nhóm khảo sát nhận thấy rằng không có dữ liệu về thông số kỹ thuật của thiết bị điện trong các bản báo cáo Nghiên Cứu Khả Thi và Thiết Kế Cơ Bản. Các bên giải trình trước Đoàn khảo sát rằng bản vẽ thiết kế chi tiết của toàn bộ dự án bao gồm cả các dữ liệu nêu trên cũng sẽ được hoàn thành trong vòng 3 tuần tới. Đoàn khảo sát đề nghị các bên chủ đầu tư/công ty cấp nước cập nhật Báo cáo khả thi và báo cáo thiết kế cơ bản liên quan. Sở KH & DT cần phải xác nhận các vấn đề nêu trên	Sở KH&ĐT, chủ DT dự án, công ty cấp nước thống nhất cung cấp bản vẽ thiết kế chi tiết cho đoàn khảo sát SAPI vào cuối tháng 9 năm 2010. Chủ dự án đã đệ trình cho đoàn khảo sát các bản vẽ và thuyết minh thiết kế chi tiết điện cho trạm cấp nước Lộc Trì và Lộc An vào ngày 6 tháng 10 năm 2010.	Sau khi kiểm tra hồ sơ bổ sung của Chủ đầu tư, đoàn khảo sát nhận định rằng hồ sơ thiết kế là phù hợp.
2-8. Kế hoạch giải phóng mặt bằng	-Đoàn khảo sát sẽ nắm bắt các điều kiện thực tế tại hiện trường trong việc giải phóng mặt bằng và các vấn đề liên quan đến người dân. -Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý của kế hoạch giải phóng mặt bằng để có được sự đồng ý của người dân.	Đoàn khảo sát dự án SAPI đã tiến hành khảo sát hiện trường dự án và nhận thấy rằng cả hai phần đất sẽ được sử dụng để xây dựng 2 nhà máy đều thuộc quyền sở hữu của các xã đang được các hộ dân trồng rừng. Không có hộ dân nào sinh sống trên phần đất này. Theo việc giải trình của công ty cấp nước TP Huế, thì công tác đền bù không mấy khó khăn bởi vì chỉ cần đền bù cho cây trồng của các hộ dân trên phần đất này là đủ. Thực tế công tác giải phóng mặt bằng chưa được tiến hành, do dự án vẫn chưa được Ủy Ban Nhân Dân tỉnh duyệt. Mà dự án này sẽ được triển khai trong thời gian tới.	Phía Sở KH&ĐT, chủ dự án, công ty cấp nước cũng đồng ý với những nhận định của Đoàn khảo sát dự án SAPI.	Sau khi nghe giải trình và kết hợp kiểm tra thực tế địa bàn dự án, đoàn khảo sát nhận định kế hoạch này là phù hợp
3. Kế hoạch vận hành				
3-1. Sắp xếp nhân sự và kế hoạch bảo đảm nhân lực.	-Đoàn khảo sát sẽ xác định kế hoạch hợp lý trong việc sắp xếp và bố trí đảm bảo nhân sự. -Kiểm tra kế hoạch bố trí nhân sự đảm bảo cán bộ thực hiện quan trắc chất lượng nước.	Công ty Xây dựng và Thoát nước một thành viên Tỉnh TT Huế (Huewaco) sẽ tiếp nhận, vận hành và bảo trì nhà máy, sau khi tiếp nhận, họ sẽ chuyển giao nhà máy cho chi nhánh Phú Bài vận hành và bảo trì các hạng mục như sắp xếp nhân sự và kế hoạch đảm bảo nhân lực và theo dõi chất lượng nguồn nước, theo dõi chất lượng nước ở các nhà máy, và vòi nước của từng hộ gia đình tại các mạng lưới đường ống. Đoàn khảo sát cũng đề nghị Chi nhánh cấp nước Phú Bài áp dụng hệ thống quản lý giống với mô hình sẽ áp dụng cho 2 nhà máy cấp nước mới sắp tới.	Phía Sở KH&ĐT, chủ dự án, công ty cấp nước cũng đồng ý với những nhận định của Đoàn khảo sát dự án SAPI.	Sau khi nghe chủ đầu tư dự án giải trình và đánh giá năng lực của Huế WACO, đoàn khảo sát nhận định kế hoạch này là phù hợp

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KH&ĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
3-2. Kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống	<p>-Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý kế hoạch vận hành và bảo trì của nhà máy.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra các khoản thu phí và quyết định về thu phí sử dụng nước sạch sau khi xây dựng xong nhà máy.</p>	<p>UBND Tỉnh TT Huế đã quyết định giao cho Công ty XD và cấp nước TT Huế triển khai thực hiện dự án ở tất cả các giai đoạn từ khâu thi công cho đến khâu vận hành và bảo trì. Công ty XD và cấp nước tỉnh TT Huế được cho là một trong những công ty cấp nước tốt nhất tại Việt Nam hiện nay (Công ty được xếp đứng thứ 3, sau Hải Phòng và Vũng Tàu- Hải Phòng đứng thứ 1 và Vũng Tàu đứng thứ 2). Tỷ lệ thất thoát nước sạch tương đương 14-15% được cho là tương đối cao so với tỷ lệ ở các nước đang phát triển.</p> <p>Hệ thống cấp nước sạch Phú Lộc bao gồm 2 nhà máy cấp nước từ 2 nguồn nước.</p> <p>Cơ quan vận hành và bảo trì là Chi Nhánh Cấp Nước Phú Bài thuộc công ty XD và cấp nước tỉnh TT Huế, họ có kinh nghiệm , họ có những đội chuyên trách để vận hành và bảo trì nhà máy (Nhóm chuyên mạng lưới đường ống, nhóm chuyên các hạng mục xử lý) báo cáo khả thi cũng đề cập đến kế hoạch vận hành và bảo trì nhà máy.</p> <p>Hệ thống cấp nước sử dụng hệ thống tự chảy dựa vào địa thế, thuận lợi hơn trong công tác vận hành và bảo trì.</p> <p>Chi phí cho hoạt động vận hành và bảo trì nhà máy vào khoảng 1,600 Đ/m3. Giá nước dự kiến là 5,160 Đồng/m3.</p> <p>Giá nước áp dụng cho toàn Tỉnh hiện tại là 3.750đ .</p>	<p>Phía Sở KH&ĐT, chủ dự án, công ty cấp nước cũng đồng ý với những nhận định của Đoàn khảo sát dự án SAPI.</p>	<p>Đoàn Nghiên cứu kết luận rằng kế hoạch tổ chức vận hành, bảo dưỡng của dự án này là hợp lý.</p>
3-3. Kế hoạch kiểm soát chất lượng nước	<p>Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra khả năng triển khai công tác kiểm soát chất lượng nước.</p> <p>Nếu cơ quan thực hiện hoặc bộ phận bảo trì chưa xây dựng được kế hoạch kiểm soát chất lượng nước hoặc nếu kế hoạch hiện tại không phù hợp, thì nhóm kiểm soát cần phải đưa ra những điểm cần thiết để xây dựng một kế hoạch thực hiện phù hợp bằng việc bổ sung những các mục có tính khả thi.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra lại năng lực của</p>	<p>Đoàn khảo sát đã tiến hành khảo sát nhà máy xử lý nước với công suất 82,000 m3/ngày do Công Ty Cấp Nước vận hành (Quảng Tế). Nhà máy này có một phòng thí nghiệm với đầy đủ các trang thiết bị để quan trắc chất lượng nguồn nước và chất lượng nước uống. Trong chương trình tăng cường nâng cao năng lực, JICA đã xây dựng được quyền sở tay hướng dẫn vận hành nhà máy xử lý. Chúng tôi quan sát và nhận thấy rằng Công ty cấp nước đang sử dụng phòng kiểm soát chất lượng nước một cách có hiệu quả. Còn đối với Kế Hoạch Xây Dựng Năng Lực Giám Sát Chất Lượng Nước bao gồm năng lực tăng cường đội ngũ nhân viên</p>	<p>Phía Sở KH&ĐT, chủ dự án, công ty cấp nước cam kết với đoàn khảo sát rằng họ sẽ thực hiện các bác tương tựa như các dự án cấp nước khác và đồng ý với những nhận định của đoàn khảo sát SAPI.</p>	<p>Sau khi nghe giải trình và kết hợp kiểm tra thực tế phòng thí nghiệm của nhà máy nước Huế, đoàn khảo sát nhận định kế hoạch này là phù hợp</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KH&ĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
	<p>bộ phận bảo trì liên quan đến công tác kiểm soát chất lượng nước hàng ngày thông qua việc sử dụng phòng giám sát chất lượng nước. Đề rà soát được điều đó, thì Đoàn khảo sát cần phải hỗ trợ Cơ quan triển khai hoặc Bộ phận bảo trì xây dựng Kế Hoạch Tăng Cường Năng Lực Giám Sát Chất Lượng Nước, bao gồm cả năng lực nâng cao trình độ đội ngũ nhân viên hiện tại hoặc đội ngũ nhân viên mới.</p> <p>-Nếu nhận thấy việc xây dựng kế hoạch bổ sung kiểm soát chất lượng nước là cần thiết, thì Đoàn khảo sát cần phải thiết lập hai mục: 1. Xây dựng Kế Hoạch Nâng Cao Năng Lực Giám Sát Chất Lượng Nước; 2. Xác định các thông số để đánh giá chất lượng nước như một tiêu chí. Trong suốt quá trình khảo sát, Đoàn khảo sát cần phải kết hợp với các bên thực hiện hoặc Bộ phận bảo trì xây dựng kế hoạch hành động hướng tới xây dựng Kế Hoạch Nâng Cao Năng Lực Giám Sát Chất Lượng Nước.</p>	<p>hiện tại hoặc đội ngũ nhân viên mới, họ tuân thủ theo sổ tay hướng dẫn của JICA, các khóa đào tạo thường xuyên được tổ chức cho nhân viên cũ và nhân viên mới.</p>		
<p>3-4. Kế hoạch xúc tiến kết nối vào các hộ gia đình</p>	<p>-Kiểm tra các vấn đề liên quan đến kế hoạch xúc tiến cho việc kết nối vào các hộ gia đình trong khu vực.</p> <p>-Nếu trong trường hợp các Bên thực hiện hoặc Bộ phận bảo trì chưa xây dựng được kế hoạch hoặc kế hoạch hiện tại không phù hợp, thì Đoàn khảo sát cần phải đưa ra những điểm cần thiết để xây dựng kế hoạch hoàn thiện bằng những mục có tính khả thi.</p>	<p>Tại Huyện Phú Lộc, tỷ lệ các hộ nghèo là 12, 3%. Khối lượng sử dụng nước trung bình 4m³/mỗi hộ/một tháng. UBND tỉnh TT Huế đã ra một quyết sách để khuyến khích các hộ nghèo đầu nối với mạng lưới cấp nước của Tỉnh như sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Công ty XD và cấp nước TT Huế sẽ cung cấp miễn phí đường ống cấp nước và đồng hồ đo nước tới tận công các hộ dân.. 2. Đối với các hộ nghèo, thì sẽ được miễn giá sử dụng nước tương đương với 2 m³ nước đầu tiên/một tháng (3.750 Đồng/tháng). Giá nước sinh hoạt được áp dụng cho toan tỉnh TT Huế là 3.750 Đồngcho (tương đương với 20 Yên/1 m³) <p>Đoàn khảo sát SAPI đã tiến hành khảo sát hiện trường khu vực cấp nước của công ty xây dựng và cấp nước TT Huế gắn với dự án cấp nước Phú Lộc và thấy rằng</p>	<p>Phía Sở KH&ĐT, chủ dự án, công ty cấp nước cũng đồng ý với những nhận định của Đoàn khảo sát dự án SAPI.</p>	<p>Qua thông tin thu thập được, Đoàn khảo sát đánh giá dự án có kế hoạch đầu nối khả thi</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		<p>việc đầu nối với các hộ dân nghèo đã được thực hiện một cách nghiêm túc như đã quy định trong chính sách do Tỉnh đề ra. Đoàn khảo sát cũng đã tiến hành phỏng vấn 2 người dân tình cờ đi qua khu vực khảo sát và họ đã trả lời ngay rằng họ sẵn sàng dùng và trả tiền cho việc sử dụng nước sạch do công ty cung cấp.</p> <p>Công ty đã đạt được 60% tỷ lệ đầu nối và cung cấp nước sạch cho toàn bộ Tỉnh TT Huế bao gồm cả vùng nông thôn, cao hơn nhiều so với tỷ lệ của cả nước.</p>		
3-5. Kế hoạch thoát nước bùn	<p>-Đoàn khảo sát cần phải xác định được tính hợp lý của kế hoạch thoát nước bùn.</p> <p>-Nếu như các Bên thực hiện hoặc Bộ phận bảo trì chưa xây dựng được kế hoạch hoặc kế hoạch hiện tại không phù hợp, thì Đoàn khảo sát cần phải đưa ra những điểm cần thiết để xây dựng kế hoạch hoàn thiện bằng những mục có tính khả thi.</p>	Đoàn khảo sát đã kiểm tra rà soát các báo cáo nghiên cứu khả thi và thiết kế cơ sở của dự án. Trong các bản vẽ quy hoạch tổng thể cụm nhà máy xử lý nước, thì việc xây dựng khu xử lý bùn cần được đề cập trong kế hoạch mở rộng nhà máy trong tương lai. Đoàn cũng đề nghị phía Tỉnh cung cấp bản vẽ các khu xử lý bùn cần.	Phía Sở KH&ĐT, chủ dự án, công ty cấp nước báo cáo rằng các bản vẽ thiết kế sẽ được hoàn thành vào tháng 9 tới năm 2010, hạng mục này nằm trong một phần dự án hỗ trợ khác và sử dụng nguồn vốn ngân sách. Theo như Huewaco giải trình thì khu xử lý bùn cần sẽ được khởi công đồng thời với dự án của JICA tại Phú Lộc trong thời gian tới.	Sau khi nghe giải trình và kết hợp kiểm tra thực tế địa bàn xây dựng công trình dự án, đoàn khảo sát nhận định kế hoạch này là phù hợp

ANH Thừa Thiên Huế/ Phú Lộc

3-171

<p>Họp Cùng sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế/ Chủ dự án</p>	<p>Phòng thí nghiệm hiện có Tại Nhà máy xử lý nước sạch hiện có của TP Huế</p>	<p>Vị trí đề xuất công trình thu cho nhà máy nước Lộc Trì Vị trí tại bờ phải của suối Khe Su Q=2,000m³/ngày, bằng tự chảy (nhìn từ phía hạ lưu)</p>
<p>Vị trí đề xuất xây dựng nhà máy xử lý nước sạch Lộc Trì Q=2,000m³/ngày (giai đoạn I)</p>	<p>Vị trí đề xuất công trình thu cho nhà máy nước Lộc An Vị trí tại bờ trái sông Truồi Q=8,000m³/ngày, bằng bơm (nhìn từ thượng lưu)</p>	<p>Phòng vấn tại vị trí đề xuất xây dựng nhà máy nước Lộc An Cấp nước cho người dân trong phạm vi dự án (Công suất của nhà máy nước Lộc An Q=8,000m³/ngày)</p>

3.14 Dự án số 14: Quảng Ngãi (Sơn Hà)

A. Tóm tắt dự án

1. **Tên dự án:** Dự án Hệ thống cấp nước thị trấn Di Lăng
2. **Tỉnh :** Quảng Ngãi
3. **Huyện:** Sơn Hà
4. **Khu vực dự án:** Thị trấn Di Lăng – Huyện Sơn Hà – Tỉnh Quảng Ngãi
5. **Mục Tiêu của Dự án:** Xây dựng một hệ thống cấp nước nhằm góp phần vào cải thiện sức khỏe, đời sống và vệ sinh môi trường cho thị trấn Di Lăng.
6. **Phạm vi dự án:** Xây dựng hệ thống cấp nước công suất 3.000 m³/ngày bao gồm: công trình thu, tuyến ống nước thô, trạm xử lý, mạng lưới phân phối và đường ống dịch vụ.
7. **Chủ đầu tư dự án:** Ủy Ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.
8. **Cơ quan vận hành và bảo trì:**
9. **Cơ quan quyết định đầu tư dự án:** UBND Tỉnh Quảng Ngãi
10. **Chi phí dự án:** 37.733.523.000 VND
11. **Vốn JICA:** 30.000.000.000 VND
12. **Tài liệu Đoàn đã nhận:** Thuyết minh dự án đầu tư (Tiếng anh), thuyết minh thiết kế cơ sở, thuyết minh và bản vẽ thiết kế kỹ thuật thi công, , thuyết minh thiết kế chi tiết, bản vẽ thiết kế kỹ thuật thi công (đã điều chỉnh), và báo cáo khảo sát địa chất.

B. Kết quả khảo sát

Đoàn khảo sát đánh giá của JICA (SAPI) đã kiểm tra các tài liệu dự án do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ngãi cung cấp, khảo sát thực địa, thảo luận và làm rõ các vấn đề liên quan với Sở KHĐT và chủ đầu tư dự án Theo các nội dung cụ thể dưới đây.

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
1. Nguồn nước				
1-1. Bảo đảm trữ lượng nước cần thiết của nguồn nước	<ul style="list-style-type: none"> -Đảm bảo rằng trữ lượng nguồn nước cần thiết ở mức phù hợp với công suất xử lý của nhà máy. -Xem xét mức độ khác nhau giữa mùa mưa và mùa khô, dữ liệu trữ lượng nước trong 12 tháng. -Đoàn khảo sát cần phải đi thực tế các điểm phát sinh nguồn nước nhằm đánh giá độ tin cậy của nguồn nước. -Nếu dữ liệu không đủ, thì Đoàn khảo sát cần phải đề xuất các tiêu chí phù hợp. 	<p>Nguồn nước lấy từ Suối Mà Tầng (thượng nguồn của Hồ Di Lăng)</p> <p>Dựa vào dữ liệu thủy văn</p> <p>$Q_{min} = 0.1047 \text{ m}^3/\text{s}$ (Tần suất P=90%)</p> <p>$Q_{max} = 84 \text{ m}^3/\text{s}$ (P=10%)</p> <p>Trữ lượng thấp nhất thực tế của Suối Mà Tầng vào mùa khô là $0.1047 \text{ m}^3/\text{giờ}$ ($9,046 \text{ m}^3/\text{ngày}$) vượt quá khối lượng nước cần thiết cấp cho nhà máy công suất $3,000 \text{ m}^3/\text{ngày}$.</p> <p>Đoàn khảo sát đã đến thị sát hạng thu nguồn nước. Mặc dù hiện tại là mùa khô, nhưng lưu lượng nước của suối cho thấy đủ để cấp cho công suất của nhà máy $3,000 \text{ m}^3/\text{ngày}$.</p> <p>Theo yêu cầu của JICA, thì trữ lượng nước trong mùa khô và mùa mưa của 12 tháng cần phải được cung cấp</p>	<p>Sở KHĐT và UBND Huyện đã cung cấp cho Đoàn tài liệu tính toán thủy văn của lưu lượng thấp nhất và lưu lượng cao nhất của Suối. Sở KHĐT và chủ đầu tư sẽ cung cấp dữ liệu thủy văn của 12 tháng.</p> <p>Huyện sẽ tiến hành quan trắc trữ lượng nước của tháng 9 này và sẽ cung cấp cho Đoàn vào ngày 2 tháng 10 năm 2010.</p> <p>Huyện sẽ tiếp tục quan trắc những tháng tiếp theo trong mùa khô sau khi quan trắc tháng 9 năm 2010 và sẽ cung cấp cho Đoàn nếu có yêu cầu.</p>	<p>Sau khi nhận được kết quả quan trắc trữ lượng nước của tháng 9, Đoàn sẽ có kết luận và ý kiến gửi cho JICA.</p>
1-2. Bảo đảm chất lượng nước đáp ứng tiêu chuẩn nước uống	<ul style="list-style-type: none"> -Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra tiêu chuẩn chất lượng nước uống và nguồn nước theo tiêu chuẩn Việt Nam. -Xem xét mức độ khác nhau giữa mùa mưa và mùa khô, Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra số liệu chất lượng nước trong 12 tháng để xác định xem liệu các thông số đó có đáp ứng được tiêu chuẩn 	<p>Huyện đã có kết quả phân tích chất lượng nước của tháng 5 năm 2008 (bao gồm 9 chỉ tiêu như pH, NO_2, NO_3, Cl, Mn, Fe, SO_4, độ cứng, E.coli và các chỉ tiêu khác của tháng 6 năm 2008 với 9 chỉ tiêu như COD, H_2S, PO_4^{3-}, NH_4^+, F-, CN-, As, Zn, Phenol)</p> <p>Dựa vào những kết quả trên, Đoàn kết luận chất lượng nước đạt tiêu chuẩn Việt Nam.</p>	<p>Huyện sẽ quan trắc chất lượng nước của suối của tháng này (tháng 9) và sẽ gửi kết quả cho Đoàn vào cuối tháng.</p> <p>Huyện sẽ tiếp tục tiến hành quan trắc trong suốt mùa khô sau khi quan trắc tháng 9 và</p>	<p>Sau khi nhận được tài liệu về quan trắc chất lượng nước của tháng 9, Đoàn sẽ đưa ra kết luận và có ý kiến với JICA.</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
	<p>của Việt Nam hay không.</p> <p>-Để xác định được độ tin cậy các thông số chất lượng nước, Đoàn khảo sát cần phải đi kiểm tra thực tế nguồn nước.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải thu thập được những số liệu về quá trình bảo trì các thiết bị đo chất lượng nước và xác định các thông số chất lượng nước.</p> <p>-Nếu dữ liệu không đủ, thì Đoàn khảo sát cần phải đề xuất các tiêu chí phù hợp</p>	<p>Đoàn khảo sát đã đi thực địa nguồn nước tại vị trí thu nước, nằm trên thượng lưu, xung quanh là rừng và không có ô nhiễm trong khu vực.</p> <p>Trung tâm y tế dự phòng thuộc Sở Y tế của Tỉnh chưa tiến hành phân tích chất lượng nước của con Suối này.</p> <p>Theo yêu cầu của JICA chất lượng nước trong mùa khô và mùa mưa của 12 tháng cần phải được cung cấp.</p>	<p>sẽ cung cấp cho Đoàn khi có yêu cầu.</p>	
2.Kế hoạch thi công				
<p>2-1. Dự báo nhu cầu sử dụng</p>	<p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định tính hợp lý của phương pháp dự báo và nhu cầu sử dụng như khối lượng nước tính theo đầu người, đối tượng phục vụ, mô hình sử dụng, các hệ thống cung cấp nước sạch hiện có.</p>	<p>Mục tiêu cấp nước của dự án đã đề cập trong FS đến năm 2020, với các thông số dưới đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dân số cấp nước sinh hoạt là 10,102 người. - Tiêu chuẩn dùng nước là 150L/người /ngày. - Tỷ lệ cấp nước sạch là 90% (9,091 người). - Nước cho nhu cầu thương mại là 10% - Nước cấp cho công nghiệp là 270m3/ngày. - Nước dùng cho các nhà máy xí nghiệp sản xuất bao gồm cả sinh hoạt cho công nhân là: 55,5 m3/ngày. - Nước tưới cây là: 150 m3/ngày. - Nước rửa đường là: 120 m3/ngày. - Nước rò rỉ thất thoát 20%, nước dùng cho bán thân trạm 5%. <p>- Tổng nhu cầu là: 3.000 m3/ngày</p> <p>Trong báo cáo chỉnh sửa, tính toán nhu cầu dùng nước phù hợp, tuy nhiên đối với khu vực xa dân cư (sử dụng bể chứa nước sạch tập trung), tiêu chuẩn cấp nước vẫn cao.</p>	<p>Chủ đầu tư/UBND Huyện báo cáo với Đoàn là ở các Tỉnh miền Trung Việt Nam trong đó có Tỉnh Quảng Ngãi tỷ lệ tăng trưởng KTXH cao hơn những Tỉnh khác. Theo như mục tiêu của Tỉnh đến năm 2020, thì khối lượng tiêu thụ nước sạch tính theo đầu người (150L/người/ngày) là hợp lý.</p>	
<p>2-2. Khối lượng cung cấp nước sạch và khối lượng xử lý</p>	<p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định tính hợp lý của khối lượng cung cấp nước sạch đã được dự báo và khối lượng nước được xử lý dựa vào dự báo nhu cầu sử dụng, dụng. xác định tiềm năng nguồn nước và công suất xử lý nước của nhà máy có thỏa mãn nhu</p>	<p>Khối lượng cung cấp nước sạch cho nhà máy xử lý nước là 3,000m3/ngày cho giai đoạn 2020.</p> <p>Khối lượng cung cấp nước tại nguồn nước đủ để cung cấp và công suất thiết kế đáp ứng và phù hợp với nhu cầu dùng nước.</p>		

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
	cầu hiện tại và tương lai không.	Hiện trong khu vực chưa có một hệ thống cấp nước sạch nào. Người dân phải lấy nước trực tiếp từ hồ để phục vụ nhu cầu sử dụng hàng ngày.		
2-3. Phương pháp xử lý nước	<p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định hiệu quả lâu dài của phương pháp xử lý</p> <p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định xem phương pháp xử lý nước đã được đề xuất trước đó có phù hợp về mặt kỹ thuật hay không dựa trên các yếu tố như chất lượng và khối lượng nguồn nước, trình độ kỹ thuật của phòng giám sát và bảo trì và các yếu tố liên quan khác.</p>	<p>Trong thuyết minh dự án đầu tư đã đề xuất 2 phương án xử lý nước:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phương án 1: Bể trộn, phản ứng và lắng, lọc nhanh trọng lực. - Phương án 2: Bể phản ứng kết hợp lắng đứng, lọc cát nhanh . <p>Và phương án đề xuất là phương án 1: Bể trộn đứng, phản ứng và lắng, lọc nhanh trọng lực. Công nghệ xử lý nước phù hợp với chất lượng và trữ lượng nước của nhà máy và dễ dàng vận hành và bảo trì.</p> <p>Đoàn đã giải thích cho Huyện về sự cần thiết phân tích hiệu quả lâu dài của phương pháp xử lý nước và theo đó đề nghị Huyện bổ sung vào báo cáo khả thi .</p>	Huyện đồng ý bổ sung phần thuyết minh vào báo cáo khả thi và sẽ gửi cho Đoàn vào ngày 2 tháng 10 năm 2010.	
2-4. Kết cấu xây dựng của các nhà máy	<p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định xem liệu cơ sở hạ tầng cần thiết để vận hành nhà máy cấp nước bị cho một nhà máy cung cấp nước sạch đã được lên kế hoạch hay chưa.</p> <p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định tính hợp lý về kết cấu xây dựng của mỗi nhà máy.</p> <p>-Trong quá trình thực hiện các tiểu dự án cung cấp nước sạch, thiết bị xử lý nước cũng được xem là một yếu tố quan trọng, Đoàn khảo sát cũng sẽ tiến hành kiểm tra phòng thí nghiệm của nhà máy.</p>	<p>Các hạng mục thiết kế đủ cho công tác vận hành và bảo trì.</p> <p>- Đã nộp bổ sung thuyết minh thiết kế chi tiết và bản vẽ thiết kế chi tiết điều chỉnh</p> <p>Các tính toán và bản vẽ kết cấu là phù hợp</p> <p>Phần bản vẽ đập thu nước đã đủ, tuy nhiên thiếu phần tính toán kết cấu, thiếu phần thiết kế phòng thí nghiệm.</p> <p>Trong suốt quá trình đi thực địa dự án, Đoàn đã nhận được một số bản vẽ chỉnh sửa, tài liệu còn lại vẫn còn thiếu và cần phải chỉnh sửa như sau:</p> <p>Cụm lắng lọc:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Sửa lại lớp bảo vệ cốt thép đan đáy thành 40mm -Kết hợp trục E và trục Flàm một thành trục E. Nền đất dưới đáy bể lọc cần được gia cường bằng cát hạt trung đệm theo yêu cầu kỹ thuật. 	Huyện cam kết sẽ chỉnh sửa và bổ sung vào báo cáo khả thi và thiết kế chi tiết và sẽ gửi cho Đoàn trước ngày 2 tháng 10 năm 2010.	<p>Sau khi kiểm tra tài liệu bổ sung, Đoàn kết luận tất cả báo cáo thiết kế chi tiết và tính toán đáp ứng yêu cầu.</p> <p>Một số bản vẽ còn lại cần phải chỉnh sửa và bổ sung càng sớm càng tốt.</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		<p>-Bể chứa: Có sự nhầm lẫn giữa bể chứa nước sạch 60m³ và Bể điều hòa 700m³. Cần kiểm tra lại và chỉnh sửa</p> <p>-Đáy bể điều hòa cần giảm bớt chiều dày theo Bề thu bùn</p> <p>-Nhà điều hành: Chỉnh sửa lại tên các phòng bố trí trong công trình</p>		
<p>2-5. Phương án dẫn nước thô, phân phối nước, hệ thống cung cấp nước và mạng lưới đường ống dẫn</p>	<p>-Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý của các hạng mục này.</p>	<p>Đoàn khảo sát đã kiểm tra báo cáo khả thi và thuyết minh thiết kế chi tiết bao gồm cả tính toán thủy lực và nhận thấy là phù hợp và lưu ý với Huyện là nếu có nhận xét gì sau khi Đoàn trở về Hà Nội, thì Đoàn sẽ thông báo cho Huyện sau.</p> <p>Về tuyến ống truyền tải nước thô, trữ lượng đầu vào là 5,700m³/ngày so với công suất thiết kế là 3,000m³/ngày. Trong thuyết minh thiết kế chi tiết cần phải đề cập đến lý do này.</p> <p>Về tuyến ống phân phối, có 13 bể chứa nước sạch kích thước 60m³ mỗi bể. Mỗi bể sẽ có 32 vòi để cung cấp nước cho người dân. Trong thuyết minh thiết kế chi tiết cũng cần phải đề cập đến vấn đề này. Đoàn đề xuất với Huyện như sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Chỉ nên lắp đặt 2 đến 3 vòi thay vì 32 vòi để tránh thất thoát nước về sau nhưng tăng đường kính lên 2. Kế hoạch vận hành cũng phải được đề cập trong 	<p>Đối với mạng lưới đường ống dẫn nước thô và những vấn đề tồn đọng thì Sở và chủ đầu tư sẽ chỉnh sửa và bổ sung trong báo cáo khả thi và thiết kế chi tiết và sẽ gửi cho Đoàn trước ngày 2 tháng 10 năm 2010.</p>	

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		<p>thiết kế chi tiết. Mỗi một bể chứa nước sạch cần phải có kế hoạch vận hành chi tiết. Thôn có thể tham gia vào xây dựng kế hoạch vận hành. Thôn xã cũng cần phải được đào tạo cơ bản về kỹ năng để vận hành và quản lý bể chứa một cách hiệu quả. Thôn cũng cần phải thông báo cho người dân về kế hoạch cấp nước miễn phí.</p> <p>3. Cần phải tính toán trong thuyết minh thiết kế chi tiết giá đỡ cột do chỉ có một bản vẽ diễn hình ống cột 45 độ đề cập trong bản vẽ thiết kế chi tiết.</p> <p>Về mạng lưới đường ống dẫn nước thô, thì cần phải kiểm tra lại nếu có nhiều đoạn gấp khúc cần phải lắp đặt thêm cột để đảm bảo đường ống hoạt động tốt.</p>		
2-6. Đảm bảo cung cấp đầy đủ điện năng	<p>- Đoàn khảo sát cần phải xem xét đến các thủ tục hành chính để đảm bảo nguồn cung cấp điện năng được liên tục, vì việc cung cấp điện ở mỗi tỉnh là khác nhau. Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý của các đề án nhằm đảm bảo nguồn cung cấp điện năng đầy đủ.</p> <p>-Thêm một tiêu chí là nếu như các bên thực hiện không có biên bản ghi nhớ với công ty điện lực Việt nam, thì Đoàn khảo sát cần phải chú ý đến việc ký biên bản ghi nhớ với các bên liên quan.</p>	<p>- Bản vẽ thiết kế chi tiết trạm biến áp và đường dây trung thế phù hợp.</p> <p>- Thỏa thuận đầu nối với công ty điện lực đã được cung cấp cho Đoàn.</p>		
2-7. Thông số kỹ thuật của các thiết bị điện	<p>-Đoàn khảo sát cần phải xác định thông số kỹ thuật của thiết bị điện và nếu cần thiết thì đề xuất phương án thay thế.</p>	<p>- Các thông số kỹ thuật của các thiết bị điện trong thuyết minh thiết kế chi tiết chỉnh sửa bổ sung đáp ứng yêu cầu.</p> <p>- Đoàn kết luận thông số kỹ thuật của các thiết bị điện phù hợp và lưu ý với Sở KHĐT và UBND Huyện nếu có nhận xét gì thêm cần phải chỉnh sửa thì Đoàn sẽ thông báo cho Sở và Huyện sau khi Đoàn trở về Hà Nội.</p>		
2-8. Kế hoạch giải phóng mặt bằng	<p>-Đoàn khảo sát sẽ nắm bắt các điều kiện thực tế tại hiện trường trong việc giải phóng mặt bằng và các vấn đề liên quan đến người dân.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý của</p>	<p>Đoàn đã đi thực địa tại vị trí đầu thu và nhà máy xử lý. Nhà máy sẽ được đặt trên một quả đồi nhỏ bao phủ bởi cây cối. Không có nhà ở hay tái định cư trên phần đất này. Phần đất này thuộc quyền sở hữu của Huyện. Theo giải thích của phía Huyện thì phần đền bù cho công tác</p>	<p>Huyện đồng ý sẽ cung cấp bản copy thỏa thuận giải phóng mặt bằng cho Đoàn.</p> <p>Huyện đã cung cấp thỏa</p>	<p>Sau khi kiểm tra các tài liệu bổ sung, Đoàn kết luận đạt yêu cầu.</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
	kế hoạch giải phóng mặt bằng để có được sự đồng ý của người dân.	giải phóng mặt bằng chỉ là cây trồng của dân và họ đã thông báo cho dân về kế hoạch xây nhà máy xử lý nước trên phần đất đó. Đoàn yêu cầu Huyện cung cấp thỏa thuận giải phóng mặt bằng cho Đoàn. Mạng lưới ống phân phối sẽ được đặt dọc theo tuyến đường và sẽ được chôn ngầm dưới đất vì vậy không cần phải giải phóng mặt bằng. Ngoài ra các bể chứa nước sạch chỉ chiếm một phần rất nhỏ và sẽ được xây dựng trên phần đất của thôn và không cần phải giải phóng mặt bằng.	thuận giải phóng mặt bằng và xác nhận đồng ý của nông dân về kế hoạch đền bù.	
3. Kế hoạch vận hành				
3-1. Sắp xếp nhân sự và kế hoạch bảo đảm nhân lực.	-Đoàn khảo sát sẽ xác định kế hoạch hợp lý trong việc sắp xếp và bố trí đảm bảo nhân sự. -Kiểm tra kế hoạch bố trí nhân sự đảm bảo cán bộ thực hiện quan trắc chất lượng nước.	Huyện cũng xác nhận với Đoàn là Huyện chưa có kế hoạch sắp xếp nhân sự và đào tạo nhân lực. Đoàn giới thiệu với Huyện về trường hợp của công ty KDNS Tỉnh TT Huế và Thái Nguyên và bản copy sổ tay hướng dẫn vận hành và bảo trì do chương trình hỗ trợ kỹ thuật của JICA cho Tỉnh TT Huế xây dựng và ban hành.	Huyện cũng cho Đoàn biết là công ty cấp nước Quảng Ngãi sẽ tham gia vào công tác đào tạo nhân sự cho bộ phận kiểm soát chất lượng nước. Huyện cam kết là sẽ xây dựng kế hoạch đào tạo nhân lực và sẽ bổ sung vào báo cáo khả thi và thiết kế chi tiết.	
3-2. Kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống	-Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý kế hoạch vận hành và bảo trì của nhà máy. -Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra các khoản thu phí và quyết định về thu phí sử dụng nước sạch sau khi xây dựng xong nhà máy.	Một xí nghiệp cấp nước Di Lăng sẽ được thành lập thuộc UBND Huyện với 25-27 người. Đoàn khảo sát SAPI bày tỏ lo ngại Huyện không có kinh nghiệm trong công tác quản lý và vận hành hệ thống cấp nước và đề nghị Huyện nên chỉ định công ty cấp nước Quảng Ngãi là cơ quan vận hành và bảo trì nhà máy sau này.	Sở KHĐT và UBND Huyện báo cáo với Đoàn là các dịch vụ của công ty cấp nước Quảng Ngãi sẽ được áp dụng để đào tạo một cách toàn diện đối với đội ngũ nhân sự vận hành và bảo trì ngay thời điểm bắt đầu khởi công dự án và trong suốt	Đoàn nghiên cứu đề nghị Sở KHĐT/UBND Huyện nên phối hợp với Công ty cấp nước trong quá trình kiểm tra kế hoạch vận hành, giá nước và kế hoạch phát triển đầu nguồn cũng như đào

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		<p>Đoàn cũng trao đổi với Sở KHĐT, chủ đầu tư/UBND Huyện về vấn đề tài chính, Huyện cần phải tính toán chi phí sản xuất và giá nước phù hợp khi thay đổi thiết kế trong trường hợp không dùng bơm ở tất cả hạng mục mà chỉ sử dụng hệ thống tự chảy.</p> <p>Đoàn nghiên cứu cũng lưu ý với Huyện là thậm chí các hộ được miễn lắp đặt đường ống và đồng hồ đo nước, nhưng nhiều hộ không có khả năng chi trả cho việc dùng nước hàng ngày. Tuy vậy, các hộ dân này vẫn cần nước sạch hơn bao giờ hết phục vụ cuộc sống của họ và sự sẵn lòng chi trả sẽ tăng lên khi cuộc sống của họ được cải thiện.</p>	<p>thời gian thi công. Họ cũng cho Đoàn biết sắp tới công ty cấp nước Quảng Ngãi sẽ tham gia vào công tác đào tạo nhân lực kiểm soát chất lượng nước cho Huyện.</p> <p>Huyện đồng ý xây dựng kế hoạch tài chính phù hợp bao gồm cả lộ trình tăng giá trong năm năm tới.</p> <p>Huyện đã cung cấp các tài liệu chỉnh sửa bổ sung cho Đoàn.</p>	<p>tạo nhân lực, con người.</p> <p>Họ cũng cần phối hợp để giám sát hiệu quả của kế hoạch đã đề xuất. Chủ đầu tư/Ủy ban nhân dân Huyện đã đồng ý với ý kiến của Đoàn</p> <p>Đáp ứng yêu cầu của JICA.</p>
3-3. Kế hoạch kiểm soát chất lượng nước	<p>Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra khả năng triển khai công tác kiểm soát chất lượng nước.</p> <p>Nếu cơ quan thực hiện hoặc bộ phận bảo trì chưa xây dựng được kế hoạch kiểm soát chất lượng nước hoặc nếu kế hoạch hiện tại không phù hợp, thì nhóm kiểm soát cần phải đưa ra những điểm cần thiết để xây dựng một kế hoạch thực hiện phù hợp bằng việc bổ sung những các mục có tính khả thi.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra lại năng lực của bộ phận bảo trì liên quan đến công tác kiểm soát chất lượng nước hàng ngày thông qua việc sử dụng phòng giám sát chất lượng nước. Để rà soát được điều đó, thì Đoàn khảo sát cần phải hỗ trợ Cơ quan triển khai hoặc Bộ phận bảo trì xây dựng Kế Hoạch Tăng Cường Năng Lực Giám Sát Chất Lượng Nước, bao gồm cả năng lực nâng cao trình độ đội ngũ nhân viên hiện tại hoặc đội ngũ nhân viên mới.</p> <p>-Nếu nhận thấy việc xây dựng kế hoạch bổ sung</p>	<p>Báo cáo khả thi không đề cập tới kế hoạch kiểm soát chất lượng nước. Đoàn giải thích với Huyện họ phải kiểm tra hàng ngày các chỉ tiêu chính như (Độ pH, độ đục, clo dư, Jar Test v.v) tại phòng thí nghiệm của nhà máy do JICA tài trợ. Ngoài ra Huyện cũng cần phải phối hợp với Sở Y tế để kiểm tra các chỉ tiêu còn lại đáp ứng tiêu chuẩn của Việt Nam.</p> <p>Đoàn khảo sát SAPI cũng giới thiệu với Huyện về trường hợp của công ty KDNS Tỉnh TT Huế và 3 quyển photocopy sách hướng dẫn vận hành và bảo trì bao gồm cả phần kiểm soát chất lượng nước do chương trình hỗ trợ kỹ thuật của JICA cho Tỉnh TT Huế xây dựng và ban hành.</p> <p>Đoàn cũng lưu ý với Huyện là Kế Hoạch Kiểm Soát Chất Lượng Nước là một trong những yêu cầu của JICA trước khi dự án được đưa vào khởi công xây dựng.</p> <p>Đoàn cũng nhấn mạnh với Huyện sự cần thiết xây dựng năng lực trong việc kiểm soát chất lượng nước hàng ngày đáp ứng tiêu chuẩn của Việt Nam.</p>	<p>Huyện đồng ý với những đề xuất của Đoàn nghiên cứu SAPI. Huyện cũng xác nhận trong việc nâng cao năng lực kiểm soát chất lượng nước hàng ngày là cần thiết.</p> <p>Đoàn đề nghị Huyện có thể đào tạo đội ngũ nhân viên vận hành và bảo trì tại công ty cấp nước Quảng Ngãi. Ngoài ra họ cũng cần phải hợp đồng với Sở Y tế để kiểm soát các chỉ tiêu còn lại.</p> <p>UBND Huyện đồng ý với những yêu cầu của JICA trong việc xây dựng kế hoạch Nâng Cao Năng Lực Kiểm Soát Chất Lượng Nước bao gồm cả nâng cao trình độ đội ngũ nhân viên</p>	

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
	kiểm soát chất lượng nước là cần thiết, thì Đoàn khảo sát cần phải thiết lập hai mục: 1. Xây dựng Kế Hoạch Nâng Cao Năng Lực Giám Sát Chất Lượng Nước; 2. Xác định các thông số để đánh giá chất lượng nước như một tiêu chí. Trong suốt quá trình khảo sát, Đoàn khảo sát cần phải kết hợp với các bên thực hiện hoặc Bộ phận bảo trì xây dựng kế hoạch hành động hướng tới xây dựng Kế Hoạch Nâng Cao Năng Lực Giám Sát Chất Lượng Nước.	Đoàn cũng chia sẻ với Huyện trường hợp của công ty KDNS Tỉnh TT Huế đã nhận được sự hỗ trợ kỹ thuật, nâng cao năng lực, quản lý vĩ mô và giảm tỷ lệ thất thoát theo chương trình hợp tác kỹ thuật của JICA. Kết quả là công ty KDNS Huế có thể kiểm soát chất lượng nước hàng giờ và công ty tuyên bố nước của họ có thể uống được. Họ có thể kiểm soát tỷ lệ thất thoát từ 20% xuống còn 14%. Đoàn cho rằng kinh nghiệm của công ty KDNS TT Huế sẽ là bài học hữu ích cho các tỉnh khác học tập.	hiện có hoặc tuyển đội ngũ nhân viên mới và sẽ bổ sung vào báo cáo khả thi và thiết kế chi tiết.	
3-4. Kế hoạch xúc tiến kết nối vào các hộ gia đình	<p>-Kiểm tra các vấn đề liên quan đến kế hoạch xúc tiến cho việc kết nối vào các hộ gia đình trong khu vực.</p> <p>-Nếu trong trường hợp các Bên thực hiện hoặc Bộ phận bảo trì chưa xây dựng được kế hoạch hoặc kế hoạch hiện tại không phù hợp, thì Đoàn khảo sát cần phải đưa ra những điểm cần thiết để xây dựng kế hoạch hoàn thiện bằng những mục có tính khả thi.</p>	<p>Trong báo cáo khả thi có đề cập đến 90% tỷ lệ đầu nối vào năm 2020. UBND Huyện giải thích với Đoàn các hộ sống dọc tuyến phố chính sẽ được Huyện cung cấp đường ống và đồng hồ miễn phí. Đối với các hộ sống ở nơi xa khu dân cư Huyện cũng có kế hoạch xây bể chứa nước sạch để cung cấp đến các hộ dân, các bể chứa này sẽ do dân đứng ra quản lý và vận hành.</p> <p>Đoàn đã tiến hành khảo sát khu vực dự án và phỏng vấn một số người dân thuộc hai đối tượng (cả những người dân dùng nước vòi và những người dân dùng bể chứa). Hiện những hộ dân này đang phải dùng nước suối để sinh hoạt hàng ngày và phải mất 3 đến 4 tiếng một ngày để đi lấy nước ở các con suối, sông cách nhà rất xa. Vào mùa mưa nguồn nước suối rất đục và ô nhiễm từ phân bò phân trâu. Người dân ở đây không có lựa chọn nào khác và phải dùng làm nước uống sau khi đun sôi hoặc lọc đơn giản. Đoàn rất hiểu về nhu cầu nước sạch của các hộ dân này. Tuy nhiên, một vài hộ không có đủ tiền để trả cho việc dùng nước sạch. Thậm chí đường ống và đồng hồ được đầu nối và lắp đặt miễn phí cho họ, nhưng nhiều hộ không có khả năng chi trả cho việc dùng nước của họ hàng ngày.</p> <p>Do vậy, Đoàn rất lo ngại về khả năng đạt được tỷ lệ đầu nối cao như Huyện đề cập, nhất là những hộ ở xa và khó khăn. Đoàn cũng đề xuất với Huyện là cần phải có chương trình giáo dục nâng cao nhận thức tham gia của</p>	<p>Huyện đánh giá cao những nhận định của Đoàn và Huyện cam kết họ sẽ lên kế hoạch và sẽ chuyển cho Đoàn vào ngày 2 tháng 10 năm 2010.</p> <p>Huyện cũng báo cáo với Đoàn Huyện sẽ sớm tiến hành lên kế hoạch ngay sau khi dự án được phê duyệt đưa vào thi công để đạt được hiệu quả của dự án.</p> <p>Đối với các hộ nghèo, UBND Huyện sẽ có chính sách miễn 2 đến 3 m³/tháng đầu cho việc sử dụng nước sạch.</p>	

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		<p>cộng đồng khuyến khích người dân sử dụng nước sạch.</p> <p>Đoàn cũng chia sẻ với Huyện về trường hợp của các Tỉnh khác là người dân nghèo của các đơn vị này sẽ được miễn phí 2 hoặc 3 mét khối đầu trong một tháng sử dụng.</p> <p>Sau khi xem xét các vấn đề trên, Đoàn khảo sát đề nghị với UBND xây dựng kế hoạch khuyến khích các hộ dân đầu nối một cách phù hợp thảo luận với các hộ dân nằm trong khu vực dự án. Đoàn cũng đề nghị cung cấp hồ sơ tình hình kinh tế xã hội của các hộ, đặc biệt là các hộ ở xa khu dân cư, đặc biệt các hộ nghèo và các hộ có mức thu nhập trung bình.</p>		
3-5. Kế hoạch thoát nước bùn	<p>-Đoàn khảo sát cần phải xác định được tính hợp lý của kế hoạch thoát nước bùn.</p> <p>-Nếu như các Bên thực hiện hoặc Bộ phận bảo trì chưa xây dựng được kế hoạch hoặc kế hoạch hiện tại không phù hợp, thì Đoàn khảo sát cần phải đưa ra những điểm cần thiết để xây dựng kế hoạch hoàn thiện bằng những mục có tính khả thi.</p>	<p>Đoàn nghiên cứu SAPI đã trao đổi với chủ đầu tư/UBND Huyện và đề nghị Huyện xây dựng kế hoạch thoát nước bùn và bổ sung vào báo cáo khả thi và thuyết minh thiết kế chi tiết.</p> <p>Hiện tại, hồ sơ thiết kế chỉ gồm bể chứa nước thải và bơm xả đi trực tiếp ra ngoài. Đề nghị phía Tỉnh lưu ý công tác xả nước bùn để đảm bảo yêu cầu vệ sinh môi trường.</p>	Huyện đã đồng ý cung cấp cho Đoàn báo cáo khả thi và thiết kế chi tiết hoàn chỉnh bao gồm cả phương án thoát nước bùn vào ngày 2 tháng 10 năm 2010.	Đáp ứng yêu cầu

ANH Quảng Ngãi/Son Hà

3-185



Họp
Với Sở KHĐT/chủ đầu tư Tỉnh Quảng Ngãi



Vị trí hạng mục thu nước thô dự kiến
Nằm bên bờ trái của suối Mã Tăng,
Q=3,000m³/ngày, tự chảy (nhìn từ phía thượng nguồn)



Vị trí nhà máy xử lý nước đề xuất
Q=3,000m³/ngày, nằm phía sau nhà



Vị trí đặt bể chứa cho khu vực dân thưa thớt dự kiến
Nằm phía cuối đường ống phân phối



Phỏng vấn
Người dân trong khu vực cấp nước của dự án



Phỏng vấn
Người dân xa khu dân cư khu vực cấp nước dự kiến

3.15 Dự án số 15: Gia Lai (Krong Pa)

A. Tóm tắt dự án

1. **Tên dự án:** Hệ thống Cấp nước sinh hoạt thị trấn Phú Túc, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai
2. **Tỉnh :** Gia Lai
3. **Huyện:** Krông Pa
4. **Khu vực dự án:** Thị trấn Phú Túc, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai.
5. **Mục Tiêu của Dự án:** Cung cấp đủ nước có chất lượng tốt góp phần vào cải thiện sức khỏe, đời sống và vệ sinh môi trường cho phạm vi dự án, thị trấn Phú Túc
6. **Phạm vi dự án:** Lắp đặt tuyến ống nước thô D400 pvc, L=15,549m, cải tạo bể lắng đứng, bể lọc, thay thế bơm nước rửa lọc của hệ thống xử lý nước cũ công suất 2,000m³/ngày, xây dựng một số hạng mục công trình mới: bể chứa 200m³, cụm bể lọc tự rửa công suất 2,000m³//ngày, trạm bơm cấp II, nhà làm việc, nhà hành chính, xây dựng dựng công tường rào và các hạng mục phụ trợ, mạng lưới tuyến ống cấp phân phối (bao gồm thay thế ống cũ và lắp đặt mới).
7. **Chủ đầu tư dự án:** UBND huyện Krông Pa
8. **Cơ quan vận hành và bảo trì:** Xí nghiệp cấp nước dưới sự quản lý của UBND huyện Krông Pa
9. **Cơ quan quyết định đầu tư dự án:** UBND tỉnh Gia Lai
10. **Chi phí dự án:** 36,919,451 000, Đồng (theo quyết định số 1450/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2008).
11. **Vốn JICA:** 29,587,000 ,000 Đồng

Tài liệu Đoàn đã nhận: Dự án đầu tư công trình, thuyết minh thiết kế kỹ thuật thi công, bản vẽ thiết kế kỹ thuật thi công tuyến ống nước thô, khu xử lý, mạng lưới cấp nước, bản vẽ khảo sát địa hình, thuyết minh khảo sát địa hình, dự toán các hạng mục công trình (chỉ có phiên bản tiếng việt)

B. Kết quả khảo sát

Đoàn khảo sát khảo sát đánh giá của JICA (SAPI) đã kiểm tra các tài liệu dự án do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Gia Lai cung cấp, khảo sát thực địa, thảo luận và làm rõ các vấn đề liên quan với Sở KHĐT và chủ đầu tư dự án Theo các nội dung cụ thể dưới đây.

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
1. Nguồn nước				
1-1. Bảo đảm trữ lượng nước cần thiết của nguồn nước	-Đảm bảo rằng trữ lượng nguồn nước cần thiết ở mức phù hợp với công suất xử lý của nhà máy. -Xem xét mức độ khác nhau giữa mùa mưa và mùa khô, dữ liệu trữ lượng nước trong 12 tháng. -Đoàn khảo sát cần phải đi thực tế các điểm phát sinh nguồn nước nhằm đánh giá độ tin cậy của nguồn nước. -Nếu dữ liệu không đủ, thì Đoàn khảo sát cần phải đề xuất các tiêu chí phù hợp.	Nguồn nước sử dụng cho trạm xử lý nước là nguồn nước mặt lấy từ hồ thủy lợi Ia M'lah huyện Krông Pa, trong dự án đầu tư xây dựng công trình có đề cập đến quyết định phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án hồ chứa nước thủy lợi Ia M'lah số 1344 QĐ/BNN-XDCB ngày 8/5/2003 trong đó đã tính đến cấp nước sinh hoạt cho thị trấn khoản 36,000 dân vào năm 2010. Đề đánh giá được trữ lượng nước thực tế của hồ Ia M'lah dành cung cấp cho nước sinh hoạt, đoàn khảo sát đề nghị Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án cung cấp và làm rõ các vấn đề sau: - Cung cấp cho đoàn khảo sát Quyết định số 1344 QĐ/BNN-XDCB ngày 8/5/2003 và báo cáo khả thi dự án hồ chứa nước thủy lợi Ia M'lah. - Tài liệu quan trắc trữ lượng nước của hồ Ia M'lah cho 12 tháng. - Các thông tin về các dự án phát sinh khác cùng sử dụng nguồn nước từ hồ chứa Ia M'lah nếu có (<i>dự án sử dụng nước từ hồ chứa Ia M'lah mà không có trong kế hoạch/dự án cung cấp của hồ - nếu có</i>)	Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án đã cung cấp quyết định số 1344 QĐ/BNN-XDCB cho đoàn vào ngày 28 tháng 9 năm 2010. Chủ đầu tư giải thích rằng hồ chứa Ia M'lah bắt đầu tích nước từ 25 tháng 12 năm 2009, cao độ mực nước trung bình 206.5 tương ứng dung tích hồ 25,290,000,000m ³ . và đã cung cấp cho đoàn tài liệu quan trắc cao trình mặt nước của hồ từ tháng 1 năm 2009 đến nay vào ngày 29 tháng 9 năm 2010. Ngoài ra Ban quản lý thủy lợi hồ Ia M'lah thông báo rằng nước hồ chỉ cung cấp phục vụ cho nông nghiệp và nước sinh hoạt như trong quyết định phê duyệt dự án.	Trên cơ sở tài liệu mới nhận được từ Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án, kết hợp với đi thực địa, đoàn khảo sát nhận định rằng trữ lượng nước nguồn hồ Ia M'lah đủ cung cấp cho dự án.
1-2. Bảo đảm chất lượng nước đáp ứng tiêu chuẩn nước uống	-Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra tiêu chuẩn chất lượng nước uống và nguồn nước theo tiêu chuẩn Việt Nam. -Xem xét mức độ khác nhau giữa mùa mưa và mùa khô, Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra số liệu chất lượng nước trong 12 tháng để xác định xem liệu các thông số đó có đáp ứng được tiêu chuẩn của Việt Nam hay không. -Để xác định được độ tin cậy các thông số chất	Trong hồ sơ dự án đầu tư xây dựng công trình có đính kèm 3 mẫu nước thô của hồ chứa Ia M'lah cho các tháng 3, tháng 5 và tháng 6, 3 mẫu nước thô đều đạt loại B nguồn nước mặt theo TCXD 233:1999, và đảm bảo làm nguồn nước cấp cho sinh hoạt. Đoàn khảo sát đề nghị Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án cung cấp đủ dữ liệu, số liệu chất lượng nước hồ Ia M'lah cho các tháng còn thiếu là 1, 2, 4, 7 đến 12 theo các quy chuẩn như QCVN 08:2008/BTNMT đối với	Chủ dự án thông báo mùa mưa tại huyện từ tháng 9 đến tháng 12, và mùa khô từ tháng 1 đến tháng 8. Chủ đầu tư đã đệ trình bổ sung cho đoàn hai kết quả mẫu nước hồ Ia M'lah (nước thô) ngày 3 tháng 8 năm 2010, và ngày 13 tháng 9 năm 2010 (tháng mưa). Ngoài ra tại trạm cấp nước hiện trạng cũng sử dụng nguồn nước mặt của suối	Trên cơ sở tài liệu mới nhận được từ Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án, kết hợp với đi thực địa tại hồ Ia M'lah, đoàn khảo sát nhận định rằng chất lượng nước hồ Ia M'lah có thể làm

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
	<p>lượng nước, Đoàn khảo sát cần phải đi kiểm tra thực tế nguồn nước.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải thu thập được những số liệu về quá trình bảo trì các thiết bị đo chất lượng nước và xác định các thông số chất lượng nước.</p> <p>-Nếu dữ liệu không đủ, thì Đoàn khảo sát cần phải đề xuất các tiêu chí phù hợp</p>	<p>nguồn nước mặt (theo yêu cầu của JICA).</p> <p>Đề nghị làm rõ tại khu vực dự án mùa mưa, mùa khô bắt đầu từ tháng mấy và kết thúc.</p>	<p>Ia M'lah (chảy từ hồ Ia M'lah xuống qua thị trấn), có kiểm tra chất lượng nước thô và nước sau xử lý định kỳ theo quý (ba tháng kiểm tra một lần), Chủ dự án đã đệ trình cho đoàn tài liệu quan trắc chất lượng nước thô và nước sau xử lý của quý I, II, IV năm 2007, quý II, III năm 2008, quý II, IV năm 2009, và quý I, II, III năm 2010. Nước mặt được kiểm tra 16 chỉ tiêu và đạt tiêu chuẩn QCVN 08-2008/BTNM và nước sau xử lý được kiểm tra 15 chỉ tiêu tại điểm đầu vòi và cuối vòi và đạt tiêu chuẩn QCVN 09-2009/BTNMT cho chất lượng nước mặt và nước ăn uống</p>	<p>nguồn nước cung cấp cho trạm xử lý của dự án.</p>
2. Kế hoạch thi công				
<p>2-1. Dự báo nhu cầu sử dụng</p>	<p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định tính hợp lý của phương pháp dự báo và nhu cầu sử dụng như khối lượng nước tính theo đầu người, đối tượng phục vụ, mô hình sử dụng, các hệ thống cung cấp nước sạch hiện có.</p>	<p>Mục tiêu cấp nước của dự án đã đề cập trong FS đến năm 2015 và định hướng đến năm 2025, với các thông số dưới đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dân số cấp nước sinh hoạt là 18.590 người (năm 2015) và 23727 người (năm 2025). - Tiêu chuẩn dùng nước cho xã là 100l/người /ngày (năm 2015) và 120 lít/người/ngày (năm 2020). - Tiêu chuẩn dùng nước cho thị trấn là 120l/người /ngày (năm 2015) và 150 lít/người/ngày (năm 2025). - Tỷ lệ cấp nước là 80% (năm 2015) và 100% (năm 2025). - Nước thương mại và dịch vụ là 10% nước sinh hoạt cho cả 2 giai đoạn. - Nước phục vụ cơ quan hành chính là 10% nước sinh hoạt cho cả 2 giai đoạn. - Nước công cộng là: 10% nước sinh hoạt cho cả 2 giai đoạn. - Nước rò rỉ thất thoát 20% cho cả 2 giai đoạn. - Nước dùng cho bản thân trạm 10% cho cả 2 giai đoạn. 	<p>Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án thông báo rằng có thể số liệu trong F/S sai và sẽ phát hành công văn điều chỉnh phê duyệt dự án theo mục tiêu giai đoạn I đến năm 2015 công suất 4,000m3/ngày, giai đoạn II đến năm 2025 công suất 6,000m3/ngày, và sẽ cung cấp cho đoàn quyết định điều chỉnh vào cuối tháng 10.</p> <p>Chủ dự án đã trình báo cáo giải trình sự khác nhau về nhu cầu, công suất của dự án giữa F/S và D/D tới đoàn vào ngày 30 tháng 9 năm 2010.</p> <p>Chủ dự án đã cung cấp niên giám thống kê của tỉnh vào ngày 28 tháng 9 năm 2010.</p>	<p>Sau khi nghe Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án giải giải trình kết hợp khảo sát thực tế, đoàn khảo sát nhận định tính toán dự báo nhu cầu sử dụng nước là phù hợp với công suất xử lý của trạm,</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		<p>- Tổng nhu cầu đến năm 2015 là 2665 m³/ngđ - Tổng nhu cầu đến năm 2025 là 5250 m³/ngđ</p> <p>- Trong thuyết minh thiết kế chi tiết lại sử dụng các thông số tính toán nhu cầu không giống với thuyết minh dự án đầu tư (cả về dân số cũng như các thông số tính toán và năm tính toán). Do đó tổng nhu cầu dùng nước của thuyết minh thiết kế chi tiết là: 3951,1 m³/ngày (năm 2015) và 5549,5 m³/ngày (năm 2020).</p> <p>Đề nghị giải thích và cung cấp:</p> <p>- Đề nghị giải thích sự khác nhau giữa nhu cầu dùng nước của thuyết minh dự án và thuyết minh thiết kế chi tiết (dân số tính toán, năm tính toán và các thông số tiêu chuẩn tính toán).</p> <p>- Trong thuyết minh dự án và thiết kế đã đề cập đến dân số. Tuy nhiên chúng tôi vẫn đề nghị cấp cho chúng tôi các tài liệu đã sử dụng cho tính toán dân số và cuốn niên giám thống kê của khu vực nhiên cứu năm gần nhất</p>		
2-2. Khối lượng cung cấp nước sạch và khối lượng xử lý	-Đoàn khảo sát sẽ xác định tính hợp lý của khối lượng cung cấp nước sạch đã được dự báo và khối lượng nước được xử lý dựa vào dự báo nhu cầu sử dụng, dụng. xác định tiềm năng nguồn nước và công suất xử lý nước của nhà máy có thỏa mãn nhu cầu hiện tại và tương lai không.	<p>- Hệ thống cấp nước hiện có với công suất là 2000 m³/ng.</p> <p>- Thuyết minh dự án đầu tư đề xuất cải tạo và mở rộng công suất của hệ thống cấp nước hiện có lên 3000 m³/ngày (năm 2015) và 6000 m³/ngày (năm 2025).</p> <p>- Thuyết minh thiết kế đề xuất cải tạo và mở rộng công suất của hệ thống cấp nước hiện có lên 4000 m³/ngày (năm 2015) và 6000 m³/ngày (năm 2020).</p> <p>- Thuyết minh dự án có đề cập nguồn nước thô từ hồ IaM'lah sẽ cấp cho trạm xử lý nước. Tuy nhiên không đề cập đến trữ lượng nước của hồ này.</p> <p>Từ các vấn đề nêu trên chúng tôi đề nghị hãy giải thích rõ và cung cấp các tài liệu sau:</p> <p>1. Giải thích rõ sự khác nhau giữa công suất trong</p>	<p>Chủ đầu tư đã cung cấp báo cáo giải trình sự khác nhau giữa công suất, mục tiêu dự án giữa F/S và D/D vào ngày 30 tháng 9 năm 2010.</p> <p>Chủ dự án đã cung cấp hồ sơ bản vẽ của hệ thống cấp nước hiện trạng cho đoàn vào ngày 29 tháng 9 năm 2010.</p> <p>Chủ dự án đã cung cấp báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh của trạm cấp nước sinh hoạt huyện Krông Pa (trạm cấp nước hiện trạng) từ tháng 1 đến tháng 9 năm 2010 cho đoàn khảo sát vào ngày 29 tháng 9 năm 2010.</p>	<p>Sau khi kiểm tra tài liệu bổ sung từ Chủ dự án, đoàn khảo sát nhận định rằng khối lượng cung cấp nước sạch và khối lượng xử lý là phù hợp.</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		<p>thuyết minh dự án đầu tư và thuyết minh thiết kế chi tiết.</p> <p>2. Cung cấp hồ sơ bản vẽ và thông tin về hệ thống cấp nước hiện có.</p> <p>3. Cung cấp cấp trữ lượng nguồn nước trong 12 tháng của nguồn nước được lựa chọn bao gồm cả trữ lượng lớn nhất và nhỏ nhất .</p> <p>Cung cấp các quyết định phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền về thay đổi thiết kế so với thiết kế cơ sở</p>		
2-3. Phương pháp xử lý nước	<p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định hiệu quả lâu dài của phương pháp xử lý</p> <p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định xem phương pháp xử lý nước đã được đề xuất trước đó có phù hợp về mặt kỹ thuật hay không dựa trên các yếu tố như chất lượng và khối lượng nguồn nước, trình độ kỹ thuật của phòng giám sát và bảo trì và các yếu tố liên quan khác.</p>	<p>Trong dự án tổng công suất trạm xử lý nước tính lại theo kết quả kiểm tra dân số năm 2010 đến năm 2015 công suất là 4,000m³/ngày, cải tạo hệ thống xử lý nước tại nhà máy hiện hữu công suất 2,000m³/ngày với công nghệ xử lý: nước thô – trộn hóa chất – bể lắng đứng kết hợp ngăn phản ứng trung tâm – bể lọc nhanh trọng lực – bể chứa.</p> <p>Xây mới cụm xử lý với công suất 2,000m³/ngày có công nghệ: nước thô – bể lọc nhanh – bể chứa.</p> <p>Do nguồn nước thô của nhà máy là nguồn nước mặt, độ đục, hàm lượng chất cặn lơ lửng bị thay đổi/chênh lệch rất nhiều giữa hai mùa khô và mùa mưa, vào mùa mưa hàm lượng cặn lơ lửng nước nguồn tăng cao, để ổn định cho dây chuyền công nghệ xử lý xây mới, nên bổ sung thêm hạng mục bể lắng đứng kết hợp ngăn phản ứng trung tâm.</p>	<p>Tư vấn giải thích rằng hồ nước Ia M'lah được coi như một hồ sơ lắng và chất lượng nước hồ sẽ tốt hơn nước suối Ia M'lah làm nguồn cho trạm cấp nước hiện trạng.</p> <p>Ngoài ra sẽ đánh giá lại khi đi kiểm tra thực địa nguồn nước hồ Ia M'lah.</p> <p>Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án giải thích rằng, hiểu rằng bổ sung bể tiếp nhận, bể lắng đứng kết hợp ngăn phản ứng trung tâm là rất cần thiết cho quy trình xử lý nước để cung cấp nước sạch cho người dân, và đã tiến hành bổ sung thiết kế chi tiết, thuyết minh dự án, dự toán kinh phí và đã trình tới đoàn trong thời gian đoàn công tác tại huyện.</p> <p>Sở kế hoạch đầu tư, Chủ dự án cũng giải thích rằng kinh phí xây dựng cho bể tiếp nhận và bể lắng đứng kết hợp ngăn phản ứng trung tâm là không lớn; chi phí xây dựng hạng mục công trình này sử dụng bằng nguồn vốn đối ứng trong nước (kinh phí dự phòng dự án, do vậy sẽ không ảnh hưởng đến tổng kinh phí đầu tư của dự án).</p>	<p>Sau khi nghe giải trình của Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án, kiểm tra hồ sơ bổ sung dự án, kết hợp khảo sát thực tế đoàn nhận định rằng phương pháp xử lý của dự án là phù hợp.</p>
2-4. Kết cấu xây dựng của các nhà máy	<p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định xem liệu cơ sở hạ tầng cần thiết để vận hành nhà máy cấp nước bị cho một nhà máy cung cấp nước sạch đã được</p>	<p>Hồ sơ thiết kế kỹ thuật thi công cung cấp cho nhóm khảo sát gồm :</p> <p>-Thuyết minh Dự án đầu tư.</p>	<p>Chủ đầu tư đồng ý bổ sung chỉnh sửa theo ý kiến của đoàn .</p> <p>Chủ dự án đã đệ trình cho đoàn khảo sát</p>	<p>Sau khi kiểm tra hồ sơ bổ sung, đoàn khảo sát nhận định tính toán kết</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
	<p>lên kế hoạch hay chưa.</p> <p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định tính hợp lý về kết cấu xây dựng của mỗi nhà máy.</p> <p>-Trong quá trình thực hiện các tiểu dự án cung cấp nước sạch, thiết bị xử lý nước cũng được xem là một yếu tố quan trọng, Đoàn khảo sát cũng sẽ tiến hành kiểm tra phòng thí nghiệm của nhà máy.</p>	<p>- Báo cáo khảo sát địa hình, địa chất</p> <p>-Thuyết minh thiết kế kỹ thuật thi công</p> <p>-Bản vẽ thiết kế thi công</p> <p>Không có thuyết minh tính toán phần kết cấu công trình (đề nghị bổ sung).</p> <p>Sau khi xem xét hồ sơ, nhóm khảo sát có nhận xét như sau:</p> <p>- Khu xử lý: Hạng mục xây mới gồm Nhà làm việc 2 tầng và Bể chứa BTCT 200m³.</p> <p>Nhà làm việc đã được thiết kế chi tiết, kết cấu phù hợp yêu cầu chịu lực và sử dụng.</p> <p>Không có phòng thí nghiệm nước</p> <p>Bể chứa 200m³ được thiết kế bằng bê tông cốt thép mác 220#. Tuy nhiên, cột đỡ đan nắp bể xuyên qua đan đáy sẽ gây rò rỉ thất thoát nước. Nhóm khảo sát đề nghị nên sử dụng đan đáy làm móng cho cột.</p> <p>Nên lắp ít nhất 2 ống thông hơi trên nắp bể để nhiệt độ được đối lưu. Nên có một lớp chống nóng giữ nhiệt cho nước trong bể bằng đất đắp trồng cỏ trên nắp bể. Khi đã thiết kế lớp chống nóng, cần phải kiểm tra lại tính toán cốt thép nắp bể.</p> <p>Chưa có thuyết minh tính toán kết cấu cho bể chứa</p> <p>Công tường rào đã có thiết kế chi tiết phù hợp</p> <p>- Tuyến ống nước thô:</p> <p>Gối đỡ cốt D400 chịu áp lực 9bar cần phải được tính toán kết cấu. Kích thước gối đỡ cho cốt 45° như ghi trên bản vẽ không đủ chịu được lực trượt sẽ gây phá vỡ cốt. Đề nghị tính toán thiết kế cho từng loại góc uốn và từng loại cốt ngang hoặc cốt đứng.</p> <p>Cần được cung cấp kích thước giữa các trụ BT đỡ ống qua vùng trũng để nhóm khảo sát xem xét ống thép D400 có đảm bảo được độ võng cho phép không.</p> <p>Nhóm KS không thấy có thiết kế chi tiết phần xây dựng cho đoạn ống đi qua cầu, cống. Đề nghị được cung cấp.</p> <p>- Tuyến ống phân phối: Tuyến ống này có đường kính nhỏ (≤ 150) đã có thiết kế chi tiết phù hợp.</p>	<p>thuyết minh tính toán và bản vẽ thiết kế chi tiết kết cấu hạng mục trạm bơm II và bể chứa cho đoàn vào ngày 30 tháng 9 năm 2010.</p>	<p>cấu các hạng mục công trình của dự án là phù hợp.</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
<p>2-5. Phương án dẫn nước thô, phân phối nước, hệ thống cung cấp nước và mạng lưới đường ống dẫn</p>	<p>-Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý của các hạng mục này.</p>	<p>Tuyến ống nước thô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có sự khác nhau về đường kính ống giữa báo cáo dự án đầu tư, thiết kế cơ sở với thiết kế chi tiết, cần phải có sự chấp thuận phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền về thay đổi trên. - Nên điều chỉnh độ dốc đặt ống theo một hướng và với độ dốc thích hợp để đảm bảo khi vận hành, phát huy hiệu quả của van xả khí. Tránh đặt ống đi lên hoặc đi xuống một cách ngẫu nhiên. Nên chuyển thành ống thép tại các vị trí ống ống chui qua mương hoặc suối. - Tại một số bản vẽ ống được thiết kế đi cắt qua nhà dân như bản vẽ số: KRONG PA-NT-04/70... và cắt qua cột điện như: KRONG PA-NT-11/70, đề nghị kiểm tra lại. - Trên tuyến ống nước thô đề nghị thể hiện chi tiết rõ các vị trí ống nước thô lắp đặt trên trụ đỡ bằng bê tông như tại các trụ cọc 4 đến cọc 10, cọc 18 đến cọc 20, cọc 24 đến cọc 25, 28 đến 29. - Nên chọn phương án đi ống nước trên cầu, hoặc bên hông cầu tại cọc 286 đến cọc 297, - Đề nghị bổ sung chi tiết ống nước thô giao cắt với công trình ngầm như cống hộp, kênh mương thoát nước. <p>Tuyến ống phân phối:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đề nghị kiểm tra mặt cắt hoàn trả tuyến ống, nên có lớp cát đen đầm chặt bảo vệ xung quanh ống tùy theo từng đường kính, tối thiểu 100mm đến 150mm. - Thiếu bản vẽ thiết kế chi tiết cho hồ van xả chặn. - Tại một số bản vẽ ống được thiết kế đi cắt qua nhà dân như bản vẽ số: KRONG PA-TRD 12; KRONG PA-TRD 14; KRONG PA-TRD 16 và KRONG PA-TRD 16... và 1 số tuyến ống khác tại được thiết kế cắt ngang qua cột điện. <p>Đề nghị kiểm tra và bổ sung :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản hoặc Quyết định phê duyệt thay đổi đường kính tuyến ống nước thô. - Các bản vẽ còn thiếu . - Lắp đặt bổ sung van xả chặn tại các vị trí cần thiết để 	<p>Chủ dự án giải trình rằng tính toán thủy lực đường kính trong 350 có thể chấp nhận được song trên thực tế ống uPVC không có loại đường kính 350, do vậy chọn đường kính D400 uPVC là đường kính ngoài, và việc thay đổi đường kính này đã được giải trình trong báo cáo gửi đoàn khảo sát vào ngày 30 tháng 9 năm 2010.</p> <p>Trong cuộc họp tại ngày 28 tháng 9 năm 2010, Chủ đầu tư cung cấp bản vẽ tuyến ống nước thô mới cho đoàn khảo sát với lý do hướng tuyến của ống nước thô đã thay đổi so với hồ sơ đã gửi cho Bộ kế hoạch và Đầu tư tháng 4 năm 2010 vì tuyến ống mới đi theo đường bê tông xây mới nối từ thị trấn đến hồ Ia M'lah. Ngoài ra Chủ đầu tư và đơn vị tư vấn thiết kế cũng giải thích các sai sót kỹ thuật giống như ý kiến của đoàn nhận xét đã được chỉnh sửa trong hồ sơ mới.</p> <p>Chủ đầu tư giải thích rằng đất hiện trạng trên tuyến ống nước thô, truyền tải, phân phối cơ bản là cát, để giảm chi phí đầu tư xây dựng nên có thể tận dụng cát đào lên để hoàn trả lại, hơn nữa khi đi kiểm tra thực địa sẽ giới thiệu cho đoàn kiểm tra.</p>	<p>Sau khi kiểm tra hồ sơ bổ sung, kết hợp khảo sát thực tế đoàn khảo sát nhận định phương án dẫn nước thô là phù hợp.</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		thuận tiện trong quá trình vận hành sửa chữa. - Điều chỉnh tuyến ống đặt tại các vị trí thích hợp tránh cắt ngang xuyên qua các công trình khác đặc biệt là nhà dân. Sau khi tiếp nhận được hồ sơ thiết kế mới tuyến ống nước thô từ Chủ đầu tư, kết hợp việc đi kiểm tra thực địa, đoàn khảo sát có nhận xét rằng thiết kế độ dốc đặt ống, vị trí lắp van xả khí, xả cặn vẫn chưa hợp lý lên kiểm tra lại. Một số điểm thiết kế ống đi qua suối lớn không hợp lý, để thuận tiện cho công tác quản lý, duy tu bảo dưỡng nên đặt ống kết hợp với cầu hiện hữu.	Chủ đầu tư, đơn vị tư vấn đồng ý chỉnh sửa theo ý kiến của đoàn khảo sát về hồ sơ thiết kế tuyến ống nước thô mới, và sẽ bổ sung cho đoàn sớm. Hồ sơ thiết kế chi tiết tuyến ống nước thô chỉnh sửa đã đệ trình cho đoàn vào ngày 30 tháng 9 năm 2010.	
2-6. Đảm bảo cung cấp đầy đủ điện năng	- Đoàn khảo sát cần phải xem xét đến các thủ tục hành chính để đảm bảo nguồn cung cấp điện năng được liên tục, vì việc cung cấp điện ở mỗi tỉnh là khác nhau. Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý của các đề án nhằm đảm bảo nguồn cung cấp điện năng đầy đủ. -Thêm một tiêu chí là nếu như các bên thực hiện không có biên bản ghi nhớ với công ty điện lực Việt nam, thì Đoàn khảo sát cần phải chú ý đến việc ký biên bản ghi nhớ với các bên liên quan.	- Trạm xử lý lấy điện hạ thế từ trạm biến áp có sẵn đặt trong khu vực trạm xử lý, do vậy Chủ dự án cung cấp biên bản ghi nhớ cung cấp điện cho trạm xử lý. Tuy nhiên công suất của máy biến áp hiện hữu không thể hiện trên bản vẽ. Cần kiểm tra lại, liệu máy biến áp có đảm bảo đủ công suất để cấp điện cho trạm xử lý mở rộng công suất đến năm 2015 là 4,000m ³ /ngày và năm 2025 là 6,000m ³ /ngày không.	Chủ dự án giải thích rằng trạm biến áp hiện có của trạm xử lý với công suất 160KA (chỉ cung cấp điện năng cho trạm xử lý nước), công suất tiêu thụ thực tế của trạm hiện trạng là 30kw, theo tính toán tổng công suất điện cho toàn trạm xử lý giai đoạn đến năm 2015 là 78KW, do vậy công suất của trạm biến áp hiện hữu đảm bảo đáp ứng đủ nhu cầu của trạm xử lý nước.	Sau khi tiếp nhận thêm thông tin từ Chủ đầu tư, kết hợp với đi thực địa, đoàn khảo sát nhận định rằng trạm biến áp hiện hữu đủ công suất cấp điện năng cho trạm xử lý khi nâng công suất.
2-7. Thông số kỹ thuật của các thiết bị điện	-Đoàn khảo sát cần phải xác định thông số kỹ thuật của thiết bị điện và nếu cần thiết thì đề xuất phương án thay thế.	- Bổ sung hệ thống tiếp đất an toàn cho tủ điện của trạm bơm 2 và nhà hóa chất. - Kiểm tra lại thông số của các áp tô mát tổng để bảo vệ cấp điện cấp điện cho tủ điện TD1 và TD2. Chúng quá lớn. - Kiểm tra lại phụ tải lớn nhất của trạm bơm cấp 2. Kết quả tính toán nhỏ hơn phụ tải thực tế.	Chủ đầu tư đã đệ trình bản vẽ và thuyết minh tính toán theo ý kiến của đoàn khảo sát vào ngày 30 tháng 9 năm 2010.	Sau khi kiểm tra hồ sơ bổ sung và kiểm tra thực địa, đoàn khảo sát nhận định rằng hồ sơ thiết kế sau khi chỉnh sửa là phù hợp.
2-8. Kế hoạch giải phóng mặt bằng	-Đoàn khảo sát sẽ nắm bắt các điều kiện thực tế tại hiện trường trong việc giải phóng mặt bằng và các vấn đề liên quan đến người dân. -Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý của kế hoạch giải phóng mặt bằng để có được sự đồng ý của người dân.	Trong hồ sơ báo cáo nghiên cứu khả thi dự án có đề cập đến kế hoạch giải phóng mặt bằng cho tuyến ống nước thô, Đoàn khảo sát đề nghị phía Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án làm rõ vấn đề này với đoàn.	Chủ đầu tư giải thích rằng công trình thu đã có bồi thường trong dự án đầu tư xây dựng đập và hồ Ia M'lah, ngoài ra tuyến ống nước thô đã thay đổi đi dọc tuyến đường bê tông mới trong phạm vi đã giải phóng mặt bằng của đường nên không cần phải giải phóng. Tuy nhiên tại trạm xử lý nước sẽ phải	Qua kiểm tra hồ sơ đã đệ trình, kết hợp đi kiểm tra thực địa, đoàn khảo sát nhận định kế hoạch giải phóng mặt bằng này là phù hợp

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
			giải phóng bổ sung thêm khoảng 1051m ² cho việc mở rộng công suất 4,000m ³ /ngày (đến năm 2015). Ngoài ra tuyến ống phân phối hoàn toàn làm trên vỉa hè, đất công cộng nên không cần đề cập đến vấn đề giải phóng mặt bằng. Kế hoạch bồi thường giải phóng mặt bằng đã trình tới đoàn vào ngày 30 tháng 9 năm 2010.	
3. Kế hoạch vận hành				
3-1. Sắp xếp nhân sự và kế hoạch bảo đảm nhân lực.	-Đoàn khảo sát sẽ xác định kế hoạch hợp lý trong việc sắp xếp và bố trí đảm bảo nhân sự. -Kiểm tra kế hoạch bố trí nhân sự đảm bảo cán bộ thực hiện quan trắc chất lượng nước.	Trong hồ sơ dự án đầu tư xây dựng công trình, đã đề cập đến việc sắp xếp nhân sự và kế hoạch bảo đảm nhân lực vận hành trạm xử lý nước và đường ống truyền tải, phân phối của dự án. Song dự án cải tạo và xây mới trên nền tảng trạm cấp nước hiện hữu, do vậy Đoàn khảo sát đề nghị phía Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án làm rõ vấn đề sắp xếp nhân sự và kế hoạch bảo đảm nhân lực giữa trạm cũ và mới như thế nào với đoàn.	Chủ đầu tư giải thích sẽ sử dụng toàn bộ nhân lực của trạm xử lý nước hiện hữu khoảng 16 người đã có rất nhiều kinh nghiệm trong việc vận hành trạm, nếu thiếu sẽ tiếp tục tuyển dụng. Chủ dự án đã bổ sung kế hoạch sắp xếp nhân sự bao gồm cả nhân sự cho phòng thí nghiệm/kiểm soát chất lượng nước, và đã đệ trình cho đoàn vào ngày 30 tháng 9 năm 2010.	Sau khi kiểm tra hồ sơ, kết hợp đi khảo sát thực địa, đoàn khảo sát nhận định kế hoạch này là phù hợp.
3-2. Kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống	-Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý kế hoạch vận hành và bảo trì của nhà máy. -Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra các khoản thu phí và quyết định về thu phí sử dụng nước sạch sau khi xây dựng xong nhà máy.	Trong hồ sơ dự án đầu tư xây dựng công trình, đã đề cập đến kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống cho trạm xử lý nước và đường ống truyền tải, phân phối của dự án. Trạm cấp nước hiện tại của huyện sẽ được giao quản lý và vận hành công trình dự án sau khi hoàn thành. Toàn bộ 14 cán bộ có kinh nghiệm của trạm cấp nước hiện tại sẽ tiếp tục quản lý và vận hành công trình dự án sau khi hoàn thành. Tuy nhiên, dự án cải tạo và xây mới trên nền tảng trạm cấp nước hiện tại, do vậy Đoàn khảo sát đề nghị phía Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án làm rõ công tác vận hành bảo trì hệ thống tại trạm cấp nước hiện tại với đoàn.	Chủ đầu tư đã trình bổ sung kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống của trạm xử lý nước bao gồm cả việc vận hành phòng thí nghiệm/quản lý chất lượng nước cho đoàn vào ngày 30 tháng 9 năm 2010.	Sau khi kiểm tra kế hoạch mới được trình, kết hợp đi khảo sát thực địa, đoàn khảo sát nhận định rằng kế hoạch này là phù hợp.
3-3. Kế hoạch kiểm soát chất lượng nước	Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra khả năng triển khai công tác kiểm soát chất lượng nước. Nếu cơ quan thực hiện hoặc bộ phận bảo trì chưa	Trong dự án đầu tư xây dựng công trình không thấy nêu ra/đề cập đến kế hoạch kiểm soát chất lượng nước. Đoàn khảo sát đề nghị phía Sở kế hoạch và Đầu tư làm	Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án đồng ý bổ sung phòng thí nghiệm/kiểm soát chất lượng nước kiểm tra các thông số	Sau khi kiểm tra kế hoạch đã đệ trình kết hợp với kiểm tra thực

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
	<p>xây dựng được kế hoạch kiểm soát chất lượng nước hoặc nếu kế hoạch hiện tại không phù hợp, thì nhóm kiểm soát cần phải đưa ra những điểm cần thiết để xây dựng một kế hoạch thực hiện phù hợp bằng việc bổ sung những các mục có tính khả thi.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra lại năng lực của bộ phận bảo trì liên quan đến công tác kiểm soát chất lượng nước hàng ngày thông qua việc sử dụng phòng giám sát chất lượng nước. Đề ra soát được điều đó, thì Đoàn khảo sát cần phải hỗ trợ Cơ quan triển khai hoặc Bộ phận bảo trì xây dựng Kế Hoạch Tăng Cường Năng Lực Giám Sát Chất Lượng Nước, bao gồm cả năng lực nâng cao trình độ đội ngũ nhân viên hiện tại hoặc đội ngũ nhân viên mới.</p> <p>-Nếu nhận thấy việc xây dựng kế hoạch bổ sung kiểm soát chất lượng nước là cần thiết, thì Đoàn khảo sát cần phải thiết lập hai mục: 1. Xây dựng Kế Hoạch Nâng Cao Năng Lực Giám Sát Chất Lượng Nước; 2. Xác định các thông số để đánh giá chất lượng nước như một tiêu chí. Trong suốt quá trình khảo sát, Đoàn khảo sát cần phải kết hợp với các bên thực hiện hoặc Bộ phận bảo trì xây dựng kế hoạch hành động hướng tới xây dựng Kế Hoạch Nâng Cao Năng Lực Giám Sát Chất Lượng Nước.</p>	<p>rõ các vấn đề sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn vị nào chịu trách nhiệm quản lý vận hành và kiểm soát chất lượng nước, bao gồm nước nguồn và nước sau xử lý, nước sạch cung cấp đến người sử dụng. - Tại trạm xử lý nước hiện trạng có phòng thí nghiệm quản lý chất lượng nước không, bao nhiêu chỉ tiêu được kiểm tra cho nước thô và nước sau xử lý. - Kế hoạch kiểm soát chất lượng nước tại nhà máy nước như thế nào. 	<p>cơ bản chất lượng nước thô và sau xử lý để thuận tiện cho công tác quản lý, vận hành trạm xử lý nước. Ngoài ra hàng tháng sẽ mời trung tâm y tế dự phòng của tỉnh về kiểm tra chất lượng nước. Kế hoạch chi tiết đã đệ trình tới đoàn vào ngày 30 tháng 9 năm 2010.</p>	<p>địa, đoàn khảo sát nhận định kế hoạch này là phù hợp.</p>
3-4. Kế hoạch xúc tiến kết nối vào các hộ gia đình	<p>-Kiểm tra các vấn đề liên quan đến kế hoạch xúc tiến cho việc kết nối vào các hộ gia đình trong khu vực.</p> <p>-Nếu trong trường hợp các Bên thực hiện hoặc Bộ phận bảo trì chưa xây dựng được kế hoạch hoặc kế hoạch hiện tại không phù hợp, thì Đoàn khảo sát cần phải đưa ra những điểm cần thiết để xây dựng kế hoạch hoàn thiện bằng những mục có tính khả thi.</p>	<p>Trong dự án đầu tư xây dựng công trình có đề cập đến việc lắp đặt đồng hồ kết nối vào các hộ dân, trong đó có nêu: khi lắp đặt đồng hồ nước vào nhà, hộ tiêu thụ phải đóng góp kinh phí theo hai hình thức, một trả tiền một lần, hai là thuê đồng hồ. Liên quan đến vấn đề này đoàn đề nghị Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án làm rõ những vấn đề sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch đấu nối nước sạch từ đường ống truyền dẫn, phân phối vào các hộ dân như thế nào (đường ống, đồng hồ, vòi nước, ai sẽ phải trả tiền). 	<p>Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án giải thích rằng các hộ dân muốn đấu nối nước từ đường ống phân phối vào nhà, phải ký hợp đồng sử dụng nước với xí nghiệp cấp nước (trạm xử lý nước) và đóng tiền, mức đóng dựa trên giá thị trường tại thời điểm đấu nối bao gồm ống nối từ đường ống phân phối vào hộ dân cùng một cụm đồng hồ. Đối với các hộ dân ở sâu phía trong</p>	<p>Sau khi kiểm tra điều kiện thực tế của khu vực dự án, hệ thống mạng lưới cấp nước hiện trạng và phỏng vấn hộ dân. Đoàn khảo sát nhận định kế hoạch này là phù hợp với điều kiện hiện tại. .</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		<ul style="list-style-type: none"> - Phạm vi cấp nước từ tuyến ống phân phối vào sâu bao nhiêu m sẽ được cung cấp. - Có chế độ ưu đãi đầu nôi nước cho các hộ gia đình thuộc diện chính sách không - Giá nước sẽ được áp dụng cho dự án này như thế nào. - Tỷ lệ đầu nôi thực tế tại hệ thống cấp nước hiện trạng gần vùng dự án là bao nhiêu, tỷ lệ các hộ thuộc diện đối nghèo, chính sách là bao nhiêu. <p>Ngoài ra trong dự án cũng đã đưa ra đơn giá nước cho từng trường hợp cụ thể, dựa trên tính toán tài chính, chi phí vận hành, bảo dưỡng, quản lý. Song đoàn đề nghị Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án cung cấp/giải thích thêm cho đoàn về giá nước đang áp dụng tại thị trấn (trạm cấp nước hiện trạng) và sẽ áp dụng đơn giá nước cho dự án này như thế nào.</p>	<p>đường ống phân phối, khi đó xí nghiệp cấp nước (trạm cấp nước) sẽ cung cấp vật liệu ống và các hộ dân trong ngõ đó sẽ hỗ trợ đào và lắp đặt đường ống.</p> <p>Đơn giá nước sẽ áp dụng cho dự án sẽ theo quyết định của tỉnh về giá nước và đã cung cấp cho đoàn vào ngày 30 tháng 9 năm 2010.</p> <p>Chính sách hỗ trợ các hộ gia đình khó khăn, chính sách sẽ được áp dụng theo các quy định của tỉnh.</p> <p>Hiện đã cấp nước cho 1,998 hộ trên địa bàn thị trấn,</p> <p>Tỉ lệ thất thoát tại trạm cấp nước hiện trạng khoảng 37,2%, tỷ lệ này là khá cao nguyên nhân do một số tuyến ống đã cũ. Trong dự án này cũng đã đề xuất đến việc thay thế một số tuyến ống cũ và phát triển mạng để giảm tỷ lệ nước thất thoát.</p>	
-5. Kế hoạch thoát nước bùn	<p>-Đoàn khảo sát cần phải xác định được tính hợp lý của kế hoạch thoát nước bùn.</p> <p>-Nếu như các Bền thực hiện hoặc Bộ phận bảo trì chưa xây dựng được kế hoạch hoặc kế hoạch hiện tại không phù hợp, thì Đoàn khảo sát cần phải đưa ra những điểm cần thiết để xây dựng kế hoạch hoàn thiện bằng những mục có tính khả thi.</p>	<p>Trong hồ sơ thiết kế chi tiết có đề cập đến việc nước bùn được thoát thẳng ra sông. Liên quan đến vấn đề này đoàn khảo sát đề nghị Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án làm rõ thêm.</p>	<p>Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án giải thích rằng do điều kiện thực tế của thị trấn vùng cao rất khó khăn, trạm xử lý nước xả nước bùn cạn ra phía hạ lưu của suối Ia M'lah song trong tương lai sẽ tính đến phương án thu gom và xử lý nước bùn đảm bảo đúng yêu cầu kỹ thuật.</p>	<p>Kết hợp với việc đi kiểm tra thực địa, đoàn khảo sát nhận định rằng kế hoạch thoát nước bùn này phù hợp với điều kiện hiện trạng.</p>

ANH Gia Lai / Krong Pa

3-200



Họp

Cùng Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Gia Lai / Chủ dự án



Nguồn nước của dự án

Nước được cung cấp từ nguồn là hồ Ia M'lah (như trong ảnh), Vị trí nguồn nước cách vùng dự án (trạm xử lý) gần 15km.



Chất lượng nước nguồn của dự án

Điều kiện chất lượng nước của dự án sẽ được cải thiện bởi dự án thay đổi nguồn nước.



Chất lượng nước của nguồn nước hiện tại (trạm xử lý nước hiện tại).



Vị trí tuyến ống truyền dẫn nước thô đề xuất
L=15km



Phỏng vấn người dân

3.16 Dự án số 16: Hậu Giang (Châu Thành A)

A. Tóm tắt dự án

1. **Tên dự án:** Mở rộng mạng lưới cấp nước từ thị xã Ngã Bảy đến xã Tân Phú Thạnh
2. **Tỉnh :** Hậu Giang
3. **Huyện:** Thị xã Ngã Bảy – Huyện Phụng Hiệp – Huyện Châu Thành A
4. **Khu vực dự án:** xã Hiệp Lợi, Tân Long, Long Thạnh, Thạnh Hòa, Tân Phú Thạnh, thị trấn Cái Tắc.
5. **Mục Tiêu của Dự án:** Dự án dẫn nước từ Nhà máy nước Ngã Bảy về xã Tân Phú Thạnh, cung cấp nước cho dân cư nghèo trong khu vực với tổng số dân được sử dụng nước sạch khoảng 20.400 người, ngoài ra còn cung cấp cho 3 khu tái định cư Thạnh Hòa, Tân Long, Tân Phú Thạnh và các chợ Thạnh Hòa, Long Thạnh, Cái Tắc.
6. **Phạm vi dự án:** Xây dựng 1 bể chứa 500m³, trạm bơm tăng áp công suất 100m³/h (tổng diện tích trạm bơm 1.400m²), mạng lưới ống truyền dẫn và ống phân phối, (ống gang D400 L=2000m, D300 L=5000m, ống PVC D200 L=13.000m, ống PVC D114 L=3.000m, ống D60 L=2.000m).
7. **Chủ đầu tư dự án:** Công ty Cấp thoát nước – Công trình Đô thị Hậu Giang
8. **Cơ quan vận hành và bảo trì:** Xí nghiệp Cấp thoát nước – Công trình Đô thị số 3 và số 4
9. **Cơ quan quyết định đầu tư dự án:** UBND Tỉnh Hậu Giang
10. **Chi phí dự án:** 38,560,000,000 Đồng
11. **Vốn JICA:** 22,810,000,000 Đồng (Giá trị xây lắp theo quyết định 1511 QĐ-BKH, ngày 14 tháng 10 năm 2009. Sơ kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án đề nghị JICA và Bộ kế hoạch đầu tư làm rõ cơ sở tính vốn xây lắp do JICA tính lại tại quyết định này).

Tài liệu Đoàn đã nhận: Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án, hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công hạng mục trạm bơm tăng áp, hạng mục tuyến ống truyền tải và phân phối, hồ sơ dự toán và tổng dự toán công trình – phiên bản tiếng việt.

B. Kết quả khảo sát

Đoàn khảo sát khảo sát đánh giá của JICA (SAPI) đã kiểm tra các tài liệu dự án do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hậu Giang, Chủ đầu tư dự án cung cấp, khảo sát thực địa, thảo luận và làm rõ các vấn đề liên quan với Sở KHĐT và chủ đầu tư dự án Theo các nội dung cụ thể dưới đây.

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
1. Nguồn nước				
1-1. Bảo đảm trữ lượng nước cần thiết của nguồn nước	<p>-Đảm bảo rằng trữ lượng nguồn nước cần thiết ở mức phù hợp với công suất xử lý của nhà máy.</p> <p>-Xem xét mức độ khác nhau giữa mùa mưa và mùa khô, dữ liệu trữ lượng nước trong 12 tháng.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải đi thực tế các điểm phát sinh nguồn nước nhằm đánh giá độ tin cậy của nguồn nước.</p> <p>-Nếu dữ liệu không đủ, thì Đoàn khảo sát cần phải đề xuất các tiêu chí phù hợp.</p>	<p>Nguồn nước đã qua xử lý của nhà máy xử lý nước Ngã Bảy, công suất hiện tại: 5.000m³/ngày- theo báo cáo nhà máy Ngã Bảy đang chạy 40% công suất và sẽ được cung cấp cho dự án của JICA với công suất trong báo cáo đưa ra 2.720m³/ngày (không nói rõ cho giai đoạn đến năm bao nhiêu).</p> <p>Trong dự án chỉ nêu ra công suất của nhà máy nước Ngã Bảy là 5.000m³/ngày, không nêu rõ được sẽ cung cấp cho dự án chính thức bao nhiêu m³/ngày giai đoạn đến năm bao nhiêu, ngoài ra còn nêu rất chung chung là nếu lưu lượng cung cấp thiếu sẽ nâng công suất nhà máy nước Ngã Bảy cho giai đoạn II 10.000m³/ngày, song nêu rõ giai đoạn năm bao nhiêu.</p> <p>Việc công suất của trạm bơm tăng áp cũng nêu ra rất chung chung không rõ ràng, nếu lưu lượng cung cấp thiếu sẽ nâng công suất trạm bơm tăng áp cho đủ yêu cầu.</p> <p>- Đoàn khảo sát đề nghị cung cấp dữ liệu trữ lượng nước cho 12 tháng của nhà máy xử lý nước Ngã Bảy bao gồm cả nước nguồn, nước sau xử lý của nhà máy, khối lượng nước thực tế cung cấp ra ngoài mạng lưới đường ống.</p> <p>- Làm rõ công suất cấp nước, giai đoạn của dự án.</p> <p>- Phương án/kế hoạch nâng công suất trạm xử lý nước Ngã Bảy.</p>	<p>Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án, thông báo rằng công suất tính toán của dự án 2,720m³.ngày là tính cho thời điểm năm 2012, đơn vị tư vấn lập dự án không nghi rõ, sẽ kiểm tra lại và điều chỉnh.</p> <p>Ngoài ra Sở kế hoạch cũng khẳng định, dự án này cũng nhằm giải quyết vấn đề nước đầu ra của nhà máy nước Ngã Bảy, hơn nữa trong quy hoạch phát triển dài hạn của thị xã Ngã Bảy có tính đến phạm vi mở rộng và nâng công suất lên 10,000m³/ngày.</p> <p>Nhà máy nước Ngã Bảy dùng nước sông Cái Côn, Chủ dự án đã cung cấp cho đoàn khảo sát tài liệu cao độ mực nước của sông theo tài liệu quan trắc tại trạm Phụng Hiệp cho 12 tháng, còn tài liệu trữ lượng nước cho 12 tháng không có.</p> <p>Chủ đầu tư đã cung cấp cho đoàn khảo sát báo cáo công tác sản xuất và cung cấp nước sạch của nhà máy Ngã Bảy của 12 tháng vào ngày 23/9/2010.</p>	<p>Sau khi tiếp nhận được hồ sơ bổ sung và kết hợp với việc đi kiểm tra thực địa, đoàn khảo sát có nhận định rằng trữ lượng nước nguồn sông Cái Côn đủ đáp cho nhu cầu công suất nhà máy nước Ngã Bảy cho cả giai đoạn sau, dựa trên tình hình thực tế công suất nước sạch sau xử lý của nhà máy Ngã Bảy vẫn đủ năng lực cấp cho dự án của JICA khoảng 2,700m³/ngày đến năm 2012, song trong tương lai gần đề nghị Chủ dự án tính đến phương án nâng công suất nhà máy nước Ngã Bảy cho giai đoạn II sau năm 2012.</p>
1-2. Bảo đảm chất lượng nước đáp ứng tiêu	<p>-Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra tiêu chuẩn chất lượng nước uống và nguồn nước theo tiêu chuẩn Việt Nam.</p>	<p>Trong hồ sơ dự án đầu tư xây dựng công trình không đính kèm các kết quả phân tích chất lượng nước nguồn và nước sau xử lý cho 12 tháng của nhà máy nước Ngã</p>	<p>Chủ dự án thông báo rằng nước thô (nước sông Cái Côn) được kiểm tra chỉ tiêu độ đục hàng ngày tại nhà</p>	<p>Dự trên các tài liệu bổ sung từ phía Chủ dự án, kết hợp với việc</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
chuẩn nước uống	<p>-Xem xét mức độ khác nhau giữa mùa mưa và mùa khô, Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra số liệu chất lượng nước trong 12 tháng để xác định xem liệu các thông số đó có đáp ứng được tiêu chuẩn của Việt Nam hay không.</p> <p>-Để xác định được độ tin cậy các thông số chất lượng nước, Đoàn khảo sát cần phải đi kiểm tra thực tế nguồn nước.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải thu thập được những số liệu về quá trình bảo trì các thiết bị đo chất lượng nước và xác định các thông số chất lượng nước.</p> <p>-Nếu dữ liệu không đủ, thì Đoàn khảo sát cần phải đề xuất các tiêu chí phù hợp</p>	<p>Bây. Đoàn khảo sát đề nghị Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án cung cấp đủ dữ liệu, số liệu chất lượng nước nguồn và nước sau xử lý theo các quy chuẩn như QCVN 08:2008/BTNMT đối với nguồn nước mặt, QCVN 09:2008/BTNMT đối với nguồn nước ngầm và QCVN 01:2009/BYT quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống của 12 tháng.</p> <p>Trong quá trình kiểm tra nhà máy nước Ngã Bảy có phòng thí nghiệm các chỉ tiêu cơ bản phục vụ cho công tác vận hành nhà máy, ngoài ra chúng tôi nhận thấy nhật ký ghi chú theo dõi lấy mẫu nước, và kiểm soát chất lượng nước được ghi chép đầy đủ.</p>	<p>máy, còn nước sau xử lý hàng ngày kiểm tra 3 chỉ tiêu độ đục, PH và Clo dư, hàng tháng sẽ cung cấp mẫu về phòng thí nghiệm của công ty tại thị xã Vị Thanh để kiểm tra 12 chỉ tiêu.</p> <p>Chủ dự án đã cung cấp cho đoàn khảo sát kết quả kiểm tra chất lượng nước thô và nước sau xử lý của nhà máy nước Ngã Bảy đủ 12 tháng.</p>	<p>kiểm tra nhà máy nước Ngã Bảy, đoàn khảo sát có nhận rằng chất lượng nước đảm bảo tiêu chuẩn QCVN 01:2009 của Việt Nam cho nước ăn uống.</p>
2. Kế hoạch thi công				
2-1. Dự báo nhu cầu sử dụng	<p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định tính hợp lý của phương pháp dự báo và nhu cầu sử dụng như khối lượng nước tính theo đầu người, đối tượng phục vụ, mô hình sử dụng, các hệ thống cung cấp nước sạch hiện có.</p>	<p>Các thông số tính toán:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dân số cấp nước sinh hoạt là 5100 hộ (20.400 người). - Tiêu chuẩn dùng nước là 4m³/người/tháng. <p>Sự nhìn nhận trước của tư vấn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thuyết minh dự án không nói rõ năm mục tiêu và giai đoạn đầu tư. - Không nêu rõ dân số tính toán cho giai đoạn nào ? năm nào. - Tiêu chuẩn dùng nước không rõ ràng cụ thể (Lượng nước dùng cho sinh hoạt ; Nước cho cơ quan, trường học, bệnh viện ; Nước rò rỉ thất thoát...). <p>Đề nghị cung cấp và giải thích rõ các vấn đề sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> 4. Năm mục tiêu và giai đoạn đầu tư của dự án. 5. Tài liệu cơ sở để tính toán dân số, niên giám thống kê năm gần nhất. <p>Giải thích rõ tiêu chuẩn dùng nước đã áp dụng cho tính toán nhu cầu dùng nước</p>	<p>Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án thông báo rằng mục tiêu giai đoạn đầu tư của dự án là đến năm 2012, đồng ý kiểm tra lại cách tính toán dự báo nhu cầu sử dụng nước theo các tiêu chuẩn TCXD 33-2006.</p> <p>Chủ dự án đã cung cấp bảng tính toán nhu cầu sử dụng nước theo tiêu chuẩn TCXD 33-2006 cho đoàn khảo sát vào ngày 04 tháng 10 năm 2010.</p> <p>Chủ dự án đã cung cấp cho đoàn niên giám thống kê của tỉnh cho năm 2009.</p>	<p>Sau khi kiểm tra thuyết minh dự án đã chỉnh sửa, đoàn khảo sát có nhận định rằng cách tính toán dự báo nhu cầu sử dụng nước là phù hợp.</p>
2-2. Khối lượng cung cấp nước sạch và khối lượng xử lý	<p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định tính hợp lý của khối lượng cung cấp nước sạch đã được dự báo và khối lượng nước được xử lý dựa vào dự báo nhu cầu sử dụng, dụng. xác định tiềm năng nguồn nước và</p>	<p>Công suất tính toán của mạng lưới cấp nước là 2720 m³/ngày.</p> <p>Nguồn nước sau xử lý của nhà máy nước Ngã Bảy hiện có với công suất 5000 m³/ngày sẽ cấp cho khu vực</p>	<p>Chủ dự án đã khẳng định giai đoạn dự án tính đến 2012, và sẽ kiểm tra lại bảng tính toán nhu cầu sử dụng nước.</p>	<p>Sau khi kiểm tra thuyết minh bổ sung đoàn khảo sát nhận định, chủ dự án đã làm</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
	<p>công suất xử lý nước của nhà máy có thỏa mãn nhu cầu hiện tại và tương lai không.</p>	<p>nghiên cứu thuộc dự án. Nhà máy nước Ngã Bảy hiện tại chỉ mới cấp 40% công suất tương đương với 2000 m³/ngày, trong thuyết minh dự án đầu tư có đề cập đến việc nâng công suất của nhà máy trong tương lai. Tuy nhiên chưa nói rõ sẽ mở rộng vào năm nào, phạm vi cấp nước của nhà máy sẽ cấp cho các khu vực nào và quy mô dân số của các khu vực dự kiến sẽ cấp nước trong thời điểm hiện tại và giai đoạn tương lai.</p> <p>Đề nghị giải thích và cung cấp:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Giải thích rõ công suất cấp nước 2,720 m³/ngày của mạng lưới là cho năm nào. 2. Kế hoạch cấp nước của nhà máy nước hiện có sẽ cấp cho các khu vực nào? Với công suất cấp nước cho mỗi khu vực. 3. Kế hoạch mở rộng nâng công suất nhà máy nước hiện có (công suất, năm thực hiện.). 4. Số liệu về hiện trạng nhà máy nước (Nguồn nước, dây chuyền công nghệ, tình hình sản xuất, lượng nước rò rỉ thất thoát, chất lượng nước sau xử lý, số khách hàng dùng nước hàng tháng năm gần nhất.). 	<p>Chủ dự án đã đệ trình thuyết minh dự án bổ sung cho đoàn khảo sát vào ngày 4 tháng 10 năm 2010.</p>	<p>rõ nhu cầu sử dụng nước trong thuyết minh bổ sung, do vậy đoàn có nhận định rằng khối lượng cung cấp nước sạch và khối lượng xử lý là phù hợp.</p>
<p>2-3. Phương pháp xử lý nước</p>	<p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định hiệu quả lâu dài của phương pháp xử lý</p> <p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định xem phương pháp xử lý nước đã được đề xuất trước đó có phù hợp về mặt kỹ thuật hay không dựa trên các yếu tố như chất lượng và khối lượng nguồn nước, trình độ kỹ thuật của phòng giám sát và bảo trì và các yếu tố liên quan khác.</p>	<p>Trong phạm vi dự án không đầu tư xây dựng trạm xử lý nước sạch, mà lấy nước từ trạm xử lý nước Ngã Bảy cung cấp cho phạm vi dự án, song để đánh giá được chất lượng nước sau xử lý, Đoàn khảo sát đề nghị đến tham quan trạm xử lý nước và muốn Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án, và giải thích thêm cho đoàn về điều kiện thực tế hiện nay của trạm xử lý nước.</p> <p>Sau khi đi kiểm tra nhà máy nước Ngã Bảy, nước sau xử lý sẽ làm nguồn cấp cho dự án JICA, đây là nhà máy nước mới đưa vào khai thác chính thức từ đầu tháng 4/2006 công suất giai đoạn I là 5.000m³/ngày, sử dụng dây chuyền công nghệ: nước thô – bể trộn – phản ứng – bể lắng đứng – bể lọc nhanh trọng lực. trên cơ sở dữ liệu chất lượng nước nguồn là nước mặt sông Cái Côn.</p>	<p>Phương pháp xử lý nước tại nhà máy nước Ngã Bảy là công nghệ rất thông dụng tại Việt Nam.</p>	<p>Sau khi đi khảo sát thực tế nhà máy nước Ngã Bảy đoàn khảo sát nhận định rằng công nghệ xử lý nước là phù hợp.</p>
<p>2-4. Kết cấu xây dựng của</p>	<p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định xem liệu cơ sở hạ tầng</p>	<p>Sau khi kiểm tra hồ sơ dự án, bản vẽ thiết kế chi tiết chúng tôi có những nhận xét sau:</p>	<p>Chủ dự án, đơn vị tư vấn thiết kế giải thích rằng, thiết kế kết cấu dựa</p>	<p>Sau khi kiểm tra hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung của</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
các nhà máy	<p>cần thiết để vận hành nhà máy cấp nước bị cho một nhà máy cung cấp nước sạch đã được lên kế hoạch hay chưa.</p> <p>-Đoàn khảo sát sẽ xác định tính hợp lý về kết cấu xây dựng của mỗi nhà máy.</p> <p>-Trong quá trình thực hiện các tiểu dự án cung cấp nước sạch, thiết bị xử lý nước cũng được xem là một yếu tố quan trọng, Đoàn khảo sát cũng sẽ tiến hành kiểm tra phòng thí nghiệm của nhà máy.</p>	<p>- Không có báo cáo khảo sát địa chất công trình.</p> <p>- Không có thuyết minh tính toán kết cấu các hạng mục công trình.</p> <p>Nên nhóm khảo sát không có cơ sở để đánh giá tính phù hợp về kết cấu của công trình.</p> <p>Tuy nhiên khi chúng tôi kiểm tra bản vẽ thiết kế cùng với hồ sơ dự toán, chúng tôi thấy những điều bất hợp lý cần phải làm rõ:</p> <p>Bức tường nhà quản lý cao 3.4m, dài 4.0m xây gạch dày 100mm sẽ không đảm bảo chịu được lực ngang từ gió, động đất. Trong khi đó các trụ rào lại được thiết kế rất kiên cố bằng bê tông cốt thép, dưới là móng đơn bê tông cốt thép. Một số móng trụ tường rào được đóng cọc bê tông cốt thép. Những điều này cần được xem xét lại bằng kết quả khảo sát địa chất và kết quả tính toán kết cấu.</p> <p>Tuyến ống truyền tải và phân phối: Không thấy có thiết kế phần xây dựng cho các hạng mục công trình trên tuyến ống như hố van, gổỉ đỡ.</p> <p>Đề nghị Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án sớm bổ sung các tài liệu, hạng mục còn thiếu cho đoàn để có cơ sở đánh giá hồ sơ bản vẽ.</p>	<p>trên kết quả khảo sát địa chất của một dự án khác gần trạm bơm tăng áp, đã cung cấp cho đoàn tài liệu khảo sát địa chất vào ngày 04 tháng 10 năm 2010.</p> <p>Chủ dự án giải thích rằng thiết kế cho 2 móng tường rào M3 và M4 phải xử lý dùng cọc bê tông cốt thép do tường rào nằm trên phạm vi mương hiện trạng, sẽ tính toán và đính kèm vào trong thuyết minh thiết kế.</p> <p>Thuyết minh tính toán phần kết cấu các hạng mục công trình đã trình cho đoàn vào ngày 04/10/2010.</p> <p>Các thiết kế chi tiết đã chỉnh sửa theo ý kiến của đoàn khảo sát và đã đệ trình đến đoàn khảo sát vào ngày 04/10/2010.</p>	<p>Chủ dự án, đoàn khảo sát nhận định hồ sơ thiết kế kết cấu xây dựng là phù hợp.</p>
2-5. Phương án dẫn nước thô, phân phối nước, hệ thống cung cấp nước và mạng lưới đường ống dẫn	<p>-Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý của các hạng mục này.</p>	<p>- Thiếu thuyết minh tính toán thiết kế của dự án.</p> <p>- Thiếu bảng tính toán thủy lực đường ống truyền dẫn, phân phối.</p> <p>- Thiếu bản phân chia lưu lượng nút.</p> <p>- Thiếu bản vẽ thiết kế tuyến ống phân phối.</p> <p>- Thiếu van xả khí, van xả cặn trên tuyến ống truyền tải.</p> <p>- Đoàn khảo sát thấy rằng Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án nên xem xét phương án ống cấp nước kết hợp đi trên hoặc bên hông các cầu hiện hữu, khi đường ống đi qua kênh, rạch để tiết kiệm chi phí đầu tư, thuận tiện cho công tác vận hành, duy tu và bảo dưỡng đường ống.</p> <p>- Thiếu bản vẽ mặt bằng tổng thể mạng lưới đường ống.</p> <p>- Trắc dọc bản vẽ đặt độ dốc bằng 0, không đạt tiêu chuẩn thiết kế TCXD 33-2006, việc thiết kế độ dốc đặt</p>	<p>Chủ đầu tư, đơn vị tư vấn thiết kế đồng ý với ý kiến của đoàn khảo sát và đã trình bản vẽ thiết chi tiết đã điều chỉnh tuyến ống truyền tải cho đoàn vào ngày 24 tháng 9 năm 2010, bảng tính toán thủy lực đường ống đã trình cho đoàn vào ngày 04 tháng 10 năm 2010.</p> <p>Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án giải thích rằng đã trao đổi vấn đề này các đơn vị quản lý cầu đê thỏa thuận phương án đặt ống qua cầu, nhưng các đơn vị quản lý cầu chưa đồng ý (với lý do các cây cầu đang</p>	<p>Sau khi kiểm tra hồ sơ thiết kế chi tiết và kết hợp khảo sát thực địa, đoàn khảo sát nhận định thiết kế là phù hợp với điều kiện thực tế hiện tại, tuy nhiên Sở kế hoạch và đầu tư, Chủ dự án nên xem xét phương án đi ống trên cầu trong giai đoạn thi công công trình.</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		<p>ống nên cân nhắc cho phù hợp với vị trí đặt van xả khí và xả cặn.</p> <p>- Trên một số đoạn độ sâu đặt ống không phù hợp, hầu hết ống đặt trên vỉa hè có độ sâu từ 1m đến 2m, đề nghị kiểm tra lại và tham khảo tiêu chuẩn thiết kế TCXD 33-2006.</p> <p>- Đề nghị kiểm tra lại công suất thiết kế bơm tăng áp, máy bơm công suất 100m³/h không đáp ứng được nhu cầu dùng nước 2.720m³/ngày.</p>	<p>được bàn giao cho đơn vị thi công nâng cấp) do vậy Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án đề nghị dữ nguyên với phương án thiết kế hiện tại và sẽ xem xét trong quá trình xây dựng dự án.</p>	
2-6. Đảm bảo cung cấp đầy đủ điện năng	<p>- Đoàn khảo sát cần phải xem xét đến các thủ tục hành chính để đảm bảo nguồn cung cấp điện năng được liên tục, vì việc cung cấp điện ở mỗi tỉnh là khác nhau. Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý của các đề án nhằm đảm bảo nguồn cung cấp điện năng đầy đủ.</p> <p>-Thêm một tiêu chí là nếu như các bên thực hiện không có biên bản ghi nhớ với công ty điện lực Việt nam, thì Đoàn khảo sát cần phải chú ý đến việc ký biên bản ghi nhớ với các bên liên quan.</p>	<p>- Thiếu biên bản ghi nhớ với công ty điện lực Việt Nam EVN</p>	<p>Chủ dự án đã cung cấp biên bản thỏa thuận đấu nối cấp điện cho trạm bơm tăng áp của dự án vào ngày 24 tháng 9 năm 2010.</p>	<p>Đoàn khảo sát nhận định bản thỏa thuận đấu nối điện này là phù hợp yêu cầu của JICA</p>
2-7. Thông số kỹ thuật của các thiết bị điện	<p>-Đoàn khảo sát cần phải xác định thông số kỹ thuật của thiết bị điện và nếu cần thiết thì đề xuất phương án thay thế.</p>	<p>1. Sơ đồ cấp điện một sợi: - Các áp tô mát lắp đặt tại tủ điện TĐ-TB2 phải là loại vô đúc (MCCB), không sử dụng loại áp tô mát mi ni (MCB). - Các thông số của áp tô mát và công tắc tơ cho các máy bơm là quá lớn. - Thông số của tụ bù (75KVAR) là quá lớn. - Cần kiểm tra lại công suất của máy biến áp. Trạm bơm tăng áp lắp đặt 02 máy bơm (mỗi máy có Q= 100m³/h, H=41,5m, N=18.5kw), 1 vận hành/1 dự phòng. Các phụ tải khác như : nhà quản lý, kho xưởng, nhà bảo vệ, chiếu sáng không lớn lắm nên việc lựa chọn máy biến áp 160KVA là quá lớn.</p> <p>2. Sơ đồ điều khiển máy bơm: - Theo sơ đồ điều khiển được thể hiện trên bản vẽ, máy bơm không thể khởi động được.Ngoài ra, bộ khởi động mềm không được đề cập đến trong sơ đồ điều khiển, đề</p>	<p>Chủ đầu tư đã bổ sung hồ sơ còn thiếu và đã điều chỉnh bản vẽ theo ý kiến của đoàn khảo sát, Chủ dự án đã đệ trình cho đoàn vào ngày 04 tháng 10 năm 2010.</p>	<p>Sau khi kiểm tra hồ sơ, bản vẽ bổ sung của Chủ đầu tư, đoàn khảo sát nhận định rằng thông số kỹ thuật các thiết bị điện là phù hợp.</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
		nghị sửa lại sơ đồ điều khiển cho phù hợp. 3. Van điện đầu đẩy: - Mỗi van điện cần 01 cấp động lực (4x2,5mm ²) và 01 cấp điều khiển (10x1,5mm ²). Cấp loại 7x2,5mm ² không phù hợp. 4. Các phần khác: - Thiếu thuyết minh thiết kế phần điện. - Thiếu hệ thống tiếp đất an toàn cho tủ điện trạm bơm tăng áp.		
2-8. Kế hoạch giải phóng mặt bằng	-Đoàn khảo sát sẽ nắm bắt các điều kiện thực tế tại hiện trường trong việc giải phóng mặt bằng và các vấn đề liên quan đến người dân. -Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý của kế hoạch giải phóng mặt bằng để có được sự đồng ý của người dân.	Trong hồ sơ báo cáo nghiên cứu khả thi dự án có đề cập đến kế hoạch giải phóng mặt bằng cho trạm bơm tăng áp và đường ống truyền tải, phân phối song rất sơ sài, không rõ ràng, thuyết phục. Đoàn khảo sát đề nghị phía Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án làm rõ vấn đề này với đoàn.	Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án thống báo rằng, khu vực xây dựng trạm bơm tăng áp UBND huyện đã có biên bản thỏa thuận bàn giao cho dự án để thực hiện. Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án đã cung cấp biên bản này cho đoàn vào ngày 24 tháng 9 năm 2010. Chủ đầu tư đã cung cấp cho đoàn khảo sát biên bản thỏa thuận vị trí lắp đặt ống nước truyền dẫn của dự án vào ngày 23/9/2010.	Sau khi xem xét các biên bản thỏa thuận nhận được, kết hợp kiểm tra thực địa, đoàn nhận định kế hoạch này là phù hợp.
3. Kế hoạch vận hành				
3-1. Sắp xếp nhân sự và kế hoạch bảo đảm nhân lực.	-Đoàn khảo sát sẽ xác định kế hoạch hợp lý trong việc sắp xếp và bố trí đảm bảo nhân sự. -Kiểm tra kế hoạch bố trí nhân sự đảm bảo cán bộ thực hiện quan trắc chất lượng nước.	Trong hồ sơ dự án đầu tư xây dựng công trình, không thấy đề cập đến việc sắp xếp nhân sự và kế hoạch bảo đảm nhân lực vận hành cho trạm bơm tăng áp và đường ống truyền tải, phân phối của dự án. Đoàn khảo sát đề nghị phía Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án làm rõ vấn đề này với đoàn.	Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án thống báo rằng khi thực hiện dự án đã có chủ trương hình thành bộ máy quản lý, giao về cho xí nghiệp 3 và 4. Kế hoạch chi tiết đã đệ trình đến đoàn vào ngày 24/9/2010.	Sau khi kiểm tra hồ sơ kế hoạch sắp xếp nhân sự đã đệ trình, kết hợp với khảo sát thực tế. Đoàn nhận định kế hoạch này phù hợp với điều kiện thực tế.
3-2. Kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống	-Đoàn khảo sát cần phải xác định tính hợp lý kế hoạch vận hành và bảo trì của nhà máy. -Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra các khoản thu phí và quyết định về thu phí sử dụng nước sạch sau khi xây dựng xong nhà máy.	Trong hồ sơ dự án đầu tư xây dựng công trình, không thấy đề cập đến kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống cho trạm bơm tăng áp và đường ống truyền tải, phân phối của dự án. Đoàn khảo sát đề nghị phía Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án làm rõ vấn đề này với đoàn.	Chủ dự án đã cung cấp cho đoàn kế hoạch vận hành và bảo trì hệ thống vào ngày 24 tháng 9 năm 2010, tuy nhiên kế hoạch chi tiết sẽ được xây dựng cùng với quá trình triển khai thực hiện dự án	Sau khi kiểm tra kế hoạch đệ trình, kết hợp khảo sát thực địa. Đoàn khảo sát nhận định rằng kế hoạch này là phù hợp. Đoàn cũng đã cung

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
				cấp và giải thích cho Chủ dự án quyền sở tay hướng dẫn vận hành bảo trì của công ty Huewaco làm tài liệu tham khảo trong quá trình xây dựng kế hoạch vận hành bảo trì của dự án.
3-3. Kế hoạch kiểm soát chất lượng nước	<p>Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra khả năng triển khai công tác kiểm soát chất lượng nước.</p> <p>Nếu cơ quan thực hiện hoặc bộ phận bảo trì chưa xây dựng được kế hoạch kiểm soát chất lượng nước hoặc nếu kế hoạch hiện tại không phù hợp, thì nhóm kiểm soát cần phải đưa ra những điểm cần thiết để xây dựng một kế hoạch thực hiện phù hợp bằng việc bổ sung những các mục có tính khả thi.</p> <p>-Đoàn khảo sát cần phải kiểm tra lại năng lực của bộ phận bảo trì liên quan đến công tác kiểm soát chất lượng nước hàng ngày thông qua việc sử dụng phòng giám sát chất lượng nước. Để rà soát được điều đó, thì Đoàn khảo sát cần phải hỗ trợ Cơ quan triển khai hoặc Bộ phận bảo trì xây dựng Kế Hoạch Tăng Cường Năng Lực Giám Sát Chất Lượng Nước, bao gồm cả năng lực nâng cao trình độ đội ngũ nhân viên hiện tại hoặc đội ngũ nhân viên mới.</p> <p>-Nếu nhận thấy việc xây dựng kế hoạch bổ sung kiểm soát chất lượng nước là cần thiết, thì Đoàn khảo sát cần phải thiết lập hai mục: 1. Xây dựng Kế Hoạch Nâng Cao Năng Lực Giám Sát Chất Lượng Nước; 2. Xác định các thông số để đánh giá chất lượng nước như một tiêu chí. Trong suốt quá trình khảo sát, Đoàn khảo sát cần phải kết hợp với các</p>	<p>Đoàn khảo sát hiểu rằng trạm bơm tăng áp và hệ thống tuyến ống truyền dẫn, phân phối của dự án này, nằm trong một hệ thống cấp nước tổng thể của nhà máy nước Ngã Bảy (bao gồm cả trạm xử lý nước sạch), song trong dự án đầu tư xây dựng công trình không thấy nêu ra/đề cập đến kế hoạch kiểm soát chất lượng nước. Đoàn khảo sát đề nghị phí Sở kế hoạch và Đầu tư làm rõ các vấn đề sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn vị nào chịu trách nhiệm quản lý vận hành và kiểm soát chất lượng nước, bao gồm nước nguồn và nước sau xử lý, nước sạch cung cấp đến người sử dụng. - Tại nhà máy nước Ngã Bảy có phòng thí nghiệm quản lý chất lượng nước không, bao nhiêu chỉ tiêu được kiểm tra cho nước thô và nước sau xử lý. - Kế hoạch kiểm soát chất lượng nước tại nhà máy nước, và trạm bơm tăng áp như thế nào. 	<p>Chủ đầu tư thông báo rằng xí nghiệp 4 có trách nhiệm kiểm soát chất lượng nước của nhà máy nước Ngã Bảy, kết hợp với công ty tại thị xã Vị Thanh.</p> <p>Tại nhà máy nước Ngã Bảy (xí nghiệp số 4) sẽ kiểm tra 3 chỉ tiêu hàng ngày, công ty tại thị xã Vị Thanh sẽ hỗ trợ kiểm tra 12 chỉ tiêu vào hàng tháng.</p> <p>Chủ đầu tư đã có chủ trương lắp đặt phòng thí nghiệm của xí nghiệp cấp nước Vị Thanh nên 32 chỉ tiêu đáp ứng yêu cầu của QCVN 01:2009, để kiểm tra chất lượng nước cho các nhà máy nước thuộc công ty trên toàn tỉnh Hậu Giang, chủ trương nâng cấp đã được trình đến đoàn vào ngày 24 tháng 9 năm 2010.</p>	<p>Sau khi kiểm tra kế hoạch kết hợp khảo sát thực tế Đoàn nhận định kế hoạch này là phù hợp.</p>

Mục	Các yêu cầu khảo sát đánh giá	Xem xét thực tế của Nhóm khảo sát SAPI	Diễn giải của Sở KHĐT, Chủ đầu tư/UBND Huyện	Quan điểm đánh giá của Đoàn khảo sát
	bên thực hiện hoặc Bộ phận bảo trì xây dựng kế hoạch hành động hướng tới xây dựng Kế Hoạch Nâng Cao Năng Lực Giám Sát Chất Lượng Nước.			
3-4. Kế hoạch xúc tiến kết nối vào các hộ gia đình	<p>-Kiểm tra các vấn đề liên quan đến kế hoạch xúc tiến cho việc kết nối vào các hộ gia đình trong khu vực.</p> <p>-Nếu trong trường hợp các Bên thực hiện hoặc Bộ phận bảo trì chưa xây dựng được kế hoạch hoặc kế hoạch hiện tại không phù hợp, thì Đoàn khảo sát cần phải đưa ra những điểm cần thiết để xây dựng kế hoạch hoàn thiện bằng những mục có tính khả thi.</p>	<p>Trong dự án đầu tư xây dựng đã đề cập đến kế hoạch xúc tiến kết nối vào các hộ gia đình, song trên bản vẽ thiết kế thể hiện 5.100 bộ, còn trong dự toán chỉ có 1.000 bộ, do vậy đoàn khảo sát đề nghị Sở kế hoạch và Đầu tư, chủ dự án làm rõ vấn đề này như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch đầu nối nước sạch từ đường ống truyền dẫn, phân phối vào các hộ dân như thế nào (đường ống, đồng hồ, vòi nước, ai sẽ phải trả tiền). - Phạm vi cấp nước từ tuyến ống phân phối vào sâu bao nhiêu m sẽ được cung cấp. - Có chế độ ưu đãi đầu nối nước cho các hộ gia đình thuộc diện chính sách không - Giá nước sẽ được áp dụng cho dự án này như thế nào. - Tỷ lệ đầu nối thực tế tại hệ thống cấp nước hiện trạng gần vùng dự án là bao nhiêu, tỷ lệ các hộ thuộc diện đối nghèo, chính sách là bao nhiêu. 	<p>Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án thông báo rằng, trọng phạm vi dự án sẽ cung cấp tới mỗi hộ dân và cung cấp một đồng hồ và một vòi nước. Ngoài ra do đặc thù của phạm vi dự án, dự án chỉ cấp cho các hộ dân ở gần tuyến ống phân phối đi qua trong phạm vi 20m, ngoài ra các hộ dân sau 20m, Chủ dự án sẽ căn cứ vào từng trường hợp cụ thể sẽ quyết định đến việc đầu nối và kinh phí đầu nối.</p> <p>Các chế độ ưu đãi đối với các hộ gia đình chính sách, khó khăn sẽ được áp dụng theo các quy định của tỉnh.</p> <p>Giá nước áp dụng cho dự án này sẽ theo quyết định: Giá tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh theo quyết định số 385/QĐ-UBND ngày 9 tháng 2 năm 2010.</p>	<p>Sau khi đi kiểm tra và kết hợp đi thực địa, đoàn khảo sát nhận định kế hoạch này là phù hợp.</p> <p>Tuy nhiên Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án cần xem xét các chính sách phù hợp thúc đẩy và hỗ trợ người dân sống sâu phân phối hơn 20m để đảm bảo cấp nước đầy đủ cho các hộ dân sống trong vùng dự án.</p>
3-5. Kế hoạch thoát nước bùn	<p>-Đoàn khảo sát cần phải xác định được tính hợp lý của kế hoạch thoát nước bùn.</p> <p>-Nếu như các Bên thực hiện hoặc Bộ phận bảo trì chưa xây dựng được kế hoạch hoặc kế hoạch hiện tại không phù hợp, thì Đoàn khảo sát cần phải đưa ra những điểm cần thiết để xây dựng kế hoạch hoàn thiện bằng những mục có tính khả thi.</p>	<p>Trong phạm vi dự án chỉ có trạm bơm tăng áp và hệ thống tuyến ống truyền dẫn và phân phối, liên quan đến kế hoạch thoát nước bùn cần đề nghị phía Sở kế hoạch và Đầu tư, Chủ dự án làm rõ vấn đề này tại nhà máy xử lý nước Ngã Bảy cung cấp về trạm bơm tăng áp cho đoàn khảo sát.</p>	<p>Nhà máy nước Ngã Bảy đã có hệ thống gom nước bùn về hồ và sân phơi bùn, nước sau khi lắng bùn xả ra sông, bùn khô được dùng làm đất trồng cây xanh.</p>	<p>Sau khi khảo sát thực tế nhà máy Ngã Bảy, đoàn nhận định kế hoạch thoát nước bùn là phù hợp.</p>

ANH Hậu Giang / Châu Thành A

3-212



Họp

Cùng sở kế hoạch và Đầu tư Hậu Giang / Chủ dự án



Nguồn nước

Nước thô tại nguồn nước được xử lý trong nhà máy xử lý nước hiện tại và cung cấp cho vùng dự án.

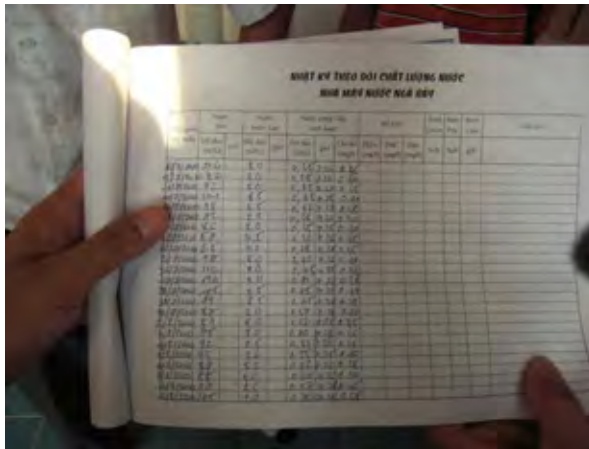


Vị trí đề xuất xây dựng trạm bơm tăng áp

Q=2,400m³/ngày



Phòng thí nghiệm nước trong nhà máy xử lý nước hiện tại.



Điều kiện hiện tại của kiểm soát chất lượng nước
C/ty cấp nước kiểm tra nước thô & nước sau xử lý hàng ngày



Phỏng vấn người dân

4. ĐỀ XUẤT

4.1 Phòng thí nghiệm

Trong tổng số 16 tiểu dự án, có 4 tiểu dự án đầu tư cho mạng lưới đường ống và tỷ lệ bao phủ cho hệ thống cấp nước hiện có của các Tỉnh. Trong số 12 tiểu dự án còn lại, chỉ có 6 tiểu dự án có trang bị phòng thí nghiệm đặt trong nhà máy xử lý. Đối với các tiểu dự án khác, thì các nhà máy chỉ tiến hành thu thập mẫu và gửi đến các phòng thí nghiệm của công ty cấp nước Tỉnh và Sở Y Tế Tỉnh để phân tích định kỳ ví dụ như Tỉnh Lạng Sơn. Trong trường hợp này, chỉ có Sở Y Tế Tỉnh mới có khả năng phân tích chất lượng nước. Tuy nhiên, công ty cấp nước các Tỉnh không thường xuyên tiến hành thu thập mẫu và gửi cho Sở Y Tế các Tỉnh để phân tích các chỉ tiêu cần thiết. Hơn nữa, nếu Sở Y Tế các tỉnh đảm nhiệm công tác kiểm soát chất lượng nước hàng ngày của các nhà máy thì không khả thi.

Quy mô các nhà máy xử lý nước của dự án nhìn chung là nhỏ. Nếu trang bị phòng thí nghiệm và nhân sự có trình độ cho các nhà máy này, thì chi phí vận hành và bảo trì sẽ rất lớn. Chi phí vận hành và bảo trì tăng thì không đảm bảo tính bền vững cho các nhà máy qui mô nhỏ như vậy trong tương lai. Trong trường hợp dự án thử nghiệm ở Huyện Tuần Giáo Tỉnh Điện Biên, nếu áp dụng phòng thí nghiệm cho dự án này thì không khả thi, vì công tác vận hành và bảo trì là do cộng đồng thôn xã đảm nhiệm dựa trên “Sự Sẵn Lòng Chi Trả” của người dân là rất thấp.

Qua những vấn đề đề cập trên, Đoàn khảo sát SAPI có một số kiến nghị sau:

1. Nếu trang bị phòng thí nghiệm cho các nhà máy, chỉ cần một góc và một số thiết bị chính (thiết bị phân tích) để phân tích chất lượng nước hàng ngày (độ pH, độ đục, clo dư và Jar Test) ngay tại nhà máy để đảm bảo vận hành hiệu quả của nhà máy. Nhân viên chuyên trách của các nhà máy có thể phân tích một số chỉ tiêu trên.
2. Cần phải lên lịch phân tích một số chỉ tiêu thường xuyên và gửi mẫu đến Sở Y Tế để phân tích.
3. Năng lực phòng thí nghiệm của công ty cấp nước các Tỉnh sẽ dần được tăng cường để giảm sự lệ thuộc vào Sở Y Tế Tỉnh.

4.2 Kế hoạch vận hành và bảo trì

- Tất cả các tiểu dự án đều đã có đơn vị đảm nhiệm công tác vận hành và bảo trì.
- Trong tổng số 16 tiểu dự án, có tới (10 tiểu dự án) sẽ do công ty cấp nước các Tỉnh chịu trách nhiệm vận hành và bảo trì nhà máy, điều đó cho thấy UBND các Tỉnh hiểu rõ và thực hiện nghiêm túc nghị định 117/2007/ND-CP ban hành ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Chính Phủ, quy định về SẢN XUẤT, CUNG CẤP VÀ TIÊU THỤ NƯỚC SẠCH ở các Tỉnh.
- 6 tiểu dự án không thuộc trách nhiệm vận hành và bảo trì của công ty cấp nước các Tỉnh bao gồm: Đồi Ngô Tỉnh Bắc Giang, Quán Lào Tỉnh Thanh Hóa, Kỳ Anh Tỉnh Hà Tĩnh, Krong Pa Tỉnh Gia Lai, Sơn Hà Tỉnh Quảng Ngãi và Tuần Giáo Tỉnh Điện Biên. Trong trường hợp Đồi Ngô Tỉnh Bắc, Sở đã xem xét 2 phương án (Công ty cấp nước sẽ đảm nhiệm vận hành và bảo trì, hoặc thành lập xí nghiệp vận hành và bảo trì mới), cuối cùng UBND Huyện đã quyết định chọn phương án hai: thành lập một xí nghiệp vận hành và bảo trì mới. Bên cạnh đó, Sơn Hà Tỉnh Quảng Ngãi cũng đã quyết định thành lập xí nghiệp mới, mặc dù nguyên

nhân chưa được xác định.

- Các dự án ở Quán Lào Tỉnh Thanh Hóa, Kỳ Anh Tỉnh Hà Tĩnh và Krong Pa Tỉnh Gia Lai đã thành lập công ty cấp nước của riêng họ để quản lý vận hành các nhà máy hiện có và các công ty này sẽ chịu trách nhiệm quản lý vận hành nhà máy thuộc SPL VI, mặc dù năng lực của các công ty này (không thuộc quyền quản lý của Tỉnh) là khác nhau. Đoàn khảo sát đặc biệt quan tâm đến năng lực quản lý của công ty hiện có của Krong Pa Tỉnh Gia Lai.
- Nhìn chung, để phát huy hiệu quả của hệ thống cấp nước, tốt hơn hết là các công ty cấp nước của các Tỉnh nên quản lý và vận hành các nhà máy xử lý của mình một cách đồng bộ. Đặc biệt trong khâu kiểm soát chất lượng nước. Trong từng trường hợp cụ thể, tuy nhiên, chúng tôi cần phải đánh giá từng trường hợp cụ thể phụ thuộc vào năng lực quản lý của từng công ty cấp nước cấp Tỉnh, chúng tôi không bắt buộc (chuyên giao trách nhiệm quản lý vận hành của công ty cấp nước Tỉnh) như tiêu chí đưa ra khi tiến hành khởi công xây dựng từng tiểu dự án.
- Trường hợp tiểu dự án ở Tuần Giáo Tỉnh Điện Biên hoàn toàn khác so với các tiểu dự án khác. Hệ thống cấp nước sẽ xây dựng tại Tuần giáo tương tự như “Hệ Thống Cấp Nước Quy Mô Nhỏ” tại Nhật Bản, có đặc điểm của “Hệ Thống Cấp Nước Nông Thôn” hoàn toàn khác so với các tiểu dự án thuộc chương trình SPL VI, thường tập trung vào “Hệ Thống Cấp Nước Đô Thị”. Hệ thống cấp nước nông thôn như vậy chỉ có ở Tuần Giáo, không phù hợp với công tác quản lý vận hành của các công ty cấp nước Tỉnh. Do vậy, một điều chắc chắn là công ty cấp nước Tỉnh không thể quản lý vận hành hệ thống như đó. Tuy nhiên, cũng không thể khẳng định một điều chắc chắn liệu các nhà máy nước sẽ được xây dựng tại khu vực nông thôn có thể vận hành hệ thống một cách hiệu quả, mặc dù hệ thống xử lý tương đối đơn giản. Sự tiếp cận mang tính xã hội của các tổ chức phi chính phủ rất cần thiết để đảm bảo các tiểu dự án hoạt động một cách hiệu quả và bền vững. Ví dụ như tiểu dự án tại Huyện Tam Đường Tỉnh Lai Châu.
- Kiến nghị về phần quản lý vận hành cho các dự án cấp nước thuộc chương trình SPL VI của Đoàn khảo sát như sau;
 - (1) Tăng cường công tác quan trắc và đào tạo các tiểu dự án thuộc chương trình SPL6, các dự án mà không thuộc sự quản lý vận hành của công ty cấp nước các Tỉnh bao gồm Đồi Ngô Tỉnh Bắc Giang, Sơn Hà Tỉnh Quảng Ngãi, Quán Lào Tỉnh Thanh Hóa, Kỳ Anh Tỉnh Hà Tĩnh, Krong Pa Tỉnh Gia Lai và Tuần Giáo Tỉnh Điện Biên.
 - (2) Đối với các tiểu dự án khác mà các công ty cấp nước Tỉnh chịu trách nhiệm quản lý vận hành, cần phải xem xét tăng cường năng lực quản lý vận hành của công ty cấp nước các Tỉnh nhằm phát huy hiệu quả quản lý vận hành của các tiểu dự án. Qua đó, trong số các công ty cấp nước Tỉnh có công ty KDNS Thừa Thiên Huế là một trong những điển hình cho các công ty cấp nước khác xem xét và học tập. Bộ KH và ĐT nên tiến hành các bước cần thiết, với sự hỗ trợ của các chuyên gia tư vấn chương trình SPL6, tăng cường trao đổi kinh nghiệm và bí quyết quản lý vận hành giữa các công ty cấp nước các Tỉnh.

4.3 Kế hoạch khuyến khích đầu nối các hộ gia đình

Tùy thuộc vào từng điều kiện địa phương của từng 16 khu vực dự án, các Tỉnh nên có các Chương Trình Khuyến Khích Đầu Nối với Các Hộ Gia Đình riêng. Ở hầu hết các dự án, thì các hộ được UBND Huyện/chủ đầu tư lắp đặt miễn phí đường ống cấp ba và đồng hồ đo nước, ngoại trừ trường hợp ở Hà Tĩnh và Lạng Sơn. Theo giải trình của Sở KH và ĐT/chủ đầu tư Tỉnh Lạng Sơn, thì nhu cầu nước sạch của người dân ở khu vực này là rất cao, do vậy các hộ có thể tự chi trả mạng đường ống cấp ba và đồng hồ đo nước. Đối với trường hợp của tỉnh Hà Tĩnh, do vốn của địa phương eo hẹp nên không thể cung cấp miễn phí đường ống dịch vụ cũng như đồng hồ đo nước cho người dân. Do vậy, Sở KH và ĐT/chủ đầu tư nhờ Đoàn đề nghị với JICA cho phép sử dụng 20% vốn dự phòng. Đối với các dự án mà đã hoặc sẽ có kế hoạch miễn phí 2-3m3 đầu cho các hộ nghèo. Tại Thanh Hóa và

Mường Tè (Tỉnh Lai Châu) hệ thống cấp nước đã bao phủ 50% nhu cầu cấp nước, do vậy, chỉ các hộ còn lại sẽ cần phải đầu nối với mạng lưới nước sạch. Chỉ còn trường hợp của Tỉnh Quảng Ngãi, Mường Tè và Đông Pao Tỉnh Lai Châu, mặc dù mạng lưới ống dịch vụ và đồng hồ đo nước đã được cung cấp miễn phí cho người dân, nhưng khả năng “Sẵn Lòng Chi Trả” của họ là vẫn còn rất thấp.

Hiện hầu như các hộ gia đình trong khu vực dự án đang sử dụng nước suối hoặc nước ống nứa phục vụ cho nhu cầu sinh hoạt hàng ngày. Các hộ gia đình này phải mất vài giờ trong ngày để đi lấy nước ở các con suối cách nhà vài cây số. Đặc biệt vào mùa mưa độ đục rất cao và phân xác động vật trôi lẫn vào dòng nước suối. Nhưng họ không có lựa chọn nào khác để thay thế cho nguồn nước này phục vụ nước sinh hoạt hàng ngày bằng cách lọc đơn giản và đun sôi qua loa. Bên cạnh đó nguồn nước ngầm cũng bị ô nhiễm. Đoàn khảo sát hiểu rõ nhu cầu nước sạch cho các hộ dân nơi đây là cần thiết hơn bao giờ hết. Tuy nhiên, một số hộ không có khả năng chi trả thậm chí mạng lưới ống dịch vụ và đồng hồ đo được cấp miễn phí cho họ.

Qua những vấn đề đề cập ở trên, chương trình giáo dục và tham gia cộng đồng là rất cần thiết nhằm giải thích mối liên hệ nước sạch, vệ sinh môi trường và sức khỏe cộng đồng. Chỉ khi nào Sở KH và ĐT/chủ đầu tư của các Tỉnh tuyên truyền chương trình thành công về lợi ích sức khỏe khi sử dụng nước sạch phục vụ cho nhu cầu nước uống, nấu nướng và cải thiện vệ sinh, khi đó các hộ dân mới có thể sẵn lòng chi trả giá nước cao hơn trong tương lai.

Phụ Lục

Ax-1 Thành viên Đoàn khảo sát

Tên	Chuyên gia	Cơ quan
Ông Kazushi HASHIMOTO	Trưởng đoàn/Quy hoạch cấp nước-3	Yachiyo Engineering Co., Ltd.
Ông Agrawal LALITKUMA	Quy hoạch công trình -1	Yachiyo Engineering Co., Ltd.
Ông Tsuyoshi ONOZATO	Quy hoạch cấp nước -1	Yachiyo Engineering Co., Ltd.
Ông Norihiro OBITSU	Quy hoạch công trình-2	Yachiyo Engineering Co., Ltd.
Ông Hideyuki IGARASHI	Quy hoạch cấp nước -2	Yachiyo Engineering Co., Ltd.

Ax-2 Lịch khảo sát

STT	Ngày tháng		Nhóm khảo sát số 1				Nhóm khảo sát số 2		
			Trưởng nhóm/Quy hoạch cấp nước-3	Quy hoạch công trình-2	Quy hoạch cấp nước -1	Khách sạn	Quy hoạch công trình -1	Quy hoạch cấp nước -2	Khách sạn
			Ông Kazushi HASHIMOTO, "Ha"	Ông Norihiro OBITSU, "Ob"	Ông Tsuyoshi ONOZATO, "On"		Ông Agrawal LALITKUMA, "La"	Ông Hideyuki IGARASHI, "Ig"	
1	23 tháng 8, 2010	Thứ hai	Nhật (Narita)→Việt Nam(Hà Nội)			Hà Nội	Nhật (Narita)→Việt Nam (Hà Nội)		Hà Nội
2	24 tháng 8, 2010	Thứ ba	(Buổi sáng) Họp với chuyên gia tư vấn trong nước [1400]Tại văn phòng JICA Việt Nam			Hà Nội	(Buổi sáng) Họp với chuyên gia tư vấn trong nước [1400]Tại văn phòng JICA Việt Nam		Hà Nội
3	25 tháng 8, 2010	Thứ tư	[0900]Họp triển khai với Ban chỉ đạo TW, Bộ KHĐT			Hà Nội	[0900]Họp triển khai với Ban chỉ đạo TW, Bộ KHĐT		Hà Nội
4	26 tháng 8, 2010	Thứ năm	Xử lý dữ liệu			Hà Nội	Xử lý dữ liệu		Hà Nội
5	27 tháng 8, 2010	Thứ sáu	[1400] Họp với Sở KH & ĐT Tỉnh Thừa Thiên Huế cùng Huyện Phú Lộc, Tham chi nhánh nhà máy nước WACO Huế			Huế	[1400] Họp với Sở KH & ĐT Tỉnh Thừa Thiên Huế cùng Huyện Phú Lộc, Tham chi nhánh nhà máy nước WACO Huế		Huế
6	28 tháng 8, 2010	Thứ bảy	Khảo sát địa bàn dự án tại Phú Lộc (Dự án số 13 - Hệ thống cung cấp nước sạch cho thị trấn Phú Lộc và 5 xã phụ cận)			Huế	Khảo sát địa bàn dự án tại Phú Lộc (Dự án số 13 - Hệ thống cung cấp nước sạch cho thị trấn Phú Lộc và 5 xã phụ cận)		Huế
7	29 tháng 8, 2010	Chủ nhật	Xử lý dữ liệu			Huế	Xử lý dữ liệu		Huế
8	30 tháng 8, 2010	Thứ hai	[0800]Họp với C/ty nước Huế waco			Huế	[0800]Họp với C/ty nước Huế waco		Huế
9	31 tháng 8, 2010	Thứ ba	Tổng kết khảo sát Phú Lộc (Hệ thống cung cấp nước sạch cho thị trấn Phú Lộc và 5 xã phụ cận) [1430]Huế→Hà Nội			Hà Nội	Tổng kết khảo sát Phú Lộc (Hệ thống cung cấp nước sạch cho thị trấn Phú Lộc và 5 xã phụ cận) [1430]Huế→Hà Nội		Hà Nội
10	01 tháng 9, 2010	Thứ tư	(Buổi sáng)Họp với Sở KH & ĐT Tỉnh Bắc Giang và Huyện Lục Nam (Buổi chiều) Khảo sát đại bàn dự án Bắc Giang (Dự án số 5 - xây dựng hệ thống cấp nước sạch cho thị trấn Đồi Ngô)			Hà Nội	Xử lý dữ liệu		Hà Nội
11	02 tháng 9, 2010	Thứ năm	Xử lý dữ liệu			Hà Nội	Xử lý dữ liệu		Hà Nội
12	03 tháng 9, 2010	Thứ sáu	Xử lý dữ liệu			Hà Nội	Xử lý dữ liệu		Hà Nội
13	04 tháng 9, 2010	Thứ bảy	Xử lý dữ liệu			Hà Nội	Xử lý dữ liệu		Hà Nội
14	05 tháng 9, 2010	Chủ Nhật	Đi khảo sát cùng Nhóm 2		Xử lý dữ liệu	Thái Nguyên	[0600]Xuất phát từ khách sạn Hà Nội [0900]Họp với Sở KHĐT Tỉnh Thái Nguyên và Huyện Phú Yên và Diêm Thụy thuộc Huyện Phú Bình (Chiều) Khảo sát Thái Nguyên (Dự án số 3 - Hệ thống cung cấp nước sạch khu vực phía		Thái Nguyên

STT	Ngày tháng		Nhóm khảo sát số 1				Nhóm khảo sát số 2		
			Trưởng nhóm/Quy hoạch cấp nước-3	Quy hoạch công trình-2	Quy hoạch cấp nước -1	Khách sạn	Quy hoạch công trình -1	Quy hoạch cấp nước -2	Khách sạn
			Ông Kazushi HASHIMOTO, "Ha"	Ông Norihiro OBITSU, "Ob"	Ông Tsuyoshi ONOZATO, "On"		Ông Agrawal LALITKUMA, "La"	Ông Hideyuki IGARASHI, "Ig"	
							thông Nam của Huyện Phú Yên và Diêm Thụy thuộc Huyện Phú Bình)		
15	06 tháng 9, 2010	Thứ hai	Tổng kết chương trình khảo sát Thái Nguyên số 3 (Hệ thống cung cấp nước sạch khu vực phía Nam của Huyện Phú Yên và Diêm Thụy thuộc Huyện Phú Bình)	Tổng kết khảo sát Bắc Giang (Dự án số 5 – Xây dựng hệ thống cung cấp nước sạch cho thị trấn Đồi Ngõ)	Nhật Bản (Narita)→Việt Nam (Hà Nội)	Hà Nội	[0800]Tổng kết chương trình khảo sát Thái Nguyên số 3 (Hệ thống cung cấp nước sạch khu vực phía Nam của Huyện Phú Yên và Diêm Thụy thuộc Huyện Phú Bình) (Chiều) Thái Nguyên→Hà Nội	Hà Nội	
16	07 tháng 9, 2010	Thứ ba	[0900]Họp nhóm tại văn phòng VIWASE [1300]Xuất phát khách sạn Hà Nội→Lạng Sơn [1700] Họp với Sở KH & ĐT Tỉnh Lạng Sơn và Huyện Đình Lập	[0900]Họp nhóm tại văn phòng VIWASE (Chiều)Xử lý dữ liệu		Hanoi	[0900]Họp nhóm tại văn phòng VIWASE [1300]Xuất phát khách sạn Hà Nội→Lạng Sơn [1700] Họp với Sở KH & ĐT Tỉnh Lạng Sơn và Huyện Đình Lập	Lạng Sơn	
17	08 tháng 9, 2010	Thứ tư	[0600] Khảo sát Lạng Sơn số 1 (Hệ Thống Cung Cấp Nước Sạch cho thị trấn Đình Lập (Chiều) Xử lý dữ liệu	(Buổi sáng)Hà Nội→Sơn La (Buổi chiều)) Họp với Sở KH & ĐT Tỉnh Sơn La và Huyện Sông Mã		Sơn La	[0600] Khảo sát Lạng Sơn số 1 (Hệ Thống Cung Cấp Nước Sạch cho thị trấn Đình Lập (Chiều) Xử lý dữ liệu	Lạng Sơn	
18	09 tháng 9, 2010	Thứ năm	[1400]Tổng kết chương trình khảo sát Lạng Sơn số 1 (Hệ Thống Cung Cấp Nước Sạch cho thị trấn Đình Lập	Khảo sát Sơn La số 6 (Hệ thống cung cấp nước sạch cho cụm xã Chiềng Khương)		Sơn La	[1400]Tổng kết chương trình khảo sát Lạng Sơn số 1 (Hệ Thống Cung Cấp Nước Sạch cho thị trấn Đình Lập	Lạng Sơn	
19	10 tháng 9, 2010	Thứ sáu	(Buổi sáng)Lạng Sơn→Hà Nội	Tổng kết chương trình Khảo sát Sơn La số 6 (Hệ thống cung cấp nước sạch cho cụm xã Chiềng Khương)		Sơn La	(Buổi sáng)Lạng Sơn→Hà Nội	Hà Nội	
20	11 tháng 9, 2010	Thứ bảy	→Nhật Bản (Narita)	(Buổi sáng) Sơn La→Điện Biên (Buổi chiều)Họp với Sở KH & ĐT Tỉnh Điện Biên và Huyện Tuần Giáo Khảo sát Tuần Giáo số 10 (Hệ Thống Cung Cấp Nước Sạch nằm trong dự án thử nghiệm SPL VI)		Điện Biên	Xử lý dữ liệu	Hà Nội	
21	12 tháng 9, 2010	Chủ Nhật		Xử lý dữ liệu		Điện Biên	[1200]Xuất phát khách sạn Hà Nội → Thanh Hóa	Thanh Hóa	
22	13 tháng 9, 2010	Thứ hai		Khảo sát Điện Biên Đông số 9 (Nhà máy xử lý nước Điện Biên Đông)		Điện Biên	[0800] Họp với Sở KH & ĐT Tỉnh Thanh Hóa và Huyện Yên Định (Buổi chiều)Khảo sát Thanh Hóa số 11 (Hệ thống cấp nước sạch cho thị trấn Quan Lão)	Thanh Hóa	
23	14 tháng 9, 2010	Thứ ba		(Buổi sáng) Họp với Sở KHĐT, Huyện Tuần Giáo số 10 (Buổi chiều) Họp với Sở KHĐT, Huyện Điện Biên Đông số 09		Điện Biên	[0900]Họp với UBND Huyện Yên Định (Buổi chiều)Khảo sát Thanh Hóa số 11 (Hệ thống cấp nước sạch cho thị trấn Quan Lao) -Xử lý dữ liệu	Thanh Hóa	
24	15 tháng 9, 2010	Thứ tư		Tổng kết khảo sát Tuần Giáo số 10 và Điện Biên Đông số 09		Điện Biên	[0900]Tổng kết chương trình Khảo sát Thanh Hóa số 11 (Hệ thống cung cấp nước sạch cho thị trấn Quan Lao) (Chiều)Thanh Hóa → Hà Nội	Hà Nội	
25	16 tháng 9, 2010	Thứ năm		Điện Biên → Hà Nội		Hà Nội	(Buổi sáng)Họp nhóm tại văn phòng VIWASE (Đêm) Hà Nội →Lào Cai	Tàu	
26	17 tháng 9, 2010	Thứ sáu		Xử lý dữ liệu		Hà Nội	[0500]Đến ga Lào Cai (Buổi sáng) Họp với Sở KH & ĐT Tỉnh Lào Cai và Huyện Bảo Thắng (Buổi chiều) Khảo sát Lào Cai số 2 (Khôi phục và mở rộng hệ thống cung cấp nước cho thị trấn Pho Lu (Tiếp SPL))	Lào Cai	
27	18 tháng 9, 2010	Thứ bảy		(Buổi sáng) Họp với Sở KH & DT Tỉnh Phú Thọ và Huyện Tam Nông (Buổi chiều)Khảo sát Phú Thọ số 4 (Dự		Hà Nội	Xử lý dữ liệu	Lào Cai	

STT	Ngày tháng		Nhóm khảo sát số 1			Nhóm khảo sát số 2			
			Trưởng nhóm/Quy hoạch cấp nước-3	Quy hoạch công trình-2	Quy hoạch cấp nước -1	Khách sạn	Quy hoạch công trình -1	Quy hoạch cấp nước -2	Khách sạn
			Ông Kazushi HASHIMOTO, "Ha"	Ông Norihiro OBITSU, "Ob"	Ông Tsuyoshi ONOZATO, "On"		Ông Agrawal LALITKUMA, "La"	Ông Hideyuki IGARASHI, "Ig"	
				án cung cấp nước sạch cho thị trấn Hưng Hòa					
28	19 tháng 9, 2010	Chủ Nhật		Xử lý dữ liệu	Hà Nội		Xử lý dữ liệu	Sa Pa	
29	20 tháng 9, 2010	Thứ hai		Tổng kết chương trình Khảo sát Phú Thọ số 4 (Dự án cung cấp nước sạch cho thị trấn Hưng Hòa)	Hà Nội		(Buổi sáng) Tổng kết chương trình khảo sát Lào Cai số 2 (Khôi phục và mở rộng hệ thống cung cấp nước sạch cho thị trấn Phú Lu (Tiếp SPL)) (Buổi chiều) Lào Cai → Lai Châu	Lai Châu	
30	21 tháng 9, 2010	Thứ ba		Xử lý dữ liệu	Hà Nội		[0600]Di chuyển Mường Tè (9 tiếng) (Chiều) Khảo sát Lai Châu số 7 (Hệ thống cung cấp nước sạch cho thị trấn Mường Tè) [1830] Họp với Sở KH & ĐT Tỉnh Lai Châu và Huyện Mường Tè	Mường Tè	
31	22 tháng 9, 2010	Thứ tư		Hà Nội →Cần Thơ	Cần Thơ		[0800]Họp với Sở KHDT, UBND Huyện Mường Tè [1100]Di chuyển từ Mường Tè ra Lai Châu (09 tiếng) [2100] Xử lý dữ liệu tại khách sạn	Lai Châu	
32	23 tháng 9, 2010	Thứ năm		(Buổi sáng) Họp với Sở KH & ĐT Tỉnh Hậu Giang và Huyện Châu Thành A (Buổi chiều) Khảo sát Hậu Giang số 16 (Mở rộng mạng lưới cung cấp nước sạch từ thị trấn Ngã Bảy tới Tân Phú Thành cho thị trấn Cái Tắc)	Cần Thơ		[0800]Họp với Sở KH & ĐT Tỉnh Lai Châu và Huyện Tam Đường (Chiều) Khảo sát Tam Đường số 8 (Hệ thống cung cấp nước sạch)	Lai Châu	
33	24 tháng 9, 2010	Thứ sáu		Tổng kết chương khảo sát Hậu Giang số 16 (Mở rộng mạng lưới cung cấp nước sạch từ thị trấn Ngã Bảy tới Tân Phú Thành cho thị trấn Cái Tắc)	Cần Thơ		(Buổi sáng) Tổng kết chương trình khảo sát Lai Châu số 7 (Hệ thống cung cấp nước sạch cho thị trấn Mường Tè) và chương trình khảo sát Tam Đường số 8 (Hệ thống cung cấp nước sạch) (Buổi chiều) Lai Châu → Lào Cai (Đêm) Lào Cai → Hà Nội	Tàu	
34	25 tháng 9, 2010	Thứ bảy		Cần Thơ →Hà Nội	Hà Nội		[0430]Đến ga Hà Nội [0500]Xử lý dữ liệu	Hà Nội	
35	26 tháng 9, 2010	Chủ Nhật		Xử lý dữ liệu	Hà Nội		Xử lý dữ liệu	Hà Nội	
36	27 tháng 9, 2010	Thứ hai		Hà Nội → Pleiku	Pleiku		[0600]Xuất phát từ ks Hà Nội (Buổi sáng) Hà Nội→Đà Nẵng→ Quảng Ngãi [1500] Họp với Sở KH & ĐT Tỉnh Quảng Ngãi và Huyện Sơn Hà	Quảng Ngãi	
37	28 tháng 9, 2010	Thứ ba		(Buổi sáng) Họp với Sở KH & ĐT Tỉnh Gia Lai và Huyện Krong Pa (Buổi chiều) Khảo sát Gia Lai số 15 (Hệ thống cung cấp nước sạch thị trấn Phu Tuc)	Krong Pa		Khảo sát Quảng Ngãi 14 (Hệ thống cung cấp nước sạch cho thị trấn Di Lang)	Quảng Ngãi	
38	29 tháng 9, 2010	Thứ tư		Khảo sát Gia Lai số 15 (Hệ thống cung cấp nước sạch thị trấn Phu Tuc)	Krong Pa		(Buổi sáng) Tổng kết chương trình Khảo sát Quảng Ngãi 14 (Hệ thống cung cấp nước sạch cho thị trấn Di Lang) (Buổi chiều) Quảng Ngãi → Đà Nẵng → TP HCM	TP HCM	
39	30 tháng 9, 2010	Thứ năm		Tổng kết chương trình khảo sát Gia Lai số 15 (Hệ thống cung cấp nước sạch thị trấn Phu Tuc)	Pleiku		(Buổi sáng) TP HCM → Vinh [1500] Họp với Sở KH & ĐT Tỉnh Hà Tĩnh và Huyện Kỳ Anh	Hà Tĩnh	
40	01 tháng 10, 2010	Thứ sáu		Pleiku → Hà Nội	Hà Nội		[0700] Khảo sát Hà Tĩnh số 12 (Hệ thống cung cấp nước sạch cho Ky Trinh, Ky Ha, Ky Ninh thuộc khu Kinh Tế Vung Ang) (Chiều) Xử lý dữ liệu	Hà Tĩnh	
41	02 tháng 10, 2010	Thứ bảy	Nhật Bản(Narita)→Việt Nam (Hà Nội)	Xử lý dữ liệu	Hà Nội		[0730]Tổng kết chương trình khảo sát Hà Tĩnh số 12 (Hệ thống cung cấp nước sạch cho Ky Trinh, Ky Ha, Ky Ninh thuộc khu Kinh Tế Vung Ang) (Chiều) Hà Tĩnh→ Vinh (Tối) Vinh → Hà Nội	Hà Nội	

STT	Ngày tháng		Nhóm khảo sát số 1				Nhóm khảo sát số 2		
			Trưởng nhóm/Quy hoạch cấp nước-3	Quy hoạch công trình-2	Quy hoạch cấp nước -1	Khách sạn	Quy hoạch công trình -1	Quy hoạch cấp nước -2	Khách sạn
			Ông Kazushi HASHIMOTO, "Ha"	Ông Norihiro OBITSU, "Ob"	Ông Tsuyoshi ONOZATO, "On"		Ông Agrawal LALITKUMA, "La"	Ông Hideyuki IGARASHI, "Ig"	
42	03 tháng 10, 2010	Chủ Nhật	Xử lý dữ liệu			Hà Nội	Xử lý dữ liệu		Hà Nội
43	04 tháng 10, 2010	Thứ hai	Xử lý dữ liệu			Hà Nội	Xử lý dữ liệu		Hà Nội
44	05 tháng 10, 2010	Thứ ba	Xử lý dữ liệu			Hà Nội	Xử lý dữ liệu		Hà Nội
45	06 tháng 10, 2010	Thứ tư	[1400]Thảo luận với Bộ KH & ĐT			Hà Nội	[1400]Thảo luận với Bộ KH & ĐT		Hà Nội
46	07 tháng 10, 2010	Thứ năm	Xử lý dữ liệu			Hà Nội	Xử lý dữ liệu		Hà Nội
47	08 tháng 10, 2010	Thứ sáu	[1400]Họp báo cáo tại JICA Hà Nội Việt Nam (Hà Nội)→	[1400]Họp báo cáo tại JICA Hà Nội		Hà Nội	[1400]Họp báo cáo tại JICA Hà Nội		Hà Nội
48	09 tháng 10, 2010	Thứ bảy	→Nhật Bản (Narita)	Xử lý dữ liệu Việt Nam (Hà Nội)→		Hà Nội	Xử lý dữ liệu Việt Nam (Hà Nội)→		Hà Nội
49	10 tháng 10, 2010	Chủ Nhật		→Nhật Bản (Narita)			→Nhật Bản (Narita)		-

Ax-3 Danh sách Cán bộ tham dự các buổi làm việc

Tên

Chức danh/Cơ quan

Văn phòng JICA Việt Nam

Ông Shohei Matsuura	Cố vấn cao cấp chương trình dự án
Bà Nguyen Thi Van Anh	Cán bộ chương trình

Bộ Kế hoạch và Đầu tư (MPI)

Ông Lưu Quang Khánh	Vụ trưởng Vụ Kinh tế Dịch vụ, Bộ KHĐT Trưởng Ban chỉ đạo dự án TW
Ông Vũ Đại Thắng	Vụ phó Vụ Kinh tế Dịch vụ, Bộ KHĐT Phó Ban chỉ đạo dự án TW
Ông Nguyễn Quốc Anh	Chuyên viên Vụ KTDV, Bộ KHĐT, Thành viên Ban chỉ đạo TW
Ông Hoàng Anh Phú	Chuyên viên Vụ KTDV, Bộ KHĐT, Thành viên Ban chỉ đạo TW
Bà Nguyễn Thùy Nhi	Chuyên viên Vụ KTDV, Bộ KHĐT, Thành viên Ban chỉ đạo TW
Bà Nguyễn Thị Hoa	Chuyên viên Vụ KTDV, Bộ KHĐT, Thành viên Ban chỉ đạo TW
Ông Hoàng Anh Phú	Chuyên viên Vụ KTDV, Bộ KHĐT, Thành viên Ban chỉ đạo TW
Ông Nguyễn Anh Tuấn	Chuyên viên Vụ KTDV, Bộ KHĐT, Thành viên Ban chỉ đạo TW

Dự án số.01; Lạng Sơn/Đình Lập

Ông Dương Văn Chiêu	Phó giám đốc Sở KHĐT Lạng Sơn
Bà Hứa Thị Hằng	Chuyên viên Sở KHĐT Tỉnh Lạng Sơn
Bà Phạm Thị Thanh Nga	Chuyên viên Phòng HTĐT, Sở KHĐT Tỉnh Lạng Sơn
Bà Dương Thị Hồng Vân	Chuyên viên Phòng HTĐT, Sở KHĐT Tỉnh Lạng Sơn
Ông Nguyễn Văn Cảnh	Phó giám đốc công ty cấp nước Lạng Sơn
Ông Phương Mạnh Hòa	Chuyên viên Công ty cấp nước Lạng Sơn
Ông Đình Văn Ngọc	Tư vấn

Dự án số 02; Lào Cai/Bảo Thắng

Ông Phạm Toàn Thắng	Phó giám đốc Sở KH và ĐT Tỉnh
Bà Phạm Bích Thủy	Trưởng phòng HTQT, Sở KH và ĐT Tỉnh
Ông Nguyễn Thanh Lan	Chuyên viên Sở KH và ĐT
Ông Ngô Thanh Phương	Giám đốc Công ty cấp nước Lạng Sơn (LAWACO)
Ông Phạm Hồng Quảng	Phó giám đốc LAWACO, Trưởng Ban QLDA
Ông Trần Ngọc Chiến	Phó ban QLDA Tỉnh
Bà Phạm Thị Hằng	Kế toán Ban QLDA
Ông Lê Kim Cương	Kỹ sư Ban QLDA
Ông Hứa Văn Minh	Kỹ sư Ban QLDA
Ông Nguyễn Phan Anh	Trưởng đoàn công ty thiết kế LAVIC
Ông Lê Viết Thành	Chủ trì dự án LAVIC
Ông Vũ Mạnh Tiến	Kỹ sư thiết kế LAVIC
Ông Nguyễn Quang Huy	Kỹ sư thiết kế LAVIC
Bà Đào Thị Trang Nhung	Kỹ sư thiết kế LAVIC

Dự án số 03; Thái Nguyên/Phổ Yên, Phú Bình

Ông Dương Văn Lộc	Phó giám đốc Sở KHĐT Tỉnh
Ông Đàm Văn Yên	Trưởng phòng KTĐN Sở KHĐT Tỉnh
Ông Dương Thái Sơn	Trưởng phòng KHĐT, Sở KHĐT Tỉnh
Bà Nguyễn Thị Nhung	Cán bộ phòng KTĐN Sở KHĐT Tỉnh
Ông Trần Quang Hân	Giám đốc kiêm chủ tịch HĐQT công ty CPNS Thái Nguyên
Ông Nguyễn Văn Lục	Phó giám đốc-Trưởng Ban QLDA
Ông Phạm Đăng Bạ	Phó giám đốc công ty CPNS Thái Nguyên
Ông Trương Đình Thực	Phó giám đốc công ty CPNS Thái Nguyên
Bà Nguyễn Ngọc Anh	Nhân viên Ban QLDA, công ty CPNS Thái Nguyên

Bà Phạm Thanh Ngân	Nhân viên Ban QLDA, công ty CPNS Thái Nguyên
Ông Mã Đình Lý	Nhân viên Ban QLDA, công ty CPNS Thái Nguyên
Ông Nguyễn Văn Cỏn	Nhân viên Ban QLDA, công ty CPNS Thái Nguyên
Ông Trịnh Thành Nguyên	Nhân viên Ban QLDA, công ty CPNS Thái Nguyên
Ông Tạ Ngọc Sơn	Phó giám đốc trung tâm tư vấn
Ông Đỗ Thanh Tùng	Nhân viên trung tâm tư vấn

Dự án số 04; Phú Thọ/Tam Nông

Ông Lương Văn Tước	Trưởng phòng KTĐN, Sở KHĐT tỉnh Phú Thọ Phó ban QLDA JICA tỉnh Phú Thọ
Ông Nguyễn Ngọc Sơn	Phó phòng KTĐN, Sở KHĐT tỉnh Phú Thọ Thành viên ban QLDA JICA tỉnh Phú Thọ
Ông Triệu Quang Kết	Chủ tịch UBND Huyện Tam Nông
Bà Thiều Thị Hường	Trưởng phòng KT&HT Huyện Tam Nông
Ông Đỗ Văn Hương	Chủ tịch UBND Thị Trấn Hưng Hóa
Ông Trần Văn Quý	Chủ tịch UBND Xã Thọ Văn
Ông Phạm Ngọc Lam	Phó Chủ tịch UBND Xã Hồng Đà
Ông Phạm Ngọc Thái	Chủ tịch UBND Xã Dị Nội
Bà Nguyễn Thị Thúy Hiền	Trưởng phòng TC-KH, Huyện Tam Nông
Ông Đào Quang Thành	Chủ tịch UBND Xã Dương Nộn
Ông Nguyễn Đình Tuyền	Phó TGD Công ty CP cấp nước Phú Thọ
Bà Đoàn Thị Kim Quy	Tổng GD Công ty CP cấp nước Phú Thọ
Ông Nguyễn Hữu Thái	Chủ tịch UBND Xã Đậu Dương
Ông Phan Đức Tài	Trưởng phòng NN&PTNT Huyện Tam Nông
Ông Nguyễn Phần Ánh	Giám đốc C/ty tư vấn LAVIC

Dự án số 05; Bắc Giang/Lục Nam

Ông Đỗ Quốc Tuấn	Giám đốc BQLDA JICA tỉnh Bắc Giang
Ông Phan Văn Phương	Phó Giám đốc BQLDA JICA tỉnh Bắc Giang
Ông Hoàng Thế Hưng	Chuyên viên, BQLDA JICA tỉnh Bắc Giang
Ông Nguyễn Thanh Bằng	Chuyên viên, BQLDA JICA tỉnh Bắc Giang
Ông Hoàng Vanur Quyết	Chuyên viên, BQLDA JICA tỉnh Bắc Giang
Ông Nguyễn Văn Doanh	Chủ tịch UBND Huyện Lục Nam
Ông Vũ Trí Học	Phó chánh VP UBND Huyện Lục Nam
Ông Đặng Văn Nhân	Giám đốc Ban QLDA JICA Huyện Lục Nam
Ông Phạm Hồng Tâm	Phó Giám đốc Ban QLDA JICA Huyện Lục Nam
Ông Phạm Trọng Chiến	Kế toán trưởng Ban QLDA JICA Huyện Lục Nam
Ông Nguyễn Văn Thắng	Chuyên Viên Ban QLDA JICA Huyện Lục Nam
Ông Đào Như Ý	Chủ nhiệm Tư vấn lập dự án
Trần Trung Tín	Chuyên viên Tư vấn lập dự án
Phạm Hồng Ngọc	Chuyên viên Tư vấn lập dự án

Dự án số 06; Sơn La/Sông Mã

Ông Võ Văn An	Giám đốc BQLDA JICA tỉnh Sơn La
Ông Nguyễn Huy Du	Thành viên BQLDA JICA tỉnh Sơn La
Ông Hà Đình Hưng	Thành viên BQLDA JICA tỉnh Sơn La
Ông Nguyễn Tường Thuật	Giám đốc Trung tâm N&VSMTNT tỉnh Sơn La Giám đốc dự án, Chủ đầu tư dự án
Ông Hoàng Việt Dũng	Trung tâm N&VSMTNT tỉnh Sơn La Phó GD, Chủ đầu tư dự án
Ông Nguyễn Bằng Giang	Phó viện trưởng Viện công nghệ môi trường Đơn vị tư vấn thiết kế
Ông Nguyễn Chiêu Dương	Trưởng phòng tư vấn TK Viện công nghệ môi trường Đơn vị tư vấn thiết kế
Ông Cao Viết Thịnh	Giám đốc Công ty cổ phần TVĐT XD hạ tầng nông thôn Sơn

	La
Ông Tông Văn Phong	Bí thư đảng ủy UBND xã Chiềng Khương
Ông Nguyễn Trung Vực	Chủ tịch UBND xã Chiềng Khương
Ông Nguyễn Bá Khang	Phó bí thư thường trực UBND xã Chiềng Khương
Ông Lưu Văn Cường	PCT HĐND UBND xã Chiềng Khương
Ông Nguyễn Văn Lý	Chủ tịch hội nông dân UBND xã Chiềng Khương
Ông Trần Mạnh Dân	Phụ trách thiết kế Công ty cổ phần Phú Minh Đơn vị tư vấn lưới điện

Dự án số 07 & 08; Lai Châu/Mường Tè, Đông Pao

Ông Đặng Văn Châu	Phó giám đốc Sở KHĐT Tỉnh
Bà Nguyễn Thị Thanh Phương	Trưởng phòng KT Đối Ngoại, Sở KHĐT Tỉnh
Bà Bùi Tú Mai Quỳnh Trang	Chuyên viên Ban QLDA, Sở KHĐT Tỉnh
Ông Nguyễn Đức Hạnh	Chuyên viên Ban QLDA, Sở KHĐT Tỉnh
Ông Vi Văn Chung	Phó giám đốc Công ty cấp nước Lai Châu
Ông Hà Quang Huy	Phó chủ tịch UBND Huyện Mường Tè
Ông Nguyễn Văn Thành	Giám đốc Ban QLDA Huyện Tam Đường
Ông Nguyễn Quang Vinh	Phó giám đốc Ban QLDA Huyện Mường Tè
Ông Vũ Văn Bồi	Kỹ thuật ban Ban QLDA Huyện Mường Tè
Ông Lò Văn Chung	Kỹ thuật ban Ban QLDA Huyện Mường Tè
Ông Trần Văn Cường	Giám đốc công ty CP tư vấn T & V
Ông Trần Ngọc Thanh	Giám đốc công tư vấn Việt Ý
Ông Nguyễn Trường Giang	Phó văn phòng UBND Huyện Mường Tè
Ông Vũ Đức Thoại	Công ty tư vấn Việt Ý
Ông Hoàng Cao Bền	Công ty tư vấn Việt Ý
Ông Hà Văn Phong	Phó trưởng Ban QLDA Huyện Tam Đường
Ông Trần Tuấn Kiên	Kỹ thuật Ban QLDA Huyện Tam Đường

Dự án số 09&10; Điện Biên/ Điện Biên Đông và Tuần Giáo

Ông Vũ Lệnh Nghi	Phó GD Sở KHĐT tỉnh Điện Biên
Ông Phạm Đức Toàn	Trưởng Phòng tổng hợp, Sở KHĐT tỉnh Điện Biên Ban QLDA JICA tỉnh
Bà Nguyễn Thị Thúy	Phó trưởng Phòng tổng hợp, Sở KHĐT tỉnh Điện Biên Ban QLDA JICA tỉnh
Ông Trần Minh Nam	Chuyên viên Sở KHĐT tỉnh Điện Biên Ban QLDA JICA tỉnh
Ông Nguyễn Hữu Tình	Chủ tịch UBND Huyện Tuần Giáo Phó ban chỉ đạo JICA tỉnh
Ông Vũ Văn Đức	Giám đốc BQLDA Huyện Tuần Giáo
Ông Nguyễn Lê Quế	Cán bộ kỹ thuật Công ty TNHH Xây dựng Cấp nước Điện Biên
Ông Phí Văn Tín	Phó GD Công ty TNHH Xây dựng Cấp nước Điện Biên
Ông Phạm Trọng Nguyên	Phó Phòng KHKT, Công ty TNHH Xây dựng Cấp nước Điện Biên
Ông Nguyễn Văn Tuấn	Cán bộ Viện Kỹ thuật tài nguyên nước Đơn vị tư vấn thiết kế DA Điện Biên Đông
Ông Ngô Cương Quyết	Giám đốc C/ty tư vấn thiết kế DA Tuần Giáo

Dự án số 11; Thanh Hóa/ Yên Định

Ông Hoàng Anh Tuấn	Trưởng phòng KTDN, Sở KHĐT Tỉnh
Ông Nguyễn Văn Khoát	Chuyên viên Sở KHĐT Tỉnh
Bà Ngô Thị Hoa	Chủ tịch UBND Huyện Yên Định
Ông Nguyễn Văn Xô	Phó chủ tịch UBND Huyện Yên Định
Ông Nguyễn Tiến Hiệu	Trưởng phòng Công Thương
Ông Hoàng Văn Đông	Phó trưởng phòng Công Thương
Ông Phùng Xuân Anh	Chuyên viên Phòng Công Thương
Ông Nguyễn Ngọc Hồ	Chủ tịch thị trấn Quán Lào

Ông Nguyễn Anh Cường	Giám đốc công ty tư vấn
Ông Đặng Quốc Việt	Kỹ sư cấp thoát nước, công ty tư vấn
Bà Trịnh Thị Thanh Nhân	Kỹ sư cấp thoát nước, công ty tư vấn

Dự án số 12; Hà Tĩnh/Kỳ Anh

Ông Trần Đình Hòa	Phó giám đốc Sở KHĐT Tỉnh
Ông Lê Đức Anh	Thư ký Ban QLDA JICA, Sở KHĐT Tỉnh
Ông Dương Đình Hà	Chuyên viên Sở KHĐT Tỉnh
Ông Dương Đức Thành	Phó trưởng Ban QLDA Khu KT Vũng Áng
Ông Nguyễn Văn Khoa	Phó trưởng ban QLDA
Ông Lương Sỹ Đường	Phó Phòng KH và TC, Sở KHĐT
Ông Mai Văn Hà	Công ty tư vấn Vinaconex
Ông Đặng Quốc Việt	Công ty tư vấn Vinaconex

Dự án số 13; Tỉnh Thừa Thiên Huế/Phú Lộc

Ông Tôn Thất Bá	Giám đốc Sở KHĐT Tỉnh
Ông Nguyễn Quang Cường	Phó giám đốc Sở KHĐT Tỉnh
Ông Trương Công Nam	Giám đốc công ty KDNS TT Huế
Ông Trương Văn Tân	Phó Phòng ĐT và PT, Sở KHĐT
Ông Phan Cảnh Huy	Trưởng phòng KTĐT, Sở KHĐT
Ông Hoàng Mai Lan	Phó phòng Nông Nghiệp, Sở KHĐT
Ông Nguyễn Thanh Phú	Chuyên viên phòng ĐT và PT, Sở KHĐT
Ông Trần Văn Thọ	Phó giám đốc công ty xây dựng và cấp nước Tỉnh TT Huế
Ông Nguyễn Phú	Công ty tư vấn thiết kế số 1
Ông Cao Huy Tường Minh	Chuyên viên Huewaco
Ông Ngô Đoàn Thắng	Chuyên viên Huewaco

Dự án số 14; Quảng Ngãi/Sơn Hà

Ông Lê Tấn Hùng	Giám đốc Sở KHĐT Tỉnh
Ông Trần Minh Hòa	Phó giám đốc Sở KHĐT Tỉnh
Ông Trần Hoài Thu	Chuyên viên Sở KHĐT Tỉnh
Bà Đinh Rug A	Phó chủ tịch UBND Huyện Sơn Hà
Ông Trần Đình Sự	Trưởng phòng Thủy Lợi UBND Huyện Sơn Hà
Ông Huỳnh Đây	Phó Phòng KHDT UBND Huyện Sơn Hà
Ông Nguyễn Minh Thu	Tư vấn
Ông Trần Thành Công	Tư vấn

Dự án số 15; Gia Lai / Krong Pa

Ông Tô Văn Chánh	Phó Chủ tịch huyện Krong Pa
Ông Chu Văn Hiền	Phó trưởng ban Ban quản lý thực hiện các Dự án đầu tư Xây dựng cơ bản huyện Krong Pa
Ông Nguyễn Đình Khoa	Giám đốc Công ty TNHH tư vấn Xây dựng và Môi trường KTV (tư vấn)
Ông Nguyễn Văn Thế	Phó giám đốc Công ty TNHH tư vấn ĐTXD Hiệp Thành (Tư vấn thẩm tra)
Ông Nguyễn Văn Quảng	Phó trưởng trạm nước sạch huyện Krong Pa
Ông Nguyễn An	Trạm trưởng trạm nước sạch huyện Krong Pa
Ông Đào Văn Thắng	Trưởng ban Ban quản lý thực hiện các Dự án đầu tư Xây dựng cơ bản huyện Krong Pa
Ông Nguyễn Văn Tuấn	Công an huyện

Dự án số 16; Hậu Giang / Châu Thành A

Ông Phạm Hồng Thái	Giám đốc sở kế hoạch và Đầu tư Hậu Giang
Ông Nguyễn Việt Bắc	Phó phòng kinh tế sở Kế hoạch và Đầu tư Hậu Giang
Ông Nguyễn Thanh Thuận	Nhân viên văn phòng sở Kế hoạch và Đầu tư Hậu Giang
Bà Lê Diễm Trang	Nhân viên văn phòng sở Kế hoạch và Đầu tư Hậu Giang

Ông Dương Văn Thọ	Giám đốc Công ty Cấp nước Hậu Giang (Chủ dự án)
Ông Bùi Trọng Lực	Trưởng phòng kỹ thuật Công ty Cấp nước Hậu Giang, phó giám đốc ban quản lý JICA
Ông Bùi Lê Văn	Công ty tư vấn
Ông Võ Thanh Quang	Công ty tư vấn

Ax-4 Danh mục các tài liệu thu thập

Chương Trình Khảo Sát Thiết Kế Chi Tiết Các Tiêu Dư Ẩn Nước Thuộc Lĩnh Vực Cấp Nước Chương Trình SPL VI(SAPI) Dự án Phát Triển Hạ Tầng Qui Mô Nhỏ (III)

Mã dự án	Danh mục tài liệu	Cơ quan phát hành	Bản gốc
PJ-01			
1.1	Kết quả đánh giá nước 12 tháng (1-9/2009) số liệu về lưu lượng và mực nước sông Kỳ Cùng	Công ty cổ phần cấp thoát nước Lạng Sơn	Copy (A4)
1.2	Kết quả chất lượng nước sông Kỳ cùng (tháng 6/2010, 10/2005, 3/2006)	Công ty cổ phần cấp thoát nước Lạng Sơn	Copy (A4)
1.3	Văn bản thỏa thuận cấp điện của Điện Lực Lạng Sơn	Công ty cổ phần cấp thoát nước Lạng Sơn	Copy (A4)
1.4	Kế hoạch giải phóng mặt bằng	Công ty cổ phần cấp thoát nước Lạng Sơn	Copy (A4)
1.5	Dự án đầu tư xây dựng công trình	Công ty cổ phần cấp thoát nước Lạng Sơn	Copy (A4)
1.6	Thuyết minh thiết kế kỹ thuật thi công	Công ty cổ phần cấp thoát nước Lạng Sơn	Copy (A4)
1.7	Thuyết minh thiết kế kỹ thuật thi công (chỉnh sửa)	Công ty cổ phần cấp thoát nước Lạng Sơn	Copy (A4)
1.8	Thuyết minh +dự toán cấp điện	Công ty cổ phần cấp thoát nước Lạng Sơn	Copy (A4)
1.9	Bản vẽ thiết kế thi công cấp điện	Công ty cổ phần cấp thoát nước Lạng Sơn	Copy (A4)
1.10	Dự toán chi tiết hệ thống cấp nước	Công ty cổ phần cấp thoát nước Lạng Sơn	Copy (A4)
1.11	Thiết kế bản vẽ thi công phần tuyến ống	Công ty cổ phần cấp thoát nước Lạng Sơn	02Copy A2

Mã dự án	Danh mục tài liệu	Cơ quan phát hành	Bản gốc
1.12	Thiết kế bản vẽ thi công phần công trình đầu nguồn và trạm xử lý	Công ty cổ phần cấp thoát nước Lạng Sơn	02Copy A2
PJ-02			
2.1	Kết quả đánh giá trữ lượng nước 12 tháng lưu lượng nước sông Hồng và suối Lu 12 tháng	Công ty TNHH một thành viên kinh doanh nước sạch tỉnh Lào Cai	Copy A4
2.2	Kết quả chất lượng nước sông Hồng 12 tháng	Công ty TNHH một thành viên kinh doanh nước sạch tỉnh Lào Cai	Copy A4
2.3	Kết quả chất lượng nước suối Lu cho 12 tháng	Công ty TNHH một thành viên kinh doanh nước sạch tỉnh Lào Cai	Copy A4
2.4	Văn bản thỏa thuận cấp điện của Điện Lực Lào Cai	Công ty TNHH một thành viên kinh doanh nước sạch tỉnh Lào Cai	Copy A4
2.5	Kế hoạch giải phóng mặt bằng	Công ty TNHH một thành viên kinh doanh nước sạch tỉnh Lào Cai	Copy A4
2.6	Dự án đầu tư xây dựng công trình	Công ty TNHH một thành viên kinh doanh nước sạch tỉnh Lào Cai	Copy A4
2.7	Dự án đầu tư xây dựng công trình (điều chỉnh, bổ sung)	Công ty TNHH một thành viên kinh doanh nước sạch tỉnh Lào Cai	Copy A4
2.8	Thuyết minh thiết kế chi tiết	Công ty TNHH một thành viên kinh doanh nước sạch tỉnh Lào Cai	Copy A4
2.9	Thuyết minh thiết kế chi tiết (bổ sung)	Công ty TNHH một thành viên kinh doanh nước sạch tỉnh Lào Cai	Copy A4
2.10	Báo cáo khảo sát địa chất công trình	Công ty TNHH một thành viên kinh doanh nước sạch tỉnh Lào Cai	Copy A4
2.11	Tập văn bản các tài liệu bổ sung – dự án JICA	Công ty TNHH một thành viên kinh doanh nước sạch tỉnh Lào Cai	Copy A4
2.12	Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công	Công ty TNHH một thành viên kinh doanh nước sạch tỉnh Lào Cai	Copy A2

Mã dự án	Danh mục tài liệu	Cơ quan phát hành	Bản gốc
2.13	Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công (điều chỉnh, bổ sung)	Công ty TNHH một thành viên kinh doanh nước sạch tỉnh Lào Cai	Copy A2
PJ-03			
3.1	Báo cáo kết quả chất lượng nước từ tháng 7/2009 đến 3/2010 của nhà máy nước sông Công	Công ty cổ phần nước sạch Thái Nguyên	Copy A4
3.2	Kết quả chất lượng nước của 9 chỉ tiêu bổ sung của sông Công 14/9/2010	Thai Nguyen Environment Monitoring Center	Copy A4
3.3	Dự án đầu tư (eng. V)	Công ty cổ phần nước sạch Thái Nguyên	Copy&Copy A4
3.4	Báo cáo cập nhật điều chỉnh	Công ty cổ phần nước sạch Thái Nguyên	Copy A4
3.5	Thuyết minh thiết kế	Công ty cổ phần nước sạch Thái Nguyên	Copy A4
3.6	Báo cáo kết quả khảo sát địa hình	Công ty cổ phần nước sạch Thái Nguyên	Copy A4
3.7	Báo cáo kết quả thăm tra dự toán	Công ty cổ phần nước sạch Thái Nguyên	Copy A4
3.8	Báo cáo kết quả khảo sát địa chất công trình	Công ty cổ phần nước sạch Thái Nguyên	Copy A4
3.9	Thuyết minh tính toán mạng lưới cấp nước và tính toán thủy lực	Công ty cổ phần nước sạch Thái Nguyên	Copy A4
3.10	Các quyết định phê duyệt của UBND tỉnh	Công ty cổ phần nước sạch Thái Nguyên	Copy A4
3.11	Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công (cấp trước và bổ sung)	Công ty cổ phần nước sạch Thái Nguyên	Copy&Copy A3
3.12	Hồ sơ khảo sát bình đồ tuyến ống và trạm bơm tăng áp	Công ty cổ phần nước sạch Thái Nguyên	Copy A3

Mã dự án	Danh mục tài liệu	Cơ quan phát hành	Bản gốc
3.13	Bản vẽ tổng thể tuyến ống truyền tải	Công ty cổ phần nước sạch Thái Nguyên	Copy A0
PJ-04			
4.1	Phiếu xét nghiệm mẫu nước	UBNN huyện Tam Nông	A4
4.2	Văn bản cung cấp điện	UBNN huyện Tam Nông	A4
4.3	Điểm đầu nối và cung cấp nước sạch	UBNN huyện Tam Nông	A4
4.4	Kế hoạch giải phóng mặt bằng	UBNN huyện Tam Nông	A4
4.5	Phiếu kiểm nghiệm mẫu vi sinh nước	UBNN huyện Tam Nông	A4
4.6	Dự án đầu tư xây dựng công trình (Eng & V)	UBNN huyện Tam Nông	Copy&Copy A4
4.7	Dự án đầu tư xây dựng công trình (bổ sung)	UBNN huyện Tam Nông	Copy A4
4.8	Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội	UBNN huyện Tam Nông	Copy A4
4.9	Thuyết minh thiết kế chi tiết	UBNN huyện Tam Nông	Copy A4
4.10	Báo cáo địa chất công trình	UBNN huyện Tam Nông	Copy A4
4.11	Bảng theo dõi vận hành máy móc thiết bị Thanh Thủy	UBNN huyện Tam Nông	Copy A4
4.12	Niên giám thống kê năm 2009	UBNN huyện Tam Nông	Copy A4

Mã dự án	Danh mục tài liệu	Cơ quan phát hành	Bản gốc
4.13	Các biên bản giao ca NMN Thanh Thủy	UBNN huyện Tam Nông	Copy A4
4.14	Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công	UBNN huyện Tam Nông	02 Draft A2
4.15	Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công tuyến ống truyền dẫn và phân phối gói thầu 01 đến 07 (bổ sung)	UBNN huyện Tam Nông	07 Copy A2
4.16	Bản vẽ thiết kế chi tiết các hố van (bổ sung)	UBNN huyện Tam Nông	Copy A2
PJ-05			
5.1	Biểu lưu lượng nước trung bình ngày	UBNN huyện Lục Nam	A4
5.2	Báo cáo kết quả chất lượng nước	UBNN huyện Lục Nam	A4
5.3	Mẫu phiếu kiểm tra vệ sinh	UBNN huyện Lục Nam	03 mẫu A4
5.4	Kết quả xét nghiệm 35 trạm cấp nước	UBNN huyện Lục Nam	3 pape A4
5.5	Kế hoạch giải phóng mặt bằng	UBNN huyện Lục Nam	1 papeA4
5.6	Kết quả chất lượng nước	UBNN huyện Lục Nam	Copy A4
5.7	Dự án đầu tư xây dựng công trình (Tiếng Anh + Tiếng Việt)	UBNN huyện Lục Nam	Copy&Copy A4
5.8	Báo cáo khảo sát địa hình	UBNN huyện Lục Nam	Copy&Copy A4
5.9	Hồ sơ khảo sát địa chất công trình	UBNN huyện Lục Nam	Copy&Copy A4

Mã dự án	Danh mục tài liệu	Cơ quan phát hành	Bản gốc
5.10	Thuyết minh thiết kế bản vẽ thi công	UBND huyện Lục Nam	Copy&Copy A4
5.11	Tổng dư toán hạng mục cấp điện	UBND huyện Lục Nam	Copy&Copy A4
5.12	Tổng hợp dự toán thẩm tra	UBND huyện Lục Nam	Copy&Copy A4
5.13	Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế thi công và dự toán	UBND huyện Lục Nam	Copy&Copy A4
5.14	Báo cáo bổ sung dự án	UBND huyện Lục Nam	Copy&Copy A4
5.15	Báo cáo dự án điều chỉnh	UBND huyện Lục Nam	02Copy A4
5.16	Niên giám thống kê năm 2008	UBND huyện Lục Nam	Copy A4
5.17	Dự án đầu tư xây dựng công trình (eng & V)	UBND huyện Lục Nam	Copy&Copy A4
5.18	Hồ sơ khảo sát địa chất công trình	UBND huyện Lục Nam	Copy A4
5.19	Báo cáo kết quả khảo sát địa hình	UBND huyện Lục Nam	Copy A4
5.20	Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội huyện Lục nam thời kỳ 2008~2020	UBND huyện Lục Nam	Copy A4
5.21	Hồ sơ bản vẽ thiết kế thi công tuyến ống nước thô điều chỉnh	UBND huyện Lục Nam	Copy A2
5.22	Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công	UBND huyện Lục Nam	Copy&Copy A2
5.23	Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công hạng mục cấp điện	UBND huyện Lục Nam	Copy&Copy A3

Mã dự án	Danh mục tài liệu	Cơ quan phát hành	Bản gốc
PJ-06			
6.1	Kết quả xét nghiệm nước	Trung tâm nước sạch và VSMT nông thôn tỉnh Sơn La	8 papeA4
6.2	Dự án cấp nước sinh hoạt trung tâm cụm xã Chiềng Khương (eng &V)	Trung tâm nước sạch và VSMT nông thôn tỉnh Sơn La	02Copy& Copy A4
6.3	Hồ sơ thiết kế cơ sở	Trung tâm nước sạch và VSMT nông thôn tỉnh Sơn La	Copy&Copy A4
6.4	Báo cáo thủy văn	Trung tâm nước sạch và VSMT nông thôn tỉnh Sơn La	Copy A4
6.5	Phiếu kiểm nghiệm chất lượng nước	Trung tâm nước sạch và VSMT nông thôn tỉnh Sơn La	Copy A4
6.6	Niên giám thống kê 2008 và 2009	Trung tâm nước sạch và VSMT nông thôn tỉnh Sơn La	02 quyển
6.7	Báo cáo khảo sát địa hình	Trung tâm nước sạch và VSMT nông thôn tỉnh Sơn La	Copy&Copy A4
6.8	Báo cáo địa chất	Trung tâm nước sạch và VSMT nông thôn tỉnh Sơn La	Copy&Copy A4
6.9	Thuyết minh thiết kế bản vẽ thi công	Trung tâm nước sạch và VSMT nông thôn tỉnh Sơn La	02Copy A4
6.10	Tổng hợp dự toán	Trung tâm nước sạch và VSMT nông thôn tỉnh Sơn La	Copy&Copy A4
6.11	Hồ sơ thanh toán xét nghiệm mẫu nước	Trung tâm nước sạch và VSMT nông thôn tỉnh Sơn La	Copy A4
6.12	Hồ sơ bồi thường giải phóng mặt bằng	Trung tâm nước sạch và VSMT nông thôn tỉnh Sơn La	Copy A4
6.13	Báo cáo (theo nội dung làm việc với đoàn khảo sát) kèm bản vẽ chỉnh sửa	Trung tâm nước sạch và VSMT nông thôn tỉnh Sơn La	03Copy& Copy A4

Mã dự án	Danh mục tài liệu	Cơ quan phát hành	Bản gốc
6.14	Tập bản vẽ mặt cắt địa chất	Trung tâm nước sạch và VSMT nông thôn tỉnh Sơn La	Copy& Copy A3
6.15	Bản vẽ thiết kế thi công mạng lưới cấp nước	Trung tâm nước sạch và VSMT nông thôn tỉnh Sơn La	Copy& Copy A3
6.16	Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công	Trung tâm nước sạch và VSMT nông thôn tỉnh Sơn La	Copy& Copy A3
PJ-07		UBND huyện Mường Tè	
7.1	Kết quả trữ lượng nước suối Nậm Cầu và Huổi Sàng (lưu lượng lớn nhất và nhỏ nhất)	UBND huyện Mường Tè (Tur vản)	Copy A4
7.2	Kết quả chất lượng nước: - Nguồn nước suối Nậm Cầu và Huổi Sàng tháng 5/2010. - Suối Nậm Cầu vào tháng 7 và tháng 12/2009	UBND huyện Mường Tè	Copy A4
7.3	Thỏa thuận cấp nguồn điện	UBND huyện Mường Tè	Copy A4
7.4	Biên bản thẩm định đất xác định giải phòng mặt bằng	UBND huyện Mường Tè	Copy A4
7.5	Dự án đầu tư (Eng)	UBND huyện Mường Tè	Copy& Copy A4
7.6	Báo cáo khảo sát địa hình	UBND huyện Mường Tè	Copy A4
7.7	Báo cáo kết quả khảo sát địa chất công trình	UBND huyện Mường Tè	Copy A4
7.8	Dự toán khảo sát	UBND huyện Mường Tè	Copy A4
7.9	Thuyết minh thiết kế kỹ thuật bản vẽ thi công	UBND huyện Mường Tè	02Copy A4
7.10	Thuyết minh thiết kế kỹ thuật (bổ sung)	UBND huyện Mường Tè	Copy A4

Mã dự án	Danh mục tài liệu	Cơ quan phát hành	Bản gốc
7.11	Dự toán thiết kế	UBND huyện Mường Tè	Copy & Copy A4
7.12	Dự toán thiết kế (bổ sung)	UBND huyện Mường Tè	Copy A4
7.13	Bản vẽ thiết kế kỹ thuật thi công	UBND huyện Mường Tè	Copy & Copy A2
7.14	Bản vẽ khảo sát thiết kế kỹ thuật thi công	UBND huyện Mường Tè	Copy A2
7.15	Dự án đầu tư xây dựng hệ thống cấp nước sinh hoạt (bổ sung)	UBND huyện Mường Tè	Copy A4
7.16	Bản vẽ thiết kế kỹ thuật thi công (chỉnh sửa)	UBND huyện Mường Tè	Copy A2
PJ-08			
8.1	Kết quả phân tích trữ lượng nguồn nước Cháo San cho 12 tháng	UBND huyện Mường Tè	Copy A4
8.2	Kết quả phân tích chất lượng nguồn nước Cháo San tháng 10/2009 và tháng 10/2010	UBND huyện Mường Tè	Copy A4
8.3	Biên bản thỏa thuận cấp điện	UBND huyện Mường Tè	Copy A4
8.4	Biên bản giải phóng mặt bằng	UBND huyện Mường Tè	Copy A4
8.5	Báo cáo dự án đầu tư xây dựng	UBND huyện Mường Tè	Copy A4
8.6	Báo cáo khảo sát địa chất (eng.)	UBND huyện Mường Tè	Copy & Copy A4
8.7	Thuyết minh thiết kế giai đoạn thi công (eng. & v)	UBND huyện Mường Tè	Copy A4

Mã dự án	Danh mục tài liệu	Cơ quan phát hành	Bản gốc
8.8	Thuyết minh thiết kế bản vẽ thi công công trình thủy lợi Đông Pao (for reference)	UBND huyện Mường Tè	Copy A4
8.9	Thuyết minh thiết kế thi công cấp nguồn điện (eng.)	UBND huyện Mường Tè	Copy A4
8.10	Dự toán thiết kế bản vẽ thi công đường dây trung thế và trạm biến áp (eng & V)	UBND huyện Mường Tè	Copy & Copy A4
8.11	Dự toán hệ thống cấp nước Đông Pao (eng.)	UBND huyện Mường Tè	Copy & Copy A4
8.12	Bản vẽ thiết kế kỹ thuật thi công phần công nghệ	UBND huyện Mường Tè	Copy A2
8.13	Bản vẽ thiết kế kỹ thuật thi công phần xây dựng, điện, đường	UBND huyện Mường Tè	Copy A2
8.14	Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công đường dây trung thế và trạm biến áp	UBND huyện Mường Tè	Copy A2
8.15	Báo cáo giải trình với Đoàn Công tác JICA	UBND huyện Mường Tè	Copy A4
PJ-09			
9.1	Phiếu phân tích mẫu nước	Công ty Cấp nước Điện Biên	07 pape A4
9.2	Quyết định điem đầu nối điện	Công ty Cấp nước Điện Biên	01 pape A4
9.3	Biên bản thỏa thuận đầu nối điện	Công ty Cấp nước Điện Biên	03 pape A4
9.4	Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2006 đến 2020	Công ty Cấp nước Điện Biên	Copy A4
9.5	Niên giám thống kê tỉnh Điện Biên năm 2009	Công ty Cấp nước Điện Biên	Copy A4

Mã dự án	Danh mục tài liệu	Cơ quan phát hành	Bản gốc
9.6	Báo cáo chính dự án	Công ty Cấp nước Điện Biên	Copy A4
9.7	Báo cáo tính toán thủy văn	Công ty Cấp nước Điện Biên	Copy A4
9.8	Báo cáo khảo sát địa hình giai đoạn thiết kế thi công(bổ sung)	Công ty Cấp nước Điện Biên	Copy A4
9.9	Báo cáo khảo sát địa chất công trình	Công ty Cấp nước Điện Biên	Copy A4
9.10	Báo cáo khảo sát địa chất công trình (nộp sau)	Công ty Cấp nước Điện Biên	Copy A4
9.11	Thuyết minh thiết kế bản vẽ thi công	Công ty Cấp nước Điện Biên	Copy A4
9.12	Thuyết minh thiết kế bản vẽ thi công (nộp sau)	Công ty Cấp nước Điện Biên	Copy A4
9.13	Báo cáo khảo sát cấp điện NMN	Công ty Cấp nước Điện Biên	Copy A4
9.14	Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công cấp điện NMN (thuyết minh và bản vẽ)	Công ty Cấp nước Điện Biên	Copy A4+A3
9.15	Khối lượng và dự toán	Công ty Cấp nước Điện Biên	Copy A4
9.16	Tổng dự toán	Công ty Cấp nước Điện Biên	Copy A4
9.17	Thuyết minh chung giai đoạn lập dự án đầu tư	Công ty Cấp nước Điện Biên	Copy A4
9.18	Báo cáo giải trình sau cuộc họp với đoàn khảo sát	Công ty Cấp nước Điện Biên	Copy A4
9.19	Hồ sơ khảo sát địa hình	Công ty Cấp nước Điện Biên	Copy A3

Mã dự án	Danh mục tài liệu	Cơ quan phát hành	Bản gốc
9.20	Thiết kế bản vẽ thi công hạng mục công trình đầu mối	Công ty Cấp nước Điện Biên	Copy A3
9.21	Tập bản vẽ thiết kế thi công tuyến ống chính và mạng dịch vụ	Công ty Cấp nước Điện Biên	Copy A3
9.22	Tập bản vẽ thiết kế thi công cụm xử lý nước	Công ty Cấp nước Điện Biên	Copy A3
9.23	Tập bản vẽ thiết kế bổ sung sau cuộc họp với đoàn khảo sát	Công ty Cấp nước Điện Biên	Copy A3
9.24	Hồ sơ khảo sát địa hình (bổ sung)	Công ty Cấp nước Điện Biên	Copy A3
9.25	Tập bản vẽ thiết kế thi công hạng mục công trình đầu mối (bổ sung)	Công ty Cấp nước Điện Biên	Copy A3
9.26	Tập bản vẽ thiết kế thi công mạng lưới đường ống cấp nước	Công ty Cấp nước Điện Biên	Copy A3
9.27	Tập bản vẽ thiết kế thi công hạng mục trạm xử lý nước	Công ty Cấp nước Điện Biên	Copy A3
9.28	Mặt bằng tổng thể đầu mối	Công ty Cấp nước Điện Biên	Copy & copy A0
PJ-10			
10.1	Bản cam kết cấp điện	UBND huyện Tuần Giáo	A4
10.2	Bản cam kết cấp đất	UBND huyện Tuần Giáo	A4
10.3	Bản cam kết kiểm tra chất lượng nước sinh hoạt	UBND huyện Tuần Giáo	A4
10.4	Biên bản chọn nguồn nước	UBND huyện Tuần Giáo	A4

Mã dự án	Danh mục tài liệu	Cơ quan phát hành	Bản gốc
10.5	Thuyết minh báo cáo khảo sát	UBND huyện Tuần Giáo	Copy A4
10.6	Thuyết minh báo cáo kinh tế kỹ thuật	UBND huyện Tuần Giáo	Copy A4
10.7	Thuyết minh thiết kế bản vẽ thi công	UBND huyện Tuần Giáo	Copy A4
10.8	Tổng dự toán	UBND huyện Tuần Giáo	Copy A4
10.9	Hồ sơ khảo sát địa hình	UBND huyện Tuần Giáo	Copy A3
10.11	Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công	UBND huyện Tuần Giáo	02Copy A3
PJ-11			
11.1	Báo cáo kết quả đề án khảo sát nguồn nước tháng 10/2006	UBND huyện Yên Định	Copy A4
11.2	Báo cáo kết quả thổi rửa giếng khoan, bơm hút thí nghiệm tháng 9/2010	UBND huyện Yên Định	02Copy A4
11.3	Kết quả phân tích chất lượng nước giếng khoan thăm dò QL1,QL2 10/2006	UBND huyện Yên Định	02Copy A4
11.4	Kết quả chất lượng nước bơm thổi rửa 2 giếng khoan thí nghiệm tháng 9/2010	UBND huyện Yên Định	02Copy A4
11.5	Báo cáo khảo sát địa chất công trình	UBND huyện Yên Định	Copy & copy A4
11.6	Sổ tay hướng dẫn vận hành và bảo trì	UBND huyện Yên Định	Copy A4
11.7	Dự án đầu tư xây dựng (eng. &V)	UBND huyện Yên Định	Copy A4

Mã dự án	Danh mục tài liệu	Cơ quan phát hành	Bản gốc
11.8	Dự án điều chỉnh và bổ sung	UBND huyện Yên Định	Copy & cobby A4
11.9	Thuyết minh thiết kế bản vẽ thi công	UBND huyện Yên Định	Copy A4
11.10	Báo cáo kết quả thẩm tra bản vẽ thi công và dự toán	UBND huyện Yên Định	Copy A4
11.11	Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế BVTC hạng mục tuyến ống cấp 3	UBND huyện Yên Định	Copy A4
11.12	Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công	UBND huyện Yên Định	Copy A2
11.13	Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công (sửa đổi và bổ sung)	UBND huyện Yên Định	Copy A3
PJ-12			
12.1	Dự án đầu tư xây dựng (eng. V)	Ban quản lý khu kinh tế Vũng Áng tỉnh Hà Tĩnh	Copy A4
12.2	Sổ tay hướng dẫn vận hành và bảo trì	Ban quản lý khu kinh tế Vũng Áng tỉnh Hà Tĩnh	Copy & cobby A4
12.3	Báo cáo khảo sát địa chất công trình	Ban quản lý khu kinh tế Vũng Áng tỉnh Hà Tĩnh	Copy A4
12.4	Tổng hợp dự toán trạm bơm tăng áp và tuyến ống	Ban quản lý khu kinh tế Vũng Áng tỉnh Hà Tĩnh	Copy A4
12.5	Tổng hợp dự toán	Ban quản lý khu kinh tế Vũng Áng tỉnh Hà Tĩnh	02Copy A4
12.6	Tổng hợp dự toán phần đường dây trên không 35Kv và trạm biến áp 75KVA	Ban quản lý khu kinh tế Vũng Áng tỉnh Hà Tĩnh	Copy A4
12.7	Báo cáo kết quả khảo sát địa hình + dự toán	Ban quản lý khu kinh tế Vũng Áng tỉnh Hà Tĩnh	Copy A4

Mã dự án	Danh mục tài liệu	Cơ quan phát hành	Bản gốc
12.8	Dự án điều chỉnh bổ sung	Ban quản lý khu kinh tế Vũng Áng tỉnh Hà Tĩnh	Copy A4
12.9	Tổng mặt bằng trạm xử lý nước	Ban quản lý khu kinh tế Vũng Áng tỉnh Hà Tĩnh	Copy A1
12.10	Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công	Ban quản lý khu kinh tế Vũng Áng tỉnh Hà Tĩnh	Copy A3
12.11	Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công (phần sửa đổi và bổ sung)	Ban quản lý khu kinh tế Vũng Áng tỉnh Hà Tĩnh	Copy A3
12.12	Hồ sơ thiết kế BVTC hạng mục đường dây trên không 35KV và trạm biến áp 75KVA	Ban quản lý khu kinh tế Vũng Áng tỉnh Hà Tĩnh	Copy A3
PJ-13			
13.1	Dự án đầu tư xây dựng	Công ty TNHH NN 1 thành viên Xây dựng và cấp nước Thừa Thiên – Huế	Copy A4
13.2	Thuyết minh thiết kế	Công ty TNHH NN 1 thành viên Xây dựng và cấp nước Thừa Thiên – Huế	Copy A4
13.3	Niên giám thống kê 2006	Công ty TNHH NN 1 thành viên Xây dựng và cấp nước Thừa Thiên – Huế	Copy A4
13.4	Sổ tay theo dõi, vận hành nhà máy nước Quảng Tế Huế	Công ty TNHH NN 1 thành viên Xây dựng và cấp nước Thừa Thiên – Huế	Copy A4
13.5	Tuyến ống nối mạng cấp nước thị trấn Phú Lộc đến năm 2011	Công ty TNHH NN 1 thành viên Xây dựng và cấp nước Thừa Thiên – Huế	Copy A0
13.6	Tuyến ống nối mạng cấp nước xã Lộc Điền đến năm 2011	Công ty TNHH NN 1 thành viên Xây dựng và cấp nước Thừa Thiên – Huế	Copy A0
13.7	Tuyến ống nối mạng cấp nước xã Lộc Hòa đến năm 2011	Công ty TNHH NN 1 thành viên Xây dựng và cấp nước Thừa Thiên – Huế	Copy A0
13.8	Tuyến ống nối mạng cấp nước xã Lộc Trì đến năm 2011	Công ty TNHH NN 1 thành viên Xây dựng và cấp nước Thừa Thiên – Huế	Copy A0

Mã dự án	Danh mục tài liệu	Cơ quan phát hành	Bản gốc
13.9	Hồ sơ thiết kế cơ sở	Công ty TNHH NN 1 thành viên Xây dựng và cấp nước Thừa Thiên – Huế	Copy A3
	NMN Lộ trì:		
13.10	Báo cáo khảo sát địa chất công trình vùng 1 :NMN Lộ Trì	Công ty TNHH NN 1 thành viên Xây dựng và cấp nước Thừa Thiên – Huế	Copy A4
13.11	Thuyết minh kết cấu cụm xử lý	Công ty TNHH NN 1 thành viên Xây dựng và cấp nước Thừa Thiên – Huế	Copy A4
13.12	Thuyết minh kết cấu Nhà điều hành	Công ty TNHH NN 1 thành viên Xây dựng và cấp nước Thừa Thiên – Huế	Copy A4
13.13	Thuyết minh kết cấu Bể chứa 1500m ³	Công ty TNHH NN 1 thành viên Xây dựng và cấp nước Thừa Thiên – Huế	Copy A4
13.14	Bản vẽ thiết kế thi công Đập dâng nước Khe Su	Công ty TNHH NN 1 thành viên Xây dựng và cấp nước Thừa Thiên – Huế	Copy A3
13.15	Bản vẽ thiết kế thi công các tuyến ống cấp nước sạch	Công ty TNHH NN 1 thành viên Xây dựng và cấp nước Thừa Thiên – Huế	Copy A3
13.16	Bản vẽ thiết kế thi công san nền	Công ty TNHH NN 1 thành viên Xây dựng và cấp nước Thừa Thiên – Huế	Copy A3
13.17	Bản vẽ thiết kế thi công khu xử lý	Công ty TNHH NN 1 thành viên Xây dựng và cấp nước Thừa Thiên – Huế	Copy A3
13.18	Bản vẽ thiết kế thi công Nhà điều hành	Công ty TNHH NN 1 thành viên Xây dựng và cấp nước Thừa Thiên – Huế	Copy A3
13.19	Bản vẽ thiết kế thi công bể chứa 1500m ³	Công ty TNHH NN 1 thành viên Xây dựng và cấp nước Thừa Thiên – Huế	Copy A3
13.16	Hệ thống điện động lực và điều khiển Trạm xử lý và Nhà hóa chất	Công ty TNHH NN 1 thành viên Xây dựng và cấp nước Thừa Thiên – Huế	Copy A3
13.17	Bản vẽ TKTC Điện ánh sáng sân vườn	Công ty TNHH NN 1 thành viên Xây dựng và cấp nước Thừa Thiên – Huế	Copy A3

Mã dự án	Danh mục tài liệu	Cơ quan phát hành	Bản gốc
13.18	Bản vẽ TKTC Sân phơi bùn và tường rào nhà máy	Công ty TNHH NN 1 thành viên Xây dựng và cấp nước Thừa Thiên – Huế	Copy A3
	NMN Lộc An:	Công ty TNHH NN 1 thành viên Xây dựng và cấp nước Thừa Thiên – Huế	
13.19	Báo cáo khảo sát địa chất công trình vùng 2 :NMN Lộc An	Công ty TNHH NN 1 thành viên Xây dựng và cấp nước Thừa Thiên – Huế	Copy A4
13.20	Thuyết minh kết cấu cụm xử lý	Công ty TNHH NN 1 thành viên Xây dựng và cấp nước Thừa Thiên – Huế	Copy A4
13.21	Thuyết minh kết cấu Nhà điều hành	Công ty TNHH NN 1 thành viên Xây dựng và cấp nước Thừa Thiên – Huế	Copy A4
13.22	Thuyết minh kết cấu Bể chứa 3000m ³	Công ty TNHH NN 1 thành viên Xây dựng và cấp nước Thừa Thiên – Huế	Copy A4
13.23	Thuyết minh kết cấu Bể chứa 2000m ³	Công ty TNHH NN 1 thành viên Xây dựng và cấp nước Thừa Thiên – Huế	Copy A4
13.24	Thuyết minh kết cấu Trạm bơm cấp I	Công ty TNHH NN 1 thành viên Xây dựng và cấp nước Thừa Thiên – Huế	Copy A4
13.25	Thuyết minh kết cấu Nhà kho	Công ty TNHH NN 1 thành viên Xây dựng và cấp nước Thừa Thiên – Huế	Copy A4
13.26	Bản vẽ TKTC Trạm bơm cấp I	Công ty TNHH NN 1 thành viên Xây dựng và cấp nước Thừa Thiên – Huế	Copy A3
13.27	Bản vẽ thiết kế thi công các tuyến ống cấp nước sạch	Công ty TNHH NN 1 thành viên Xây dựng và cấp nước Thừa Thiên – Huế	Copy A3
13.28	Bản vẽ thiết kế thi công san nền	Công ty TNHH NN 1 thành viên Xây dựng và cấp nước Thừa Thiên – Huế	Copy A3
13.29	Bản vẽ thiết kế thi công khu xử lý	Công ty TNHH NN 1 thành viên Xây dựng và cấp nước Thừa Thiên – Huế	Copy A3
13.30	Bản vẽ thiết kế thi công Nhà điều hành	Công ty TNHH NN 1 thành viên Xây dựng và cấp nước Thừa Thiên – Huế	Copy A3

Mã dự án	Danh mục tài liệu	Cơ quan phát hành	Bản gốc
13.31	Bản vẽ thiết kế thi công bể chứa 3000m ³	Công ty TNHH NN 1 thành viên Xây dựng và cấp nước Thừa Thiên – Huế	Copy A3
13.32	Bản vẽ thiết kế thi công bể chứa 2000m ³	Công ty TNHH NN 1 thành viên Xây dựng và cấp nước Thừa Thiên – Huế	Copy A3
13.33	Bản vẽ thiết kế thi công Nhà hóa chất	Công ty TNHH NN 1 thành viên Xây dựng và cấp nước Thừa Thiên – Huế	Copy A3
13.34	Hệ thống điện động lực và điều khiển Trạm xử lý và Nhà hóa chất	Công ty TNHH NN 1 thành viên Xây dựng và cấp nước Thừa Thiên – Huế	Copy A3
13.35	Bản vẽ TKTC Điện ánh sáng sân vườn, Trạm bơm cấp I	Công ty TNHH NN 1 thành viên Xây dựng và cấp nước Thừa Thiên – Huế	Copy A3
13.36	Bản vẽ TKTC Điện động lực và điều khiển Trạm bơm cấp I	Công ty TNHH NN 1 thành viên Xây dựng và cấp nước Thừa Thiên – Huế	Copy A3
3.37	Bản vẽ TKTC Điện ánh sáng sân vườn Trạm xử lý	Công ty TNHH NN 1 thành viên Xây dựng và cấp nước Thừa Thiên – Huế	Copy A3
13.38	Bản vẽ TKTC Sân phơi bùn	Công ty TNHH NN 1 thành viên Xây dựng và cấp nước Thừa Thiên – Huế	Copy A3
PJ-14		UBND huyện Sơn Hà	
14.1	Phụ lục tính toán các đặc trưng thủy văn cho 12 tháng	UBND Huyện Sơn Hà	Copy A4
14.2	Phiếu kết quả kiểm tra mẫu nước	UBND Huyện Sơn Hà	6 papes A4
14.3	Biên bản thỏa thuận đấu nối điện	UBND Huyện Sơn Hà	Copy A4
14.4	Văn bản thẩm tra TKBVTC đường dây 22KV và trạm biến áp	UBND Huyện Sơn Hà	Copy A4
14.5	Văn bản thỏa thuận vị trí lấy nước	UBND Huyện Sơn Hà	1 pape A4

Mã dự án	Danh mục tài liệu	Cơ quan phát hành	Bản gốc
14.6	Biên bản họp dân	UBND Huyện Sơn Hà	8 pape A4
14.7	Thuyết minh thiết kế cơ sở (eng/V)	UBND Huyện Sơn Hà	Copy & ccopy A4
14.8	Thuyết minh thiết kế và bản vẽ thiết kế thi công đường dây 22KV (phần điện)	UBND Huyện Sơn Hà	Copy & ccopy A4
14.9	Niên giám thống kê 2009	UBND Huyện Sơn Hà	Coppy A4
14.10	Thuyết minh thiết kế (giai đoạn TKTC)	UBND Huyện Sơn Hà	Copy A4
14.11	Thuyết minh thiết kế thi công (bổ sung)	UBND Huyện Sơn Hà	02 Copy A4
14.12	Tổng dự toán	UBND Huyện Sơn Hà	Copy A4
14.13	Thiết kế bản vẽ thiết kế thi công gói thầu 6	UBND Huyện Sơn Hà	02 Copy A3
14.14	Thiết kế bản vẽ thiết kế thi công tuyến ống chính gói thầu 8	UBND Huyện Sơn Hà	Copy & ccopy A3
14.15	Thiết kế bản vẽ thiết kế thi công tuyến ống nước sạch gói thầu 9	UBND Huyện Sơn Hà	Copy & ccopy A3
PJ-15			
15.1	Dự án đầu tư xây dựng	UBND huyện Krong Pa	Copy A4
15.2	Báo cáo khảo sát địa hình địa chất công trình	UBND huyện Krong Pa	Copy A4
15.3	Thuyết minh thiết kế kỹ thuật thi công	UBND huyện Krong Pa	Copy A4

Mã dự án	Danh mục tài liệu	Cơ quan phát hành	Bản gốc
15.4	Dự toán xây lắp tuyến ống nước thô (tập 1)	UBND huyện Krong Pa	Copy A4
15.5	Dự toán xây lắp cải tạo nâng cấp khu xử lý (tập 2)	UBND huyện Krong Pa	Copy A4
15.6	Dự toán xây lắp mạng lưới truyền tải va phân phối (tập 3)	UBND huyện Krong Pa	Copy A4
15.7	Tổng hợp dự toán xây lắp	UBND huyện Krong Pa	Copy A4
15.8	Niên giám thống kê 2009	UBND huyện Krong Pa	Coppy
15.9	Báo cáo kết quả khảo sát địa hình địa chất công trình (bổ sung)	UBND huyện Krong Pa	Copy A4
15.20	Thuyết minh thiết kế kỹ thuật thi công	UBND huyện Krong Pa	Copy A4
15.21	Bản vẽ thiết kế thi công Hệ thống cấp nước	UBND huyện Krong Pa	Copy & copy A0
15.22	Bản vẽ thiết kế thi công Khảo sát hệ thống cấp nước sinh hoạt	UBND huyện Krong Pa	02 Copy A3
15.23	Bản vẽ TKTC tuyến ống nước thô	UBND huyện Krong Pa	02 Copy A3
15.24	Bản vẽ TKTC hạng mục Khu xử lý	UBND huyện Krong Pa	Copy A3
PJ-16			
16.1	Báo cáo nghiên cứu khả thi	Cty cấp thoát nước-Công trình đô thị Hậu Giang	Copy A4
16.2	Báo cáo khảo sát phục vụ thiết kế thi công	Cty cấp thoát nước-Công trình đô thị Hậu Giang	Copy A4

Mã dự án	Danh mục tài liệu	Cơ quan phát hành	Bản gốc
16.3	Niên giám thống kê 2009	Cty cấp thoát nước-Công trình đô thị Hậu Giang	Quyển
16.4	Dự toán mạng lưới truyền tải và phân phối	Cty cấp thoát nước-Công trình đô thị Hậu Giang	Copy A4
16.5	Dự toán Trạm bơm tăng áp	Cty cấp thoát nước-Công trình đô thị Hậu Giang	Copy A4
16.6	Tổng dự toán	Cty cấp thoát nước-Công trình đô thị Hậu Giang	Copy A4
16.7	Hồ sơ thiết kế BVTC tuyến ống truyền tải và phân phối	Cty cấp thoát nước-Công trình đô thị Hậu Giang	02Copy A3
16.8	Bản vẽ khảo sát Mở rộng MLCN từ thị xã Ngã Bảy đến xã Tân Phú Thạnh	Cty cấp thoát nước-Công trình đô thị Hậu Giang	Copy A3
16.9	Hồ sơ thiết kế BVTC trạm bơm tăng áp	Cty cấp thoát nước-Công trình đô thị Hậu Giang	Copy A3
16.10	Hồ sơ thiết kế BVTC Tuyến ống truyền tải và phân phối (bổ sung)	Cty cấp thoát nước-Công trình đô thị Hậu Giang	Copy A3
16.11	Báo cáo nghiên cứu khả thi (bổ sung)	Cty cấp thoát nước-Công trình đô thị Hậu Giang	Copy A4
16.12	Thuyết minh tính toán TKTC	Cty cấp thoát nước-Công trình đô thị Hậu Giang	Copy A4